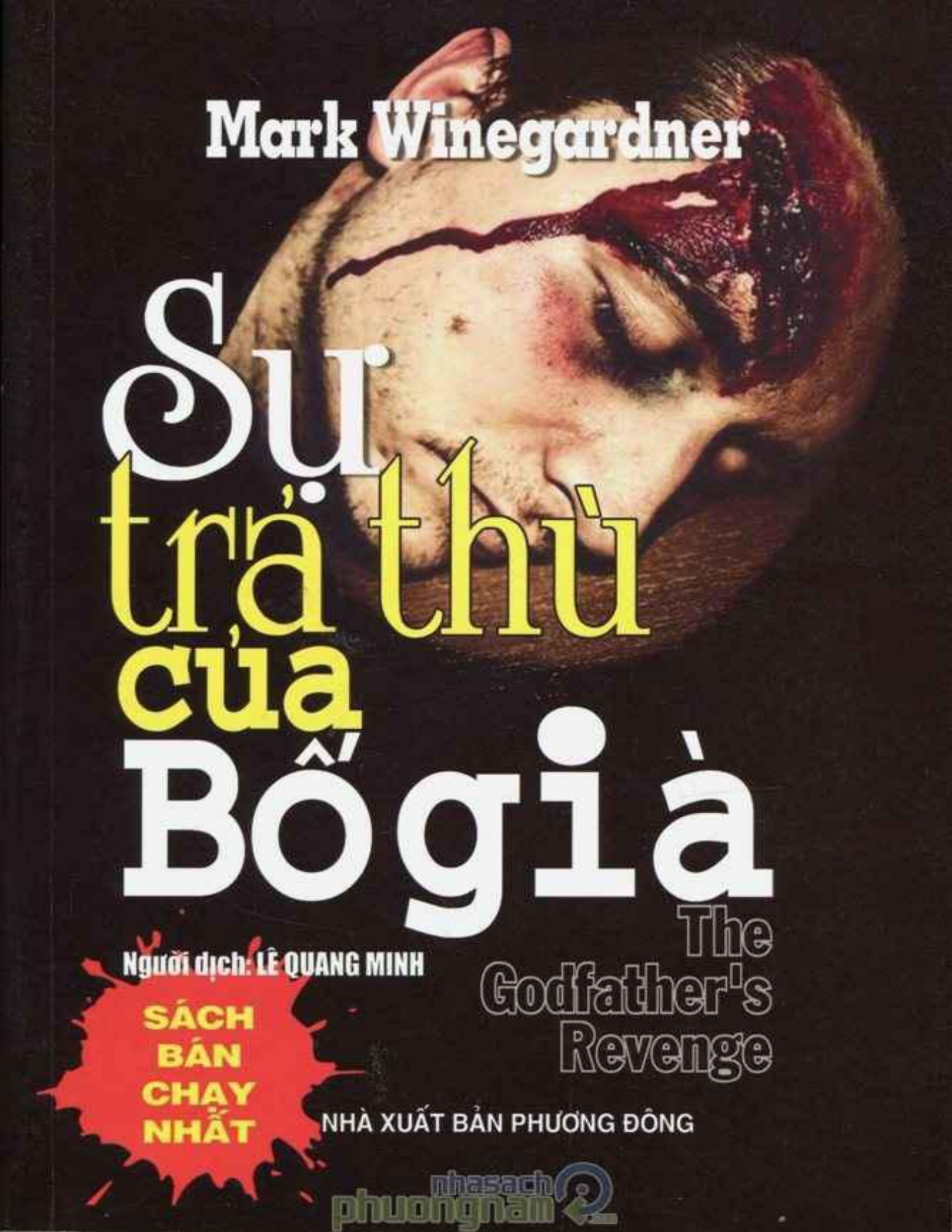




Mark Winegardner

Sự
trả thù
của
Bố già

Người dịch: LÊ QUANG MINH

**SÁCH
BÁN
CHẠY
NHẤT**

The
Godfather's
Revenge

NHÀ XUẤT BẢN PHƯƠNG ĐÔNG

nhasach
phuongnam

Sự Trả Thù Của Bố Già

Mark Winegardner

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Lời mở đầu](#)

[PHẦN I](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[PHẦN II](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[PHẦN III](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[PHẦN IV](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[Chương 30](#)

[Chương 31](#)

[ĐOẠN KẾT](#)

[Chương 32](#)

Lời mở đầu

Mặc bộ vest và đội chiếc nón câu cá cũ rách, Fredo Corleone, người đã chết, đứng trước mặt em trai mình ở giữa con đường trải sỏi tối om ở Hell's Kitchen, nơi họ đã sống hồi còn nhỏ, một tay cầm cần câu cá, tay kia ôm một người phụ nữ không mặc quần áo. Lúc đó là thời điểm chạng vạng. Fredo có vẻ bình tĩnh giữa những tiếng cười và giọt nước mắt, trông vẫn thân quen như ngày nào.

Phía cuối con đường, chuyến tàu chở hàng trên đại lộ Mười Một đã từ lâu đổi tuyến và không còn hoạt động, vẫn âm ỉ lao về phía họ mặc dù không nhìn thấy bóng dáng của đoàn tàu đầu cá.

Fredo nói:

- Anh sẽ tha thứ cho em.

Máu bắt đầu chảy từ vết thương dang sau đầu của Fredo.

Michael Corleone không biết mình đang nhìn thấy cái gì, nhưng Bố già chắc chắn đây không phải một giấc mơ. Ông ta không bao giờ tin vào ma quỷ. Michael Corleone nói:

- Điều này là không thể.

Fredo cười lớn:

- Đúng vậy. Chỉ có Chúa mới có thể làm được điều này, phải không?

Michael đứng trên tầng áp mái của căn nhà, chăm chú nhìn vào một điểm. Không có ai xung quanh cả. Người phụ nữ thân hình bốc lửa và da trắng như tuyết, tóc đen, hơi bẽn lễn với việc ở ngoài đường như thế này nhưng cũng là mẫu người khá dũng cảm, kiểu phụ nữ không quan tâm quá nhiều đến việc người khác nghĩ gì. Michael nói:

- Chúa? Đúng như vậy.

Fredo giơ chiếc cần câu ra, mỉm cười:

- Em muốn câu cá không? Hay là muốn đi dạo?

Người phụ nữ bước ra phía trước. Khi cô ta đi dưới ánh đèn vàng vọt, cô ta lại chuyển thành một xác ướp đang dần phân hủy, rồi sau đó lại quay trở về hình dáng một phụ nữ với vẻ đẹp mẫu mực mà Michael từng mơ ước.

Fredo nói:

- Cho anh biết điều này được không? Trái ngược với những gì em nghĩ, anh có thể giải quyết mọi chuyện. Anh biết rằng em lúc nào cũng cảm thấy cô độc. Nếu không phải như vậy thì phải có một thứ gì khác. Anh muốn giúp em, Mike. Anh muốn em được vui vẻ.

Michael nói:

- Vui vẻ ư? Anh không nghĩ rằng điều này hơi trẻ con sao?

Michael ngay lập tức cảm thấy hối hận khi nói điều này, nhưng Fredo không tỏ vẻ gì là bị xúc phạm cả.

Người phụ nữ hôn Fredo. Hắn ta cũng hôn lại. Ở phía dưới đuôi chiếc cần câu cá đột nhiên xuất hiện một con cá ngừ to gần bằng Fredo. Con cá ngừ quẫy đuôi, rồi sau đó máu chảy ra, như thể nó bị đập chết bằng chày vậy. Người phụ nữ trần truồng nhìn con cá và bắt đầu khóc.

Fredo nói với Michael Corleone:

- Anh lúc nào cũng lo lắng. Tại sao anh lại phải chết?

Michael thở dài, cũng giống như Fredo. Dù đã chết, lúc nào Fredo cũng cần một lời giải thích và đáng lẽ ra mọi chuyện phải được hiểu bằng bản năng của nó.

- Anh hiểu việc trả thù và tất cả những chuyện đã xảy ra, nhưng những gì đã xảy ra với anh nếu so với những gì anh đã làm, rõ ràng không tương xứng với nhau. Anh không hiểu nổi. Rõ ràng chẳng có tí công bằng nào, Mike ạ.

Bố già lắc đầu buồn bã. Ông ta thì thầm:

- Fredo, anh nói rằng anh không gây chuyện nhưng sự thật anh đã làm thế.

Fredo cũng đang chảy máu, có vẻ máu chảy ra chậm hơn. Fredo nói.'

- Máy thẳng mà anh cung cấp thông tin, Roth và Ola và bọn kia nữa. Anh nói ra vài điều mà không biết chúng sử dụng thông tin đó như thế nào. Nói thật với em, những điều mà anh nói với chúng nó thực sự có giá trị gì không? Khi nào thì anh về nhà, ôi chúa ơi! Chỉ có đúng một con đường ra và một đường vào nhà em ở Tahoe. Một con vượn cũng vậy, có thể đoán được lúc nào em về nhà. Vậy nên khi chúng tìm cách giết em, tại sao đó là lỗi của anh được. Những điều khác anh nói với chúng có thể đem lại hòa bình. Anh hiểu đó là sai lầm khi chống lại Gia đình bằng cách như thế. Mọi chuyện xảy ra không cách này thì cũng theo cách khác, có hay không có anh cũng đều như vậy, phải không? Em biết anh đúng Chẳng có gì trong những thông tin mà anh tiết lộ ảnh hưởng đến tổ chức, làm cho nó trở nên suy yếu. Trên hết những kẻ bên ngoài Gia đình biết về những gì anh đã làm ư? Anh đã chết rồi, em đã giải quyết từng thẳng một. Những kẻ duy nhất còn sống biết chuyện là em, hagen và Neri. Em lúc nào cũng nói về việc em tin tưởng hai tên kia như thế nào. Vậy nên sẽ chẳng có vấn đề gì hết, phải không?

- Vẫn còn Nick Geraci.

Đột nhiên, Michael nghĩ đến việc không nên nói tên kẻ phản bội to quá mức đến thế.

Fredo đập bàn tay lên trán mình. Máu lại phun ra.

- Đúng rồi! Anh nghĩ rằng hắn đã chết nhưng em nói đúng.

- Em sẽ trả thù cho cái chết của anh. Em hứa đấy.

Fredo chỉ tay vào vết thương ở đầu:

- Thật nực cười! Ai kéo cò súng. Em ra lệnh. Rồi em lại ra lệnh giết Nick. Em cố gắng hy sinh hắn ta như một con cò, giống như việc mất đi một con xe hoặc một con tượng để che giấu những gì đã xảy ra. Nếu không phải trong cò vua, con tượng sẽ không thể nào thoát khỏi việc bị loại khỏi bàn cờ rồi sau đó tìm cách quay trở lại cuộc chơi, đổi màu, rồi lại chiếu tướng. Vậy nên giết hắn là đúng. Em còn lựa chọn nào khác?

Máu từ vết thương của Fredo cuối cùng cũng có vẻ đã ngưng chảy. Người hắn đầm máu. Hắn thì thầm gì đó với người phụ nữ. Cô ta gật đầu nhưng lại khóc. Fredo nói tiếp:

- Vào thời điểm em làm chuyện này, chẳng có ai biết Nick đứng đằng sau. Em chắc chắn rằng đã giết tất cả những ai đã biết mọi chuyện anh làm. Những gì mà anh muốn biết là em nghĩ kẻ nào sẽ buộc tội em nếu như em không giết anh? Kẻ nào dám nghĩ rằng em yếu đuối khi em thể hiện tình thương của mình? Kể tên một thằng xem nào?

- Fredo, em...

- Anh không giận chút nào, Mike. Những gì xảy ra với anh là số mệnh và tất cả những điều liên quan đến số mệnh thì Bố già đều thích thú. Mặt khác tha thứ cho anh khi anh nói điều này, khó' mà tưởng tượng được rằng Bố già, dưới hoàn cảnh tương tự cũng sẽ tìm cách giết anh, phải không? Nhìn xem Tất cả những gì anh làm chỉ là cố gắng hiểu được em đang nghĩ gì. Anh biết trong tim em có gì, được chứ?

Trái tim em quá dễ đoán - Những gì xảy ra trong đầu em, anh phải nói rằng đó là một bí mật đối với anh

“Hagen”, Michael nghĩ.

Với một cơn đau nhói bất ngờ, Bố già chợt nhận ra Tom Hagen, cố vấn của ông ta là nguyên nhân khiến ông ta ra tay. Chính Hagen là người có khả năng buộc tội Bố già về những gì đã xảy ra.

Hagen, người vừa là anh em vừa không phải là anh em. Người ở trong Gia đình nhưng lại không thuộc về Gia đình. Người không phải người Ý và do vậy nói một cách nghiêm túc thì đáng lẽ ra không được biết bất kỳ điều gì. Nhưng hắn ta lại biết mọi chuyện Tom Hagen là sọt

dây với Bố già Vito. Chính Tom là người đã kiểm soát trong những năm tháng mà Michael vẫn còn chưa đồng ý hoàn toàn với những quyết định của Bố già và những gì Bố già tin tưởng.

Công việc của Hagen là cho Michael lời khuyên giải quyết những tình huống cần thiết khi được yêu cầu, vậy nên hẳn ta làm việc với những kỹ năng hoàn hảo và sự tuân mệnh tuyệt đối. Mãi cho đến gần đây, điều mà Michael sợ nhất chính là sự không đồng ý của Hagen. Trí thông minh của Hagen chính là điều Michael cần nhất, và sự cứng rắn của Hagen là thứ mà Michael cần phải vượt qua nhất. Mặc dù vậy làm như thế chẳng khác gì chống lại bản năng của Bố già, chống lại người anh em của mình. Sau khi Michael và Fredo ôm nhau lần cuối, Fredo đã làm gì? Hẳn ta đội chiếc mũ lên và định dạy cho thằng con Anthony của Michael cách câu cá. Michael làm gì? Ông ta đi ngay về văn phòng của mình để làm việc, dĩ nhiên, nhưng cũng để khẳng định sự trung thành của Tom. Điều đó không cần phải kiểm tra. Và người tình của Bố già, đối với ông ta chẳng có nghĩa lý gì, chỉ để chắc chắn rằng ông ta đã được an toàn. Tại sao? Để Tom không thể hỏi ông ta về việc liên quan đến Hyman Roth. Không phải như vậy. Đó là vì cái nhìn về Fredo và Anthony mà Tom đã chăm chú theo dõi khi Bố già bước vào phòng. Sự sợ hãi của Bố già Michael khiến Tom có thể không đồng ý bất kỳ chuyện gì.

Sự thật đó chảy trong huyết quản Bố già Michael Corleone như những dòng máu chảy trong người ông ta. Bố già không thể nào trả lời được câu hỏi của người anh đang đâm máu me đứng trước mặt mình.

Không, anh hãy nói với em, Fredo. Vì nó quá rõ ràng. Trong tim em có gì?

Fredo nói:

- Ôi em trai! Đó là vấn đề của em mà thôi, đúng không Mike? Em không biết tim mình có gì sao?

Người phụ nữ khóa thân thoát khỏi vòng tay Fredo, ngھn cổ ra, quay lại, rõ ràng hơi ngượng ngùng.

Michael khoanh tay. Ông ta muốn ôm anh trai mình và nói với anh ta về mọi thứ. Nhưng Bố già không thể làm được.

- Anh xong chưa, Fredo? Vì em còn nhiều chuyện khác phải lo.

Michael cố gắng nghĩ xem mình còn việc gì chưa giải quyết. Có lẽ là việc liên quan đến người khác, có lẽ thế. Một ngày điển hình của Bố già bây giờ lúc nào cũng làm đầu ông ta nặng trĩu và rất khó kiểm soát. Mông của người phụ nữ tóc đen kia đột nhiên làm Bố già Michael nhận ra đó là hình ảnh đẹp nhất mà ông ta từng nhìn thấy. Ông ta tưởng tượng mình liếm lưỡi dọc theo những đường cong ở phần hông hoàn hảo của cô gái kia. Bố già rùng mình. Ông ta cố gắng che đậy cặp mắt thêm muốn. Phía cuối con đường, đoàn tàu cổ lỗ đang kêu xình xịch. Những toa xe lửa chất đầy những xác chết.

Fredo hét lên khi đoàn tàu đi qua:

- Anh có một cảnh báo dành cho em. Đó là gì? em sẽ không nghe anh đâu, phải không? Khi em nói em nghĩ đó là một trò đùa, anh nghĩ rằng nó chẳng ra sao hết. Em sẽ chẳng bao giờ bận tâm nghĩ đến lần thứ hai. Anh cá em cũng chẳng bao giờ bận tâm đếm xỉa tới một lần nữa.

Fredo đã nghĩ sai. Michael bao giờ cũng nghĩ về anh trai mình. Bố già đã sai lầm đối với Fredo. Bố già làm bạn với những kẻ phản bội trong khi đã từ bỏ những người bạn trung thành của mình. Sally Tessio, Nick Geraci, và còn rất nhiều những kẻ khác nữa, Fredo không giống chúng. Mặc dù hẳn ta là người có ít giá trị nhất, nhưng Fredo lại là kẻ ám ảnh Michael nhiều nhất.

- Anh chết khi em vẫn còn sống, Fredo ạ. Michael sợ khi nghe chính bản thân mình nói câu này. Bố già nói tiếp:

- Anh nghĩ rằng chết có thay đổi được việc gì không? Chẳng gì thay đổi cả. Anh đi đi, Fredo.

Ý của Bố già Michael không phải như vậy. Ông ta rất muốn nghe lời cảnh báo là gì, thật sự rất muốn nghe. Có những vấn đề liên quan đến nhà Bocchicchio, một gia tộc gần như chẳng còn ai, gia tộc không trách nhà Corleone vì đã gây ra cái chết của Carmine Marino, người anh em họ hàng của nhà Bocchicchio. Còn những vấn đề về Nick Geraci, tay sai trước đây của nhà Corleone, người đã lên kế hoạch với những ông trùm ở Cleveland và Chicago để lừa Michael giết bạn của mình là Hyman Roth, và cũng như Fredo. Nick Geraci đã thoát khỏi kế hoạch trả thù của Michael và còn nhớn nhạo đâu đó ngoài kia. Đó có thể là vấn đề liên quan đến Tổng thống Mỹ người vẫn còn nợ Michael về việc Bố già bỏ phiếu ủng hộ ông ta rồi sau đó ông ta quay lưng chống lại Bố già.

Còn rất nhiều những thứ khác nữa, và những mối bận tâm sẽ chẳng bao giờ có hồi kết. Michael có tài năng thiên bẩm trong việc dự đoán những vấn đề sẽ xảy ra. Những gì xảy ra với Michael không phải là tin mới với Fredo, vì Bố già biết chắc chắn đó không phải là thông tin gì quan trọng. Nó chỉ quan trọng là bởi Fredo đến tận nơi để thông báo rằng có chuyện cần nói với em trai mình. Đoàn tàu đã đi qua, con cá ngừ đã biến mất. Fredo quay đầu và đi khỏi, một dòng máu mờ đỏ xuất hiện từ vết thương đang sau đầu của hắn ta.

Những gì xảy ra với Michael bây giờ rõ ràng là rất logic. Có lẽ liên quan đến sự ảo tưởng gây ra bởi căn bệnh tiểu đường. Bố già rồi sẽ chết. Tuy nhiên sẽ có ai đó tìm thấy ông ta, giúp đỡ ông ta, đưa cho ông ta một quả cam, một viên thuốc hoặc một phát súng bắn vào đầu.

Bố gọi lên yêu cầu Fredo dừng lại. Fredo đứng yên, quay mặt lại nhìn em trai.

- Em muốn gì?

Michael bây giờ đang nằm trên băng-ca trong viện, chuẩn bị đưa vào phòng cấp cứu. Al

Neri người đã bắn Fredo bằng hai viên đạn từ khẩu ba lăm ly, theo chỉ thị của Michael và không có bất kỳ sự chống cự nào của Fredo - cũng ở đó, la hét ồm ồm. Cũng có một phụ nữ ở đó, mặc chiếc áo choàng của Michael: Marguerite Duvall, nữ diễn viên Rita. Cô đang nức nở. Mái tóc màu đỏ mới nhuộm của cô chẳng khác gì một mụ điên. Chiếc áo choàng để lộ ra phần ngực thâm sì. Rita đã quan hệ với Fredo nhiều năm trước, khi cô ta còn là vũ công ở Vegas, trước khi Johnny Fontaine giúp cô trở thành một ngôi sao, trước khi cô có một quan hệ chóng vánh với Jimmy Shea. Fredo đã làm cô có thai và Rita biết rằng Bố già cũng biết chuyện này. Tuy nhiên cả hai không bao giờ bàn đến nó. Michael không cô đơn. Có những người bạn và gia đình đứng cạnh Bố già ngay trong căn phòng này. Có cả người phụ nữ đó, Rita. Michael cố gắng giơ tay ra. Cô ta mỉm cười với Bố già qua làn nước mắt, lẩm nhẩm điều gì đó bằng tiếng Pháp. Rồi Al Neri bảo cô đứng lùi lại, cầm lấy tay cô và kéo nó ra xa khỏi tầm với của Bố già Michael. Fredo lặp lại:

- Em muốn gì? Anh đang mất đi kiên nhẫn đấy, cậu bé ạ.

Cậu bé, Fredo chưa bao giờ gọi Bố già như vậy. Chỉ có Sonny mới gọi ông ta như thế. Michael nhắm mắt.

Một chiếc kim đâm qua tay Bố già. Michael mở mắt ra. Chiếc băng ca kêu cọt két. Tay của Rita nằm trên tay Bố già, rồi sau đó bị gỡ ra. Ông ta nhìn thấy tường của căn nhà đang lướt qua trước mắt mình và hình ảnh Fredo trong con phố tối om với bộ vest đó, tự đập vào vết thương của mình bằng một chiếc ví hình vuông. Fredo gào lên:

- Em điếc à? Trả lời anh đi

Michael cảm giác mình đang sống hai cuộc đời, nhưng cả hai đều có thật. Bố già lẩm bẩm:

- Em muốn anh đợi em, Fredo. Đó là những gì em muốn. Em muốn anh ở lại.

Fredo lùi lại, tức giận.

Không, Mike. Ý anh là em muốn gì?

- Không có gì.

Fredo cười, buồn rầu:

- Và em nói rằng anh đã chết. Em phải biết điều này, cậu bé ạ. Gửi Rita và thằng bé nọ hôn giùm anh.

- Fredo với chiếc áo vest thấm máu sau lưng đi về phía con tàu đã băng ngang qua. Michael như đang rơi giữa không trung, có vẻ như ở trong chiếc thang máy.

- Rita và đứa bé ư? Rita không có đứa bé nào cả.

Michael xoay đầu, cố gắng nhìn anh trai mình lần cuối. Fredo vẫn bước đi. Từ góc nhìn

này, khoảng cách ngày càng xa, có vẻ như đầu của anh trai Bố già đã bị bắn là khỏi cở. Rồi sau đó Fredo đi mất, khuất khỏi tầm nhìn.

PHẦN I

Chương 1

Ông đã sinh sống ở New Orleans gần sáu mươi năm, bằng quãng thời gian nhạc jazz phát triển, và ít nhất trong mắt mọi người trong gia đình, ông là một người Mỹ.

Ba chiếc Chevy Biscaynes màu đen, mỗi chiếc chở theo hai người mang đầy súng ống.

Họ liếc mắt nhìn trong ánh nắng chói chang. Răng nghiến chặt. Một đoàn xe vũ khí tối tân hướng vào New Orleans trên cao tốc 61, nữ hoàng của mọi con đường trên toàn nước Mỹ. Cao tốc 61 chạy Suốt chiều dài đất Mỹ, xuyên qua các tuyến đường huyết mạch nhất. Bến đỗ ven đường luôn đầy rẫy sự chết chóc. Dọc con đường này, những con chiên của Chúa vừa gây tội ác và chết cũng bởi tội ác. Tại những ngã tư, ma quỷ mua linh hồn người sống với giá rẻ mạt. Trên những con phố nhỏ bất hợp pháp và ám đầy bụi bặm, những đứa trẻ, con của những nhân viên cửa hàng, những người lao động, những giáo viên không được thừa nhận, có vẻ hợp với những biệt danh: Buddy, Fats, Jelly Roll, T.s và Satchmo; Bix, Pretty Boy, Tennessee, King Fish và Lightning Muddy, Dizzy và Bo; Son, Sonny và Sonny Boy; B.B, Longhair, Yogi, Gorgeous và Dylan. Để che đậy thân phận, chúng bỏ nhà ra đi và tự khẳng định tiếng nói kỳ lạ nhưng chân thật từ thế giới của mình. Ít nhất thì một tài xế xe tải tầm thường cũng trở thành vua theo một cách nào đó. Ít nhất thì những ả gái điếm cũng thành bà hoàng theo cách riêng của mình. Cả hai đều chết trẻ, nhất là những “hoàng thân” của cao tốc 61 tin như vậy - vua trên ngai vàng và hoàng hậu đứng đường, máu thấm đầy mặt đất nóng bỏng. Dọc tuyến đường này, những suy nghĩ về đất nước chết đi rồi lại tái sinh. Cứ như vậy, mãi mãi.

Đó là năm 1963. Một ngày chủ nhật nắng nóng bất thường của tháng một. Những người đàn ông trong ba chiếc Biscaynes đen với cửa kính kéo xuống, trông không có vẻ gì là nóng bức hay lo lắng. New Orleans lờ mờ hiện ra cuối chân trời. Xe đi chậm dần rồi dừng hẳn.

Phía tay trái trước mặt, chỉ vài dặm nữa là hết cao tốc có đặt trạm sửa xe Pelican, Carlo Tramonti đóng văn phòng ở đây. Không có người lạ nào biết được rằng cái nhà hàng xây gạch xỉ kể bên, Nicasto (đóng cửa vào chủ nhật) phục vụ món ăn Ý ngon nhất thành phố. Thứ ngon nhất mà tiền của thể mua được.

Món ăn tuyệt vời này chỉ có vào mỗi chủ nhật, cách dãy nhà, tại khu vườn của Tramonti. Những đầu bếp lành nghề của Nicastro - cùng với hầu hết người làm liên quan hoặc là hôn nhân, hoặc là máu mủ với Carlo Tramonti, đang nhấm nháp rượu vang đỏ và nghỉ ngơi dưới

bóng cây sồi già to lớn, chắn mọi tầm nhìn từ các nhà khác hướng vào. Căn nhà sơn trắng, đẹp và cùng kích cỡ với các ngôi nhà khác. Sân sau nhìn ra một góc vườn um tùm hoa mộc lan của một trong những quán rượu hấp dẫn nhất New Orleans. Tramonti là người Ý đầu tiên được quán rượu tiếp đón. Ông ta cũng được chính quyền viện trợ một chút vốn nhỏ.

Trẻ con đủ mọi lứa tuổi tập trung kín ngoài sân.

Trò chơi bocce-bóng gỗ xuất hiện được coi như cái cớ cho những câu châm chích nhau nhưng vì mục đích tốt của bọn con trai. Agostino Tramonti - thằng thông minh và cũng lùn nhất trong năm anh em nhà Carlo luôn đứng bết ở trò này. Hắn có năng khiếu thể thao nhưng luôn nghiêm trọng hóa quá mức cần thiết.

Từ trong nhà vang lên giọng quát tháo ra lệnh của Gaetana Tramonti, phảng phất theo đó là mùi gà nướng, xúc xích nướng và vài vị sốt đơn giản mà anh con rể dầu bếp có thể bắt chước nhưng không bao giờ làm hoàn hảo. Gaetana là một nữ Chúa đích thực vùng Naples, vợ của Carlo trong bốn mươi mốt năm qua. Một lũ con gái và con dâu suốt ngày nhau luôn làm theo những gì bà ta yêu cầu, phóng đại lên thì đây được hiểu là tình yêu thương gì đó.

Carlo Tramonti chống gậy đi qua đi lại giữa những vị khách mời, hôn những đứa cháu tr�u mến và xoa đầu chúng nó, nghe hết mọi rắc rối mà cả cháu trai lẫn cháu gái ông tâm sự. Ông giống như một ông trùm vận tải vùng Địa Trung Hải, từ mái tóc trắng được cắt tỉa gọn gàng tới bộ cánh cài chéo và đôi chân đi giày lười không mang vớ. Ông cao tới 5'11, người đàn ông cao nhất ở đây. Ông đeo cặp kính râm bụi chẳng trên mặt. Phong cách quý tộc của ông cũng dần dần được cải thiện theo thời gian. Ban đầu ông đi theo các tàu nhỏ đánh bắt tôm và làm thủy thủ đánh cá thuê, sau đó nâng cao về uy tín và chức vụ. Thời điểm đó, thế giới ngằm trong thành phố chịu sự chi phối của hai phe phái luôn tranh giành lẫn nhau. Đó là những gia đình đến từ cùng một thị trấn nhỏ vùng phía Tây bờ biển Sicily, mang theo nỗi thù hận hàng thế kỷ. Tramonti đã đứng ra thương thuyết yêu cầu một sự hòa bình, tiếp đó liên minh những người cần sống sót lại thành một băng đảng mà ông ta kiểm soát ba mươi năm trời. Chưa có một băng đảng nào hướng sự bảo đảm chính trị và độc quyền toàn bộ trên lãnh thổ như băng Tramonti lúc này. Nỗi sợ đối với nhà Tramonti cũng giống như những kẻ sung đạo với Chúa: một sự quy lụy về quyền lực và một dạng thức của sự tôn kính. Với hầu hết mọi người ở New Orleans và khắp cả Louisiana, nhà Tramonti là con rắn chúa lớn sống âm thầm ẩn dật dưới mọi ngôi nhà, ăn rắn nước, rắn đuôi chuông, chuột bọ để sinh tồn.

Carlo cuối cùng cũng tham gia trò bóng gỗ. Sự ôn hòa của ông làm mọi người thấy dễ chịu. Ông xuất hiện làm những cậu trai bớt nóng nảy hơn. Augie Tramonti là một phiên bản thấp hơn 1 foot của Carlo cùng kiểu tóc, nước da bánh mật, cùng kiểu quần áo từ một cửa hiệu may - trừ việc anh ta lúc nào cũng đi nhón chân, nhảy nhót, một con người có quá nhiều thứ để chứng minh.

Món mì ống đã được bày trên cái bàn dài ngoài hiên nhà. Những người phụ nữ gọi trẻ con và những gã đàn ông vào thưởng thức.

Nó thực sự sẽ khó khăn để bao quát hết tầm quan trọng của những món ăn ngon và bữa ăn quây quần thịnh soạn trong một gia đình Ý, đặc biệt ở New Orleans - cộng đồng lâu đời nhất của người Ý ở Tân Thế giới, nơi mà những người dân nhập cư Sicily vô tội bị lũ dân phòng đánh chết theo yêu cầu của Thị trưởng thành phố và sau đó được công khai xá tội bởi Tổng thống Mỹ. Ngoài ra, đây còn là nơi sản sinh ra sự sáng tạo rất Italia, bánh mì vùng, bánh Thánh thực sự của cộng đồng này. Nhà Tramonti là một gia đình New Orleans, và một bữa ăn như thế giúp họ giữ gìn chất Ý của mình. Và cũng không có kẻ nào hiểu được số tiền thưởng được dùng cho ai thiết lập trật tự vùng này, bị coi thường hay được thêm khát, giá trị nhường nào cho tới khi nhà Tramonti xuất hiện. Carlo Tramonti hay nói một câu đơn giản mà ấm áp: “Vì gia đình chúng ta”.

Gia đình ông cùng nâng cốc.

Tất cả mọi người đặt cốc xuống bản. Gaetana nói lớn:

- Ăn thôi!

Khi bà nói dứt lời thì những gã bặm trợn từ ba chiếc ô tô đen xuất hiện bãi cỏ, súng lăm le trong tay.

Trẻ con và phụ nữ sợ hãi hét lớn.

Carlo Tramonti đứng lên. Ông không có ý định chạy trốn. Thật buồn cười là ông lại vớ vội một con dao và giơ lên. Những gã này không phải cảnh sát. Tramonti đã “mua” hết cảnh sát vùng này. Mặt ông biến sắc. Ông nhìn xuống đĩa Spaghetti của mình và của vợ. Ông không thể ngờ chuyện như thế này lại xảy ra với mình, trước mặt các thành viên trong gia đình vào một chiều chủ nhật khi ông sắp sửa ăn uống.

Tên đặc vụ dẫn đầu hét to:

- INS đây! Chúng tôi đến từ Sở Di trú!

(INS - Immigration and Naturalization Service: Sở di trú và nhập tịch)

Carlo Tramonti ngửa cổ lên nhìn, hiện rõ sự bối rối. Ông đã sinh sống ở New Orleans gần sáu mươi năm, bằng quãng thời gian nhạc jazz phát triển, và ít nhất trong mắt mọi người trong gia đình, ông là một người Mỹ. Thậm chí mấy đứa cháu nhà Tramonti cũng nghi ngờ huy hiệu của đặc vụ là giả.

Augie Tramonti - người được tiến cử từ chức quản lý trưởng việc buôn bán ma túy của gia đình lên thành cố vấn sau cái chết của một ông chú - hỏi liệu có thể xem tấm huy hiệu. Đặc vụ lịch sự đồng ý. Hắn mím môi, nhìn về phía anh trai mình và nhún vai đầy nghi hoặc. Ai đã

tùng nhìn qua huy hiệu của bọn đặc vụ này chứ?

Nếu bọn chúng thật sự đến từ INS, vậy thì có thể lý giải được phần nào nghi vấn. Nếu chúng không phải cảnh sát hay FBI, chúng đã không đến đây để giết Carlo. Nó giải thích vì sao bọn chúng đi qua lỗ tay chân nhà Tramonti mà không hề hành động gì. Nó giải thích vì sao chúng ào ạt tấn công vào khu nhà thay vì dùng cách nhẹ nhàng kín đáo mà CIA vẫn hay áp dụng.

Carlo Tramonti nhẹ nhàng đặt con dao xuống.

Thực tế, ông ta chưa bao giờ cố gắng để trở thành một công dân Mỹ. Vào thời điểm ông đủ già để có thể tự đăng ký làm công dân Mỹ hợp pháp thì có một vài bê bối trong các vụ làm ăn khiến thủ tục thêm phần khó khăn. Nhưng chính những rắc rối đó giúp ông ta có cách để tránh được mọi lãng nhang xảy ra cùng lúc. Bốn năm trước, Carlo Tramonti thậm chí còn được chứng nhận trước một tiểu ban của Thượng viện Mỹ - với sáu mươi một lần Bô luật số Năm được đưa ra - mà không có lần nào hỏi về quốc tịch của ông.

Tên đặc vụ trưởng hỏi:

- Ông có phải từ Senor Tramonti, từ Santa Rosa, Colombia không?

Tramonti lườm hắn.

Một tên đặc vụ khác nói:

- La Ballena.

Tiếng Tây Ban Nha là “Cá Voi”. Những tên khác nén cười.

Những thành viên nhà Tramonti gườm mắt nhìn chúng. Không ai dám gọi Carlo Tramonti bằng cái tên ấy trước mặt ông.

Carlo chỉ nhìn về phía Geatana, lúc này đã đứng lên ở cuối bàn ăn, tóc dểm mồ hôi, nước mắt lăn dài trên má.

Carlo Tramonti nói:

- Tôi muốn gặp luật sư của mình.

Tên đặc vụ trưởng trả lời:

- Không cần thiết đâu.

Tramonti nhún vai. Ai có quyền nói cái gì cần hay không ngoài ông ta ra? Tên đặc vụ trưởng tiếp tục:

- Chúng tôi chỉ có một vài câu hỏi ngắn dành cho ông. Một vấn đề nho nhỏ. Chúng ta sẽ

kết thúc nhanh thôi.

Carlo Tramonti nói:

- Một vấn đề nhỏ có thể chờ đợi được. Hãy để tới thứ hai.- Tôi e rằng không được.

Hắn yêu cầu Tramonti đi lấy hộ chiếu và ra xe với chúng.

- Tôi để nó ở văn phòng. - Carlo trả lời.

Một tên đặc vụ rút ra chiếc còng tay.

Carlo Tramonti nói:

- Tôi nghĩ là không cần.

Hắn vẫn cùm tay ông lại. Chúng còn cùm cả chân ông nữa.

- Thủ tục thôi mà!

Carlo Tramonti nói với Gaetana bằng tiếng Ý, lấy cho ông ít tiền mặt.

Tên đặc vụ cười khẩy:

- Cũng không cần đâu.

Carlo nói với vợ mình, vẫn bằng tiếng Ý:

- Bàn chải đánh răng của tôi nữa.

- Không cần.

Mấy tên đặc vụ có vẻ khoái chí khi dẫn Carlo Tramonti qua dãy bàn ăn trước những khuôn mặt tức tối của gia đình ông, đi qua cả sự sợ hãi hiển hiện trên nét mặt những đứa trẻ.

Carlo ngoái đầu lại nhìn Gaetana và nói:

- Hãy tiếp tục ăn đi.

Augie tất tả chạy theo nói:

- Anh sẽ về nhà vào bữa sáng miệng thôi.

Augie nói với đặc vụ sẽ gặp bọn chúng ở văn phòng. Hắn cũng gật đầu với một người anh em khác, chuyên phụ trách những công việc kinh doanh hợp pháp - nhà kho, bến bãi, đua chó, hộp đêm - người biết cần gọi cho luật sư nào.

Gaetana yêu cầu cả nhà tiếp tục ăn.

Carlo Tramonti rít lên khi bị đẩy vào ghế sau của chiếc Biscaynes:

- Thủ tục đây à? Vô liêm sỉ mà cũng là thủ tục?

Tên đặc vụ trưởng nói:

- Thật tiếc là như vậy, cũng giống như ông thôi, đây là một mệnh lệnh.

Trạm sửa xe Pelican là một căn phòng sạch sẽ hình chữ nhật, phết xi măng trắng, nằm giữa khu vườn và một bể bơi hình bầu dục. Bể bơi còn được rào xung quanh. Tramonti đặt văn phòng mình trong một dãy bốn phòng đã được đập hết bên trong, đại tu lại, ngụ tại góc đằng xa và che đầy cẩn thận bởi một bụi cây rậm rạp.

- Một tên đặc vụ nhắc nhở Tramonti đưa vào khu vực tiếp tân trong tòa nhà, nơi mà hằng ngày em vợ ông ta là Filomena trả lời điện thoại và kiểm tra khách ghé thăm.

- Tên của Carlo Tramonti không xuất hiện trên cửa văn phòng. Thay vào đó là một dòng chữ màu vàng đầy dí dỏm: Ba người có thể giữ được bí mật nếu hai người bị chết. Câu này là món quà sinh nhật từ cậu em Joe - một họa sĩ đầy tiếng tăm, những bức tranh sơn dầu của ông như cảnh nhạc jazz, đám tang da đen cá sấu châu Mỹ... được bán nhanh chóng ở khu phố cổ kính nhất của New Orleans, French Quarter. Anh ta đồng thời cũng sở hữu một gian trưng bày tại đây. Những chiếc máy hát và máy bán hàng tự động trong gia đình là thú vui của Joe.

Bên trong, bức tường văn phòng được trang hoàng bởi hàng loạt những bài báo đã ngả vàng được đóng khung cẩn thận, những thông tin có chiều hướng thiên vị cái gọi là “dòng họ”. Trong số này có bài về đám đông đã giết chết ông nội của Tramonti. Phần còn lại của bức tường treo hơn một trăm bức ảnh gia đình. Cái bàn gỗ gụ sáng bóng. Thảm lót sàn thơm mùi thảm mới. Tramonti thay nó mỗi năm. Không có cái gạt tàn thuốc nào, thậm chí là thùng rác. Carlo Tramonti cho rằng nó gây phân tán khi ký kết một hợp đồng trong một căn phòng không ngăn nắp sạch sẽ, một yêu cầu kỳ quặc với cả cái thùng rác, thậm chí là thùng rác trống không.

Tên đặc vụ phụ trách hỏi Tramonti về hộ chiếu của ông.

Tramonti nặng nề ngồi xuống cái ghế da:

- Tôi mong mỗi được gặp luật sư của mình.

Ở khu tiếp tân, Augie Tramonti cuối cùng cũng đến, thở không ra hơi. Đặc vụ túm vai và giữ hẩn ở ngoài. Trước khi làm được những gì to tát hơn, Augie Tramonti Người Lùn đã trải qua một quãng đường dài và đầy bạo lực với vai trò một kẻ chống đối luật pháp. Nếu người chết biết kể chuyện, họ sẽ nói rằng ánh mắt của Augie lúc nào nhìn họ cũng lạnh lùng vô cảm như nhìn lũ đặc vụ bây giờ vậy.

Augie cao giọng nhưng vẫn bình thản:

- Anh tôi sẽ không trả lời gì hết cho tới khi gặp được luật sư của mình. Tốt nhất là nghỉ khỏe đi. Anh ấy không thích mùi thuốc lá ở đây. Luật sư sẽ đến ngay thôi.

Augie Tramonti nhắc tới tên luật sư - một người nổi tiếng ở vùng Louisiana trong hơn một thế kỷ - nhưng có vẻ không tác động gì tới mấy tên đặc vụ đang rít từng hơi thuốc lá.

Tên đặc vụ rút ra một lá thư của Bộ trưởng Tư Pháp Daniel Brendan Shea và đọc to. Thư kết tội Tramonti là công dân Colombia, không phải Ý như visa ghi. Bằng chứng đưa ra là một số lần Tramonti tới Cuba và dùng hộ chiếu Colombia của mình. Nó chỉ ra rằng thực sự Tramonti không có giấy khai sinh Ý nào hết (ông chắc chắn cũng không phải là người duy nhất sinh ra ở vùng Sicily vào thế kỷ 19). Thư còn chỉ ra Carlo không có hộ chiếu Italia nào (nó đã hết hạn dưới thời Mussolini. Augie sử dụng quyền lực của mình ở Colombia để kiếm được tám hộ chiếu cho anh trai). Tramonti bị buộc tội "hối lộ và ép buộc" để duy trì visa. Bởi vì liên quan tới hành vi làm giả visa nên INS có nhiệm vụ trục xuất Tramonti về Colombia. Carlo Tramonti chưa bao giờ đặt chân đến Colombia, và dĩ nhiên ai cũng biết điều này. Phí trục xuất có thể được trả phần nào bằng cách áp thế chập lên ngôi nhà của Tramonti.

Tên đặc vụ gật đầu. Gã cộng sự lôi tất cả hồ sơ trong ngăn kéo ra, đổ hết xuống sàn nhà. Carlo Tramonti mặt đỏ bừng nhưng không nói gì. Augie nói:

- Các ông phải có lệnh khám!

Tên đặc vụ nói:

- Tôi yêu cầu anh giữ im lặng. Và thưa ngài, vì là một công dân ngoại quốc nhập cư bất hợp pháp, chúng tôi không cần lệnh khám trong trường hợp liên quan đến an ninh quốc gia. Sự mệnh của chúng tôi là bảo vệ người dân Mỹ.

Carlo Tramonti nhắm mắt lại và run người, hét lên:

- Chúng tôi là công dân Mỹ! Các người là lũ cầm quyền khốn kiếp!

Carlo Tramonti lẩm bẩm, rồi ông ta cúi người xuống nôn ọe.

Sợi xích khiến cho ông ta không thê dạn chân quá rộng. Và bãi nôn - rượu đỏ, cà phê, hạt tiêu và trứng - phun lên giày và chiếc xích ở chân.

Một tên đặc vụ hô lên:

- Tìm thấy rồi!

Ở ngăn kéo trên cùng. Vị trí dễ nhìn thấy nhất, và là nơi cuối cùng tên đặc vụ chọn để tìm kiếm. Một tên khác chạy ra ngoài để nôn ọe.

Tên trưởng đặc vụ lấy hộ chiếu Colombia khỏi tay đồng nghiệp, bước qua bãi nôn của Tramonti, chỉ ra cửa, nói gì đó bằng tiếng Tây Ban Nha. Tramonti ngẩng đầu lên. Augie nói:

- Anh trai tôi thỉnh thoảng nghe không tốt cho lắm.

Tên đặc vụ nhắc lại.

- Anh của ông không nhất thiết phải nói tiếng Tây Ban Nha.

Augie hỏi lại:

- Tây Ban Nha là gì?

Tên đặc vụ nói:

Tôi đã nhìn cánh cửa ngoài kia: Ba người có thể giữ được bí mật nếu hai người bị chết, trông giống như một tấm biển mà lũ trẻ nhà tôi hay treo lên những chiếc nhà trên cây, sát cạnh tấm biển CẤM CON GÁI.

Carlo Tramonti ngồi thẳng dậy nhưng không trả lời. Ông ta ném cho mình cái nhìn sắc lẹm. Augie là loại người thích thú trong việc hạ thấp bọn người trong chính phủ, nhất là bằng cách trả lời câu hỏi như thế này. Trong một lúc, hắn im lặng.

Tên đặc vụ nói:

- À tôi hiểu rồi. Đây như một dạng tuyên ngôn của những gã đâm thuê chém mướn.

Augie Tramonti nói:

- Đây là câu của Benjamin Franklin. Đúng không? Tôi không ngạc nhiên nếu ông chưa từng nghe câu nói này vì Franklin chính là người đã ký vào bản Hiến pháp Độc Lập. Bằng tất cả sự tôn trọng của mình, có lẽ các ông không biết điều này phải không?

- Benjamin Franklin ký Tuyên bố Độc Lập, không phải Hiến pháp.

Augie Tramonti lắc đầu, tỏ vẻ không đồng tình:

- Ông ta ký cả hai.

- Bằng chứng hả? Ở cấp phổ thông đáng lẽ ra ông phải được học điều này... Nói thế nào nhỉ? Sốc nhưng mà không ngạc nhiên lắm đâu.

- Đủ rồi!

Carlo đứng dậy, hơi run run trên đôi chân của mình. Một tên đặc vụ phả khói thuốc vào mặt lão. Carlo vẫn cố chịu đựng.

Tên đặc vụ đẩy Augie sang một bên và để Carlo vào nơi thoáng khí hơn, quay trở lại chiếc xe của mình. Carlo Tramonti nói:

- Tôi đang bị bắt cóc. Một lời buộc tội rõ ràng.

Tên đặc vụ phớt lờ và tiếp tục đi.

Carlo Tramonti rút qua kẽ răng:

- Đây là nước Mỹ!

Tên trưởng đặc vụ đóng sầm cửa lại, nói:

- Đúng vậy.

- Đây không phải là cách con người bị đối xử ở nước Mỹ.

Tên trưởng đặc vụ nói:

- Từ giờ trở đi, với những người như ông phải dùng cách này.

Khi ba chiếc xe màu đen đi khỏi. Augie Tramonti đứng chon chân ở đường cao tốc 61, chỉ tay, dậm chân, la hét những câu chửi thề bằng tiếng Ý.

Ở sân bay New Orleans, bộ trưởng tư pháp Mỹ đợi bên cạnh chiếc Limousine. Bên ngoài những nhân viên khác đang hoàn chỉnh nốt sân khấu tạm thời - có con dấu của Bộ Tư pháp Mỹ, cờ Mỹ, loa. Họ thông báo với đài truyền hình rằng không lâu nữa sẽ bắt đầu chương trình. Daniel Brendan Shea đã sẵn sàng cho buổi thu hình. Ông là người Ailen có ngoại hình tương đối, da ngăm đen với xương gò má cao, hàm răng trắng muốt và đặc biệt là cái đầu rất mất cân đối. Nhìn trực tiếp, Daniel Brendan Shea không giống người anh em của mình, một diễn viên Hollywood, đã từng vào vai Tổng thống James Kavanaugh Shea. Một người cao to và đặc điểm dễ nhận thấy nhất là khá điển trai.

Tiếng còi xe hú ngày một gần. Một chiếc phi cơ đậu gần đó, chuẩn bị xuất phát và hành khách lũ lượt lên máy bay.

Mấy tay nhân viên của Bộ trưởng Tư pháp bước ra khỏi chiếc Limo, đảo mắt nhìn quanh, hướng về phía phát ra tiếng còi hú. Nhân viên truyền hình và cánh phóng viên liên tục hoặc không nghe thấy, hoặc giả vờ không nghe thấy. Khi ba chiếc Chevy Biscaynes tiến vào, hộ tống bởi một hàng dài xe cảnh sát địa phương và liên bang Danny Shea đứng khoanh tay, lắc lắc đầu tỏ vẻ đây là một chiến thắng khó nhọc. Nếu đây là vai diễn thì ông ta đang diễn rất đạt.

Danny Shea đang nghĩ gì? Ông ta phải biết rằng, điều này không bao giờ xảy ra tại tòa án. Đây chỉ là lúc lên tivi mà thôi.

Đây có phải là động cơ để trả thù không? Bốn năm trước, ông ta ngồi đằng sau sếp của mình, Thượng nghị sĩ đến từ New York Theodore Preston Davies bị ghi lại cảnh ông ta nổi giận khi Carlo Tramonti liên tục vin vào Bộ Luật số Năm để thoát tội. Shea càng tức giận, càng thì thầm vào tai sếp mình thì Tramonti càng hả hê. Rõ ràng rằng, sự trục xuất này là cách để Danny Shea dập tắt nụ cười tự mãn trên mặt Carlo Tramonti - nhất là khi chiến dịch của ông ta

nhằm chống lại Mafia ngày một căng thẳng giữa hai bên. Diễn hình là cái chết của một luật sư trẻ - William Van Arsdate, bị giết một năm trước tại Washington. Không có bằng chứng thuyết phục nào được đưa ra chứng minh rằng vợ góa của Billy, Francesca, con gái của Santino Corieon bằng cách nào đó phải chịu trách nhiệm mọi chuyện. Gần đây Bộ trưởng Tư pháp quyết tâm đưa vụ việc ra ánh sáng như một cách để tưởng nhớ William Van Arsdale. Lý lẽ của hành động này không được hiểu thấu đáo, mà chỉ càng làm nó trở thành một miếng mồi béo bở.

Những nhà sử học hài lòng bằng quan điểm rằng Danny Shea đang cố gắng bù đắp cho tội lỗi của cha ông ta, Corbett Shea quá cố, cố đại sứ ở Canada. Danny Shea hẳn đã biết việc Tramonti kiếm được hàng triệu đô la dưới danh nghĩa Vito Corleone, như cái cách mà Mickey Shea kiếm hàng triệu đô la từ những thùng rượu lậu chuyển đến New York trên những xe tải chở dầu Oliu của nhà Corleone. Người cha của Danny đã bị đột quỵ không sau cuộc bầu cử, nhưng ông ta đã sống đủ lâu để nhìn thấy hình ảnh con trai mình trên ti vi.

Có lẽ nào Danny Shea không biết gì về việc làm ăn của cha mình? Ông ta không biết một chút gì, vì sao mà anh trai mình được trúng cử? Có lẽ nào mục tiêu của Bộ trưởng Tư pháp chỉ là phục vụ lợi ích cộng đồng? Cũng có thể. Một vài người tin vào những động cơ đơn giản, bình thường, và người dân Mỹ ít nhất trên danh nghĩa cũng đặt niềm tin vào điều này.

Khi đoàn hộ tống đi qua Danny Shea, camera thu lại hình ảnh ông ta giơ ngón tay cái về phía những đặc vụ INS. Nhưng không có gì trong điệu bộ hay nét mặt miêu tả những điều ông ta đang nghĩ trong đầu.

Chiếc xe dừng lại. Mấy tên đặc vụ INS dẫn Tramonti ra ngoài và đi về phía ít thu hút camera nhất. Một kẻ bị xích chân khi lên tivi thì không thể là kẻ vô tội được. Những gì camera thu lại là một người đàn ông tóc tai bờm xờm, lê bước trong bộ dạng thất thế với chiếc quần rách rưới, miệng liên tục chửi rủa. Tramonti đang chửi bới hệ thống luật pháp của nước Mỹ nhưng tiếng động cơ máy bay quá lớn đã át đi tiếng của lão. Trên camera, ông ta có lẽ đang hét lên: "Chúng mày sẽ phải trả giá!".

Hai nghị sĩ mặc thường phục xuất hiện ở phía cửa máy bay, và dẫn Tramonti vào bên trong. Hóa ra ngoài phi công và trợ lý phi cơ cùng hai nghị sĩ, có mỗi Tramonti là hành khách duy nhất trên đó. Máy bay cất cánh.

Một vài thành viên của buổi họp báo vỗ tay tán thưởng.

Bộ trưởng Tư pháp cúi đầu, xoay người đi về phía lễ đài. Ông ta nói:

- Hôm nay, Hợp chủng quốc Hoa Kỳ thực sự trở thành một quốc gia tự do và an toàn.

Ông điếm qua vài hoạt động bị tình nghi là phạm pháp của Carlo Tramonti, không chỉ ở Louisiana mà còn khắp miền nam và Florida. Tramonti coi việc bao không khách sạn là một

phần thu nhập, theo như Bộ trưởng Tư pháp, ông ta là một tên trùm khét tiếng. Ông ta tham gia vào một mạng lưới phi pháp ngầm rộng lớn, trong đó ông ta có âm mưu thâm tóm rất nhiều ,ổ chức hợp pháp và bất hợp pháp, mọi thứ từ cửa hàng quần áo trên các bãi biển ở Florida đến chuỗi nhà thổ ở Texas - đó là lý do vì sao ông ta được biết đến với cái tên “Cá voi” . Tramonti tuyên bố lão là người Italia nhưng hóa ra lão là công dân Colombia, ít nhất theo những gì điều tra được. Tramonti bị trục xuất về quê, một ngôi làng miền núi nhỏ với cái tên Santa Rosa. Shea nhìn vào camera, nói với thế giới rằng việc trục xuất lần này được tiến hành theo những gì luật pháp bang Louisiana và luật nhập cư ban hành.

- Nhưng đừng hiểu nhầm - Shea dừng một lúc. Ông ta trông có vẻ đang nhìn vào nơi khác, một thiên đường mà chỉ ông ta có thể nhìn thấy. Có lẽ là cần chỗ nhận hành lý : Vấn đề hiện tại khá nghiêm trọng. Còn rất nhiều kẻ ngoài kia giống như Tramonti rất nhiều kẻ lang thang ngoài kia giống như đang phá vỡ nền tự do dân chủ ở các thành phố trên toàn nước Mỹ. Thậm chí là cả thế giới. Tramonti là một con quỷ đối với nền tự do, nhưng hẳn ta không phải là kẻ duy nhất. Những kẻ khác sẽ bị đưa ra ánh sáng. Và chúng tôi sẽ không ngừng nghỉ cho đến lúc hoàn thành sứ mệnh.

Một phóng viên hỏi ý Danny Shea là gì.

Daniel Brendan Shea vẫn đang ở độ tuổi ba mươi, nhưng ông ta là một chính trị gia thiên tài. Bình thường ông ta nhắc tới những thành tựu và mục tiêu bằng cách nói chúng tôi làm điều này, chúng tôi tin tưởng nó, chúng tôi sẽ làm được những thứ khác nữa. Ông ta tránh dùng ngôi thứ nhất, thêm tên những người khác vào, thường là những cá nhân hoặc thậm chí “Tổ chức chúng tôi” hoặc “Bộ Tư pháp”. Nhưng bây giờ trông ông ta rất hào hứng, lớn tới nỗi sự khiêm tốn thường ngày bỗng nhiên biến mất.

Ông ta nói, mặt hướng thẳng vào camera của chương trình thời sự buổi tối nổi tiếng khắp toàn cầu:

- Tôi muốn đi vào lịch sử như là người tiêu diệt Mafia!

Lời tuyên bố khiến mọi người ngạc nhiên, im lặng. Rồi một nhà báo giơ tay:

- Vậy cái thứ được gọi là Mafia mà ngài nói với chúng tôi... là có thật?

Một vài tiếng cười yếu ớt vang lên, nhưng không phải từ Danny Shea.

Ông ta nói:

- Chúng có thật. Chúng len lỏi trong chúng ta.

Ở sân bay Medellin, hai nghị sĩ dẫn Carlo Tramonti ra phòng phía sau bộ phận hải quan. Ở đây có một vài nhân viên không mặc đồng phục người Colombia và hai người Mỹ khác. Một tên mặc sơ-mi ngắn tay và đeo kính râm. Một mắt của hắn bị chột. Tên còn lại trông không tự

tín lẫm, hắn cũng đeo một chiếc kính gọng dày và mặc bộ vest rẻ tiền Nhưng hắn lại là tên lẫm lời nhất. Hắn nói tiếng Tây Ban Nha và có vẻ là người quen của viên sĩ quan Colombia ngực gắn nhiều huy chương.

Tramonti trông mệt mỏi, ông ta hỏi hai người Mỹ kia có phải từ đại sứ quán hay từ INS đến hay không. Tên lẫm lời nói:

- Thứ lỗi cho tôi, nhưng có lẽ ngài sẽ thoải mái hơn nếu ngồi xuống đây.

Hắn chỉ tay về phía hàng ghế cạnh sân khấu. Tramonti ngồi xuống.

Phù hiệu được đưa ra, giấy tờ được trao đổi rồi tất cả đều phá lên cười, trừ Tramonti. Hai tên nghị sĩ trao chìa khóa công tay và hộ chiếu giả của Tramonti cho tên người Mỹ chột mắt rồi rời khỏi đó. Mấy tên Colombia và tên lẫm lời cũng đi khỏi, tiếng cười văng vẳng khắp hành lang.

Tên chột mắt mở khóa công tay và chân Tramonti rồi vút chúng vào sọt rác. Sự tức giận thấy rõ trên nét mặt hắn. Trông hắn như kẻ bị bạn bỏ rơi ở nhà nấu nướng, còn chúng thì đi câu cá vậy. Tramonti nói:

- Ông có thể cho tôi biết ông là ai không? Ông là ai? Bởi vì tôi nghĩ tôi đã từng gặp ông trước đây rồi. CIA hả? Tôi đã từng làm việc với một số người của ông, ông biết đấy.

Hắn nói:

- Vậy thì ông phải biết tôi có tham gia hay không chứ. Tôi không dính líu gì hết.

Hắn có một chất giọng đặc sệt vùng New Jersey. Hắn đưa Tramonti vào cửa bên, nơi một chiếc taxi đang đậu bên vỉa hè. Một tấm biển viết bằng tiếng Tây Ban Nha chào đón họ đến vùng đất của Mùa xuân vĩnh cửu.

Họ cùng ngồi ở băng ghế sau. Tên đặc vụ nói tiếng Tây Ban Nha với tài xế đưa họ đến khách sạn Miramar.

Màn đêm buông xuống. Tramonti đáp lại sự im lặng của tên đặc vụ bằng sự im lặng. Giống như những kẻ khác trong tổ chức, ông ta rất kiên nhẫn.

Carlo Tramonti là một trong ba tên trùm ở Mỹ (cùng với Silent Sam Drago và Michael Corleone). Đây là những người đã hợp tác với CIA để đào tạo những tên sát thủ chuyên nghiệp, đưa đến Cuba để thâm nhập hệ thống chính trị. Những tên trùm nay trao đổi kế hoạch và kết luận rằng, kế hoạch của chính phủ chính là áp đặt một sự thay đổi chế độ lên Cuba rồi đổ tội lên cái gọi là Mafia - mặc những lời đồn đoán như vậy, nhà Corleone vẫn vô cùng hứng thú dù thất bại, để tiêu diệt tên chop bu Nick Geraci. Geraci đã phản bội, mặc dù có những lời đồn đại xung quanh điều này. Tramonti không biết rằng tên sinh viên tốt nghiệp Đại học Yale, kẻ mặc bộ vest rẻ tiền và Joe Lucadello - tên chột mắt cùng tham gia phi vụ này với Geraci.

Chiếc taxi dừng lại trước cửa khách sạn. Lucadello nói:

- Xuống xe! Tôi đã đặt sẵn chỗ cho ông. Ở nhà ăn của khách sạn này, tôi khuyên ông hãy chọn những món làm từ thịt bò.

Khách sạn Miramar có một tên gác cổng, dấu hiệu của một nơi ở tương đối. Tramonti chợt nhớ ra:

- Ông chưa đưa hộ chiếu cho tôi.

Lucadello lắc đầu:

- Xin lỗi.

- Ông bỏ tôi lại đây như thế này sao? Không tiền, không hộ chiếu, không giấy tờ tùy thân, không biết dù chỉ một từ Tây Ban Nha nào.

- Bisteca, đấy là từ ông cần. Nó có nghĩa là bò hầm. Phát âm y như tiếng Italia. Rõ chưa? Gọi món đó lên phòng, chỉ vậy thôi. Nhưng ngay bây giờ ông cần phải xuống xe.

Lão xuống xe.

Tên gác cửa đóng cửa lại và vẫn chưa ra tay sát hại lão.

Nhân viên mang hành lý cũng không giết lão. Thậm chí không lấy làm ngạc nhiên với số hành lý ít ỏi của Tramonti.

Nhân viên lễ tân nói tiếng Anh lơ lớ. Tuy phòng đã được đặt trước, nhưng hắn vẫn yêu cầu đóng một khoản phí. Tramonti cau mày:

- Tôi có giống một kẻ lang thang không? Một kẻ không có cả tài khoản ngân hàng sao?

Thực sự thì lão rất giống một kẻ lang thang: râu tóc bờm xờm, quần áo xộc xệch, mùi mồ hôi và mùi nôn ọe tỏa ra khắp người.

Nhân viên lễ tân nói:

- Không, thưa ngài.

Anh ta chìa ra một chiếc chìa khóa và như thế sẽ giật lại ở giây cuối cùng. Tramonti tóm lấy nó. Nhân viên lễ tân nở một nụ cười khinh khỉnh:

- Cảm ơn ông. Hóa đơn sẽ được đưa cho ngài vào sáng mai.

Khách sạn không có cửa hàng quần áo để Tramonti có thể mua và thay bộ trang phục rách rưới của mình. Ông ta đi thẳng lên phòng.

Ông ta gửi bộ đồ của mình vào quầy giặt ủi và gọi cá mang lên phòng. Thà ốm còn hơn là

ngộ độc. Ông ta cố gắng gọi điện cho vợ, nhưng nhân viên tổng đài tiếng Anh lẫn tiếng Ý đều không thông thạo cũng giống như vốn tiếng Tây Ban Nha của Tramonti. Không thể nào liên lạc nổi. Ông ta gọi một chai bia để tránh phải uống nước. Ông ta có một đêm mất ngủ khi phải lăn qua lăn lại trên chiếc đệm mềm oặt và phải liên tục vào nhà tắm để nôn. Món cá không hợp với ông ta.

Sáng hôm sau, quản lý khách sạn gõ cửa phòng và nói đã đến lúc cần thanh toán tiền phòng. Tramonti tiến về phía cửa, mặc độc một chiếc quần đùi. Tay quản lý đi cùng cảnh sát và trên tay là bộ quần áo được giặt ủi sạch sẽ của Tramonti.

Họ đợi ở bên ngoài để ông ta tắm rửa và thay quần áo. Sau đó ông được đưa vào tù, ở một phòng riêng, khá sạch sẽ và hiện đại, như văn phòng của ông ta ở New Orleans, nó không có thùng rác. Bên ngoài cửa sổ là khung cảnh tuyệt đẹp của những ngọn núi trùng trùng điệp điệp.

Người đầu tiên nói chuyện với ông ta là một nhân viên chính phủ, hỏi liệu Tramonti với danh nghĩa một người nổi tiếng và giàu có, có thể hỗ trợ một trăm ngàn đô để xây một trường tiểu học mới ở Santa Rosa không. Ngôi trường bây giờ không có hệ thống điều hòa, chỗ để xe đầy chuột bọ.

Tramonti không thèm nhìn ông ra lấy một cái. Lão cúi người và nhìn chăm chăm vào đôi giày của mình.

Tên nhân viên chính phủ lặp lại lời đề nghị bằng tiếng Italia.

Tramonti nói bằng tiếng Anh:

- Tôi không phải người nổi tiếng hoặc là người giàu có!

Tên nhân viên nói về việc báo chí tung đầy tin tức phỏng đoán về nguồn gốc của Tramonti. Hắn có mang một bản sao chép của tờ báo La Impartial. Ở trang bìa là bức ảnh Carlo Tramonti bị cùm chân ở sân bay New Orleans, và một bức ảnh tân bốcc Daniel Brendan Shea.

Tramonti ném trả lại tờ báo, mặt lạnh tanh. Ông ta nói:

- Một khoản tiền dù nhỏ thế nào mà tôi có thể giúp đỡ được cho việc xây dựng trường sẽ không thể xảy ra nếu tôi còn ở đây. Tôi là nạn nhân của những kẻ bất lương. Không có luật sư hoặc kế toán của tôi hoặc em trai Agostino của tôi...

Giọng lão yếu dần. Lão lắc đầu thở dài.

Ba hôm sau, Augie Tramonti cũng đã tìm ra lão. Đôi giày của Carlo Tramonti đã được thay mới. Một tấm wrap giường che phủ nhà vệ sinh và bồn cầu. Hai anh em ôm nhau, cả hai cùng khóc. Thậm chí Augie, người đã từng đến Colombia trước đây, cũng chưa bao giờ đặt chân đến một nơi xa xôi thế này. Hắn chỉ thưởng thức làn nước mát của biển mà thôi.

Augie, ví tiền dày cộm, nói với anh trai rằng mọi thứ đã nằm trong tầm kiểm soát. Hắn có tay chân ở đất nước này, chưa kể những luật sư đang ngày đêm làm việc để giúp Carlo Tramonti thoát ra khỏi nơi địa ngục trần gian này. Thực ra nhà tù này cũng không hẳn là một địa ngục nhưng Carlo Tramonti không muốn ngất lời em mình. Trên khắp Colombia, Augie nói, báo chí đang công kích chính phủ vì cho phép những băng nhóm tai tiếng như Carlo Tramonti thâm nhập vào đất nước mình, đặc biệt với một lý do rất vô lý. Câu chuyện này không được đề cập tới ở Mỹ thậm chí là New Orleans, đây là do sự thờ ơ của người Mỹ với tất cả những gì xảy ra ngoài biên giới đất nước. Ngoài ra còn vì những kế hoạch chiến lược mà Augie đã xây dựng.

Agostino Tramonti hạ giọng rồi nói với anh trai mình rằng hai ngày trước đây, trong một khu đầm lầy sâu phía trong miền Nam bang New Orleans, mấy tên đặc vụ INS chịu trách nhiệm trục xuất Carlo Tramonti đã chết trong một vụ tai nạn trên thuyền. Hỏa hoạn được cho là nguyên nhân vụ việc. Thông tin về việc này chỉ là một vài dòng tin ngắn ngủi in trên báo Picayune, không đề cập một chút gì tới việc trục xuất mà chúng tham gia.

Carlo Tramonti nghiêng răng, và bằng giọng Sicily lão nói để giết một con rắn, không thể cắt đuôi mà bắt buộc phải chặt đầu.

Augie gật đầu đồng ý. Hắn có vẻ hiểu lời lẽ chua cay của anh mình. Họ nghĩ không cần phải nhắc thêm về vụ này nữa.

Ngày hôm sau Augie và Carlo Tramonti nhét tiền vào giày của mình và chờ đợi lực lượng cảnh vệ Colombia trục xuất họ sang Guatemala.

Ở đó Augie đã sắp xếp để gặp mặt không quân Dominica. Họ sẽ được đưa tới Santo Domingo, nơi một Thượng nghị sĩ Mỹ, anh em họ với Kingfish, bạn lâu năm của Tramonti, sẽ tiến hành đưa họ về Miami. Tại đây họ có thể hướng sự chú ý về Michael Corleone.

Quay trở lại những năm 1960, chính nhờ Michael Corleone giúp đỡ inà nhà Shea mới có thể đưa Jimmy Shea thành Tổng thống. Những thành viên khác của Hội đồng - đặc biệt là những ông trùm miền Nam, Tramonti và Silent Sam Drago - lại thích gã bây giờ là Phó tổng thống. Chính Michael Corleone là người đã thay đổi quyết định của Hội đồng. Corleone được Louie Russo quá cố từ Chicago chống lưng, và ở một mức độ nào đó là Black Tony Stracci từ New Jersey. Nhưng Michael Corleone mới là tên đầu sỏ, kẻ giật dây đưa Jimmy Shea vào Nhà Trắng. Những tên trùm khác không lấy gì làm ngạc nhiên. Nhà Corleone có mối quan hệ khăng khít với người Ailen. Cố vấn của họ là người Allen, Tom Hagen, mặc dù không phải anh em ruột thịt với Michael. Một cố vấn không phải người Italia - một sự vi phạm với những quy tắc chung, ít nhất là với Carlo Tramonti, gia tộc lâu đời nhất ở Mỹ và được điều hành theo phong cách Sicily. Trong nhiều năm liền, nó hoạt động độc lập với những gia tộc khác, thậm chí bây giờ, luật lệ của nó cũng khác xa. Ví dụ, nếu Carlo Tramonti muốn kết nạp thành viên mới, ông ta, trong số hai mươi tư ông trùm ở Mỹ không cần phải thông qua sự đồng ý của Hội đồng. Bất kỳ

lúc nào, một thành viên của các tổ chức khác, muốn đặt chân đến Texas, Louisiana, Alabama, Mississippi, hoặc Florida, đều phải được sự chấp thuận của Carlo Tramonti. Nếu làm sai, Tramonti coi đây là sự xúc phạm. Đây được coi là luật bất thành văn. Khi thành viên muốn tổ chức đám cưới, ví dụ như một gã khôn ngoan phải lòng một cô gái trẻ đẹp, chỉ khi Carlo và những tay sai của mình được mời thì nó mới được diễn ra. Nhưng nếu có thành viên từ gia tộc khác, đơn giản chỉ muốn tham gia lễ hội hóa trang như là du khách thì sao? Chắc chắn ông chủ sẽ bảo hấn tốt nhất là quên điều đó đi. Đừng đi đâu cả.

Vị trí của Tramonti trong Hội đồng là bất biến và đầy quyền uy. Sự có mặt của lão là bắt buộc. Nhưng lão hiếm khi xuất hiện. Lão không quen với việc đưa ra quyết định thông qua Hội đồng bằng việc bỏ phiếu. Những kẻ như Michael Corleone thích một Hội đồng gồm nhiều tên. Nhưng Carlo Tramonti thì khác.

Dù sao thì quá khứ vẫn là quá khứ. Nhà Corleone đã đạt được ước nguyện của mình, và giờ đây, Chúa đang trừng phạt họ. Và Michael Corleone bất chấp những khuyết điểm của bản thân, vẫn chứng minh mình là kẻ đáng được tôn trọng, một người đàn ông tốt bụng. Với người như vậy, không có cách nào khác ngoài hành động.

Anh em nhà Tramonti rời khỏi sân bay Medellin trên chiếc máy bay dân dụng. Thực tế đây là một trong rất nhiều máy bay dùng để chuyên chở cần sa, cocaine và heroine từ Colombia tới những sân bay khác ở Florida và Louisiana. Trong vài phút vô nghĩa, họ bay lên nền trời xanh thẳm, vượt lên những ngọn núi và rừng rậm của đất Colombia, sững sờ trước vẻ đẹp tuyệt vời bên dưới.

Khi chiếc máy bay hạ độ cao, động cơ kêu rè rè khiến Tramonti lo lắng hỏi liệu có vấn đề về động cơ hay không.

Phi công trả lời không phải. Anh ta chỉ về phía một chiếc máy bay chiến đấu bóng loáng mang cờ Mỹ đang hộ tống họ hạ cánh.

Một lúc sau anh em Tramonti bị bỏ lại ở một căn cứ quân sự bỏ hoang trong khu rừng rậm rạp mà họ không biết đấy là đâu.

Không thốt nên lời, họ đứng nhìn chiếc máy bay cất cánh.

Họ nhét số tiền còn lại vào bóp. Cả hai không còn cách nào khác ngoài việc đi bộ băng rừng. Những bụi cây biến bộ quần áo đắt tiền của họ thành một đồng giẻ rách. Đá cuội sắc lẹm làm sòn những đôi giày hàng hiệu. Họ thở khò khè và liên tục chửi bới, nghĩ ra kế hoạch trả thù trên đường đi. Họ sợ hãi trước những sinh vật kì dị trong rừng.

Chương 2

Hagen bình tĩnh lại từ lúc nào không rõ. Bên ngoài mưa vẫn chưa ngớt, nhưng tiếng ồn của đám đông dường như đang tăng lên.

Tom Hagen ngồi ở phía sau nhà nguyện trong khách sạn Fontainebleau và đợi người phụ nữ luống tuổi kết thúc lời cầu nguyện của mình. Bà ta đang quỳ dưới đất, mặc bộ đồ in đầy chim cò hoa lá. Ăn mặc như thế này tới nhà thờ khiến tay cổ vấn bực mình. Những khúc thánh ca Tin Lành phát ra từ cái loa gần bực giảng kinh. Chẳng có một lý do nào có thể kéo Hagen tới sống ở Florida.

Nhà nguyện khá to. Ban đầu nó được xây để làm sòng bạc, nhưng chính quyền không đồng ý. Một khách sạn nghỉ dưỡng chắc hẳn không cần nhà nguyện như thế này.

Một người đàn ông mặc bộ vest màu đen đang giở từng trang quyển kinh thánh của mình. Hagen bắt gặp một mắt còn lạnh lặn của ông ta, mắt còn lại đeo kính, tay đang hướng lên trời. Người đàn ông, một đặc vụ CIA tên là Joe Lucadello, nhún vai và nhìn đi chỗ khác. Trước đây ông ta có một miếng vải che mắt và đầu nhiều tóc hơn.

Bên ngoài mưa vẫn rơi nhưng tiếng la hét của đám đông át đi. Họ bị những bảo vệ khách sạn không cho vào trong vì lý do an ninh. Tổng thống Shea trong vòng vây của máy thu hình khắp nơi, đáng lẽ đã tham gia buổi chơi gôn với Phó tổng thống, cựu Thượng nghị Sĩ bang Florida Ambrose Bud Payton người đã từng là đối thủ cùng đảng lớn nhất của ông (và cũng là người bạn lâu năm của Sam Drago ở Tampa và Carlo Tramonti). Vợ Tom đang giao du với những người bạn, trong giới thiệu nghệ sĩ. Bộ sưu tập tranh của cô theo trường phái hiện đại cũng là một trong những kho báu lớn nhất cả nước. Tuy nhiên lý do thực sự thu hút Theresa tham gia lễ hội tối nay ở Fontanebleau là buổi gây quỹ từ thiện- Tại bãi biển Miami này cách đây gần một năm diễn ra buổi họp của các đảng phái, thật khó tin với Tom Hagen. Hắn cảm giác như chỉ vừa mới hôm qua thôi hắn còn giúp đỡ Shea để ông ta được bầu vào vị trí cao nhất đất nước.

Là người chuẩn mực, Theresa thực sự ấn tượng với vị Tổng thống trẻ tuổi và cô vợ giàu sang của ông ta. Những người nhà Shea cũng chỉ là con người. Theresa đến từ New Jersey. Cô biết một thượng nghị sĩ chẳng có gì nổi bật như Shea là như thế nào Nhưng cô tin vào những gì cô muốn tin. Thậm chí cả Michael cũng bị lôi cuốn, nhưng Bố già luôn có sự phân định rạch ròi

giữa Jimmy và Danny. Ông nghĩ Jimmy là Tổng thống đầy tiềm năng và rất nhiệt huyết. Tuy nhiên vấn đề ở đây chính là Cuba và nước láng giềng của mình. Dù Cuba là một tình huống hoàn toàn khác, Michael tin rằng Danny cũng tương tự như vậy. An hem đối với nhau có thể như vậy được.

Hagen nhìn đồng hồ. Bà già ở bức tụng kinh lắc lư liên tục. Hagen cũng định cầu nguyện, như để trấn an lòng mình. Hắn nhắm mắt. Hắn chẳng có gì hối tiếc cả. Trong đời hắn gặp những việc phải làm, và hắn làm tất cả, thế là xong. Chẳng còn gì đáng để cầu nguyện. Hagen hắn sẽ rất tức giận nếu đối xử với Đấng toàn năng như thể một tiệm tạp hóa ở Santa, yêu cầu những thứ trẻ con mà người đàn ông chân chính có thể đạt được bằng chính khả năng của mình. Hắn mở mắt. Chẳng có lời thỉnh cầu nào được đưa ra.

Cuối cùng thì bà lão cũng đứng dậy. Bà ta có một tấm băng trắng trên trán và lớp trang điểm thì chảy đả xuống gò má. Tám triệu câu chuyện vớ vẩn mỗi ngày trong một thành phố nhỏ bé, Hagen thầm nghĩ và quay mặt đi.

Khi bà ta đi khỏi, Lucadello ra dấu cho người đàn ông đang đứng bên ngoài, yêu cầu mọi người không được vào cho tới khi Tổng thống lên phòng. Vẫn lăm lăm đoạn kinh thánh, Lucadello lên bực bị lôi cuốn, nhưng Bố già luôn có một sự phân định rạch ròi giữa Jimmy và Danny. Ông ta nghĩ Jimmy là Tổng thống đầy tài năng và rất nhiệt huyết. Tuy nhiên vẫn đề ở đây chính là Cuba và nước láng giềng của mình. Dù Cuba là một tình huống hoàn toàn khác, Michael tin rằng Danny cũng tương tự như vậy. Anh em đối với nhau có thể như vậy được.

Hagen nhìn đồng hồ. Bà già ở bức tụng kinh lắc lư liên tục. Hagen cũng định cầu nguyện, như để trấn an lòng mình. Hắn nhắm mắt. Hắn chẳng có gì để hối tiếc cả. Trong đời hắn gặp những việc phải làm, và hắn làm tất cả, thế là xong. Chẳng còn gì đáng để cầu nguyện cả. Hagen hắn sẽ rất tức giận nếu đối xử với Đấng toàn năng như thể một tiệm tạp hóa ở Santa, yêu cầu những thứ trẻ con mà một người đàn ông chân chính có thể đạt được bằng chính khả năng của mình. Hắn mở mắt. Chẳng có lời thỉnh cầu nào được đưa ra.

Cuối cùng thì bà lão cũng đứng dậy. Bà ta có một tấm băng trắng trên trán và lớp trang điểm thì chảy dài xuống gò má. Tám triệu câu chuyện vớ vẩn mỗi ngày trong một thành phố nhỏ bé, Hagen thầm nghĩ, và quay mặt đi.

Khi bà ta đi khỏi, Lucadello ra dấu cho người đàn ông đang đứng bên ngoài, yêu cầu mọi người không được vào cho tới khi Tổng thống lên phòng, vẫn lăm lăm đoạn kinh thánh, Lucadello lên bực giảng kinh bật nhạc lên, rồi ngồi ở một chiếc ghế đằng sau Hagen.

- Quá nhiều nhưng chả bao giờ là đủ cả.

Hắn lớn lên ngoài Philadelphia và có một giọng vùng Jersey. Hagen quay mặt về phía hắn:

- Nói gì thế?

- Kiến trúc sư thiết kế khách sạn này. Đây là câu nói ưa thích của ông ta.
- Có vẻ đúng.
- Tôi đã từng muốn trở thành một kiến trúc sư tôi đã từng nói với anh chưa?
- Chưa hề.

- Đây là kiểu kiến trúc mà tôi hằng mơ ước bấy lâu nay. Nhiều đường cong uốn lượn trong khi đây là thời kỳ của những khối vuông vức. Mình đi lên trong khi người khác thích đi xuống. Anh nghe về bản thu âm Fontane Blue bao giờ chưa?

Hagen nhướn mày và ném cho Lucadello cái nhìn kiểu Mày nghĩ mày đang nói chuyện với ai vậy? Thực tế Hagen không quan tâm tới âm nhạc nói chung và Johnny Fontane nói riêng, nhưng điều này sẽ làm hắn thấy nhục nhã hơn nếu phải thú nhận.

Lucadello nói:

- Anh có biết nó được thu âm ở căn phòng này không?

- Đó là lý do vì sao nó có nhan đề như vậy. Anh định nói liên thoáng cả buổi hay là bàn về công việc nào?

- Một bản thu âm thú vị đấy. Nói về kiến trúc thôi có được không? - Lucadello lắc đầu như thể tỏ vẻ khiêm nhường trước nơi tôn nghiêm như thế này

- Anh biết Fontane khá rõ phải không?

Hagen trả lời:

- Một người bạn của gia đình thôi. Lucadello cười lớn:

- Gia đình? Tôi biết mà. Ông em của anh dạo này ra sao rồi?

- Vẫn ổn.- Vậy à?

Lucadello tỏ ý vừa vui mừng vừa nghi hoặc. Hắn và Michael đã biết nhau từ hồi Michael còn ở trong lực lượng quân đội. Lúc đó hắn đang chọc tức bố mình và tìm cách xây dựng băng đảng riêng. Joe và Mike cũng đồng thời tham gia Không lực Hoàng gia. Hagen là người đứng đằng sau mọi chuyện, sau đó cũng bị Mike gạt ra ngoài. Sau vụ Trân Châu cảng, Mike tham gia Lực lượng Hải quân. Phần còn lại thuộc về lịch sử. Mike trở thành một anh hùng chiến tranh. Joe cũng vậy. Đó là lý do vì sao mà hắn ta mất một con mắt: chiến tranh. Michael rất tin tưởng và yêu quý Joe, thế là đủ với Tom Hagen. Tuy nhiên có vài kẻ hiểu sai điều này.

Hagen nói:

- Tôi rất mừng anh đã đến đây.

Lucadello nói:

- Tôi sống cách đây mười phút đi bộ.
- Nhưng tôi khá bận rộn, vậy nên tôi hy vọng không có vấn đề gì quá to tát...

Lucadello vỗ nhẹ lên vai hắn và nói:

- Bình tĩnh nào, đồng hương.

Hagen không nói gì. Hắn đã chịu đựng quá nhiều vì không sinh ra trong một gia đình Italia. Nhục nhã thêm một lần nữa cũng không hề gì.

Lucadello nói:

- Tôi có tin xấu và tin tốt. Anh muốn nghe tin gì trước?

Có lẽ hắn đang cố tỏ ra thân thiện, lạy Chúa Mẹ kiếp!

- Tin xấu.
- Tôi nghĩ nên bắt đầu bằng tin tốt.
- Vậy thì hỏi làm gì? Mọi người thường bắt đầu với tin xấu. Nhưng thôi, nói đi.
- Chúng tôi đã tìm được đầu mối thằng cha các anh đang tìm kiếm Nick Geraci.

Hagen chột rùng mình. Tên phản bội lần cuối cùng được nhìn thấy khi hắn đang trên chuyến tàu đến Palermo. Người của Button đợi ở trên cầu tàu khi tàu cập bến. Michael quan sát từ một du thuyền gần đó. Ngoài một vài thông tin đáng lẽ ra có thể tóm được hắn ở Buffalo, hắn mất hút trong vòng vài tháng - đủ lâu để với nhà Corleone, hắn trở thành nghi phạm số một của những tổn thất. Việc tiến hành bắt giữ cũng gặp nhiều khó khăn. Không ai trong gia tộc biết một chút tin tức gì về hắn. Nếu có một gã trượt chân và ngã trong bồn tắm, người ta sẽ nghi ngờ liệu đó có phải là Geraci sắp đặt hay không!

Là một người được Sally Tessio quá cố đỡ đầu, Geraci là kẻ giỏi kiếm tiền nhất mà nhà Corleone từng có. Trong lời trăn trối của Pete Clemenza - một tay chân thân tín khác của Vito Corleone - Nick Geraci có thể thanh toán nguyên một băng nhóm từ Cleveland. Hắn là một tay đấm bốc hạng nặng, đã tốt nghiệp Cử nhân Luật. Kẻ biết rõ ranh giới giữa đạo đức và sự phi pháp. Hắn là kẻ đã dựng nên mạng lưới phân phối ma túy mà Hagen, mười lăm năm trước đây, đã cố gắng thuyết phục Vito Corleone đây là hoạt động thu lợi lớn nhất. Tuy nhiên thời kỳ đó là lúc chính phủ ban hành lệnh cấm rượu bia. Geraci dễ mẫn như Fredo nhưng không gàn dở như y, cứng rắn như Sonny nhưng không liều lĩnh ngu ngốc, khôn ngoan xảo quyệt như Michael nhưng sâu sắc hơn. Thậm chí, dù cha mẹ Geraci là người Sicily, hắn lại được sinh ra và lớn lên ở Cleveland, giống như Hagen, một người nhà Corleone và một người gốc Sicily tồn tại ở cái tên và trong huyết quản - Geraci được coi là kẻ tinh túy nhất của gia tộc. Hagen luôn ngưỡng mộ

hắn. Giờ đây Hagen chỉ mong có ngày được đá lên mộ Geraci.

Hagen đặt một ngón tay lên cổ để cảm nhận sự rung động. Tim hắn đập mạnh.

- Tôi không chắc người của anh đang ráo riết tìm hắn.

- Anh nghĩ tất cả chuyện này là như thế nào? Phải như một cuộc di dân chắc?

Hagen lắc đầu. Vấn đề không chỉ là việc Carlo Tramonti bị trục xuất tới Colombia! mà còn là sự lùm xum xung quanh Danny Shea tự cao tự đại.

- Vậy hắn đang ở đâu?

- Ở đó.

- Cái gì?

- Ở đó.

- Ôi, Chúa ơi!

Lucadello ném quyển kinh thánh sang một bên.

- Trong một nơi tòng nghiêm như thế này, anh dám nói như vậy sao? Anh nghĩ anh là người của ai vậy?

- Ý tôi không phải thế...Chỉ là một cái khách sạn. - Hagen hít một hơi thật sâu - được rồi, vậy thì anh tìm thấy hắn ở đâu?

- Chúng tôi không mất nhiều công sức để tìm ra hắn. Đoán xem.

Sicily, Hagen nghĩ. Đường dây buôn bán ma túy đã tạo ra mối liên hệ toàn bộ đảo cho Geraci. Nhưng Hagen không có ý định đoán. Trước đây hắn học hỏi từ Bố già Vito Corleone của mình. Hagen giữ im lặng.

Lucadello nói:

- Được rồi, kẻ phá đám! Nhưng tôi cá anh sẽ thích điều này. Hắn được tìm thấy trong một cái hang nhân tạo bên dưới vùng Ngũ Hồ.

- Hồ Erie?

- Quỷ tha ma bắt, đúng vậy!

Hagen thở dài. Lucadello lúc lắc đầu tỏ vẻ đồng ý, nói:

- Dù sao thì, nếu bọn Nga thả bom, chỉ hai quả thôi cũng có thể xóa sổ toàn bộ loài người. Nhưng cái hang đó sẽ không hề hấn gì. Theo tôi biết là vậy. Nó có một lối đi bí mật tới một căn nhà trên một hòn đảo ngoài kia. Tôi dám chắc anh biết hòn đảo đó. Một lối đi bí mật. Chúng ta

đang sống trong một giai đoạn lịch sử đầy thú vị.

Vincent Forlenza, chủ nhân trước đây của căn nhà trên đảo Rắn Chuông và là ông trùm của những băng nhóm ở Cleveland, Bố già thật sự đằng sau Geraci. Vì sự tham gia vào đường dây cùng Geraci và một vài nhóm ở Chicago, Forlenza đã phải bỏ mạng dưới đáy hồ Erie, xích vào một chiếc neo lớn, làm mồi cho lũ cá đói.

Lucadello nói:

- Tôi đoán anh vui khi biết điều này. Không nghi ngờ gì, em trai anh chắc hẳn rất vui mừng.

Hagen nghĩ đến sự châm biếm của Lucadello khi nhắc đến từ em trai. Hagen nói.

- Vui mừng thôi thì chưa đủ. Nhưng anh đã đúng khi cho rằng đó là tin tốt. Tin xấu tôi đoán rằng, hẳn không còn ở đó nữa.

- Hẳn đúng là không còn ở đó nữa.

Hagen nhắm mắt lại.

Lucadello phá lên cười:

- Tôi rất tiếc không thể giữ bí mật này lâu hơn được nữa. Tôi đúng là một kẻ ăn hại. Anh nói đúng hẳn không còn ở đó nữa, nhưng đó không phải là tin xấu. Tin xấu là cái cách mà chúng tôi tìm ra, nó có liên quan tới FBI.

Tim Hagen vẫn đập mạnh. Không có một Bố già hay ông trùm nào từng hợp tác với chính phủ trong các vụ điều tra mà sống sót trở về. Hẳn ta đang bị giam?

Chúng tôi nghĩ rằng Geraci vẫn nhơn nhơ ngoài vòng pháp luật.

Lucadello cố tình phát âm bằng giọng Italia, thay vì cái cách Mỹ hóa mà Geraci hay dùng. Hagen nói:

- Anh nghĩ vậy à?

- Đúng vậy. Đó là lý do vì sao chúng tôi gọi vụ lần này có liên quan tới lũ mật vụ. Những gì mà chúng tôi chắc chắn, đó là việc có một thằng rời khỏi

đó, đe dọa tính mạng của hai đứa trẻ và một cảnh sát đã về hưu. Ý kiến của lão cảnh sát ắt hẳn đã làm Cục tình báo hứng thú. Sau đó chúng tìm ra cái hang, dấu chân khắp nơi, thậm chí cả khẩu súng mà hẳn dùng.

- Hẳn bắn trẻ con à? Không thể tin rằng một người như Geraci lại đe dọa trẻ con và thoát khỏi hiện trường mà để lại dấu vết.

- Đe dọa thôi. Chưa bắn.

- Có vân tay trên khẩu súng không?

- Chúng tôi không chắc. Có lẽ lão cảnh sát sẽ nhận ra, đó cũng là khẩu súng mà lão ta nhìn thấy hôm đó. Chúng tôi vừa mới tạo dựng mối quan hệ ở đó một thời gian. Chúng tôi biết được đứa nào là kẻ chen ngang trong quá khứ.

- Nguồn tin có đáng tin cậy không?

Lucadello thở dài:

- Nói thế nào nhỉ, một trên mười. Khá tốt. - Hắn bắt đầu giở quyển kinh thánh - Đối với công ty mà tôi đại diện, tôi nắm rõ mọi thứ từ đầu đến cuối đủ để phát triển những bước cần thiết tiếp theo.

Là một giám đốc CIA, Allen Soffet vẫn đang tiếp tục công việc của mình ở Washington. Michael đã gặp lão ta khi đang phục vụ Tổng thống Shea.

Lucadello tìm thấy thứ mà hắn cần. Hắn giở quyển kinh thánh ra trước mắt Hagen và chỉ ngón tay vào một đoạn văn trong cuốn Xuất hành.

Nó liên quan tới luật cá nhân. Hagen nhìn, lo lắng.

Lucadello nháy mắt.

Hagen gật đầu. Có lẽ Lucadello không có ý đề cập đến đoạn văn, cả hai có thể hiểu ngầm thông qua ánh mắt. Mặc dù tim vẫn đập mạnh, Hagen cảm thấy an tâm hơn rất nhiều- Hắn ngả người về phía sau và chỉ vào quyển kinh thánh:

- Chắc chắn tôi sẽ đọc hết quyển này

- Một quyển sách khá hay. - Lucadeilo nói.

- Đó là lý do vì sao nó được gọi là kinh thánh

- Chúng tôi sẽ làm tất cả để liên lạc với anh

Một khi mục tiêu của anh đã đạt được, chúng tôi sẽ ra tay trấn áp những hiểm nguy về sau. Không cần nói cũng biết không được lộ ra một sơ hở nào. Anh và tôi đã ở trên cùng một chiếc thuyền rồi, tin tôi đi.

Geraci - Thông qua Lucadello (người mà Geraci biết với cái tên Ike Rosen) - đã tham gia vào một vài vụ ở Cuba. Việc tham gia cùng với Michael Corieone và Tom Hagen là điều mà đôi bên cùng có lợi. Nếu mọi việc thành công, họ sẽ lấy lại được casino, nếu không tham vọng của Geraci sẽ vĩnh viễn không được thực hiện. Mọi thứ không tuân theo những mà hắn muốn. Một tay chân của Geraci, thằng bé Sicily với cái tên Carmine Marino, bị bắt giữ khi đang ám sát thủ

lĩnh của Cuba. Marino bị bắn khi đang cố trốn thoát. Nó nhanh chóng trở thành sự kiện mang tính quốc tế. Một vài vấn đề khác xảy ra ở Sicily liên quan tới họ hàng nhà Marino, mặc dù công chúng không được biết, nhưng Hagen nghĩ, CIA nắm được thông tin này. Sự biến mất của Geraci giúp hắn không biến thành một thằng ngốc. Chỉ có cách giết Nick Geraci, mọi rắc rối hiện tại mới được giải quyết.

Hagen gật đầu:

- Tôi dính líu tới luật pháp trong toàn bộ cuộc đời mình. Một điều tôi học được là luôn phải nghi ngờ ai nói Tin tôi đi.

Lucadello nói:

- Anh nghĩ tôi là kẻ nói dối à?

Lucadello trông có vẻ ngạc nhiên hơn là tức giận.

Hagen nhìn về phía bức gương kính:

- Trong một nơi như thế này ư? Không, nhưng làm sao tôi biết được đây không phải là một sự sắp đặt? Rằng anh không lừa chúng tôi tham gia vào vụ việc, rồi đúng lúc đang tiến hành thì bọn cớm ập tới? Tại sao anh không tự tay làm mọi chuyện?

Lucadello nói:

- Thông minh lắm.

Một lần nữa, Hagen im lặng. Lucadello nói:

- Thôi nào, luật sư. Những thứ xảy ra ngoài kia còn lâu dư luận mới biết tới. Chúng tôi có đầy đủ lý do để giữ bí mật. Nghe này, anh có sức ảnh hưởng rất lớn. Tại sao anh nghĩ chúng tôi lại làm như vậy?

Các anh có quyền lực trong tay, tôi lại là bạn của Bố già - gần một phần tư thế kỷ, đừng quên điều đấy - chúng ta đã sát cánh bên nhau tới tận bây giờ. Tôi biết một chút những điều thuộc về truyền thống của gia tộc anh, phải không đồng hương? Chính phủ cũng chẳng có gì khác biệt. Ví dụ: Một kẻ bị đưa lên ghế điện, đột nhiên hắn bị đau tim, điều gì xảy ra? Một nhóm bác sĩ và y tá tiến hành cấp cứu để cứu hắn. Sau khi hắn quay trở lại trần gian, chúng sẽ cạo đầu và đẩy hắn vào chiếc ghế kia. Mục tiêu không phải là người nào bị giết mà là phải giết người nào. Anh nói cho tôi nghe, nếu tôi ngồi xuống và nói với anh rằng, mọi chuyện về tên phản bội đã được giải quyết xong xuôi, anh ắt hẳn sẽ rất tức giận. Đừng phủ nhận. Và nếu tôi nói với anh rằng, chúng tôi đang lên kế hoạch để lo vụ này, anh sẽ cố thuyết phục tôi nhường lại vụ này cho người của anh. Đừng giả bộ rằng anh đang nói chuyện với một cái xúc xích, được không? Mục tiêu của chúng tôi là tránh bất kỳ bất trắc nào và yêu cầu trả thù của anh. Tất cả chỉ có vậy.

Lucadello ngồi dựa vào ghế.

Hagen bình tĩnh lại từ lúc nào không rõ. Bên ngoài mưa vẫn chưa ngớt, nhưng tiếng ồn của đám đông dường như đang tăng lên. Hagen trở tay về phía đám đông:

Chúng ta có thời gian để bàn về quý ông đằng kia không?

Ý Hagen chỉ Bộ trưởng Tư pháp Daniel Brendan Shea.

- Ông ta ư? Tôi không nghĩ ông ta giúp gì được cho anh đâu.

- Thật à? Anh không nghĩ rằng chúng ta mất nhiều hơn được trong vụ này à?

- Tôi?

- Anh có phải là lính đánh thuê không?

- Không phải tất cả chúng ta đều là lính đánh thuê sao? - Lucadello nói - À, tôi quên mất. Với anh, thì đây là một gia đình. Một khái niệm rất thú vị.

Hagen không thêm đáp lời. Một lúc sau Hagen hỏi:

- Chuyện gì sẽ xảy ra khi một tên Colombia sử dụng quyền lực để thoát khỏi tù tội?

Lucadello chỉ về phía bức giảng kinh. Âm nhạc từ hướng đó khiến việc thu âm cuộc nói chuyện của họ là không thể. Thêm nữa, cả người của Lucadello và Hagen đã lục soát căn phòng rất kỹ lưỡng:

- Tôi đã bảo rồi, ý tôi không phải như vậy. Người Colombia - ý anh là Carlo Tramonti phải không? Anh biết lão ta hay chỉ là một người bạn của một người bạn.

- Bạn của bạn. Rất thú vị.

- Tôi nghe nói lão đang lợ mọ trong rừng mấy hôm nay. Lão tung tiền và mua một cửa hiệu trong khách sạn hai sao ở Cartagena, ngay gần bờ biển. - Lucadello nhìn lên trời và nhăn nhó như thể đang tính nhẩm một phép toán khó - Lão ta lẽ ra đã có thể chăm lo mọi chuyện từ đó, như cái cách mà Luciano làm ở Sicily. Nhưng lão ta không cần phải như vậy. Tôi có thể nói rằng Tramonti có ba tên chuyên đứt lốt và hai tay luật sư giỏi “cùng ngủ trên giường” với hắn. Thứ lỗi cho tôi, có phải anh đang bóng gió rằng với sự độc quyền của mình, Tramonti đang cố thoát ra khỏi những vụ rắc rối gần đây bằng cách đe dọa chính phủ liên bang. Thật nực cười.

- Tôi không hề có ý đó.

- Thật sự là không? Một kẻ bước vào phòng xử án. Trước đây Tramonti đã từng phải vào tù vì phóng hỏa, cướp bóc, vân vân... Nhưng bây giờ lão ta có cả chính quyền bang Louisiana “trong túi” là kẻ ra mọi quyết định. Lão nói rằng những đặc vụ cấp cao nhất của chính phủ tìm đến văn phòng của mình và hỏi liệu có thể giúp đào tạo sát thủ để lật đổ chế độ ở Cuba được

không? Thật là một sự kết hợp hoàn hảo. Chính phủ đang chống lại cộng sản, và những tên cướp muốn trả thù vì bị bọn cộng sản chiếm mất sông bài. Rất thông minh. Lẽ dĩ nhiên lão ta đồng ý. Và những gì mà chúng làm, xây dựng một trại quân sự tập trung ở một bãi biển đầy nắng trông rất giống nơi huấn luyện vận động viên. Chúng lấy mục tiêu luyện tập, diễu binh xung quanh trong bộ trang phục chính phủ, ngồi bàn bạc xem làm cách nào để tiêu diệt được nhiều tên nhất và vũ khí gì là hiệu quả nhất. Những tên sát thủ không chỉ biết tới súng ống chung còn nảy ra những ý tưởng của riêng mình. Không may, chúng không bao giờ tham gia vào trò chơi này - hóa ra chính phủ cũng tới thương thuyết với hai băng nhóm khác và lôi kéo hai băng nhóm nữa vào cuộc chơi. Đáng buồn một thằng ngốc đến Cuba và phá hỏng tất cả. Hắn giết một tên được thuê giả làm cộng sản. Khi thằng nhóc này bị bắt, trước khi được đưa đến tòa án, nó bị bắn chết. Những điều này là thứ mà mọi người hay được nghe bàn tán ở phiên tòa. Nhưng đừng nghĩ rằng đây chỉ là tin đồn. Mọi chuyện đều là sự thật.

Hagen cắn chặt môi. Đây thật sự là điều hắn cần biết.

Chính xác hơn, Carmine Marino, tên lính của nhà Corleone không phải là thằng ngốc. Y chỉ là con tốt thí. Mọi chuyện xảy ra đều theo những gì đã được tiên liệu.

Lucadello lắc đầu lo sợ:

- Khoan. Lão ta vẫn nói với thẩm phán rằng lý do duy nhất lão tới tòa, kể câu chuyện nực cười của mình là bởi vì gần đây, những đặc vụ của chính phủ đến và bắt cóc lão! Chúng tổng lão đến một quốc gia lão chưa từng đến - mặc dù lão nhập cả phê, rượu ma túy từ đó. Lão cũng có trong tay tấm hộ chiếu của đất nước này, nhưng nó là giả. Bộ trưởng Tư pháp người được đào tạo từ một trong tám trường thuộc nhóm Ivy League, em trai của Tổng thống, không biết, làm gì để xử phạt tên trùm ranh mãnh này. Mặc dù lão ta không viết nổi tên mình. Thay vào đó, chàng trai trẻ tuổi đành phải sử dụng đến trò mạo hiểm: đẩy lão đến một khu rừng xa xôi và bỏ mặc lão ở đó!

- Trò mạo hiểm?

- Tôi sẽ giải thích sau. Một người bạn của Bộ trưởng Tư pháp lên tivi và huyền thuyên rằng... à không, ông ta muốn đi vào lịch sử như là người tiêu diệt tận gốc Mafia. Thứ, cả tôi và anh, lẫn giám đốc FBI đều biết rằng không hề tồn tại. Chỉ là một trò lừa bịp, phải không?

Giám đốc FBI trong thực tế, chưa từng thừa nhận sự tồn tại của Mafia. Tom Hagen sở hữu một số bức ảnh của bà giám đốc, váy lụa kéo cao tới bụng, đang sung sướng tận hưởng cảm giác khoái lạc. Những bức ảnh này có ích hơn những lời nói suông kia.

Lucadello tiếp:

- Vậy thì mục tiêu đầu tiên của Bộ trưởng Tư pháp để ngăn chặn băng nhóm bí mật này là gì? Bọn chúng bắt đầu từ đâu? Với Carlo Tramonti. Nhưng không phải với một phiên tòa hoành

trắng, nơi mà ông ta và đám nhân viên tài ba của mình muốn buộc tội Tramonti vì giết người hoặc trốn thuế. Chẳng có gì to tát cả. Chỉ là lệnh trục xuất ngớ ngẩn. Tại sao? Tại sao lại bắt đầu như thế? Đơn giản vì ông ta không có bằng chứng. Không gì hết. Và ông ta biết, Tramonti sẽ có được giấy tờ cần thiết để ra khỏi tù ngay lập tức.

- Anh nghĩ rằng Danny Shea muốn Tramonti chơi ván bài này phải không?

- Rõ ràng là vậy.

Hagen xua tay tỏ vẻ không đồng ý.

Thứ mà Danny Shea muốn, theo như Hagen biết, cũng là thứ mà Lucadello và người của y mong muốn - là việc khiến Tramonti nhận ra ván bài này không thể chơi được. Chúng muốn Tramonti hiểu rằng, dù câu chuyện của lão là đúng thì cũng không thể đem ra trước tòa, và không có luật sư nào sẵn sàng đứng ra bào chữa cho lão. Danny Shea đang cố gắng chiếm cảm tình của mọi người. Một phiên tòa như thế này sẽ dễ tuyên án một người sống ở đất nước xa lạ từ khi còn bé, nhưng không có nổi tấm hộ chiếu hợp pháp. Nó cũng dễ dàng hơn để đe dọa mọi người với quyền lực ghê gớm trong tay. Đây là một vở kịch chính trị, và anh em nhà Shea thực sự là những diễn viên Ailen đầy tài năng.

Hagen nói:

- Tin vỉa hè chỉ dành cho những thằng ngu!

Lucadello hỏi:

- Tại sao?

- Tin vịt chỉ là liều thuốc phiện với đại chúng mà thôi.

Lucadello vỗ nhẹ lên lưng Hagen:

- Tôi bắt đầu có cảm tình với anh rồi đấy, đồng hương ạ. Ai nói với anh câu này?

- Ý anh là gì, ai nói câu này là sao?

- Có vẻ anh đang thuật lại lời của ai đó. Nghe có vẻ giống một câu trích dẫn.

Theo thói quen, Hagen nói rằng hẳn đang nhắc lại lời của Vito Corleone, rồi chợt nhận ra, Vito chưa bao giờ nói như vậy. Nhưng chẳng lẽ hẳn lại nói rằng tự mình nghĩ ra? Không phải lúc.

- Tôi nghe câu này từ Vito Corleone. - Rồi Tom Hagen bổ sung thêm - Bố già đáng kính của tôi.

Chương 3

Theresa mặc bộ váy đầm lưng xẻ lưng màu đỏ đậm. Cặp mông đầy đặn của cô thật hấp dẫn. Trông cô thon thả hơn nhiều do vóc hời còn trẻ.

Thật là một ngày tuyệt vời! Theresa Hagen thể hiện rõ điều này trên nét mặt. Không có vẻ giả tạo nào hết. Họ đang ăn diện để chuẩn bị cho bữa tối. Vì trận mưa to (thực ra là mối bất hòa sâu sắc giữa Bud Payton và Jimmy Shea), Tổng thống và phu nhân phải cắt ngắn chuyến du lịch và quay trở về Washington. Tom nói:

- Anh xin lỗi.

Một ngày của hắn thực sự không có lúc nào rảnh rang - sau một thông tin tốt lành, rồi cả ngày lẫn lộn với công việc.

Theresa nói:

- Không cần đâu. Em nói thật đấy.

Tom cúi người và hôn lên gáy vợ mình:

- Thế thì hay rồi.

- Đừng làm vậy.

- Nhưng anh không chịu được. Anh không chịu nổi nữa.

Theresa mặc bộ váy đầm lưng xẻ lưng màu đỏ đậm. Cặp mông đầy đặn của cô thật hấp dẫn. Trông cô thon thả hơn nhiều do vóc hời còn trẻ. Chỉ cần liếc nhìn là có thể thấy được cơ thể giơ xương của người phụ nữ này. Nhưng cặp mông của cô vẫn cực kỳ quyến rũ với những đường cong gợi cảm. Cô ngượng ngùng. Còn gì hấp dẫn hơn người phụ nữ da bánh mật, đang then thùng ở độ tuổi bốn mươi. Sự ngượng ngùng khiến Tom nhớ lại cô nữ sinh một sách thừa nào đủ thông minh để nhìn thấu lòng người khác, đủ xinh đẹp để sử dụng như một thứ vũ khí sắc bén

Dòng đời xô đẩy và những biến cố đã mang cô đến với hắn, đến giờ cô vẫn say mê những lời đường mật và tình yêu tuyệt diệu.

Tom hỏi:

- Ngày hôm nay của em thế nào?

Họ cùng ở trong phòng khoảng nửa tiếng, chạy qua chạy lại để sửa soạn áo quần, miệng thốt ra những lời cần nhằn quen thuộc. Sau lưng anh kia. Em không biết. Cà phê không anh? Em xin lỗi. Kéo khóa hộ cho em.

Cô nói, kéo chiếc nơ và vuốt thẳng ve áo của Tom.

- Một câu chuyện dài.

- Kể cho anh nghe xem.

Đầu tiên có một trang trại nuôi khí, rộng ba dặm...

Tiếng thang máy kêu lên. Tom nói:

- Đi đi kia!

- Chúng ta có bắt buộc phải làm điều này không?

Hắn cười nham nhở:

- Đây là lý do mà chúng ta đến đây đây, búp bê ạ.

- Búp bê?

Tom nhún vai. Thì sao chứ? Búp bê. Một lời khen bình thường.

- Mau lên em.

Cô bước ra. Cánh cửa đóng lại. Tom đi xuống tầng dưới cùng.

Lối cầu thang rộng rãi, uốn cong quanh hành lang của khách sạn Fontainebleau, chẳng có mục đích nào khác ngoài việc này: Các quý bà sẽ ra thang máy trước. Sau đó quý ông sẽ đi xuống, chọn một chỗ ở hành lang, quan sát người phụ nữ của mình.

Khi Theresa ra khỏi thang máy, Tom ném cho tên mang hành lý một cái nhìn nhắc nhở. Và khi Tom quỳ dưới đất, tên này nhanh chóng dúm vào tay hắn một bó hoa. Thật đúng lúc. Tom nâng bó hoa lên và đưa tặng vợ mình. Mặc dù hắn ra vẻ lảng mạn, quý phái, nhưng không ai, thậm chí cả Theresa cũng không cười hay có phản ứng gì, chỉ như nhận một tờ báo chiều mà thôi. Cô hỏi:

- Anh gọi mẹ của những đứa trẻ là búp bê ư?

Tom đứng dậy và ra dấu đi về phía phòng ăn:

- Đừng làm anh cụt hứng. Thôi nào, kể cho anh nghe về lũ khí, được chứ?

- Em rất tiếc. - Cô vuốt ve những bông hoa - Anh thật chu đáo. Bó hoa đẹp lắm.

Một tấm biển to cỡ biển hiệu quảng cáo được treo trong gian phòng với dòng chữ CHÀO MỪNG TỔNG THỐNG SHEA! Nhà Hagen là một trong số những người đầu tiên có mặt (tính đúng giờ có phần tiêu cực của hắn là học được từ Vito Corleone). Thứ làm Tom khó chịu nhất là rất nhiều kẻ có mặt ở đây ăn vận những bộ quần áo bình thường, không thích hợp với sự kiện trọng đại như vậy. Hắn lắc đầu ngán ngẩm. Ôi, Florida!

Tom và Theresa ngồi ở đằng sau hàng ghế chính, ít nhất để không phải nhìn thấy nhà Shea. Nhà Hagen tạo ra tiếng tăm trong giới nghị trường vì Tom có một nhiệm kỳ làm Dân biểu đại diện bang Nevada.

Khi họ định ngồi xuống, Tom chợt ghé miệng vào tai vợ và nói:

- Chúng mình đi thôi!

Mắt cô sáng bừng lên.

- Đi đâu vậy?

- Đâu cũng được, trừ nơi này. Một nơi nào đó đẹp đẽ, chỉ có anh và em.

Họ tiếp tục đi ra phía cổng bên, bắt chiếc taxi đến quán Cua đá.

Trên đường đi, họ nói về lần cuối cùng điều này xảy ra: một đêm ở thành phố, không trẻ con, không phải cung phụng bất kỳ ai, không giới nghệ sĩ hay thành viên viện bảo tàng. Có lẽ đã bảy năm rồi, từ hồi họ còn ở New York.

Quán ăn đã kín chỗ, nhưng Tom, sau một hồi nói chuyện với chủ quán, cũng tìm được một góc yên tĩnh cho riêng mình. Gã bồi bàn ghi thực đơn và mang ra một lọ hoa hồng. Theresa nói:

- Anh muốn nghe em kể về ngày hôm nay à?

- Anh vừa định hỏi...

Theresa chớp mắt đầy tình tứ.

Cô có bữa sáng với một số người đang muốn mở Bảo tàng Mỹ thuật đương đại ở Miami, điều tương tự mà cô đã làm ở Las Vegas. Họ muốn tham khảo ý kiến của cô, dù chỉ là trên hình thức. Sau đó cô đến gặp nhà sưu tầm ở Palm Beach, một tên thừa kế lập dị, ít tiền đang muốn bán một số tác phẩm để gây quỹ cho trang trại nuôi khỉ. Cô cứu đoàn khỉ khỏi một sở thú bị phá sản và huấn luyện chúng trở thành những con khỉ giúp việc. Chính phủ cũng mua những con khỉ này, bao gồm cả NASA, cũng gửi một con lên quỹ đạo.

Tom nói:

- Hay là họ bắt buộc phải có một con.

Theresa cười và cụng ly với chồng:

- Ai quan tâm chứ? Em chỉ cần danh tiếng.

- Chính xác như vậy.

Tom nói, mặc dù hẳn không hiểu ý vợ mình là gì.

Theresa nốc cạn ly rượu:

- Sau đó vào một buổi chiều em mua một căn nhà.

- Em làm gì cơ?

- Đừng nhìn em như vậy. Em mua một căn nhà. Khá hời.

Theresa nói với chồng về giá tiền và gọi đó là món hời, nhưng đầu Tom thì đang ong ong. Thật không thể tin được Em mua một căn nhà nhà? Thậm chí còn không nói cho anh biết. Chúa ơi ! Theresa, anh còn không biết rằng em đang muốn mua nhà. Một căn nhà vào lúc này, để làm gì?

- Em đang định nói với anh về chuyện này. Lúc đầu em mới chỉ dự định, nhưng căn nhà này thực sự...Ồi Tom ơi, rồi anh sẽ nhìn thấy nó. Nó là căn nhà gỗ, không xa nơi này lắm. Bên trong lớn hơn, nếu nhìn từ bên ngoài vào. Nó cách biển sáu dãy nhà, đằng sau là con kênh xanh xanh. Có bể bơi, vườn nho, mái lợp ngói, mái vòm, cửa bằng gỗ bách, thậm chí còn có một sàn gỗ hướng thẳng ra biển. Thật tuyệt vời! Một ngôi nhà cổ điển kiểu Florida. Khi lũ trẻ lớn lên, căn nhà như thế sẽ giúp gia đình mình xích lại gần nhau hơn. Đây sẽ là nơi để gia đình ta sum vầy.

Frank, đứa con lớn, đang học năm đầu tại trường Luật ở Yale. Andrew là sinh viên Thần học ở Notre Dame.

- Không có đứa nào muốn sống xa nhà cả. Chúng vẫn đang học tại trường. Mấy bé gái vẫn còn là trẻ con.

- Rồi mấy thằng con của chúng ta cũng sẽ rời đi. Anh phải thừa nhận điều này. Chín và bốn tuổi cũng không phải là trẻ con nữa. Chúng cũng sẽ rời đi. Hãy nhìn Frank lớn nhanh như thế nào.

Đúng vậy, nhưng đó không phải là điều mà Tom định nói.

- Làm sao em có thể mua một căn nhà, thậm chí không có cả chữ ký của anh? Thực ra, đấy cũng không phải là điều đáng lưu tâm cho lắm. Thậm chí anh còn chưa từng nhìn thấy nó.

- Em có tiền riêng. Có những thứ em có thể mua và tự mình trả tiền.

Đây cũng không phải là điểm quan trọng. Điều quan trọng là càng nhiều tiền Tom và

Theresa tiêu, thì càng nhiều dấu vết để lại. Tài khoản Theresa dùng để mua những bức tranh thực ra là của một tập đoàn hàng hải, Bermuda. Nhưng còn căn nhà này, ai biết được?

Tom nói:

- Nghệ thuật là một chuyện. Nhưng còn căn nhà...

Theresa thú nhận:

- Đúng vậy, nó là chuyên khác. Nhưng đây chỉ là một vụ làm ăn thôi mà.

Hắn vui vì cưới được một phụ nữ thông minh, nhưng đôi lúc cũng có không ít phiền toái.

- Anh không thích Florida.

- Vô lý. Ai cũng thích Florida hết.

- Anh không thể sống ở căn nhà triệu đô này.

- Sau một thời gian, chúng ta sẽ kiếm lại được những gì đã bỏ ra thôi. Đây là phi vụ đáng để đầu tư.

- Chúng ta phải đầu tư những chỗ khác.

- Nhưng gia đình anh ở đây, Tom.

Đột nhiên, hắn hiểu ra:

- Đây có phải là kế hoạch của em và Sandra?

- Anh thông minh thật, luật sư ạ.

- Để anh nói điều này. Điều này là cần thiết. Sandra Corleone, vợ góa của Sonrty, sống ở Hollywood, Florida không xa đây lắm. Bà ta đã thành hôn với cựu cảnh sát trưởng ở New York, đang sở hữu chuỗi các cửa hàng rượu. Sandra và Theresa không phải họ hàng nhưng họ thân thiết còn hơn cả chị em ruột.

- Hai người lên kế hoạch bao lâu rồi?

Thế là thành công, Theresa cụng ly lần nữa.

- Chỉ cần nhìn thấy nó thôi, được không? Anh sẽ thích mê cho mà xem.

Tom lắc đầu:

- Anh nghĩ không cần.

Tom có thể điều một số nhân viên kế toán giải quyết vụ này. Anh biết căn nhà này cần thiết với gia đình mình như thế nào. Một nơi ít ánh nắng. Cũng không nhất thiết hắn phải sống

ở đây.

- Nếu em thích thì cứ tự quyết định đi.

- Em yêu anh, Tom!

- Nên thế, búp bê ạ!

Tên bồi bàn đến và rót rượu. Tom nói nửa đùa nửa thật:

- Cứ rót tiếp đi.

- Vậy còn ngày hôm nay của anh thế nào?

Họ nhìn vào mắt nhau. Lần đầu tiên, dưới ánh đèn này, Theresa nghĩ chồng mình sẽ nói thật mọi chuyện. Tom vẫn nhìn cô âu yếm. Sau rất nhiều năm, sau tất cả những lời gian dối mà Tom đưa ra, cô vẫn muốn biết sự thật.

Tom cầm lấy ly rượu và nốc cạn.

Thực sự thì Theresa muốn biết gì đây?

- Ơn Chúa, mọi chuyện đều tốt lành, em yêu ạ. Tên phá đám công việc làm ăn của anh đã xuất hiện, chỉ sau khi FBI vào cuộc. Những gì mà hắn biết có thể đẩy tất cả vào tù, tuy nhiên hắn sẽ không nói với bất kỳ ai trừ Michael, anh cũng không biết người này là ai, chỉ biết rằng, hắn ta âm mưu phá hoại một chiếc máy bay của tên bị giam giữ từ vài năm trước. Geraci cũng đã chết, hắn ta cũng đã hiểu ra được mọi chuyện trước anh. Phải tìm cách nào đó để tìm ra hắn ta rồi bịt đầu mối:

Chiều nay, như anh đã kể với em, anh có một vài chuyện cần phải giải quyết. Một luật sư cùng vali tài liệu của mình có thể moi được thông tin tốt hơn một trăm tên trang bị súng đạn đầy mình, và một lần nữa, anh cảm ơn em vì chiếc vali rất đẹp mà em tặng anh. Sau đó anh có một cuộc gặp ngắn với Tổng thống, nhưng anh không thể nói cho em biết được. Cha của ngài Tổng thống trước đây nằm trong mạng lưới của bọn anh, nhưng ông ta đã chết và con trai ông ta đang phản lại bọn anh, thật nực cười. Jimmy Shea đáng lẽ đã thua trong cuộc bầu cử nếu không có bọn anh. Bud Payton thì nhận lương từ một số đồng bọn của anh từ lâu lắm rồi, đến nỗi sau này khi lão nghỉ hưu, lão vẫn nhận được chút lợi lộc trong tài khoản hưu trí của mình. Lại một lần nữa, đây là một thế giới lố bịch. Anh biết em tán thành với anh đó là lý do vì sao em luôn đam mê nghệ thuật. Sau đó, buổi đánh golf của Shea bị hoãn vì trời mưa, nhưng thay vì gặp anh, ông ta và Payton đi xem một trận boxing, nơi mà một võ sĩ người Cuba chiến đấu vì danh hiệu. Tuy nhiên nếu em muốn có tiền để mua ngôi nhà, đừng đặt cược cho hắn. Một vài tên đặc vụ nói với anh sẽ có một cuộc gặp gỡ trong chiếc Limo sau trận đấu. Anh đến nhà thi đấu đúng lúc nếu tên kẻ chiến thắng. Payton ghét cay ghét đắng Shea, nụ cười của lão méo xệch như một xác chết. Tất cả xảy ra trong một võ đài. Tên võ sĩ đứng đó, túm chặt lá cờ Mỹ nhỏ xíu.

Khi ván đấu kết thúc, một đặc vụ kéo anh ra ngoài và nói buổi gặp gỡ bị hoãn.

Tom uống hết ly rượu rồi nắm lấy tay Theresa. Hắn dựa người vào bàn. Họ nhìn vào mắt nhau âu yếm.

Vậy nên anh quay trở về khách sạn. Đúng lúc đó, em và Sandra ra ngoài và tìm mua căn nhà, anh đã ra tay làm những chuyện còn tồi tệ hơn, không thể tha thứ được. Đây là nơi anh đến tối qua, khi anh nói với em rằng anh bị mất ngủ và cần đi dạo. Anh đã nói dối - không giống như Mike với chúng mất ngủ kinh niên và thường xuyên gặp ác mộng - anh vẫn ngon giấc, em biết đấy. Vậy mà em không hỏi anh đi đâu. Anh dậy, mặc quần áo rồi đi xuống ba tầng cầu thang, gõ cửa một căn phòng, nơi có người đang đợi anh.

Thực sự không có chuyện gì cả.

Nhưng mà anh không yêu bà ta. Bà ta. không gây hại gì tới em hoặc gia đình mình. Anh không thể lý giải được tại sao anh lại làm điều đấy, chỉ biết rằng đàn ông thường ham của lạ. Em ắt hẳn cũng biết về bà ta. Nó đã diễn ra nhiều năm rồi. Bà ta sống ở Las Vegas. Đấy là nơi anh thường xuyên đi công tác. Bà ta thích anh gọi bằng Búp bê.

Khi anh nghĩ về điều này, anh biết nó thật là kinh tởm. Anh không phải thằng ngu. Ở mỗi ngã rẽ cuộc đời, anh biết mình sẽ -phải trải qua những cung bậc cảm xúc mà anh chưa từng nếm trải trước đây. Anh hiểu nhưng anh không làm cách nào thoát ra được. Một người đàn ông có thể làm gì trong tình huống này ?

Nếu chuyện này lộ ra ngoài, gia đình bé nhỏ này cũng sẽ tan nát. Anh cũng tuyệt vọng, nhưng chỉ cần em không bao giờ biết về điều này, chỉ cần chúng ta không bao giờ nhắc tới nó, anh có thể chắc chắn rằng mình không cảm thấy quá tệ hại.

Anh không thấy gì bất thường cả.

Chính vì vậy anh cảm thấy tồi tệ.

Anh lên kế hoạch giết rất nhiều tên và một ả điếm. Anh đứng ở căn phòng, nơi mà xác chết hãy còn ấm và bình tĩnh bàn công việc. Anh tự tay giết ba người. Lần đầu tiên, từ khi là một đứa trẻ mười một tuổi, lang thang không nhà cửa, anh không thích nhắc lại điều này May mắn thay, Sonny mang anh về. Hai vụ kia xảy ra vào năm ngoái, ngay trước trận đấu giữa Notre Dame và Syracuse mà anh và em cùng Andrew xem. Một tên trong số chúng, anh dùng chiếc thắt lưng mà anh đang đeo bây giờ. Tên còn lại kẻ bị bắn vào đầu là Louie Russo, tên cầm đầu băng nhóm ở Chicago, một kẻ bệnh hoạn. Thế giới sẽ tốt đẹp hơn nếu không có những tên như vậy. Anh chắc chắn với em đây chỉ là một vụ tự vệ mà thôi. Cả ba lần, dù giết hay bị giết, đều là anh trực tiếp ra tay.

Anh không bị ám ảnh bởi những điều này.

Không ai nghi ngờ anh về bất kỳ điều gì - không một ai, ngoại trừ em.

Và em phải biết rằng, em yêu Ạ, anh không chỉ là luật sư và anh em với nhà Michael, anh còn là cô vấn, và gần đây trở thành phó tướng dưới trướng Bố già.

Nhưng anh không thể nào chính thống kiểu như em được, em yêu Ạ. Anh không phải là người Sicily, người Ý thì càng không.

Em biết tất cả điều này, em nên biết sau vụ Trân Châu cảng, khi bố mẹ em bị đẩy vào tù như rất nhiều người nhập cư Italia khác, em nghĩ làm cách nào mà họ có thể thoát ra nhanh như vậy? Khi em họ của em gặp khó khăn, em không băn khoăn rằng, tại sao một giáo viên thể dục, chưa từng đặt chân đến Rhode Island lại có thể chuyển dễ dàng thành một người kinh doanh máy bán hàng tự động ở đây?

Bao nhiêu lần, em muốn mua một bức tranh và nhận một phong bì đầy tiền từ anh mà không thắc mắc điều gì? Em là một phụ nữ thông minh, Theresa Ạ. Anh sẽ không bao giờ hỏi em ước lượng xem chúng ta đã rửa bao nhiêu tiền bẩn, chưa kể đến số lượng thuê'gian lận từ việc mua tranh mà em tiếp tay. Anh biết, em có thể tính nhầm ra trong đầu.

Em biết mọi chuyện, em liên tục hỏi anh những câu mà anh không thể nói thẳng ra được.

Ánh nhìn của họ bị cắt ngang khi hai đĩa cua đá được mang ra.

Theresa nói, hơi nhói đau trong tim:

- Vậy thì... anh không còn gì để nói nữa à?

- À, em biết đấy, cũng không còn gì nhiều để kể nữa. Một ngày dù sao cũng chỉ là một ngày.

Ồ, nhìn đồng thức ăn này! Em chưa bao giờ ăn thứ này cả.

Theresa phá tan bầu không khí im lặng như nhiều lần trước đây.

- Hãy gọi Sandra, cá với em rằng bà ta sẽ giúp.

Thersa cười theo cách mà cô nghĩ là nham hiểm nhất.

- Em gọi rồi. Chị ấy và Stan đang trên đường tới đây.

Theresa có một trái tim nhân hậu, Tom nghĩ. Tuy nhiên nó cũng rất mỏng manh.

Chương 4

Trong tình huống này, nếu phải chọn giữa việc bay và một kịch bản tồi tệ nhất, Nick Geraci sẽ vẫn chọn kịch bản đó.

Người Ấn Độ có một cái tên để chỉ vùng đất chết. Họ gọi là Mictlan. Nick Geraci không nhằm khi mình là kẻ duy nhất tiến hành buôn bán ở đây.

Hắn đứng cạnh ban công, dưới ánh đèn xanh nhòe nhòe, khoác chiếc khăn tắm, từ chối việc mặc thêm quần áo. Tay hắn run run. Đằng sau hắn, trên sàn nhà lát gạch màu xanh, là bộ quần áo mà hắn sẽ tự nguyện rửa mình khi cố kéo khóa và cài cúc sáng nay, giờ đây thấm đầy máu và được cuộn trong chiếc chăn cùng với tên lạ mặt đến để ám sát hắn.

Hàng thập kỷ trước, Taxco được xây dựng nên bởi những đạo quân Tây Ban Nha xâm chiếm Nam Mỹ. Chúng biến nơi này thành một mỏ bạc và nô lệ hóa người dân nơi đây. Sau nhiều năm thị trấn trở thành nơi có nhiều con đường trải sỏi ngoằn ngoèo, những tên chơi xúc xắc và cướp đoạt phụ nữ, những kẻ uống rượu rồi tự nhủ lần sau sẽ lại đến. Từ thị trấn này mọc ra một ngôi làng nhỏ, vẫn là mỏ bạc, nơi có những cửa hàng trang sức và quán bar, nơi mùi thơm của thịt gà luộc lúc nào cũng thoang thoảng trong không khí, nơi mùi bột ngô hấp dẫn vị giác của mọi người, thiên đường cho những kẻ ngoại đạo. Mỗi góc đều có những nét thu hút du khách và kẻ mới đến ghi lại hình ảnh.

Căn hộ của Geraci nằm ở tầng ba. Từ ban công này hắn có thể nhìn thấy mái vòm theo kiểu Baroque của nhà thờ Santa Prisca, niềm hân hoan của những người dân sống trong những căn nhà lợp ngói phía dưới. Mỗi ngôi nhà dựa lưng vào sườn đồi và những mỏm núi gần đó, hình dáng không cái nào giống cái nào. Từ đây ngôi làng sáng rực trong màu trắng đỏ và xanh, giống như màu trên quốc kỳ Mexico và Italia. Nhưng Geraci đã ở Taxco đủ lâu để thưởng ngoạn hết vẻ đẹp của thị trấn này.

Geraci có thể chọn một cô em xinh đẹp, đôi mắt buồn rười rượi nào đó đằng sau quầy thu ngân ở những cửa hàng bán bạc hoặc đang ngồi ở bàn cà phê. Họ nín nhịn nhưng sẽ không bao giờ buông mình trước những lời gạ gẫm từ những khách làng chơi. Hắn có thể trông thấy những gã đơn độc tự lảm bảm, dáng đi nặng nhọc, hoặc những kẻ gấp gáp vội vã như về nơi vô định. Hắn trông thấy những con chó kiếm ăn ven đường, đầu lúc lắc như thể đang nói chuyện với quỷ dữ. Hắn thấy thương những con chó.

Geraci nhìn chiếc chăn trên giường, hẳn mua nó ở trên phố. Chăn làm bằng len, màu sáng, xanh lam và cam, điểm xuyết một vài chấm đen. Trên chăn in hình một dũng sĩ trong tư thế oai vệ. Hẳn rất thích tấm chăn này.

Mặc dù Geraci không muốn giết thẳng nhóc, và mặc dù cái tay đau buốt của hẳn phải đảm đương công việc khó nhọc, mặc quần áo, và khó khăn hơn là tung ra một cú đấm. Hẳn không nhớ lần cuối cùng mình đấm một ai đó là khi nào. Khi cần, cơ thể hẳn luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Geraci nghiêng người sang phía rào chắn và nhìn ra bãi rác đằng xa, nơi mà trong suốt bốn thế kỷ, toàn bộ rác thành phố đổ dồn vào đây, nơi những núi chất thải sẽ tạo ra những hồ nước bẩn, nơi trẻ con không được bén mảng đến. Ban ngày chim ó chao lượn, ban đêm chó sói rình mò. Chắc chắn không có xác chết nào trong đồng chất thải ấy, nhưng lần này sẽ là lần đầu tiên Geraci chôn một cái xác. Hẳn chẳng thêm bận tâm chút nào. Hẳn phải tới New Jersey.

Mặc dù vậy mặc quần áo vẫn làm hẳn cảm thấy khó nhọc.

Những cơn run lấy bầy khiến Geraci bức bối, nhưng chúng đến rồi lại biến mất.

Charlotte, vợ hẳn, đôi lúc lo lắng về nét mặt của hẳn, nhất là khi nó trở nên lạnh băng vô cảm, nhưng chỉ cần hẳn muốn hàn gắn với vợ thì không có vấn đề gì. Nếu người khác không thấy được cảm xúc của hẳn, thì có nghĩa lý gì với Nick Geraci?

Đôi lúc quên mất dòng suy nghĩ thì thật phiền toái, nhưng nó không xảy ra thường xuyên. Tuy nhiên hẳn đang bước vào độ tuổi năm mươi. Mọi người đều hay quên. Có lẽ đây là sự ban ơn của Chúa. Geraci muốn quên đi những đau khổ, dằn vặt mà hẳn cảm thấy mỗi ngày khi nghĩ về vợ và những đứa con, về những hy vọng mong manh được gặp lại họ một cách sớm nhất. Hẳn muốn quên đi vụ tai nạn máy bay thảm khốc và thương tích trên đầu mình mà hẳn nghĩ là nguyên nhân của mọi vấn đề (hẳn từng là võ sĩ quyền Anh hạng nặng, nhưng nhiều trận đấu của hẳn đã được sắp đặt từ trước, hẳn hiếm khi bị đâm vào đầu mạnh như lúc hẳn tự đâm vào đầu mình mỗi khi hẳn quên điều gì đó), nhưng Nick Geraci sẽ không bao giờ có thể quên được Michael Corleone là kẻ đầu sỏ đằng sau vụ tai nạn máy bay kia. Geraci sẽ không bao giờ từ chối một cơ hội, dù là ít ỏi nhất để trả thù, bao lâu chẳng nữa. Kỹ năng lái xe mô tô của hẳn đã bị thu chột sau vụ tai nạn. Mỗi khi hẳn cài cúc áo hoặc siết dây lưng, như thể Michael Corleone đang nhìn chăm chăm vào hẳn bằng vẻ mặt lạnh tanh vô cảm.

Geraci đi vào trong. Đột nhiên hẳn lo sợ.

Trong chốc lát, hẳn quên mất việc cài cúc của mình. Thoáng chốc Geraci thậm chí còn quên mất cả kẻ mà mình vừa ra tay sát hại.

Vài tháng sau khi Geraci biến mất, hẳn bắt đầu trở thành tâm điểm của sự chú ý. Thậm chí tờ báo danh tiếng Thời báo New York cũng nhảy vào cuộc, dù là khá muộn, với dòng tít

THẨM PHÁN QUẬN CRATER, AMELIA EARHART, RẤT MUỐN GẶP ACE GERACI.

Chỉ có một số người biết Geraci làm gì và chỉ có một số viên chức CIA biết chính xác Geraci là ai. Họ biết về nhóm sát thủ mà Geraci là thủ lĩnh và những cuộc lật đổ ở Cuba do hắn lãnh đạo. Họ biết rằng Michael Corleone tìm cách giết hắn và hy sinh Geraci như con tốt thí trên con đường trở thành doanh nhân hợp pháp. Họ biết rằng Geraci đã nắm được thông tin này, và cũng biết rằng hắn đang âm mưu cùng một số tên trùm ở Cleveland và những băng nhóm ở Chicago để trả thù. Kế hoạch suýt chút nữa thì thành công. Âm mưu này trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan tới cái chết của một số người Mỹ có máu mặt, bao gồm Luigi "Louie" Russo từ Chicago (được biết đến với cái tên Mặt Dương Vật vì chiếc mũi giống một chiếc dương vật) và Vincent Forlenza từ Cleveland (được biết đến với cái tên Tên Do Thái, vì ông ta có nhiều tay chân là người Do Thái), cũng như một số kẻ đứng đầu các băng nhóm ở Chicago và Cleveland khác. Một số thương vong gây ra với nhóm cướp Do Thái khá hùng mạnh lúc bấy giờ (Một gã tên Hyman Roth), ông trùm của vùng Los Angeles và San Francisco, tay chân của nhà Corleone và thủ lĩnh của một số tên có "số má" khác, bao gồm Rocco Lampone, Frank Pantangeli, Fredo Corleone. Vụ việc lùm xùm đã buộc Michael Corleone trở về New York để giám sát công việc làm ăn cả phi pháp lẫn hợp pháp.

Những kẻ biết tới điều này lẽ dĩ nhiên sẽ không bàn tới nó.

Về phần FBI, họ vẫn chưa biết chắc chắn Geraci là ai và điều gì đã xảy ra. Cơ quan chủ quản đã điều động số lượng lớn đặc vụ tham gia điều tra nhưng vẫn chưa có được thẩm quyền từ Sở cảnh sát New York, lý do là sự bất đồng ý kiến giữa hai giám đốc tổng cục, người tin rằng những vấn đề cục bộ có thể giải quyết trong tay cảnh sát New York. Bộ trưởng Tư pháp, một người bằng nửa số tuổi của Giám đốc FBI nhưng lại là cấp trên, yêu cầu phải điều tra thấu đáo mọi chuyện. Tin tức này được đăng tải trong một số báo lá cải và những tạp chí khiêu dâm.

Sự hiểu biết mà Sở cảnh sát New York có được còn rất ít ỏi so với những gì FBI có trong tay. Họ cho rằng Geraci là capo di tutti capi, ông trùm của mọi ông trùm, khi tất cả những gì hắn làm là một ông trùm dưới trướng Corleone ở New York - nhưng hình như tất cả cũng chỉ là một sự sắp đặt. Cuộc điều tra gây ra sự bất đồng trong Sở cảnh sát New York, và báo chí thì tha hồ khai thác thông tin. Một bên thì ra sức tìm kiếm hắn. Bên khác thì nỗ lực lắp ghép những vụ án không liên quan tới nhau vào làm một để sớm kết thúc vụ việc. Nhóm có quyền lực thì muốn tiến hành điều tra và gửi chúng cho FBI hoặc nhóm người nào đó ở Ohio. Nếu cho rằng Geraci là con đờ đầu của ông trùm Vincent Forlenza (một kẻ không nổi tiếng cho lắm, đang mất tích nhưng vẫn được tin rằng còn sống). Nhiều người tin rằng, sự biến mất hoặc đã chết của Geraci liên quan tới Cleveland hoặc vùng Youngstown gần đó, một thiên đường cướp bóc. Dễ thấy, không phải tất cả cảnh sát đều muốn kết thúc vụ án chóng vánh vì họ không muốn dừng điều tra những vụ việc mà họ có thể kiếm được một khoản kha khá để sửa căn bếp lụp xụp nhà mình.

Cánh báo chí, đặc biệt là ở New York không giấu nổi niềm vui. Trong nhiều tuần liền, trang nhất ngập tràn những cái tên sặc sỡ và sự phỏng đoán mơ hồ. Một “nguồn tin rất thân cận” khẳng định Geraci đã biến mất trước đó năm 1955, rằng hắn chính là phi công trên chiếc máy bay đã đâm xuống hồ Erie và giết chết toàn bộ những tên trùm từ San Francisco và Los Angeles. Phi công được đưa đến bệnh viện ở Cleveland trong tình trạng bất tỉnh, tuy nhiên sau đó biến mất, chỉ vài tháng sau lại được tìm thấy trong tình trạng đang bị phân hủy. Tên phi công được cho là Gerald O'Malley, nhưng những cố gắng tìm hiểu thông tin về hắn đã thất bại. Cùng thời điểm, hai tờ báo khác nhau tuyên bố rằng có lẽ, hắn chưa từng tồn tại. Nhưng họ lại không chứng minh được Geraci và O'Malley là một. Trong thời kỳ còn tham gia quyền Anh, Nick Geraci sử dụng một vài biệt danh vậy nên trong suy nghĩ của nhiều người, vụ việc này hơi giống khuôn mẫu sẵn có.

Tin vĩa hè thì sao? Người ta tin rằng, Nick Geraci bị chôn xác dưới lớp xi-măng tươi ở sân bóng chày mới được xây dựng ở công viên Flushing Meadows.

Thay vào đó, mặc dù khó tin hơn, quốc gia hùng mạnh nhất thế giới đã điều động những đặc vụ giỏi nhất và những nhân viên thi hành luật pháp xuất sắc nhất để tiến hành cuộc tìm kiếm quy mô tên trùm đứng đầu thế giới ngầm - một tên cao lớn, bệ vệ, có bộ ria mép và mang trong mình căn bệnh kinh niên - nhưng lại thất bại trong việc tìm nơi hắn trú ẩn.

Geraci tìm thấy nơi ẩn nấp bên dưới hồ Erie, một hầm tránh bom có diện tích bằng một phòng nhảy, biệt lập nhờ hệ thống lọc nước ngầm và nguồn điện độc lập cùng vô số thức ăn đóng hộp. Geraci biết nơi này khi làm việc dưới trướng Forlenza. Hầu hết những người biết về nó hoặc đã chết hoặc không tin rằng có thể tìm được hắn ở đây.

Trên chuyến tàu từ New York, Geraci đã nghĩ mình sẽ bỏ mạng bất kỳ lúc nào. Hắn đi qua Cleveland tới Toledo, nơi hắn không quen bất kỳ ai, cướp một con thuyền, rồi bơi ra đảo Rắn Chuông. Căn nhà không có ai. Geraci vô hiệu hóa hệ thống báo động, trèo qua cửa sổ, lục lọi hầm rượu, để lại một chiếc radio đang bật để trông có vẻ giống một đứa trẻ nghịch ngợm đột nhập vào. Rồi hắn đi xuống gian phòng bí mật.

Điểm thú vị của căn phòng này là nó được tạo ra bên dưới một phòng khách bí mật chìm sâu trong một tầng đá, nơi Geraci đã ở vài lần trước đây và biết cách mở cánh cửa bí mật đó, cũng như đường vào chỗ chứa thức ăn. Nếu có ai đó tìm ra căn nhà, họ sẽ không thể tìm ra được cánh cửa bí mật. Nếu có, họ cũng sẽ không bao giờ nghĩ đến việc tìm kiếm một căn phòng bí mật nữa, lớn hơn ở bên dưới.

Geraci luôn tin rằng có người đang đợi mình ở phía trên, bên ngoài cánh cửa, chúng sẽ bắt hắn như thế nào, mọi chuyện kết thúc ra sao. Một lũ người xa lạ, mặc áo choàng đen. Những tên cầm bạnh, bộ vest tồi tàn, tiểu liên trong tay - những hình ảnh mà hắn xem được trong các bộ phim. Nhưng giữa hắn và cảnh sát liên bang chưa từng bắt đồng bao giờ.

Hoặc có thể chỉ có một tên duy nhất. Tên sát thủ được Michael Corleone trọng dụng, Al Neri.

Hoặc có thể là người đỡ đầu của chính Geraci, Cosimo Barone - Momo Trâu Đất. Đó là cách Michael Corleone ưa thích. Lão ta thử thách lòng trung thành của Geraci bằng việc yêu cầu giết Sally Trasto - chú của Momo - một người chẳng khác gì cha đẻ của Nick Garaci.

Liệu khi nào thì Garaci sẽ rời chỗ ẩn nấp? Điều gì sẽ khiến hắn thay đổi suy nghĩ?

Trong nhiều tháng, không ai biết Geraci ở đâu ngoại trừ chính hắn.

Kos khăn lớn nhất của hắn khi ở dưới hầm là không biết được những thông tin bên ngoài. Hắn từng là nhân viên trực radio, nhưng Geraci không biết sử dụng và sợ rằng nếu Chẳng may dùng thì tín hiệu sẽ được phát ra và chỗ ở bị lộ. Có một chiếc tivi gắn với ăng ten trên mái ngói. Geraci ghét tivi, hắn chỉ bật một lúc rồi lại tắt đi. Không có bất kỳ thông tin gì trên tivi nói về hắn cả. Tivi không có được tất cả thông tin mà một người cần biết. Mọi thứ chẳng có gì hay ho. Rồi cái tivi cũng hỏng nốt.

Khi tivi hỏng, Geraci lại đoán chắc những điều không may khác lại ập đến. Hắn kéo một chiếc ghế ngồi đối diện cánh cửa thép dày trước mặt, chờ đợi với một khẩu súng đặt trên đùi. Nếu cảnh sát xông vào, họ sẽ hét lên trước. Hắn sẽ chĩa súng về phía họ cho đến khi phù hiệu cảnh sát được giơ ra, và khi đó, hắn sẽ bỏ súng xuống và ngoan ngoãn nghe lời. Hắn không muốn chết. Nếu có kẻ khác, hắn sẽ lăm bắm vài câu cầu nguyện rồi bóp cò súng.

Điều này chỉ xảy ra nếu hắn không phải chịu đựng những cơn run rẩy và có thể tự tay bóp cò cái thứ đáng nguyên rủa này.

Nhiều giờ trôi qua, hắn ngủ thiếp đi. Khi tỉnh dậy hắn nhận ra mình quên không vặn đồng hồ. Hắn thường dựa vào tivi để xác định thời gian trong ngày. Hắn định bắn nổ chiếc tivi, nhưng lại không muốn gây ra tiếng ồn. Hy vọng mong manh rằng chiếc tivi sẽ hoạt động trở lại. Dù ghét cay ghét đắng nó, Geraci đôi lúc cũng phải nhượng bộ.

Đáng tiếc rằng tivi đã hỏng.

Trong căn phòng này không có ngày, không có đêm, không có thời gian. Có thể là hai ngày hoặc hai tuần trôi qua trước khi hắn đặt chiếc ghế vào chỗ cũ và thôi không cầu nguyện.

Hắn nghĩ tới việc đánh dấu số ngày trên tường, như những bộ phim thường chiếu, để hắn biết được mình đã ở dưới này bao lâu. Bộ quần áo trên người bắt đầu rách nát vì hắn dùng quá nhiều chất tẩy rửa và vò quá mạnh, vấn đề quần áo mặc khiến hắn bắt đầu chuyển sang tình trạng ở trần truồng. Hắn vẫn tắm nhưng không cạo râu. Một bộ râu sau này có thể giúp ích.

Geraci là một con một sách. Hắn có bằng cử nhân tại chức lịch sử và hai năm học luật. Hắn tự hào vì đã đọc một lượng lớn tiểu sử cũng như truyện lịch sử. Khi kết thúc cuốn sách về

lịch sử La Mã, tất cả những gì còn lại chỉ là những cuốn tiểu thuyết rẻ tiền, những tạp chí khiêu dâm, tác phẩm Hoàng tử của Machiavelli. Hắn không thể bắt hắn đọc những cuốn sách rẻ tiền kia, thậm chí việc đụng chạm vào những tạp chí khiêu dâm cũng khiến hắn rung mình. Hắn đã đọc đi đọc lại nhiều lần cuốn Hoàng tử như một cách để tránh cho bộ óc trì trệ. Rồi hắn sớm nhận ra việc này chẳng giúp ích gì.

Rồi Geraci bắt gặp chiếc máy đánh chữ. Đó là chiếc máy công kênh cũ kỹ màu đen. Đầu tiên hắn sử dụng nó để viết những bức thư - bệnh Parkinson khiến việc gõ chữ gặp nhiều khó khăn - nhưng chính việc không thể gửi những bức thư này đã khiến hắn dừng lại. Mặc dù vậy hắn thích viết. Đập mạnh vào cái máy chữ đó cũng là cách tập luyện đôi bàn tay. Việc này giúp hắn trau dồi trí óc. Hắn bắt đầu suy nghĩ về kịch bản câu chuyện. Tiểu sử cuộc đời hắn. Hắn phải viết để những đứa con của hắn biết bố chúng như thế nào. Nếu cuốn sách nhận được lời mời xuất bản có lẽ cũng đóng góp cho con hắn một chút ít tiền bạc.

Hắn lại hồi tưởng về vợ và con gái mình. Mỗi khi đánh máy nỗi nhớ nhung càng da diết. Hắn đọc đi đọc lại những gì mình đã viết. Hắn yêu vợ con mình, nhưng họ cũng chỉ là con người. Hắn đã hình tượng hóa quá mức. Hắn vò nát những tờ giấy, rồi nhắm mắt để cố nhìn thấy họ. Một lúc sau, tất cả những gì hắn tưởng tượng ra là hình ảnh Charlotte trần truồng, đặc biệt là khi hắn quan hệ với cô từ phía sau. Hắn có thể thủ dâm rồi dành toàn bộ thời gian sau này oán trách bản thân.

Một vấn đề khác là việc hắn quá say mê với việc viết lách, đặc biệt là những đoạn văn bạo lực. Nói chung những cảnh đẫm máu làm hắn thích thú. Là con người, hình như ai cũng thích thú điều này. Nhưng hắn nghĩ rằng, những gì độc giả thật sự muốn là một cái nhìn thấu đáo mọi chuyện trên đời, vì vậy càng nhiều tờ giấy bị xé bỏ, càng nhiều thời gian hắn băn khoăn về nội dung câu chuyện.

Số lượng trang vứt bỏ đã vượt quá số trang được giữ lại. Số lượng giấy cũng không còn nhiều, vậy nên hắn bắt đầu tiết kiệm hơn và sử dụng cả mặt đằng sau. Hắn chỉ sử dụng tờ giấy mới để gõ lại một trang mà hắn tâm đắc.

Ngạc nhiên rằng, không có một trang nào được hoàn tất. Thường thì hắn đọc lại những gì mình đã viết vào ngày hôm sau - rồi hắn lại oán ghét bản thân mình. Geraci là một sinh viên thông minh trong lớp học, nhưng hóa ra việc viết sách thực sự không dễ dàng chút nào.

Hắn thích tiêu đề của câu chuyện: Fansto's Bargain (Cuộc cãi vã của Fausto). Tác giả là Fausto Dominick Geraci. Hắn băn khoăn không biết có nên sử dụng bút danh Ace của mình hay không. Cái tên này sẽ giúp mọi người đọc tên hắn theo cách mỹ hóa. Hắn sẽ đóng khung tên để người đọc biết hắn là ai. Geraci cũng định lên kế hoạch viết về chuyến phiêu lưu bằng máy bay trong những ngày buôn bán ma túy, vậy nên cái tên Ace là một ý tưởng không tệ. Tuy nhiên nó cũng có thể khiến người đọc hiểu lầm. Geraci không lên máy bay vì bất cứ lý do gì. Thêm vào

đó, khi gõ ra chữ Ace trông không hay lắm. Nhìn tôi này, Ace đây ! Không ai muốn đọc cái thứ sách vớ vẩn đó cả.

Sau đó hắn bắt đầu lần la đọc những cuốn tiểu thuyết rẻ tiền, dù chỉ để tìm ý. Hắn ngạc nhiên tại sao lại có nhiều cuốn hay đến vậy. Nhà là một vị thuyền trưởng. Tôi là huyền thoại. Cô gái hợp thời. Những cô gái của Cassydy. Cái chết từ từ. Chúng thực sự rất hay, và không hiểu sao những tác giả nghĩ ra những tác phẩm như thế này. Biết đâu Geraci có thể ăn cắp một vài ý tưởng từ đây. Thậm chí cả cuốn dở nhất - như truyện khiêu dâm Đòi sống tình dục của một cảnh sát - đọc còn hay hơn những gì hắn viết ra.

Rồi hắn bỗng nghe những âm thanh từ đâu vọng lại.

Bên dưới hồ Erie là hệ thống đường ống dẫn vào mỏ muối. Trong nhiều năm liền, có tin đồn rằng Forlenza ký hợp đồng để khoan một đường hầm bí mật để người của ông ta có thể đi từ đây tới đất liền. Đôi lúc Geraci nghe thấy tiếng máy khoan, nhưng hắn không lấy làm ngạc nhiên.

Geraci nghe những tiếng bước chân. Thỉnh thoảng lại có tiếng như là bàn ghế bị xô dịch. Đôi lúc hắn nghe tiếng chó sủa. Nhiều khi hắn lại thề rằng mình nghe tiếng nước chảy. Hắn nhìn chăm chăm vào bức tường, chờ đợi một dòng nước cực mạnh cuốn vào và dìm hắn chết đuối như con chuột. Một lần Geraci nghĩ rằng hắn nghe bài hát Messiah của Handel, có nghĩa bây giờ đã là Giáng sinh hoặc hắn đang nằm mơ.

Hắn đột nhiên chìm vào giấc ngủ và mơ về việc ngủ thiếp đi, tỉnh dậy và không chắc hắn đang mơ hay tỉnh.

Hắn có lẽ đã ở dưới này cả năm rồi. Hoặc có lẽ chỉ sáu tuần. Một buổi sáng hắn tỉnh dậy và nghĩ, mẹ kiếp, thà sống ở đây còn hơn chui rúc ở cái xó này. Hoặc có thể hắn đang nằm mơ, và tỉnh dậy không chắc mình có thoát ra điều này hay không. Hắn ra khỏi giường. Hắn tắm rửa. Hắn làm tất cả những gì có thể để cạo râu. Đôi tay run lẩy bẩy khi cầm kéo khiến hắn nghĩ rằng việc cắt đi bộ tóc bờm xờm sẽ làm hắn trông tệ hại đi, vậy nên hắn dùng sáp thơm vuốt ngược về phía sau, hy vọng sẽ tốt lên một tí. Hắn tìm ra cuộn dây và buộc tất cả sổ sách đang có, nguyên rửa việc không thể thắt một cái nút. Sau đó hắn tìm quần áo, mặc dù đã rách bươm như đồng vải vụn. Hắn hít một hơi thật sâu, chịu đựng việc cài cúc và thắt lưng. Hắn đang có một ngày khá tốt đẹp, mọi chuyện dễ dàng hơn hắn tưởng. Bộ quần áo mặc vào người hơi rộng.

Hai xấp tiền hắn mang theo bên mình khá nặng. Khi ngồi xuống, chúng cộm lên như những khối u. Hắn nhét khẩu súng vào thắt lưng.

Đi thôi.

Hắn đứng trước cửa, chạm tay vào nắm cửa, đợi hồi lâu. Nếu hắn ra được khỏi đây, hắn sẽ đi đâu? Canada chỉ cách đây vài dặm, nhưng hắn chẳng biết tí gì về đất nước này cả. Ohio thì

gần hơn. Hắn nghĩ về những khoảng thời gian vô ích trôi đi mà không chuẩn bị trước một kế hoạch chu đáo.

Thôi cứ đi.

Geraci bước ra ngoài. Tập bản thảo trong tay, tay kia cầm khẩu súng.

Đôi giày gõ lên cầu thang bằng sắt nghe như tiếng sấm. Góc mái trống trơn. Nó làm Geraci cảm thấy như mình vừa trở về từ một chuyến đi dài và mọi thứ trong căn nhà vẫn vậy. Sự thực thì những gì hắn nghĩ không khớp với những gì trong hiện tại.

Geraci thoáng nhìn căn phòng khách đầy bụi bặm. Tâm trí không muốn hắn đi, nhưng đôi chân thì vẫn nặng nề bước. Hắn đặt chân vào sòng bài bị bỏ hoang có từ thời Luật cấm bia rượu. Quầy bar phủ một tấm vải. Chiếc gương đằng sau đã vỡ, sân khấu bị nước phá hủy, trên bàn chơi game lộn xộn những thứ không tên.

Nếu bán chúng đi cũng không được giá.

Rồi hắn nghe tiếng chân chạy. Hắn để tập giấy lên quầy bar và từ từ rút khẩu súng ra.

Một giọng nói the thé vang lên. Là một thằng nhóc:

- Mày chết đi! Tao giết mày.

Thằng bé thứ hai kêu lên:

- Mày chết thì có! Tao bắt mày trước.

- Nếu mày còn nói nữa, tao giết mày!

- Nếu mày giết tao, bố tao sẽ giết mày!

Chúng chạy xuống cầu thang về phía Geraci.

- Bố tao sẽ giết bố mày!

- Bố mày không phải siêu nhân!

- Bố tao sẽ giết được bố mày!

Geraci nhét khẩu súng trở lại thắt lưng, kéo vạt áo phủ lên.

Hai thằng nhóc tóc đen, ăn vận như những gã cao bồi, tầm tám chín tuổi, tên cao hơn bắt thằng nhỏ con hơn. Thằng cao đội mũ đen, thằng thấp đội mũ trắng. Chúng nhìn thấy Geraci và ngừng lại. Thằng nhỏ con trượt ngã trên nền nhà. Thằng lớn trông rất giống Vincent Forlenza - một đứa cháu hay một đứa chắt? Geraci không thể chắc chắn.

Geraci hỏi với giọng tử tế một cách kỳ lạ:

- Bố mẹ các cháu có nhà không?

Hai thằng nhóc nhìn nhau rồi cùng chĩa súng về phía hắn. Thằng cao lớn hỏi:

- Ông là ai?

Geraci nói:

- Ta là bạn của bố mẹ các cháu. Họ có ở nhà không?

Thằng cao hơn hỏi:

- Ông từ đâu đến?

Thằng nhỏ con chêm vào:

- Ông nhiều râu quá.

Geraci nói:

- Đúng rồi. Ta là Harry, bạn của bố mẹ cháu. Sau đó hắn chợt nhận ra những gì bọn nhóc ám chỉ. Râu của hắn.

Thằng cao hơn nói:

- Nói một lý do đi rồi ta sẽ không giết ông! Thằng thấp hơn buột miệng:

- Bất kỳ ai đều chết trong nhà tôi!

Thằng còn lại trừng trừng nhìn nó. Chúng vẫn

chĩa súng về phía Geraci. Geraci nói, vỗ vỗ vào trán:

Đúng rồi, nhà của các cháu. Chú quên mất phải gặp mọi người ở nhà cháu, tại sao chú quên mất được nhỉ?

Hắn leo lên cầu thang. Đằng sau hai thằng nhóc lại bắt đầu một cuộc đấu khẩu.

- Tóm được mày rồi.

- Tao bắn nó trước.

- Tao bắn nó chết trước.

Bên ngoài ánh nắng ban trưa rọi xuống mặt đường phủ đầy tuyết, và Geraci không nhớ lần cuối cùng hắn nhìn thấy cảnh tượng đẹp mắt như thế này là lúc nào. Hắn hít một hơi đầy khí trời vào phổi. Cổ hắn nghẹn lại. Cảnh đẹp khiến hắn nghĩ tới Charlotte và các con. Hắn gạt nước mắt (chắc chắn là do gió thổi) và tiếp tục đi về phía bến cảng. Không có ai trên đường cả. Hắn nghĩ tới việc quay trở lại căn nhà và lấy chiếc áo khoác, nhưng lại thôi. Cái lạnh thấu

xương như lưỡi dao cứa vào da thịt hần.

Rồi hần nhận ra việc phải đối đầu với những cơn gió buốt lạnh đầu mùa là khó khăn cuối cùng của mình.

Mặt hồ đóng băng nhưng không thể đi trên mặt băng. Cách duy nhất là bay. Có một đường băng ở phía bên kia của hòn đảo. Hần có thể trộm những chiếc máy bay tư nhân ở đây. Trộm được một chiếc cũng khó khăn, mặc dù hần biết lái máy bay, vì phải đảm bảo chiếc máy bay trong tình trạng tốt nhất. Mà hần thì đang không có thời gian. Lái máy bay đi cũng rất nguy hiểm vào lúc này.

Trong tình huống này, nếu phải chọn giữa việc bay và một kịch bản tồi tệ nhất, Nick Geraci sẽ vẫn chọn kịch bản đó.

Hần đi vào một gara sửa xe gần bến cảng. Hần nhìn qua cửa sổ. Một thằng nhóc ít ra đã không theo đuôi hần.

- Ai đó?

Một người đàn ông mặc áo choàng đỏ và đội chiếc nón che tai - giống loại mà bố của Nick từng dùng - liếc nhìn hần từ phía sau của một túi muối mỏ to tướng. Ông ta ngồi cạnh cái bàn kim loại, nhâm nhi ly cà phê từ chiếc bình bảo ôn và đang giở cuốn tạp chí khiêu dâm.

- Ông cần sửa xe à?

Geraci đột nhiên giật mình. Người đàn ông nhăn mày và đứng dậy:

- Tôi có thể giúp gì được cho anh, anh bạn?

Geraci rút khẩu súng ra:

- Chắc chắn rồi, bạn của tôi. Ông có gì cho tôi để cào tuyết bây giờ?

Geraci nhét vào miệng ông ta tấm giẻ, trói ông ta vào chiếc bàn bằng băng keo.

Để ông ta ở đây, coi như một nhân chứng. Nếu giết, mọi chuyện sẽ vỡ lở. Geraci bóp vai người đàn ông, nói:

- Điều tồi tệ nhất đã qua rồi.

Geraci đút khẩu súng vào thắt lưng.

Nếu cảnh sát hoặc bọn cóm liên bang đang theo đuôi hần, việc giết người đàn ông này sẽ biến hần trở thành cái tên bị truy nã gắt gao nhất.

Geraci tìm thấy chiếc máy sưởi và bật nó lên. Hần nháy mắt:

- Ở đây lạnh thật. Việc tốt trong ngày của tôi đấy.

Vài phút sau, trên một chiếc máy kéo, đội chiếc nón bảo hộ và mặc chiếc áo khoác hơi chật, cuộn quanh mình tấm chăn, Geraci đi dọc bờ sông, từng đám tuyết đóng thành ụ lớn bên đường. Hắn nguyền rủa những cơn gió rít và từ từ học cách lái chiếc máy.

Canada bây giờ không phải là điểm đến lý tưởng Ohio gần hơn. Hắn quay lưng lại để chắc chắn không ai theo đuôi mình. Đảo Rắn Chuông từ từ xa dần tầm nhìn.

Hắn ngồi lên tập bản thảo, Geraci cũng buộc một bình ga vào sau máy kéo để đề phòng. Hắn chưa bao giờ lái một cái gì như vậy trước đây. Hắn đoán còn sáu hoặc bảy dặm nữa là đến nơi. Ai mà biết được khi nào thì hết nhiên liệu.

Dấu hiệu duy nhất của sự sống nằm ở phương Đông - những người đánh cá trên băng vừa ra khỏi đảo South Bass, với xe trượt tuyết và một căn chòi mà ước tính cũng phải nặng như chiếc xe kéo này.

Hắn chợt nhận ra bố mình cũng là người đánh cá trên băng. Nick luôn tưởng tượng tới hình ảnh người đàn ông già cỗi ngồi trong căn lều như chiếc quan tài của mình, nhắm nháp rượu vang đỏ rẻ tiền và nổi cô độc, đầu cúi xuống, nhìn vào những ô trống trong căn lều, chỉ có sự trống trải lạnh lẽo.

Geraci cười lớn. Hắn nghe một thằng nhóc nói rằng bố mình có thể làm mọi thứ, rồi hắn thấy chiếc nón bị tai. Những người đánh cá đang ở trên băng. Geraci mặc dù không mê tín nhưng hắn vẫn coi đây là điềm báo. Tại sao không? Hawsns chắc chắn không ai đáng tin cậy bằng bố hắn. Trước khi ông nghỉ hưu và trở thành Arizola, Fausto Geraci là tài xế xe tải và làm một số công việc khác cho nhà Forlenza. Ông ta có thể giúp Nick liên lạc với những kẻ có thể lượm ở Cleveland. Miễn là bố hắn vẫn còn sống.

Một nhóm người đánh cá nghe thấy tiếng động cơ và đi ra khỏi căn chòi. Một số khác lên tiếng gọi hắn. Geraci hướng mặt về hướng gió thổi và ngoảnh đi chỗ khác, về phía tây nam của đảo Green, thiên đường của những con chim trú rét, cách xa đất liền. Rồi hắn ngoảnh lại, những người đánh cá đang chỉ trỏ và cười hắn nhưng không ai theo hắn cả.

Hắn không nghe hoặc nhìn thấy bất kỳ chiếc máy bay nào cả.

Khi đi qua ngọn Hải đăng trên đảo Green, đất liền dần đi vào tầm mắt. Geraci chăm chú nhìn ngọn hải đăng, nhưng có vẻ không ai ở trên đó. Hắn trông chờ những gì không may đến nhưng nó vẫn không xảy ra.

Không có người dân nào hắn nhìn thấy xung quanh bờ biển. Hawsns lái xe về phía một sườn dốc.

Khi đến gần đất liền, phải đi qua một đống tuyết lớn, buộc hắn phải vòng chiếc xe kéo và đi sang hướng khác. Chiếc lưỡi cày bị mắc vào băng và gần như kẹt cứng.

Cuối cùng hắn bị mắc kẹt thật.

Vì vậy hắn giấu chiếc xe kéo trong đồng tuyết ngập tới tận bánh sau. Hắn đi đi lại lại vài lần Chiếc lười cày bị kẹt trong một khe nứt trên băng. Bánh sau xoay vòng quanh và tạo ra đường đi, nhưng cả chiếc máy kéo không nhúc nhích. Từng cuộn khói phả ra từ động cơ.

Geraci trèo lên đồng tuyết và nguyên rửa sự ngu ngốc của mình. Tuyết rất ướt, chân hắn cũng vậy. Hắn đi một đôi giày vải, đáng nhẽ hắn có thể mang theo một đôi ủng bảo hộ. Hắn với lấy tập bản thảo và suy nghĩ những việc cần làm, có lẽ chừng nửa dặm nữa thì đến nơi. Hắn bỏ lại chiếc xe kéo

Geraci bắt đầu chạy. Trong vài năm hắn không quan tâm tới việc chạy bộ. Khẩu súng rơi ra khỏi quần, hắn vẫn chạy. Có tiếng động lớn đằng sau. Đôi giày dẫm nước. Phổi rất buốt. Tiếng động vẫn tiếp tục. Hắn vẫn chạy, hắn nghe một âm thanh như một tiếng xì xoạc rất lớn.

Hắn dừng lại, cúi người, quay đầu để nhìn xem chiếc xe kéo ra sao.

Hắn hồi phục trở lại để đi tiếp. Hắn vẫn nghe tiếng động, nghĩ rằng một lúc nào đó sẽ bị kéo tuột xuống dưới lớp băng. Cuối cùng hắn đã đặt chân lên những đám tuyết màu nâu bẩn thỉu. Hắn vui sướng hét lên. Chỉ còn khoảng mười bước chân nữa là tới nơi.

Đây đúng là một ngày may mắn.

Có lẽ dùng từ may mắn thì không hợp lý lắm. Geraci đã làm được điều mà nhiều người nghĩ rằng đây là sự may mắn. Những lợi nhuận có được từ việc đánh bạc khiến những thằng ngu nghĩ rằng việc học toán trên lớp là tốn thời gian. Geraci tin vào khả năng và sự ngẫu nhiên chứ không phải là sự may mắn Không có lời giải thích nào hợp lý cho điều này cả.

Lý do khiến không có một ngư dân nào ở đây là vì có một đường ống nước thải lớn đổ thứ nước giàu nitơ vào chiếc hồ gần nơi chiếc máy kéo kẹt lại. Khi lên tới bờ, Geraci nhìn thấy tấm biển BĂNG MỎNG khắp nơi. Ngạc nhiên nhưng hắn có việc khác phai lo. Hắn cướp một chiếc ô tô chuẩn đến nơi hắn có thể an toàn khỏi những kẻ phá đám khác.

Lần đầu tiên trong đời Geraci không điên rồ tới mức muốn sống cả đời trong xó xỉnh kia. Tất cả những gì một người đàn ông có thể làm là tiếp tục tiến lên. Làm hết sức, chơi hết mình! Rất lâu rồi Nick Geraci quên mất điều này.

Hắn đã trở lại.

Chương 5

Nick im lặng. Hắn đang mặc một chiếc áo khoác dày và còn rất nhiều tiền. Hắn liên tục để mắt tới những chiếc xe vào trạm đỗ xăng, nhưng không ai đáng chú ý cả.

Geraci nói với người cắt tóc rằng mình sắp có cuộc phỏng vấn. Bộ quần áo lộ xộc làm câu chuyện thiếu may mắn của hắn thêm phần đáng tin. Người cắt tóc hỏi hắn làm công việc gì. Thủ thư Geraci nói. Người cắt tóc nói ông ta co ông anh làm trong ngành kế toán. Đây là công việc hết sức bó buộc và nhàm chán. Ông ta thể hiện luôn câu nói của mình bằng cách cắt cho Geraci một cái đầu kinh khủng. Lý do Geraci giữ lại râu là để che đi cái sẹo trên mặt. Tốt hơn hết nên cắt đi, ông phó cạo nói, và ông ta làm thật. Geraci cảm ơn và hỏi đường tới khu JC Penney. Hóa ra nó là khu phố khá gần đây. Hắn đã từng ở một chỗ nào đó giữa Clevelan và Akron, đại loại là như vậy.

Ở khu Penney, Geraci vào cửa hàng quần áo và đứng chọn một đồng hồ trước cái gương to đùng. Hắn không muốn làm trò hề với cái cúc áo hay búng ngón tay tanh tách ngoài công cộng. Hắn mua một cái vali và nhét đầy nó bằng những bộ quần áo thiếu thời trang nhất có thể. Hắn cảm giác mình đang mua sắm cho lễ hội Halloween.

Trời đã khá tối để Nick có thể tìm một cửa hàng quần áo đã đóng cửa nào đó, lấy cặp bằng lái xe để thế chỗ chiếc xe cũ kỹ của cửa hàng với cái Pontiac ăn trộm hôm trước. Rồi hắn nghỉ ở khách sạn của người đàn ông tên Howard Johnson, một người hắn chả quen biết, khá gần trạm thu phí Ohio.

Lần này vẫn chưa có dấu hiệu gì cho thấy ai đó đang theo dõi hắn.

Nick có thể quay trở lại, nhưng nghĩ tới việc mặc lại quần áo khiến hắn rùng mình. Hắn mua bộ đồ vệ sinh từ máy bán hàng tự động ngoài hành lang rồi vào phòng leo lên giường ngủ.

Sáng hôm sau, sau khi chịu đựng việc mặc quần áo, hắn quay trở lại trung tâm thương mại, đến cửa hàng Sears mua một bộ dao, một khẩu súng săn hiệu Ted Williams, một hộp đạn. Sau đó hắn tới hiệu A&p mua những nhu yếu phẩm cần thiết như sữa và thức ăn cho mèo, thuốc tẩy để làm cho hóa đơn có vẻ liên quan tới giặt ủi và không có gì bất thường. Trên đường quay trở lại khách sạn, hắn vứt bỏ mọi thứ trừ đồng tiền lẻ.

Mua hay thuê xe lúc này là quá mạo hiểm, ít nhất cho đến lúc hắn có được tấm căn cước

giả. Nhưng việc giữ chiếc Pontiac còn nguy hiểm hơn gấp bội. Hắn đổ xăng, rửa xe, lái tới trường học gần nhất. Hắn lau chùi nội thất bên trong, kéo cửa xe xuống, để xe vẫn nổ máy, hy vọng nó sớm “được” cướp mất.

Nick đi bộ về khách sạn, lấy tấm bưu thiếp in hình khách sạn trong ngăn kéo phòng mình, đi vòng quanh khách sạn, nhà hàng, trạm xăng rồi trạm thu phí, ghi ghi chép chép số điện thoại lên đó.

Hắn đã xử lý xong mọi việc.

Nick sẽ gọi về Brooklyn, nhưng sẽ phải mất một lúc để xem tay chân nào mà hắn tin tưởng. Không có gì khiến hắn thích bằng việc gọi cho vợ mình Charlotte, nhưng nếu có ai đó trong nhà bị giám sát, chỉ có thể là vợ hắn. Nick cũng không thể gọi điện cho bố mình, ông ta quá lạnh lùng. Con gái hắn, Barb, đang học ở Skidmore, rất năng động, một phiên bản hay cáu kỉnh của Charlotte: rất xinh đẹp, đủ mọi phẩm chất cần có. Nhưng hắn gọi cho Bev đầu tiên. Cô đang là sinh viên năm nhất ở Berkeley. Charlotte không muốn con gái mình đi xa, nhưng Bev có lý do riêng. Cô vẫn giữ lập trường của mình, dù sao cô mang trong mình dòng máu của Nick. Barb sống nội trú, còn Bev thì sống trong ký túc xá, nơi chỉ có thể gọi điện bằng điện thoại trả cước.

Nick bước vào trạm xăng ohio và dùng rất nhiều đồng lẻ gọi cho một số người ở trường đại học để có được số của Bev. Bev nói:

- Dù ông là ai. Ông là một thằng khốn!

Đúng rồi, hắn nghĩ.

- Đó là những gì cô giáo con dạy ở trường ư? Cô dạy phải nói với cha mình như thế à?

- Ba? Con nghĩ là ai khác cơ... Chúa ơi. Ba! Ba đang ở đâu?

Rồi cô bắt đầu khóc.

Nick im lặng. Hắn đang mặc một chiếc áo khoác dày và còn rất nhiều tiền. Hắn liên tục để mắt tới những chiếc xe vào trạm đổ xăng, nhưng không ai đáng chú ý cả.

Hắn biết Bev sẽ ghé qua thăm hắn, chắc chắn là như vậy. Mọi câu hỏi của cô đều được hắn trả lời một cách từ tốn. Hắn khẳng định rằng mình vẫn ổn và sẽ rất cảm động nếu cô chuyển lời thăm hỏi tới mẹ và em gái cô.

- Đối với mẹ con, người bạn đối diện bên kia đường, bà ta tên gì vậy?

- Bà Brubaker.

- Đúng rồi. Xem thử bà ta có thể gặp mẹ và bảo mẹ ra nói chuyện với ba được không. Hãy nói rằng con cô gọi điện về nhà nhưng không ai nhắc máy.

- Con lo được.

- Nói với mẹ gọi điện ở bất điện gần công viên, đi qua chỗ mấy bức tượng, mẹ con sẽ biết chỗ đó. Nói rằng ba sẽ gọi điện vào tám giờ sáng mai.

- Tám giờ. Con nhớ rồi.

- Nếu ba không gọi, đừng quá lo lắng. Có thể ba đang bận chút việc.

Giọng Bev yếu dần:

- Công việc?

Hắn ghét việc phải kết thúc mọi chuyện như thế này. Hắn ghét Michael Corleone vì mọi chuyện. Hắn đổi chủ đề, hỏi về việc con gái học ở trường thế nào, tốt, tất nhiên rồi. Cô cũng nói rằng mình vẫn đủ tiền, nhưng hắn muốn cô nói địa chỉ và sẽ gửi cho cô một ít.

- Đừng nói cho mẹ con biết.

- Ba có nghĩ rằng con sẽ kể mọi chuyện với mẹ không?

Thật là một câu hỏi khó, ít nhất là giữa mối quan hệ cha - con. Hắn định nói gì đó, nhưng không nghĩ ra điều gì. Hắn cần giải quyết xong mọi việc.

- Ông bà thì sao?

- Ai ạ?

- Cả hai.

Bev cười:

- À vâng. Ông vẫn khỏe.

Cô không gần gũi lắm với ông bà thích đua đòi của mình.

- Vẫn ở Tucson à?

- Ông có thể đi dâu được nữa ạ?

Điều cuối cùng mà Nick Geraci biết, cha mình trên đường tới Sicily, bị một nhóm mai phục, thứ duy nhất bảo vệ ông ta là việc ông ta không phải là Fausto Geraci mà chúng đang tìm kiếm..

- Không có gì. Con có thể giúp ba một chuyện nữa hông? Con có thể gọi cho ông nội được không?

- Gọi ở đâu được ạ?

- Có vẻ như con thường đạt điểm A trong môn tiếng Tây Ban Nha. Tìm một người phụ nữ tên là Conchita Cruz. Bà ta không biết tới tiếng Anh, nhưng bà là bạn của ông nội.

Geraci đọc số điện thoại.

- Ba đang đùa phải không?

- Con nói rằng mình thường được điểm A. Ba nhớ là như vậy.

Một lời nói dối vô hại, nhưng hẳn nhớ con gái mình đã từng nói câu này.

- Ông nội và bà Conchita đã cưới nhau rồi

- Cưới ư?

- Vâng, cưới rồi.

Geraci nhìn bóng mình trên tủ kính của bộ điện thoại và không còn nhận ra chính bản thân mình nữa. “Cưới rồi ư?” Hắn đập mạnh đến nỗi chiếc chìa khóa phòng chui tuột vào bên trong khe đứt tiền. Cha hắn cưới một phụ nữ Meeexico. Khó mà tưởng tượng ra được những ông bạn già ở Cleveland có thể chấp nhận được điều này.

- Có nghĩa là ba có một người mẹ kế? Ông cưới bà ta lâu chưa?

- Khi ông quay về từ kỳ nghỉ ở Italia. Cuộc đời quá ngắn, ông lúc nào cũng nói thế. Họ quấn lấy nhau.

- Họ thậm chí còn chẳng hiểu mình đang nói gì cơ mà.

- Có thứ ngôn ngữ gọi là tình yêu mà ba. Con xin lỗi. Nó có thể là tin gây sốc, nhưng ông bà đang rất hạnh phúc.

Nghe tiếng con gái cười, Geraci thấy đau nhói trong lòng.

- Gọi cho ông ở nhà. Nói với ông, viết số điện thoại của quán ăn mà ông thường hay lui tới. Nó tên là gì nhỉ?

- Lester.

- À đúng rồi. Lester. Ba sẽ gọi cho ông vào chiều ngày mai. Bảo ông cho ba số điện thoại, rồi ba sẽ gọi lại.

Geraci đọc cho con gái số điện thoại của ba bốt mà hắn vừa viết ra và một kế hoạch chi tiết khi nào hắn sẽ đến từng nơi.

- Nếu ba không trả lời, đừng lo. Lại công việc thôi mà.

Bev lại khóc. Geraci đợi cho đến khi con gái mình khóc xong, rồi nói từ biệt,

Fausto Geraci nói:

- Con đang ở đâu? Ba sẽ tìm ra con.

Nick bật cười. Như thế hẳn là một thằng nhóc bị bắt về tội ăn cắp.

- Không cần đâu ba ời. Con sợ có kẻ theo dõi.

- Bất kỳ đâu ở đất nước này, ba có thể đến trong vòng ba ngày. Không tính Alaska hay là Hawaii, chỉ tính nước Mỹ thực sự thôi.

Cha Geraci vẫn cay đắng với quyết định của chính phủ nhập Alaska và Hawaii vào bốn mươi chín bang còn lại.

- Con cần ba liên lạc với một số người ở Cleveland mà ba có thể tin tưởng.

- Ba không tin bất kỳ ai, bất kỳ cái gì. Ba sẽ đến chỗ con. Cleveland cũng chỉ mất hai ngày đường thôi. Con đang ở Cleveland à?

- Mikey Z thì sao?

- Thằng Ba Lan ấy hả? Nó lười như hủi, kéo nó ra khỏi giường hai ngày là cả một kỳ tích.

Mike Zielinsky, thành viên của đội xe tải bạn của Fausto từ hồi niên thiếu. Con lão ta bây giờ là một thành viên trong hội đồng thành phố'. Mikey z biết người nào đáng tin tưởng.

- Cứ gọi ông ấy hộ con, được không ba?

- Hai ngày. Ai mà theo được ba ngoại trừ chính bản thân ta chứ? Ba đi không được à?

- Được chứ ạ.

Nhưng hẳn phải thú nhận, đúng là không có ai có khả năng theo đuôi cha hẳn cả. Trong giới của mình, cha hẳn, tài xế Fausto là một huyền thoại: một thành viên của đội xe tải, lái xe ít nhất hai triệu dặm, phần lớn với tốc độ cực cao, đôi lúc với những khách hàng mà ông ta không quen biết, chưa bao giờ bị một vé phạt hay dính vào một vụ tai nạn nào cả (trừ một vài trường hợp không tính là vụ tai nạn).

- Thôi nào, con đang ở đâu? Tàu chở hàng à? Mọi thứ sẽ diễn ra trơn tru. Geraci và con trai của mình.

Ông ta nói bằng cách Mỹ hóa hơn là kiểu Italia khi gọi tên con trai mình. Geraci nói:

- Con nghe lời ca tụng thế này nhiều lắm rồi.

Fausto nói:

- À phải. Lúc nào con sẽ nói cho ba biết con đang ở đâu?

Bảy mươi hai giờ sau, Fausto Geraci lái chiếc Olds Starfire vào bãi đậu xe khách sạn HoJo. Xe nặng hai tấn, sơn trắng và đỏ, ghế bọc da. Ông ta có chiếc Rocket 88 và đã thay thế chiếc xe này được mười năm.

- Ba đi nhanh thật!

Fausto vẫy tay với con trai mình:

- Nhanh, tất nhiên rồi. Ba đã đến đây trước vài giờ nếu không phải đổ quá nhiều xăng.

Họ ôm chặt lấy nhau, không nói nên lời. Họ không gặp nhau trong nhiều tháng liền, nghĩ rằng người còn lại đã chết. Họ chưa bao giờ vui với công việc của người còn lại. Nhưng thứ hạnh phúc này người ngoài làm sao hiểu được. Hai cha con buông nhau ra. Fausto dậm chân, nói:

- Khỉ thật! Ta không thể chịu lạnh thêm được một phút nào nữa.

Họ cùng đi vào khách sạn để lấy đồ đạc của Nick.

- Ba bảo con phải chuẩn bị mọi thứ cơ mà. Nhìn xem, ta và mẹ con, chúng ta lấy nhau, thế là xong chuyện. Cuộc đời quá ngắn, kệ nó đi. Ba không thích dây dưa với những gì quá riêng tư, nhưng đây không phải là việc của con.

- Đến đây ba phải thật đề phòng.

Fausto cười lớn:

- Ở đây ư? Ba luôn cẩn trọng. Mọi người nhìn ba, họ thấy Conchita xuống xe. Bà ấy luôn luôn lái xe, vì thế chẳng ai nghĩ gì. Mà nghĩ gì được khi ba đi ra khỏi gara và trèo lên thùng xe. Bà ấy đậu xe ở nhà máy của mình, một nhà máy đóng hộp, mở thùng xe rồi ba lái xe đi. Và nhớ rằng, lái xe qua sa mạc và không có đường nhựa. Khi ở trên đường, ba lái xe tới hàng trăm dặm một giờ.

Ông ta làm điệu bộ bắn súng và cười phá lên.

Nick hơi ngạc nhiên. Khi mẹ hắn còn sống Fausto không bao giờ để bà lái xe. Fausto chạm vào râu con trai mình và xoa đầu:

- Tóc đẹp đấy, con trai ạ.

- Xe của ba cũng đẹp vậy.

Fausto đập mạnh vào lưng Nick, cười toe toét:

- Ấn tượng phải không? Ba làm việc cho một gã mà có lẽ con cũng biết. Lương lậu khá ổn. Có ba trăm bốn mươi lăm con ngựa trong cái trang trại ấy, con nào con nấy tuyệt đối thuần chủng.

- Tiền của ba từ đó mà ra à?

Ý là số tiền mà cha hẳn dành để đi nghỉ ở Sicily và giải quyết một cơ sở vấn đề cá nhân khác. Nick rung mình, hẳn nghĩ cha mình sẽ không bao giờ thay đổi.

- Con không nghĩ sẽ nhận được quà giáng sinh của ba khi vụ việc liên quan tới tòa án liên bang chưa kết thúc.

- Có một sự khác biệt lớn giữa món quà con nhận và công việc con làm. Thôi nào, đi thôi.

- Chúng ta thậm chí còn chưa nói đến việc sẽ đi đâu mà ba!

- Ba vẫn còn một phòng mà hồi trước con dùng úc cần ẩn náu.

- Con nghĩ bây giờ không phải là lúc thích hợp.

- Đâu cũng được. Trừ nơi này. Nơi nào đó ấm áp một chút.

- Con nghĩ đến phương án Mexico.

- Ở đó ấm áp, cũng ổn. Một nơi ồn ào náo nhiệt.

- Con đang nghĩ tới việc hỏi dì Conchita về điều đó.

' Conchita? Ba không biết. Bà ấy không nói nhiều về việc bà ấy từ đâu đến.

- Bà ta là người ở đó phải không?

Fausto túm lấy vali của Nick

- Nếu con muốn nói chuyện với bà ấy thì cứ nói đi. Ta không cản.

- Tại sao ba lại muốn cản con?

- Ba nói lúc nào? Cứ làm đi.

Khi họ để sổ hành lý ít ỏi của Nick vào thùng chiếc Starfire, Fausto chỉ vào khẩu súng săn.

- Nói cho con biết, con sẽ cần tới thứ này ở nơi mà con đến.

- Nơi nào cơ? Canada?

- Canada? Ba tưởng Mexico chứ?

Nick lắc đầu:

- Canada trước.

Fausto nhún vai.

- Từ đó tới Mexico xa lắm. Còn lạnh nữa

- Con biết. Chúng ta sẽ không ở lại. Con cần lo một số việc. Ý ba là gì khi nói con cần súng?

À, ý ta là cần súng ở trên xe - Con luôn phải mang theo súng bên mình. - Ông ta cười lớn với câu chuyện của mình.

- Với tất cả sự kính trọng, con nghĩ ba nên để con lái. Ba có ngủ tí nào trên đường tới đây không?

- Để ba nói cho con điều này. Con đến tầm tuổi của ba, ngủ ư? Quên nó đi. - Ông ta cúi đầu và đi ra phía sau xe, lăm bắm - Nếu con muốn thì cứ lái đi. Xem thằng con ba biểu diễn thế nào nào.

Ở giữa ghế trước, có một chiếc cặp chứa những tấm bản đồ được gấp ngăn nắp. Fausto lấy một tấm ra. Iowa. Ông không xem bản đồ để định hướng như cái cách mà những người khác nghiên cứu Sức mạnh của suy nghĩ tích cực, cách mà con trai ông đọc đi đọc lại cuốn Hoàng tử. Ông đọc để ngủ. Một giờ sau Fausto tỉnh dậy, không quên bởi một câu:

- Nhanh nữa lên nào con trai.

Nick nói:

- Ba muốn lái xe à? Thì ba lái đi.

Fausto vuốt ve bảng đồng hồ:

- Cừ lắm! Chiếc xe này đẹp thật, phải không?

Họ đến Buffalo rồi đi vào Canada từ đây. Nick giành vài giờ để lưu lại dấu vết. Hắn dùng vài cái tên giả - một cái tên trước đây hắn đã sử dụng trong một số trận quyền Anh - hắn thuê một căn hộ, mua một chiếc xe giá rẻ, thậm chí còn đặt báo Time gửi đến đây. Hắn mua cho cha mình một chiếc áo ấm cùng một đôi ủng đi tuyết nhưng ông ta vẫn chưa hết phàn nàn về cái lạnh cắt da cắt thịt. Họ ăn tối ở Buffalo tại một nhà hàng chuyên thịt bò mà hắn thường đến trước đây với một số gã từ gia đình Cuneo.

Rồi họ đi về phía Nam.

Rất nhanh chóng, đất Mỹ đã trở thành một hình ảnh mờ nhạt ở bên ngoài cửa sổ chiếc xe hai tấn Starfire. Với Nick Geraci, phải vài tuần nữa hắn mới quay trở lại đây. Hắn và cha mình giờ đây mới có thời gian để nói chuyện, thực sự nói chuyện. Trước đây họ chưa từng tâm sự quá lâu với nhau. Fausto, người không thích lái xe trong im lặng, không chỉ bật radio mà còn dung đưa theo những điệu nhạc đồng quê. Trong nhiều giờ liền, ông ta hát theo Lefty Frizzell, Marty Robbins, George Jones, vỗ vỗ lên tay con mình khi lão muốn đổi đài. Trên đường vắng,

ông ta lái xe tốc độ chia mười đến một trăm dặm một giờ. Khả năng kỳ lạ, cảm nhận bầy tốc độ, chỉ thất bại đúng một lần bên ngoài Denver. Nick lăm bầm và ngả lưng ra sau ghế, cha hẳn bảo hẳn im đi. Fausto giờ ra phù hiệu cảnh sát tuần tra trên cao tốc Ohio mà lão có được. Fausto là người sáng suốt khi biết lúc nào cần giờ phù hiệu và lúc nào thì nên giờ nó cùng năm mươi đô kẹp ở dưới. Fausto vẫn duy trì tốc độ trên tám mươi dặm, nói rằng có lẽ không ai bắt lão vào tù. Nick nói rằng cha mình chưa biết tường tận mọi chuyện, và Fausto nói ông đã có ý tưởng tuyệt vời cho bia mộ của chính mình: *Ở ĐÂY TÀI XE FAUSTO ĐÃ YÊN NGHỈ, NGƯỜI KHÔNG BIẾT MỌI NGÓC NGÁCH CẦU CHUYỆN*. Khi Nick hỏi cha mình có thể không lái xe nhanh được không, Fausto nói mọi người ở Ý đều lái như vậy và không có ai bị tai nạn cả. Đã bao giờ có ai nhìn thấy một người Ý bị tai nạn chưa? Nick nói rằng đây không phải là Ý. Fausto coi con mình là “Thằng thiên tài khốn nạn” và trong nhiều giờ liền, họ không nói với nhau lời nào ngoài việc nghe bài hát của Hank Williams. Không nghi ngờ gì hai cha con họ chưa bao giờ gần gũi, hòa đồng.

Họ chọn một nhà nghỉ cỡ nhỏ ở Nogales gần biên giới. Họ có trong tay số của hai bộ điện thoại gần đó. Nick sẽ đến một trạm điện thoại vào buổi trưa và cái còn lại vào lúc năm giờ và đợi Fausto hoặc ai đó gọi. Đây là một kế hoạch đơn giản sau khi chia chác xong, người đàn ông luống tuổi lái xe đi.

Ở những thị trấn sát biên giới như thế này, có thể tìm thấy những thiên tài trong việc làm giả hộ chiếu và bằng lái xe. Tìm đúng quán bar đừng hỏi quá nhiều, boia dư dả một chút, sau đó việc bạn làm là chọn ai đáng tin cậy để nhờ vả. Đừng quên so sánh giữa tấm hộ chiếu thật và giả.

Conchita có người bà con ở Taxco, nơi mà Nie Geraci chưa bao giờ nghe tới. Fausto nói:

- Bà ta nói có rất nhiều người Mỹ ở đó, rất nhiều người Canada, châu Âu, da màu, Đức, công nhân lao động Nếu không nổi bật thì chẳng đáng ngại gì cả. Rất nhiều người trong số họ là những họa sĩ đói ăn, nên với bộ râu như thế này, con trông rất phù hợp. Bà ấy có người em họ biết về căn hộ của một tên Canada đã chết. Ở đó có nhiều sách, ba biết đó là sở thích của con. Nên ba sắp xếp giữ lại căn nhà đó cho con. Hãy nói con là bạn của Flaco Cruz, đó là tên người em họ. Con có muốn ta cùng đến đó không? Có một chỗ ta biết con có thể lái xe tải đi xuyên qua sa mạc, qua biên giới rồi quay lại. Ba có thể lo liệu được một chiếc xe tải.

Nick nói:

- Con sẽ ổn thôi. Con rất cảm ơn ba!

Fausto nói bằng giọng nhẹ nhàng, có gì đó đầy yêu thương:

- Không cần đâu!

Nick Geraci lần đầu tiên tới Taxco nên ít tiếp xúc với người lạ. Vốn tiếng Tây Ban Nha và tiếng Italia của hắn ít ỏi ngang nhau. Căn hộ có rất nhiều sách, nhưng toàn viết bằng tiếng Pháp, thậm chí cả tạp chí rẻ tiền. Tuy nhiên, có một chiếc kệ chứa những đĩa Jazz, sắp xếp theo thứ tự, rất nhiều đĩa còn mới cứng. Geraci thích nhạc Jazz, nhưng không chú ý nhiều đến những gì xảy ra ngoài trừ những ban nhạc lớn. Lần đầu tiên hắn nghe là đĩa thu mà hắn đã biết, Benny Goodman và Les Hailey. Vào một ngày Geraci đột nhiên nhìn thấy hình ảnh trên bìa đĩa màu vàng với nhan đề Chet của Chet Baker, nó thực sự rất giống Charlotte làm hắn như nghẹt thở. Hắn bật đĩa lên và say mê ngay từ phút đầu tiên. Charlotte cùng màn đêm và âm nhạc. Hắn bắt đầu khám phá toàn bộ bộ sưu tập. Hắn ngồi trong đêm tối, uống ly nước khoáng, lắng nghe Jimmy Smith, Wes Montgomery, John Coltrane, Miles Davis, Cannonball Adderly, Sonny Rollins. Ngay sau đó hắn tìm thấy chiếc máy đánh chữ và rất nhiều giấy, và hắn để bản đĩa ghi lại những gì hắn viết.

Geraci dần quen với nhịp điệu chậm rãi của thành phố. Ngày qua ngày hắn càng tin rằng sẽ không ai đến bắt mình. Hắn sẽ là một người tự do, ngoại trừ việc không ai đã có gia đình có thể tự do vô lo được. Hắn thường xuyên liên lạc với Charlotte và con gái - gọi điện và gửi những cuộn băng tới một bưu điện ở Tucson. Và hắn bắt đầu nghĩ tới việc hàng trăm đàn em của mình sẽ giúp hắn trả thù vụ một thằng nhóc tìm cách giết hắn. Hắn không thiếu người để làm việc này. Hắn lo lắng nhiều cho Charlotte. Cô ấy như đang ở cuối con đường, xấu hổ khi gặp bạn bè và hàng xóm, cô đơn, trống trải, nhưng đó không phải là lỗi của cô. Cô là người không thích bộc lộ suy nghĩ cảm xúc, nhưng một khi mọi việc vượt quá tầm kiểm soát, cô đề nghị chuyện ly hôn. Hắn không thể trách được cô, nhưng hắn vẫn thầm nghi ngờ cô, và rồi trong những tháng ngày lẫn trốn, hắn phải đối mặt với sự thật của từ “vĩnh viễn”.

Ở chân núi những lễ hội nọ nối tiếp lễ hội kia, cuối cùng nó cũng lôi kéo được Geraci ra đường.

Geraci đã thấy những lễ hội như vậy ở New York, nơi mọi người chia sẻ không chỉ sự khác nhau về quốc tịch, tôn giáo mà còn cả số phận bất hạnh. Họ đã bị đuổi khỏi nơi họ sinh ra và tập hợp ở đây. Có một nhà soạn nhạc hời đầu, người Nga. Một cầu thủ bóng đá da đen đã nghỉ hưu sở hữu một nhà hàng và cưới một phụ nữ Mexico, có những bức tranh to dùng vẽ hình cô vợ đang khóa thân. Một góa phụ người Cuba có chồng sở hữu một nhà máy kẹo ở Cienfuegos. Một diễn viên người Bulgary làm chủ một hãng taxi hiệu Volkswagen... Geraci ban đầu giữ khoảng cách với hai nhà văn Mỹ tên Wiley Moulton và Iggy, không phải vì họ là những kẻ đồng tính mà còn vì họ đến từ New York. Nhưng hóa ra họ đã sống trong thế giới biệt lập của mình quá lâu, viết sách về những gì tưởng tượng ra, không thể nêu tên Tổng thống Mỹ hiện giờ, không nhận ra tên trùm nhà Corleone đáng người gầy gò, râu ria rậm rạp vài tháng trước biến mất còn là tâm điểm của báo chí. Đối với họ, hắn chỉ là cái tên già râu ria xồm xoàm và bàn tay run run khi định viết một cuốn sách.

Hầu hết các buổi chiều, phiên tòa được diễn ra dưới sự chủ tọa của người đứng đầu hội những người xa xứ, một người miền Nam có cái nhìn đầy ám ảnh và là một diễn giả cao cấp tên Spratling. Ông ta khẳng định là bạn thân thiết với Diego Rivera, John Wayne, Dolores del Rio, Trotsky. Trong nhiều năm liền,

ông ta ở chung căn hộ tại New Orleans với William Faulkner. Ông tuyên bố đã viết cuốn sách cùng với Bill trong đó họ chế giễu Sherwood, Anderson, thầy giáo của cả hai spratling đã đến Taxco ba mươi năm trước và xây dựng hệ thống buôn bán đồ trang sức ở đây từ không có gì thành một ngành công nghiệp triệu đô, bán những sản phẩm ông ta tự tay thiết kế, và được mọi người trên toàn thế giới ưa chuộng vì trông chúng giống những sản phẩm truyền thống của Mexico. Trong chiến tranh ông ta để những nhà đầu tư cá nhân nắm công ty mình. Ba năm sau ông ta mất tất cả. Hiện tại ông ta sống ở một trang trại gà phía Nam thành phố, nuôi hai mươi ba con chó và một cặp trăn nhiệt đới, sống nhờ vào tiền buôn lậu những bức tranh Colombia với những nhà sưu tập cá nhân. Geraci thích ông ta.

Một buổi chiều spratling kể câu chuyện về một cặp tình nhân ở Chicago đến đây và cố dạy con đại bàng cách săn mồi. Họ mua nó ở Arkansas và đặt tên là Caligula. Họ có một kế hoạch đầy tham vọng có thể mang theo những con lạc đà, lợn rừng, hươu. Một vài người mới đến nghi ngờ họ. Geraci thì không. Hắn đã nhìn thấy những ý tưởng táo bạo và tầm nhìn có vẻ viễn vông của những người Chicago trở thành hiện thực. Hắn ra về trước.

Khi Geraci quay trở lại căn hộ, đi thẳng đến chỗ dàn hifi, cúi người bật bài Mingus Ah um. Hắn nhìn thấy ánh sáng lóe lên của kim loại đằng sau chiếc ghế sofa bằng da ngựa. Tay phải hắn khóa chặt con dao nhanh hơn sự phản ứng của não bộ. Hắn khóa chặt tay tên sát thủ, và vật hắn xuống. Mặt hắn đối diện với một tên lùn tịt tóc xoắn tít, mặc đồ đen, tay cầm le con dao chặt thịt. Tên nhóc rất khỏe nhưng không được đào tạo bài bản. Geraci ghì chặt y xuống đất. Tên nhóc phản ứng lại, Geraci có thể cảm nhận thấy cơ bắp mình đang co rút và chuẩn bị bùng ra. Hắn thả lỏng tên nhóc ra và trong một tích tắc tung một cú đấm móc. Tên nhóc bay lên cao, đầu va đập rất mạnh vào sàn gạch.

Chiếc máy quay đĩa bỏ qua một đoạn giai điệu mạnh rồi tiếp tục. Oh yessl Một tiếng hát ré lên. Better get hit in yo' soul

Thằng nhóc rên rỉ và lúc lắc đầu, còn choáng váng nhưng chưa bất tỉnh. Geraci nhặt dao lên, nói:

- Nằm yên! Mày là ai? Ai cử mày đến?

Máu chảy ra từ tai thằng nhóc. Nó vẫn rên rỉ.

- Tao muốn hỏi một câu.

Thằng nhóc nói gì đó mà Geraci không hiểu.

- Nói to lên!

- Nhà Bocchicchio.

Nick Geraci cười lớn. Kể đầu tiên tìm ra hắn không phải là CIA, FBI, sát thủ nhà Corleone, hoặc từ một Gia đình nào khác. Đó lại là một thằng nhóc miệng còn hơi sữa.

- Mà không phải là người nhà Bocchicchio phải

không? Tên mày là gì?

- Tao mang trong mình dòng máu của Carmins Marino. - Nó nói như thể đang đọc một cuốn sách vậy.

Bất kỳ ai dùng dao đều có nguy cơ bị tóm. Nhưng một người nhà Bocchicchio thực sự không quan tâm. Nó nhận ra điểm yếu của mình khi giáp lá cà và hạ gục Geraci. Nhà Bocchicchio là gia tộc nung nấu ý định trả thù mãnh liệt nhất Sicily, và đã từng là gia tộc hùng mạnh nhất. Nhưng sau một thế kỷ liên tục bị trả thù, chỉ còn lại một vài người Bocchicchio đích thực. Một số người còn sống không còn ý định trả thù sau khi lấy những người ngoài gia tộc. Họ chối bỏ truyền thống gia đình.

Thằng nhóc đột nhiên đứng dậy, Geraci lắc đầu và giật cùi chỏ. Lần này ít nhất nó cũng được tiếp đất bằng móng.

Bản nhạc vẫn tiếp tục rền rĩ. Một nghệ sĩ Saxophone nhường chỗ cho một nghệ sĩ Piano biểu diễn.

- Nằm yên!

- Mày giết anh em nhà tao! - Mũi nó be bét máu.

- Anh em mày? Mày biết Carmine?

Tên nhóc trả lời bằng sự im lặng.

- Bởi vì nó giống như thằng con trai tao hồi trước. Nó khá khăm hơn mày nhiều. Tao yêu quý nó, tại sao mày lại đến đây trả thù hả?

- Chính mày đã giết anh ấy. - Giọng nó là giọng Mỹ. Vùng Midwest đặc sệt.

- Nhìn xem, Carmine là một người lính. Carmine vào chiến trường, quân địch hạ gục hắn, chế ngự hắn. Mày muốn trả thù, mày định hạ gục ai? Tổng tư lệnh à, hay mày lén lút đi sau quân địch, tìm kẻ đã giết hắn?

- Những kẻ đó là ai?

Câu hỏi rất hay.

Geraci nói:

- Để tao hỏi mày điều này, làm sao mày tìm ra chỗ tao?

Tên nhóc lắc đầu.

- Ai biết mày ở đây không?

Nó không trả lời, nhưng khi Geraci đưa tay ra đỡ nó dậy, nó bám lấy, đứng lên. Geraci đẩy nó vào một góc tường, rồi vứt con dao ra xa. Mũi và tai nó nhỏ máu lên sàn gạch màu xanh. Geraci nói:

- Sẽ dễ dàng hơn nếu chúng ta cùng một phe. Thứ mà mày định trả thù chỉ là mấy đồng xu lẻ so với trò chơi mà tao đang tham gia. Mày biết không? Đây là cách mà mày có thể trả thù được cho Carmine, hiểu không?

Nó câm như hến như thể chẳng hiểu Geraci đang nói gì.

- Tao không giết Carmine. Tao không phải là kẻ chịu trách nhiệm việc giết Carmine nên việc mày có mặt ở đây là vô nghĩa” Thực ra mọi chuyện sẽ xong xuôi nếu mày nói cho tao biết ba điều. Ba điều đơn giản rồi mày có thể quay trở về Saint Louis.

- Tao không phải từ Saint Louis.

- Cậu bé ngoan! Nhưng việc cậu đến từ đâu đáng tiếc không phải câu hỏi trong bài kiểm tra hôm nay. Nào bắt đầu. Câu hỏi số một: Làm sao cậu đến được đây?

- Tao đến đây thế nào ư?

- Đúng rồi. Cậu hiểu câu hỏi đấy. Cậu đến đây như thế nào?

Nó nghĩ một lúc.

- Xe bus. Bay tới Mexico rồi đi xe bus.

Geraci cười:

- Tôi nhìn thấy cậu sắp đạt được một điểm rồi đấy. Tôi cá mẹ cậu sẽ rất vui, cậu được điểm A cơ mà. Bởi vì tôi biết bà ta không phải là người khiến cậu phải chịu đựng điều này. Nhưng có những kẻ, cậu nghĩ rằng họ là những người ít tử tế nhất với mẹ của mình khi bà gào khóc nức nở, hét lên như một con thú bị thương khi nhìn thấy cậu bị chôn dưới mặt đất lạnh lẽo? Cách mà mẹ Carmine làm ở đám tang hửn, tôi để ý là cậu cũng không có mặt, dù sao cũng không tốt đẹp như những gì cậu nói. - Geraci vỗ lên má thẳng nhóc - Cậu là con của hửn ta?

Một giây thoáng nghĩ ngờ hoặc có lẽ là đau đón vụt qua trên khuôn mặt thẳng nhóc. Mẹ Carmine dĩ nhiên không làm những điều như thế này.

- Câu hỏi hai: Có ai biết cậu ở đây không?

Thằng nhóc lau mặt bằng tay áo:

- Tôi cần một cái khăn.

- Lạc đề. Đây là một câu hỏi khó đúng không. Chúng ta sẽ trở lại câu này sau. Câu hỏi ba: Làm sao cậu tìm được tôi?

Thằng nhóc nhở một đồng máu lên áo trắng của Geraci, trong khi đó Geraci đột nhiên cảm thấy một cơn đau đầu. Thằng nhóc va đổ chậu cây, Geraci túm lấy tay nó.

- Tôi không biết cậu, cậu nhóc ạ. Tôi không quan tâm cậu bị làm sao... Cậu biết đấy, khi nào thì chuyện này kết thúc? Lý do cậu định giết tôi là gì? Hoặc lý do tôi giết cậu là gì? Tôi đang tự đặt ra rất nhiều câu hỏi. Nghĩ một lúc xem. Cậu có biết tôi là một võ sĩ quyền Anh hạng nặng không. Tôi đã hạ nốc ao một gã sau này đã đánh bại Joe Louis. Nghĩ một lúc xem, tôi sẽ ở đây chờ cậu trả lời.

Thằng nhóc đứng dậy. Nó bốt run hơn, nhưng vài cú đấm khác khiến nó lại gục xuống sàn, máu nó trộn với đất ở chậu cây. Nó nói:

- Tôi sẽ nói cho ông biết.

- Thật là một cậu bé ngoan.

Thằng bé đứng dậy:

- Trừ phi ông nói cho tôi biết ai giết Carmine. Raise the Dead. Đoạn nhạc vang lên. Bài hát tiếp tục.

Geraci nói:

- Sẽ không đâu vào đâu cả.

Vài phút sau hắn cuộn thằng nhóc vào tấm chăn lớn.

Trên đường đi về, thông qua con đường chất đầy rác thải, Nick Geraci dừng lại uống một cốc rượu. Bác sĩ điều trị cho hắn ở New York nói năng rất nhiều người ở trong tình trạng của Geraci trở nên ghét rượu, thậm chí là cả mùi của nó. Gần đây có triệu chứng cho thấy Geraci đang tìm cách tránh né rượu. Hắn chưa bao giờ là kẻ nghiện rượu. Nhưng bây giờ hắn uống ít hơn, sợ rằng mỗi một ngụm rượu sẽ là ngụm cuối cùng trong đời.

Có rất nhiều người tập trung xung quanh Spratling khi hắn kể câu chuyện về con đại bàng.

Chai bia lạnh mà Geraci gọi làm đôi tay sừng tấy của hắn cảm thấy dễ chịu.

Nhà văn Iggy bắt đầu kể câu chuyện, nhưng Spratling chen ngang. Ông ta không phải là người thích mất vị trí mình đang có.

- Nói về việc cầm tù những con dã thú và chống lại bản năng của chúng ở Mỹ Latin này. - Spratling cười lớn, thậm chí cả Iggy cũng cười - Khi tôi đến New Orleans tuần trước, tôi nghe một câu chuyện kỳ lạ. Có một băng nhóm gangx tở ở đây, một người khá đẹp trai nhưng liều lĩnh tên là Carlo Cá Voi Tramonti, người điều hành mọi thứ ở Louisiana. Có lẽ các anh đã nghe về một số ông trùm ở đây, kể cả Kingfist quá cố chứ ? Ừm ! Kingfist là tay chân của Tramonti. Ông ta là môi giới của Tramonti và một vài băng nhóm khác ở New York, trong thương vụ mua bán máy đánh bạc và một số thiết bị khác gửi tới khu đầm lầy này. Ông ta có biệt danh như vậy không phải vì ông ta béo, mà có một loài sinh vật lớn hơn rất nhiều so với cá thu. Đó là cá voi.

Băng nhóm còn lại, Geraci biết chắc chắn đó là Vito Corleone.

Geraci nghe biệt danh của Tramonti từ thành công trong việc nuốt chửng các thành công khác. Gia đình ở New Orleans này là gia đình lâu năm nhất ở Mỹ, dưới thời Tramonti, nó được coi là giàu có và cường thịnh nhất.

Một li Martini được mang đến cho Spratling. Ông ta lấy ly rượu từ tay người bồi và nốc hết một nửa.

Vì vậy hiển nhiên, ông Tramonti, một quý ông sinh ra ở ý, chẳng bao giờ cố gắng để trở thành một công dân mỹ, mặc dù ông ta có hộ chiếu Colombia, thứ mà tôi nghi ngờ ông ta không thể đánh vần và chưa từng đặt chân đến đó. Một ngày trên căn phòng tối mật của Cá Voi, mặc bộ trang phục quan trọng, ai mà biết được, suy tính những kế hoạch ma quỷ của mình. Đoán xem là ai. Ai mà dám dính dáng tới thương vụ Cá Voi này ?

Nick Geraci mỉm cười và uống một hớp dài bia. Hắn biết từ rất lâu trước đây - trong phòng tập ở Cleveland đầy mùi long não và len ướt - làm thế nào để gây sự với Tramonti.

PHẦN II

Chương 6

Neri giục mấy tên vệ sĩ quay trở lại thang máy, không nhận ra là mình vẫn trần truồng.

Vào ngày lễ Columbus, khi trời hazy còn nhá nhem, trên tầng bốn mươi trong tòa nhà nằm ở ngõ cụt phía Đông Manhattan, trong phòng ngủ trên tầng áp mái nhìn ra đường Franklin D. Roosevelt, sông Đông, đảo Roosevelt, Michael Corleone đột nhiên hét lớn.

Một lúc sau nghe như tiếng có gì đó va vào nhau, tiếng đập thùm thụp và tiếng cốc vỡ, tiếng của cái gì đó hoặc ai đó rơi xuống nền nhà.

Ở phòng đối diện của căn áp mái, Al Neri - thường ngủ trần truồng khi những đứa con của Michael Corleone không lẫn quần xung quanh - nhảy ra khỏi giường, bấm cái nút mà gã thiết kế trên chiếc bàn ngủ, với lấy chiếc đèn pin bằng sắt dài, chạy xuống chỗ ông trùm. Lần đầu tiên có tiếng la hét, âm thanh đánh nhau, nhưng điều này không có gì là lạ cả. Thủ phạm có thể là căn bệnh tiểu đường của Michael. Hoặc có thể đó là cuộc cãi vã xung đột giữa Michael và Rita Duvall; cô ta đang ở Los Angeles quay một gameshow, nhưng có lẽ nó đã đóng máy sớm hơn dự kiến. Neri bảo vệ tòa nhà này rất cẩn mật đến nỗi một con ruồi cũng không thể bay lọt. Tuy nhiên khi một kẻ chạy thục mạng xuống dưới nhà vì tiếng động lạ giữa đêm khuya, hẳn sẽ không khỏi suy nghĩ. Lại là cái bọn Bocchicchio. Thằng Geraci lơ lửng. Tên vệ sĩ dù vậy không có vẻ gì là quá căng thẳng.

Cánh cửa phòng ngủ nặng nề của Michael Corleone bị khóa bên trong. Neri đã thiết kế để chỉ có một chiếc chìa khóa đặc biệt mới mở được. Tiếng la hét im bặt. Neri gõ cửa. “Ông chủ!” Không có tiếng trả lời. Theo bản năng, Neri cố đá để mở cửa. Rồi vừa nguyên rửa hẳn vừa chạy về phòng lấy chìa khóa.

Ở tầng dưới, đèn bắt đầu bật lên, đầu tiên là phòng ngủ của Connie Corleone, ngay sau đó là phòng của hai đứa con trai Connie, cũng như phòng ở cuối hành lang, nơi Kathy và Francesca sống, hai đứa con gái sinh đôi của Sonny Corleone, người anh quá cố của Michael. Đứa con trai sáu tuổi của Francesca tên Sonny, không nhúc nhích. Nó là thằng nhóc rất sợ ma cũng là thằng bé ngủ say như chết. Mọi người tập trung trong căn bếp lớn mà Connie sửa sang lại vào mùa xuân, sau khi Michael mua toàn bộ căn nhà và chuyển cả gia đình tới ba tầng áp mái. Họ là gia đình duy nhất luôn luôn mở toang mọi cửa sổ.

Connie kiểm tra hai lần các ổ khóa. Francesca gọi điện và một tên vệ sĩ nói mọi chuyện

vẫn ổn. Francesca nói với cô của mình:

- Chúng cháu đã kiểm tra mọi cửa nẻo, vẫn ổn cô ạ.

Connie gật đầu chậm rãi và bắt đầu đi pha cà phê.

Francesca nhìn chăm chăm vào buồng điện thoại. Trong kiểm soát.

Connie hỏi mấy đứa con có muốn ăn trứng hay gì đó không - hôm nay là thứ bảy nên cô không quan tâm đến chúng nhiều lắm - bọn trẻ nói thích ăn trứng. Bọn trẻ hỏi âm thanh đó là gì và Connie trả lời đó là tiếng tivi. Francesca cố gắng nhìn Connie, nhưng cô lại nhìn chỗ khác.

Ở phòng kế bên, con trai của Connie là Victor - một thằng nhóc suốt ngày rầu rĩ, ít nhất là theo tiêu chuẩn của những đứa trẻ mười bốn tuổi đầy chất Mỹ - đặt đĩa "Tàu đêm" của James Brown lên máy hát, vặn hết âm lượng. Đứa con tám tuổi của cô, Mike bé bỏng một thiên thần, mặc dù vậy nó tôn sùng anh Victor - bắt đầu nhảy nhót quanh phòng. Bình thường điều này sẽ làm Connie nổi giận vì cô rất ghét thứ âm nhạc này và nó trái ngược với sở thích của Victor. Nhưng những gì Connie làm chỉ là châm một điếu thuốc và thở dài. Victor giả vờ như một võ sĩ quyền Anh, đấm đấm đá đá. Mike bắt chước theo.

Bên dưới, ở tầng ba mươi tám, nơi nhà Hagen sống Tom và Theresa cùng hai đứa con gái vẫn ngủ say. Nó đủ xa để cách biệt với ồn ào phía trên. Phòng của con trai họ trống không.

Vợ cũ của Michael, Kay đang sống ở Maine (đúng là ông ta đã đánh cô, nhưng chỉ một lần, khi cô nói dối về việc sảy thai và nói rằng mình đã phá thai; cú đấm đi cùng sự hối hận muộn màng - cô nhất quyết đòi ly hôn mặc dù Bố già không đồng ý).

Hai đứa con của Michael, Anthony mười hai Mary mười tuổi cũng đang sống ở Maine học ở một trường nội trú nơi Kay làm giáo viên. Michael hàng tháng liền chưa gặp chúng - một sự đau đớn và hổ thẹn mà hiếm ai trong ba tầng nhà dám nhắc tới. Mỗi tuần một lần, Connie gửi Anthony và Mary những bức thư! những món quà nhỏ, vài cái kẹo Ý, nhưng cô không nói cho ai biết.

Cha mẹ Michael, Vito và Carmela đã chết, đang yên nghỉ ở nghĩa trang Woodlawn ở Bronx, kế bên người anh trai Sonny (bị cho là chết trong một tai nạn ô tô, nhưng thực tế anh ta bị nhà Tattaglia bắn chết trong một trạm thu phí ở Jones Beach), và đứa con gái chết yếu của Francesca, đứa bé chỉ sống được đúng một ngày.

Không xa chỗ chồng của Connie - Carlo (bị thắt cổ theo lệnh của Michael, để trả thù cho việc dính líu vào cái chết của Sonny, mặc dù vậy, nó lại bị quy cho tay chân của nhà Barzini).

Chồng Francesca, Billy (William Brewster Van Arsdale III), được chôn trong một mảnh đất của gia đình ở Florida.

Người anh của Michael, Fredo đi câu cá bốn năm trước và được cho là chết đuối. Khí từ

hồ bốc lên là nguyên nhân khiến cái xác nổi lên, nhưng thường thì khí không xuất hiện ở nơi lạnh như hồ Tahoe. Vợ góa của Fredo, Deanna Dunn (người mà Fredo đã ly thân), mua một ngôi mộ cho hắn ở nghĩa trang Beverly Hills.

Ba tên vệ sĩ trang bị vũ khí tận răng và đáng tin cậy đang đi lên từ chiếc thang máy được thiết kế riêng cho ba tầng áp mái.

Tòa nhà xấu xí này không có vẻ gì giống một pháo đài cả. Không người đi đường nào lại nghĩ nó có một trung đội vệ sĩ và một lượng thiết bị an ninh điện tử, phần nhiều giống những thiết bị được cung cấp cho CIA. Đây cũng không phải là nơi mà người đi đường dễ chú ý, sơn màu trắng, ban công bình thường và không có hoa văn. Mọi người đi ngang qua thực tế bị lôi cuốn bởi tòa nhà trăm tuổi bốn tầng làm bằng gạch không có thang máy kế bên đường. Không có gì trong thiết kế tòa nhà lôi kéo sự thu hút của mọi người hơn là ba tầng áp mái theo kiến trúc hậu Deco và vườn ở trên mái, trông giống như một kiến trúc độc lập với tòa nhà. Ở New York, chỉ có du khách mới ngược nhìn lên cao vì đây là một khu dân cư không hút du khách: Yorkville, một phần của Manhattan - không có tàu điện ngầm, không được nói tới trong sách hướng dẫn du lịch, một khu dân cư chủ yếu là người Đức, chung sống hòa bình với người gốc Ailen, Do Thái, Ý. Ngoại trừ âm thanh của phương tiện trên con đường Franklin D. Roosevelt và những xe chở rác ở tòa nhà kế bên, đây là nơi yên lặng về đêm, đặc biệt là tòa nhà bốn mươi tầng.

Hầu hết thời gian là im lặng.

“Ông chủ?” Neri gọi, giọng nhỏ nhẹ. Hắn nhìn thấy ba tên vệ sĩ đang đến và ra lệnh cho chúng đứng bên ngoài. Rồi hắn mở cửa và lén vào trong, đèn pin giơ cao. Al rất nhanh nhẹn, và trông đáng sợ như kẻ đang cầm súng vậy. Hắn chưa bao giờ dùng chiếc đèn pin này kể từ thời còn là cảnh sát. Nhưng nó vẫn rất đáng tin cậy. Al Neri đã dùng nó để giết một vài tên ma cô nhà Harlem, những kẻ đã cắt cổ một cô gái và hiếp dâm một cô bé mười hai tuổi. Khi những nhân chứng nói rằng Neri đập lồm sọ một người sau khi hắn bất tỉnh' trên sàn, ông chủ của Neri lo lắng rằng sau nhiều năm, gã sẽ trở thành một con ngựa bất kham. Hắn bị kết án với tội danh giết người. Nhà Corleone nghe ngóng về vụ việc, họ giật dây mọi chuyện và vụ án bị bỏ lửng. Neri lấy chiếc đèn pin này từ phòng chứa những tang chứng vụ án, rời bỏ ngành, và làm việc cho Michael, rất sung sướng với sự khởi đầu mới này và hắn đền đáp lại Bố già bằng lòng trung thành tuyệt đối. Đó là một quyết định hắn không bao giờ phải hối tiếc. Kể cả khi Al bị yêu cầu giết Fredo tội nghiệp.

Neri liếc nhìn công tắc đèn.

Chiếc giường trống trơn. Một đồng chăn vo viên ở trên sàn. Bên cạnh là ly nước quả bị vỡ nát. Neri gọi:

- Mike?

Ở phía thành giường bên kia có cái gì đó chuyển động.

Michael Corleone đứng dậy, vò đầu bứt tai. Neri nói:

- Ông chủ? Ông làm tôi sợ đấy. Ông ổn chứ?

Michael chỉ vào cái đèn pin:

- Tôi ổn. Dù cậu định làm gì cũng đừng chĩa cái đèn vào mặt tôi như vậy chứ.

Neri hạ thấp cái đèn. Ông trèm mồ hôi nhễ nhại và mặt xanh như tàu lá. Rõ ràng ông ta không ổn chút nào.

- Ông ở một mình?

Neri vươn cổ, nhìn xung quanh để tìm xem có ai khác không. Hắn đi vào phòng tắm. Chẳng có gì bất thường cả.

- Al, tôi ổn. Cảm ơn cậu đã quan tâm.

Nếu đấy là Rita, ông ta sẽ không giấu bất kỳ điều gì. Rita trước đây cũng ở trong phòng này. Neri nói:

- Có phải là do đường huyết không? Căn bệnh tiểu đường. Cốc nước quả càng làm tăng lượng đường trong máu. Ông muốn tôi lấy thuốc hoặc hoa quả hay bất kỳ thứ gì khác không?

- Không phải do tiểu đường đâu. Không gì cả. Hiếu chứ?

Neri gật đầu, tay chỉ trỏ:

- Ông nên cẩn thận. Đồng vải satin kia trơn lắm đấy.

Michael rặn ra một nụ cười gượng gạo:

- Nhớ rồi.

Neri không thể tưởng tượng được, âm thanh đó chỉ xuất phát từ một người đàn ông duy nhất, nhưng lạ một điều là Michael Corleone lại phủ nhận.

- Dù sao thì cũng chúc mừng sinh nhật ông.

- Làm cho tôi một cái bánh và nhớ giữ mồm giữ miệng về mọi chuyện, được chứ?

Michael nặng nề ngồi xuống giường, ít nhất lý do khiến ông ta trở thành anh hùng ở đất New York này là vì ông ta trông đẹp trai như diễn viên điện ảnh, nhưng giữa đêm tối và nhìn gần ở cự ly này thì ông ta vẫn là một người già bốn mươi ba tuổi. Má bên trái có vẻ chảy xệ xuống, kết quả của những lần phẫu thuật thẩm mỹ, khi một tên cảnh sát đâm ông ta trước đây.

Đầu ông trùm bạc trắng. Ông ta lúc nào cũng khát nước, và đi tiểu rất chậm, như một ông già. Một lần, Rita - quý cô Marguerite Duvall, diễn viên mà Michael đã gặp vài lần - nói với Neri rằng Michael có vấn đề với “hai hòn bi” của mình. Điều này xảy ra với mọi người, Neri nói với cô ta, có lẽ là vì lòng trung thành thì đúng hơn; nó không thể xảy ra với Bố già, trừ phi Michael uống rượu, thói quen mà ông ta có được từ hồi trở về từ quân ngũ.

Neri nói:

- Chẳng ai có thể làm được bánh lúc này cả. Ông sẽ phải đợi Connie làm gì đó thôi. Ông uống cà phê chứ?

- Máy giờ rồi?

Neri liếc nhìn chiếc đồng hồ trên bàn ngủ.

- Sắp năm giờ. Tôi nghĩ ông nên cố gắng ngủ một giấc.

Đêm nay lần đầu tiên sau khi Bố già trở về từ New York, có một cuộc gặp gỡ của Hội đồng, giữa những người đứng đầu. Việc chuẩn bị cuộc gặp đã ngốn thời gian của Michael trong nhiều tuần.

Michael Corleone xoa mặt, nói:

- Cái quái gì?

Thật khó để biết được ý ông ta là gì. Có thể: Cái quái gì xảy ra vậy? Hoặc Cái quái gì, thôi kệ, đi pha cà phê đi.

Neri xoay người và đi ra. Quý tha ma bắt. Nếu Mike lên giường ngủ, Neri vẫn phải thức trắng đêm. Hẳn chắc chắn cũng không muốn nếm cái thứ nước kinh tởm mà Connie đang chuẩn bị dưới bếp. Neri không biết nấu ăn, nhưng hẳn biết pha cà phê thế nào cho ngon.

Neri giục mấy tên vệ sĩ quay trở lại thang máy, không nhận ra là mình vẫn trần truồng. Al lên tiếng, nhưng không tin vào chính lời mình:

- Tín hiệu giả thôi. Không có gì bất thường đâu.

Chương 7

Hắn ngủ quên nhưng vẫn nghĩ Ginny luôn đúng, lúc nào cũng vậy, không có gì tuyệt vời bằng cái ngày mà họ bắt đầu yêu nhau say đắm.

Johnny Fontane bay đến New York trước một ngày. Hắn và Lisa, con gái lớn, đi ra ngoài ăn bữa tối ở nhà hàng Italia trên phố Harlem, nơi mà mì ống ngon như vợ hắn làm vậy. Ở đây bạn phải đặt trước để có một chiếc bàn, như kiểu mua một mảnh đất vậy - trừ khi bạn quen ai hoặc là một ai đó tầm cỡ trong thành phố. Lisa - người từng bị mất mặt vì sự nổi tiếng của cha mình - rõ ràng thích điều này: sự chú ý của mọi người, mỗi một miếng khi ăn, bông hoa tô điểm cho vẻ đẹp của cô, những bức tranh. Cô đang là sinh viên năm hai ở Juilliard. Lúc đầu Johnny kịch liệt phản đối con gái mình đến New York một mình. Juilliard là Juilliard, mặc dù Lisa còn nhút nhát, nhưng xuất hiện trên sân khấu đằng sau chiếc đàn piano cô thả lỏng vai, sợi tóc dài đen mượt che một phần mặt, ngón tay búp măng nhảy múa trên phím đàn như một luồng sáng phát ra từ người cô. Johnny đã hứa sẽ chăm sóc con bé. Hắn đến thăm cô mỗi lần tới New York. Cô đưa cha mình tới những nơi chưa từng đến, như nơi sản xuất phim The Balcony của Jean Genet, nơi cả thế giới phim như một nhà thổ. Ngược lại hắn đưa cô tới những đấu trường và câu lạc bộ nhạc Jazz. Họ gần đây thân thiết hơn, kể từ lần hắn phải xa vợ mình, Ginny. Lisa cũng bớt nhút nhát hơn nhiều, thậm chí cả trên sân khấu, mặc dù Johnny phải thừa nhận không thích thú cho lắm khi xem con mình biểu diễn. Lisa mười năm trước đây rõ ràng không muốn điểu hành cùng cha mình trên phố chút nào.

Khi họ uống cà phê và đợi món tráng miệng - một chiếc bánh mì tròn mà họ sẽ cùng ăn - Lisa định nói gì đó nhưng lại thôi. Nếu có gì đó mà Johnny- Fontane biết về phụ nữ, thì lúc nào họ cũng có một điều gì đó để nói. Johnny nói:

- Thôi nào. Con biết là con có thể nói với ba mọi điều mà.

Chỉ khi hắn nhận ra có một loạt camera đang chĩa về phía mình, như thể muốn hắn đóng vai một người cha bình dị. Hắn kệ xác.

Johnny tiếp tục an ủi con gái. Cuối cùng Lisa đặt tay lên bàn và nhắm mắt lại. Cô ngồi như thế một lúc. Hắn im lặng. Một điều nữa cần biết về phụ nữ: để họ im lặng khi cần.

Lisa nói gần như thì thầm:

- Ba à, có đúng không? Một chữ thôi, có đúng hay không?

Hắn cảm thấy đau lòng khi con gái mình hỏi điều này. Đồng thời hắn thích cái tính ương ngạnh của cô. Dù sao thì cô cũng là con gái hắn.

- Không, không phải. Thật nực cười. Ba không phải gangster. Ba không dính líu gì tới bọn chúng cả.

Lisa gật đầu. Có vẻ như cô đang tự thuyết phục mình nên tin cha mình.

- Nếu một người Do Thái hoặc người Ailen hoặc Ba Lan đến đất nước này và làm việc chăm chỉ - những công việc đường phố, những công việc mà những người nhập cư hay làm - và họ cũng biến chúng thành những công việc làm ăn hoặc một sự nghiệp chính trị, thì đó là ví dụ cho sự thành công của giấc mơ Mỹ. Nhưng khi đó là một người Italia, hắn sẽ là một gangster.

- Không phải mọi người Italia đều như thế.

Johnny nói'.

- Đúng vậy. Nghĩ một chút đi con. Mọi người Italia đều như vậy. Khi bất kỳ ai lên đỉnh cao danh vọng, điều này lại xảy ra. Không tốt đẹp gì nhưng đó là sự thật.

- Nhưng có nhiều người trong số họ là... - Cô không muốn nhắc tới từ gangster.

- Họ làm sao? Vito Corleone là Bố già của ba. Ông ta đứng ở nhà thờ và tuyên thệ sẽ chăm sóc ba, và ông ta làm thật, không khác gì đối với những người chú của con. Cái chú làm thợ sửa ống nước tên là gì?

- Paulie.

- Đúng, Paulie. Cũng giống như Paulie đã làm cho con. Nền tảng của chú ấy - là do Vito Corleone - ủng hộ hàng triệu đô cho những trẻ em nghèo, bệnh viện, nhà triển lãm, thậm chí cả những giáo sư ở trường của con. Ông ta không bao giờ đi thương thuyết với bọn tội phạm, về phần Michael Corleone, con trai Vi to, người bây giờ là ông trùm của gia tộc, một quý ông sống ở Columbia và Dartmouth và cũng là một anh hùng hải quân trong một trận đánh mà ba quên mất tên rồi. Có lẽ là Iwo Jima. À không, trận khác. Vấn đề là bất kỳ phóng viên hay bất kỳ ai mà con muốn tin, một thương vụ mà Michael Corleone có phần ở trong - chỉ vậy thôi - đóng góp cổ phần và không tham gia vào hội đồng quản trị - thương vụ đó cho ba cơ hội đầu tư ở một khu resort ven hồ Tahoe.

- Lâu Đài Trên Mây?

- Đúng rồi. Cũng giống như cách mà Howard Johnson bán cho ba một phần trạm sửa xe của ông ta.

- Con nhớ ba nói ông ta không phải là chủ tịch hội đồng quản trị?

- Ông ta là một cổ đông lớn. Nhờ ông ta mà ba biết về vụ đầu tư. Những đứa con của Bố già giật dây và ba tham gia vào vụ việc.

- Sông bạc phải không? Không phải là resort?

- Có sông bạc ở trong. Nhưng đó là một khu resort lớn. Có sân golf, tennis, phòng triển lãm. Khi nào rảnh chúng ta nên ghé qua thăm thử.

- Con rất thích!

Johnny cảm thấy tiếc nuối vì chưa bao giờ đưa con gái mình tới đó.

- Dù sao thì con cũng đã tới Nevada, con đã tới đó rồi thì cũng giống nhau cả thôi. Sân bay nào chả có cửa ra vào, chỗ nào chả có những trạm xăng. Con có thể mở một khu resort ở Nevada mà không có casino, rồi con sẽ mau chóng phá sản.

Cô lắc đầu.

- Không, tin ba đi, con sẽ phá sản.

- Ý con là con chưa bao giờ tới Nevada.

- Thật chứ?

- Thật.

- Không thể nào. Ba nhớ đã đưa các con tới đó rồi mà.

Lisa lắc đầu:

- Con chưa bao giờ xem ba hát bên ngoài Los Angeles và nơi đây cả.

Johnny Fontane uống nốt ly rượu:

- Thế à? Dù sao điều ba định nói với con không giống như những gì ba đầu tư trước đây, vụ lần này thu về khá lớn.

Tiền là một vấn đề quan trọng mà Johnny không muốn nói với con gái hoặc bất kỳ ai. Hắn có vấn đề với một vài kế toán viên, chưa kể ba vụ ly hôn, hai trong số đó là những diễn viên đang điểm, đào mỏ. Dù thời thế xấu tốt, hắn đều sống sung sướng, boa mạnh tay và cá độ hết mình. Johnny hạ giọng:

- Nhờ có khu này mà con tới được trường Juilliard, phần còn lại đủ để chị em con học ở bất kỳ đâu các con muốn. Thật tuyệt vời!

Lisa gật đầu hồ hững:

- Vấn đề không phải là tiền. Ba liên quan tới quá nhiều người. Những người đó, những

bức ảnh chụp nữa.

- Con yêu, ba là người của công chúng khi bằng tuổi con. Con có biết một ngày ba được yêu cầu chụp ảnh với những người xa lạ bao nhiêu lần không?

Lisa nhìn thẳng vào mắt cha mình.

Johnny gật đầu. Đúng vậy. Hắn quen biết nhiều người.

- Ba không muốn nói dối con, ba biểu diễn ở những nơi mà ba không muốn dây dưa với bất kỳ ai. Lần cuối cùng ba nhớ thì luật pháp Mỹ không cấm quen biết một người nào đó.

Johnny nhấp một ngụm cà phê. Lisa nắm chặt khăn tay và đưa lên miệng. Cô nhăn mặt, Johnny hy vọng đây không phải là một sự khó chịu.

Johnny nói, giọng to hơn:

- Thôi nào con gái. Nghĩ xem, ba là ca sĩ ở các hộp đêm. Con nghĩ ai làm chủ những hộp đêm này?

Đấy không phải là câu mà Johnny nghĩ ra. Hắn học nó từ một diễn viên đồng tính Ollie Smith Christmas - giờ đổi tên là ngài Oliver, một gã già khú đế to lớn - nói câu này để xua đuổi cánh phóng viên đang bám dính lấy Johnny trong buổi diễn tập cho lễ ra mắt của Tổng thống Jimmy Shea. Lisa không tỏ thái độ mình đã nghe câu nói này trước đây. Johnny giơ tay biểu hiện sự đầu hàng, để nói rằng sự bắt buộc trong tình cảnh này. Hắn còn làm gì được nữa? Chẳng gì cả. Lựa chọn nào đây. Không có bất kỳ lựa chọn nào.

Lisa đặt khăn ăn xuống. Cô vuốt mái tóc mình. Một cử chỉ đáng lo ngại, Johnny nghĩ, cho đến khi hắn thấy nụ cười nở trên môi con gái.

Hắn đã làm cô tin tưởng.

Lisa tựa vào bàn và hôn lên má cha mình.

Johnny hối tiếc vì đã rất nhiều lần khi con cái cần sự giúp đỡ của hắn. Bắt đầu từ Lisa. Hắn còn phải đi một quãng đường rất xa nữa với Angie và Trina. Hai người vợ trước là Margot Ashton và Annie MacGowan đã “nhúng mũi” vào việc của hắn và gia đình. Điều này còn tồi tệ hơn cả việc làm hắn đau lòng hoặc lấy cắp tiền. Hắn sẽ không bao giờ để điều đó lặp lại. Johnny nói:

- Ba yêu con, thiên thần bé nhỏ ạ!

- Suyt! - Lisa nói, nhưng cô vẫn mỉm cười.

Sau bữa tối Johnny đưa con gái về căn hộ của cô. Hắn biết nơi nào cũng có những người bạn có thể tin tưởng để tránh tai mắt của bọn phóng viên, những kẻ biết là không nên nói về

vấn đề hiện tại của hắn ở Nevada hoặc những lời phàn nàn ở New York khi gọi hắn là cảnh sát trưởng. Trong vài giờ liền hắn tránh xa được những điều đó.

Màn đêm buông xuống. Hắn có nhiều cơ hội để tham gia một vài show diễn. Nhưng để thấy rằng hắn sẽ chịu mất ngủ vào ngày hôm sau, vậy nên hắn chọn qua đêm với một cô ả. Một người đàn ông luôn học hỏi được điều gì đó từ việc này. Hắn đối diện với ánh sáng gay gắt của buổi sáng sớm phản chiếu từ chiếc limo, quay trở về căn phòng ở khác sạn Plaza, và hắn thấy thực sự tự hào về bản thân.

Johnny cạo râu và tắm rửa và không cảm thấy chút say xỉn nào hết. Hắn có sự nghiệp đang lên cao. Khi còn là một thằng nhóc, nếu ai đó bảo rằng rồi một ngày những băng đĩa và bộ phim mà hắn tham gia sẽ làm lũ con gái la hét và lũ trai trẻ ghen tị, hắn cũng không lấy gì làm ngạc nhiên lắm. Hắn được sinh ra để làm người nổi tiếng : Đôi mắt sáng ngời, một giấc mơ lớn, một người mẹ luôn động viên con hết mình. Nếu ai đó bảo rằng hắn có thể giúp Tổng thống đắc cử và sau đó trình diễn buổi lễ ra mắt ấn tượng nhất trong lịch sử, Johnny cũng sẽ tin tưởng điều này. Nhưng chỉ sau khi hắn biết toàn bộ sự thật, đó là khi cống hiến quá nhiều máu, nước mắt và mồ hôi cho Jimmy Shea (chưa kể một số cô bạn của hắn), thằng cha người Ailen vô ơn đã đuổi Johnny đi vì hắn là người Ý, chỉ vì tên đạo đức giả háo sắc muốn che giấu sự thật rằng cha ông ta là một kẻ buôn rượu lậu và những gì ông ta đã làm để được đứng đầu nước Mỹ. Đơn giản vì tất cả là chưa đủ khi vào được Princeton và ông ta trở thành một kẻ đào mỏ - cưới một cô gái lắm tiền. Ông ta phải giả vờ rằng mình xuất phát từ tầng lớp trung lưu. Mọi thứ đều quá dễ đoán.

Nhưng còn cái danh hiệu cảnh sát trưởng trong lễ diễu hành của ngày Columbus, ngay trên đại lộ Năm Johnny có năm mơ cả triệu năm cũng không ngờ tới được. Nó là vinh dự chỉ dành cho những người quan trọng như Fiorello La Guardia, Al Smith hoặc Giáo hoàng. Johnny đã tham gia lễ hội này từ khi còn là thằng nhóc mặc quần đùi, một tay nắm cờ Mỹ tay kia là cờ Ý. Hắn chơi trống ở trường trung học và diễu hành qua khắp các tuyến phố từ nhà thờ Saint Patrick đến đại lộ 79, mắt không rời khỏi cái mông đầy đặn của đội trưởng đội hoạt náo viên Armamaria DíGregorio. Cái năm mà hắn thành công cùng ban nhạc Les Halley, hắn vẫn còn quá nhỏ bé so với cái giá để micro ngoại cỡ của mình..

Giờ đây: cảnh sát trưởng Johnny Fontane

Khi khách sạn đưa bữa sáng cùng với mấy tờ báo, sự phấn chấn của Johnny kết thúc. Có một vài kẻ phá bình đang muốn tổ chức những cuộc biểu tình lỗ bịch hai bên đường mà hắn đi qua. Và giờ đây Johnny Fontane đang ở trên trang nhất của rất nhiều tờ báo. Johnny làu bàu:

- Tin chậm mỗi ngày!

Hắn cảm thấy như bị một cú cùi chỏ vào giữa bụng.

- Có chuyện gì vậy, thưa ngài?

Tên bồi cũng đã kết thúc việc dọn bữa sáng.

Nguồn tin cho hay Fontane và một cô gái trẻ hơn độ chục tuổi đang ve vãn nhau ở một nhà hàng lịch sự được biết tới là nơi mà giới Mafia hay ghé thăm.

Johnny nặng nề ngồi xuống mép giường. Tai hần đỏ bừng.

- Tôi nói cảm ơn.

Johnny Fontane đã quá huyền thoại về việc biểu diễn ở hộp đêm có liên quan tới những băng nhóm có tổ chức.

Johnny quẳng tờ báo sang một bên và nhắm mắt lại.

- Lúc nào cũng vậy, thưa ngài.

Tên bồi đưa cho hần tin nhắn của Ginny: Làm ơn hãy gọi cho em.

Tiền boa Johnny cho tên bồi khá hậu hĩnh. Điều đó cũng có nghĩa với Johnny Fontane, thứ rác rưởi này không thể nào làm hần bận tâm. Không một cơ hội nào hết.

Thằng nhóc trẻ con, ngốc nghếch mà Johnny đã từng là trước đây sẽ gọi cho cô và hét vào mặt cô vì cô đã phản đối việc cho con gái tham gia diễn hành cùng cha mình (cô còn có thể nói về điều gì được cơ chứ? Cô ta có giác quan thứ sáu về mọi chuyện tồi tệ xảy ra với hần), rồi hần đập mạnh ông nghe và ném điện thoại vào tường. Hần có thể đập tan bát đĩa, đá vào tivi, rồi sao? Hần sẽ bắt đầu nghĩ kế trả thù bọn nhà báo. Nguồn tin cho hay? Vuốt ve? Mẹ kiếp! Hộp đêm với mối liên hệ tới các băng nhóm có tổ chức. Mẹ kiếp! Mẹ kiếp! Mẹ kiếp! Hần sẽ giết chúng!

Hãy tin đi: Johnny vẫn rất bức tức vì điều này.

Nhưng.

Hần hít một hơi thật sâu.

Hần đổ mồ hôi vì những gì mà hần không định làm.

Lại một hơi sâu nữa.

Cái cách lấy hơi mà trước đây hần vẫn làm trước những buổi ghi âm.

Hần không còn là một thằng nhóc ngỗ ngược nữa. Hần đã là một tên năm mươi hai tuổi phốp pháp. Công chúng nhìn hần như một tượng đài. Những bài hát lúc nào cũng được mở trên đĩa và trong khắp mọi căn phòng toàn thế giới. Cuộc đời đã cho hần nhưng trải nghiệm mới, và hần chấp nhận. Nỗi đau khiến hần không thể nào quên được, nhưng một người đàn ông có thể

hy vọng được điều gì?

Hắn hít một hơi.

Johnny cảm thấy cơn giận dữ dần nguôi ngoai. Hắn nhìn vào đĩa trứng ôp-la nguội tanh nguội ngắt. Hắn chọc chọc bằng cái thìa khuấy cà phê. Hắn không đói. Dấu hiệu đầu tiên của một kẻ say rượu là khẳng định mình không say rượu. Hắn uống một vốc aspirin cùng một chút rượu, rồi châm thuốc bạc hà. Cả aspirin và thuốc dạ dày đều đựng trong những chiếc bình lớn.

Đây là nửa đêm ở Los Angeles, quá sớm để gọi cho Ginny. Nếu hắn không nói với cô trước buổi diễn hành, thế còn lỗi lầm của hắn thì sao? Để tại múi giờ. Đồ tại nước Mỹ quá rộng lớn.

Và vẫn còn hơn hai giờ nữa mới tới cuộc hẹn của hắn với Michael Corleone.

Hắn tóm lấy cái túi đựng mấy kịch bản phim mà hắn mang theo từ California và nằm ườn trên chiếc ghế sofa đỏ.

Rõ ràng đây là một trong những ngày tuyệt vời nhất trong đời hắn. Nhưng thay vì thưởng thức nó, Johnny tìm kiếm sự giải thoát trong đồng dày cộm kịch bản kia, cố không nghĩ quá nhiều về ngày hôm qua. Hắn không muốn nghĩ sẽ nói gì với Michael Corleone. Johnny là một diễn viên. Hắn làm tốt hơn khi để mọi chuyện diễn ra tự nhiên. Đây là một cuộc gặp làm ăn, nhưng việc làm ăn của Johnny là đóng phim. Diễn hành cũng thế, đúng không?

Hắn bắt đầu nhăm nháp ly cà phê và nhìn đồng kịch bản phim, tìm kiếm một thứ nào đó có lợi cho hình ảnh công chúng của hắn. Tuy nhiên hắn bực mình (thay vì ngạc nhiên), hầu hết kịch bản đều muốn hắn đóng vai một tên cướp lấy lòng danh tiếng - hắn chỉ đóng vai này đúng một lần trước đây, trong một vở hài kịch nhạt nhẽo. Có hai bức tranh khắc họa Hyman Roth quá cố. Một bức miêu tả chân dung ông ta bức kia là một diễn viên thủ vai Roth. Cả hai bức tranh đều yêu cầu Johnny đóng vai tên trùm, như thể khán giả chấp nhận một kẻ như hắn vào vai một tên Do Thái khôn ma, ranh mãnh vậy. Hắn vứt tất cả vào thùng rác.

Johnny nhìn qua kịch bản khác, ghi chép những vai có thể hắn không định tham gia nhưng hắn nghĩ mình có thể diễn tốt. Vào vai một cảnh sát, rõ ràng đây là chuyện của hiện tại rồi. Một tên sống ngoài vòng pháp luật, da ngăm đen tên Covelli, có được một khẩu súng từ bà giáo khó tính của mình, cứu cả thị trấn khỏi một cựu binh chiến tranh liên bang (Có tên J. Fontane? Ai đó viết nguệch ngoạc ở trang 1). Người làm vườn thiếu năng xuất hiện ở cuối phim, kết liễu tên nghị sĩ tham nhũng, vũ phu (hóa ra là anh trai của người làm vườn). Người đại diện cho Johnny nói Hollywood chắc chắn không bao giờ cho hắn vào những vai như thế này. Rõ ràng hắn có một công ty sản xuất phim trong tay, nhưng hắn vẫn cần đóng phim và phân phối chúng. Chưa kể việc phải lôi kéo những khán giả Mỹ khó tính tới rạp, bỏ ra khoản tiền lớn. Ngày nay chỉ có lũ trẻ choai choai mới tìm tới rạp phim, ngồi một góc tối và ôm nhau. Để có lượng lớn khán giả, bạn cần làm những thứ chưa từng xuất hiện trên tivi, thay vì tạo ra

những hình ảnh rẻ tiền, hãy đưa vào những ngôi sao màn bạc đóng những cảnh cũ rích. Một người đàn ông khôn ngoan từng nói, nếu khán giả không tới rạp của anh, anh không có cách nào ngăn họ lại cả.

Đây hiển nhiên là một chân lý.

Nhưng nếu Johnny Fontane vẫn tin vào chân lý, giờ đây hẳn vẫn chôn mình ở cái thị trấn nghèo nàn ngày nào, làm chân chạy bàn, bán áo phông hay là bảo vệ.

Hắn nhìn chăm chăm vào tập kịch bản. Johnny chắc chắn mình có thể đóng vai một anh hùng, miễn là nó đậm chất sử thi. Có thể không phải là Chúa Jesus hoặc là vua Arthur, nhưng hẳn có thể diễn tốt vai một vị chỉ huy trong chiến tranh hoặc cứu những trẻ em mồ côi khỏi vụ hỏa hoạn ở Chicago. Hẳn có thể làm tốt những việc quý tộc nhưng đừng nghệ sĩ quá, đóng vai gã khốn đốn và được bắn một phát ân huệ để giải thoát, những thứ có thể kiếm cho Johnny một hoặc hai đô cũng như sự chú ý của dư luận.

Có nhiều cách để bắt Hollywood nghĩ theo một chiều hướng khác.

Nhưng nếu dùng tới những cách ấy, vẫn dùng những mối quan hệ ấy, thì Johnny bây giờ đang mắc kẹt.

Johnny tin vào những gì mình nói với Lisa, từng lời một. Cùng lúc hẳn chưa bao giờ hỏi Bố già ý ông ta là gì khi nói sẽ đưa cho Zack Woltz một lời đề nghị mà hẳn không thể chối từ. Woltz bây giờ là người điều hành công ty Woltz International Pictures, đã thề bất cứ giá nào cũng phải để cho Johnny nhận vai diễn đó. Có nhiều lời đồn đoán vì sao Woltz thay đổi ý định, nhưng Johnny không quan tâm, ít hay nhiều thì hẳn cũng quên điều này rồi. Johnny nhận vai diễn, lên màn ảnh, trở về nhà với tượng Oscar trong tay. Khi nhà Corleone tài trợ cho công ty sản xuất của Johnny, hẳn không hỏi bất kỳ điều gì. Khi có lời đồn đại rằng những băng nhóm Chicago đóng góp vào trong thành tích của hắn, kế toán viên của Johnny hỏi liệu hắn có muốn biết điều cần biết không. Hắn chỉ cười - cười lớn - rồi đi ra khỏi văn phòng.

Rõ ràng điều này không có nghĩa là tất cả nhưng kẻ đó là gangster.

Để làm được những điều lớn lao, người ta phải theo cách của John Q. Công chúng không bao giờ biết tới. Bí mật bên trong làm thế nào mà khách sạn Plaza trở nên nổi tiếng sẽ làm bạn khó chịu. Cũng như thành phố New York vậy. Mọi quốc gia đều như vậy. Nếu những tên trộm có trách nhiệm, đủ thông minh để xây dựng một tổ chức xung quanh chúng và gặp rắc rối vì theo một lá cờ thì chúng đi vào lịch sử như những người hùng.

Johnny nhìn đồng hồ. vẫn còn quá sớm để gọi điện. Hẳn ghét phải từ bỏ ý định chia sẻ vinh dự này với con gái mình, nên hẳn nghĩ ra một cách khác.

Hắn chọn kịch bản phim tiếp theo từ chồng tài liệu. Khám phá nước Mỹ. Nó dày gấp đôi các tập tài liệu khác. Lật vài trang, hắn bắn khoản không biết mình có thể đóng vai Columbus.

Hắn vút sang một bên rồi tìm kiếm cơ hội khác. Hắn lôi ra một kịch bản tên Trimalchio Rex. Điều làm hắn chú ý là cái tên của nhà biên kịch, Sergio Lupo. Sau hai trang, không phải vì kịch bản quá chán, Johnny chợt ngủ thiếp đi.

Hắn ngủ quên nhưng vẫn nghĩ Ginny luôn đúng, lúc nào cũng vậy, không có gì tuyệt vời bằng cái ngày mà họ bắt đầu yêu nhau say đắm. Cốc cà phê tuột khỏi tay hắn, đập xuống sàn. Nó bị mẻ mất một miếng.

Chương 8

Có hai loại người ở thế giới này, một loại phá vỡ mọi thứ, loại còn lại đi sửa sang mọi chuyện.

Eddie Paradise đã dậy lúc bình minh. Hắn rời khỏi tòa nhà ở công viên Island và tự lái xe tới sân bóng chày không xa cảng biển ở Red Hook, thậm chí còn gần hơn ranh giới với đồn cảnh sát gần đó. Hắn sẽ gặp cảnh sát trưởng ở đây. Không có gì trên radio nghe hay ho cho tới khi hắn nghe được một đoạn nhạc không lời rock& roll - Herb Alpert TheTijuana Brass, Dick Dale & the Del - Tones, Link Wray & Wrayman, James Brown & Famous Flames, đĩa nhạc yêu thích của hắn Booker T. & MG, với tác phẩm "Green Onion". Eddie Paradise là một cái tên hay dành cho người chỉ huy. Eddie Puradtse và... cái gì nhỉ?

Cuối cùng cảnh sát trưởng cũng xuất hiện cùng chiếc xe Riviera đời 59 sơn màu bạc, nóc màu đen, vẫn mặc bộ quần áo ngủ. Eddie đưa cho hắn một bao Marlboro đầy tiền - không phải khoản mua chuộc, vì tên cảnh sát này đã bị mua chuộc trước đây rồi.

Một khoản tiền thưởng, một nửa bây giờ, một nửa sáng mai, miễn là buổi họp tối nay của Hội đồng diễn ra suôn sẻ. Tên cảnh sát có nói cảm ơn không? Không. Eddie có cần đưa cho hắn tiền riêng tư thế này không? Không. Còn vượt quá cả yêu cầu bình thường. Tên cảnh sát có gây khó dễ không? Eddie lắc đầu khi tên cảnh sát đi khỏi. Không. Lão không gây khó dễ.

Eddie ra khỏi xe và tới một nhà hàng trên đường Union, nơi cuộc họp sẽ diễn ra, chỉ để kiểm tra mọi thứ - mực ống tươi thế nào (rất tươi), ghế có cái nào hỏng không (hai cái được thay thế), rèm che có che hết cửa sổ không (hoàn hảo), thái độ của người phục vụ và đầu bếp (mọi người đều là thành viên của một ông chủ trong gia tộc, mặc dù vậy Eddie cấm một tên người Naples mà hắn chưa từng nhìn thấy trước đây). Những người hàng xóm có đang đi nghỉ ở bờ biển Jersey không (họ đã đi khỏi). Eddie nghe hàng tá những lời thỉnh cầu mỗi ngày. Vài anh em họ vào tù vì đánh nhau, một vài người rửa bát muốn nợ tiền sang tháng sau... là điều quá bình thường. Và như thường lệ, Eddie nói, để xem hắn có thể làm được gì. Hắn không bao giờ ghi chép. Đầu hắn rất tốt để nhớ những thứ như thế này. Trên đường ra Eddie nắm lấy một cái chổi nhưng xem ra mọi thứ đã tinh tươm rồi.

Được Hội đồng tổ chức họp trên mảnh đất của Eddie là vinh dự đối với hắn, nhất là khi hắn sắp thành ông trùm. Nếu mọi thứ diễn ra suôn sẻ, Michael Corleone sẽ có được uy tín. Nếu mọi thứ đi chệch quỹ đạo đấy là lỗi của Eddie. Nhưng thứ thích hợp với Eddie - đó là cách bạn vươn lên, nhưng bạn không tin bất kỳ cái gì, trừ ông chủ của mình. Nhưng còn danh dự thì sao?

Nó sẽ khó khăn hơn cho Eddie để nhìn mọi chuyện theo chiều hướng này. Những gì xảy ra với bạn cũng là điều xảy ra với Eddie Paradise, sẽ khó cho bạn rời khỏi căn hộ mà mũi không bị gãy.

Eddie khen ngợi người chủ nhà hàng vì mọi thứ được bài trí rất tốt, rồi tới hiệu bánh quen thuộc trên đường President, uống một cốc espresso. Sau đó hắn tới câu lạc bộ, hy vọng có được một giấc ngủ ngắn nhưng không thành. Có năm người từ chiếc xe Fiatbush Novelties, mặc quần áo công nhân và tên đánh trên túi áo, đang đợi hắn trước cánh cửa màu đỏ của câu lạc bộ săn bắn Carroll. Họ đến từ công ty pháo hoa.

Tại sao thằng Trâu Đất lại không giải quyết việc này? Lúc nào cũng đầy việc. Lúc nào cũng có kẻ muốn điều gì đó từ Eddie Paradise. Ở nhà, ở tiệm bánh, ngồi ăn trưa, thậm chí ngồi trên thuyền. Như chúng nói, đó là cái giá để làm một ông chủ, nhưng Chúa ơi. Toàn bộ tổ chức nằm trong tay hắn, nhưng không có gì quan trọng được làm và nằm yên đó cho tới khi Eddie tự mình giải quyết. Nếu có một nhóm, hắn sẽ gọi chúng là gì? Eddie & lũ vô dụng. Hoặc tốt hơn chỉ là Eddie mà thôi. Hắn đã nghĩ về điều này khi mà hiện tại bản thân như ở một sân ga mà hắn không thể lấy một ngày nghỉ từ bất kỳ ai trừ chính hắn. Một ngày mà thôi. Tại sao Columbus lại cần một ngày nghỉ? Khỉ gió Columbus! Merdaiolo chết hàng thế kỷ rồi.

Hai tên đi cùng Eddie hỏi xem hắn có biết người đứng trước cửa câu lạc bộ là ai không. Eddie nói:

- Tao sẽ lo vụ này.

Cái ngày mà cái lạnh thấu da thấu thịt kết thúc, có một tên riêng, ngày Eddie.

Để nói về những kẻ trong tổ chức - chúng được đào tạo tốt - từ thời Salvatore Tessio gây dựng. Không cần nói, chúng tự đứng canh giữa chiếc xe tải và ông chủ của mình.

Người chủ của công ty pháo hoa ngồi trên một chiếc chẫu, cô đưa cho Eddie tờ báo sáng. George Spanos.

- Có gì hay ho không George?

Tên đằng sau Eddie ném cho hắn một cái nhìn.

Mở báo sáng, đọc lướt qua, đó là thú vui của Eddie. Nhưng khi nó bị truyền tay nhau - vào chỗ xó xĩnh nào đó ai biết được - hắn sẽ không đọc nữa. Eddie nói:

- Mà đọc tờ báo của tao! Và tao đang hỏi mày thu được gì từ đó?

Spanos định nói gì đó nhưng lại thôi.

- Giải Series mưa khắp ngày hôm qua, có lẽ hôm nay cũng mưa. Đó là lý do vì sao đội Giants phải chuyển về phía Tây.

Điều mà Spanos nên nói lẽ ra liên quan tới Eddie và tay chân của hắn. Spanos là tên cá cược đê tiện, con gái Eddie cũng nhận ra điều này. Eddie liếc nhìn tiêu đề và không có tin gì giật gân cả. Eddie nói:

- Giải World Series là giải vớ vẩn. Tao chỉ quan tâm đội Mets.

Mấy tên làm trong công ty pháo hoa cười khúc khích.

Rồi sẽ có một ngày Eddie bị đấm cho một trận. Nhưng qua việc quan sát Nick Geraci, hắn học hỏi được nhiều điều. Dù là tên phản bội y vẫn là một thầy giáo giỏi. Eddie nhún vai:

- Cười à? Tao có tin cho chúng mày đây. Đội Dodgers và đội Giants sẽ không quay lại. Tao sống ở thời hiện tại, chúng mày biết không? Tao có vé cho cả mùa này, mọi thứ.

Spanos đứng đó, vẫn cố đưa tờ báo cho Eddie:

- Ông mua vé cả mùa này à?

- Về phần đội Mets, mày may mắn đấy. Điều gì khiến mày nghĩ mày có thể đọc tờ báo của tao?

Eddie cũng là người chủ thầu cung cấp toàn bộ xi-măng đổ vào sân vận động mới và chuyên chở tất cả đồng vật liệu xây dựng ra khỏi đó. Eddie bước lên một bậc, mặt đối mặt với Spanos. Eddie có vấn đề về chiều cao (hắn cao 5 foot 1), mặc dù vậy, hắn tự hào vì không phải sở hữu tính cách của một thằng lùn. Spanos khấn khoản:

- Tôi sẽ để nó ở vị trí cũ, theo đúng vị trí cũ.

Spanos như tất cả những thằng đam mê cờ bạc khác thường chối bỏ vận may của mình.

- Giữ nó đi. Thật đấy, cứ giữ lấy nó. Tao đọc xong rồi. - Eddie cười ma quái - Sau đó lấy báo mà chùi đít mày!

Eddie đã luyện tập nụ cười đó trước gương. Hắn diễn tập rất nhiều điệu bộ khác nhau.

Hắn liếc nhìn phía cửa sổ văn phòng và thấy Momo Trâu Đất đang nhìn xuống. Momo đã trở về từ Acapulco, làn da rám nắng tới nỗi hắn có thể tham gia vào đội Harlem Glovetrotters. Hắn đã trở về một thời gian nhưng vẫn sử dụng mặt trời nhân tạo để giữ lại làn da rám nắng như một số tên đồng tính từ Hollywood. Eddie nói:

- Chúng mày có thật sự cần gì không? Hay là chúng mày định ngáng đường tao cả sáng nay?

Spanos nói:

- Họ muốn xem giấy phép.

- Đưa nào muốn xem giấy phép?

- Thành phố.

- Cả thành phố này muốn xem giấy phép? Mà nghĩ mà đang nói chuyện với ai vậy?

- Chúng tôi đã xuống phía dưới cầu cảng lo liệu.

- Spanos moi ra một tấm danh thiếp từ trong túi áo mình và đưa nó cho Eddie - Gã này bảo với chúng tôi là cần giấy phép. Chúng tôi trình giấy tờ nhưng hắn nói thẻ này không đúng loại.

Eddie búng chiếc thẻ bằng ngón tay giữa của mình, hỏi:

- Nó là thằng ở đây à? Nó là thành viên hội đồng thành phố hay có thằng nào làm việc cho nó?

- Hắn ở đây. Có một thám tử đi cùng hắn - Chesbrow và một cảnh sát mặc quân phục.

Thằng moi tiền tham lam dê tiện. Chesbrow là kẻ đã bị mua chuộc. Là thành viên hội đồng thành phố, hắn đã “nhúng mũi” vào lễ diễu hành. Eddie sắp lên chúc ông trùm. Đây là một phần của những ngày tháng sau này, vẫn còn những kẻ chưa được mua chuộc, càng lúc càng nhiều, Ở mỗi ngã rẽ, những gì Eddie Paradise định làm là những điều tốt đẹp cho mọi người New York, những khó khăn lại xảy ra để thử thách hắn.

Kệ chúng, vẫn có sức mạnh trong việc bị đánh giá thấp. Đó là cách của Corleone.

- Và cần tới năm thằng chúng mày tới đây chỉ để kể lễ điều này với tao thôi à?

- Chúng tôi làm gì được? Chúng nó yêu cầu dừng công việc.

- Chúng mày có nói chúng mày làm việc cho ai không?

Spanos lắc đầu:

- Nó biết mà. Nó có nhắc tên ngài.

Eddie gật đầu với mấy tên đứng gần xe tải, bước lên một bước nữa, đặt tay lên vai của kẻ cao hơn mình.

- Quay trở lại bến cảng. Người của tao sẽ theo mày, và sẽ thuyết phục chúng.

Trên đường quay lại xe, một tên thì thầm với Eddie rằng gã cần tiền. Dễ hiểu thôi mà. Eddie trở ngón tay về phía tòa nhà. Đi mà tìm Trâu Đất. Câu lạc bộ săn bắn Carroll là một lợi thế sân nhà, nhưng Eddie không định đứng trên phố mà lôi tiền ra. Hắn nhìn bọn chúng đi khỏi. Rồi hắn bắt gặp ánh mắt của một thằng bé hàng xóm. Chúng lúc nào cũng lớn vồn xung quanh, giống như bọn hải âu lượn quanh những tàu du lịch.

- Cho một tờ báo.

- Ngài cần tờ nào?

Hắn khoát tay đầy khinh bỉ:

- Tất cả. Nhớ phải là báo hôm nay đấy.

Thằng bé chạy vội đi. Nó biết không cần phải đề cập tới chuyện tiền nong. Những gì nó thu về sẽ gấp mười những gì đã bỏ ra.

Eddie Paradise giẫm lên một tờ báo bẩn thỉu rồi quay lại đi vào câu lạc bộ săn bắn Carroll thông qua lối cửa dưới tầng hầm.

Hắn và Momo đã lớn lên ở khu này, cùng nhau mua chỗ này. Nó nằm lọt thỏm ở giữa khu dân cư, tất cả đều xây bằng đá màu nâu, trên một tòa nhà một trăm phần trăm chất Ý, trước đây là một câu lạc bộ săn bắn thật sự, có một loạt súng máy đặt dưới tầng hầm. Dưới đấy còn có một cái lồng trống không bằng sắt dùng để nhốt những con thú trong khi xây dựng vườn thú Bronx. Đoán rằng cái lồng đó dùng để nhốt chó. Ước mơ của Eddie là được nuôi một con sư tử - một con sư tử thật sự và nhốt nó ở đó. Hắn có thể yêu cầu chuyện này. Mọi chuyện sẽ xong xuôi nhanh thôi.

Tầng trệt có một cái bếp và một cái ghế sofa dài, bàn chơi bài, bàn bia, một quầy bar tinh xảo. Trên tường - là bộ sưu tập cá nhân của Eddie - rất nhiều những tấm poster từ Thế chiến II. *CHÚNG ĐANG THEO DÕI ANH. AI MUỐN BIẾT ĐIỀU NÀY? NẾU ANH NÓI QUÁ NHIỀU, NGƯỜI ĐÀN ÔNG NÀY SẼ CHẾT. KẼ ĐỊCH ĐANG LẮNG NGHE, CHÚNG MUỐN BIẾT NHỮNG GÌ ANH BIẾT.* Tấm poster ưa thích của hắn là hình một phụ nữ xinh đẹp có đôi môi căng mọng đang uốn mình trên một cái bàn trước ống kính camera, có thể nhìn thấy bộ ngực đầy đặn cùng khe ngực sâu hun hút của cô, bên cạnh là một cặp xúc sắc. *LÀM ƠN ĐỪNG ĐÁNH CUỘC VỚI SINH MẠNG CỦA MÌNH. CẨN THẬN VỚI NHỮNG GÌ BẠN NÓI.* Bản thân mình, Eddie thích bức tranh có hai người lính, một người Italia dữ dằn với một khẩu súng bắn đinh trông rất giống khẩu súng săn. Bên dưới hắn, người lính đội mũ cối cùng khẩu tiểu liên. *GIAO HẾT SÚNG ĐẠN CHO CHÚNG.* Mỗi lần nhìn bức tranh hắn đều mỉm cười.

Trên tầng là hai phòng chứa đồ, một vài căn hộ không có người ở, và phòng làm việc. Chiếc bàn dựng trên một sân khấu dài sáu inch. Ý kiến của Eddie, vậy nên những người ngồi trên chiếc bàn đó trông như đang nhìn xuống người đối diện. Toàn bộ tầng áp mái là phòng tiệc với một căn bếp nhỏ và một cầu thang xoắn lên tum. Hắn đóng cửa phòng.

- Bên dưới chẳng khác gì cái chuồng lợn.

Momo nói:

- Cái cách mà mày làm với đồng xà phòng mới hoặc đôi vớ mới của mày, trông chả khác

gì lũ trưởng giả học đòi làm quý tộc cả. Nhưng với tư cách một người bạn, nói cho mày biết, tờ báo của mày đang dính máy cọng rau cải kia kìa.

Eddie không đi vớ quá hai lần. Hắn cũng vớt toàn bộ các bánh xà phòng khi những dòng chữ trên bánh bị mờ đi. Hắn có vẻ không bao giờ vừa ý một điều gì.

- Đúng rồi, ai mà chẳng có điểm lập dị của mình.

Giọng Eddie như thể hắn định làm rối tung rối bù cái đầu vốn ít tóc của Trâu Đất. Giờ đây nó cứng ngắc, còng còng như rễ tre. Tên của Momo là Cosimo Barone. Hắn hy vọng được đôn lên thành ông trùm, điều này xảy ra cũng không làm Eddie ngạc nhiên hoặc tức giận. Momo là một người tốt, những gì hắn đạt được đều xứng đáng. Có lời đồn rằng Trâu Đất có mối liên hệ khá gần gũi với Nick Geraci. Nhưng hắn không thể nào thân thiết với Geraci bằng Eddie. Khi biến cố xảy ra, Momo được thừa hưởng sự may mắn từ cửa hàng chuyên bán đồ ăn cắp của Gia đình. Hắn đã làm việc và im lặng, mặt khác, là một lý do để thưởng cho hắn cũng như lý do khiến hắn không thể trở thành ông trùm. Thứ hai là hắn không thích nghi được mọi chuyện. Vậy nên Eddie Paradise đã được thăng chức. Momo Trâu Đất được giải phóng và được một tháng nghỉ ở Acapulco, mọi chi phí đã được trả hết, kể cả gái. Công bằng hay không, mọi chuyện nên được kết thúc ở đó. Nếu Trâu Đất không muốn đi theo con đường của Nick Geraci hoặc người chú Sally của mình, hắn cần phải sống với hiện tại. Eddie luôn tự hào rằng mình luôn đối mặt với hiện tại. Eddie nói:

- Thật tốt khi mày để những thằng đó phải đợi. Tao chắc hắn sẽ bực mình lắm nếu một ngày mà không được giải quyết những thứ công chuyện trời ơi đất hỡi của thế giới này.

- Lúc đó tao đang nghe điện thoại.

- Tao hy vọng mày nói chuyện với thằng nào đó và bảo nó giải quyết đống lộn xộn này. Hay là tao lại phải tự làm?

- Chúng nó lo được.

- Nếu chúng làm được cứ để chúng nó làm. Nhưng chúng không ở đây. Đó là ngày thứ bảy, ngày Columbus.

Momo mỉm cười:

- Lẽ ra mày phải nhận thấy đây không phải là một cuộc gọi để thông báo nhắc nhở mày đi làm đúng giờ.

- Nhưng đây là cuộc gọi để thông báo chúng mày phải làm tất cả những gì tao muốn. - Eddie nói

- Gọi một con hầu, một thằng phục vụ hay bất cứ cái quái gì lên đây.

- Đừng nhìn tao như thể tao không làm được chứ. Tao chạy ra chạy vào cả sáng nay để làm vừa lòng bọn từ New Orleans.

- Bọn New Orleans?

- Những người bạn New Orleans của chúng ta. Những thằng từ New Orleans, đó là cụm từ thông dụng ở đây.

Ý Momo chỉ Carlo Tramonti và một vài tay chân của ông ta. Tramonti đã có mặt ở thành phố để dự buổi họp Hội đồng tối nay. Việc bảo vệ họ là nhiệm vụ được giao cho Eddie, quan trọng hơn bất kỳ điều gì khác. Eddie nói :

- Mẹ kiếp, sao mày biết?

- Tao đi ra ngoài thì tao biết.

- Mày ra ngoài? Mày còn chưa bao giờ lê mông khỏi Brooklyn cơ mà?

Momo giờ bàn tay rám nắng của mình trông như một ca sĩ da màu:

- Thế mày gọi Mexico là cái quái gì?

Eddie định nói gì đó về cái đèn mặt trời nhân tạo nhưng lại thôi.

- Tao gọi là Mexico. Ngoại lệ luôn đúng.

Momo lắc đầu. Eddie ngạc nhiên:

- Cái gì? Thế là sao? Thôi nào. Nói đi. Nói nhanh lên.

Eddie Paradise nghĩ những gì Momo gọi Mexico được coi như một giải khuyến khích và kỳ nghỉ mà hắn có được chính là thay cho việc thăng chức mà hắn lẽ ra được nhận.

Eddie giục bởi vì hắn chắc chắn thằng bạn không dễ gì nói ra:

- Nói đi!

Momo nói:

- Nói gì cơ?

- Mexico. Mày nói nhanh lên.

Momo ra dấu tỏ vẻ đầu hàng.

- Tao chả hiểu mày nói cái mẹ gì cả!

Eddie hiểu những tình huống như thế này. Là Michael Corleone thì ông ta sẽ im lặng. Hắn cố gắng đặt mình vào độ tuổi của ông ta. Đó là một gợi ý mà Geraci đã dạy hắn. Nếu bạn vẫn

tiếp tục nhìn thẳng vào mắt người đối diện, người ta sẽ cho bạn một sự giúp đỡ cần thiết.

Momo nói như thể Eddie là một thằng nhóc mười ba tuổi:

- Tao không biết mày đang ám chỉ gì. Nhưng cho mày biết, tao rời khỏi Brooklyn tối qua đưa mấy thằng New Orleans ra sân bay.

Eddie quyết định thôi không hỏi nữa. Momo nói:

- Tao đang nghĩ, mày thích những thằng da đen hát rock and roll nhiều đến vậy? Tao không tin mày chưa từng nghe đến từ mấy thằng New Orleans

Eddie không bao giờ hỏi thứ này với thứ kia liên quan gì với nhau. Âm nhạc là chủ đề tranh cãi ưa thích của chúng. Ý của Trâu Đất là hấn nghi ngờ cả hai điều này. Bầu không khí nặng nề cuối cùng cũng được xua tan bằng những tiếng cười. Eddie nói:

- Vậy nên mày gọi thằng mặt nó là bọn New Orleans?

- Bọn nó gọi tao là Trâu Đất và tao cũng vui vẻ với điều này.

- Đúng rồi nhưng mày lại bực tức trước những từ như thằng Ý, thằng Ý gốc Tây Phi.

- Đó không phải là chúng ta.

- Mày không giống Tramonti và bọn chúng.

- Có thể không, nhưng tao thấy mày và một thằng giống nhau lắm.

- Khôi hài thật.

Nhưng một lần nữa Eddie lại cứng họng. Tramonti có năm người anh em. Thằng mà Momo ám chỉ là Augie Người Lùn, cố vấn của Tramonti, một thằng lùn thực sự và thậm chí còn lùn hơn cả Eddie. Eddie hỏi:

- Bọn nó đang ở đâu?

- Bọn New Orleans? Tao cho chúng nó đi chơi thuyền quanh bến cảng. Sau đó dẫn chúng nó đi ăn ở nhà hàng của Manny Wolf. Vị trí đẹp nhất trong nhà hàng. Và rồi sau đó chúng nó có ra vẻ thế nào, tao cũng thanh toán toàn bộ.

Eddie gật đầu đồng ý.

- Cửa hàng của Manny cũng ở bên ngoài Brooklyn.

- Thì sao?

Eddie mỉm cười, nụ cười ghê rợn nhất mà hấn đã luyện tập rất nhiều lần để trông có vẻ hấn đang đùa nhưng cũng không nên dây vào.

- Tao nói rồi đấy.
- Mà không cần phải đến tận nhà hàng của Manny Wolf để đặt chỗ. - Eddie nói.
- Mà phải đến mới biết nó thế nào chứ.
- Mọi thằng thông minh ở đất New York đều biết nó rất tốt.
- Mẹ kiếp, mà chỉ cần biết là tao đã ra khỏi Brooklyn. Thế là đủ.

Trâu Đất là một kẻ đầu óc tầm thường, hoặc hấn cố tình tỏ ra như thế. Trong mọi cuộc chơi. Eddie thú nhận:

- Có lẽ mà đúng. Nghĩ mà xem, bọn cảnh sát bang cũng vừa ra khỏi Brooklyn.

Khi đưa trẻ quay lại với nhiều tờ báo trên tay, Eddie cuối cùng cũng hiểu Spanos định nói gì.

Cuộc biểu tình ở buổi diễu hành xảy ra do nảy sinh một số vướng mắc của Johnny Fontane với ủy ban cá cược Nevada và mối quan hệ đã được điều tra có liên quan tới Michael Corleone cũng như tới một vài tên xã hội đen khác ở Nevada, Chicago, và Los Angeles. Thật là một sự xúc phạm - nhưng Eddie hiểu, ở trước tòa (trên lý thuyết) bạn chỉ vô tội khi được chứng minh. Với báo chí, bạn là tất cả những gì chúng tô vẽ. Dù sao thì chúng cũng sử dụng một bức ảnh đẹp đẻ hơn của ông trùm, mặc bộ vest dài, đang trao một khoản tiền cho nhà hát opera thành phố với cháu gái mình là Francesca, người giúp điều hành quỹ Vito Corleone. Đó là một biểu hiện tốt của báo chí. Lúc nào cũng có thể tìm được những bức ảnh phạm tục của bất kỳ ai trên báo chí.

Có một đoạn dài trên báo viết rằng những công dân chính trực phát biểu những người Mỹ gốc Ý là những công dân lương thiện, chăm chỉ, những người giúp xây dựng nước Mỹ. Hầu hết trong số họ chưa thấy cái gọi là gangster. Gần phía cuối bài báo, sau một vài thông tin vớ vẩn về việc Fontane được ra tù, bài báo đề cập đến vụ bắn pháo hoa, lịch trình tối nay, trên một cầu cảng ở quận Red Hook ở Brooklyn, được tài trợ bởi Sở cảnh sát Ý - Mỹ nhưng dưới đó đề tên của một người vô danh, một nguồn tin giấu tên khẳng định đó là M-ichael Corleone.

Eddie ném tờ báo cho Momo và lấy tờ khác. Một lần nữa khoản đóng góp đến từ quỹ Vito Corleone nhưng lần này tờ báo nói đích danh. Bọn nhà báo này như những con cún dễ thương, ở bên cạnh thì rất vui vầy đuôi mỗi lần cho ăn. Nhưng không sớm thì muộn, sẽ nhai dếp hoặc tè lên chân của bạn. Dù là vô tình hay cố ý, bạn sẽ không bao giờ rõ.

Lại trên mặt báo, biên tập đã chọn một bức ảnh hào nhoáng của Michael Corleone đứng bên cạnh quý bà Marguerite Duvall xinh đẹp và tài năng. Những tên phóng viên cũng chú ý xây dựng hình ảnh của Michael Corleone như Eddie Paradise làm vậy. Eddie nói:

- Mười được một. Đó là nguồn tin vô danh mà bọn công ty quảng cáo do Hagen kiểm soát làm việc cho chúng ta.

Một lời nói dối vô hại. Thuê mấy công ty đó làm nhiệm vụ của Eddie, một kế hoạch mà hẳn rất tự hào. Fontane được coi như cảnh sát trưởng, đó cũng là công lao của Eddie. Hẳn quen một gã trong ủy ban. Eddie biết Fontane là con đờ đầu của Vito Corleone quá cố, hẳn biết Michael Corleone sẽ rất vui nếu biết Fontane có được một địa vị trên chính trường để phản kháng lại những dư luận tiêu cực khi ông ta phải đối mặt với những tên cao bồi đến từ Nevada. Nó tạo ra kết quả không hoàn mỹ lắm nhưng có thể tạm chấp nhận. Như người ta nói, không dư luận nào là xấu cả.

- Mà nghĩ vậy à?

Trâu Đất không phải là thằng ngu, chỉ là hẳn đọc hơi chậm mà thôi.

- Thời điểm này, tiết lộ thông tin cũng là một ý hay đấy. Nó tốt cho hình ảnh của Bố già, thế này hoặc thế khác. Mà biết không? Làm sao mà bọn nhà báo lại biết được mọi chuyện sẽ kết thúc giống vụ Fontane.

Chuông điện thoại lại vang lên.

Trâu Đất nghe một lúc, bảo người đầu dây bên kia đợi một lát, lấy tay che ống nghe rồi nói:

- Ừ, phải hai mươi được một mới đúng. - Trâu Đất đưa tai nghe cho Eddie - Đó là lý do vì sao mà mấy thằng Hy Lạp ở công ty pháo hoa của mà lại không thể đến đây, chúng kẹt một số chuyện.

Eddie thở dài.

Nhưng cuối cùng Eddie đã hiểu ra được điều này: có hai loại người ở thế giới này, một loại phá vỡ mọi thứ, loại còn lại đi sửa sang mọi chuyện. Nếu bạn sinh ra là người sửa chữa, bạn phải làm gì? Phàn nàn ư? Không. Không đòi nào. Những gì bạn làm, bạn phải sửa chữa, bạn tận dụng tài năng mà Chúa ban cho và đi ra thế giới hỗn loạn ngoài kia để sửa chữa mỗi ngày.

Chương 9

Johnny đã thu âm gần ba mươi năm. Không ai dám chắc có đủ tất cả bộ sưu tập đĩa của hắn.

Ai đó gọi Johnny Fontane ở hành lang: Tôi có đánh thức ngài không?

Mặc dù đã bị đánh thức nhưng Johnny nói:

- Không!

- Bởi vì chúng tôi đã gọi trước đó. - Tên này nói.

Johnny nhớ đã có giấc mơ hắn trả lời điện thoại nhưng điện thoại vẫn rung. Nhưng hắn ngủ quên mất. Hắn ngủ gần như trọn buổi sáng. Hắn gần như không có thời gian gọi cho Ginny. Dù sao cũng đã quá muộn rồi. Đoàn diễu hành nói rằng họ đã chuẩn bị cho Lisa một chiếc xe, cô đã ở thành phố rồi.

- Tôi sẽ xuống đó ngay.- Thật là tốt, thưa ngài.

Johnny gọi điện cho Michael Corleone. Một nhân viên trả lời.

- Có thể nói với ông Corleone rằng tôi đến muộn không? - Johnny ngồi trên giường, đập tay vào thành bàn được lót đá hoa cương - Đáng lẽ ra tôi sẽ có... cà phê sáng nay và... - Lý do nào là tốt nhất đây? Dũng cảm lên, hắn có thể nghe tiếng Bố già đang nói - Tôi kiệt sức sau chuyến đi và ngủ quên mất. Lỗi của tôi. Làm ơn nói rằng tôi thật sự xin lỗi, có cách nào đó để...

Người ở đường dây nói:

- Ông làm ơn giữ máy.

Hắn mệt lắm. Chính vì ngủ thế này làm hắn thêm mệt.

Một lúc sau, cô nhân viên quay lại và nói:

- Ông Corleone nói một cuộc gặp sau buổi diễu hành cũng được.

Johnny rửa mặt bằng nước mát, tóm lấy chiếc áo khoác - màu xám, một phần trong phong cách ăn mặc của hắn - định chạy ra khỏi ngõ rẽ thì mắt hắn bắt gặp mấy tờ báo sáng. Hắn dừng lại. Johnny lấy tất cả, vo viên lại, nhét vào thùng rác, nhổ nước bọt lên chúng rồi chạy

đến thang máy.

Một đội nhân viên quản lý đưa hắn ra cửa sau và lên một chiếc Limo. Họ đi khỏi đó.

Quản lý trưởng là người đàn ông hói đầu, mặc bộ vest rẻ tiền màu đen. Khi đi về phía trung tâm thành phố, ông ta nói những chỉ dẫn khó hiểu vào radio cầm tay, giống cách mật vụ hay dùng. Con say rượu của Johnny giờ thể hiện ở mí mắt sưng mọng.

Johnny không biết phải hỏi người quản lý thế nào về mấy kẻ biểu tình. Hắn không muốn thể hiện mình đang bối rối:

- Liệu có... đám đông người không?
- Thưa ngài, gì cơ ạ?
- Đoàn biểu tình mà tôi đọc trên báo sáng nay.
- Ở khách sạn ư?
- Không. Vậy còn lễ diễu hành? Nó bắt đầu ở đâu?
- Chúng tôi đã kiểm soát tốt mọi việc, thưa ngài.

Họ đến khu vực lễ đài, một vài căn nhà được chằng dây xung quanh quảng trường Thời Đại. Một chiếc lều VIP được dựng lên ở con phố 44. Một người biểu tình đơn độc cầm một tấm biển trên tay đang trả lời phỏng vấn. Một nhóm phóng viên tụ tập xung quanh hàng rào bằng gỗ, quay mặt đi hướng khác, không nhìn thấy Johnny cho đến khi hắn đi vào lều. Quá trễ cho họ để hỏi một câu gì ngoài Johnny, có phải là ?

Johnny Fontane, bậc thầy trong việc giao tiếp đám đông và những người cần thông tin từ hắn, mở đường đi qua những người đáng lẽ hắn phải gặp mặt

- giáo viên phổ thông, bà sơ, bạn phổ thông - đi một đường thẳng tới chỗ con gái mình. Thậm chí người bạn lâu năm Danny Shea cũng thất bại trong việc thu hút được sự chú ý của Johnny ngoài một cái gật đầu lạnh nhạt. Khi Lisa nhìn thấy Johnny, mặt cô sáng bừng lên. Đầu gối hắn gần như cứng đờ khi nhìn thấy con gái mình. Lisa ôm cổ Johnny:

- Thật là vui!

Cô mặc một chiếc áo cổ lọ màu đỏ, đi một đôi boots cao tới đầu gối màu đen mà cha cô mua tặng ở New York.

- Vui?
- Đều là một từ cả mà ba!
- Ừ? Ba tưởng là hôn...

- Con biết ý ba là gì. Thật khôi hài! Họ nghĩ chúng ta là một cặp!

- Ba biết bọn nó nghĩ gì. Con không giận, ba cũng chả biết... - Johnny lắc đầu - Thật khôi hài. Có những thứ như thế này sao?

Lisa khoát tay:

- Tin cũ mà ba, vẫn cái trò đó.

- Jahn!

Bộ trưởng Tư pháp, bắt chước giọng vùng Brahmin, vỗ lên vai Johnny. Đứng bên cạnh ông ta là một người Johnny không biết nhưng đang tủm tỉm cười. Một người vùng phía Bắc Ý, Johnny đoán. Danny Shea nói:

- Rất vui được gặp lại anh, ngài cảnh sát trưởng. Chúng tôi đều rất lo lắng.

Johnny giới thiệu với ông ta về Lisa.

Danny Shea nói:

- Chúng tôi đã gặp nhau khi cùng đợi ở đây.

Anh có một cô con gái thật tuyệt, Jahn.

Lisa nhún vai, ngượng ngùng. Danny Shea nói tiếp:

- Gia đình anh thế nào?

- Mọi người hay nói, họ vẫn khỏe và tốt như bánh mì vậy.

- Tốt như bánh mì, tôi chưa bao giờ nghe câu này.

- Bởi vì không có gì ngon bằng bánh mì Italia cả.

- Đúng như vậy. - Shea nói.

Danny Shea và Johnny trước đây từng là bạn. Sau khi Jimmy trúng cử - nhờ một phần công sức không nhỏ của Johnny Fontane - nhà Shea đuổi Johnny đi, đơn giản vì hắn là người Ý. Nhưng sau đó khi vấn đề với ủy ban cá cược xảy ra, Johnny vẫn nhún nhường và hỏi liệu bọn họ có thể can thiệp và đuổi mấy tên cao bồi Nevada đó khỏi công việc mà Johnny đang làm hay không. Johnny rất khó khăn mới gọi điện được cho một người anh em nhà Shea. Và đó là Danny, một người lịch sự và rất nhanh chóng nói rằng, y không thể giúp gì cả. Nhìn thấy Danny Shea giả bộ như những người bạn thân thiết, Johnny chỉ muốn tung một cùi chó vào cái răng ngựa sáng bóng của hắn. Johnny nói:

- Jeannie và bọn trẻ thì sao?

- Họ vẫn ổn. À này, tôi muốn anh gặp đặc vụ

Charles Bianchi từ FBI.

Bianchi nói:

- Tôi là một fan bụi của ngài Fontane. Tôi và vợ tôi sở hữu tất cả đĩa thu của ngài.

Johnny đã thu âm gần ba mươi năm. Không ai dám chắc có đủ tất cả bộ sưu tập đĩa của hắn. Nhưng nếu có ai đó nói điều này, chắc họ nói thật, như thể Johnny Fontane có thể thuê Paul Getty để giữ giấy vệ sinh và King Farouk để chùi vẩy. Johnny vòng tay qua cổ Lisa, nói:

- Rất cảm ơn. Vì thế mà con tôi luôn đủ cái ăn.

Danny Shea và đặc vụ Bianchi cười lớn hơn cần thiết.

Johnny nhớ đã đọc về Bianchi trong một tờ báo.

Y là trợ lý của cục trưởng trong số những tòa nhà hình chữ nhật ngoài kia, khiến y trở thành một người Mỹ gốc Ý có chức vụ cao nhất ở FBI. Johnny ngạc nhiên rằng có người leo cao được đến vậy. Johnny nói:

- Rất vui khi ngài tham gia buổi diễu hành hôm nay, ngài Bộ trưởng. Hóa ra ông cũng mang trong mình dòng máu Ý mà tôi không biết.

Danny Shea nói:

- Tôi không bao giờ quên điều này. Đây là cơ hội lớn cho tất cả chúng ta để vinh danh những người lao động Ý cần cù chăm chỉ.

Johnny nói:

- Camera đang ở ngoài kia.

Lisa cười, có một ánh nhìn tức giận trong đôi mắt Danny Shea.

- À, tôi nghĩ là họ sắp bắt đầu. - Shea nói, mặc dù không có ai ra dấu cho ông ta cả.

Ông ta bước tới phía trước đoàn diễu hành, hai bên là Thị trưởng và thành viên hội đồng thành phố. Tất cả cùng đi ra phía đám đông.

Shea nói tiếp:

- Có một cuộc gọi công việc. Bất cứ gì tôi có thể giúp đỡ anh, Jahn, hãy cho tôi biết được không?

- Cảm ơn, tôi chắc chắn sẽ ghi nhớ.

Johnny sẽ biết ơn Danny Shea về điều này: ông ta là chính trị gia duy nhất không lánh xa

hắn. Cuộc diễu hành này có rất nhiều kẻ ganh đua mong muốn trở thành Thị trưởng kế tiếp hoặc thành viên hội đồng thành phố. số lượng nhiều tới nỗi, nhiều hơn cả những viên thuốc trị bệnh gan mà Tổng thống Carter uống, nhưng chúng có đến và chào hỏi với Johnny Fontane không? Không! Chân thành mà nói, ơn Chúa chúng không đến. Điều này cho Johnny cơ hội để chào hỏi những người bạn cũ và nghe lời khen về Lisa từ người chị Imaculata của mình, một giáo viên dạy âm nhạc, người đã xấp xỉ gần trăm tuổi và đã khẳng định bà biết Johnny có thể làm nên việc lớn. Lại một lần nữa những người này nói họ thấy tiếc thế nào về cuộc biểu tình, và một lần nữa, Johnny cảm ơn và bảo họ nó không làm hắn bận tâm, chỉ là một cái giá rất nhỏ để đạt được thành công như ngày hôm nay.

Cuối cùng mấy tên quản lý cũng đến. Johnny quàng một cái khăn - màu trắng pha đỏ và thêu chữ màu xanh lá cây. Johnny thì thầm với Lisa:

- Nếu con không muốn làm điều này, ba cũng không buồn đâu.

Cô kéo thẳng cái khăn, có vẻ hơi buồn:

- Ba không muốn con tham gia buổi diễu hành à?

- Dĩ nhiên là ba muốn.

Tuy nhiên Johnny cũng sợ sẽ làm tổn thương con bé.

Tên quản lý bảo phóng viên rằng Fontane sẽ có một buổi họp báo ngắn sau buổi diễu hành. Sau vài lời phàn nàn cánh phóng viên giải tán.

Johnny và Lisa ngồi đằng sau một chiếc xe chở những anh hề và một đội diễu hành từ trường phổ thông Jesuit ở phía trước.

Ban nhạc bắt đầu chơi bài “Những ngôi sao muôn năm”. Lisa nói:

- Chúa ơi, con không biết John Philip, Sausa là người Ý.

- Con có aspirin không?

Cô đưa cho cha mình một cái lọ, và hắn nhai hết bốn viên.

Hắn gật đầu với ban nhạc và lắc cái lọ.

- Ba giữ nó luôn được không?

Một đoàn hộ tống xuất hiện, sáu cảnh sát: hai mặc đồng phục, bốn mặc thường phục. Họ đều có vẻ là fan hâm mộ. Johnny hỏi liệu có phải tăng cường an ninh hơn bình thường không thì được trả lời vẫn như ngày thường. Cảnh sát mặc thường phục trẻ nhất nói:

- Mọi yếu nhân đều có hộ tống.

Lisa nhăn mặt, ngạc nhiên.

Ngay sau khi họ đi vào đại lộ Năm, ở phía bên trái là hàng tá người mang những biển hiệu giống như cùng một người làm ra, những câu khẩu hiệu chứa những câu tiếng Ý tiêu cực. Johnny phớt lờ tất cả. Một người với hàng triệu fan hâm mộ nên bỏ qua hai mươi kẻ ghét anh ta.

Khi họ đi dọc đại lộ Năm, phóng viên xuất hiện, ở phía bên kia hàng rào bằng gỗ, hét lên. Cảnh sát lo sợ hàng rào không bảo đảm được an toàn. Đoàn diễu hành vẫn chưa gặp bất trắc gì.

Johnny ghé miệng vào tai Lisa, hàm mím chặt, vẫn cười và vẫy tay:

- Con hãy mỉm cười và vẫy tay.

Cả ban nhạc đánh khúc Sausa lặp đi lặp lại khiến đám đông hò reo bị át đi.

Đám đông xuất hiện gần nhà Johnny Fontane. Họ la hét như thể hẳn vẫn còn là thần tượng tuổi teen. Thỉnh thoảng họ không hét lên Italia Italia Italia và thay vào đó là tên hắn. Đôi lúc một số phóng viên vấp vì có chân ai thò ra. Những kẻ biểu tình rải rác bị đám đông nuốt chửng, một biển cờ Italia bay phấp phới, những tấm biển thể hiện CHÚNG TÔI YÊU ANH, JOHNNY và FONTANE SẼ LÀ TỔNG THỐNG.

Có những con rối để biểu diễn. Nếu ngồi từ vị trí Johnny, sẽ khó biết được mấy tên hề đang làm gì, chỉ biết đám đông reo hò hưởng ứng khi Johnny và con gái đi qua.

- Con nhớ chỗ này không?

Họ đang tiến vào Fao Schwarz. Lisa nói:

- Mọi đứa con gái đều thích chỗ này. Mọi đứa trẻ con.

- Nhìn xem. Có thể ba chưa bao giờ đưa con tới Vegas nhưng ba từng đưa con đến đây rồi.

- Con đến đây rồi mà.

- Còn nhớ con búp bê mà ba mua cho con không? Một con búp bê hình quý bà Alexander.

- Con nhớ.

Tiếng của ban nhạc làm lời nói trở nên khó nghe nhưng giọng nói của cô vẫn có vẻ thích thú. Đó là một con búp bê đắt tiền, cô phải nài nỉ cha mình để có nó.

- Con búp bê của con sao rồi?

- Không sao cả. Mẹ không cho phép con chơi với nó.

- Mẹ làm sao cơ?

- Mẹ nói con búp bê quá đẹp. Con nhớ là thường nhìn nó trên lò sưởi và khóc. Rồi sau đó con cũng quên nó đi.

Cảnh phóng viên đã bắt kịp. Johnny chắc chắn rằng bọn họ ở quá xa để nghe hắn và Lisa nói gì. Johnny hỏi:

- Con mỗi tay không? Vì vầy tay quá nhiều. Tay ba mỗi nhừ rồi.

Mặt hắn lạnh lùng dưới vỏ bọc một nụ cười gượng gạo, tô điểm bởi cơn say rượu, trông nhần nhúm thảm hại.

- Con ổn. Có lẽ con đã chọn nhầm giày. Lần này đi xa hơn con tưởng.

Họ tiến gần vào khu lễ đài, gần vườn thú Công viên Trung tâm. Johnny nói:

- Bây giờ thì không còn xa nữa.

- Con vẫn thích đôi giày này.

Viên cảnh sát trẻ đi cùng nói:

- Đây là đôi boot rất đẹp, thưa cô. Nếu cô không phiền khi tôi nói điều này, đôi chân cô sinh ra là để dành cho chúng.

Lisa liếc nhìn và cảm ơn anh ta. Johnny nhận ra con gái mình đã lên nhìn chàng trai trẻ trong suốt buổi diễu hành. Anh ta có cái mũi thanh tú, lọn tóc xoắn màu đen, trông quá trẻ để làm một thám tử.

Ở gần hàng ghế ngồi có một đám đông người biểu tình - có lẽ có thêm vài chục tên đáng ghét khác. Johnny tưởng tượng cảnh chúng đi cắt qua phố Madison và tiến nhanh về phía trung tâm, cò quạt, biểu ngữ trong tay, hy vọng có cơ hội nói ra ước muốn của mình. Nhưng đó là gì? Ngoại trừ thuế phạt mà không phải là lỗi của hắn và một vài hiểu lầm nho nhỏ, Johnny chưa từng bị phạt vì bất kỳ tội gì. Johnny đã gây quỹ hàng triệu đô cho tổ chức từ thiện, dù hắn làm một cách trầm lặng và vì lợi ích của chính tổ chức nhưng cũng đáng để nêu ra lắm chứ. Ở Nevada này, những tình huống kiểu như vậy được coi như những quảng cáo mà bọn chính trị cố chấp tạo ra. về phần cuộc biểu tình, Johnny cảm thông với hầu hết các tấm biển. Tội phạm thì không thể là anh hùng. Hầu hết người Ý chưa từng gặp một tay xã hội đen thực thụ nào cả. Nhiều người là bác sĩ, luật sư, nhà công nghiệp, giáo sư, linh mục... là người Mỹ gốc Ý đáng được tuyên dương. Hắn đau đớn nhận ra yếu điểm của mình, hắn là một nghệ sĩ, đôi khi hắn cảm thấy ghét chính bản thân mình.

Sau đó tiếng nhạc dừng lại, rồi một âm thanh bóp khô khốc vang lên. Rồi một âm thanh khác. Johnny có lẽ đã không nhận ra nếu đoàn tùy tùng không phản ứng lại. Họ nghển cổ ra, quay xung quanh, tập trung bảo vệ Johnny và Lisa. Những cảnh sát mặc đồng phục bị tấn công trước những hàng ghế ngồi.

Johnny nhận ra hắn vẫn đang vẩy tay. Camera kêu vù vù như một binh đoàn châu chấu bằng sắt đang tiến đến. Khi Johnny hạ thấp tay xuống, một quả trứng đập vào vai của thám tử trẻ tuổi và lòng trắng bắn lên mặt Lisa. Khắp tầm nhìn của Johnny, trông giống như một quả bóng chuyền méo mó ném về phía họ, phun ra đầy nước. Johnny vòng tay xung quanh để bảo vệ con gái. Quả bóng nước nổ khi va vào vỉa hè ở giữa dàn kèn đồng, những cuộn giấy vệ sinh thấm đẫm nước bắn ra tung tóe lên đồng phục của mấy người điều hành. Trưởng đoàn nhóm điều hành thổi kèn lệnh, sau vài bước họ lại tiếp tục nhiệm vụ. Những người ngồi trên khán đài cười lớn. Johnny đưa cho Lisa một khăn tay in chữ, nói:

- Giấy vệ sinh thấm nước.

Lisa nhăn nhó.

- Con nhúng ướt một cuộn giấy vệ sinh vào bồn cầu một lúc rồi ném chúng đi. Bố suýt nữa bị đuổi học vì ném một cuộn giấy vệ sinh sũng nước vào một bà sơ đấy.

Một lời nói dối trắng trợn. Johnny đang muốn làm cho tình hình sáng sủa hơn. Con búp bê làm con gái hắn khóc, cái bột làm chân cô đau, và giờ đây trứng và giấy vệ sinh rơi như mưa trong cuộc diễu hành. Chàng trai trẻ nói:

- Đừng lo, thưa ông Fontane. Trong đám đông lúc nào cũng có vài quả trứng thối. Ông nên biết điều gì đã xảy ra với Joe Dimaggio.

Johnny thì thầm vào tai Lisa:

- Con thấy chứ? Mọi người Italia đều bị vậy.

Lisa mỉm cười với tay thám tử:

- Trứng thối?

Chàng trai trẻ nói:

- Chúa ơi. Ý tôi không phải như vậy.

Johnny hỏi:

- Điều gì đã xảy ra với Joe Dimaggio?

Một người đi cùng đoàn diễu hành vỗ lên vai chàng trai, nơi một quả trứng vừa rơi vào. Anh ta nói:

- Không có gì, thưa ngài, fan của Dodgers.

Họ đã đi qua khán đài, Johnny vẫn cười, vẩy tay và làm những phép toán trong đầu.

Nếu đám đông tụ lại chừng khoảng năm dãy nhà, có thể nói rằng, mỗi bên mỗi tòa nhà

có khoảng một nghìn người, có lẽ là hai nghìn, vì có những người nhìn từ cửa sổ, bao gồm ít nhất một thằng ăn hại ném giấy vệ sinh tắm nước mà Johnny không tính tới. Vậy là hai nghìn người một tòa nhà, ba mươi lăm tòa nhà từ đại lộ Năm, bảy mươi nghìn cả thấy, thêm vào đó hàng tá những thằng xu nịnh, một số kẻ đề tiện từ báo chí truyền thông, hai hoặc ba thằng trúng thối, gấp đôi số đó lên thì có được số kẻ lập dị trong đám đông. Bảy mươi nghìn là tổng. Vậy 99,9% người dân New York không có bất đồng gì với Johnny.

Cuối tuyến đường có một cái lều nhỏ khác. Những chiếc thuyền của Christopher Columbus được tô vẽ ở hai mạn thuyền. Một chiếc cờ Mỹ và cờ Ý gắn ở hai bên sân khấu.

Johnny và Lisa đi vào bên trong. Johnny không phải là kẻ nghiện bia, nhưng hắn lấy một cốc moretti để uống thêm bốn viên aspirin nữa. Mấy tên hề Sicily đi vào với con rối đặt trên lưng và tóm lấy những vại bia.

Lisa ôm Johnny:

- Cảm ơn ba. Con rất tự hào về ba.

- Ba cứ nghĩ là con ghét ba chứ.

- Như thám tử Vaccarello nói. Mấy quả trúng thối, con cũng học được vài từ mới và những điều mới từ tuổi thơ của ba. Giấy vệ sinh dầm nước, nhưng con muốn nói là, nhìn cái cách mà mọi người nhìn ba thông qua ánh mắt của họ, nó thật sự... - Cô ôm cha mình lần nữa - ...tuyệt vời!

Cô cũng học thêm được một từ mới nữa, tên chàng thám tử kia.

- Chân con sao rồi. Ba có thể gọi cho con một chiếc taxi.

- Ba không muốn con ở lại cho đến khi diễn ra cuộc họp báo à? - Nhìn mặt cha mình, cô cười - Con nói đùa đấy. Dù sao thì con cũng có một kỳ thi lịch sử âm nhạc cần chuẩn bị. Nhưng con không cần xe đâu. Thám tử Vaccarello Steve nói rằng anh ấy sẽ đưa con về.

Steve như thể được ai đó yêu cầu, chàng thám tử tự giới thiệu bản thân mình.

Sự không hài lòng hiện lên trong suy nghĩ Johnny. Nhưng dù sao cũng chỉ là đi nhờ thôi mà. Johnny ném cho thám tử Vaccarello một cái nhìn nặng trĩu, im lặng không nói câu gì.

Đôi lúc là cần thiết để mọi người biết những người bạn của Johnny Fontane là ai. Hắn để chàng trai trẻ suy nghĩ một lúc rồi cảm ơn anh ta vì sự giúp đỡ rồi hôn tạm biệt Lisa.

Căn lều ngập tràn cánh phóng viên. Johnny chụp ảnh với mấy bà sơ và những người bạn cũ rồi cố gắng chen để đi ra ngoài. Cuối cùng trưởng ban tổ chức điều hành cũng lên sân khấu. Ông ta nói:

- Quý ông và quý bà! Tôi xin giới thiệu tới các vị người đàn ông lẽ ra không cần giới thiệu.

Một người New York chính gốc và là cha ba đứa bé gái dễ thương. Trong đó có một cô bé cũng tham gia ngày hôm nay. Một siêu sao màn bạc và tác giả cũng những tác phẩm hit, bao gồm cả bản nhạc ưa thích của tôi, Đêm cô đơn cuối cùng, người đã dành giải Oscar, quả cầu vàng, danh hiệu hiệp sĩ miền Tây Chicago của năm dành cho quỹ từ thiện Columbus và rất nhiều giải thưởng khác. Đây cũng là điều thường xảy ra ở thế hệ thứ ba mang dòng máu Mỹ - Ý, tổ tiên từ Sicily và Napoli. Đây là một vinh hạnh đặc biệt của tôi, để giới thiệu vị cảnh sát trưởng trong ngày lễ diễu hành Columbus 1963 này, ông Johnny Fontane.

Giữa ánh đèn sáng trưng của camera và tiếng ồn chói tai, Johnny cảm giác mình đang bị choáng váng bởi những cơn gió nóng từ Ý thổi vào.

Hắn đợi đám đông ngơ ngai một lúc, gõ lên micro bằng một ngón tay, hắc hắc giọng. Lạ thay tất cả đều im lặng.

Cuối cùng Johnny Fontane nở một nụ cười rộng hết cỡ nhưng lạnh lùng nói:

- Nước Mỹ. Đây quả thực là một từ Italia rất hay.

Rồi hắn nháy mắt, cúi chào, rời khỏi sân khấu.

Chương 10

Tôi là người kiên nhẫn. Dù thế nào anh cũng phải thành công. Tôi hiểu điều này, và chắc anh cũng hiểu

Bạn bè và gia đình đã tập trung trên mảnh vườn của tầng áp mái để chúc Michael Corleone một sinh nhật vui vẻ. Đây không phải là một bữa tiệc, mặc dù vậy Connie vẫn nướng một chiếc bánh và mấy đứa con gái nhà Hagen trang trí căn phòng từ đông giấy màu. Một vài người đến để làm ăn cũng tập trung ở đó. Một số khác trên đường về nhà từ buổi diễu hành cũng ghé qua.

Chiếc bánh đặt trên chiếc bàn bên cạnh một chồng quà. Nó là chiếc bánh phủ socola, có đồ thêm Espresso và rượu Grand Marnier - một món tử đặc biệt của Connie. Biết rằng Michael vẫn chưa quá già trong lễ sinh nhật của mình, cô viết từ một trăm năm trên chiếc bánh, mặc dù vậy, cô có vẻ nướng bánh tốt hơn là trang trí. Một vài vị khách hỏi, tại sao chiếc bánh lại viết nghĩa trang!

Đứa bé nhà Francesca liên mồm đòi bóc quà của ông bác. Michael còn ở trên lầu, gặp Tom Hagen và Ritchie Hai Súng, nhưng Al Neri đã xuống và nói với Connie rằng Michael biết mọi người đang chờ và sẽ xuống trong một phút. Thằng nhóc Sonny liên tục hỏi đã hết một phút chưa. Mảnh vườn là sự cố gắng của Connie Corleone để khôi phục lại khu vườn trước đây mà ba cô từng chăm sóc ở sau ngôi nhà ở Longbeach. Connie - vẫn sử dụng tên thời con gái của mình, giờ cũng không có ý định chứng minh mình còn trong trắng nữa - đã quay trở về căn nhà trước đây, nơi người chủ mới là một người dân bình thường, không phải người Ý, và cô ghi lại những gì cần xem xét, chụp hàng tá bức ảnh về những cây nho, đo khoảng cách giữa những cây sung già cỗi, trả người chủ mới một khoản hời cho bức tượng Holy Virgin, mặc dù nó khá giống một bức tượng có thể mua giá rẻ hơn ở Vịnh Ridge hoặc Benson Hurst. Một khoản tiền và thời gian dài được đầu tư vào khu vườn mới, bao gồm việc gia cố căn nhà để hàng tấn đất không có cơ hội đọng lại trên mái và đã từng gần như chôn vùi phía trên nhà Hagen. Khu vườn mới trông càng giống địa điểm mà đám cưới Connie đã từng diễn ra, nơi mà Vi to, quạt cho mình bằng chiếc mũ rơm đầy mồ hôi, ngồi trong bóng râm của những cây nho và dạy Michael thế nào là làm ăn. Những cái cây trên mái đã bị một trận bão phá hỏng tháng trước, quá trình sửa chữa vẫn đang diễn ra. Có vẻ như toàn bộ công trình còn lâu mới hoàn thành.

Connie chạy tới chạy lui kiểm tra lại những thứ mà cô đã kiểm tra trước đây: khăn ăn, đĩa, thậm chí cả bật lửa để cô có thể châm những chiếc nến màu đỏ lớn của chiếc bánh, và xem

thằng con mình trông có lịch sự không. Cô là người phụ nữ không biết xấu hổ, với bộ tóc được nhuộm đen và tính cách nhõng nhẽo kiểu con gái không hợp một chút nào với khuôn mặt. Cô đã thay quần áo vài lần và giờ mặc chiếc váy màu xanh ngọc bích thích hợp cho bữa tối ở câu lạc bộ Stork hơn là buổi gặp mặt chỉ có bánh và cà phê cho sinh nhật anh trai mình.

Ngạc nhiên bởi sự lo lắng của chính bản thân mình, hai chị em sinh đôi đứng đối diện nhau, uống từng ngụm rượu. Francesca mặc áo màu trắng còn Kathy thì màu đỏ. Thậm chí khi còn tập bò, chúng đã không thích mặc giống nhau. Trong nhiều năm liền chúng trông khác nhau mà đáng lẽ ra phải giống như những cặp song sinh khác. Kathy là một học sinh ưu tú; Francesca học bình thường. Kathy là cô gái biết hút thuốc, ăn mặc kiểu Bohemian; Francesca là cô gái ngoan đạo. Kathy có bằng tiến sĩ văn học của một trường đại học ở London; Francesca bỏ trường tư ở Florida để cưới một cậu trai giàu có. Nhưng khi lớn hơn một chút và lại sống cùng một mái nhà, chúng nhận ra điểm khác biệt của mình rõ ràng hơn bao giờ hết. Gần đây Kathy tiêu phí tiền vào những bộ quần áo cùng nhà thiết kế cho đệ nhất phu nhân; còn Francesca lúc nào cũng chúm mũi vào tiểu thuyết, những cuốn yêu thích gần đây của cô là Emma, Ngài Ripley tài năng, Chuyện người nhập cư của Sergio Lupo, và đặc biệt là Báo đốm của Lampedusa. Mỗi đứa đều búi một lọn tóc trên đầu. Cả hai đều tận tụy với công việc: Kathy dạy những tác phẩm văn học dịch cho sinh viên năm nhất ở trường cao đẳng thành phố; Francesca đại diện cho quỹ Vito Corleone, giữ cho quỹ hoạt động tốt và hay xuất hiện trên báo. Cả hai có điểm khác biệt, ví dụ như khẩu vị về rượu. Kathy phải đeo kính; Francesca thì không. Kathy trước đây đã bí mật xẻ một đường trên một bãi cỏ ở khu rừng phía sau trường đại học; trong khi Francesca chỉ vụng về với hai cuộc hẹn hò không ôm ấp sau khi chồng cô qua đời. Kathy mảnh mai và gầy gò; Francesca có lẽ vì sinh nở (Sonny và đứa bé đã chết) hông nở rộng và mông căng tròn, ngực cô chuyển sang cỡ D-cup. Cô nhìn ngực mình trong gương và quay mặt đi. Francesca cho Kathy tất cả những chiếc áo Blue cài cúc. Nhưng cả hai đều hiểu mà không cần nói ra, nguyên nhân khiến cô ruột mình lo lắng. Connie đã biết Johnny Fontane từ lâu, thậm chí trước khi hắn nổi tiếng. Viễn cảnh hắn đến làm việc với anh trai mình, dù chỉ là cuộc gặp gỡ ngắn ngủi cũng làm cô xử sự giống một đứa con gái mới lớn lẳng lơ. Hai chị em sinh đôi chưa từng gặp Johnny trước đây. Chúng đều mong muốn, nhưng đều là có lý do. Kathy không háo hức lắm và cũng không ấn tượng, về phía Francesca, sự giàu có và danh vọng của văn phòng Bộ trưởng Tư pháp cho phép cô gặp nhiều loại người quyền uy và nổi tiếng. Mặt khác Francesca đã may mắn gặp Fontane biểu diễn trong lễ ra mắt Tổng thống. Cô tự hỏi không biết có người nào nhận ra Johnny Fontane đêm đó không - một quý ông hoang dã, mạnh mẽ trong bộ áo đuôi tôm và giọng nói đặc biệt - không thể không xúc động. Francesca từng xem Elvis biểu diễn và cả James Brown. Cô cũng tới nhà hát Carnegie để xem Mario Lanza, xem Louis Armstrong ở Copa, và Frank Sinatra Ở Las Vegas, nhưng buổi biểu diễn hai mươi hai phút ngắn ngủi của Fontane là chương trình tuyệt vời nhất mà cô từng xem trên sân khấu.

Cũng không hẳn là ký ức của đêm hôm đó làm Francesca sồn gai ốc. Có lẽ vì cái lạnh của

tháng mười - trên gác mái còn lạnh hơn.

Sáu người đàn ông đang tập trung trong căn phòng riêng đầy mùi thuốc lá, được ốp bằng gỗ hồ đào bên cạnh phòng ngủ của Michael Corleone. Michael Corleone và Tom Hagen ngồi ở chiếc bàn choán toàn bộ diện tích căn phòng, những người khác đứng - Al Neri đằng sau Michael, và ở gần cửa, Ritchie Hai Súng, Nobileo và Tommy Neri, cháu của Al. Nobileo tóm lược những gì định nói bằng việc mở ra một quyển sách, những khó khăn và thuận lợi của những kẻ muốn tham gia vào nhà Corleone. Danh tiếng làm những kẻ này mờ mắt. Bài diễn văn giống như những bài giảng kinh thường được đọc trong nhà thờ (nơi mà Ritchie, không giống những kẻ còn lại, tham gia khá tích cực và thậm chí còn tham gia đàn organ). Tôi hôm Hội đồng gặp mặt, những lời Michael Corleone nói ra sẽ nhanh gọn và giống một thủ tục hơn.

Ritchie Hai Súng mắt lồi, mặt đầy mụn, gầy đét, tóc vuốt keo bóng mượt và thích những bộ quần áo lòe loẹt để khiến y trông thật bặm trợn. Đồ da, nỉ, vải sakin, somi ngắn tay, đôi lúc là giày cao bồi. Y được coi là một tài năng lớn mà nhà Corleone từng đào tạo. Y lớn lên ở khu phố Bronx mà Peter Clemenza từng làm chủ. Khi còn là thằng nhóc, y luôn bám xung quanh tên trùm béo mập như một con ruồi, cầu xin cơ hội được thể hiện, bất cứ việc gì. Clemenza biết làm thế nào để biến con ruồi thành con ong bắp cày sát thủ. Nobileo có biệt danh từ một sự cố khi y còn trẻ. Y mang khẩu súng chưa lên đạn để giết một nhân viên đường cao tốc, người tiến hành những vụ đấu thầu, một mắt xích quan trọng trong đế chế rộng lớn của Robert Moses. Một trong những mảnh ghép cuối cùng để vươn tới sự độc bá toàn thành phố New York. Gã này hay làm việc muộn vào ban đêm ở văn phòng. Từng là đội trưởng đội bơi ở trường Havard, gã to gấp đôi Nobileo. Ritchie kéo cò khẩu Colt Woodsman hai lần, nhận ra là súng không có đạn, tạo ra một âm thanh lớn. Hắn không còn cách nào khác là đấm gã đàn ông to lớn và vội vã lục soát ngăn kéo bàn của gã. Khi gã đàn ông to béo đứng dậy được, Nobileo có một viên đạn hiệu Davis 32 ly đằng sau một chai Whiskey trong ngăn kéo. Hắn bắn viên đạn vào ngực gã đàn ông và chuồn khỏi hiện trường. Có một thời nhiều kẻ gọi hắn là Ritchie May Mắn và Ritchie Hai Súng, cứ lần lượt như thế. Biệt danh Hai Súng nghe thật ngớ ngẩn. Nobileo cười lớn và thậm chí còn kể chuyện (một phiên bản được hắn tô điểm và thêm thắt nhiều tình tiết) về bản thân mình. Trong suốt quá trình hoạt động, sự khiêm tốn giúp hắn rất nhiều. Khi Frankie Pantangeli được đôn lên làm ông trùm thay thế Clemenza, một loại người lúc nào cũng chứa chấp tư tưởng trả thù. Ritchie không bao giờ suy nghĩ những điều như vậy. Hắn không bao giờ chịu cúi đầu và vẫn tiếp tục hoàn thành công việc được giao khi mở rộng sự kiểm soát của nhà Corleone ở Rhode Island và Fort Lauderdale. Khi Frankie thành ông trùm, Ritchie Hai Súng rõ ràng là mục tiêu để tiêu diệt - bởi vì hắn được đào tạo bởi Clemenza. Cái chết, sự phản bội, những án tù đã làm cho tổ chức kiệt quệ, và khả năng của Nobileo để tìm kiếm những tài năng và phát triển nó rõ ràng là rất tốt, nếu không muốn nói là tốt hơn Clemenza. Những năm sau cái chết của ông trùm phì lù, danh tiếng của hắn tăng lên, nhưng sự thật việc hắn được chọn để

thằng chức chả khác gì những kẻ phản bội kiểu Paulie Gatto và Nick Geraci. Trên những con phố tấp nập của New York, Peter Clemenza cũng được coi là ông trùm máu mặt, nhưng trong căn phòng tối tăm và nồng nặc khói thuốc này, mặc cho sự kính trọng mọi người dành cho gã, những gì mà tên trùm béo để lại chỉ là một kẻ quá tầm thường.

Michael Corleone nhìn đồng hồ, nói:

- Nếu đó là tất cả sự thật. Tôi phải đi bây giờ.

Michael nhìn Tommy Neri, hay còn gọi là

Tommy Scootch, người vừa trở về sau chuyến đi dài khỏi thành phố:

- Có tin tức gì cho tôi không?

Ritchie Hai Súng liếc nhìn Tommy, nhăn mặt rồi lắc đầu.

- Cũng không hẳn. Scootch, có muốn nói gì không?

Tommy bước một bước về phía chiếc bàn. Mặc dù hấn gầy gò, tóc xám từ lúc còn bé tí, hấn sợ hãi như học sinh bị gọi lên bảng mà chưa học thuộc bài. Tổ chức cuộc săn lùng Nick Geraci là nhiệm vụ lớn nhất mà hấn từng nhận. Michael nghĩ tốt nhất nên giết kẻ phản bội bằng những tay chân thân tín nhất, nhưng Donnie Bags không đủ sức khỏe. Carmine Marino đã chết. Momo Barone thì ở trong tù. Eddie Paradise thì bận sửa soạn cho việc trở thành một ông trùm. Dino Dimiceli thì bắt đầu bằng việc mang theo hai tên tùy tùng và bay đến Cleveland để truy lùng mấy tên trùm ở đó. Khi chiếc xe thuê đi được đúng mười dặm, quả bom gắn với đồng hồ phát nổ; ba người trên xe chết ngay lập tức; một cánh tay của Dimiceli rơi xuống hồ bơi cách đó một phần tư dặm. Còn Willie Binaggio, hấn là kẻ nghiện thuốc nặng, vậy nên việc nhà hấn bị thiêu rụi một cách vô tình là rất có cơ sở, theo kết luận của đội trưởng đội cứu hỏa. Không ai từng làm việc với Willie B tin điều đó. Rồi Al đề nghị Michael giao công việc đó cho Tommy.

Scootch thở một hơi dài rồi bắt đầu nói:

- Paradise không dùng Donnie Bags như một tài xế, vậy nên tôi đã hỏi liệu tôi có thể theo sát hấn không. Hấn trong sạch, tôi nghĩ vậy, nhưng nếu không phải, tôi sẽ giết hấn. - Scootch chỉ vào chiếc ghế tưởng tượng ở trước mặt - Tôi sẽ luôn để mắt đến hấn.

Michael gật đầu, ấn tượng với kế hoạch. Donnie Serio - được biết đến với cái tên Donnie Bags vì lúc nào hấn cũng cần một túi hậu môn giả mang theo mình kể từ lúc bị bắn vào bụng - hấn là anh em họ hàng xa gì đó với Geraci. Điều đó không có nghĩa Bags là kẻ phản bội, nhưng tốt hơn hết nên giữ khoảng cách và điều hấn đi đâu đó, nếu cần thiết, Tommy có thể bắn chết hấn. Michael Corleone nói:

- Tốt lắm!

- Những kẻ khác trong nhóm kiểm tra thấy tốt, theo như tôi biết, đó là những gì Dino và Willie B cũng nghĩ. Nhưng tôi chỉ muốn chắc chắn. Tôi sẽ bắt đầu lại từ đầu.

Michael gật đầu.

Một nụ cười nhếch mép hiện lên trên mặt Tommy.

- Thêm vào đó tôi muốn ngài có cuộc trò chuyện với ông già Fausto ở Arizona. Ngài hãy cố thuyết phục lão ta, được không? Nhưng mẹ kiếp. Lão ta là gã Sicily kiêu kì, cổ hủ. Có lẽ là dũng cảm, ngài biết không? Tôi có cảm giác nếu chúng ta giết lão vì những gì lão biết mà không nói, đó sẽ là ngày hạnh phúc nhất trong đời lão. Lão có bà vợ Mexico nửa chữ tiếng Anh bẻ đôi không biết, giống như đường cụt vậy. Hai người đó không thể duy trì hôn nhân quá lâu. Mặt khác vẫn còn có vợ và mấy đứa con gái không may mắn khác của lão. Nếu tôi đổ thêm dầu vào lửa vào giữa ba người họ...

Michael lắc đầu. Fausto Geraci là một đối thủ ở Cleveland với nhóm của Vinnie Forlenza, những kẻ khác trong nhà Geraci chỉ quen với việc điều tra và hỏi cung. Tommy nhìn Hagen, nói:

- Đúng, đúng, dĩ nhiên rồi. Chắc chắn là như vậy. À, tôi cũng theo dấu từ những thông tin mà ngài chỉ dẫn.

Cả Michael và Hagen đều rất vui. Đây mới thực sự là tin đáng nghe.

Hagen nói:

- Anh đi xuống đó à?

Tommy nói:

- Tôi vừa mới về xong. Người mà chúng ta cần tìm không có ở Taxco. Hắn có mặt ở đó, hoặc ít nhất có vài người nhận ra bức hình của hắn. Hắn đến đó, tự nhận là nhà văn. Vấn đề là hắn không tỏ ra vội vã, hắn có nhiều thời gian để đóng gói đồ đạc trong căn hộ mới thuê, nhưng không ai nhìn thấy hắn rời đi và biết gì về việc này. Rồi một ngày hắn biến mất. Theo tôi nghĩ, có kẻ nào đó chỉ điểm hắn. Nhưng thằng Spratling, một doanh nhân Mỹ biết tất cả mọi người ở đó, hắn nói ở đó chỉ có người Mexico mà thôi.

Y phát âm từ Tax-co thay vì Tahs-co.

Hagen hỏi:

- Chỉ điểm như thế nào?

Tommy nói:

- Tôi không rõ. Nhưng có cơ sở để nói rằng nếu hắn bị ai đó chỉ điểm, hắn cuối cùng cũng

sẽ quay trở lại Mỹ. Nếu hắn quay lại, chúng ta sẽ tìm ra hắn. Chúng ta có tai mắt ở gia đình hắn, ở mọi thành phố đều có người của ta, chắc chắn những người bạn của chúng ta nắm được tình hình và chúng ta sẽ rất biết ơn nếu được họ trợ giúp. Thông báo chỉ thị được đưa ra - lặng lẽ thôi, anh biết đấy, nhưng rất hiệu quả. Hắn có thể trốn trong xó xỉnh hoặc những ngọn núi ở biên giới phía Nam, nhưng không thể trốn mãi mãi, đặc biệt với một kẻ như hắn. Hắn bị bệnh mà vẫn cố giấu. Bệnh Parkinson, nó khiến hắn run rẩy, nó làm hắn quên mọi thứ, nó làm hắn mặc quần áo khó khăn, anh biết đấy, những cúc áo và những lần run rẩy, hoặc đại loại thế. Hoặc ít nhất những gì mà hắn phản nản với bác sĩ của mình trước khi biến mất.

Michael cau mày. Geraci lúc nào cũng run rẩy khi Michael gặp hắn.

- Anh tìm ra tất cả những thứ ấy, nhưng lại không mò ra được hắn?

Tommy nói:

- Tôi đọc được những điều này trong tập hồ sơ bệnh án từ cô thư ký rất xinh đẹp. Có thể nói tôi đã dò tìm từng tảng đá một.

- Có thể nói.

Michael giơ hai bàn tay và làm điệu bộ như thể nói với ai cơ.

- Nhưng cũng không hẳn... - Tommy định nói gì đó.

Michael giơ tay ngắt lời y:

- Tommy, anh làm tốt lắm. Tôi là người kiên nhẫn. Dù thế nào anh cũng phải thành công. Tôi hiểu điều này, và chắc anh cũng hiểu.

Bố già nói, mặc dù giọng nói của ông ta làm người ta nghĩ phải là điều ngược lại. Tommy gật đầu, mặc dù không rõ ý Bố già là gì:

- Tôi nói với ngài điều này, tôi nghĩ sẽ an toàn nếu hiện giờ hắn không bị FBI “chăm sóc”, chắc chắn hắn chưa chết, giả thuyết của tôi là như vậy. Tôi không có ý xúc phạm hay ám chỉ điều gì, chỉ có điều bất kỳ kẻ nào cung cấp thông tin cho ngài cũng đang giởn mặt ngài. Thậm chí là giởn mặt cả chúng ta. Tìm ra chúng ta rồi chỉ điểm cho người chúng ta đang cần tìm.

Tom Hagen thắc mắc:

- Tại sao lại có người muốn làm điều này?

Nobilio nói chen ngang:

- Chúng ta sẽ nói điều này sau. Tôi không biết làm cách nào và ở đâu ông có được những thông tin, này.

Hiện rõ sự biết ơn, Tommy Neri bước lùi lại. Ritchie nói:

- Tôi cũng không muốn biết. Tôi chỉ nghĩ - tôi và Tommy nữa - bất kỳ kẻ nào cung cấp thông tin cho chúng ta, Mike, cũng đang cố làm ông xấu mặt - đó là giả thuyết thứ nhất. Giả thuyết thứ hai là, có kẻ nào đó mà chắc chắn là ông biết, ông trùm của hắn hoặc cái gì đó, kẻ luôn chắc chắn rằng chúng ta sẽ không thể nào tìm ra tên phản bội kia.

Michael Corleone mím chặt môi. Bố già im lặng một hồi lâu. Nếu thông tin mà ông ta có được từ Joe Lucadello là sai, có thể lắm chứ. Joe là người bạn lâu năm đáng tin cậy, nhưng cũng là một trong những kẻ nguy hiểm nhất, ở trong vị trí dễ dàng phản bội và chống lại bạn. Không có gì khiến Michael ngạc nhiên, điều tồi tệ nhất có thể sẽ đến từ Hagen. Hagen không biết Joe và lúc nào cũng nghi ngờ gã. Có vẻ không có gì làm Tom Hagen sung sướng bằng được nói câu Tôi đã bảo mà rồi im lặng.

về phần Nick Geraci, Michael có thể kiên nhẫn hơn. Ông ta có một đế chế riêng để cai trị, hàng ngàn người phụ thuộc trực tiếp hoặc gián tiếp kể sinh nhai nếu không muốn nói là mạng sống. Ông ta điều hành rất tốt. Geraci là một gã bệnh. Hắn không có quyền lực, không sức sống. Nếu hắn không ở một xó xỉnh nào đó trong hồ Erie nữa, hoặc là Taxco, hoặc trốn trong chỗ quái quỷ nào đó tự hắn nghĩ ra, mỗi phút giây, hắn sẽ cảm thấy thanh gươm công lý đang chĩa mũi nhọn đằng sau gáy mình. Tồi tệ hơn, vì sự truy lùng gắt gao, Geraci khó còn cơ hội gặp lại vợ và con gái mình.

Hắn có vài cách để liên lạc với họ - một hệ thống phức tạp bao gồm số điện thoại của những người bạn và điện thoại trả tiền, được sắp xếp trước, một hệ thống gần như hoàn hảo. Geraci đủ thông minh để không lộ dấu vết. Vì hệ thống mật mã Sicily quá cũ kỹ có thể đe dọa gia đình Geraci, nhưng ở hoàn cảnh này, Vito Corleone - người luôn nhạy cảm về gia đình mình - quyết định tạo ra một luật lệ riêng. Với Bố già, sát hại gia đình người khác là không chấp nhận được. Michael được đào tạo và huấn luyện bởi lực lượng hải quân Mỹ và cha mẹ mình để sống dựa vào luật lệ này. Phá hoại những luật bất thành văn đó không phải là một lựa chọn hay - đặc biệt bây giờ, khi hai đứa con Michael Corleone đang ở Maine, được bảo vệ không gì hơn ngoài sự quan tâm của Kay.

Cuối cùng, Michael gạt đầu ra hiệu giải tán. Hagen nói:

- Thưa các quý ông, hy vọng rằng lần gặp mặt tiếp theo, chúng ta sẽ bàn về kết quả thay vì những giả thuyết.

Cuối cùng vị khách danh dự cũng đến tầng áp mái, theo sau là cố vấn và tay chân thân tín nhất của ông ta. Ritchie Nobolio có chiếc áo jacket mới làm gã trông như doanh nhân đấu thầu các thiết bị trong vở kịch có tên Câu chuyện miền Tây. Hagen mặc bộ vest Brooks Brothers màu xanh. Bộ đồ của Michael màu đen đặt may sẵn từ Milan. Khi Bố già già đi, không hiểu sao những bộ quần áo càng trở nên vừa vặn.

Những vị khách có mặt vỗ tay lớn.

Thằng bé Sonny hét lên làm mọi người giật mình:

- Mở quà thôi!

Ông trùm đi qua mảnh vườn, theo sau là những người khác. Những vị khách mỉm cười trước sự xuất hiện của ông ta. Bố già có thói quen bước hơi nhón chân về phía trước, nụ cười rộng toác miệng trông thật kỳ dị khi kết hợp với những quầng thâm đen dưới mắt, những vết nhăn trên trán. Bố già lẩm bẩm sự tiếc nuối với những người không có mặt. Mọi người hát vang bài “Happy Birthday” và khi họ kết thúc bài hát thì cánh cửa thang máy tầng ba mươi chín mở ra, Johnny Fontane nhảy vọt ra ngoài, tay dang rộng, bắt chước điệu bộ Johnson, hát bài “And many more”.

Michael Corleone nhắm mắt, ước một điều rồi thối nển.

- Johnny!

Connie Corleone hét lên và ôm chầm lấy Johnny, gần như xô đổ gã. Cô cố tình ép sát người mình vào hắn để cặp đùi nở nang ép chặt vào cửa quý của Johnny. Cô chưa từng nhìn thấy nó bao giờ, nhưng kể từ khi cô khẳng định nó tồn tại trên đời khi gã nhảy cùng cô trong đám cưới, suy nghĩ về nó đã ám ảnh cô nhiều đêm liền.

Johnny lấy lại thăng bằng, nói:

- Này, em yêu!

Một vài kẻ không tham gia buổi diễu hành, bây giờ đến cùng hắn ta trên tầng áp mái. Johnny nháy mắt:

- Anh cứ tưởng là thằng con trai em cơ. Nó là một ngôi sao bóng đá phải không? Giờ thế nào rồi?

Connie nói:

- Tại cái đầu gối của nó. Frankie chơi ở vị trí hậu vệ ở trường Notre Dame, quá bé so với bạn cùng trường. Nó chơi ở Canada và bị thương trong một khóa huấn luyện. Sự nghiệp của nó có lẽ đã chấm dứt. Nó buồn nhiều lắm.

Connie túm lấy tay Johnny để thể hiện sự thương xót dành cho Frankie. Mặc dù vậy, đó chỉ là sự ngụy biện. Johnny đang kẹt giữa hai cuộc hôn nhân. Gã xuất hiện trong những tin đồn với những ngôi sao khác nhau, nhưng hầu hết những tin này, Connie biết, được những kẻ xấu tính bịa ra. Johnny nói:

- Thật đau lòng! Frankie là thằng bé ngoan, nó tham gia thể thao hết mình, vấn đề không phải là thể hình của đối thủ, như người ta hay nói vậy.

Cô gật đầu, Johnny càng có hứng để giải thích toàn bộ câu nói ẩn ý của mình. Mặc dù vậy Johnny đã từng nghe điều này trước đây. Chồng đầu tiên của cô, Carlo cũng nói một câu tương tự trong phòng ngủ nó không phải là kích thích của con chó trong trận đấu, mà là quy mô trận đấu dành cho con chó. Carlo có một con chó xù nhồi bông. Johnny có lẽ giống con chó săn Ý. Thợ may riêng của gã, người thiết kế vest cho Michael và Tom, đã nói với Connie rằng quần lót của Johnny phải may bằng tay để vừa nó. Connie rùng mình, nói:

- Bóng đá thật thô bạo. - Cô nói rất nhanh để tránh bị ám ảnh với suy nghĩ bệnh hoạn kia - Em không thích xem bóng đá một chút nào.

Michael Corleone cúi người và thì thầm với thằng nhóc Sonny rằng nó có thể mở quà. Thằng nhóc hò reo và chạy lại chỗ đóng quà.

Khi những gói quà được bóc ra, Michael nói lời cảm ơn, đi ra ngoài rồi trở lại tầng trên. Hagen thì thầm điều gì đó với Ritchie Nobile. Nobile vẫy tay chào, như ra dấu rằng những gì Hagen muốn đã được che giấu cẩn thận. Nobile và người của hắn ra thang máy. Hagen cũng lên tầng trên.

Johnny nói, xoa đầu mấy thằng con trai Connie:

- Vậy còn những thằng bé bú sữa bình này thì sao? Có vẻ tương lai chúng sẽ thành những vận động viên cừ khôi đấy.

Victor và Mike ngay lập tức cảm thấy yêu quý Johnny. Connie nói:

- Để em giới thiệu anh với chị cả của Frankie.

Johnny dụi mắt:

- Anh thấy hai đứa liền.

Kathy cười khi bị hiểu nhầm. Francesca bình thản chớp mắt trước câu nhận xét dí dỏm và sự phản ứng của chị mình. Francesca nói:

- Chú tin hay không, chúng tôi chưa bao giờ nghe điều này trước đây.

Johnny lắc đầu.

Francesca nói:

- Cháu đùa đấy

- Chú hiểu.

Có gì đó còn hơn cả sự bối rối mà con bé vừa lộ ra.

Connie khoác tay Johnny. Nhưng Johnny né khỏi vòng tay Connie và hôn lên tay hai chị

em sinh đôi.

Hầu hết phụ nữ đều được hôn tay, và người đàn ông làm điều này lúc nào cũng tỉnh táo và ra vẻ ga-lăng. Johnny biết cách hôn tay phụ nữ giống điệu bộ của hoàng tử xứ Sicily. Kathy cười khúc khích, có lẽ là lần đầu tiên kể từ thời còn đi học

Francesca cảm thấy rung mình. Người còn lại mà Francesca từng gặp cũng có kiểu thu hút mạnh mẽ thế này là Tổng thống - Người cũng biết làm cách nào để hôn tay phụ nữ. Có lẽ vì điều này, Francesca tự nhủ, rung mình cũng là lẽ thường thôi. Nụ hôn, cái rung mình đơn giản chỉ là trò cáo già của con chó săn. Cũng có thể nhiệt độ ở tầng áp mái này lạnh lên từng phút, nhưng Francesca không có ý định đi lấy cái áo len.

Johnny thậm chí còn nhiều trò hơn. Kathy là giáo sư dạy ở đại học và hẳn nói với cô những thứ không thể làm ông nội cô vui vẻ. Kathy cảm ơn, ngạc nhiên thực sự vì Johnny hiểu được cô.

Johnny nói với Francesca:

- Còn cháu? Chú nghe những tin tốt lành về công việc của cháu ở quỹ Vito.

Francesca vuốt vuốt cái váy. Một phần Francesca nghi ngờ Johnny chưa từng nghe bất cứ điều gì trước đây, nhưng thực sự đây không phải là điều cô nghĩ lúc này. Cô cười khẩy:

- Cảm ơn, ngài Fontane. Chúng tôi cũng đang cố gắng.

- Không, không, làm ơn gọi chú là Johnny, cung ạ.

Francesca buột miệng:

- Được thôi, Johnny cung ạ.

Cô lấy tay chặn tiếng cười suýt chút nữa là thốt ra.

- Hay lắm. Cháu làm rất tốt, đó là những gì chú biết. Chú biết cháu hoàn thành nhiều thứ lớn lao. - Johnny mỉm cười - Chú thích điều đó. Chú sống giữa những kẻ chỉ biết nói, nói và nói. Chú cũng vậy. Nhưng chú thích những ai làm nhiều hơn nói.

Francesca nói:

Thật sâu xa! Đó là lời nhận xét chua cay mà Kathy định nói. Kathy đang đi xung quanh, có vẻ vẫn còn ngạc nhiên lắm. Francesca nói:

- Cháu cũng thích làm hơn nói. Những người thâm thúy sâu xa.

Francesca không kìm nổi mình. Connie khẽ đập nhẹ vào vai trái cháu gái mình. Nhưng Johnny thì cười như điên.

Francesca cảm thấy chân mỗi nhừ. Rõ ràng không phủ nhận rằng lúc này Johnny Fontane không giống ngôi sao điện ảnh hay ca sĩ nổi tiếng tẹo nào. Những gì hắn trông giống lúc này - khi đang cười, là trung tâm của sự chú ý, đầy hấp dẫn - lại như thể là cha của cô. Sau lưng cô, Sonny bé bỏng hỏi liệu có còn món quà nào để mở nữa không.

Connie lườm mắt với Francesca, nói:

- Đừng để ý đến nó, Johnny. Nó ốm mấy hôm nay - Cô quàng lấy tay Johnny - Thôi nào, để em lấy cho anh mấy miếng bánh.

Johnny không rời mắt khỏi Francesca. Hắn đã ngưng cười:

- Cháu nhìn thấu những gì chú nghĩ, phải không?

Connie nhăn nhó. Cô không buông tay Johnny ra.

Francesca đúng là đang muốn nhìn thấu tim gan Johnny.

Khi một người có khả năng này, dù là gì nó cũng tạo ra những sự kỳ diệu nhất định - trên bục giảng kinh, trên sân khấu, trên màn ảnh, trên sàn đấu, trong cuộc họp, thậm chí là cuộc gặp gỡ gia đình. Ở cự ly gần, kết quả còn khó đoán hơn. Khi quá gần gũi, nó lại không phát huy tác dụng. Nó không giống tính cách của những người dễ đoán mà thay vào đó dễ gây ra sự hiểu lầm. Rồi, khả năng này lại mạnh tới nỗi nó gây ra sự sợ hãi trong tim kẻ tự tin.

Kathy phá tan sự im lặng:

- Chú ăn bánh của cô Connie đi. Cháu có cách để không ai có thể nhìn ra những gì chú nghĩ.

Connie xen ngang bằng nụ cười nắc nẻ, nụ cười của một mụ điên:

- Nhìn thấu à? Mặc dù chúng trông khác nhau, nhưng chúng thật sự là chị em sinh đôi đấy. Mỗi người đều là một nhà phê bình, đúng không Johnny?

Johnny nói:

- Em nên tin điều này.

Francesca lại vuốt ve cái váy của mình, nói:

- Bánh thực sự rất ngon.

Kathy đồng tình:

- Hơi béo nhưng rất ngon.

Francesca nói:

- Xin lỗi!

Cô đi ra và mắng con trai để nó không làm phiền. Thằng bé đang nhảy nhót quanh bàn, choàng cái áo ai đó tặng ông bác nó, hét to như thể nó là nhà vô địch thế giới

Connie vòng tay quanh Johnny và đi theo. Johnny nói với Sonny:

- Bất khả chiến bại! - Johnny giơ tay cao đầy kiêu hãnh - Và vô cùng mạnh mẽ!

Khách mời ngạc nhiên bởi thằng bé. Johnny rõ ràng cũng vậy. Connie Corleone bắt đầu cắt bánh. Francesca nói với Sonny:

- Đi xuống mau. Mau!

Johnny hỏi:

- Con cháu à?

Francesca quay lưng lại, chỉ tay nói:

- Cháu có thể sai lầm nhưng cháu nghĩ sự xuất hiện của chú là một dấu hỏi lớn ở đây.

Tommy Hagen đang đứng ở chân cầu thang dẫn lên tầng trên, tay vẩy vẩy. Hắn không giấu nổi sự mất bình tĩnh. Johnny nhìn hắn, thoát ra khỏi cái ôm của Connie. Johnny nói với Francesca:

- Nghe này! Đừng đi đâu cả, được không? Chú chỉ... - Hắn lùi lại - Tất cả những gì chú định nói là vì chú muốn cháu giúp...

Francesca nói:

- Cháu đi đâu được? Cháu sống ở đây.

Johnny nói khi đi về phía Hagen với điệu bộ mà hắn hay làm khi quay trở lại sân khấu biểu diễn lần nữa:

- Thế thì tuyệt!

Connie gọi với theo:

- Em sẽ để dành cho anh mấy miếng bánh socola.

Francesca nhắc bóng cậu con trai khỏi bàn, bắt nó ngồi xuống, cởi áo choàng và gấp lại tử tế. Cô quay lưng lại và bắt gặp ánh mắt Kathy. Hai đứa nhìn nhau. Người ta thường phải dành cả giờ mới nói hết những gì cần nói.

Chương 11

Michael nhún vai biểu thị sự đồng ý - lại là sự bắt chước Bố già Vito.

Ở quầy bar bằng đá hoa cương gần phòng khách, Michael Corleone xếp ra ba cái ly và rót vào hai cái rượu Strega, ly của Michael chỉ là nước, và một chút rượu để nó hơi ngả sang màu vàng.

Tom đẩy Johnny vào phòng.

Johnny nói, tay hằn dang rộng:

- Michael! Tôi rất xin lỗi nếu tôi lên tầng...

Michael đặt chiếc bình đủ mạnh để cắt ngang lời Johnny:

- Lên đây ư? Hôm nay là ngày quan trọng của anh mà, John.

Bố già nói bằng giọng trầm trầm khiến khó mà đoán được ý của ông ta, do đó cũng không nên cố thử làm gì.

Họ ôm nhau.

Michael lắc đầu:

- Nếu gia đình không nhắc nhở, tôi hẳn đã quên sinh nhật của chính mình, điều mà ai luống tuổi cũng mắc phải. Nhưng còn anh, điều vinh dự này thì sao? Tôi nợ anh một lời xin lỗi.

- Xin lỗi cái gì?

Cái nhún vai không tán thành của Michael đã trở thành một tiếng vọng ma quái như Bố già Vito trước đây.

- Tôi đã muốn đi, muốn xem buổi diễu hành, nhưng tôi bận trăm công nghìn việc cả ngày, kể cả cuối tuần. Thật tồi tệ. - Bố già vỗ vào lưng Johnny

- Chủ nhật người ăn xin cũng phải làm mà, phải không?

Johnny Fontane đi ra phía cửa sổ, nhìn xung quanh căn phòng như thể chưa từng tới một căn hộ áp mái bao giờ:

- Cảnh đẹp thật!

Hagen khoanh tay và xem màn biểu diễn này qua đôi mắt ti hí. Hắn không thích những kẻ kinh doanh show diễn nói chung và Fontane nói riêng. Đến bất kỳ nhà hát nào, vào bất kỳ đêm nào trong tuần, bạn có thể nghe được những ca sĩ hấp dẫn hơn. Bất kỳ đêm nào, bạn cũng có thể đến một nơi không phải Broadway, nơi mỗi diễn viên đều dư dả tài năng hơn Johnny. Khiêu vũ, tiểu lâm? Con gái của Hagen, theo ý kiến của riêng hắn, giỏi ở cả hai lĩnh vực này. Johnny từng là một thằng ngổ ngáo, thằng nhóc không phải chịu trách nhiệm về những vấn đề mà nó gây ra, mà đều được người khác giải quyết hộ - thường là Hagen (chính Hagen là người làm theo lệnh Bố già Vito, đã có những khoản đầu tư thích đáng giúp Fontane nhận được giải thưởng của Viện Hàn lâm). Về phần Tom Hagen, hắn không thích khi mọi người xử sự với Johnny Fontane như thể hắn là người quá quan trọng. Thậm chí Michael cũng không thích hắn ta.

Michael chìa những cái ly ra, nói:

- Bố hắn sẽ tự hào về anh lắm, Johnny. Nâng ly nào.

Cả ba chạm ly và uống.

Michael và Johnny hỏi thăm về gia đình nhau. Họ đều là những người cha ly thân - với Johnny thì đó là điều bình thường, nhưng với Michael, điều này không bình thường chút nào. Một người cha Công giáo ly thân. Johnny hỏi:

- Anh có thường đến thăm chúng không? Anthony và Mary, phải không?

Chúng không đến đây kể từ ngày Quốc khánh. Michael có máy bay riêng nhưng một tháng nay Bố già chưa bay tới Maine lần nào. Lần cuối cùng gặp con mình là khi ông ta đi xem Anthony hát trong một vở kịch và hôm đó Mike lại đến muộn.

Johnny nói:

- Nếu người đàn ông không dành thời gian... - Hắn dừng lại, gãi gãi đầu và xoa mặt trong tình thế khó khăn này - Điều mà tôi học hỏi được từ những kinh nghiệm đau thương, đó là nếu anh không gặp chúng thường xuyên, anh sẽ rất nhớ. Anh biết đấy, tôi không định kể mọi thứ, nhưng tôi sẽ nói điều này, mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi, chắc chắn là như vậy. Con gái tôi sẽ tới trường ở thành phố này và vừa mới...

Michael nói:

- Trường Juilliard. Tôi nghe được là như vậy. Rất ấn tượng.

Johnny hỏi:

- Rita thì sao?

Khi nghe tên Rita, Michael chợt thấy vui trong lòng. Bố già nói:

- Cô ấy vẫn ổn. Cô ấy gửi lời chào tới anh đấy.

Johnny nhìn Tom Hagen, rồi quay lại đôi mắt với Michael:

- Nhìn xem! Anh phát điên vì cô ấy, phải không? Tôi biết mà. Đừng nói dối tôi.

Michael hơi đỏ mặt, gơ tay kiểu đầu hàng. Người đàn ông làm gì được?

Johnny nói:

- Tôi biết mà. Tôi bảo rồi, phải không? Nhìn những đôi chân nghệ sĩ này, thực sự tuyệt mỹ. Cô ấy quả là nghệ sĩ múa tài năng. Tôi hạnh phúc thay cho anh đấy.

Marguerite Rita Duvall nợ phần lớn sự nghiệp của cô với Johnny Fontane. Khi hấn gặp cô, cô là vũ nữ thoát y cho một chương trình khá nổi tiếng, một cô bé người Pháp khỏe mạnh, chân dài nhưng lại nghiện tình dục. Johnny liên hệ cô với một thầy giáo dạy nhạc và vài người có tiếng tăm khác. Rất mau chóng cô có vị trí ở Kasbah. Điều này giúp cô nhận được vai diễn phụ trong vở kịch ở Broadway Cattle Call. Giới phân tích không thích vở diễn, nhưng những cảnh nhà thổ nóng bỏng gây sự chú ý, đối với sự ngạc nhiên của những nhà hát New York, cô bước ra, trên tay là giải thưởng Tony. Johnny cũng cho cô tham gia vài bộ phim của hấn và trong buổi lễ ra mắt của Tổng thống, cùng với những ngôi sao khác. Cô không ngủ với Jimmy Shea lúc đó. Điều đó xảy ra trước đấy. Nhiều năm liền Johnny giới thiệu Rita cho vài người bạn của mình, người không hiểu nhưng theo kinh nghiệm của Johnny, ngủ cùng với một người đàn bà làm những người bạn gắn kết hơn.

Michael Corleone đẩy Johnny ngồi xuống chiếc ghế sofa. Michael ngồi trên chiếc ghế bành cạnh đó. Chúng đều được phủ bằng loại vải Ý mềm và chất lượng nhất. Hagen ngồi trên cái ghế đầu bằng sắt cạnh quầy bar.

Johnny hỏi:

- Anh thật sự nghĩ Bố già sẽ tự hào về tôi?

Michael nói:

- Chắc chắn rồi. Khi còn bé, cha thường đưa tôi tới lễ diễu hành đó. Cha chỉ cho tôi thấy những khung cảnh hoành tráng đi qua trước mặt và nhả nhủ tôi rằng, ở Mỹ tôi có thể trở thành bất kỳ ai tôi muốn. Christopher Columbus đến đây và tìm được một địa điểm đủ lớn để gây dựng ước mơ cuộc đời. Tân thế giới.

Johnny buột miệng:

- Columbus chưa bao giờ đặt chân tới đây. Hơi máy móc một tí. Nhưng tôi hiểu ý anh.

Hagen thở dài nặng nề. Michael nói:

- Đây là suy nghĩ của cha tôi.

Johnny lẩm bẩm:

- Tôi không có ý xúc phạm.

- Vậy tôi có thể giúp gì cho anh, John, vào ngày lễ trọng đại này?

- Tôi đoán anh đọc báo ngày hôm nay rồi, phải không?

Johnny nhìn chăm chăm vào con trai của Bố già. Michael Corleone mặt lạnh tanh như sàn đá hoa cương dưới chân ông ta.

- Không phải... ý tôi là, không có... mấy thằng khốn đó... anh biết không? Anh chắc phải biết. Đúng không, Mike? Chúng chỉ giỏi xuyên tạc, bôi nhọ và...

Michael không thèm chớp mắt.

Johnny cúi thấp đầu và giữ như thế một lúc rồi nói tiếp:

- Tôi muôn nói rằng tôi chịu trách nhiệm mọi chuyện. Tôi đã gây ra nhiều sai lầm, rất nhiều vấn đề dính líu tới tiền bạc. Anh và gia đình, rồi Bố già... Anh là một nguồn... có thể gọi là bộ não thứ hai của tôi. Kể cả anh nữa, Tom. Anh có nhiều cơ hội giúp một kẻ như tôi...

Hắn cuối cùng cũng ngẩng mặt lên.

- Nói tóm lại, tôi cần bán cổ phần của mình... ở sông bạc bên ngoài Tahoe trước khi tôi bị ép buộc phải bán. Điều này không dễ chấp nhận, nhưng phải nói thực với anh, tôi có thể sử dụng tiền mà khoản đầu tư này sinh lời mỗi tháng, nhưng sẽ thu về bội tiền nếu tôi bán nó đi. Ý tôi định nói là, tôi nghĩ tốt nhất cho tất cả mọi người liên quan đến... Có vẻ như là quyết định của riêng tôi vậy. Hãy bán nó đi.

Michael gõ ngón trỏ và ngón giữa lên môi mình. Với Fontane, nó giống như tiếng nổ từ khẩu súng. Michael nói:

- Tôi hơi băn khoăn. Anh đang hỏi ý kiến tôi để bán cổ phần của anh ở Lâu Đài Trên Mây?

Johnny Fontane nhún vai.

- Đây là một khoản đầu tư, Johnny, giống như những khoản khác. Đây chỉ là công việc kinh doanh, tôi đảm bảo.

- Nếu anh muốn, từ lòng trung thành của mình, tôi sẽ đuổi hết lũ cao bồi ở Hội đồng cá cược...

- Nó hoàn toàn phụ thuộc vào anh, Johnny.

Johnny không ngờ Michael phản ứng như vậy.

Hắn là kẻ làm việc bằng cách nói là làm, nhưng giờ đây, hắn đang đối mặt với một người có luồng ý kiến trái ngược. Johnny đứng dậy, đi đi lại lại và nói:

- Tôi sẽ thật thà nhất có thể. Tôi đã liên lạc với Jimmy Shea để xem ông ta có giúp gì được không. Vụ việc liên quan tới Hội đồng cá cược, nhưng...

- Anh đã tìm bọn chúng?

- Tôi chưa đến gặp chúng, Mike. Mày thằng Ailen chó chết đó. Tôi không có ý xúc phạm đâu, Tom. Nhưng mẹ kiếp, bọn chúng, anh biết không?

Hagen giơ tay biểu thị bỏ qua những lời vừa rồi của Johnny. Johnny nói:

- Sau bao công sức tôi làm cho bọn chúng, đây là lần duy nhất tôi yêu cầu được giúp đỡ.

- Vậy tôi là phương án B. Hãy đến với tôi.

- Không, Chúa ơi! Không.

Fontane cảm thấy mặt mình đỏ bừng.

- Kế hoạch A là vẫn giữ cổ phần của tôi bằng mọi giá. Nhưng không hợp lý nếu tôi tìm đến anh và bọn ở Hội đồng cá cược thành phố cho rằng tôi và anh dính líu đến nhau. Nếu tôi có thể giải quyết vụ việc không như dự tính, Mike, tôi thực sự xin lỗi. Tôi muốn nói chuyện với anh về điều này, nhưng lúc nào anh cũng bận rộn. Tom có thể làm chứng cho tôi. Đây là lần đầu tiên tôi có cơ hội nói chuyện trực tiếp với anh.

Michael nhún vai biểu thị sự đồng ý - lại là sự bắt chước Bố già Vito.

Johnny nói tiếp:

- Nỗi lo sợ của tôi là, nếu tôi không bán, chúng sẽ làm mọi cách để tên chúng xuất hiện trên giấy tờ. Bọn chúng là chính trị gia. Chúng biết nếu lặp lại một lời nói dối đủ lâu thì dư luận sẽ tin vào điều đấy. Còn báo chí, chúng sẽ in những lời cáo buộc lên trang nhất, và ngày hôm sau thì hóa ra mọi việc đều chẳng có gì. Hãy nhìn xem, chúng sẽ chạy một hàng tít bên cạnh những lời châm biếm. Nếu tôi bán nó đi, nó sẽ kết thúc cuộc điều tra, cũng như khẳng định rằng những lời xuyên tạc của bọn khốn kia là đúng. Tôi nghĩ rằng mọi người sẽ quên điều đó một khi báo chí ra tay. Nhưng cũng có mối nguy hiểm rằng, vì nó có vẻ giống như tôi thú nhận điều gì đó, chúng sẽ tiếp tục cuộc điều tra.

Michael nhắm mắt và giơ tay bảo Johnny dừng lại. Johnny im lặng. Có những điều tốt hơn hết không nói ra. Michael nói:

- Thứ lỗi cho tôi, nhưng có điều tôi không hiểu.

Hầu hết mọi người khi bàn bạc điều gì đó họ không hiểu, thường họ sẽ nhìn trần nhà hoặc nhìn ra xa. Michael thì nhìn chăm chăm Johnny:

- Vấn đề bây giờ của anh là tiền nong phải không? Đúng vậy không?

Johnny nhăn nhó:

- Đúng không ư? Tôi có những khoản chi phí ngất trời mà anh không thể tin được. Chuyến lưu diễn gần đây nhất, tôi phải mang theo bốn mươi nhạc sĩ trong dàn giao hưởng, có nghĩa tôi phải lo không chỉ đồ ăn, chốn nghỉ mà cả xe đưa đón, người phục vụ, thư ký chuyển đi, luật sư. Chúng tôi trả tiền hàng đêm cho đội lái xe khi họ đứng xung quanh nhìn những lái xe khác làm việc. Nó làm đầu óc tôi muốn nổ tung. Show diễn rất tuyệt vời, và hy vọng đĩa hát của tôi vẫn bán chạy, nhưng có rất nhiều kẻ “nhúng mũi” vào chuyện vé lưu diễn vì album mà tôi bán hoặc những khoản tiền chảy vào túi tôi. Rồi còn thuế má. Chú Sugar hẳn sẽ không ngọt ngào đến vậy nếu không có sự giúp đỡ của anh. Những gì còn lại, tôi phải trả phí tổn cho căn nhà ở Palm Springs và một căn nữa ở Vegas. Tôi có đủ khoản hóa đơn từ bọn trẻ, học đại học không rẻ chút nào, tôi có thể thu xếp được, nhưng nó vẫn ngốn rất nhiều tiền. Rồi xuất hiện trước công chúng. Sự nổi tiếng không tạo ra tiền. Sự nổi tiếng cần được nuôi dưỡng. Điều đó có nghĩa là quản lý, bọn phóng viên, vệ sĩ, người hầu, quần áo, xe hơi, quà cáp, chưa kể những thứ mà tôi phải hướng tới. Rồi con thư ký biến mất. Nhưng trên hết mọi khó khăn ập đến với vợ cũ của tôi. Và mọi thứ khó khăn gấp bội. Tôi vẫn không phàn nàn gì.

Tin tôi đi, tôi vẫn rất thoải mái. Theo kế hoạch mọi thứ vẫn hoạt động tốt. Nhưng vì anh hỏi...

Michael và Tom ném cho nhau những cái nhìn. Michael hỏi:

- Biến mất ư?

- Nó ấy hả? Chắc giờ đang trong khu rừng nhiệt đới nào đó, uống rượu, tôi cá vậy, và...

Hagen hỏi lại:

- Anh cá?

Johnny xoay người lại:

- Xin lỗi, tôi có đang nói chuyện với anh không?

Tom châm điếu thuốc, hỏi:

- Anh nói khoản nợ đánh bạc năm trước là bao nhiêu, Johnny?

- Tôi không nhận ra là tôi đang nói chuyện với anh.

Johnny quay trở lại, đối mặt Michael, người giờ đây mặt lại lạnh tanh.

Johnny nói:

- Tôi hiểu ý anh, luật sư ạ. Nhưng tôi đoán được những gì anh hỏi. Tôi đã cắt giảm mọi thứ có thể. Có một thời gian, mọi thứ tôi làm đều hoàn mỹ, kể cả nỗ lực khi đại diện cho người bạn Tổng thống của tôi, chưa kể những bức tranh, đĩa hát mà tôi sản xuất, những khoản đầu tư lớn... Khi một người thành công đến vậy, cũng dễ hiểu tại sao anh ta lại thử vận may ở đường đua và tham gia vài vụ cá cược. Khi vận may của tôi bắt đầu lảng tránh, tôi dừng lại ngay. Mặc dù không liên quan đến anh, nhưng anh hỏi thì tôi nói.

Michael mời Johnny một liều thuốc. Johnny bỏ thuốc một năm trước theo yêu cầu của bác sĩ. Khí quản hần có vấn đề, nhưng hần vẫn lấy một liều. Michael bật lửa, nói:

- Lý do khiến tôi và Tom tò mò về tình hình tài chính của anh. Nếu anh định bán phần của mình ở Tahoe, anh sẽ không nhận được những gì mà anh đang cần. Thực tế anh sẽ không được bồi thường khoản đầu tư đầu tiên hoặc bất cứ gì liên quan tới nó.

- Anh đùa tôi đấy à? Những gì tôi bỏ ra ngang với một kho vàng. Một khoản tiền rất lớn.

- John, đây không phải lần đầu tiên anh nhận ra rằng, giá trị của một công ty tư nhân đôi khi chẳng liên quan gì đến lợi nhuận của công ty đó. - Michael gạt tàn thuốc trên cái khay và nhún vai điệu bộ bất lực - Với những khoản buôn bán công khai, nó còn tệ hơn nhiều. - Ông ta cười - Giờ thì anh nghĩ đấy là một thủ đoạn, phải không? Không có một nhà đầu tư nào ở phố Wall có thể sống sót được trước những kiểu điều tra mà anh đang phải chịu đựng ở Nevada đâu, John ạ.

Johnny Fontane trông khổ sở bởi những điều mà hần chưa nói hết. Hần mất bình tĩnh tới nỗi hút thuốc rất nhanh. Johnny gắng gượng nói:

- Không liên quan gì tới khoản đầu tư đầu tiên của tôi ư? Thật khó tin.

Michael nói:

- Đấy là một sự mạo hiểm mới. Những sự mạo hiểm mới có những phí tổn mà phi vụ lần trước không có. Rồi dư luận không tốt, phí tổn luật sư. Vậy nên...

- Bố già nhìn Hagen - Không có gì đáng ngạc nhiên.

Johnny gạt đầu, thở dài. Toàn thân hần như co rút.

Tom Hagen nén tiếng cười.

Johnny lấy lọ aspirin trong áo mà con gái đưa cho hần, từ chối ly nước của Michael, lấy ra bốn viên rồi nuốt thẳng. Hần nói:

- Tôi sẽ... xin thêm một liều thuốc nữa, nếu anh không phiền.

Michael ném cho Johnny bao thuốc. Bố già lên tiếng:

- Tôi có lời khen ngợi. Nhưng trước khi anh đi, có điều anh cần biết, cổ phần của anh ở Lâu Đài Trên Mây, như anh nói, công việc kinh doanh của anh. Nhưng cổ phần của chúng tôi trong công ty sản xuất phim của anh là của tôi hết.

Bố già không cần phải nói ra - ít nhất là trên giấy tờ - cổ phần chứa phần lớn tài sản. Mặt Johnny nhăn nhó:

- Tôi không biết vì sao anh lại không vui mừng vì điều này. Gần như mỗi bộ phim chúng ta sản xuất ra dù không đạt được giải thưởng nào, nhưng chúng vẫn đáp ứng đủ tiêu chuẩn. Năm ngoái là năm tồi tệ nhất với Hollywood trong vòng năm mươi năm trở lại đây. Với truyền hình và những thứ liên quan, tôi không biết liệu anh có định quay trở lại xem phim như những ngày hoàng kim trước đây không?

Michael và Hagen nhìn nhau.

Michael mỉm cười. Nụ cười rất hợp với đôi mắt ông ta. Nó thuộc về kẻ chuẩn bị nói chiêu tướng.

- Tôi không nói về lợi nhuận, Johnny, mà tôi đang nói về sự quản lý của anh.

Chương 12

Hagen nói từ khoản đầu tư vào Hollywood với một thoáng khinh khỉnh mà y chỉ biểu lộ với duy nhất một thành viên trong gia đình.

Johnrty Fontane nói: Tôi sẽ tự lo, nhưng quản lý gì cơ?

Lúc đầu, Michael Corleone không trả lời. Bố già định nói những giấc mơ. Không phải mọi người hay nói xưởng phim là nhà máy của những giấc mơ sao? Giấc mơ của nhiều người khác. Nói về những ước mơ không phải là dự định của ông ta lúc này. Quản lý mọi thứ, Mike định nói ra nhưng lại thôi. Cuộc đời đã dạy Bố già quá nhiều về điều này. Michael nói:

- Tôi hỏi anh điều này. Lần cuối anh gặp Jack Woltz là khi nào?

Johnny nói:

- Ôi, Chúa ơi! Ông ta ư? - Hắn thoáng nhìn nét mặt Michael rồi nhìn sang Tom Hagen, thở dài

- Woltz. Hollywood quả là một thị trấn nhỏ bé. Tôi gặp ông ta ở một số sự kiện, nhưng đã lâu lắm rồi tôi không dính dáng gì tới xưởng phim của lão.

Hagen nói:

- Chúng tôi có làm vài điều tra. Có hai loại phim đang sốt trên thị trường bây giờ. Một loại là thứ mà các anh đang làm - nhiều ngôi sao với khoản vốn nho nhỏ. Loại thứ hai là màn ảnh rộng, với... ừm, cái gì nhỉ?

Johnny nói:

- Cinemascope.

- Đúng rồi, Cinemascope, vấn đề là còn có những sự kiện điện ảnh nữa. Mọi người sẽ tắt tivi và đi đến đó.

Fontane gật đầu:

- Đúng là vấn đề. Nhưng đó mới là Hollywood. Không có nghĩa những gì mọi người cần hôm nay là những thứ họ nhớ tới vào ngày mai.

Tom nói:

- Cũng có thể lắm chứ. Anh có cơ hội làm cả hai loại này, nhưng anh không nắm bắt lấy. Tất cả những gì chúng tôi thấy là những bộ phim nhỏ.

- Đúng, bởi vì cần rất nhiều tiền đầu tư cho một bộ phim bom tấn. Tiền cũng chỉ là một phần. Rồi còn những người tham gia, địa điểm, trường quay - mọi thứ. Thứ quản lý mà anh ám chỉ là gì? Anh sẽ phải từ bỏ khi ráp nối mọi thứ trên một phạm vi, quy mô lớn như vậy. Đừng quên rằng phim màn ảnh rộng thu về cho anh nhiều tiền, nhưng nó cũng chứa đựng không ít rủi ro. Những dự án chúng tôi đang triển khai khả thi hơn nhiều.

Michael nói:

- Chính xác. Những dự án khả thi. Thế những lần cá cược đua ngựa không may của anh, anh có bao giờ để ý thấy có những kẻ chen lên chỉ để đặt cược cho con ngựa ưa thích thay vì những con khác không?

Johnny nói:

- Không, anh nói đúng. Anh đang nói những gì tôi nghĩ. Nói thật lòng tôi luôn nghĩ anh là một quý ông rất khác biệt. Mọi thứ anh đầu tư - giống như Bố già trước đây - đều đảm bảo sự thành công.

Michael nói:

- Đây là một chân trời khác biệt giữa sở thích và lợi nhuận thu được.

Johnny nói:

- Để tôi nói điều này. Anh biết đây, tính toán của anh đều hoàn hảo. Tôi vừa đọc một số kịch bản sáng nay và suy nghĩ suốt về điều này. Ví dụ, có một kịch bản lớn nói về những người nô lệ La Mã. Một câu chuyện dài. Đồ sộ. Hoặc về Columbus. Chưa có bộ phim vĩ đại nào nói về Columbus cả. Nhưng đây là điểm tôi cần hiểu rõ hơn. Nếu có thể phát triển một dự án như vậy với công ty của tôi, của các anh, tại sao lại muốn hợp tác với Jack Woltz? Ông ta đã gần tám mươi và điên điên khùng khùng. Ông ta phét lác trên màn ảnh là có thể biết được một bộ phim thu về bao nhiêu lợi nhuận chỉ bằng cách đếm số lần tỉnh dậy và đi... tiểu. Đây là kẻ cuối cùng trong ngành công nghiệp phim tôi muốn tham gia sản xuất cùng. Chưa kể công ty Woltz International còn không phải là xưởng phim uy tín nhất ở đây. - Johnny quay về phía Tom - Khi điều tra chắc hẳn anh cũng biết điều này rồi.

Michael nói:

- Chúng tôi có làm ăn trước đây với ông Woltz. Bất cứ khi nào có thể, chúng tôi đều thích làm ăn với những người bạn cũ. Đơn giản chỉ là sự tin tưởng.

Hagen gật đầu đồng tình.

Woltz cũng có mối quan hệ với nhà Shea và có thể đại diện cho nhà Michael gặp họ. Ngoài ra ông ta có thể giúp nhà Corleone gặp được mấy tay Do Thái đứng đằng sau mọi hoạt động ở California. Thậm chí những gia đình Los Angeles và San Francisco xa xôi cũng có quan hệ làm ăn với ông ta. Luật sư của Woltz, người đàn ông Do Thái tên Ben Tamarkin, thậm chí quyền lực còn lớn hơn cả Tom của nhà Corleone.

Michael nói:.

- Hình thức đầu tư mà tôi định xây dựng còn phức tạp hơn nhiều lần việc sản xuất ra một bộ phim. Dần dần phim sẽ không được quay trong nước nữa, và chúng ta phải chấp nhận điều này. Tôi biết những người bạn ở Ý có thể bấm máy với chi phí tối thiểu nhất. Ngoài ra những xưởng phim cũng sẽ phải bán đi những công ty phát hành của họ. Những rạp phim lớn ở trung tâm thành phố đang phải đối mặt với nạn tội phạm, nhưng chúng tôi thì đầu tư tiền vào những trung tâm thương mại, ở đó còn có cả những rạp chiếu phim.

Johnny nói:

- Với tất cả sự kính trọng, có một vấn đề, đó là không ai muốn xem phim màn ảnh rộng trên một màn hình nhỏ ở ngoài East Jusus cả.

Michael tiếp lời:

- Họ sẽ xem nếu họ đã từng sống ở East Jusus. Nếu lý do họ tới East Jusus để tránh khỏi những phiền toái của thành phố bụi bặm, hiện đại. Màn hình có thể nhỏ hơn một chút, nhưng nó sạch sẽ an toàn, nhiều bãi đậu xe miễn phí, trên đường đi hoặc về họ có thể mua những đôi giày. Đây là ngành kinh doanh tổ hợp, hoặc là sự kết hợp của nhiều ngành kinh doanh khác nhau, ngành nọ khác biệt hẳn ngành kia, dựa trên nhu cầu của khách hàng. Anh sẽ không gặp phải những vấn đề như ở sòng bạc, vì ở Hollywood chẳng có ai quản lý hết, ít nhất là so sánh với những kẻ làm cò bạc hợp pháp. Thứ hai, vì chúng tôi sẽ giúp anh. Tom sẽ tham gia cùng anh. Khi thời gian chín muồi, tôi hy vọng nó sẽ sớm thôi, anh ấy sẽ cùng anh tới gặp ông Woltz.

Johnny nhìn về phía Tom.

Tom nhún vai:

- Đơn giản chỉ là sự tin tưởng thôi mà.

Michael Corleone đứng cạnh cửa sổ gần bếp, bóc một quả cam và nhìn Johnny Fontane đang đi qua khoảng sân phía dưới.

Tom Hagen nói:

- Ông ổn chứ?

Michael tiếp tục bóc cam. Dưới sân Connie đuổi theo Johnny như ả điểm rở tiền.

- Với Johnny hả? Không có vấn đề gì trừ việc...

- Tôi không định nói về Johnny. Hoặc là khoản đầu tư của chúng ta vào Hollywood.

Hagen nói từ khoản đầu tư vào Hollywood với một thoáng khinh khỉnh mà y chỉ biểu lộ với duy nhất một thành viên trong gia đình.

Michael hỏi:

- Ý anh là gì?

- Ý tôi là ông có khỏe không? Tôi biết ông từ khi ông còn là cậu bé bảy tuổi. Có gì đó đang làm ông khó chịu. Và tôi không muốn ám chỉ vụ việc của Tommy Scootch ở Mexico.

Michael lắc đầu:

- Không có gì.

- Đêm qua là một đêm dài, phải không? Tôi nghe tiếng hét.

- Al Neri nói với anh à?

Hagen cười, nói dối:

- Không.

- Tốt lắm, luật sư ạ.

Bố già bóc xong quả cam rồi bắt đầu ăn.

- Vậy là ông không ngủ được?

Michael quay ra. Trong một chốc ông ta định kể về những giấc mơ liên tiếp trong nhiều hôm liền. Tôi mơ về Fredo. Nhiều giấc mơ liên tiếp. Cảm giác rất thật. Lần gần nhất, tôi và Fredo đánh nhau. Lần nào cũng vậy, anh ấy đều bị đâm chảy máu. Lần nào anh ấy cũng định cảnh báo gì đó nhưng không nói cho tôi biết. Nhưng không. Michael Corleone là người của lý trí. Có thể lý do là bệnh tiểu đường, thuốc thang rồi sự căng thẳng. Có thể giấc mơ liên quan tới Rita. Cô chưa bao giờ xuất hiện trong những giấc mơ và hiếm khi được nhắc tới, nhưng cô vẫn xuất hiện bằng một cách kỳ lạ nào đó - như Fredo xuất hiện trong giờ khắc mà Michael Corleone và Rita thức dậy, mặc dù họ không hề nói về anh ấy (Tại sao lại phải nói cơ chứ? Rita chỉ ở bên Fredo đúng một lần). Giấc mơ xảy đến khi lượng đường huyết của Michael bất thường; giờ thì giấc mơ kéo đến mỗi khi Bố già ngủ. Thật nực cười khi Michael nghĩ rằng mình trông thấy hồn ma của Fredo. Điên rồ thật. Chỉ là giấc mơ thôi mà.

Michael quay về phía cửa sổ, nói:

- Quên nó đi. Mới có một hôm thôi, được chứ?

- Được.

- Tốt lắm.

- Tôi luôn bảo anh rồi. Khi mất ngủ xảy ra, anh không nên nằm lì trên giường, hãy dậy và làm gì đó, đi dạo chẳng hạn.

Michael cười khẩy/ im lặng một lúc. Hắn biết tình nhân của Hagen, mặc dù vậy họ hiếm khi nói về cô ta, kể cả gọi tên. Cô là một thương nhân ở Vegas, nổi tiếng vì xinh đẹp nhưng lấy phải ông chồng vũ phu. Tom Hagert là người giải thoát cho cô. Cô có một đứa con đang nằm viện, và viện phí đều do một tay Tom chi trả. Cô và Tom bên nhau còn lâu hơn cả cuộc hôn nhân của Michael và Kay. Hắn không phải là người Sicily, nhưng luôn cố tỏ vẻ. Ít nhất hắn cảm thấy tự hào về điều này. Hắn yêu cô, chung thủy với cô, điều này là tuyệt vời nhất. Tom thậm chí còn dùng tên cô trong nhiều tài sản của gia đình (cổ phần bất động sản, bãi đậu xe, rạp phim) và coi cô là người chuyển tiền cho nhiều người khác nhau trên khắp nước Mỹ. Cô sống ở Las Vegas hầu hết thời gian, nhưng hiện tại đang ở New York trong căn hộ mà Hagen mua, một chung cư không có thang máy nằm cạnh cửa hàng hoa.

Michael hỏi:

- Đi dạo hả?

Hagen nói:

- Ý tôi là đi dạo thực sự. Nó rất tốt cho sức khỏe ông.

Michael ném cho hắn một cái nhìn. Nếu có cách nào để làm ông trùm của một tổ chức lớn mau chết, đó là việc thức dậy đi dạo vào ba giờ sáng khi cơn mất ngủ ập đến.

Michael nhìn Johnny Fontane xuống cầu thang, và đợi ở thang máy. Connie vẫn bám riết lấy gã. Francesca khoanh tay trước ngực, lắc đầu tỏ vẻ không đồng tình.

Tom hỏi:

- Nghĩ xem bao lâu thì cô ả sẽ khiến Johnny rủ cô ta đi chơi?

- Ai cơ, Francesca?

Tom cau mày. Fontane cũng tầm tuổi Tom:

- Francesca? Chúa ơi, không. Là Connie.

Michael nói:

- Không đời nào. Anh không nghe rõ à? Johnny đang muốn tách dần khỏi tổ chức.

- Chắc chắn vậy rồi. - Tom chọc nhẹ ngón trỏ và ngón giữa vào ngực Michael - Nhưng với trái tim một con người, ai mà biết được điều gì?

Michael và Hagen nói chuyện thêm một lúc rồi quyết định hẹn gặp ở thang máy, để cùng nhau đi tới câu lạc bộ săn bắn Carroll.

Michael nói:

- Còn nhiều thời gian để đi dạo lắm.

Tom phớt lờ lời Bố già.

Khi Tom đi khỏi, Michael đi ra phía ban công hướng ra bờ sông, nơi hắn để cái ống kính viễn vọng mà mấy đứa con tặng nhân dịp Giáng sinh.

Mary đã thuê dật câu chuyên về việc dùng ống kính đó để quan sát chúng ở tận Maine.

Giờ, trong buổi chạng vạng - giờ khắc kỳ diệu, như cái cách mà dân Hollywood vẫn gọi, một từ mà Michael học được ở Fredo - Michael ngồi trên chiếc ghế đẩu và bắt đầu ngắm nhìn. Hắn dừng lại ở đảo Randall, nơi Robert Moses sống và kinh doanh, ẩn đằng sau trạm thu phí đường bộ lớn. Đấy quả là tòa lâu đài thực sự. Michael biết nhiều hơn những gì mọi người biết về Robert Moses. Ông ta là kiến trúc sư có tầm nhìn xa trong việc xây dựng những con đường và công viên, là người thiết kế ra thành phố New York hiện đại, là một nhân vật biểu tượng trong giới chính trường và truyền thông. Ông ta là người Cleveland chính gốc, giống như Nick Geraci, Moses chưa bao giờ được bầu vào bất kỳ cơ quan nào, nhưng ông ta là chính trị gia quyền lực nhất New York - ở cả thành phố và hội đồng. Điều này sẽ làm nhiều người ngạc nhiên, nhưng không phải những người nhà Corleone. Một vị khách ngồi ở quầy bar đằng xa kia có thể nói cho bạn biết quyền lực khủng khiếp của Robert Moses có liên quan chặt chẽ thế nào tới những gì xấu xa, tham lam bẩn thỉu nhất của ông ta.

Trên hòn đảo đằng xa kia là nơi ông ta đã đuổi hơn nửa triệu người New York, phần lớn là người da màu và dân nhập cư nghèo, trong đó có cả người Ý. Hơn nửa triệu người. Nhiều hơn dân số thành phố Kansas. Những ngôi nhà của họ bị phá sập và xây dựng những công trình mà ít người nghèo nào dám mơ tưởng tới - quý quá hơn - những dự án nhà ở, dù mới xây, nhưng chất lượng thì tồi tàn không hơn khu nhà ổ chuột. Tất cả xây bằng tiền thuế. Robert Moses xây những con đường đi qua những khu dân cư, để thuận tiện hơn cho sự đi lại của giới giàu có, biến nơi đây từ trù phú, thịnh vượng thành vùng ngập tràn tội phạm. Moses giàu tới mức sự tưởng tượng của Michael là còn quá khiêm tốn. Moses có ba du thuyền, hàng trăm nhân viên phục vụ bất kể ngày đêm. Ông ta có hàng trăm người hầu và mười hai đầu bếp để gọi khi nào cần. Ông ta xây dựng những ngôi nhà chọc trời và sân vận động để tặng bạn bè. Hòn đảo của Moses là một quốc gia thật sự - một đất nước bí mật, một nơi ít người Mỹ biết đến nhưng vẫn

phải đóng thuế đầy đủ. Liên tục đóng thuế. Nếu ai đó muốn đi qua chiếc cầu kia để vào dinh cơ của Robert Moses, họ phải trả thêm một khoản tiền nữa, mặc dù chính họ là người góp tiền để xây dựng nó. Ông ta có lực lượng bảo vệ riêng, cơ quan tình báo riêng, lực lượng quân đội riêng, hiến pháp và luật pháp riêng, thậm chí cả quốc kỳ cũng riêng nốt. Một lần thị trưởng New York kéo Michael Corleone sang một bên và nói rằng: “Đừng bao giờ nhờ Robert Moses điều gì. Nếu không, hắn sẽ giết anh một ngày không xa”.

Mặc dù vậy Moses vẫn ngày đêm suy tính những kế hoạch phá hoại thành phố lớn nhất thế giới này và lấp đầy túi bằng những khoản tiền khổng lồ. Trong khi dưới con mắt của người dân và người làm luật, ông ta là rường cột của xã hội. Một anh hùng thực thụ.

Robert Moses không bao giờ lo bị đe dọa kết tội hay ám sát. Chưa bao giờ.

Những mối liên quan mật thiết của ông ta với những tổ chức tội phạm không khiến những người anh trai của ông ta bị giết chết.

Những đứa con của ông ta không bao giờ phải khóc lóc vì bị bạn bè nói xấu về cha mình. Chúng cũng không lo việc một ngày nào đó bị xả súng vào người.

Những thành tựu của Robert Moses được giảng dạy ở trường đại học, trong các tiết khoa học chính trị và quy hoạch đô thị. Không phải là luật học hay tội phạm học. Ông ta là một nhân vật bí ẩn đáng được mọi người biết đến, và những gì mọi người biết về ông ta đều tốt đẹp.

Robert Moses có đủ những tên tay chân để ngày nào cũng có những giấc ngủ ngon không lo bị quấy phá. Ông ta có thể thức dậy vào sáng mai, không lo chút gì về việc danh tiếng bị kẻ nào đó phá hoại, ai đó định buộc tội, kẻ nào đó định đánh bom xe hoặc bắn ông ta. Robert Moses chưa từng đi về phía cửa sổ tòa dinh thự và nhìn qua ống viễn vọng, tự hỏi xem tại sao mình lại may mắn đến vậy. Ông ta chưa bao giờ đặt mình vào địa vị Michael Corleone, nếu ông ta là Bố già, ông ta sẽ cảm thấy sao.

Nhưng những điều đó chỉ là thứ thối nát.

Michael thôi không nhìn qua ống viễn vọng.

Chương 13

Hai người hỏi han về tình hình gia đình của nhau. Một người bình thường có thể nghĩ họ là những người bạn.

Kể từ khi vụ đàn áp xảy ra ở nông trại vùng ngoại ô New York - nơi gặp gỡ của các Gia đình, quy mô lớn hơn buổi gặp gỡ Hội đồng, lần đầu tiên người Mỹ nhận ra sự tồn tại của Mafia thì Hội đồng gặp càng ít càng tốt. Buổi gặp hôm nay là lần đầu tiên kể từ khi Michael Corleone quay trở lại New York. Như những cuộc gặp ở bất kỳ tổ chức lớn nào, thành công của nó phụ thuộc vào khâu chuẩn bị. Michael là chủ tịch của nhiều tập đoàn và tổ chức từ thiện khác nhau, luôn thích thú khi nghe những cuộc tranh luận - một từ đầy hàm ý, những kẻ ngốc thì quan tâm đến cái tôi cá nhân hơn là sự hiệu quả. Vấn đề duy nhất chưa đitợc giải quyết liên quan tới Carlo Tramonti. Việc Tramonti bị trục xuất không diễn ra ở tòa, mặc dù vậy, nhiều luật sư nổi tiếng vẫn đang tranh cãi về điều này. Ông ta không muốn nhắc tới sự cố lần trước ở bất kỳ đâu trừ trước Hội đồng. Nhưng dù Tramonti có đề đạt gì, Michael cũng có đủ sô” phiếu cần thiết trong tay - từ Altobello, Zaluchi, Cuneo, Stracci, có thể cả với Greco nữa - để ngăn chặn bất cứ điều gì. Tramonti, qua trung gian của mình, đồng ý sẽ nói về âm mưu ám sát ở Cuba.

Vấn đề an ninh cho buổi gặp mặt được chuẩn bị rất chi tiết - vì đây là lần đầu tiên trong nhiều thập kỷ không có sự tham gia của nhà Bocchicchio. Cesare Indelicato, bạn của những người bạn Sicily và Bố già của Carmine Marino, buộc không thể tham gia. Còn quá ít người còn lại trong tổ chức.

Nhà hàng dành cho buổi gặp nằm ở cuối góc của câu lạc bộ Carroll, thoát khỏi sự dòm ngó của hàng xóm bởi công trình xây dựng đường cao tốc Brooklyn - Queen, một bức tường chắn khỏi dòng phương tiện lưu thông ồn ã bên ngoài.

Căn nhà gần nhà hàng nhất trông trơn, có vài căn hộ được cho những người bạn của nhà Corleone thuê, họ sử dụng để sinh sống và bảo kê. Hội chợ triển lãm gần đó và tiết mục pháo hoa Red Hook sẽ lôi kéo mọi người trong khu vực đêm nay.

Ở ngoài tòa nhà đằng sau nhà hàng, một vòi nước đang chảy tung tóe trong đêm. Một đội sửa chữa ông nước giả vờ làm việc. Như đã thỏa thuận cảnh sát khu vực đã cử những nhân viên phong tỏa con đường và chặn những kẻ hiếu kỳ. Cảnh sát làm nhiệm vụ không biết điều gì đang xảy ra bên trong nhà hàng. Họ là những người nguyên tắc - những người được chọn vì không

quá tò mò tọc mạch.

Đúng bảy giờ, năm người tập trung ở cửa trước nhà hàng, mỗi cửa đều có tay chân của những gia tộc: Barzini, Tattaglia, Stracci, Cuneo và Corleone. Lần này tới lượt nhà Corleone bảo đảm an ninh cho buổi họp mặt - công việc do Eddie Paradise đảm nhiệm. Mấy gã cần nhàn, chào hỏi qua loa rồi lảng đi hút thuốc và không thềm nói chuyện. Paradise đến và bắt tay cảm ơn vì sự có mặt của họ rồi đi kiểm tra xung quanh.

Sự xuất hiện của các ông trùm rải rác từ bảy giờ rưỡi đến tám giờ. Michael và Tom Hagen đến sớm nhất. Kế đó là Carlo Tramonti. Chiếc ghế của ông ta trong Hội đồng đúng kiểu một nghi thức phức tạp. Ông ta không thường xuyên có mặt, nhưng khi xuất hiện, ông ta được ngồi ghế đầu tiên, một trong rất nhiều đặc quyền mà ông ta có vì là ông chủ của tổ chức lâu đời nhất nước Mỹ. Đằng sau ông ta là một vệ sĩ và người em Agostino. Sự thăng chức của Augie Người Lùn mới diễn ra gần đây. Đây là lần đầu tiên hắn có mặt trong buổi họp Hội đồng.

Cái ôm mà Carlo Tramonti và Michael Corleone giành cho nhau không đi ngược lại sự khác biệt mà cả hai có trong nhiều năm liền. Hai người hỏi han về tình hình gia đình của nhau. Một người bình thường có thể nghĩ họ là những người bạn.

Tom Hagen, mang đôi giày mới cóng và kêu kin kít, chỉ cho nhà Tramonti ghế ở một trong hai hàng dài, đối diện với những chiếc bàn của phòng liên hoan đằng sau. Mỗi chiếc bàn được phủ khăn trắng, để những chai rượu đỏ, giỏ bánh mì, những đĩa rau trộn. Hagen nhón tay lấy một quả ôliu trên đĩa. Hắn luôn cảm thấy thích thú những việc bên lề hơn là buổi gặp mặt. Còn nhớ khi Vito lần đầu tiên đôn hắn lên làm cố vấn, Tom là người trẻ nhất trong phòng và là người duy nhất không phải người Ý. Giờ đã gần hai mươi năm trôi qua, Hagen vẫn cảm thấy như ngày nào.

Augie Người Lùn chỉ tay khi ngồi xuống:

- Đôi giày, chúng bắt đầu làm loạn đấy, kêu như vậy thì vứt quách cho xong, nhỉ? Mua đôi khác mà dùng.

Giọng hắn vang lên bằng sự pha tạp kỳ dị của vùng Brooklyn và Nam Phi. Rất khó nghe.

Hagen mỉm cười và gật đầu. Hắn cứ nói tự nhiên như ở nhà.

Carlo hỏi, ông ta hơi bị nặng tai:

- Đôi giày nào?

Augie nói:

- Quên nó đi. Giày thôi mà, được chứ?

Lúc này hai ông trùm khác cũng đã đến, Anthony Stracci từ New Jersey và Joe Zaluchi từ Detroit. Theo truyền thống, mỗi người mang theo một cổ vấn và một vệ sĩ. Zaluchi và Stracci là bạn lâu năm và là đồng minh thân tín nhất của Corleone. Zaluchi mặt tròn, độ bảy mươi tuổi. Joe z kiểm soát Detroit sau vụ xung đột với băng Purple và xây dựng một trong những đế chế yên bình nhất cả nước. Các nguồn tin vỉa hè cho rằng, bọn da màu đang kiểm soát Detroit và những nghiệp đoàn ô tô đang nhận được những chỉ thị điều hành từ Chicago. Rất nhiều ông trùm biết Zaluchi đã quá già. Khi ông ta chào Michael với cách gọi Vito, Michael không buồn đáp lại.

Black Tony Stracci, cũng ở độ tuổi bảy mươi, khẳng khái nói rằng mình không nhuộm tóc, mặc dù sau mỗi năm, nó càng đen hơn. Ông ta rất trung thành với nhà Corleone khiến người ngoài lầm tưởng nhà Stracci là một nhánh Corleone. Đường dây buôn bán ma túy của nhà Corleone có sử dụng những cầu cảng và nhà kho mà Stracci quản lý (một mối làm ăn được Nick Geraci củng cố). Black Tony từng tham gia những cuộc cãi vã đình đám nhất trong Hội đồng, cùng Michael chống lại sự phản đối của vài ông trùm khác (cụ thể là Tramonti và Silent Sam Drago) để bảo vệ quyết định giúp đỡ Thống đốc bang New Jersey James K. Shea trở thành Tổng thống. Nhà Stracci có đường dây buôn bán ở New York, nhỉnh quyền lực chính vẫn là ở New Jersey, dù ít tiếng tăm và thu lợi ít hơn, họ được coi là gia tộc ít quyền uy nhất ở New York.

Hai người mới đến là hai thành viên mới nhất, đều mặc những bộ vest lòe loẹt và cà vạt sặc sỡ: Frank Greco từ Philadelphia, người thay thế vị trí của Vincent Forlenza quá cố, và John Villone, người trở về từ Vegas để cai quản Chicago từ tay Louie Russo đã chết. Khi Michael chào Frank, và nói ông ta trông vẫn ổn, Greco đùa cợt: “Khi còn trẻ, tôi trông như một vị thần Hy Lạp vậy. Bây giờ thì trông chán quá”. Michael cười. Bố già đã nghe Greco nói câu này trước đây. Thực tế ở độ tuổi năm mươi, Greco vẫn còn trẻ, ít nhất là so với những ông trùm khác. Philadelphia đang mất dần vị thế vào tay bọn da màu, nhưng Frank vẫn rất mạnh ở miền Nam Jersey, điều này giúp ông ta có được mối liên hệ với nhà Shea.

John Villone kiểm soát những khoản đầu tư ở Nevada, đó là nơi Michael lần đầu gặp gã. Ông ta bụng phê đúng truyền thống Sicily. Càng mập càng nhiều quyền lực và càng dửng dưng. Không giống những người khác, ông ta mặc bộ quần áo sáng màu như những anh hề, đặt may sẵn, càng làm ông ta trông béo hơn. Villone là mẫu người ai cũng thích và muốn nói chuyện, điều này khiến Michael ghen tỵ. John Villone vẫn gần gũi với Louie Russo kể cả khi ông ta bị Russo cách ly khỏi những phi vụ quan trọng vì những tranh cãi xoay quanh một cô gái. Villone đi từ ghế của mình với cánh tay nung núc thịt quàng cổ Tom Hagen, không nhận ra Hagen đã dùng chiếc thắt lưng mà hắn ta đang đeo để thắt cổ người bạn thân mến Louie Russo.

Một ông trùm có làn da ngăm đen từ Tampa, Salvatore “Silence Sam Drago” là người tiếp theo đến. Ông ta vác theo một túi cam như thường lệ, mỉm cười, không nói câu gì. Ông ta đặt

túi cam lên bàn. Drago và Michael ôm nhau. Al Neri kiểm tra xem có gì giấu trong túi cam hay không. Drago hiểu điều này và không phản ứng. Michael và Sam Drago có rất nhiều điểm chung. Drago như Michael, là con út của một ông trùm, lúc đầu ông cũng không muốn tham gia vào việc gia đình. Cha của Drago là ông trùm Vittorio Drago, người bạn thân và đồng minh của Lucky Luciano. Khi Mussolini chiếm quyền và đẩy Vittorio cùng những ông trùm khác vào nhà tù trên đảo Ustica, Sammy trẻ tuổi - người đang học để trở thành họa sĩ ở Florence, bay vội tới Mỹ và định cư ở Florida. Lúc đầu ông ta muốn làm nghề đánh cá, nhưng sau đó bị phá sản. Ông ta ở vào tình thế có nguy cơ bị trục xuất. Ở Sicily mẹ ông ta nhờ Lucky Luciano giúp đỡ con trai, Sam Drago không biết điều này mãi cho tới khi bị liệt vào danh sách trục xuất khỏi Mỹ. Ông ta tự nhủ mình điều hành một số công ty của Luciano ở Florida chỉ để giúp đỡ mẹ khi cha đang ở tù. Nhưng khi chiến tranh nổ ra, nhiều năm sau đó, Sam Drago dù đã thành họa sĩ đầy hứa hẹn, hình như cũng tìm ra tiếng gọi đích thực để trở thành ông trùm. Al Neri lắc đầu. Chiếc túi không có gì ngoài cam, hắn cũng tự bóc một quả. Hagen chỉ chỗ cho Drago và người của hắn.

Ba người đến muộn nhất là những ông trùm ở New York - Ottilio Cuneo, Paul Fortunato, Osvaldo Altobello. Altobello giữ cửa để hai ông trùm kia đi vào. Ông ta đã ở trong Hội đồng được một năm, nhưng cuộc họp lần trước không có mặt. Cử chỉ thân thiện này đã nhận được cái gật đầu hưởng ứng của Fortunato đang thở khò khè và Cuneo mỉm cười thích thú.

Mồ hôi nhễ nhại và gần như không thở được vì phải đi bộ hơn mười thước từ vỉa hè đến cửa nhà hàng, Paulie Fortunato, ông trùm nhà Barzini, nặng nề ngồi trên chiếc ghế sát cửa rồi ôm Michael và Tom Hagen. Fortunato trông béo đến độ có thể ăn hết John Villone vào bữa sáng. Mặt ông ta to với đôi mắt ti hí, cái đầu sư tử lúc nào cũng cúi rạp, như thể cổ không thể nâng đỡ được nó. Fortunato trước đây từng có vài bất đồng với nhà Corleone. Ông ta là tay chân thân cận của Emilio Barzini, người bị giết nhưng không biết rằng đó là do Corleone ra tay (hoặc là Al Neri mặc chiếc áo cảnh sát và xả đạn). Ông ta cũng thân thiết với Vincent Forlenza ở Cleveland, đã chết. Quyền lực của Fortunato tập trung ở quận Garment. Ông ta là một trong những người đầu tiên yêu cầu mở rộng thị trường ma túy, theo như quan sát của Paulie, cuối cùng nhà Barzini cũng chấp nhận. Ông ta căm ghét bọn đạo đức giả nhà Corleone. Những kẻ đã dựa vào sự giúp đỡ chính trị cần thiết cho phi vụ buôn bán ma túy trong thời gian Vito điều hành. Sau đó dưới thời Michael, tạo ra một vỏ bọc đứng đằng sau mọi việc. Dù vậy Fortunato không phải là người hay để bụng. Ông ta làm trùm trong tám năm bình yên, cai quản đảo Staten theo cái cách mà nhà Barzini cai quản hàng thập kỷ.

Không có sự khăng định nào tốt hơn với quyền lực của Michael khi Ozzie Altobello được phong làm ông trùm của Gia đình Tattaglia. Đã từng là đối thủ khó chơi nhất của nhà Corleone, nhà Tattaglia bây giờ do Bố già của Connie Corleone đứng đầu, một người bạn trung thành của Vito Corleone từ thời Lệnh cấm bia rượu. Nhà Tattaglia hoạt động không đa dạng như những Gia đình khác, tập trung ở mại dâm, câu lạc bộ khiêu dâm, tạp chí khỏa thân. Đế chế này được

xây dựng bởi Philip Tattaglia, một kẻ tham lam. Sau khi ông ta bị giết năm 1955, người anh Rico lên thay thế. Tổ chức bắt đầu rạn nứt. Nó bị đe dọa và là mục tiêu của cảnh sát cũng như những kẻ khác. Khi Rico chết vào năm ngoài do bệnh tật, hầu hết đều muốn ông trùm mới là một tên ma cô trong gia đình, hoặc nếu không cũng là một gã trẻ tuổi. Thay vào đó, Altobello lịch sự, một cố vấn bẩm sinh, được đẩy vào vai trò ông trùm. Hầu hết đều coi ông ta là một nhánh vươn ra từ cây oliu nhà Corleone.

Leo Cuneo Người Bán Sữa là người đàn ông nhỏ thó nhưng bằng cách nào đó lại trông rất đồ con khi xuất hiện. Một kỹ năng mà một diễn viên nhỏ con thường sử dụng. Ông ta mặc bộ vest đơn giản. Ông ta được quyền đến muộn nhất không phải vì quyền lực mà như là một biểu hiện của sự tôn trọng. Giờ đây khi Forlenza biến mất, Cuneo cũng trở thành một thành viên cấp cao trong Hội đồng.

Michael Corleone rất nhanh giúp Cuneo cởi mũ và áo khoác ra, cho đến khi tên bồi vụng về nhảy vào và phá vỡ cử chỉ lịch thiệp của Michael. Michael nói bằng tiếng Ý.

- Trái lại, đó là vinh dự của tôi được chạm vào áo của ông trùm Cuneo.

Michael rặn ra một nụ cười.

Cuneo lầm bầm vài câu hát Sicily mà Michael không hiểu và không biết. Ông ta hỏi bằng tiếng Anh, vỗ nhẹ lên má Michael:

- Tôi hát đúng không?

Michael chỉ chỗ Cuneo phía trước cửa phòng liên hoan, nói:

- Quá hay là đằng khác.

Nhà Cuneo làm ăn ở New York, chủ yếu ở Manhattan và Bronx, nhưng cũng tham gia ở vùng ngoại ô New York (sở hữu nhà máy sữa lớn nhất vùng, đó là lý do vì sao Ottilio Cuneo được gọi là Leo Người Bán Sữa). Leo Cuneo đóng vai trò quan trọng trong việc hòa giải cuộc chiến giữa năm Gia đình, nhưng vai trò chính khách trong thế giới ngầm của ông ta không kéo dài lâu. Chính nhà máy sữa của ông ta là nơi bắt đầu cuộc đàn áp. Hơn nửa số ông trùm ở Mỹ bị bắt khi cố chạy qua những cánh rừng. Lẽ nào không ai từ nhà Cuneo nghe thấy vụ đàn áp hoặc nhận ra những chiếc ô tô lạ đang đến. Michael không có ý kiến gì, nó vượt quá tầm hiểu biết của con người. Michael nhận ra nhiều kẻ núp sau bụi cây khi lái xe ngang qua. Đây là buổi gặp gỡ mà Bố già sẽ nói về việc nghỉ ngơi của mình, một điều không ai cấm nhưng chắc chắn sẽ không xảy ra, Michael cố không nghĩ về điều này.

Không ai ở trong tù quá vài tiếng. Những luật sư chỉ ra rằng Hiến pháp Mỹ thừa nhận quyền được tự do. Những điều này được nhắc tới sau đó nhưng không được đề cập nhiều. Khá phức tạp để thoát khỏi vụ án mà dư luận quan tâm.

Nếu không vì sự tức giận của cộng đồng, FBI sẽ vẫn giữ khoảng cách nhất định với báo chí. Nếu không phải vì cuộc trấn áp, dư luận - sẵn sàng phốt lờ việc chính phủ đã giết những người dân vô tội trên khắp thế giới hàng ngày - sẽ không bao giờ cảm thấy sợ hãi đến vậy bởi những kẻ ở trong Hội đồng. Sau cùng thứ gì gây nguy hiểm hơn đối với công dân Mỹ - những thương vụ bàn bạc ở những cuộc họp thế này hay là - để chỉ ra một ví dụ gần đây - sự hỗ trợ của CIA ở một đất nước xa xôi như Việt Nam? Tại sao sự chú ý của dư luận lại hướng vào công việc làm ăn của Michael nhưng lại lãnh cảm với những thứ còn nguy hiểm hơn dưới những cái tên đậm chất Mỹ. Đơn giản. Hãy nhìn vào những gì kiếm ra nhiều tiền nhất ở Hollywood, những nhà thổ trong giấc mơ Mỹ, những cuốn truyện tranh không phức tạp kể về những anh hùng và kẻ xấu, những câu chuyện đơn giản cho những người ít tò mò, ít hiếu kỳ. Cuộc bạo động đã cho ta cái ta cần. Giờ đây như là hậu quả sau khi đợt bạo động xảy ra, những người phức tạp, khó đoán, và đầy tội lỗi như Michael và James K. Shea đã bớt gây sự chú ý trong mắt cộng đồng. Họ không bận tâm đến việc cả hai đều là con những người nhập cư vào đất nước này từ khi còn là một cậu bé, những người làm ăn cùng nhau, buôn bán những thứ mà bây giờ pháp luật không còn cấm đoán. Michael Corleone và James K. được coi như những anh hùng thời chiến. Họ đều học ở trường Ivy League và cưới người con gái họ gặp trong những năm họ theo học (không nghi ngờ gì Michael, một người trung thành tuyệt đối, là một Kẻ xấu, hoặc Jimmy Shea, một kẻ háo sắc, là Hoàng Tử quyến rũ). Họ đều có hai con, một gái một trai. Họ đều là tín đồ Công giáo, chỉ tới nhà thờ khi được yêu cầu. Gia đình cả hai đều phải chịu nhiều tai ương liên tiếp. Ở Chicago và Tây Virginia và Florida, họ chiếm được những vị trí quan trọng.

Những điều này không cần phải bận tâm. Những gì dư luận muốn là “mũ trắng mũ đen”.

Mặt khác dư luận đối mặt với những âm mưu tội phạm khủng khiếp, tiến hành bởi thành viên của những băng đảng bí mật, những con quỷ khát máu, những người đàn ông da ngăm đen với những cái tên lạ tai. Mặt khác người bảo vệ cộng đồng khỏi quỷ dữ là Jimmy Shea điển trai và trắng trẻo, một siêu anh hùng bước ra từ những bộ phim Hollywood, đứng cạnh là Danny, một tượng đài răng thỏ.

Tất cả điều này xảy ra chỉ vì Leo Cuneo làm lộn xộn mọi chuyện.

Vito Corleone dạy con mình rằng, thật không công bằng khi đánh giá một người đàn ông dựa vào những thành công hay thất bại trong cuộc đời anh ta. Vấn đề không phải là sự công bằng, mà là nó có ý nghĩa gì với người đàn ông ấy.

Để công bằng, Leo Cuneo chịu trách nhiệm những sai lầm liên quan tới công tác an ninh. Khi ông ta bước vào phòng họp, ông trùm chào mừng bằng cái ôm nồng thắm. Ông ta là bạn tốt của nhà Corleone. Leo trước đây ủng hộ Vito, sau này là Michael trong những phi vụ quan trọng xảy ra trong Hội đồng. Người của ông ta thậm chí còn xác định được kẻ đã giết vợ đầu của Michael, Apollonia, một gã tên Fabrizzio, người làm việc với cái tên giả trong cửa hàng

pizza ở Buffalo. Bản thâri Cuneo cũng sắp xếp những cuộc gặp để gửi cho Fabrizio lời chào của Michael Corleone, cùng với ba phát súng từ khẩu chín li, hai viên vào ngực và một viên vào giữa sọ. Sự trung thành này giúp Leo Người Bán Sữa sống sót.

Khoảng nửa giờ sau buổi liên hoan và tiệc tùng diễn ra. Màn mở đầu này có lẽ sẽ kéo dài hơn nếu không phải vì căn bệnh tiểu đường của Michael Corleone. Bố già ăn vài quả oliu, pho mát, và thịt lợn. Ông ta cần phải ăn. Ông trùm ngồi xuống bàn và uống một ly nước. Tom Hagen ngồi bên cạnh Michael, ra dấu cho Neri dẫn mấy tên vệ sĩ ra ngoài và đợi ở phòng ăn chính. Những ông trùm khác nhìn thấy Michael ngồi và làm theo.

Khi Neri tiến ra cửa, mấy tên bồi mang vào những bát đựng mì ống và chạy xung quanh để rót rượu cũng như bỏ bánh mì vào đĩa. Khi tên bồi cuối cùng rời đi, Al Neri gật đầu với Michael và đóng cửa lại. Hội đồng chưa gặp nhau trong suốt hai năm qua và vì thế có hàng đông việc tồn đọng cần giải quyết. Michael nói:

- Nếu không ai có gì cần nói trước, tôi muôn giải quyết mọi chuyện khi chúng ta đang ăn, để sau đó có thể kịp giờ xem pháo hoa, hoặc ít nhất về nhà trước bình minh.

Không có ai phản đối. Với tất cả những gì mà mọi người biết về ông trùm - những trận chiến, sự xuyên tạc, những vụ giết người - việc giải quyết những vụ quan trọng thường diễn ra trong bữa ăn, cũng như chuyện đất đai hay xuất bản hay sản xuất phim. Nhưng với những người này, đây không phải là chuyện làm ăn. Một số người thực sự làm mọi thứ khi họ đang ăn. Ví dụ như Paulie Fortunato quan hệ với hai cô ả cùng lúc khi đang nếm sandwich thịt bò.

Yêu cầu đầu tiên là sự chấp nhận những ông trùm mới, Greco và Villone, cũng như những người khác ở Los Angeles, nơi mà Jackie Ping- Pong Pignatelly đã phải nhường chỗ vì lý do sức khỏe. Không tranh cãi, mọi người đều đồng ý. Sự tán thành của mọi người đối với việc gia nhập của những thành viên từ sự đề cử của những Gia đình. Những Gia đình không có mặt phải có được sự đồng ý về số lượng những người mong muốn được gia nhập tổ chức. Sau đó họ phải tìm một thành viên Hội đồng để đề cử tên. Những Gia đình ngồi ở đây không chỉ có cơ hội tốt hơn trong việc tiến cử mà còn có thể giải thích nếu ai đó gây khó dễ với một cái tên được nêu ra. Nói chung khi những cái tên được xướng lên, những người đề cử đã điều tra kỹ lưỡng và đây chỉ là khâu thủ tục - mặc dù vậy, Michael nghĩ, nó sẽ diễn ra mãi mãi.

Như một phép lịch sự với những ông trùm mới, họ được phép phát biểu trước. Villone vui vẻ quay về phía Greco.

Greco nói:

- Được rồi, vậy thì Vinnie Golamari. Có lẽ vài người cũng biết gia đình ông ta. Một người rất giỏi.

Black Tony Stracci nói, liếc mắt và lúc lắc đầu như thể nhớ ra điều gì đó:

- Tôi chỉ biết Vicente Colamari. Không có ý gì đâu, nhưng nếu đây là gã mà tôi đang nghĩ tới, chắc anh đang đùa tôi.

Greco nói:

- Hẳn là Golamari.

- Bởi vì, nó cũng giống như Vinnie Golamari mà tôi đang nghĩ tới, thôi quên lão ta đi. Già khú ếch. Tám mươi tuổi. Ai mà biết còn sống tới lúc nào. Giúp tôi, Elio.

Ông ta quay về phía cổ vấn, người vẫn đang im lặng.

Greco nói:

- Có lẽ anh đang nghĩ đến một quý ông nào khác, tôi e là như vậy.

Carlo Tramonti cau mày, đặt hai tay lên bàn. Ông ta ghé vào tai người em thì thầm điều gì đó.

Ông trùm từ New Jersey thừa nhận:

- Có lẽ tôi nhầm về Vinnie, bởi vì làm sao chắc chắn được điều gì chứ, nhất là ở độ tuổi của tôi. Nhưng có phải hẳn ta là kẻ bị bắt quả tang cùng một ả điếm trong trang trại nuôi khỉ không? Có phải không? Cô gái đó vẫn còn trẻ, cỡ mười ba mười bốn gì đó.

- Một người khác rồi, tôi biết kẻ mà ông đang nhắc tới...

Sam Drago chỉ cái que xiên bánh mì về phía Stracci, nói:

- Đủ rồi!

Stracci nói với Greco:

- Đợi đã. Golamari có phải là người liên quan tới vụ ở Pine Barrens với Publio gì đó?

Greco nói:

- Đúng rồi! Là Publio Santini.

Ozzie Altobello lên tiếng:

- Tôi có thể chắc chắn đây là Santini.

Greco đập lên bàn bằng ngón trỏ, như thể đập lên một tập giấy vô hình:

- Anh ta là ứng viên tiếp theo của tôi trong danh sách hôm nay.

Thực chất không có danh sách viết tay nào cả. Mọi thứ không được viết ra. Tony Stracci

nhấp nhô cái đầu và cẩn nhẹ vào môi đồng ý:

- Đó đều là những người rất cừ, Vinnie và Publio. Tôi nghe được những điều rất lý thú về họ.

Carlo Tramonti ngửa đầu về phía sau và nén một tiếng thở dài.

Vài người ném cho lão ta cái nhìn khó chịu.

Augie Tramonti đặt tay lên vai anh mình. Carlo trông có vẻ định nói gì đó nhưng lại thôi.

Mọi chuyện diễn ra như thế này: những cái tên được xướng ra, thảo luận nhanh chóng và được đồng ý - lần lượt từng Gia đình một. Trong khi đó, Carlo Tramonti không giấu nổi sự mất bình tĩnh. Em trai ông ta, người được biết đến là khá nóng nảy, cố gắng xoa dịu Carlo. Có lúc, Augie còn vết sạch cái đĩa trước mặt anh mình và nhặt sạch vụn bánh mì, y hệt tên hầu bàn.

Carlo Tramonti, dĩ nhiên, không nêu ra bất kỳ cái tên nào. Bản thân ông ta không cần sự cho phép của Hội đồng.

Leo Cuneo thì thăm với Ozzie Altobello những câu hỏi về những người nhà Tattaglia - mặc dù cuối tuần trước ở một tổ chức từ thiện dành cho trẻ em tàn tật, ông ta đã nói với Bố già rằng ông ta biết những ứng viên đến từ New York đều rất tốt.

Carlo Tramonti lấy tay che mặt.

Michael Corleone đồng cảm với ông ta. Bố già cố gắng để tổ chức mọi chuyện, trừ việc mọi người luôn nói xấu sau lưng về việc ông ta là người học đại học, quá đậm chất Mỹ, một người tân tiến cố gắng giả vờ ôm lấy những giá trị truyền thống, người không bao giờ muốn có mặt ở đây ngay từ lúc đầu. Lần duy nhất Bố già thể hiện mong muốn làm cho mọi việc trở nên chuyên nghiệp hơn, đó lại là ý kiến của Tom Hagen. Tom bảo Bố già hãy tiến hành mọi chuyện. Họ là bạn bè của nhau, Tom chỉ ra, những người không gặp nhau thường xuyên lắm, họ muôn nói chuyện, cứ để họ nói. Điều này đã nhấn chìm mọi thứ mà Michael định nói hoặc định làm.

Sau khi kết thúc món mì ống, đến món sườn nướng. Ngoài những lời tán dương về món sườn rất mềm, họ còn tranh cãi vài chủ đề khác nữa - những tranh cãi không thể giải quyết đơn giản bằng việc hai hay ba người ngồi xuống nói chuyện. Như cha của Michael đã giải thích, Hội đồng tồn tại vì hai mục đích: kết nạp thành viên và giải quyết mâu thuẫn. Theo như quan sát của Michael, nó đã chuyển thành lĩnh vực chính trị. Thậm chí nếu vấn đề với nhà Shea trở nên to tát, Michael vẫn cố gắn chặt với những tôn chỉ truyền thống.

Tramonti nhìn Michael. Michael lắc đầu.

Cãi vã xảy ra trong cuộc gặp lần này không hề liên quan tới Danny Shea hay yêu cầu

tuyển thêm thành viên hoặc là sự thăng chức của những ông trùm mới. Cuộc cãi cọ liên quan tới những chiếc xe đẩy.

Có một cuộc tranh cãi giữa hai người bán hàng hot dog trên con phố Upper VWestside. Một người bán hàng chịu sự bảo kê của nhà Barzini, người kia thuộc về Eddie Paradise. Góc phố đó vốn không có giá trị gì. Nhưng khi hai tòa nhà mới mọc lên, đó là một “mỏ vàng”. Ai cũng coi mình là người đến trước. Sau vài ngày người bán hàng rong làm cho Eddie đổ một ấm nước nóng lên người kia. Anh này sau đó chết vì bị bỏng. Để trả thù, nhà Barzini cử người đến đánh gãy tay anh chàng bán hot dog của Eddie. Sau đó họ đặt một xe đẩy mới cách đó vài bước, tránh khỏi chiếc xe đẩy mà họ nghĩ thuộc về nhà Corleone, nhưng thực ra xe đó thuộc về nhà Cuneo. Và những tay bảo kê trông nom chiếc xe đẩy đó bị tấn công bởi hai kẻ khác, làm nổ chiếc xe gần đó của nhà Barzini (với phát minh ra khí propan, chiếc xe bán hàng rong chẳng khác gì quả bom di động). Nhưng nhà Cuneo lại làm rối tung mọi việc - thổi tung bọn chúng lên trời cùng với chiếc xe hàng thuộc kiểm soát của nhà Tattaglia. Sự việc này nối tiếp sự việc khác.

Khi những ông trùm phát hiện ra vụ việc, đó không còn là chuyện nhỏ nữa. Báo chí không nhắc gì đến vụ này, chỉ trù chi tiết về một vụ nổ bí ẩn - nhưng dư âm vẫn còn kéo dài. Cả năm Gia đình đều có những chiếc xe đẩy, níu giữ lẫn nhau để chiếm được vị trí, và điều không nói trước được là ai sẽ chiếm được góc đường đó. Không có một hệ thống rõ ràng trong việc phân chia lãnh thổ, vậy nên Hội đồng phải thay đổi nó bằng một luật lệ hợp lý hơn. Đây không phải là vấn đề phức tạp, nhưng nó được bàn thảo bằng một kế hoạch chi tiết, được nghĩ ra trong những cuộc bàn luận nhỏ cách đây vài tháng. Tất cả những gì Hội đồng cần là chấp nhận kế hoạch này.

Như kế hoạch đang được trình bày, Carlo Tramonti mặt đỏ bừng, có đủ bình tĩnh để xin phép được sử dụng toilet, mặc dù vậy ông ta như nháy dưng khỏi ghế. Michael biết có thể tin tưởng Neri giám sát lão ta.

Những ông trùm từ nơi khác đến vẫn bình tĩnh lắng nghe. Có lẽ vì nhận ra vận may của mình, vì có quyền được bảo kê một thành phố, mặc dù nó chỉ là thành phố hạng hai, không kiếm được nhiều tiền bằng một phần năm thành phố New York, nhưng không người nào ở đây nghĩ rằng những chiếc xe đẩy là thứ tầm thường hoặc thậm chí là vấn đề tẻ nhạt. Việc buôn bán nhỏ này thực chất là một món lời lớn của gangxto. Những chiếc xe đẩy này khá đắt, nó có giá vài ngàn đô - điều cuối cùng mà Michael nghe đến - vậy nên những người dân bình thường sẽ phải rất vất vả để có thể mua được nó. Ngược lại họ có thể chia phần với những người khác. Mọi người đều hiểu điều này. Vài người nhập cư làm việc vất vả có một gian hàng nhỏ để kinh doanh và người đứng đằng sau anh ta trợ giúp sẽ chiếm được khoảng hai phần ba tổng thu nhập. Sự cho phép những người nhập cư dùng xe đẩy ngược lại sẽ làm thành phố nổi giận. Những gia đình khác dùng xe đẩy để buôn bán thức ăn, đồ uống, gia vị, khăn ăn, ô, lốp xe. Một

chiếc xe đẩy thành công, điều cốt yếu nhất là nó mang lại nhiều lợi nhuận như một nhà hàng mà không gặp phải bất kỳ rủi ro nào, không thuế má, không đồ đạc, chi phí sửa chữa không quá nhiều, không phải đau đầu vì lương lậu, không phải lo giấy tờ để thuê mướn, thêm vào đó, nếu một khu dân cư trở nên nghèo nàn, nhà hàng sẽ gặp khó khăn tương ứng. Nhưng xe hàng rong thì có thể đẩy đi nơi khác. Xe đẩy làm ra tiền, mỗi chiếc xe có thể sử dụng năm này qua năm khác. Thứ duy nhất gây ảnh hưởng là những người bảo kê đằng sau mâu thuẫn lẫn nhau.

Nói chung cả Hội đồng đều đồng ý chấm dứt tranh cãi về vấn đề này.

Chương 14

Có một tiếng gõ mạnh lên cửa. Nó bật mở ra trước khi ai đó kịp nói gì. Đó là Al Neri, đi theo là những vệ sĩ khác.

Khi bữa tráng miệng được chuẩn bị - những đĩa đầy bánh ngọt, lê, và rượu nho là đặc sản của đầu bếp trưởng, chưa kể cà phê và rượu Amaretto và khi những người hầu đi khỏi, Carlo Tramonti cuối cùng cũng đứng lên, nói:

- Tôi đã đi một quãng đường dài đến đây để đọc bài phát biểu ngắn, vài người trong số các anh là những diễn giả tài ba. - Ông ta nhìn về phía Michael rồi Altobello - Nhưng tôi đến từ nơi có nền giáo dục tầm thường nên tôi chẳng giỏi được ở bất kỳ lĩnh vực gì. Các anh đều biết những khó khăn tôi mới gặp phải. Tôi không muốn nhắc đến chuyện đó nữa. Vài người trong số này chắc hẳn cũng biết được những câu chuyện rồi, vậy nên tôi không cần phải kể ra nữa, phải không?

Câu này của Carlo nhận được sự rì rầm hưởng ứng.

- Vậy nên nếu có thể, tôi sẽ kể câu chuyện khác. Thứ lỗi cho tôi nếu các anh đã nghe nó rồi. Tổ chức của tôi có vài luật lệ khác so với một số' nơi, vì đơn giản chúng tôi có thâm niên hơn họ. Một trăm năm trước, khi những người da đen được tự do, chủ đồn điền bắt những nông dân Ý làm việc. Họ bắt chúng tôi làm những việc như thể nô lệ. Một trong số những người đó là ông nội tôi. Ông làm việc rất chăm chỉ, giống như mọi người. Rất lâu trước khi người Ý xuất hiện ở đây, không phải với vai trò thợ hàn hay thợ sửa giày mà là trong những thuyền chất đầy hoa quả và thậm chí cả những con thuyền chở đầy cá và hàu.

Tramonti rời khỏi chỗ của mình và bắt đầu bước đi, như một luật sư kết thúc phần biện hộ của mình. Bản thân Carlo Tramonti đã đến tòa quá nhiều lần. Tramonti nói tiếp:

- Những gì xảy ra sau đó, những người Canada đã giết cảnh sát trưởng, người rất nổi tiếng với công chúng nhưng tính tình thì luồn lách như rễ cây bách vậy. Rồi chúng đổ tội cho chúng tôi, những người Italia. Một doanh nhân người Ý thành đạt lúc bấy giờ, người làm chủ nhà máy đóng hộp cà chua lớn nhất bang, bị bắn vào mắt bởi một tên sát thủ. Người Ý bị bắt và tống vào tù. Họ buộc tội chúng tôi là Mafia, một từ mà thậm chí trước đây tôi còn chưa từng nghe đến. Những lãnh đạo chính thống được bầu ra nhưng họ làm việc như những Mafia, hoặc ít nhất giống cách mà những bộ phim hoạt hình về Mafia diễn tả. Họ trả thù phần lớn các tầng lớp, trong đó có ông nội tôi. Khi nhóm phân biệt chủng tộc được lập ra, cảnh sát bắt những

người vô tội vào tù, treo cổ họ. Những người đó tập trung ở một góc, bị trói lại. Những gã Canada - chủ cửa hàng, luật sư, thậm chí cả linh mục - những gì họ làm, họ đứng xa mười feet và khai hỏa. Súng trường, súng săn, đủ các loại. Ông nội tôi vẫn sống, thật là một phép màu. Rồi ai đó nói, đợi đã, có thằng chưa chết. Một tên tiến lên, dấn lên ngực ông, bắn nát đầu ông. Những tên sát nhân cười hỉ hả. Điều này được đưa lên tất cả trang báo. Tổng thống Theodore Roosevelt đọc được và tỏ rõ sự đồng tình. Tôi cắt những bài báo này và treo lên tường để không bao giờ quên những người điều hành đất nước này nghĩ gì về chúng tôi. Tôi sẽ không bao giờ, không bao giờ quên.

Hagen thì thầm vào tai Michael:

- Bất kỳ ai nói rằng sẽ nói ngắn thôi thì thường đưa ra một bài lâm ly bi đát.

Tramonti liếc nhìn về phía Hagen:

- Hầu hết trong số các anh đều là người Sicily. Các anh hiểu từ trong huyết quản của mình, những người điều hành đất nước này đã đối xử với đồng bào chúng ta ra sao trong những năm qua. Chúng ta không hề ngạc nhiên khi thấy vị trí mà chúng ta ban cho nhà Shea, phải không? Tôi không buộc tội anh, Corleone ạ, vì giúp đỡ bạn anh thành Tổng thống.

Bởi vì tôi hiểu gia đình anh và gia đình ông ta có mối quan hệ thân thiết từ lâu.

Michael đằng hắng một tiếng.

Tramonti mỉm cười:

- Tôi đồng ý, Corleone ạ. Giờ không phải là lúc chơi trò chơi AI ĐÃ BẮN JOHN.

Leo Cuneo buột miệng:

- Jimmy Shea không phải là John.

Tramonti mệt mỏi quay mặt về phía Leo:

- Tôi biết cái gã Tổng thống chó má, đây chỉ là một cách nói thôi, mẹ kiếp!

Người cố vấn của Leo Cuneo nghiêng người và thì thầm điều gì đó với ông chủ của mình. Ông trùm Cuneo trông bối rối:

- Vậy thì John là gã quái nào?

Tramonti nói:

- Tôi đã nói đấy chỉ là một cách nói thôi. Tôi chỉ cố nhấn mạnh rằng, chúng ta không nên phí thời gian để chỉ ra ai là người phải chịu trách nhiệm mọi chuyện, vấn đề đã được giải quyết, ông ta đã chễm chệ trong Nhà Trắng. Hết chuyện. Bất kỳ ai vào được Nhà Trắng, không có nghĩa ông ta không phải là bạn của người Ý. Chúng ta đều biết điều này.

Họ cũng biết rằng Tramonti đã chi hàng triệu đô tiền bản cho chiến dịch của đối thủ của nhà Shea, chống lại quyết định Hội đồng ủng hộ gia đình Shea

- Không thể nào nghĩ rằng, những ứng cử viên không phải người Ý sẽ quá khích với người Ý.

Tramonti nói tiếp:

- Thứ mà chúng ta cần nói ở đây là chúng ta sẽ phải làm gì, bằng cách nào để cho thằng khốn Danny Shea khuất khỏi mắt chúng ta. Phải không? Hoặc ít nhất để hắn không gây tổn hại gì đến chúng ta. Đây chính là lý do tôi kể các anh nghe câu chuyện này. Đây là điều cốt lõi, hầu hết các anh đều là dân thành phố. Chúng ta đều biết rằng để giết một con rắn, chúng ta không thể chặt đuôi nó. - Ông ta dừng một lúc, tay đưa lên trời - Hoặc là những gì đã xảy ra với Danny Shea, nhìn xem kìa Tất cả những điều này làm cho con rắn phát điên. Nếu Danny Shea bị tổn hại, điều đó cũng đồng nghĩa với sự kết thúc của tổ chức. Anh ông ta sẽ gọi cho lực lượng cảnh vệ quốc gia. Nếu các anh muốn tiêu diệt một con rắn, các anh phải làm thế nào? - Ông ta bước lên phía chiếc bàn đối diện Michael Corleone, dừng một lúc, giơ tay như thể đang cầm con dao xẻ thịt - Anh phải chặt đầu nó!

- Tramonti đập mạnh tay lên bàn, làm chiếc ly của Michael và Hagen bắn nước tung tóe.

Cả Michael và Hagen đều không chớp mắt.

Hagen thì thầm với Michael:

- Nếu lịch sử dạy ta điều gì đó, phải không?

Trong một thời khắc mà kéo dài như cả tiếng đồng hồ, Michael nhìn thấy Fredo trong chiếc mũ câu cá, ngồi ở cầu cảng, dạy Anthony cách câu cá, điều mà Michael quá bận nên không thể làm. Cách văn phòng Michael vài feet, Tom nói rằng nhờ Roth là bất khả thi, như thể việc giết Tổng thống vậy. Michael liếc nhìn Fredo rồi trêu Tom: Nếu lịch sử dạy ta điều gì thì đó chính là anh có thể giết bất kỳ ai.

Michael cảm thấy choáng váng và uống nốt phần còn lại của ly nước.

Tramonti nói tiếp:

- Jimmy Shea, nếu ông ta tham gia vào việc này, nó sẽ dẫn tới đâu? Nó sẽ là sự chấm dứt những vãn đề tồi tệ nhất của chúng ta. Payton sẽ lên làm Tổng thống. Và ông ta ghét Danny Shea giống chúng ta ghét hắn vậy. Sam Drago có thể chứng thực giúp tôi điều này.

Sam Drago gật đầu đồng tình. Tramonti tiếp tục:

- Bud Payton sẽ không đưa chúng ta vào Nhà Trắng để giết Tổng thống hay gì đó. Nhưng ông ta sẽ làm cho Danny Shea không thể kiếm được tiền nữa. Và quên FBI đi, giám đốc FBI ghét

Danny Shea còn hơn cả chúng ta. Mọi người biết rằng Danny Shea muôn đi vào lịch sử như thế nào. Những tên FBI mà chúng ta thấy sẽ làm mọi cách để giúp Danny. Nhưng còn sếp chúng thì sao, quên đi. Ông ta không muốn điều đó, chẳng khác gì chúng ta. Vậy nên như tôi nói đó...

Tramonti thò tay vào túi áo khoác như thể trong đó giấu một khẩu súng. Một vài người trẻ hơn phản ứng nhanh nhạy, liền sờ tay vào bao súng, nhưng trước khi mọi người kịp làm gì thì tia sáng kim loại lóe lên, một con dao xẻ thịt nho nhỏ và còn mới. Tramonti nhìn xuống chiếc đĩa trên bàn và giờ cao con dao, lăm bắm điều gì đó, đập mạnh xuống và con dao bị kẹt trong miếng thịt.

Rồi ông ta giờ tay ra để chứng tỏ rằng ông ta không mang theo súng, và quay trở lại ghế của mình.

Agostino Tramonti vỗ lên vai anh mình giống như tên phụ tá hơn là cố vấn.

Sự im lặng lan tỏa trong phòng. Làm sao mà ông ta lại nói ra những điều này ở đây. Tại sao ông ta lại cần phải làm những điều kinh khủng như vậy? Có thể nào một ông trùm xuất thân từ Gia đình ít bạo lực nhất nước Mỹ lại đề xuất một ý tưởng điên rồ như vậy. Neri mở cửa. Michael lắc đầu.

Neri gật đầu và đóng cửa lại.

Các ông trùm nhìn nhau rồi lại nhìn con dao xẻ thịt. Cuối cùng mọi người dồn ánh mắt về phía Michael. Michael Corleone đứng dậy, cố gắng không nghĩ về Fredo nữa. Ông trùm cũng cố gắng để không dán chặt đôi mắt vào con dao xẻ thịt. Ông ta gật đầu về phía ly nước. Tom nhanh nhẹn rót nước vào ly.

Như cha mình, Michael có thói quen đợi một lúc lâu trước khi nói. Lần này Michael, mặc dù mặt vẫn không lộ cảm xúc, khá bối rối khi tìm từ cần thiết để nói. Michael uống một ngụm nước, lắc đầu tỏ rõ sự thất vọng:

- Bạn của tôi, với tất cả sự kính trọng dành cho ngài và cho tổ chức, tôi tin rằng ông đã nói hộ cho tất cả những người trong phòng này rằng những lời mà ông vừa nói thật sự là một điều điên rồ. Tôi biết là ông sẽ tức giận, nổi điên lên, nhưng trong vấn đề này, tất cả chúng tôi đều như vậy. Nhưng ông phải hiểu rằng, những điều ông đề xuất có thể giết toàn bộ chúng ta. Tôi không cần phải nhắc nhở ông rằng, hay bất kỳ ai khác, điều đó là không được phép để giết một sĩ quan cảnh sát mà không nhận được sự đồng ý từ chính anh ta. Đây là tội ác mà chính quyền sẽ không buông xuôi cho đến khi tìm ra thủ phạm. Chúng tôi không thể bảo vệ những người có liên quan, và thứ mà ông...

Tramonti đứng bật dậy. Con dao rung rung.

- Vớ vẩn! Tôi cũng nói bằng tất cả sự tôn trọng của mình. Bạn của tôi ạ. Chính anh đã giết một sĩ quan cảnh sát.

Paul Fortunato ngửa chiếc đầu vĩ đại của mình lên, nói:

- Ngồi xuống! Ông không biết mình đang nói gì đâu.

Người cuối cùng trong phòng mà Michael mong đợi sẽ đứng về phía hắn là ông trùm nhà Barzini - một biểu hiện rõ ràng cho thấy Cario Tramonti đã đi xa quá giới hạn đến mức nào.

- Xin phép ngài, ông trùm Corleone.

Michael dang rộng cánh tay về phía ông trùm Fortunato, nhường lại sân khấu. Tramonti cũng ngồi xuống.

Fortunato vẫn ngồi trên ghế, không nghi ngờ gì nếu ông ta đứng dậy sẽ khiến ông ta kiệt sức. Ông ta nói:

- Quay trở lại vấn đề, gần hai mươi năm trước, Mike còn là một công dân tốt, phải không? Anh ta hồi đó không liên quan đến tất cả những gì của chúng ta. Anh ta chỉ là sinh viên đại học, ở Havarad hay ở đâu đó, đại loại thế.

Dartmouth, nhưng không cần thiết phải sửa cho ông ta.

Fortunato lau cằm bằng chiếc khăn:

- Những gì mà ông đang đề cập tới, ông Tramonti, là việc mà những người khác thừa nhận, phải không? Kể cả nếu nó xảy ra theo cách mà ông nói, điều này được thực hiện để trả thù cho một phát bắn lên Bố già, điều đáng lẽ không bao giờ được xảy ra - một phát bắn lên ông trùm của mọi Gia đình - mặc dù nó không được chính Bố già đồng ý. Trong tình thế mà ông đang nói đến, không có bất kỳ cái gì được đồng tình cả, tin tôi đi.

- Những gì xảy ra sau đó, theo như những gì ông nói, là có hai kẻ định giết Vito Corleone. Một người là một cảnh sát biến chất, người kia là một kẻ buôn lậu vô đạo đức. Bây giờ khi vụ việc này xảy ra, nó rất dễ hiểu và quan trọng hơn, nó là điều cá nhân. Điều đó có nghĩa là nó không liên quan đến chúng ta. - Fortunato mỉm cười, một con ác quỷ như ông ta phải khó khăn lắm mới nở được một nụ cười hiền hậu - Vậy nên lời khuyên của tôi là, anh bạn ạ, anh nên cẩn trọng lời nói của mình. Được chứ?

Fortunato cuộn tròn khăn ăn và vứt nó sang một bên.

Carlo Tramonti quay sang người em, họ thì thảo bàn bạc.

Vài giây sau có tiếng động lớn như tiếng súng dăng xa. Michael Corleone chỉ ngón tay cái về phía cầu cảng Red Hook, nói:

- Pháo hoa đây!

Carlo Tramonti trông có vẻ bối rối:

- Pháo hoa ư?

Ông trùm Altobello nói:

- Pháo hoa, đúng vậy.

Michael giải thích:

- Có một buổi trình diễn pháo hoa ở sông Đông để kỷ niệm ngày Columbus.

Tramonti lăm bắm giống như lời chửi thề trước nghi lễ có từ lâu đời của người Genoa rồi ông ta cảm ơn Hội đồng vì sự chú ý lắng nghe của họ.

Nhưng vấn đề vẫn còn tồn tại. Không dễ dàng giải quyết được. Chưa kể những giải pháp cuồng tín và vô lý của Carlo Tramonti. vẫn còn quá nhiều điều cần phải bàn bạc.

Khi pháo hoa đang bắn, những ông trùm biết rằng mọi người ở đây đều bị kiểm tra sổ sách bởi IRS trên khắp đất nước. Thời gian tù dành cho những người của tổ chức đã tăng lên đáng kể. Sau sự trục xuất Carlo Tramonti là một vài nhân vật bị xét xử nghiêm minh. Hầu như mọi Gia đình đều mất người trong chuyện này. Ngoài ra còn những vấn đề khác. Tất cả mọi người đều đồng ý rằng, nếu không ra tay, điều tồi tệ nhất sẽ đến.

Michael Corleone và Tom Hagen lắng nghe chăm chú. Họ dường như chia sẻ mọi mối bận tâm. Sự hỗ trợ của Corleone dành cho nhà Shea có thể coi là lòng trung thành, chưa kể mối làm ăn của cha Bố già với Micky Shea. Nhưng quan trọng hơn, khao khát quyền lực - theo quan điểm của Michael Corleone - là hợp pháp. Ngoài ra còn những lý do khác nữa. Ví dụ Jimmy Shea có quan điểm cứng rắn về Cuba hơn những người tranh cử khác. Michael cho rằng về lâu về dài, lợi ích của ông ta vẫn được duy trì và chông lại được những đòi hỏi quá đáng của Danny.

Nhưng âm mưu ám sát ở Cuba vẫn còn là điều bí ẩn với mọi người trong phòng. Có lẽ nó chỉ là lời đồn đoán không hơn không kém. Như một con át chủ bài, Michael Corleone và Tom Hagen đã coi quân bài này không thể chơi được. Họ có những con át chủ bài khác quan trọng hơn. Anh em nhà Shea đều là những kẻ háo sắc. Johnny Fontane không lâu trước đó, thực sự đóng vai trò ma cô cho bọn họ, cung cấp cho nhà Shea những cô gái trẻ, những ngôi sao đang lên, có những lợi ích đích thực, và nhà Corleone đang âm thầm nhưng mạnh mẽ mở rộng cổ phần của mình ở Hollywood. Anh em nhà Shea có thể ngăn chặn Bố già khỏi bất kỳ ai họ muốn. Nhưng lợi ích của nhà Corleone vẫn gắn chặt với lợi ích của hai tên khốn đó.

Cuộc bàn bạc vẫn tiếp tục. Michael nhận ra rằng tham vọng điên rồ của Tramonti là giết Tổng thống sẽ đặt nhà Corleone vào một tình huống khó xử.

Hội đồng tất nhiên sẽ không đồng ý. Nhưng nếu Tramonti vẫn kiên quyết và cố thực hiện, mọi người ở đây sẽ chỉ là những con tốt thí. Chỉ có cách là làm Tramonti bị khuất phục hoặc từ bỏ ý định. Nhưng từ lâu, Bố già đã biết thói quen trong suy nghĩ theo kiểu Sicily lạc hậu,

Michael không lấy gì làm lạ quan. Thậm chí nếu Hội đồng chỉ trích Tramonti, thì sao? Michael không có đủ nguồn lực để giám sát Tramonti, để chắc chắn rằng nhà Tramonti không kêu gọi ai khác tham gia vụ việc và che giấu hành tung.

Giết Tramonti thì không được và có thể gây ra nhiều biến cố hơn là dập tắt nó.

Cảnh báo cho nhà Shea cũng không phải là một giải pháp. Không thể nào phản bội lòng tin của những ông trùm khác. Đặc biệt là rất nhiều điều đã được bàn bạc ở cuộc gặp này.

Giải pháp duy nhất là làm sao để nhà Shea không tiếp tục công kích. Để dừng lại việc buộc tội những người trong nhà Michael Corleone. Những thông tin dơ bẩn mà nhà Corleone có từ nhà Shea có thể là thứ vũ khí lợi hại, nhưng làm sao Michael có thể sử dụng thứ vũ khí này? Tiết lộ cho báo giới cũng không phải ý kiến hay. Không ai muốn chiến tranh hạt nhân. Nhưng một quốc gia không thể chế tạo bom hạt nhân thì chỉ có thể tự trang bị bằng đá và chông. Michael không muốn scandal, Bố già muốn gạt hái những thành công từ nỗi sợ scandal.

Để làm điều này, Bố già cần một phái viên, một người mà Tổng thống tin tưởng. Điều đó không phải là yêu cầu quá cao. Người đó cũng phải là người vừa khéo léo vừa đáng tin cậy để cho Tổng thống biết những gì nhà Corleone biết và những gì họ chuẩn bị. Ai có thể làm được điều này? Vài cái tên hiện ra, nhưng không ai lý tưởng hết.

Nhưng sẽ có một ai đó, chắc chắn sẽ có một ai đó phù hợp.

Michael cần thời gian để suy nghĩ.

Ông ta không cần quá gấp gáp. Nhưng phải càng sớm càng tốt. Lời khẳng định của Tramonti có nghĩa là không được phép đợi đến lần gặp năm sau. Michael quyết định sẽ đi trước một bước và đưa ra một bản đã sửa đổi lời nói của Tramonti.

Khi Michael đứng dậy, những màn pháo hoa đã kết thúc. Michael nói:

- Anh em Tổng thống là những người được thiên phú khả năng khuấy động người khác. Họ là những lãnh đạo thực sự. Họ có thể là những người lãnh đạo tốt, nhưng phải thú nhận rằng, không được như chúng ta mong muốn. Họ là những chính trị gia, nên không thể quá ngây thơ được. Như những chính trị gia khác, có một thứ mà họ muôn nhất.

Hagen lẩm bẩm, đủ nhỏ để không ai nghe thấy: “Gái đẹp”.

Michael nói:

- Đó là được tái đắc cử. Nhà Shea cần được đắc cử vào năm sau. Họ làm điều này với chúng ta để được trúng cử, để có thể bước chân vào Nhà Trắng mà không cần sự trợ giúp của chúng ta. Nhà Shea không phải là những thằng ngốc, chúng biết rằng chúng đang cản tay người đang cho chúng ăn. Không nghi ngờ gì, chúng đã đi đến kết luận rằng, một khi cản đứt tay ta, sẽ có hàng triệu bàn tay khác vỗ tay hưởng ứng. Hàng triệu đôi tay sẽ quỳn tiền vào bóp chúng.

Rồi hàng triệu đôi tay khác sẽ giúp chúng tái đắc cử.

Carlo Tramonti nhìn vào con dao xẻ thịt, nhả nhỏ.

Michael nói tiếp:

- Bộ trưởng Tư pháp Mỹ đã tuyên chiến với chúng ta, trong quá khứ, chúng ta cũng tuyên chiến với những tổ chức khác. Chúng ta cũng cố gắng để bước vào những căn phòng thế này. Thông qua nỗ lực của rất nhiều người, cuối cùng chúng ta dành được hòa bình. Sự khác biệt của chúng ta giờ đã là điều dĩ vãng. Những kẻ thù trước đây giờ là bạn bè. Nếu anh em Tổng thống, những kẻ trước đây là bạn bè giờ muốn tuyên chiến với ta, cứ kệ nó đi. Ta không thể nào chối bỏ truyền thống của tổ chức được. Chiến tranh, thật không may, đã là một phần của truyền thống, một phần chúng ta đã hiểu quá rõ.

Bố già liếc nhìn Carlo Tramonti, người chưa từng được kiểm chứng bởi một cuộc chiến thật sự nào, cũng như Michael chưa từng bị một cuộc vây ráp nào mà những Bố già khác đã chiến đấu và tồn tại đến tận bây giờ. Bố già New Orleans lấy tay ôm mặt và không nhìn lên.

- Chúng ta là những kẻ sành sỏi trong chiến tranh và có người đã từng nói, dành được một trăm trận thắng trong một trăm trận chiến không đòi hỏi nhiều kỹ năng bằng việc thuyết phục kẻ thù. Chúng ta có khả năng này. Việc đề xuất của ngài Tramonti sẽ có tác dụng hay hủy hoại chúng ta vẫn còn là một dấu hỏi, nhưng chúng ta là những người thích hành động để tìm ra giải pháp. Vì vậy, hãy hành động. Nhưng hãy làm cái cách mà không có “đòn hồi mã thương” tới chúng ta. Hãy dùng chính hệ thống sẵn có để chống lại nó, đó không phải là hệ thống của chúng ta, nhưng chúng ta kiểm soát đủ nhiều để giải quyết mọi chuyện. Chúng ta có bạn bè trong đảng của Tổng thống, những người có thể gây cho hấn một đồng rắc rối. Chúng ta có bạn bè ở cả những đảng khác, những kẻ thù khó chơi với Tổng thống nhưng lại là bạn chúng ta. Cuộc bầu cử Tổng thống không phải cuộc bầu cử toàn quốc. Nó chiến thắng bởi từng bang một. Không có người nào trong căn phòng này không có hàng tá những nhân viên liên bang quan trọng có thể yêu cầu một điều gì đó. Không có bất kỳ ai ngồi đây không quan tâm tới báo chí, radio, thậm chí có người ở đây còn là một tên nghiên cờ bạc hoặc là một tên buôn lậu. Cách gì dễ dàng nhất để thu phục một đối thủ mà không phải chiến đấu? Và còn một điều nữa quan trọng hơn, một nguồn lực khủng khiếp mà chúng ta có thể tung ra.

Rõ ràng, Bố già không đề cập tới việc khủng bố. Ông ta vẫn giấu những con át chủ bài của mình. Michael cười:

- Đảng lao động của chúng ta. Hàng triệu người Mỹ bầu cho người mà đảng đó ứng cử. Nếu không có lá phiếu này, Jimmy Shea đã thua. Và nếu không có những người ứng cử, ông ta cũng thua, vấn đề không phải tiêu diệt ông ta mà là kiểm soát những đơn đề cử cho tới khi ta có những gì ta muốn. Quyền lực của chúng ta xuất phát từ khả năng...

Có một tiếng gõ mạnh lên cửa. Nó bật mở ra trước khi ai đó kịp nói gì. Đó là Al Neri, đi theo là những vệ sĩ khác. Bên ngoài có tiếng cánh cửa ô tô đóng sầm lại. Neri nói:

- Được rồi, có ba điều. Trước hết hãy bình tĩnh, thật bình tĩnh và tập trung một chỗ, được chứ? - Hẳn ta đi về phía bàn của Tramonti gõ con dao xẻ thịt và đưa nó cho Carlo Cá Voi - Nó sẽ không như những gì các ông tưởng tượng đâu, không có gì hết. Vậy nên đừng làm gì hết, hãy ngồi yên. - Neri đi nhanh về phía cửa - Thứ hai, thứ lỗi nếu tôi ngắt lời các ông. Thứ ba, Tom? Anh có thể giúp tôi ở đây được không?

Đằng sau Al Neri là vài cảnh sát và hai thám tử.

Ánh sáng nhấp nháy đến từ những chiếc xe cảnh sát. Pháo hoa ngoài kia kết thúc cùng với ánh đèn.

Hầu hết ông trùm đều liếc nhìn vệ sĩ của mình ở trong căn phòng. Nhưng không có gã vệ sĩ nào trông có vẻ lo lắng hoặc quan tâm. Một vài người cố gắng diễn tả điệu bộ rằng mọi chuyện vẫn ổn.

Trái với sự ngạc nhiên của mọi người, mấy tên cảnh sát đến bên Tom Hagen.

- Ngài có phải là Thomas Feargal Hagen?

Tên thám tử phát âm tên đệm của Hagen rất chính xác. Hắn có vẻ là người Ailen.

- Thì làm sao?

Thám tử thứ hai nói:

- Ông cần đi theo chúng tôi.

Tom nói:

- Tôi cần gặp luật sư của mình.

Hắn không có luật sư nào cả. Tom là một luật sư. Tom sẽ giúp mọi người thoát khỏi tình huống này. Thám tử thứ hai nói:

- Chúng tôi nhận được cuộc điện thoại từ một căn nhà, vừa mới đây thôi, chúng tôi sẽ cho ông thông tin chi tiết sau.

Những người đàn ông đứng ở bàn cúi xuống, che khuất khuôn mặt mình. Mặc dù vậy, rõ ràng những tay cảnh sát này không biết chuyện gì đang xảy ra ở đây, hoặc cố tình không biết. Michael băn khoăn không biết có phải Neri làm ra trò này không, vì nó là một trong những việc mà Neri hay làm, như Michael từng chứng kiến trước đây. Hagen nói:

- Chuyên gì đây?

Thám tử đầu tiên nói:

- Ngài có biết một phụ nữ tên Judy Buchanan không?

Hagen biến sắc:

- Ai cơ?

- Tôi cần ông đi theo chúng tôi.

- Chúng tôi cần hỏi ông một số câu hỏi liên quan tới vụ giết cô Judith Epstein Buchanan.

PHẦN III

Chương 15

Dantzler đẩy cậu em khỏi chiếc ghế, và dí súng vào đầu nó. Cậu em không phản kháng gì hết.

Hai nhân viên điều tra - một người từng là cảnh sát tên Dantzler và em vợ miễn cưỡng đi theo - đã theo sát Judith Buchanan trong khoảng hai tháng. Họ không biết chính xác ai đã thuê mình. Công việc đến thông qua một thám tử, người vẫn còn hành nghề, một người tự thân sa ngã. Vị thám tử đó, Dantzler chỉ biết không gì hơn ngoài việc anh ta làm việc cho một người nữa, mà người này lại làm việc cho một kẻ khác. Dù kẻ đứng đầu là ai, thám tử có lẽ cũng không bao giờ biết.

Cậu em vợ, người chưa có được công việc ổn định từ khi trở về từ Hàn Quốc, cũng không biết gì nhiều hơn. Theo Bob Dantzler, cậu ta chỉ là thằng ăn cắp gà mờ, người đến dây giày của mình cũng không thắt nổi.

Bob Dantzler hiểu công việc mà mình đang theo đuổi và ông ta hài lòng với điều này. Có một loại người sẽ sợ hãi khi biết người coi Judith Buchanan, vợ bé của mình, còn hơn cả chức vị luật sư nhà Corleone. Một dạng người khác sẽ sẵn sàng chụp những bức ảnh có cặp móng trắng ớn của Tom Hagen khi hắn đang mây mưa với cô bồ và nộp những bức ảnh đó cho một kẻ nào đó, làm gì thì Chúa mới biết được. Một loại người khác nhận ra Hagen là ai và hắn có gì trong tay, sẽ trả lại từng xu mà anh ta được nhận khi theo đuổi vụ việc, cùng với những món quà hoành tráng. Một loại là những cựu cảnh sát sẽ nhớ mặt Al Neri khi cùng tham gia trong lực lượng - Neri là loại phi đảng phái, giống như một quả bom hẹn giờ mà bạn không biết gì - và có thể hiểu được những mối nguy hiểm mà nhà Corleone mang đến, tự động ngoan ngoãn như một chú mèo con. Ông ta cũng có thể nhớ rằng Neri và những thám tử giao Dantzler công việc có một lịch sử - những tay thám tử đó đã chống lại Neri trong phiên tòa buộc Neri tội giết người, đuổi hắn ra khỏi ngành và phạt tù từ một đến mười năm trong nhà giam Liên bang (một hình phạt bỗng dưng được treo một cách bí ẩn chỉ vài ngày trước khi y bị đưa vào tù). Nhưng Dantzler không muốn biết những gì mình không cần biết. Ông ta nói nhiều về số mệnh và cứ kể mọi chuyện xảy ra. Ông ta được trả tiền để điều tra. Và không có điều gì gây hại đối với túi tiền của ông ta - và sâu xa hơn là đến cuộc hôn nhân với cô vợ trẻ hám lợi của Dantzler.

Cấy con chip trong căn hộ của Buchanan, đó là ý kiến của em vợ Dantzler. Hắn có tham

gia khóa huấn luyện hai ngày về thiết bị giám sát điện tử tại Holiday Inn ở Paramus, New Jersey, sau đó hắn mua rất nhiều đồ đạc gián điệp - cả vũ khí lẫn thiết bị điện tử - nhiều đến nỗi hắn phải nhờ người khác giúp mang ra xe. Hắn mua thật đúng lúc, và nghĩ rằng Dantzler sẽ trả hóa đơn và sự thực Dantzler đã trả tất cả. Hóa ra vụ Judith Buchanan là lần đầu tiên họ sử dụng những con chip. Đó rõ ràng là những cách thức bất hợp pháp và không cần thiết. Họ có rất nhiều thông tin để có thể làm bẽ mặt, thậm chí tổng tiền Tom Hagen. Có thể đẩy hắn ta vào tù, nếu thông tin đến được đúng người. Lượng ảnh rất dồi dào, bản sao của những hóa đơn những thứ Hagen đã mua cung phụng cô bồ, bao gồm tiền viện phí nhiều năm liền hắn trả cho đứa con bị thiếu năng của cô, chiếc Buick màu vàng cô lái ở Las Vegas vẫn được đăng ký với một cửa hàng ở đây, điều đó chứng minh không gì hơn ngoài việc nhà Corleone bí mật sở hữu nó. Cô cưới một ông trùm ngành ô tô ở Las Vegas, một người đàn ông bạo lực (cảnh sát đã phải can thiệp vài vụ bạo hành gia đình), người đã bị đâm bởi chiếc Limousine khi đang đi nhờ xe. Cô dùng khoản bảo hiểm thân thể của hắn để đầu tư vào hai công ty cổ phần. Khoản tiền tăng lên một cách chóng mặt, ít nhất là trên giấy tờ, nguồn thu duy nhất của cô.

Một trong những công ty đó phát triển hệ thống trung tâm thương mại ở Midwest, Arizona và Florida. Nó chịu sự quản lý của một người tên là Ray Clemenza, con của Peter Clemenza quá cố, từng là tay chân thân cận nhà Corleone, và con rể của Giuseppe Zaluchi, được đồn là một trong những băng đảng quyền lực nhất Detroit. Ray Clemenza được coi như một doanh nhân chính thống, nhưng theo quan sát của Dantzler, có rất nhiều thông tin bất lợi giành cho ông trùm Detroit. Ngoài ra còn những công ty cổ phần khác, dù làm ăn không phát đạt lắm, nhưng liên quan tới một vài thương vụ mua bán rạp chiếu phim.

Sống hầu hết thời gian ở Las Vegas, mặc dù vậy, Judith Buchanan cũng thường có những chuyến đi tới những thành phố nhỏ hơn, ít hấp dẫn hơn ở trung tâm nước Mỹ, thường không mang hành lý ngoài cái túi xách. Cô trả tiền mặt cho mọi thứ, chỉ ở đó vài giờ, và quay trở lại không mang gì ngoài bóp và một cuốn tiểu thuyết bí ẩn. Dantzler không thể chứng minh được điều gì trước tòa án, nhưng rõ ràng một điều rằng, cô ta là người vận chuyển trong đường dây nhà Corleone.

Theo những gì Dantzler biết, công việc của Buchanan đã kết thúc. Ông ta và em vợ đột nhập vào căn hộ của Judith Buchanan với lý do không thể hợp lý hơn là đưa ra bảng giá mới của những thiết bị mới cho một khách hàng tiềm năng.

Bất cứ khi nào Judith Buchanan đến New York với Hagen, cô đều ở trong căn hộ mà hắn mua cho cô - một tòa nhà không thang máy gần cửa hàng bán hoa. Bất cứ lúc nào cô và Hagen đi chơi trên phố, Hagen đều thuê xe ô tô cho cô. Nếu không, cô sẽ đi bộ hoặc taxi. Chiếc ô tô mà cô đi vào tối hôm đó quá quen thuộc với những người điều tra, và theo những gì họ tính toán, cô ở trên xe ít nhất là một giờ.

Judith Buchanan là một phụ nữ cứng rắn, nhưng lại có chút ảo tưởng. Những tai nạn được cho là nguyên nhân khiến Nick Geraci mất tích - phanh hổng, dùng thuốc quá liều, hỏa hoạn, nổ, chết đuối - rõ ràng không liên quan gì tới Geraci. Dù rằng rất nhiều trong số đó đúng là tai nạn. Tuy nhiên cô vẫn rất sợ. Bác sĩ của cô kê toa thuốc để hỗ trợ chứng sợ hãi, nhưng nó chỉ có thể giúp cô ngủ được. Tỉnh dậy, mọi thứ lại đầu vào đấy. Cuối cùng nỗi sợ những gì sắp đến còn lớn hơn nỗi sợ súng của cô.

Cô lúc nào cũng sợ súng, điều này làm ngạc nhiên kể cả ông chồng quá cô của cô. Marvin Buchanan lớn lên trong một trang trại, súng ở khắp nơi, và ông ta cũng phục vụ trong ngành cảnh sát. Nhưng cô từ chối có bất kỳ khẩu súng nào trong nhà, ông chồng cũng quen với điều này, thậm chí còn để khẩu súng săn của mình ở nhà một người bạn. Judith biết rằng không nên hỏi Tom Hagen điều gì đã xảy ra với chiếc Limousine đã đâm vào Marvin. Thực tế nó không làm cô bận tâm. Nhưng hoàn cảnh và thời gian đã thay đổi. Bây giờ có những điều cô tưởng tận nhưng trước đây cô không hề hay biết.

Vào ngày Judith Buchanan chết, Ritchie Hai Súng đến gặp cô, mang theo ba khẩu súng mà hắn nghĩ rằng cô sẽ thích. Cả ba khẩu đều được mua trong cửa hàng bán đồ thể thao ở Bronx. Nobileo tình nguyện giúp Tom Hagen việc này, không phải vì yêu cầu công việc được hoàn thành ở đẳng cấp như Nobileo. Mà bởi vì, sau những biến cố khiến Ritchie có được biệt danh Hai Súng, y trở nên rất mê súng. Trong thế giới của Nobileo, đây là niềm đam mê bất tận, có phần lập dị - có những người giết hàng tá đối thủ nhưng không bao giờ bận tâm suy nghĩ về nhà sản xuất của khẩu súng mà họ dùng. Tình yêu của Nobileo dành cho súng đạn khiến y mỗi ngày đều muốn sờ, cầm nắm, nhìn, vuốt ve chúng.

Cả ba khẩu súng Nobileo cho Judith xem đều là loại nhỏ. Một khẩu Lady Smith ba mươi hai li và hai khẩu hai mươi hai li. Cả ba đều thích hợp để trên bàn ngủ với người lần đầu sử dụng súng. Judith và Nobileo lái vòng quanh khu dân cư trong khi Judith quan sát kỹ khẩu súng. Nobileo khuyên cô nên dùng khẩu ba mươi hai li. Đó là một khẩu có mũi hơi hếch, vừa vận nhét trong bóp phụ nữ, hơn nữa có thể hạ gục một người đàn ông. Cô không thích hình dáng của nó, nhưng cô lại nói rằng thứ cô ghét chính là cái tên trên súng. Nobileo nói:

- Lady Smith lí? Tên đầy đủ của nó là Lady Smith & Wesson.

Judith nói:

- Kể cả thế. Tôi muốn khẩu kia.

Cô chọn khẩu hai mươi hai li với cái tên Ruger, một khẩu súng ngắn dài năm inch rưỡi hiệu Mark I Target, báng súng làm bằng gỗ thay vì loại tiêu chuẩn làm bằng cao su đen. Nó trông nhỏ nhưng khá đẹp. Ritchie Nobileo gọi đấy là “sự lựa chọn không tồi cho khẩu súng đầu tiên”. Hắn nói rằng, hắn biết một chỗ ngoài Brooklyn, câu lạc bộ săn bắn Carroll, nơi vài người bạn của hắn làm chủ. Hắn đề nghị đưa cô đến đó và sẽ dạy cô cách bắn súng. Ngay bây giờ cũng

được, nếu cô muốn. Hấn nói:

- Bây giờ là tốt nhất.

Hấn nháy mắt và chỉ vào Judith bằng hai ngón trỏ, một cử chỉ có liên quan tới biệt danh Hai Súng của hấn, nhưng làm cô ngạc nhiên vì nghĩ rằng chỉ con buôn mới dùng cử chỉ như vậy.

Cô hơi sờ sợ.

Cô không biết Ritchie Nobile là ai. Thậm chí nếu đó là bạn của Tom, ai dám đảm bảo rằng Tom không muốn giết cô? Cô không muốn nghĩ về điều này. Vì ngày nào cô cũng nghĩ về nó. Cô là người đã làm nhiều điều xấu, kể cả trên giường ngủ, và cô đã biết quá nhiều. Cô cố gắng để không biết quá sâu, nhưng không có nghĩa rằng, chúng sẽ không giết cô vì những gì mà chúng nghĩ rằng cô biết. Cô thở gấp. Cô đang một mình trên chiếc xe với hai tên gangster. Tài xế chắc chắn cũng là gangster. Một tên mất lời với mái tóc lác bóng, bộ vest sặc sỡ đang cố gắng giết cô trên đường tới Brooklyn. Tới câu lạc bộ đi săn, cô nhận ra rõ ràng đây là lời nói dối trắng trợn. Một câu lạc bộ đi săn, ở Brooklyn? Cô không biết rõ về Brooklyn, nhưng điều này khiến cô nghĩ đến câu nói của một nhà văn nổi tiếng: Chỉ có người chết mới biết Brooklyn. Cô bắt đầu rung mình.

Chúng định giết cô.

Nobile cầm khẩu Ruger.

Cô buột miệng:

- Tommy yêu tôi!

Tình yêu là một lời nói dối mà cô và Tom thì thào vào tai nhau khi họ ở trên giường. Bình thường họ chẳng bao giờ thốt ra những lời âu yếm đến vậy. Nhưng cô không biết nói gì hơn để tự cứu mình.

- Anh biết điều này mà. Đúng không?

Ritchie Hai Súng cắn chặt môi dưới, lắc đầu,

xò ra lòng bàn tay không cầm khẩu súng. Hấn cần biết những điều đó làm gì?

Judith nói:

- Tôi cần phải quay lại. Tôi muốn về nhà ngay lúc này. Ngay lập tức. Ý tôi là quay trở về căn hộ.

Hấn nhún vai ngạc nhiên và bảo tài xế làm theo.

Khi tài xế quay xe lại, Nobile nạp đạn cho cô:

- Nếu cô cần phải sử dụng khẩu súng này, cố gắng nhắm vào bụng hoặc vùng háng. Dù làm gì, dù bắn vào đâu, hãy tránh xa vùng sườn. Bắn vào đầu chỉ hữu ích khi cô đứng đủ gần.

Judith vẫn chờ đợi Ritchie bắn mình.

Đây không phải là lần đầu tiên cô nghĩ rằng cô sẽ bị giết. Như rất nhiều lần khác, cô đã nghĩ sai.

Khi chiếc xe đậu trước cửa căn hộ, Nobilio nói:

- Nếu cô đổi ý, nếu cô không thích hoặc làm sao đó, cô có thể gọi cho tôi, và nếu muốn cô có thể đổi nó ngay. Gọi điện gặp Rodney, nói tên tôi, và cô có thể trao đổi với bất kỳ thứ gì cô muốn.

Nobilio đưa cho cô khẩu súng và chỉ cách khóa chốt an toàn.

Judith căn môi, cố gắng thở bình thường, hy vọng lấy lại bình tĩnh:

- Vùng háng ư?

- Vâng, thưa quý cô.

- Bảo đảm sẽ hạ gục ngay một gã đàn ông. Bắn rơi “bi” của anh ta.

Nobilio đỏ mặt. Hắn rõ ràng không thích nghe phụ nữ nói về điều này. Hắn nói:

- Vâng, đúng vậy. Rõ ràng quá còn gì.

Judith cười, nhét khẩu súng vào chiếc túi mùa hè khá lớn, và mở cửa. Cửa hàng hoa bên dưới căn hộ đang khóa cửa. Cô thì thầm:

- Thomas Wolfe.

- Xin lỗi?

- Chỉ có người chết mới biết đến Brooklyn.

Nobilio trông bối rối:

- Có đúng là ông ta không? Ai viết câu này? Hay đó là Hart Crane?

Judith nói:

- Đừng bận tâm.

Chiếc xe đậu lại bên vỉa hè cho đến khi cô vào trong an toàn.

Nobilio lẩm bẩm, vẫn chăm chú nhìn cánh cửa:

- Anh nghĩ anh giỏi hơn tôi à?

Tài xế ngạc nhiên:

- Cái gì vậy?

Nobilio nói:

- Về phụ nữ. Tôi nói đúng không?

Tài xế nói:

- Tôi có thể kể cho anh nhiều câu chuyện thú vị.

- Không cần. Ăn gì không?

Judith Buchanan đã đi ít nhất là mười lăm phút - mười lăm phút không bình thường, ít nhất là theo quan sát của hai thám tử.

Họ đã lên vào bên trong căn hộ của Judith trong khoảng năm phút thì nghe tiếng chìa khóa chạm vào ổ khóa. Một vài giây sau Judith đã ở trong nhà.

Judith lôi ra khẩu súng và vút túi xách sang một bên.

Người em vợ, trong khi đang sắp xếp chiếc đèn cửa trở lại đúng vị trí, đứng yên một chỗ, ngửa cổ lên, và nhìn vào khẩu súng mà Judith đang chĩa về phía mình. Y có vẻ không biết đó là cái gì. Khẩu súng nhằm vào bụng quần y.

Judith chăm chú nhìn y như thể cô không chắc chắn về sự tồn tại của y, như thể cô sợ rằng đây là bóng ma tới vào lúc cô đang trong tình trạng khủng hoảng, sợ hãi nhất.

Dantzler đang ở trong phòng ngủ, nơi hắn gắn một con chip vào phía dưới của ngăn kéo tủ quần áo. Hắn ta phải kéo ngăn kéo, lấy ngăn kéo ra, nhưng vẫn có thời gian để hít hà mùi quần áo của Judith. Đây là thứ mà hắn ta thu được từ hiện trường mà cuộc điều tra không thu được. Hắn nghe tiếng cửa mở và chạy ra ngoài. Hắn không biết nên nói gì hoặc làm gì vào lúc này.

Khi nhìn thấy người thứ hai, Judith hét lên, bóp cò súng, rồi quay về phía Dantzler và bắn hai phát.

Dantzler vẫn bình yên vô sự, lao về phía cô. Khi kiểm soát được tình hình, có thêm một tiếng nổ nữa.

Judith chết trước khi ngã xuống.

Dantzler buông tay ra, nhìn thân xác mà Judith Buchanan trước đây rất tự hào, coi đây là thể mạnh của chính bản thân mình. Dantzler cảm thấy buồn nôn, có lẽ vì hắn va vào người cô

quá mạnh.

Dantzler bước sang một bên, ngồi xuống, nhìn cậu em vợ. Máu đang chảy ra từ vết thương dài ở má y. Tay y treo lủng lẳng ở một bên. Khói từ khẩu súng cổ lỗ choán toàn bộ chiếc đầu hươu treo trên tường nhà. Dantzler chỉ khẩu súng, hỏi:

- Cái chó gì vậy? Súng Liên Xô đấy à?

Cậu em vợ nói:

- Mẹ kiếp!

- Mà y tí nữa thì giết tao.

Cậu em lặp lại lần nữa:

- Mẹ kiếp!

Dantzler nói:

- Mà y ổn chứ? Mặt mày kìa...

Cậu em vợ chạm tay vào gò má mình, nơi viên đạn sượt qua và sợ hãi nhìn máu dính trên tay:

- Em ổn.

Dantzler cúi nhìn người phụ nữ đã chết. Tom Hagen là thằng khôn khi lợi dụng Judith. Nhưng ở ngoài kia vẫn có nhiều người yêu thương cô thật sự. Dantzler biết đó là những ai. Mẹ cô, Ruth, một y tá về hưu sống cạnh con kênh ở Florida, trong căn nhà là một chiếc xe kéo nhỏ, trên tường treo nhiều ảnh của Judith ở mọi lứa tuổi. Hoặc đứa con thiếu năng của cô, Philip, đứa nhóc mắt sáng ngời mỗi lần gặp mẹ nó. Thậm chí cả Dantzler cũng yêu cô. Hắn ta cảm thông với hoàn cảnh của cô, đã nhìn thấy cô khóa thân rất nhiều lần, chỉ có lúc này, hắn buồn nôn vì mùi máu và những mảnh não trắng ỏn ỏn trên sàn mà hắn cố gắng không chú ý. Dantzler cảm giác mình như người bảo hộ của cô vậy. Hắn không tin rằng, đấy lại là cái chết của Judith Buchanan.

Dantzler nói:

- Mẹ kiếp!

Hắn đang suy nghĩ rất lung. Y cần phải suy nghĩ sáng suốt hơn. Cả hai cần phải mang cái xác ra ngoài. Những cái xác được tìm thấy bên ngoài ít bị phát hiện hơn so với cái xác để nguyên trong nhà.

Dantzler nói:

- Tao và mày phải mang nó xuống cầu thang phía sau. Quỷ tha ma bắt nhà mày, Bob!

Cậu em giờ súng lên.

Dantzler nói:

- Hay lắm! Bắn tao đi. Làm luôn đi. Hoặc là mày bỏ súng xuống, thằng ngu, trước khi mày làm bị thương chính bản thân mình.

Cậu em vợ không nhúc nhích. Y đã giết nhiều người trước đây, đàn ông thậm chí cả đàn bà hồi ở Hàn Quốc. Y từng mong quá khứ ở Hàn Quốc sẽ bị xóa mờ. Nhưng có lẽ y chẳng bao giờ quên được. Giờ thêm vụ này. Khẩu súng chĩa vào Bob Dantzler đã từng giết một người gần Pusan. Trong căn phòng đó, có một mảnh đạn mà không thể tìm được dấu vết.

Y mua nó ở khách sạn Holiday Inn, Paramus, New Jersey.

Dantzler nói:

- Bỏ súng xuống, thằng đồng tính!

Những câu Dantzler hay nói ề số mệnh là như thế nào? Chuyện gì xảy ra nếu nó đúng. Không chỉ Dantzler, người em vô cùng rất mệt mỏi và bức bối.

Y mệt vì rất nhiều thứ. Y nói:

- Suýt nữa thì em đã giết anh!

Dantzler cười lớn:

- Có rất nhiều điều có thể xảy ra ra, mày biết đấy. Nhưng giết tao thì còn lâu. Giờ thì sao?

Người em vợ vút súng xuống sàn nhà và bắt đầu khóc.

Gia đình.

Dantzler cầm khẩu súng lớn và tháo con chíp khỏi chiếc đèn. Chúng đang đeo găng nên không lo để lại dấu vân tay. Y định làm kiểu ném qua vai giống cách người lính cứu hỏa hay làm với thằng em vợ khờ khạo của mình. Nhưng sau đó nhận ra hấn to quá. Dantzler nói:

- Đúng đấy! Tao không bế được mày đâu!

Cậu em vợ vẫn không nhúc nhích.

Căng thẳng. Dantzler vẫn chưa thể nghĩ sáng suốt được. Cả hai đang lãng phí thời gian. Sẽ không có thời gian đi giấu cái xác. Phải ra khỏi đây ngay.

Dantzler đẩy cậu em khỏi chiếc ghế, và dí súng vào đầu nó. Cậu em không phản kháng gì hết. Dantzler nói:

- Có vẻ như mày giết nó và rồi mày định tự sát. Hoặc bây giờ mày đứng dậy và lê cái mông mày đi.

Cậu em vợ dừng khóc. Y muốn nói, nhưng mồm không nói được tiếng nào vì bị chặn lại bởi nòng súng.

Dantzler nói:

- Tốt lắm!

Đi qua vài tòa nhà về phía ngoại ô, để chắc chắn rằng không ai theo đuôi, Dantzler dừng xe ở trạm điện thoại. Cậu em ở trong xe và bắt đầu khóc. Lần này không gây ra tiếng động. Trông thật là tửm. Dantzler cố gắng không nhìn. Vân tay của Judith vẫn còn trên khẩu súng, rõ ràng như vậy. Nhưng còn có máu của cậu em vợ. Nhưng may mắn thay, máu của nó không phải loại hiếm. Ngoài ra họ không để lại bất cứ thứ gì có thể chỉ điểm chính mình. Dantzler chắc chắn không ai nhìn thấy họ ra khỏi căn hộ, chắc chắn không bị ai theo đuôi và chiếc xe được đậu đủ xa để không ai theo đuôi có thể ghi lại biển số xe. Mọi chuyện sẽ ổn thôi. Bob Dantzler hít một hơi thật sâu và gọi điện.

Chương 16

Geraci rất nhớ Momo. Hẳn quý mến gã này, thật thà và đơn giản. Cũng không hẳn đơn giản vì hẳn dễ dãi mũi.

Đi khỏi thành phố ngay. Và đừng bao giờ quay lại! - Vị thám tử hét lên trong điện thoại.

Dantzler nói:

- Thật à? Thật tẻ, nhưng không phải là...

Thám tử nói:

- Hãy nhìn xem, đây chả khác gì đám tang của anh. Hãy làm những gì anh muốn. Tôi phải đi giải quyết đồng lộn xộn của anh, mẹ kiếp!

Tay thám tử gác máy, chạy ra bắt điện thoại ở bên ngoài, gọi một số điện thoại, theo như thông tin từ công ty viễn thông, số đó thuộc về nhà của một linh mục ở Brooklyn nhưng nó không tồn tại.

Cuộc điện thoại thực ra gọi đến câu lạc bộ săn bắn Carroll.

Momo Trâu Đất trả lời. Họ trao đổi với nhau những mật khẩu riêng để xác nhận. Nhưng điều đó là không cần thiết. Chỉ có duy nhất Momo Trâu Đất ở trong phòng. Eddie Paradise bảo hẳn ở lại khi cuộc họp diễn ra và canh chừng mọi việc. Một công việc ngớ ngẩn. Eddie có vẻ hơi bị nhanh chóng thái quá khi thích nghi với việc trở thành một ông trùm.

Momo hỏi:

- Điều này xảy ra như thế nào? Cô ta tự làm, phải không?

- Đấy không phải là lời giải thích mà tôi sẽ đưa ra.

- Chúng ta đang nói về hợp đồng trước đây, phải không?

- Tôi biết rồi.

Momo nói:

- Vậy là anh biết rồi. Anh biết làm cách nào để tóm được chúng không? Tôi nói rồi, với Bố già, tiền không phải là vấn đề. Và anh nói với tôi điều này? Tôi rất thất vọng về anh. Rất rất thất vọng.

- Đây chỉ là một tai nạn, phải không?

Trâu Đất nói:

- Tai nạn không xảy ra với những người không coi tai nạn tồn tại trên đời.

Đây là một trong những câu giáo huấn mà nhà Corleone luôn tuân theo. Lời giáo huấn này do ông chú Sally dạy Trâu Đất.

- Ừ. Chúng không phải là những kẻ như vậy.

- Đây không phải là những việc anh giao cho chúng làm phải không?

- Ý ông là gì?

- Ý tôi là, hãy bảo những tên thiên tài mà anh thuê có được những bức ảnh hoặc bất kỳ cái gì? Bằng chứng. Hiểu không? Hãy làm cái việc mà chúng được trả tiền để làm.

Thám tử nói, mặc dù vậy, ông ta biết điều này không dễ dàng chút nào.

- Chắc chắn rồi. Dĩ nhiên rồi.

- Chúng có được thông tin rồi, hay chúng đã đưa thông tin cho anh?

Thám tử nói:

- Chúng vẫn giữ thông tin, nhưng tôi có thể thu xếp.

Momo hỏi:

- Có nhân chứng?

Thám tử nói:

- Họ không chắc lắm. Hãy để tôi xem xét lại.

Momo nhìn chăm chăm vào cái điện thoại.

- Được rồi. Hãy tới đây sớm nhất có thể, và gọi cho tôi từ bất kỳ bộ điện thoại nào ngay khi anh tới nơi.

Bởi vì Trâu Đất không phải làm việc này một mình.

Hắn hít một hơi thật sâu rồi gọi Nick Geraci. Gọi điện thoại ở đây khá là nguy hiểm. Nhưng Momo là người duy nhất trực điện thoại, vậy nên cũng không có gì phải lo lắng.

Đó là giữa trưa ở Acapulco.

Giọng của Geraci nghe có vẻ rất buồn cười. Nhưng có lẽ đó là do đường dây điện thoại

gây ra. Thậm chí nếu gã này đang say xỉn - hoặc bị làm sao đi chẳng nữa - thì Trâu Đất vẫn phải ngạc nhiên với đầu óc sáng suốt của Nick Geraci. Momo không phải nhắc lại bất kỳ điều gì, và Geraci không một chút ngập ngừng, hiểu ra được mọi điều mà tên lính trung thành của y chưa hiểu hết. Thực tế điều đầu tiên Geraci hỏi là có phải Hội đồng đang họp không.

Momo nói:

- Đúng vậy, nó diễn ra từ hai giờ trước.

- Chúng ta vẫn có những thứ có thể trói buộc tên kia với ả Judith, phải không? Những bức ảnh, hóa đơn, vân vân?

Momo nói:

- Chắc chắn rồi, hy vọng điều đó là đúng.

Geraci nói:

- Tôi không có ý xúc phạm người đã khuất, nhưng điều này là khởi đầu cho những biến cố vui vẻ trong tương lai.

Momo bắn khoản không hiểu tại sao Nick lại lo lắng đến cả danh dự cho ả điểm bắn thủ của một kẻ đê tiện như Hagen, bạn luật sư của anh. Nó cũng gây ra không ít tổn thất, kể cả với hắn ta cũng như em trai hắn. Nếu mọi chuyện được thu xếp ổn thỏa, nó không chỉ ảnh hưởng tới tổ chức. Đây chưa phải là điều kết thúc đâu.

Trâu Đất mỉm cười, hắn biết được ý Geraci. Đó là kế hoạch để Nick quay trở lại quyền lực ngày xưa. Họ sẽ hạ uy tín Michael Corleone, sau đó những kẻ thân cận với Bố già sẽ bắn khoản về tài năng của ông trùm - thậm chí là sự tồn tại của các Gia đình - thời khắc sau đó sẽ buộc Bố già phải bước sang một bên. Nếu không họ sẽ buộc Bố già phải làm thế. Rất khắc nghiệt.

Lần đầu họ thảo luận điều này vào mùa hè, khi Momo đang nghỉ ngơi ở Acapulco và Nick Geraci xuất hiện vào một buổi tối - kỳ lạ như một bóng ma - trong căn hộ biệt lập mà Trâu Đất đang ở.

Geraci ở đó trong hơn một giờ. Trâu Đất ra ngoài ăn tối với một ả điểm người Mỹ mà hắn được thưởng. Từ những âm thanh của cuộc nói chuyện, có thể biết được rằng cô ả cũng khá tài năng. Bình thường, Geraci sẽ không ăn nằm với người phụ nữ khác giống như rất nhiều gã đàn ông thường làm, nhưng y đã xa Charlotte quá lâu rồi. Lúc đầu, Geraci khó chịu khi nghe Momo cứ huyền thuyên về những chiến công trên giường của mình. Thà ngủ với ả điểm, còn hơn phải ngủ với người mà hắn quan tâm. Thêm nữa, việc tránh né đàn bà cũng sẽ gây ra sự nghi ngờ ở khách sạn. Khi nhân viên quản lý đề nghị gọi một cô gái để giải khuây, Nick đồng ý ngay. Cô gái đó hơi béo, hông và đùi to. Nhưng cô ta khá sạch sẽ, chu đáo và rất chuyên nghiệp, giờ cô đến

phòng mỗi tuần một lần. Và không làm ai bị tổn thương cả. Cũng giống như lấy một chiếc xe thể thao ở khách sạn Plaza và đi vài vòng để giữ gìn máy vậy.

Khi xong việc, hắn đuổi ả ra ngoài, mặc lên mình chiếc quần lót màu xám, vuốt lại tóc, đi ra ngoài hút thuốc.

Geraci đang ngồi ở chiếc bàn gạch. Y giắt khẩu ba mươi tám li trong cặp quần. Khá ngạc nhiên, Momo Barone cố gắng giữ bình tĩnh, lấy tay sờ mặt mình.

- Mọc râu à?

Geraci rót một ly nước khoáng và uống. Momo nói:

- Bạn bè mà nói... Mẹ kiếp!

- Anh sao rồi, Trâu Đất?

- Chúa ơi. Mọi người đều nghĩ rằng anh đã chết, anh biết không?

- Mọi người ư?

Momo nói:

- Đúng vậy, mọi người nói rằng anh hoặc đã chết hoặc đã biến mất ở một xó xỉnh nào đó rồi.

Mặt thản nhiên, Geraci nói:

- Thế mọi người nghĩ gì về Dino Dimicely? Và họ nói gì về Willie Binaggio?

Trâu Đất hít một hơi thật sâu:

- Anh làm chúng mất việc phải không?

Geraci uống thêm một ngụm nước nữa.

Adrenaline giúp hắn không quá run rẩy. Momo nói:

- Quên những gì tôi vừa hỏi đi! Để tôi hỏi anh điều này. Làm sao anh biết tôi ở đây? Điều gì chắc chắn tôi sẽ không giết anh? Tại sao một chỗ như thế này lại cho người như anh vào?

Geraci mỉm cười:

- Rõ ràng anh có rất nhiều câu hỏi. Ngồi xuống đã, chúng ta sẽ nói chuyện.

Momo ném điếu thuốc hút dở ra ngoài ban công và vẫn đứng đó.

- Điều gì khiến anh nghĩ rằng tôi sẽ không chặt đầu anh xuống và không ăn tươi nuốt sống trên đĩa. Anh biết đấy, để được nổi tiếng.

Geraci nói:

- Tôi sẽ nói cho anh tại sao. Vì chúng ta là bạn mà.

Bởi vì nếu Michael muốn cử Momo đến đây để giết Nick, như một cách để chứng minh lòng trung thành, Trâu Đất đã ở Acapulco trong ba ngày và chưa có động tĩnh gì với Nick. Trâu Đất là con người hành động chứ không phải nói suông. Geraci đã mở những cửa hàng, không phải ở Acapulco, không phải thị trấn mở, nhưng là một thành trì của những gì mà tay chân Hyman Roth còn sót lại, một chỗ mà có thể vào bất kỳ ngày nào trong tuần, mọi người sẽ nhận ra y nằm ở đây. Thay vào đó, hắn chuyển cửa hàng cách đó vài dặm, Pie de La Cuesta. Nếu Trâu Đất biết điều này, hắn chắc chắn sẽ không đợi đến ba ngày để ra tay.

- Bạn ư? Mẹ kiếp cái tình bạn!

Ý của Trâu Đất ám chỉ Eddie. Geraci chắc chắn như vậy. Geraci quen biết Momo từ khi hắn còn là một cậu trai. Geraci là người quá dễ để nhìn thấu tâm gan kẻ khác. Đây là một trong những điểm mạnh của kẻ chuyên nịnh bợ như Geraci.

- Vậy là anh đến đây để giết tôi, Nick. Phải không?

Geraci rút ra hai chai Tecate từ chiếc xô sắt. Hắn đã đặt kết bia ở khách sạn khi Trâu Đất ra ngoài.

- Ngồi xuống đi, được chứ? Tôi nghĩ rằng anh sẽ thích những gì tôi sắp sửa nói. Tôi sẽ quay lại và anh sẽ là người đứng ra giúp tôi. Tôi có lên danh sách vài người có thể tin tưởng. Khi mọi thứ xong xuôi, anh có thể là cố vấn của tôi.

- Cố vấn?

- Đúng vậy, cố vấn.

- Đừng giỡn mặt tôi, được không?

Geraci nói:

- Trâu Đất!

Geraci rất chân thành. Y giơ tay thể hiện điệu bộ như thể tôi còn nói gì hơn được nữa. Trâu Đất có vẻ chấp nhận điều này. Hắn phá lên cười. Và như vậy, Cosimo Barone rõ ràng đã rơi vào cái bẫy Nick giăng ra.

Trâu Đất bảo:

- Tôi đi vào lấy áo mặc được không? Tôi lạnh run “bi” đây này.

Geraci đứng dậy và vỗ vào cái lưng lông lá của Trâu Đất:

- Sau lưng anh kia.

Geraci theo Momo vào trong. Trâu Đất mặc chiếc áo vải bông khách sạn phát cho. Hắn nhú mào thể hiện rằng Nick có thể kiểm tra túi áo nếu y muốn. Geraci nhún vai và kiểm tra. Trâu Đất nhún vai để nói rằng hắn biết trong đó không có gì cả.

Với hầu hết những phép màu, sự xuất hiện của Geraci chỉ được coi là phép màu nếu một người nào đó chưa từng nghĩ phép màu sẽ xuất hiện. Geraci biết Momo sẽ được hưởng chuyên du lịch tới Las Brisas, khi hắn ra khỏi tù, vì đã biết giữ mồm giữ miệng. Đây được coi là một đặc ân từ phía Gia đình. Đây là ý kiến của Fredo. Ông ta mến mộ những người nổi tiếng ở Las Brisas và cả những chiếc xe Jeep màu hồng đưa bạn xuống bãi biển. Không ai trong Gia đình nói về Fredo nhưng những gì mà ông ta nghĩ ra đã được coi là một truyền thống không thể thay đổi. Khi lần đầu tiên đến đây từ Taxco, Geraci đến Acapulco vào tám giờ sáng (thời điểm mà không có một kẻ khôn ngoan nào ra ngoài), đưa cho người quản lý khách sạn ở Las Brisas tên của Cosimo Barone, đặc điểm nhận dạng và năm mươi đô ứng trước, sau đó hắn trở về khách sạn ở Pie de la Cuesta và đợi cuộc điện thoại trả lời. Geraci đợi thêm hai ngày nữa để Momo đến giết mình. Khi điều này không xảy ra, hắn lại dậy sớm và dành hẳn một ngày căng thẳng theo dõi Momo để xem có ai biết hắn hoặc đang theo dõi hay không. Có vẻ không có ai làm điều này cả. Khi Momo ra ngoài ăn tối với ả điếm, tất cả những gì Geraci làm để vào phòng là đưa cho nhân viên quản lý khách sạn thêm năm mươi đô nữa.

Đoán được việc Michael sẽ thăng chức kẻ trung thành như Eddie Paradise khi Momo đi du lịch là một điều đơn giản. Quay trở lại ban công, Trâu Đất mở thêm bia. Họ cụng ly và cùng uống.

Geraci thờ ơ đặt khẩu súng lên bàn và xa khỏi tầm với của Momo. Đó là một khẩu súng hơi hếch mũi, giống những khẩu được phát cho cảnh sát. Trâu Đất không phản ứng. Hai người trao đổi với nhau thông tin, hầu hết trong số đó là những chuyện xảy ra ở New York. Không cần nói cũng biết Nick sẽ không giải thích vì sao hắn sống sót vào năm ngoái. Momo cũng không hỏi quá sâu bất kỳ điều gì.

Vợ Nick và những đứa trẻ, theo lời Trâu Đất, vẫn sống tốt. Mấy đứa trẻ vẫn ở trường, học hành tấn tới. Momo và vợ mình đã đến gặp Charlotte vài ngày trước, cô ấy trông có vẻ vẫn rất bình tĩnh.

Geraci không bỏ quá nhiều công sức vào việc này. Hắn có những nguồn tin khác nhau để giữ liên lạc với gia đình và biết họ đang làm gì. Charlotte đang cận kề điểm giới hạn của cô, nếu muốn cứu vãn cuộc hôn nhân, Nick phải trở về càng sớm càng tốt. Con gái của hắn - Barb, không muốn nói chuyện với cha mình, và Bev đã bị tàn tật. Rõ ràng, sẽ rất tốt nếu Trâu Đất có thể để mắt tới họ.

Momo có vẻ cố gắng để không nhìn chằm chằm vào khẩu súng, nhưng xem ra không

thành công cho lắm. Momo nói:

- Tommy Scootch được yêu cầu truy tìm anh. Tin không?

Đây là tin mới với Nick.

- Tommy Neri? Không phải là Al à?

- Là Tommy.

Geraci lắc đầu và suy nghĩ về điều này. Tommy Scootch lớn lên với cái tên Tommy Palumbo. Neri là tên của mẹ gã, chị gái của Al. Tommy lấy tên chú mình để làm lại cuộc đời. Thằng nhóc rời khỏi Singsing với cái tên Tommy Palumbo (Al đã liên hệ với Geraci nhờ giúp đỡ để nó ra khỏi đó sớm nhất có thể), lên máy bay tới Nevada bằng cái tên Tommy Neri. Không lâu sau nó trở thành một trong những tay sai hàng đầu, làm việc dưới trướng Rocco Lampone, người sau đó cũng làm ông trùm và Fredo Corleone, một ông trùm dưới quyền (vì vậy theo như quan sát của Nick Geraci, bản tóm tắt về chế độ gia đình trị cứ kéo dài mãi).

- Dino và Willie B, như tôi có thể thấy, rõ ràng Michael Corleone rất thận trọng trong việc truy tìm tôi cho đến khi cử anh tham gia vào việc này?

Ngực của Momo bị ép chặt trước khi hắn có thời gian kiểm soát lại hơi thở; lời khen ngợi đã phát huy tác dụng của nó.

Geraci giơ ngón tay đối chiếu vài lựa chọn của mình:

- Nếu là anh, có nghĩa rằng Bố già đang rất cẩn trọng. Ritchie Hai Súng cũng rất cẩn trọng, thậm chí nếu một trong những kẻ nhà Rosato, hoặc là một trong những tên trong đường dây buôn bán ma túy của chúng ta, thì vấn đề vẫn là sự thận trọng. Và dĩ nhiên, Al Neri - cái tên này cũng đủ cho chúng ta biết

Bố già đang rất lo sợ.

- Đó là lý do vì sao Bố già Corleone không cử

Ai đi làm việc này, phải không? Bố già không muốn chứng minh rằng mình đang lo lắng.

Geraci dừng lại một lúc rồi nói tiếp:

- Có thể.

Geraci rất nhớ Momo. Hắn quý mến gã này, thật thà và đơn giản. Cũng không hẳn đơn giản vì hắn dễ dãi mũi. Trâu Đất liếc nhìn khẩu ba mươi tám li nhiều lần. Geraci nói:

- Nhưng mẹ kiếp! Tommy Scootch ư? Nó chỉ là một thằng nhóc miệng còn hôi sữa. Anh biết tôi đúng mà, Trâu Đất, không có ý xúc phạm đâu, bạn của tôi. Nhưng hãy ghi nhớ điều này, gia đình trị chắc chắn sẽ kết thúc đối với cuộc sống của chúng ta.

Trong vài giây, Geraci sợ Momo sẽ nổi điên, không phải vì từ gia đình trị mà bởi vì sự lớn tiếng của hắn. Nhưng hóa ra, Trâu Đất đã nghe điều này trước đây. Hắn gầm gừ như một con sói:

- Tôi có được mọi thứ tôi có bây giờ, đúng không?

- Đúng vậy. Tôi muốn anh biết, tôi không có ý xúc phạm.

- Có gì khác biệt so với những gì ông trùm làm, những người điều hành, thượng nghị sĩ, kể cả Tổng thống. Một nửa trong số họ có được những gì họ có hôm nay là nhờ tay chân của họ.

Geraci nói:

- Nhiều hơn một nửa, tin tôi đi. Bản thân gia đình trị không có gì sai cả. Hiển nhiên rằng, trong một cuộc đua ngựa chọn những con ngựa nòi sẽ có nhiều khả năng chiến thắng hơn. Không có ý gì chống đối Tommy cả, tôi biết nó là người tốt. Ý tôi là Michael để Tommy dính dáng tới việc này, tôi cam đoan với anh, là bởi vì Al đã tác động để thằng nhóc có được vị trí đó. Tương tự như vậy, Trâu Đất, chú của anh cũng dõi theo anh và muốn anh thăng tiến. Tôi có thể nói điều này, Michael không bao giờ hứng thú với anh cả. Còn Eddie Paradise, chẳng có lý do gì để Michael chọn hắn ta cả. Tất cả những gia đình tôi biết trước đây từng có một ông trùm sinh sống ở Lewis Burg hoặc Atlanta hoặc Singsing. Eddie được chọn vì hắn là em rể của Rocco Lampone, và anh không được chọn cho đến khi nào nó còn sống. Michael sẽ luôn căm thù chú Sally của anh.

Momo gật đầu, im lặng suy nghĩ.

Geraci không nói gì nữa để tận hưởng cảm giác tức giận mà hắn mang lại cho Trâu Đất. Geraci tiếp tục:

- Về phần Tommy, nếu Michael có thể vượt qua sự thiên vị của mình, ông ta chắc chắn sẽ phải cử ai đó đã từng làm trong những phi vụ với tôi, một người biết tôi nghĩ gì và có thể chống lại tôi.

- Anh vẫn nghĩ rằng tôi đến đây là để xử anh, phải không?

Geraci nhìn chăm chú Momo và không trả lời.

Momo thở dài và mở thêm hai chai bia nữa:

- Một người đàn ông lao động chăm chỉ để chứng minh giá trị của anh ta, nhưng rồi kết quả lại ngược lại. Quên nó đi, được không?

Geraci mỉm cười. Hắn biết chú của Momo cũng hay dùng câu này để nhắc nhở.

- Tôi biết mà.

Trâu Đất bắt giác sờ tay lên và vuốt mái tóc lởm chởm của mình.

- Vậy tại sao anh lại muốn quay lại? Anh định làm việc này như thế nào?

Dâu hiệu lo lắng là một điều tốt. Nó có nghĩa rằng hấn đã nhận ra mối nguy hiểm khi ở cùng Nick. Bất kỳ ai muốn thoát khỏi tình huống này để quay lại với ông trùm Michael chắc chắn sẽ cố tỏ ra bình tĩnh. Momo không làm như vậy. Ánh mắt dối trá sẽ lật tẩy hấn, nhất là việc muốn nhảy xổ vào khẩu súng, bắn khoản xem Nick có dùng nó hay không hay để hấn sử dụng, cơ hội để trở thành anh hùng và tiêu diệt Nick. Nhưng Momo có vẻ quên mất khẩu súng.

Geraci uống hết ly bia:

- Điều duy nhất tôi có thể thoát khỏi sự lẩn trốn hiện nay... Điều duy nhất tôi có thể làm để quay trở lại cuộc sông bình thường không phải là việc tôi trở lại trong vai một ông trùm. Đó không phải là một sự lựa chọn. Mà quan trọng hơn, ông trùm của tất cả.

Geraci vẫn đang tiếp tục củng cố và khâu tóm một vài tay chân mà y tin tưởng. Hấn không nói rõ đích xác đó là ai - đây không phải là lúc để Nick nói rõ chi tiết cuộc thương lượng của hấn với nhà Tramonti, nhưng hấn nói như vậy để Momo hiểu rằng, hấn cần một người tham gia cuộc đảo chính ở Cuba. Momo đã giúp đường dây ở Cuba hoạt động trơn tru. Geraci đã gặp người đàn ông bịt mặt bên mắt tên Ike Rosen, đã tham gia hỗ trợ trong việc huấn luyện bắn súng ở trang trại có hàng rào vây quanh ở New Jersey. Những thông tin chi tiết về những thế lực khác có thể giúp hấn sẽ được liên hệ sau này. Nhưng bây giờ thứ Geraci cần là có được càng nhiều tay chân trong nhà Corleone càng tốt. Đây là công việc khó khăn nhưng không có nghĩa là không thể. Trâu Đất gật đầu, như việc một người được hỏi có nên chấp nhận một khoản gia tài lớn hay không. Những tên lính và tay chân lúc nào cũng mến mộ Geraci hơn Corleone. Geraci khởi sự từ đường phố. Hấn kiếm được từng đồng, thăng tiến từng vị trí một. Thêm vào đó hấn còn là một người hòa đồng. Hấn sẵn sàng uống rượu với tay chân của mình hoặc đến hộp đêm hoặc tụ điểm boxing. Michael, trong phần lớn thời gian của mình, lúc nào cũng giam mình trong chu kỳ mà Bố già tạo ra. Giờ đây nó chả khác gì một tòa tháp trắng hoàn hảo, kín như bưng. Geraci dành phần lớn tuổi thanh xuân của mình ở những câu lạc bộ và tụ điểm cá cược. Michael còn chưa từng đặt chân đến những nơi như vậy. Michael là người bỏ trường đại học trong khi Geraci có một tấm bằng cử nhân và một tấm bằng luật học. Chính Michael và Hagen, với thái độ cao ngạo của mình, luôn không được lòng tin tưởng khi họ nói rằng mình là những sinh viên đại học. Lớp học tại chức của Geraci là một trong những vũ khí sắc bén hấn sử dụng. Ý kiến của hấn ta về việc sử dụng luật phá sản thay vì phóng hỏa được Gia đình Bố già thích thú hơn trong việc khâu tóm một tập đoàn, với những kẻ khác, đó là một âm mưu hoàn hảo, và chính điều này giúp Geraci có được sự tôn trọng ngày càng lớn. Tom Hagen, một luật sư thực sự, làm nhiều người ngạc nhiên, bởi vì hóa ra, hấn ta chỉ là một luật sư người Đức - Ailen tầm thường. Tất cả những thứ này tạo ra cho Geraci những lợi thế nhất định, nhưng có một sự thật rằng, mọi người luôn tuyệt đối trung thành với nhà Corleone, trong đó Michael là trung tâm.

Hầu hết trong số họ đều tin rằng, cuộc sông, sự nghiệp của họ đều gắn với một phần của Gia đình.

Những thành viên và tay chân của nhà Corleone biết rằng được kính trọng và sợ hãi còn quan trọng hơn cả được quý mến. Michael Corleone không đi lên từng nấc thang một trong bậc thang quyền lực nhưng Bố" già vẫn chiếm được sự kính trọng của mọi người. Geraci giết người bằng chính đôi tay mình và tự xoay xở để thoát khỏi hai án tử hình, nhưng chính Michael mới là người truyền cảm hứng cho toàn bộ tổ chức. Không ai nghi ngờ với lời đồn đại rằng chính Bố già đã cho người giết Fredo, ông anh yêu quý của ông ta vì một lần bất tín với ông trùm. Michael và Hagen cũng được cho là người đã dựng nên chính quyền Tổng thống Mỹ gần đây nhất. Ít phổ biến hơn là những lời đồn đại về sự tàn ác Bố già gây ra với người Nhật trong chiến tranh hoặc cách Bố già hành xử với vài tên Mafia vùng Sicily trong thời gian Bố già sống ở đây. Cứ như vậy, câu chuyện được kể. Mỗi lần kể, huyền thoại lại lớn lên.

Geraci giải thích cho Momo.

- Thậm chí nếu Michael Corleone chết, rõ ràng rằng, huyền thoại về Michael Corleone - một bóng ma, một con quỷ, một thứ gì đó không tồn tại, vẫn sẽ sống mãi.

Trâu Đất lắng nghe từng lời. Một người mà sự quan tâm vẫn hướng về khẩu súng sẽ không hoàn toàn quên được khẩu ba mươi tám li đang ở trên bàn.

Geraci nói:

- Tôi thật sự đang có những người bạn để chứng kiến sự thay đổi từ trên cao để xuống. - Ý của hắn là việc giết Michael Corleone và Tom Hagen - Nhưng để mọi chuyện suôn sẻ và tôi có cơ hội quay về nhà, tôi cần những người ở chính bên trong, không cần nhiều, nếu quá nhiều sẽ rất khó kiểm soát. Điều gì đã xảy ra với những băng nhóm ma túy mà ta dựng nên ở Bushwick?

- Bố già đã chuyển chúng dưới trướng của Nobile.

Geraci gật đầu. Những thương vụ làm ăn trước đây ở Sicily đã cho phép hắn mở rộng địa bàn buôn bán ma túy và có vài tay chân người Sicily. Hầu hết họ là dân thường. Geraci đã gỡ bỏ mọi khó khăn để họ có được quyền công dân và loại bỏ hết những chướng ngại vật xuất hiện trên đường. Hắn dùng những mối quan hệ của mình ở Cleveland và Chicago để cho họ việc làm ở những cửa hàng trong thành phố, thị trấn và khắp các bang vùng Ngũ Hồ, hoàn toàn miễn phí, như một đặc ân. Công việc thường đi cùng một căn hộ, miễn tiền thuê nhà vài tháng đầu, cho đến khi họ có thể tự trang trải được. Với những người Sicily có dính dáng cuộc sông ở đó, Geraci cho họ thấy quyền lực đằng sau sợi dây ở New York. Họ là những người thông minh nhanh hiểu. Sẽ tốt hơn nếu họ không cùng một tổ chức với Momo. Geraci hỏi:

- Họ vẫn sử dụng cửa hàng thuốc lá ở Knicker Bocker làm văn phòng chứ?

- Tôi cũng không rõ lắm. Tôi không gặp mấy người đó thường xuyên.

Nick nói:

- Điều này sẽ sớm thay đổi, có một vài người mà tôi nghĩ có thể tin dùng được.

Momo khá thích thú khi nói về điều này:

- Một gã tên là Renzo gì đó.

Geraci nói:

- Đúng vậy. Làm sao anh nghĩ ra?

Ý kiến của Momo được cổ vũ làm hấn thấy rất sung sướng. Renzo Sacripante có hoàn cảnh không khác gì Geraci. Hai người đều điều luyện với năm đấm, tự tìm cách để vươn lên, và là người kiếm tiền rất giỏi; những kẻ dưới trướng yêu quý, những ông trùm bên trên tôn trọng, y tồn tại được sau vài tranh cãi bất đồng với Michael - sự bất đồng càng làm tăng thêm hình tượng của y. Nhưng điều quan trọng bây giờ không phải là sự lựa chọn, mà việc Momo có muốn trở thành thành viên tích cực trong kế hoạch trả thù này không.

Geraci nói với Trâu Đất:

- Tốt lắm! Có thể là hấn ta và vài kẻ nữa. Nhưng dù bất cứ giá nào, vấn đề then chốt ở đây dành cho những kẻ ở bên trong tổ chức là phải làm suy yếu và làm mất hình tượng của Michael Corleone và Tom Hagen. Nếu không, dù bất cứ thứ gì mà chúng ta kiểm soát được, sẽ thật sự không có giá trị.

Momo khá giãy vò khi Geraci nhắc tới từ chúng ta. Geraci nói:

- Tôi sẽ là một ông trùm yếu đuối. Khi lúc nào cũng phải chăm chăm lo lắng về những người luôn nhớ nhung Bố già Michael. Tin tôi đi, những Gia đình khác ở New York cũng ngửi thấy mùi máu và sẽ nắm bắt cơ hội này.

Momo vẫn không rời mắt khỏi khẩu súng:

- Làm suy yếu và làm xấu mặt bằng cách nào?

Geraci giải thích rằng việc này đã được thu xếp ổn thỏa. Khả năng thoát khỏi sự truy lùng của cảnh sát đã chứng minh điều này. Những cuộc lộn xộn nhỏ mà hấn đứng đằng sau khi bị trục xuất ra nước ngoài cũng là một minh chứng hùng hồn (mặc dù đây nói chung là một sự hư cấu, nhưng Geraci đã nghe được những lời đồn đại này thông qua cha mình và những tay chân mới ở New Orleans). Hội đồng cá cược Nevada theo đuổi rất sát sao Johnny Fontane, luôn buộc tội Michael Corleone là nhân vật đứng đằng sau những hoạt động tội ác có tổ chức. Tất cả những điều này là vận may hiếm có, nhưng quan trọng hơn là Geraci sẽ nắm lấy nó.

Tất cả những gì được làm mới chỉ là sự khởi đầu. Còn rất nhiều việc nữa cần phải giải quyết. Vậy nên Geraci và tên lính trung thành của mình ngồi ở ban công, thảo luận nhiều cách

khác nhau, to tát hoặc nhỏ nhặt để có thể làm tan rã hình tượng Michael Corleone. Những scandal và những vụ bê bối sẽ làm những người trung thành nhà Corleone mất niềm tin vào Michael. Chính Michael là người đã phản bội lại Nick. Thêm vào đó, những ông trùm của những Gia đình khác, đặc biệt những người ở New York, cần phải thấy được rằng, Nick Geraci sẽ đem lại lợi ích cho họ lớn hơn Michael Corleone ở hiện tại và tương lai. Sau đó mới có thể tiến hành những bước tiếp theo.

Momo nói:

- Trả thù?

Geraci nói:

- Có lẽ vậy. Nhưng từ chỗ mà tôi đang ngồi hiện nay... tôi sẽ gọi nó là công lý.

Cuối cùng hắn cũng vươn tay tới khẩu ba mươi tám li và để nó vào trong cặp quần. Momo không phản ứng.

Trong tuần mà Cosino Barone quay trở lại Brooklyn, hắn giúp Geraci làm vài công việc nhỏ bao gồm vài cuộc gặp với hai tên buôn ma túy từ Bushwick, nhưng cái chết của Judith Buchanan gây ra nhiều sự chú ý hơn. Geraci nói:

- Anh cần phải giải quyết mọi chuyện và phải thật nhanh.

Trâu Đất, như hắn đã từng làm một cách tuyệt đối trung thành trước đây vài năm, nghe theo những chỉ dẫn của Nick Geraci. Mắt nhắm nghiền tập trung, đọc thầm những lời chỉ dẫn trong bức thư. Cảm giác thật tuyệt vời khi lại được nhận lệnh từ Geraci. Cảm giác như Trâu Đất được quay trở lại nơi đáng lẽ hắn trở lại từ lâu. Như thế hắn ngủ với vài ả điếm rồi quay trở lại trên chiếc giường với người vợ ngọt ngào của mình.

Khoảnh khắc sau khi Momo gác máy, thám tử lại gọi đến. Hắn đang ở bên ngoài căn nhà xảy ra vụ giết người. Hắn nói:

- Chúng tôi đã gọi cảnh sát đến hiện trường.

Momo nói:

- Làm thế nào thì làm. Tôi không quan tâm là bằng cách nào. Tôi không cần phải nói rằng, những đầu mối ở đâu để có thể lấy ra được bằng chứng chứ? Tôi không cần phải lôi tên người tình tới hiện trường hoặc đại loại như thế chứ. Hãy coi đây là một hợp đồng, và đừng làm lỡ bất kỳ cơ hội nào, được không?

- Một hợp đồng ư? Ông có vẻ không nghiêm túc lắm.

Đây là điều mà Geraci nghĩ ra ngay lập tức trong khi Momo có dành cả đời cũng chưa chắc nghĩ ra được. Nếu có nhân chứng nhìn thấy hai thám tử tư chạy khỏi hiện trường, vụ giết người vẫn sẽ liên quan tới Hagen. Nếu vụ việc chống lại Hagen được đưa ra trước tòa, sẽ rất tốt. Nếu không, cũng rất tốt rồi. Vụ án sẽ làm uy tín của hắn ta bị tổn thương trước tòa án công cộng với tội danh thuê sát thủ giết tình nhân lâu năm của mình.

Momo nói:

- Rất nghiêm túc đây.

Thám tử nói:

- Tôi đang nghĩ, tôi có thể nói từ kinh nghiệm của mình rằng, bất cứ khi nào một cô gái chết, bất kỳ ai cô ta từng quan hệ lập tức sẽ trở thành nghi phạm. Tôi dám chắc với anh, vụ lùm xùm này sẽ kéo theo những gì anh muốn mà không cần đến sự tham gia của tôi. Những gì tôi định nói, tôi không muốn dính vào vụ rắc rối này, những thứ không thuộc phạm vi của tôi.

Điều này rõ ràng không làm thám tử phiền lòng khi hắn ăn một bữa trưa, được dúi thêm khoản tiền thưởng hậu hĩnh vì đã chấp nhận từ bỏ công việc, chuyển giao nó cho một nhà điều tra khác phù hợp hơn.

Trâu Đất nói:

- Tôi không quan tâm anh muốn gì. Hãy đến đó đi, ngay bây giờ. Khi anh tìm thấy thứ mà anh cần tìm, tôi chắc chắn sẽ không tốn nhiều thời gian, tôi sẽ cho anh địa chỉ và anh có thể tìm được những nghi phạm cần thiết. Vài giờ sau, anh sẽ hoàn thành xong mọi chuyện. Lời khuyên của tôi là hãy cử ra một đội xe hùng hậu, đèn đuốc sáng trưng và loa hú ầm ĩ, được chứ? Chỉ là vấn đề an ninh thôi. An toàn của mọi người đó mà.

Trâu Đất gác máy và đi xuống nhà, lấy một ly nước. Hắn uống, nhắm mắt, cố gắng hình dung ra khuôn mặt của Eddie Paradise khi cảnh sát ập vào. Cơ hội để Eddie ra mắt trước đám tay chân...đã tiêu tùng. Xấu hổ. Nhục nhã. Nó như một vết dao đâm của Chúa xuyên qua tên khốn tự phụ.

Momo mở mắt.

Hắn đang đứng ngay trước tấm poster về Thế chiến thứ hai của Eddie. Một bức hình người phụ nữ có bộ ngực đẹp, tay ả chỉ vào những quân xúc sắc đỏ. **ĐỪNG ĐÁNH CUỘC MẠNG SỐNG CỦA BẠN! HÃY CẨN THẬN NHỮNG GÌ BẠN NÓI.** Lần đầu tiên, tấm poster làm hắn cảm thấy buồn cười. Hãy nhìn ả điếm kia xem. Đôi mắt ti hí như mắt lợn đang chăm chú nhìn vào những quân xúc sắc. Sau lưng ả là chiếc giường ngủ. Trâu Đất đặt tay của mình lên bờ môi căng mọng của cô. Hắn ta dí sát mặt vào khuôn mặt xanh xao như tàu lá của ả, làn da y rám nắng trở nên đen xì. Momo nháy mắt với cô. "Suyt!" - Trâu Đất nói.

Rồi hắn cười lớn và leo lên tầng mái để thưởng thức những gì còn sót lại của bữa tiệc pháo hoa.

Chương 17

Nụ cười đó làm hắn nghĩ về cô gái mà hắn đã cưới, cô gái có nụ cười thánh thiện. Người phụ nữ ấy không bao giờ cười ghê sợ như vậy.

Cái chết của Judith Buchanan xảy ra ở Peoria. Nó trở thành một trong những vụ giết người điển hình như logic bình thường của cuộc sống. Nó có đủ bốn nhân tố để tạo thành một vụ án. Nó liên quan tới ngoại tình. Nó có những chính trị gia đầy tham vọng đứng đằng sau để diễn kịch. Có những kẻ tâm thần được cho là có tội nhưng bằng cách nào đó lại thoát án. Quan trọng hơn, nạn nhân là một cô gái tóc vàng rất xinh đẹp (thông tin rằng cô nhuộm tóc là hoàn toàn không có căn cứ), một người đối với công chúng còn là một bí ẩn để họ có thể đưa ra những đồn đoán, suy luận về cái chết của cô.

Vĩa hè bên ngoài căn nhà mà Judith Buchanan bị giết lúc nào cũng chật cứng người và phủ đầy hoa viếng (người bán hoa đã già ở tầng một luôn lẩm bẩm mỗi đêm để cầu mong nhiều người đặt hoa hơn nữa). Thỉnh thoảng, những vị bộ trưởng theo đạo Công giáo mặc áo không có tay đến đây để ca thán về tội ác gây ra với cô. Nhưng hầu hết mọi người đến khu vực này để ôm nhau, tuôn ra những giọt nước mắt cá sấu rất thích hợp với những đoạn phóng sự suốt mướt trên truyền hình. Thỉnh thoảng những người này mang theo những tấm poster rẻ tiền có hình của Judith Buchanan (được bán ở những tiệm lưu niệm quanh New York). Những tấm poster này có mặt cách đây mười năm và là thứ mà cô luôn mang theo trong mỗi lần thử vai diễn. Bất kỳ sự hưởng ứng nào đối với những bức tranh biếm họa này - tung hô khuôn mặt của người phụ nữ mà đầu cô ta đã bị bắn nát bét - có vẻ đã không còn tồn tại trong dân chúng Mỹ, có lẽ những châm biếm kiểu này đã trở nên quá phổ thông. Dần dà những người la hét, hiếu kỳ còn mang theo những bức ảnh điều tra được gửi nặc danh tới Sở cảnh sát New York, văn phòng FBI, tòa án công lý, vài tờ báo có tiếng cũng như lá cải. Việc Judith Buchanan bị bắn xảy ra ở ga tàu điện ngầm Milwaukee, trong bộ quần áo được đặt may tươm tất - cô nằm lẻ loi một mình, xung quanh là đám đông hiếu kỳ - có lẽ trở thành một trong những bức ảnh khá phổ biến. Đôi lúc, có người mang theo tấm ảnh đứa con thiếu năng của cô, Philip, người mặc dù đang phải chịu những tai ương của chính bản thân và cái chết thương tâm của cha mẹ mình, lúc nào cũng nở nụ cười ngô nghê trước camera.

Bên ngoài căn nhà Tom Hagen sông, Al Neri đã cử rất nhiều sĩ quan cảnh sát mặc thường phục - những người đã ra khỏi ngành hoặc đã nghỉ hưu - canh gác. Mặc dù vậy, ngõ cụt này lúc

nào cũng chật kín những người tò mò, từ người dân tới lũ báo chí. Hàng ngàn thước phim đã được quay, và hầu hết trong đó đều có hình ảnh những chiếc xe cửa kính đen thui xuất hiện từ dưới gara của tòa nhà và nhả khói biến mất. Sáng sớm, khi Neri chuẩn bị đi làm, lúc nào cũng có vài tên hề đang ngửa mặt lên và chỉ trỏ tầng trên cùng của tòa nhà.

Vụ việc kéo dài vài tháng liền, tốn rất nhiều tiền của, tạo ra những ngôi sao mới nổi, giúp báo chí bán được hàng triệu bản in, giành được những hợp đồng sách báo cũng như tin tức tivi, là nguồn cơn của những cuộc tranh cãi trong các hiệu cắt tóc hay spa làm đẹp. Tất cả những điều này chỉ để bắt giữ một người duy nhất.

Khi bị yêu cầu phỏng vấn, Tom Hagen, dĩ nhiên không nói gì cho đến khi luật sư của mình xuất hiện. Luật sư mà hắn thuê là Sid Klein, nổi tiếng với vai trò luật sư trong Quốc hội trong những phiên điều tra chống lại chủ nghĩa bài cộng sản. Hagen ngưỡng mộ Klein từ lâu và đã trưng dụng người này làm luật sư riêng của mình để phòng trường hợp bất trắc. Không có ai ở ngoài kia có thể dã man, đầy tham vọng như Klein. Việc bảo vệ những kẻ được coi là có liên hệ với cái gọi là Mafia đã trở thành một trong những đặc sản của Sid Klein. Cả nhà Barzini và nhà Tattaglia - cũng theo bước Hagen - thuê Klein làm luật sư riêng của mình.

Có vẻ như bọn cảnh sát không nắm được nhiều thông tin. Họ muốn moi ra được chút ít gì đó từ khẩu súng ba mươi hai li, một khẩu Ruger, mà họ tìm thấy được ở hiện trường. Nó đã được bắn ba lần, và ai đó đã lau chùi nó cẩn thận. Một tay thám tử nói:

- Chúng tôi có bằng chứng chứng minh rằng khẩu súng thuộc về một người tên Richard Antony Nobilio.

Ritchie tham gia đường dây ở Lewis Burg trong âm mưu chống lại luật cấm buôn bán ma túy của liên bang.

Klein nói:

- Đây có phải là vũ khí giết người không?
- Ở thời điểm này thì chúng tôi chưa chắc chắn điều gì cả.

Klein và Hagen ngay lập tức hiểu ra:

- Có nghĩa là không.
- Ông Nobilio là một cộng sự của các ông, phải không?

Hagen và Sid Klein thì thầm và Hagen tự trả lời:

- Đúng vậy. Tôi có tham gia làm ăn với Nobilio

- người đã giúp trả những khoản nợ của xã hội và cũng tham gia vào dàn nhạc của nhà thờ. Tôi là cộng sự của ông ta trong vài dự án đầu tư. Về phần khẩu súng, tôi biết một số thông tin có lợi cho các ông để tiết kiệm thời gian quý giá. Bà Buchanan muốn có một khẩu súng để tự vệ. Bà ta thường xuyên đi lại với vai trò là người đưa thư trong vài công việc mà tôi chịu trách nhiệm. Tôi không biết gì về súng ống cả. Vậy nên, khi bà ta muốn chọn mua súng, tôi giới thiệu đến người bạn yêu quý Richard Nobilio của tôi, người có niềm đam mê lớn lao với súng ống. Anh ta định sẽ ghé tới đây vào chiều nay và giúp đỡ. Tôi không chắc khẩu súng mà các ông tìm được có phải là khẩu mà anh ta đưa cho Buchanan hay không, nhưng tôi biết lẽ ra anh ta nên kiếm khẩu gì đó nhỏ hơn, dễ sử dụng hơn cho một quý bà. Một khẩu hai mươi hai li chẳng hạn.

- Không ai coi sự an toàn của phụ nữ là trên hết lại chọn khẩu hai mươi hai li cả.

Đúng rồi, Hagen nghĩ. Chính xác. Hắn định trả lời nhưng Klein chặn miệng hắn lại. Klein nói:

- Tôi nghĩ ngài chỉ được phép hỏi, thưa thám tử. Không phải là những lời buộc tội.

Tay thám tử cười khẩy:

- Đúng vậy, chỉ được hỏi, liệu ông Nobilio có lý do gì để hãm hại bà Buchanan không?

Hagen nói:

- Hoàn toàn không.

Sid Klein cười lớn.

- Tôi không có ý bảo các ngài nên tiến hành công việc của mình như thế nào - sự thật là tôi rất cảm ơn điều này. Cha tôi từng là một cảnh sát, ông biết đây, một trong những người Do Thái duy nhất ở trong lực lượng vào những ngày đó. Nếu như khẩu súng là của ông Nobilio, nó không gọi mở cho ông điều gì sao? Có kẻ nào dại đến mức để lại khẩu súng ở hiện trường để dễ dàng bại lộ chân tướng? Khẩu súng để ở đó, ông không nghĩ rằng, nó sẽ vạch lưng Nobilio ra ư? Chưa kể là cộng sự của ông ấy, ông Hagen đây? Tôi nghĩ chúng ta có thể nói rằng, những gì diễn ra ở hiện trường thực chất là một kế hoạch hoặc một bằng chứng giả được ngụy tạo.

Một thám tử hỏi:

- Bằng chứng giả? Ôi Chúa ơi. Ông đang lôi ra mấy thứ rẻ tiền của bọn luật sư đấy à?

Klein nói sau khi im lặng một lúc, y nhướn lông mày trông giống hệt con robot:

- Rẻ tiền? Tôi nghĩ rằng khi ông Hagen trả tiền cho tôi, ông ấy sẽ nghĩ rằng tôi rất rẻ chứ không hề đắt. Và tôi chắc chắn không cần phải nói cho ông chi tiết những quy định của đất nước này, vì nó chắc chắn không phải là trò rẻ mạt của lũ luật sư dâu.

Klein đã làm tên thám tử ngạc nhiên bối rối bằng cách tấn công vào chủ nghĩa bài Do Thái của hắn. Dù bất kỳ hoàn cảnh nào, Hagen cũng cảm thấy thích thú với cách làm việc của Sid Klein.

Một thám tử khác định lên tiếng, nhưng Klein ngắt lời và quay lại nói với người đầu tiên:

- Đây là khẩu súng của bà ta, phải không? Làm thế nào bà ta có thể lau chùi vân tay trên khẩu súng đó được? Tại sao mấy tên sát nhân lại lo sợ điều này?

Thám tử nói, rõ ràng đang giả vờ:

- Tôi không biết. Ông nói đi.

Klein giơ tay lên:

- Tôi không thể! Tất cả những gì tôi có thể nói lúc này chỉ là những câu hỏi. Đây là điều mà chúng ta phải suy nghĩ, tôi đoán nó sẽ rất thú vị đấy.

Khi cuộc hỏi cung kết thúc, cảnh sát để Hagen đi, nhưng yêu cầu hắn không được đi đâu quá năm khu vực ở New York cho đến khi nhận được thông báo khác. Hagen nhìn Klein, Klein nhắm mắt và khẽ lắc đầu.

Một đám phóng viên đang đợi họ. Một người hét lên:

- Ông Hagen! Tại sao một người đàn ông vô tội phải thuê Sid Klein làm luật sư?

Hagen định trả lời, nhưng Klein - như một cầu thủ ở trước gôn số ba chạy cắt mặt một điểm ném bóng - tiến lên phía trước. Klein nói:

- Đây là một điều đáng buồn. Trong thế giới tàn bạo và bất công này, chỉ có trẻ em là vô tội. Không có khái niệm người lớn vô tội. Đó là một phép nghịch hợp, hơn nữa những người vô tội thuê tôi vì nhiều lý do khác nhau. Và tôi có thể nói rằng, ngài Hagen đây là một trong những khách hàng đó.

Hagen đã từng là đại biểu Quốc hội bang Nevada trong khoảng sáu tháng, được bổ nhiệm để nắm giữ một nhiệm kỳ của người bị chết vì ung thư. Cách sử dụng cụm từ đại biểu Quốc hội của Klein đã được tính toán rất kỹ. Thậm chí mọi hơi thở của y cũng được tính toán. Sự ngắt nghỉ, điệu bộ cử chỉ, thậm chí cả cái nháy mắt cũng được lập trình như robot. Klein tiếp tục:

- Ngài Hagen có mặt ở đây chỉ để phụng sự tổ quốc. Chúng tôi rất hy vọng rằng, những kẻ chịu trách nhiệm cho hành động tàn ác này sẽ bị đưa ra ánh sáng. Các ngài biết đấy, bà Buchanan là một nhân viên tận tụy của công ty mà ông Hagen là thành viên Hội đồng quản trị. Bà ấy sẽ được ghi nhớ suốt đời. Sự tiếc thương của chúng tôi cũng xin được gửi tới gia đình bà.

- Klein cúi đầu - Cảm ơn các vị.

Al Neri - người chưa từng thấy ở xung quanh có nhiều có đến vậy kể từ khi y cũng từng

là một trong số họ - điều bộ như thể một cầu thủ đứng ở sát biên và dọn lối cho Hagen lên chiếc xe đang đợi ở vỉa hè. Nó phóng đi mất hút.

Hagen không tỏ ra một chút nào thương tiếc.

Tại sao lại là hắn? Hắn chẳng liên quan gì tới vụ giết người này cả. Nhưng bây giờ hắn có thể làm gì? Không gì cả. Không gì cả, trừ việc lao vào thứ mà hắn đã dành nửa cuộc đời mình để làm: kiểm soát những tổn thất (một nửa còn lại là dành cho việc thương thuyết). Hagen thực ra cũng có một chút tiếc thương, dù ít dù nhiều, về những thứ khác nhau - hắn không phải là kẻ sắt đá, ngược lại hắn tin mình là người có trái tim nóng - nhưng đây chẳng phải việc của mọi người mà chính là công việc hắn phải tự giải quyết.

Không ai nói gì cả. Khi chiếc xe đậu trước văn phòng của Klein, Klein vỗ lên đầu gối Hagen và đi ra ngoài. Hagen gật đầu biểu lộ sự cảm kích. Neri vòng ra sau ngồi với Hagen, kéo tấm vách lên để tài xế không nghe họ trò chuyện. Chiếc xe không phải là chiếc Limousine, nhưng Neri đã chỉnh sửa để nó không khác gì Limousine thực thụ. Thậm chí nó còn có cả kính chống đạn. Nó là một trong những chiếc xe ở cửa hàng của Momo Barone trên phố Bergen, trước đây từng làm một số việc hợp pháp, bây giờ được trưng dụng vào những công việc như thế này. Hagen nói:

- Thật tệ sau khi tôi đi khỏi, phải không?

Neri căn môi:

- Cũng không tệ lắm.

Có nghĩa là rất tệ, Tom hiểu.

- Bọn cóm không...

- Không. Chúng rời đi ngay khi ông đi khỏi.

Mike cố gắng thông báo vài thông tin làm ăn và tổng kết mọi thứ. Nhưng từ những gì tôi quan sát được, những kẻ khác đều cảm thấy sốt ruột, nhất là vấn đề an ninh, hầu hết mọi người đi khỏi sau đó, vậy nên ông không bỏ lỡ điều gì quan trọng đâu. Trừ phi ông muốn xem cảnh ông trùm lôi Eddie Paradise ra ngoài và sặc cho gã một trận.

Hagen gật đầu.

Họ đi quãng đường còn lại về nhà mà không nói lời nào.

Cô ấy đã chết. Không thể nào. Judith đã đi xa. Như chiều hôm qua, cô có nguy cơ bị giết chết, ít nhất là hai lần, nhưng kỳ lạ thay, lại vẫn sống sót. Tom không muốn nghĩ về cô. về Judith Buchanan, người đã chết, đã bị sát hại. Hắn nhắm mắt, hít một hơi thật sâu và cố tập trung.

Nỗi sợ lớn nhất của Tom Hagen không phải là việc hắn bị qui kết liên quan tới vụ giết

người, mà bởi hắn có quá nhiều thứ sau lưng mình, quá nhiều đường dây mà hắn phụ trách, và mọi thứ sẽ sụp đổ vì một tội ác mà hắn không gây ra. Nỗi sợ lớn nhất mà vụ giết người ảnh hưởng tới Theresa. Làm sao cô có thể chịu nổi.

Bất kỳ điều gì, lúc nào cũng có những sự thật phũ phàng được đưa ra ánh sáng. Cái gì, như thế nào và bao lâu? Đây vẫn là một ẩn số và sẽ nằm im trong một thời gian. Dĩ nhiên Tom sẽ có cuộc nói chuyện đầy khó khăn với vợ. Hắn cũng cần phải nói chuyện với Bố già nữa. Khi đến nhà, hắn và Al cùng đi vào thang máy. Tom không do dự, nói:

- Lên tầng áp mái.

Al gật đầu. Những điều này phải được vợ, con và thậm chí mẹ của hắn biết. Tom Hagen chưa bao giờ thề độc, nhưng hắn biết điều này. Chẳng có thằng đàn ông nào giữ lời thề của mình cả.

Tom hỏi trong lúc thang máy đi lên:

- Anh có biết kẻ nào chỉ điểm cho bọn cóm không? Làm sao mà chúng biết tôi đang ở đâu vào thời gian đó.

Neri lắc đầu:

- Trừ khi có ai đó cung cấp thông tin cho chúng ta, còn không sẽ khó mà biết được.

Tom hỏi:

- Anh nghĩ sao?

- Có quá nhiều khả năng. Suy nghĩ đầu tiên của tôi là nó liên quan tới một tên cóm. Có rất nhiều tên trong lực lượng cảnh sát có cái nhìn khác biệt với chúng ta, nhưng chỉ cần một vụ giết người xảy ra, đặc biệt liên quan tới phụ nữ da trắng, mọi chuyện sẽ khác hẳn. Nếu đó là một tên cóm, chúng ta sẽ không bao giờ biết được đó là ai, chúng ta sẽ không thể trả thù. Nhưng tôi đang bắt đầu suy nghĩ đến tất cả những người có mặt ở hiện trường - khoảng bốn mươi gì đó, theo như tôi đếm lúc đó. Ai mà biết được những gì họ nói về đêm hôm ấy họ đang ở đó là đúng hay không? Có bao nhiêu kẻ trong những Gia đình khác biết được khi nào và ở đâu buổi gặp mặt diễn ra? Có bao nhiêu kẻ trong số đó muốn nhân cơ hội này để đục nước béo cò? Anh, Bố" già, toàn bộ tổ chức, những kẻ muốn làm chúng ta bẽ mặt như từng xảy ra với nhà Cuneo? Tôi cũng không nghĩ rằng đó là một người trong nhà chúng ta. Nếu không, chỉ có thể là tên phản bội đó. - Ý chỉ Nick Geraci - Mặc dù vậy, anh hỏi tôi, thì thằng khốn đó cũng nhận được quá nhiều danh tiếng rồi.

Tom hỏi:

- Nhưng nếu phải cá cược thì anh nghĩ sao?

Al nhún vai:

- Là cảnh sát. Chúng ta có lẽ sẽ chẳng biết được kẻ đó là ai.

Cửa thang máy mở ra.

Lúc đó là gần ba giờ sáng, nhưng đèn trong phòng Michael vẫn sáng.

Tom nói với Theresa rằng những người đó muốn làm hại gia đình, nhưng chúng sẽ không bao giờ thành công. Họ đang ở trong phòng ngủ, đằng sau cánh cửa khóa trái.

Cô ngồi trước mặt hắn, nức nở, khóc lóc. Theresa là một phụ nữ cứng rắn, nhưng hoàn cảnh này làm cô không thể nào chịu được.

Khi hắn nhắc cô lên, cô nhổ vào mặt hắn và gọi hắn bằng cái tên bẩn thỉu. Hơi thở cô bắt đầu gấp.

Cái nhìn trong ánh mắt Theresa không phải là của cô. Cũng không phải của con người. Đó là cái nhìn của một con thú bị thương và đang gặp nguy hiểm.

Tom nén mình để không phản ứng lại. Hắn đáp lại sự kích động của vợ bằng sự im lặng.

Thực tế hắn cảm thấy thoải mái. Chẳng có gì mà cô ấy đang làm có liên quan tới điều này. Cô ấy chắc hắn sẽ không chỉ là giận dữ nếu chỉ liên quan tới vụ giết người.

Tom nói với Theresa những lời buộc tội là dối trá, tất cả đều là dối trá.

Hy vọng lóe lên trong mắt cô, nhưng sau đó cô tát hắn, rồi bảo hắn để cô yên. Hắn hy vọng rằng cô sẽ tỉnh táo trở lại, rồi mọi chuyện sẽ lại ổn thỏa.

Những lời buộc tội không phải tất cả đều là giả dối. Dĩ nhiên rồi. Chỉ có những lời buộc tội liên quan tới vụ giết người. Nhưng có lẽ hắn hơi quá lời khi nói rằng tất cả đều không phải là sự thật. Hắn đã quá chú ý tới phản ứng của vợ thay vì những lời mình nói.

Dấu vân tay của Hagen xuất hiện ở khắp căn hộ của Judith Buchanan, nơi cô bị giết và cả căn hộ của cô ở Las Vegas. Điều này thật tệ, nhưng nó không có nghĩa lý gì với vụ việc này. Trong phiên tòa, một người có thể bị phát hiện ngoại tình và có thể bị buộc tội. Nhưng với một phiên xét xử thật sự, kết tội một người ngoại tình là rất khó khăn. Ở tòa, chống lại Sid Klein ư? Quên nó đi.

Nhưng không chỉ dư luận cảm thấy những dấu vân tay này là có ý nghĩa. Theresa mang hai đứa con gái cùng con chó của mình - Elvis tới sống cùng cha mẹ cô ở New Jersey. Cô đã từng làm điều này trước đây, nhưng cô không bao giờ nghĩ rằng, cô lại phải làm lần nữa, mà nguyên nhân lại là một người đàn bà. Tom không điên lên vì ý nghĩ của vợ, hắn hiểu và ủng hộ

quyết định của cô.

Ngay sau đó, người phát ngôn của Sở cảnh sát thông báo một số lượng lớn bằng chứng được đưa ra chứng minh mối quan hệ bất chính của ông Hagen và bà Buchanan. Một bức ảnh buộc tội hai người đã được gửi đi, nặc danh, tới một trong những tòa soạn báo ở New York và được in lại trên tất cả các báo toàn nước Mỹ.

Không lâu sau đó, Theresa đã lấy hầu như toàn bộ hành lý của cô và đồ đạc của con mình chuyển tới căn nhà cô mua ở Florida. Cô đăng ký cho hai con học ở đây. Cô cầu xin Tom đừng liên hệ với cô, nói rằng cô nguyên rủa hấn mục ruỗng đến chết. Tom nói:

- Chắc là anh sẽ chết như thế đấy.

Cô cười đau đớn và gác máy.

Nụ cười đó làm hấn nghĩ về cô gái mà hấn đã cưới, cô gái có nụ cười thánh thiện. Người phụ nữ ấy không bao giờ cười ghê sợ như vậy. Tom phải đối mặt với điều này: sự cay đắng trong nụ cười, sự tức giận và hoài nghi, niềm tin, tất cả đều đã mất vì hành động sai lầm của hấn.

Hấn sẽ phải tìm ra chân tướng sự việc, hấn tự nhủ. Hấn chắc chắn sẽ tìm ra.

Tim hấn bắt đầu quay cuồng, nhưng một lúc sau, nó cũng bình tâm trở lại. Hấn ngồi ở chiếc bàn trong bếp, nhìn chăm chú vào điện thoại, cô đơn trong căn phòng rộng mênh mông. Nhấp ngụm rượu Crown Royal bỏ đá trong chiếc ly méo mó mà đưa con Gianna làm cho hấn. Hấn đứng dậy để lấy thêm đá, nhắc điện thoại và gọi cho Frank ở New Haven. Hấn để chuông rung một hồi lâu, nhưng không có ai nhắc máy. Hấn gọi Andrew ở trường Notre Dame, nhưng khi nghe giọng của con trai, hấn không nghĩ ra được điều để nói. Andrew nói:

- Ba à?

- Làm sao con biết là ba?

- Không ai gọi cho con mà không nói gì cả.

- Có ai từng làm như thế à?

- Ba khỏe không?

- Con đã nói chuyện với mẹ chưa?

- Rồi ạ. Mỗi ngày. - Andrew là đứa con Theresa yêu mến nhất, được coi như một của quý - Mẹ nói rằng ba sẽ gọi điện. Ba đang say đấy à?

Làm sao đứa trẻ ở độ tuổi này lại nói ra một câu đầy khôn ngoan đến vậy!

- Ba uống rượu à?

- Ba có uống đâu. Ba con chết vì uống rượu quá nhiều từ lâu rồi.

- Chúa ơi, ba không chết ngay được đâu, ba sẽ phải sống đủ lâu để thấy rằng mọi thứ không chỉ có màu trắng và màu đen như con từng nghĩ đối với cái thế giới này.

- Chúa ư? Trường học thế nào con?

Andrew trêu cha mình và nói huyền thuyên một hồi. Tom hỏi:

- Con biết điều gì đang xảy ra ở đây chứ? Đây là chuyện của mấy ông già, phải không? Chỉ là một chút quấy rầy thôi mà.

- Con tin ba.

Andrew nói bằng một giọng chắc nịch, như một lời xá tội. Khi Andrew lần đầu tiên nói đến việc muốn trở thành giáo sư, Tom rất lo lắng bởi vì nó là cậu công tử rơm và việc được mẹ nuông chiều sẽ khiến nó trở thành một người sống ở trên mây giống cách mà Carmela đã làm với Fredo tội nghiệp. Nhưng giờ Tom đã nghĩ đến một điều khác. Những gì Andrew nghĩ, hẳn cho rằng là để chuộc lại lỗi lầm của cha mình.

Tom nói:

- Mọi chuyện sẽ qua thôi. Rồi mọi chuyện sẽ sáng tỏ nữa, tin ba đi, mọi thứ không như con tưởng đâu.

- Có nhiều thứ ở thiên đàng và mặt đất hơn những cuốn sách giáo lý, phải không ba?

- Thật vậy à?

- Đấy là từ tác phẩm Hamlet, ba ạ.

- Đấy chính là vấn đề của giáo dục. Con học những điều mới và quên rằng có những người cũng như con đã từng ngồi ở chiếc bàn con đang ngồi hiện tại.

- Con yêu ba!

- Chúc con may mắn với kỳ kiểm tra sắp tới.

Tom gác máy. Hắn xoa mặt, rồi để những gì còn lại trong chai vào ly rượu. Tom nhớ Theresa và các con da diết. Điều này làm hắn muộn phiền, làm hắn đau đớn.

Tom nhận ra mình đã sai lầm thế nào. Những gì xảy ra với Theresa - nỗi đau đớn tột cùng trong nụ cười của cô - là những điều xảy ra với tất cả mọi người. Sid Klein nói đúng, không có người lớn vô tội nào cả.

Thời gian kéo dài nhất trong vụ việc này là lúc vận động những người hàng xóm đứng ra

làm nhân chứng. Những thám tử điều tra vụ giết người được một phụ nữ thông báo đã chứng kiến những kẻ sát nhân đi ra khỏi tòa nhà. Bà ta lẽ ra đã đến trình báo sớm hơn, nhưng bà ta nghe được rằng những kẻ giết người là Mafia, nên bà ta rất lo sợ. Vào đêm giết người, bà ta dắt chó của mình đi dạo và thấy hai người đàn ông chạy ra khỏi căn hộ của Judith Buchanan, một người mang theo khẩu súng rất lớn. Hai người lên chiếc Plymouth đời cũ và lái đi. Lúc đó bà ta có nhìn biển số xe và khẳng định là vẫn còn nhớ. Người phụ nữ này là một nhạc sĩ có trí nhớ rất tốt. Có những lời đồn đoán khác về người phụ nữ và làm thế nào mà thám tử tìm ra được bà ấy. Cũng có những phỏng đoán rằng câu chuyện bà ta kể có những lỗ hổng. Cho đến khi ra tòa, danh tính của bà ta vẫn trong vòng bí ẩn. Thậm chí giông chó mà bà ta đang nuôi cũng là tuyệt mật.

Cảnh sát điều tra biển số xe ô tô đó, và nó chỉ cho họ đến nhà của bà Robert Dantzler, một ngôi nhà tầm trung ở ngoại ô quận Queens. Chiếc Plymouth đậu ở trong gara, chiếc Corvette đời mới đậu đằng sau. Họ hỏi người phụ nữ trẻ rằng có thể nói chuyện với mẹ của cô được không. Nhưng hóa ra đấy lại là bà Dantzler, một cô gái hai mươi tuổi, mặt nhẵn nhụi trong bộ pyjama mỏng dính. Cô không hề lúng túng về sự hiểu nhầm này. Chồng của cô, một cảnh sát đã về hưu, là một thám tử tư và em trai của cô Vernon Rougatis, người đang “chuẩn bị tìm được việc”, đột nhiên đi đâu đó mà họ nói là đi làm ăn. Họ lấy đồ vội vã và gọi một chiếc taxi. Cô không biết khái niệm đi làm ăn có ám chỉ ý gì khác không. Tất cả những gì cô biết, đó là cô đã quá mệt mỏi với mấy trò vớ vẩn của chồng mình. Căn nhà linh kinh đồ đạc: những thiết bị hiện đại, đồ nội thất, và một căn phòng đầy những con búp bê sứ đắt tiền. Sau đó, cô kể câu chuyện giải thích vì sao những con búp bê này lại giúp cô cảm thấy nhẹ nhõm. Bà Dantzler đã không thành công trong việc kiện những bức ảnh tố cáo chồng mình để được trả tiền thù lao mà những kẻ ăn cướp đã tung tin lên báo chí. Sau vụ việc đó, cô là khách mời thường xuyên của chương trình Joe Franklyn.

Toàn bộ tài sản trong nhà - chiếc xe Corvette mới cóng mới đi được tám mươi ba dặm - có vẻ vượt quá khả năng của Bob Dantzler, nhưng rõ ràng thứ bất ngờ nhất chính là một núi nợ nần của ông ta. Tầng hầm mới được hoàn thành là một phần của ngôi nhà, nhưng cô ta nói rằng cảnh sát sẽ không tìm được gì ở đây đâu. Bà Dantzler còn kể thêm rằng, ngoài chiếc vali, chồng bà còn mang theo chiếc túi rất lớn bên mình. Ông ta có một kho súng ở trong nhà - sáu mươi một khẩu súng, đủ các loại, cũng như hàng trăm hộp đạn. Điều này khiến nhiều người nghi ngờ khả năng ông ta là kẻ giết người chuyên nghiệp cho Mafia, không đơn thuần là người đam mê súng ống và có quyền sử dụng súng.

Thông tin cá nhân của Dantzler - ông ta ở trong ngành hai mươi lăm năm, không có dấu hiệu hoặc tranh cãi nào liên quan đến băng đảng Mafia. Kể cả những cuộc phỏng vấn những người đồng nghiệp ông ta cũng vậy. Ông ta được coi là một cảnh sát mẫu mực, không giàu tham vọng. Đáng chú ý nhất là ông ta ly hôn rồi lại ly dị trong vài năm liền, cái cách mà chỉ những ngôi sao điện ảnh mới hay làm.

Nhiều giờ sau khi tìm kiếm trong nhà, người phụ nữ trẻ trong bộ quần áo pyjama, bà Bob Dantzler thứ năm, biết được rằng mình là người cuối cùng.

Theo một nguồn tin nặc danh, cảnh sát tìm thấy Bob Dantzler và em vợ trong một chiếc xà lan chở rác ở New Jersey, đã đậu vào bến nhưng chưa dỡ hàng. Cả hai bị bắn hai phát vào sau gáy và được cuộn trong tấm trải giường. Đạn dùng là bốn mươi lăm li, lớn hơn cỡ bình thường dùng để ám sát. Bóp của họ vẫn còn trong quần, không có axit hoặc vôi sống được dùng để đẩy nhanh tốc độ phân hủy. Đầu, chân và tay vẫn còn lành nguyên. Bất kể ai giết họ, rõ ràng muốn họ được phát hiện ra càng sớm càng tốt.

Cậu em vợ mang nhóm máu A - nhóm máu này chiếm 6% dân số Mỹ, là loại hiếm thứ tư cả nước. Nhóm máu của Judith Buchanan là 0+. Những mẫu máu khác tìm thấy ở hiện trường, rõ ràng đến từ kẻ sát nhân là A Điều này chứng minh rằng, đây chính là những kẻ giết người và cuộc điều tra nên chuyển hướng xem ai là kẻ thuê mướn chúng.

Sid Klein thông báo với nhóm phóng viên tụ tập bên ngoài văn phòng luật sư của mình:

- Đây là điều quá dễ hiểu, rõ ràng rằng cái chết này không liên quan gì tới thân chủ của tôi. Rốt cuộc thì ông Hagen đây có lợi gì khi giết những kẻ sát nhân? Không gì cả. Không có bất kỳ mối ràng buộc, liên hệ nào giữa những người này với thân chủ tôi. Những kẻ sau lưng vụ việc sẽ thu được gì? Mọi thứ. Tôi nghĩ đã đến lúc phải nhìn xa hơn và cố tìm ra kẻ hoặc những kẻ đứng đằng sau hành vi mờ ám này.

Tuy nhiên, chiếc xà lan chở rác được dỡ xuống ở một trung tâm xử lý rác, cách không xa nơi Tom Hagen sống. Điều này không có nghĩa lý gì, vì rác đến từ khắp vùng Eastside - nhưng rõ ràng rằng, nó không được ổn cho lắm.

Còn về lời buộc tội rằng cảnh sát có bằng chứng chứng minh Judith Buchanan là người tình của Hagen trong khoảng gần mười năm, Hagen thậm chí còn trả những hóa đơn của mẹ con cô ta? Klein nói:

- Đó là một sự hiểu lầm. Đây là lỗi của những nhân viên kế toán, tất cả chỉ có vậy. Những khoản tiền mà các ông vừa hỏi thực chất là những khoản trợ cấp hợp pháp mà cô Judith được trả. Những khoản trợ cấp này được công ty mà ông Hagen làm chủ cung cấp, nhưng ông Hagen đóng vai trò là người ký kết chứ không phải là người đích thân thực hiện. Đây là một lỗi nhỏ, và nhân viên kế toán gây ra lỗi này đã bị sa thải. Anh ta thừa nhận trách nhiệm cho toàn bộ những lỗi lầm gây ra, tuy nhiên, anh ta sẽ phải thú nhận điều này trước tòa.

Có vẻ rằng tất cả những thông tin trong cũng như ngoài vụ án đều được biết đến. Và vụ bắt giữ sẽ diễn ra trong một ngày không xa.

Nhưng trái lại, điều này mãi vẫn không xảy ra.

Khi vụ điều tra tiếp tục, vài người quan sát thấy rằng những nhân viên thực thi pháp luật tham gia vụ án - đây là một vụ án phức tạp, từ bên ngoài nhìn vào, khó mà biết được ai đang thụ lý vụ án - có vẻ thích diễn kịch trước quần chúng hơn là giải quyết vấn đề thực sự của vụ giết người.

Khả năng A: những thám tử của phòng cảnh sát New York ban đầu lẽ ra đã không bị thay thế nếu không bị một bài báo tiết lộ những bê bối trong quá khứ của tay thám tử này. Những công tố viên liên bang đe dọa tòa báo phải ngồi tù nếu phóng viên này không đưa ra được ai là kẻ đứng sau những nguồn tin nặc danh của anh ta. Tuy nhiên anh ta từ chối cung cấp. Vài năm sau, trong cuốn sách có tựa đề Hard Bitten đầy cảm động, anh ta khẳng định mình được một công ty quan hệ công chúng liên lạc, trụ sở công ty này ở Manhattan, sau đó đã sắp xếp để anh ta có một cuộc phỏng vấn với Eddie Paradise. Eddie cũng thừa nhận những thông tin chi tiết về nhiều khoản tiền mà vị thám tử này đã nhận được - từ Gia đình Corleone và những Gia đình ở New York khác. Tất cả những thông tin này đã được kiểm chứng.

Theo như cuốn sách, thời gian diễn ra vụ giết người, Paradise không biết rằng vị thám tử kia nằm dưới sự điều hành của bạn mình là Momo Barone. Hắn không biết rằng, người bạn tốt nhất của mình, Trâu Đất đang âm mưu chống lại hắn. Những kẻ đó sau này đều được đưa ra ánh sáng. Thời gian đó, cái cách mà Eddie Paradise nhìn mọi thứ chỉ là một mong muốn tìm được một cách thức dã man, tàn nhẫn để trả thù vị thám tử kia, người được coi là mối đe dọa với nhà Corleone, một gã quá cao ngạo, tự hào về sự thông minh của bản thân mình. Một chương được bắt đầu như sau: Eddie Paradise bé nhỏ là tên đầu tiên tự thuê chính công ty quan hệ công chúng của mình. Ông ta cũng không phải người cuối cùng. Ở chương sau, cuốn sách lần lượt nêu ra những sự kiện mà báo chí trước đây từng tiết lộ: Tất cả chỉ là một vở kịch. Tôi đã diễn xuất không được tốt lắm, nhưng tất cả cũng chỉ là một vai diễn. Lực lượng quân sự mà liên bang nắm trong tay chính xác đến từ văn phòng này. Có thể tôi hơi ngu ngốc, nhưng điều này đối với tôi là có thật. Tôi là một người đàn ông có ba đứa con và một người vợ già phải chăm sóc, vậy nên chỗ mà tôi đứng phải chìa ra những lưỡi dao sắc lẹm. Tôi phải nhìn vào chính bản thân mình, nhưng sau đó tất cả những gì tôi nhìn thấy chỉ là những bữa tiệc say sưa và nỗi sợ hãi tột cùng. Vậy nên, tôi vừa hoàn thành vai diễn của mình, như một người Mỹ yêu nước, dũng cảm thực thụ. Tôi đeo lên một khuôn mặt gan dạ, mất vài đêm ở trong tù, và khi tất cả sáng tỏ, tôi trở thành một anh hùng. Một thằng bé bán poster rong được nhắc tới trong cái cách hiển pháp lần đầu tiên. Vài năm sau, tôi dành được giải thưởng Pulitzer. Bất kỳ ai nói rằng đây không phải là một đất nước tuyệt vời, rõ ràng rằng họ không thích tôi.

Những người mà phòng cảnh sát New York bổ nhiệm điều tra vụ án là những thám tử có khả năng và được tôn trọng trong lĩnh vực phòng chống tội phạm ở New York: thám tử John Siriani, một trong những cảnh sát người Mỹ gốc Ý tiếng tăm nhất trong lực lượng, và thám tử Gary Evans, người có mái tóc vàng và rất ăn ảnh. Lúc đầu, có vài ánh mắt không mấy thiện cảm nhìn về phía họ, như thể họ là hai ngôi sao bóng đá bị kẹt ở một đội hạng bét. Họ không phải là

những người tự thương hại bản thân. Nếu họ hỏi tại sao lại là tôi, chắc chắn sẽ không có đài nào dám ghi lại. Họ biết rõ rằng có rất nhiều lý do khiến hai thám tử với sự trong sạch, liêm khiết tham gia vào vụ án này, một điều mà rõ ràng sẽ khiến danh tiếng của họ bị giảm sút.

Hóa ra, có vài người quan sát thấy những gì xảy ra đằng sau ánh mắt chết chóc của hai thám tử kia.

Sau đó có vài nhân vật tổ chức những cuộc họp báo đưa ra thông báo rằng, vụ án đã được tính toán cẩn thận để được cung cấp tin tức hằng ngày; mỗi lần xảy ra sự kiện gì, nó phải được cung cấp cho những thám tử kia danh tính của những quân tốt thí đằng sau vụ án. Nhân viên điều tra làm việc với đội trang điểm của Đài truyền hình mỗi ngày. Thị trưởng và vài thành viên khác phụ trách Sở cảnh sát New York bao gồm ngài Philip - không e ngại gì về việc bình luận vụ việc, hơn thế là những gì ẩn đằng sau nó. Văn phòng công tố viên cũng đã thiết lập hệ thống điện thoại cho những người bạn ở phòng họp báo.

Bộ trưởng Tư pháp Daniel Brendan Shea dĩ nhiên cũng tham gia vào kế hoạch để đi vào lịch sử như là người trấn áp Mafia, để tiêu diệt những kẻ đã giúp gia đình ông ta trở nên giàu có một cách bẩn thỉu, những kẻ đã tài trợ để ông ta đi học ở Ivy League. Nếu không có những kẻ này, con đường thăng tiến trở thành Bộ trưởng Tư pháp trẻ nhất nước Mỹ sẽ không bao giờ thành hiện thực. Trong những bài phát biểu ở trường đại học và trong khuôn khổ của những vụ bắt bớ, ông ta lúc nào cũng đề cập đến vụ án được dư luận quan tâm này với sự ám chỉ liên quan tới Mafia. Ông ta nói không chỉ một, hai mà ba lần ở những cuộc gây quỹ cho những ứng viên Thượng nghị sĩ ở New York - một người vừa được bổ nhiệm làm công tố viên cho vụ án. Cả ba lần như vậy, Danny Shea nói tới cụm từ “thảm họa của tội phạm có tổ chức” và “những tai ương xung quanh cái chết của bà Buchanan”. Lần thứ ba, ông ta còn sử dụng tới cả từ “sát thủ”.

Michael Vorleone gặp Sid Klein vào bữa trưa trong căn phòng ở nhà hàng Patsy, một địa điểm chuyên các món ăn Ý ở đường 56. Văn phòng của Michael rõ ràng không bị gắn thiết bị nghe trộm nào hết, nhờ vào “tình yêu” của Al Neri dành cho các thiết bị điện tử, và Michael cũng thường nấu bữa trưa cho bản thân ở đây, nhưng Rita Duvall đang ở đó cùng hai bà sơ đến từ Pháp (cô được nuôi dạy ở một tu viện sau khi mẹ cô bắn chết cha cô rồi tự sát). Luật quy định cấm nghe lén trong văn phòng luật sư, nhưng Michael lại làm trái luật. Sid Klein cũng vậy - người, thật ngạc nhiên là không có một văn phòng thực thụ nào. Hắn có trí nhớ điện tử và một thư ký riêng, người làm việc trong căn hầm đã được sửa sang ở khu phố Tàu. Klein không bao giờ ghi chép và hiếm khi mang theo vali.

Họ đến cách nhau một lúc, đi qua căn bếp, leo lên cầu thang đằng sau để đến bàn ăn đã đặt sẵn. Nhà hàng Patsy biết làm mọi thứ trở nên đơn giản với những người quan trọng, những

người không muốn bữa ăn của mình bị phá rối bởi dư luận hiếu kỳ.

Al Neri ngồi một mình ở bàn kế bên.

Klein nói:

- Anh ta có thể ăn cùng chúng ta.

Bố già nói:

- Anh ta ổn mà.

- Tôi nên có một người như anh ta, một người không nên quá cẩn trọng trong những ngày như thế này.

Michael hỏi:

- Như thế này? Có lúc nào khác à?

- À, câu của một triết gia thôi mà. Một người đam mê lịch sử. Tôi thích những người như ông. Ông tìm được anh chàng này ở đâu vậy? Chắc không phải là qua dịch vụ tìm người chứ? Tôi cá như vậy.

Michael nghi ngờ Klein đã biết trước câu trả lời. Michael nói:

- Anh ta là một cảnh sát.

- Tôi nghĩ người trong tổ chức của ông ghét bọn cóm.

Neri nén cười.

Michael nói:

- Tổ chức như thế nào?

Klein xoa tay tỏ vẻ đầu hàng:

- Ông nên nói cho tôi biết thì hơn. Hoặc tốt nhất là không nên nói.

- Anh là luật sư riêng của tôi đấy.

Klein đáp lời:

- Đúng vậy. Nhưng tôi chỉ muốn biết những gì tôi cần, và khi nào tôi muốn, tôi hỏi. Tôi muốn cuộc sống của mình đơn giản.

Michael châm điếu thuốc. Những điều mà mọi người hình như không bao giờ hiểu về Bố già - kể cả những người đã biết rõ ông ta - là làm sao ông ta có thể xoay xở với khoản thời gian ít ỏi dành cho những thứ được gọi là tội ác ngoài kia. Một ngày điển hình của Michael Corleone

không khác gì một nhà đầu tư thành đạt hoặc người chuyên đầu tư bất động sản. Ông ta thực tế không phải là người yêu thích lịch sử. Bố già hiểu rằng khi cuộc đời của người đàn ông được tạo ra bởi những ngày đặc biệt, chỉ có những ngày không đặc biệt thì lịch sử mới có thể dùng được.

Sid Klein mở thực đơn. Michael không động đậy chân tay. Đây là thứ mà Bố già học được từ Sonny. Bất kỳ nhà hàng sang trọng nào cũng sẽ làm tất cả những món gì mà khách hàng yêu cầu. Chỉ việc gọi món mà thôi.

Klein chỉ ngón tay lên thực đơn để gọi món:

- Đây chính là điểm tốt đẹp của người Italia. Bất kỳ cuộc họp mặt quan trọng nào, ông đều ngồi xuống, bẻ bánh mì ăn. Tôi không chỉ nói về bánh mì. Rất nhiều những đồ ăn ngon và phong phú khác nữa.

Michael nói:

- Hãy nói cho tôi biết, luật sư. Có bộ luật nào yêu cầu cảnh sát, công tố viên, hoặc cả hai phải chuyển giao bằng chứng cho chúng ta không?

- Thế tôi là ai?

Michael cau mày.

Klein nói:

- Tôi chả là ai cả. Tôi chính là tôi. Tôi là luật sư của Tom Hagen, nhưng ông ta sẽ không bị buộc tội vì bất kỳ cái gì, kết án vì bất kỳ điều gì. Cho đến khi phiên tòa thực sự diễn ra. Tôi chắc chắn rằng ông không muốn một phiên tòa như vậy. Nhưng cho đến lúc đấy, những công tố viên sẽ không phải trao cho ai bất kỳ thông tin gì. Nếu ông hỏi tôi, họ đang diễn vở kịch này vì họ chẳng có gì trong tay cả.

Đây là một trong rất nhiều câu mà Sid Klein thường dùng khi được yêu cầu phỏng vấn trước những câu hỏi lặp đi lặp lại.

- Vậy nên, đó là lý do vì sao anh làm những phi vụ làm ăn của mình - có thể coi là của tôi nữa - đưa tất cả chúng lên mặt báo?

- À, đúng rồi. Tôi hiểu rồi. Còn lý do vì sao ông gọi tôi đến đây. Mặc dù tôi có chút nghi ngờ tại sao ông không hỏi chính Tom, hoặc không nhờ Tom hỏi tôi.

Nụ cười trên môi Michael Corleone tắt ngúm. Có lẽ vì hạnh phúc hoặc ngạc nhiên gì đó.

- Tôi yêu cầu anh đến đây bởi vì tôi nhận được cuộc gọi từ đầu bếp nói rằng hôm nay mà ăn món bê thì sẽ rất tuyệt.

Tôi gọi món bánh bao Ý, kèm thêm ít nước sốt. Tôi thích ăn như vậy, ở nhà thì khó mà làm được. Thực ra trước đây tôi đã ăn ở nhà hàng ngày rồi.

Michael chỉnh lại phát âm của Sid Klein về từ bánh bao Ý

Ông chắc chứ?

- Làm sao mà không chắc được?

- Hãy hỏi bồi bàn xem sao!

- Tôi sửa phát âm cho anh bởi vì anh nói thích món này. Tôi không có ý làm anh xấu hổ đâu.

Klein hỏi:

- Ông biết tôi đang làm gì để kiếm tiền, phải không? Ông nghĩ rằng tôi đang lo lắng về việc tự làm khó bản thân ư? Hãy hỏi bồi bàn xem.

Nhưng khi đặt món Klein không hỏi bồi bàn cũng như không đánh vần sai từ bánh bao Ý nữa. Klein nói:

- Có bất kỳ cái gì mà tôi định nói khi những cuốn sổ tay, microphone đặt trước mặt tôi, nó sẽ không có lợi cho Tom, rộng hơn là cho ông và tổ chức của ông. Tôi không nghĩ như vậy. Chúng đang chơi trò này trước mặt báo chí, và nếu không bao giờ diễn ra phiên tòa, ai sẽ là người ở vị trí bác bỏ được tất cả những lời tuyên bố” sai lầm này? Không ai cả. Là luật sư của Tom, tôi sẽ ngăn chặn thân chủ mình làm điều này, và nếu ông ta cứ muốn làm, tôi sẽ xin nghỉ việc. Ông cũng không thể làm điều này. Bình luận bất cứ điều gì vào lúc này chả khác gì tự thú là mình có tội vậy. Để tôi nói với ông điều này, điều mà tôi thích là vụ án này không giống vụ thuê mướn giết người. Nó không giống cách mà những vụ án thông thường xảy ra. Những người giết Judith Buchanan chắc chắn sẽ là người Ý, vì một điều, và...

- Anh đang nói linh tinh gì vậy?

- Ông đừng lo, tôi không bao giờ nói điều này với báo chí. Nhưng rõ ràng rằng, công chúng biết rất ít về vụ việc, về những điều ẩn đằng sau nó. Thậm chí cảnh sát cũng không hiểu. Nhưng nếu tôi có thể...

- Anh không biết mình đang nói gì đâu. Có lẽ nên dừng lại thì hơn.

Klein gãi cằm, nhìn sang phía Al Neri. Neri mỉm cười, giống điệu bộ một con mèo vừa kiên nhẫn chờ đợi để cuối cùng tóm được con chuột.

Klein nói với Bố già:

- Được rồi. Ông nói đúng, tôi đã đi quá xa.

Michael châm một điếu thuốc nữa và thông thả hút. Michael hỏi:

- Anh chắc bao nhiêu phần trăm, rằng họ st không truy tố Tom về vụ án này?

- Một luật sư giỏi sẽ cẩn thận để không bao giờ quá chắc chắn một điều gì. Còn nếu ông hỏi tôi chắc chắn bao nhiêu phần trăm, tôi không giỏi lắm về những trò dự đoán. Thứ mà tôi chắc ông đã nghe đâu đó từ một vài cộng sự của tôi.

Michael dĩ nhiên đã nghe về điều này. Klein là tên nghiện cờ bạc, thường xuyên đánh bạc nhưng chỉ với số lượng nhỏ để không bao giờ bị thua lỗ quá lớn. Việc đánh bạc chỉ coi như một thú vui. Việc y không chôn vùi đời mình vào sòng bạc bằng cách kiếm lại những gì đã mất vào thứ bảy, cho thấy một nguyên tắc bất thường mà Michael cũng phải cảm phục. Rõ ràng, rất ít những tay nghiện cờ bạc có thể kiểm soát được bản thân ở một mức độ và thời gian lâu như vậy.

Michael xin lỗi để đi rửa tay và dành cho Klein một khoảng thời gian để lo lắng trước khi đưa ra câu trả lời thực sự. Im lặng là cách tốt để đối phó với những kẻ lăm mồm. Al nhìn ánh mắt của Bố già khi ông ta đi ngang qua. Hắn đã biết kịch bản này nhiều lần trước đây.

Klein nói, khi Michael quay trở lại bàn:

- Làm ơn đừng hiểu nhầm. Tôi không có ý làm dáng với ông hoặc... từ gì nhỉ, làm bẽ bàng ông. Tôi tự tin rằng đây không phải là vụ án quá phức tạp. Nhưng vụ án này đang chứng minh nó xứng đáng được những gì đáng phải có.

- Tò mò một chút: nó là ai?

- Thôi nào, ông nghĩ đó là ai?

- Tôi muốn nghe quan điểm của anh, tôi trả tiền để được nghe điều này.

Klein cố gắng bắt chước giọng vùng Brahmin của James Shea:

- Nếu họ buộc tội Tom Hagen vì tội ác này, chắc chắn chúng sẽ hứng chịu một bàn thua trông thấy.

- Giọng hắn rất giống Morrie Streater, diễn viên hài kịch người Vegas khá nổi tiếng. Klein lắc đầu tỏ vẻ tự phản đối - Tôi sẽ không nói gì nữa. Nhưng nhìn xem, nếu những lời buộc tội không bao giờ được chứng minh, chúng sẽ sử dụng điều này cho đến khi nào chán ngấy mới thôi. Dù sớm dù muộn, chúng sẽ bỏ cuộc, có lẽ sau kỳ bầu cử tháng mười một. Nhưng chúng sẽ làm một cách âm thầm để chúng trông có vẻ không bị thua cuộc.

- Bởi vì trí nhớ của dư luận chẳng dài hơn trí nhớ một con chó già nua là mấy.

Klein mỉm cười:

- Tôi hoàn toàn đồng ý.

- Vậy thì tại sao nhà chức trách lại có quyền yêu cầu Tom không rời khỏi khu vực này?

Klein xác minh lại:

- Khu vực New York ư? Thực chất là không có quyền như vậy.

- Nhưng nếu tôi muốn cùng Tom đi một chuyến làm ăn bên ngoài thành phố thì sao?

- Đi đâu cơ?

- Đi gặp Jack Woltz ở Los Angeles.

Michael tin tưởng vào Johnny và vài người bạn ở Los Angeles để tiến hành công việc làm ăn, nhưng lần này là một dự án cần sự tham gia của Tom. Hoặc là gặp gỡ Pat Geary, Thượng nghị sĩ bang Nevada và bạn của ông ta, người đang chạy đua chống lại Jimmy Shea trong cuộc bầu cử trong đảng, ứng cử viên sáng giá, người rất được những cử tri ở miền Nam và những vùng phía Tây ủng hộ, một nhân tố bảo thủ hơn trong đảng. Họ đang xây dựng một chiến dịch không nhằm vào chiến thắng mà là cơ hội phát biểu tại hội nghị của đảng để đạt được những đặc ân to lớn hơn.

Michael hỏi:

- Tại sao lại có vấn đề ở đó?

- Tôi không nghĩ như vậy. Thôi nào. Thoải mái đi. Không có gì xảy ra đâu.

- Không có gì ư?

Klein nói:

- Không có gì ở Pháp. Vì tôi nghĩ rằng, ông ta sẽ bị theo đuôi. Khi Sở công lý tham gia vào vụ việc này, tôi đánh cược rằng FBI cũng sẽ nhúng tay vào.

Michael nói:

- Nhưng theo như anh nói, anh không giỏi với việc cá cược.

Klein nói:

- Đúng vậy, chắc chắn rồi. Nhưng với một vụ đánh cược như thế này, hãy coi tôi là nhà cái đi.

- Tôi có máy bay riêng. Tôi tự lái nó như một thú vui. Tom và tôi đi công tác, tôi cũng sẽ là người cầm lái.

- Ông đang nói gì vậy, ông sẽ bay bất chấp lệnh cấm của FBI?

Michael nói:

- Anh xem quá nhiều phim chiến tranh rồi đấy.

- Ông vẫn phải thông báo kế hoạch bay với những người khác, phải không?

- Nếu tôi bay từ một sân bay tư nhân tới một sân bay tư nhân trong máy bay tư nhân. Tôi là phi công riêng, ai biết được hành khách của tôi là ai. FBI có thể làm gì? Yêu cầu một máy bay bay lên, theo sát tôi trên không trung, hạ cánh ngay sau tôi trên một sân bay tư nhân? Thế có ổn không?

- Ông đang nghĩ gì thế?

- Tôi nghĩ rằng tôi chán ngấy việc anh cứ hỏi tôi dồn dập trong khi tôi mới là người cần biết câu trả lời.

Klein nhún vai:

- Tôi xin lỗi. Ông muốn nghe ý kiến, xin hãy hỏi tài xế và thẩm phán. Tôi làm hai việc để kiếm sống, tôi hỏi và tôi tranh luận. Tôi có được câu trả lời từ người khác.

Michael mĩa mai:

- Tôi nghĩ rằng anh sẽ nói hai thứ anh làm để sống là hút máu và hôn mê cơ.

Klein cười lớn:

- Cả hai cái đấy nữa.

- Vậy là bốn thứ.

- Chúng có liên quan tới nhau đấy chứ.

- Vậy quan điểm của anh là gì?

Thức ăn được đem tới.

Sid Klein nói:

- Đừng ngây thơ, đó là ý của tôi. Nhân viên liên bang không muốn mang ông vào tòa án vì lý do như thế này. Chúng chỉ muốn tiêu diệt ông thôi. Bất kỳ hoàn cảnh nào chúng chỉ quan tâm việc ông làm là hợp pháp hay không. - Hấn ra dấu về phía chiếc đĩa

- Bánh bao Ý đây à?

Chương 18

Connie dừng lại và thở dài, như thể cô sẽ khóc, như cô đã làm điều này nhiều lần cho đến khi người chồng thứ hai xuất hiện.

Vào một ngày nắng ấm đầu tiên của mùa xuân, Francesca Corleone Van Arsdale - quần xung quanh người một tấm lụa, cô thường làm như vậy suốt thời gian gần đây - đang nấu bữa tối với cô của mình, chỉ có hai người bọn họ. Đêm nay Kathy phải đi dạy ở trường. Cửa sổ phòng bếp đang mở. Francesca có thể nhìn thấy mấy đứa con cô Connie, Victor và Mike, đang chơi ngoài sân, ném bóng với đứa con nhỏ của cô, Sonny - mới bước sang tuổi thứ sáu. Victor mang chiếc radio ra ngoài đó - nó thường mang theo mọi lúc mọi nơi. Đài phát thanh đang phát bản thu mới của ban nhạc Beatles "She Loves You". Mấy đứa con gái nhà Hagen, Christina và Gianna, bình thường cũng sẽ chơi ở ngoài đó, cho đến lúc chúng được gọi vào để sắp xếp bàn ăn, nhưng hiện giờ chúng ở Florida với Theresa. Mấy người đàn ông thì vẫn đang ở trên lầu.

Trong cái nhà cây của họ. Đó là cách mà Kathy thường gọi, lén lút đằng sau lưng mấy gã kia, cô đùa với Francesca rằng cô sẽ tặng mấy gã đó một tấm biển vào dịp Giáng sinh với tiêu đề KHÔNG CHO PHÉP ĐÀN BÀ CON GÁI BƯỚC VÀO. Dù có vẻ bất kính, cũng không phải là chính xác hoàn toàn, đặc biệt kể từ khi Rita Duvall dành nhiều thời gian hơn bên cạnh Michael. Nhưng Francesca nhìn thấy được sự thật ẩn đằng sau đó. Toàn bộ bố trí ở đây là do trí tưởng tượng của một người đàn ông dựng nên - một hoàng tử vươn lên thành vị vua, người chuyển đến một hòn đảo và xây dựng ở trên đó một pháo đài trên tầng cao nhất của tòa nhà, gồm một khu vườn là bản sao khu vườn mà cha anh ta yêu quý, một vị vua đã băng hà. Rõ ràng khu vườn là dự án, ý tưởng của cô Connie. Những gì mà cô làm chỉ là dựng lại những gì mà cha cô đã tạo ra, bên trong ngôi nhà anh của cô đã kiến tạo. Những người đàn ông thu được nhiều khoản lợi nhuận khổng lồ trong quá khứ lại sông trong những giấc mơ của họ về tương lai. Những người phụ nữ cũng mong muốn đạt được điều tương tự, nhưng họ phải dành thời gian để làm nô lệ cho đến tận bây giờ. Hiện tại thì sao? Thời kỳ hoàng kim của những chàng trai Mỹ, bao gồm Tổng thống đầy ngạo mạn, người vẫn thích chơi trò chơi của bọn đàn ông (bóng đá, bơi thuyền) và truyền cho dân chúng cảm hứng về giấc mơ chinh phục mặt trăng của ông ta (có một thông tin vĩa hè cho rằng ông ta muốn là người đàn ông đầu tiên tiểu lên mặt trăng khi không có người phụ nữ nào quan sát). Sự phá cách của đài radio, máy nghe nhạc, ô tô, tàu

thuyền, máy bay chiến đấu, những cuộc cách tân của máy bay đến từ những cuốn truyện tranh dành cho lũ con trai. Những tháp truyền hình trông như những dương vật hàng đêm vẫn phun hàng triệu phân tử ánh sáng vào màn đêm, tưởng như nhiều tới vô cùng vô tận. Chương trình tivi phổ biến nhất trên thế giới Bonanza, là câu chuyện kể về bốn người sống đơn độc trong một trang trại (Nhân vật lớn tuổi nhất sau đó đã bị gạch bỏ: Ben, trưởng họ; Hoss, một cậu thanh niên vạm vỡ; Little Joe, một thằng bé cứng đầu có khuôn mặt trẻ thơ và là sát thủ “cửa gái”; và Hopsing, một đầu bếp Trung Quốc thật thà chất phác (chính điều này khiến việc xuất hiện của những người phụ nữ hay những người vợ là không cần thiết). Chương trình ca nhạc phổ biến nhất trên thế giới, liên quan tới nhóm The Beatles, xuất hiện bốn chàng trai người Anh, tóc dài thườn thượt, mặc những bộ vest dễ thương và đi giày cao gót kiểu Cuba, hát theo phong cách giống Larry Williams - bản nhạc nổi tiếng nhất “Bad Boy”, nhóm Beatles thường chơi nó trong tất cả các buổi hòa nhạc - và Little Richard, hình tượng Peter Pan tuyệt vời nhất mà nước Mỹ từng sản sinh. Tất cả những bản nhạc đều chống lại thời kỳ chiến tranh lạnh, chôn cất những bí mật khủng khiếp thời đó, những trò mạo hiểm mà những người đàn ông hay tham gia. Tất cả mọi người trên thế giới đều biết được những âm mưu cũng như lời thách đố đã được vạch sẵn. Sự tồn tại của thế giới chỉ treo mỏng manh như trên một sợi chỉ, và câu hỏi quan trọng nhất trong ngày là ai là người nắm số lượng tên lửa hạt nhân nhiều nhất và số tên lửa ấy đang chĩa về phía ai.

Đó cũng là một trong những luận văn mà Kathy viết trong quyển sách của mình. Francesca đưa cho cô của mình miếng phomat Ricotta để cho vào món mì ống Manicotti và chuẩn bị món salad. Connie bắt đầu sắp xếp bàn ăn. Connie và Francesca thường nói về đủ chuyện trên trời dưới biển, như thường lệ - những công việc nhà như thế nào, phải dọn dẹp chỗ ở ra sao nếu có người đến, hay là những món đồ đã được lấy hay chưa ở một tiệm giặt ủi. Nói cách khác, câu chuyện của họ chẳng có gì cả. Chẳng có gì, Francesca nghĩ, như thường lệ, không có quá nhiều thứ để nói. Có vẻ như mọi người trong gia đình đều có một danh sách dài những chủ đề thường xuyên bàn luận, cả ngắn hạn cũng như dài hạn, và cùng nhau thỏa thuận một cam kết ngầm rằng chỉ đưa ra năm mươi chủ đề quan trọng nhất. Sau đó, nó giống như kiểu không cần túm chặt mà vẫn giữ được (Sonny bé bỏng thích xem đấu vật trên tivi và thuật ngữ này đột nhiên hiện ra trong tâm trí Francesca). Bất kỳ ai bị tổn thương khi những cuộc nói chuyện đề cập đến, thì bạn có thể làm gì được? Không gì cả. Đôi lúc nó đi theo một hướng hoàn toàn khác; chính cơn tức giận của bạn đã làm quấy rầy nhiều người khác. May mắn là mọi chuyện cuối cùng đều được giải quyết ổn thỏa. Những đau đớn xuất hiện về phía bạn chẳng từ đâu cả, và câu chuyện của mọi người được kết thúc theo cùng một cách duy nhất. Bài hát cao bồi mà Fredo thường hát là gì? Không cần biết tôi cố gắng và nỗ lực thế nào, tôi sẽ không bao giờ thoát khỏi thế giới này và còn sống. Nó luôn khiến những đứa cháu trai và cháu gái cười mỗi khi nghe thấy. Fredo sẽ hát bằng cái giọng buồn cười với những tiếng nấc kiểu hát yodel. Hồi trước, nó thật vui vẻ, nhưng bây giờ nó là ác mộng. Không ai nhắc tới điều này nữa. Nhắc về Fredo, đây được coi như một điều tối kỵ. Con dao dài thay vì cắt cà chua thì nó lại làm nát

chúng, và Francesca phải lôi ra một cục đá mài để làm sắc. Connie vẫn luyện thuyên về việc cô thất vọng thế nào với bộ phim mà họ vừa xem tối qua. Trong khi Francesca lại rất thích, chỉ trừ tiếng nhạc Jazz và cái cách mà Johnny Fontane xuất hiện với chiếc cà vạt. Ông ta là người đàn ông thực thụ, ít nhất là với Francesca. Cô hiểu rằng ông chú mình chính là hình mẫu đích thực của một nhân vật công chúng lạnh lùng hấp dẫn. Nhưng chính cái tính nết trẻ trung hài hước - thông qua những câu chuyện dí dỏm, trào phúng; những đêm uống rượu hay lần mò cho thấy rằng cái tôi bên trong ông chú vẫn chưa muốn ngủ vì sợ mất đi những cuộc vui nào đó - khiến Johnny trở nên quá già so với cháu gái của mình. Francesca và Johnny đã gặp nhau hai lần để bàn bạc công chuyện làm ăn. Một lần ở bữa trưa và một lần ở nhà hàng Hal Mitchell ở Đại lộ 54. Họ gặp nhau để bàn bạc việc thành lập quỹ tưởng nhớ người bạn tốt nhất của ông chú, là ca sĩ và diễn viên Nino Valenti. Buổi gặp mặt không phải là điều gì bí mật, nhưng cô không nói với bất kỳ ai trong gia đình về điều đó, đặc biệt là cô Connie. Nói gì bây giờ? Rằng ông chú muốn gặp cô ở California và cô nói đồng ý? Cũng không tính là hôn, ngoại trừ việc ông chú hôn lên má và tay của cô.

Francesca lướt con dao trên đá mài.

Connie, với sự thật thà đáng ngạc nhiên, đang phân tích kết thúc của bộ phim tối hôm qua. Làm thế nào - cô tranh luận - mà J.E. White là vua hợp pháp của nước Anh được.

Làm ơn hãy mở quyển thánh ca ra đến chủ đề số 51. Cứ mở tiếp đi.

Connie nói:

- Ông ta là người duy nhất xuất hiện có màu trong cuộn phim đen trắng và chúng ta phải tin rằng ông ta là một vị vua? Vua của nước Anh cổ đại ư? Vua Mulignan đệ nhất. Nói thật với cháu, kể cả trong vở hài kịch, cô cũng không tin đâu.

Dải lụa càng lúc càng thắt chặt quanh cổ, Francesca nói:

- Hừm... Đúng vậy ạ.

Connie nói:

- Nói về Johnny. Bố già nói với cô những lời đồn đại là có thật.

Miếng lụa giờ đây đang cuốn quanh cổ Francesca.

Francesca cảm thấy toàn thân mình như nóng lên. Cô không dám nhìn thẳng vào mắt cô mình:

- Lời đồn nào?

- Cháu chưa biết ư? Ông ta đang thương thảo để đóng vai Christopher Columbus trong bộ phim Khám phá nitóc Mỹ. Ông ta cũng là nhà sản xuất. Có lẽ bây giờ ông ta đang nói chuyện ở

phòng quay. Rất nhiều ngôi sao lớn, công nghệ màn ảnh rộng, mọi thứ đều có. Sergio Leone sẽ là đạo diễn và Morricone hoặc Nino Rota sẽ làm phần nhạc phim, tuy nhiên cũng có tin đồn phần nhạc sẽ giao cho Mancini hoặc Cy Miller. Có một bài báo trên Screen Tattler nói rằng họ muốn quay phim ở Italia và muốn xây dựng bản sao nguyên gốc của ba chiếc thuyền.

- Cả ba ư?

Francesca kéo con dao lần cuối cùng qua đá mài, sau đó quay lại thái rau.

Trong thâm tâm mình, Francesca biết được mọi rắc rối trong gia đình đều hướng về cô. Cô không kể cho bất kỳ ai, nhưng cô không thể không nghĩ về điều này. Chính cô đã ra tay giết chồng mình. Cô đã giết chồng mình bằng chính chiếc xe thể thao của hắn. Cô đã rất muốn ra đầu thú để thoát khỏi sự dằn vặt của tòa án lương tâm. Nhưng mọi chuyện không được như ý, cô thực sự không hề hối hận. Billie đã phản bội cô. Hắn đã hủy hoại cái gia đình này, hắn đã làm cô tổn thương, hắn ngủ với ả đàn bà khác kể từ khi tốt nghiệp trường luật (và còn nói dối về điều đó). Vậy sẽ ra sao nếu ả điểm đó bị buộc tội đã giết Billie? Tuy nhiên, cái gì cũng có cái giá của nó. Rõ ràng, Francesca cảm thấy hài lòng vì những gì mình đã làm, thậm chí khi đối diện với thân thể be bét máu của chồng. Cô ghét phải thú nhận điều này. Và sẽ không trung thực nếu cô nói mình đã quên điều này. Mặt khác cô không phải là một con quỷ. Cô cảm thấy dằn vặt vì những gì mình đã làm. Cô giết chồng mình, cô lẽ ra phải một gông ở trong tù nếu không có sự chống lưng của gia đình. Con trai cô, Sonny, ánh sáng của đời cô, sẽ phải mồ côi cả cha lẫn mẹ. Cô sẽ không được ở bên con, điều đó thật tồi tệ. Nhưng giờ đây khi những chuyện lùm xùm xung quanh Tom Hagen diễn ra, cô thấy càng rõ ràng hơn, một ngày nào đó, cô sẽ phải ra ánh sáng - dù sớm hay muộn - không thể trốn mãi được nữa.

Cảm ơn Chúa, cô có một người chị em song sinh. Vậy nên, ít nhất cô có thể cảm nhận rằng Kathy hiểu mình dù không nói ra. Cô cảm thấy tiếc cho nhà nào không có chị em sinh đôi. Thực sự thì trong gia đình không có ai có chị em sinh đôi cả, trừ cô Connie. Người em sinh đôi của cô đã chết lưu trong tử cung. Tội nghiệp cô Connie đã phải sống cùng với cái thai đã chết, thậm chí trước khi cô được sinh ra. Điều này đã khiến cô cảm thấy thế nào? Ai mà biết được. Không ai nhắc đến điều này. Thực tế, Francesca biết được cái chết của người em song sinh với cô Connie vài tháng trước, ở lễ Giáng sinh, khi Bố già Ozzie Altobello ghé thăm và say xỉn quá mức. Bố già ngồi trong một góc khóc lóc, kể chuyện với Kathy và Francesca. Hai chị em cực kỳ kinh hãi. Ngày hôm sau chúng hỏi cô Connie nhưng cô đột nhiên chuyển chủ đề. Khi chúng hỏi chú của mình về điều này, Bố già Michael khẳng định rằng điều này là đúng nhưng cũng lập tức chuyển chủ đề. Bốn mươi một năm sau, đây vẫn là một trong những vấn đề quá nhạy cảm để nhắc tới. Cũng không ai nói về đứa con chết yểu của Francesca: Carmela, bị sinh non và chết sau đó một ngày.

Bên ngoài, Sonny đang cười lớn, liên tục hét to:

- Ghi điểm đi!

Cô Connie chỉ về phía chiếc hộp diêm ở phía bên, nói:

- Cháu biết không, nếu cháu bỏ một que diêm vào giữa hai hàm răng, thì cháu sẽ không chảy nước mắt khi ngửi mùi hành đầu.

Francesca lùi lại khỏi chiếc bàn đá và quay đầu sang một phía, lau má của mình. Cô Connie giải thích:

- Chất sunfua trong diêm khiến hành không phát huy tác dụng.

Cô đã nói với Francesca hàng tỉ lần. Francesca sau đó quay trở lại bàn nấu ăn. Connie nói:

- Thôi tùy cháu. Cũng không cần phải cầu kỳ làm gì, cháu yêu, khi cháu không cảm thấy thích nó...

Francesca thở dài. Connie hỏi:

- Sao thế?

- Cháu không được phép thở dài à?

- Nếu những gì cháu làm không chỉ là thở dài, đó có thể là tiếng thở dài dành cho cô.

- Rõ ràng là như vậy.

Mọi người trong gia đình không phải nói về tất cả mọi thứ, nhưng họ bắt bạn phải nói về tất cả mọi thứ. Thôi được, lần này Francesca sẽ thử xem sao.

- Cháu chỉ đang nghĩ... Ý cháu là, chưa bao giờ... - Giọng cô nhỏ dần.

Cô Connie đã sắp mì ống lên đĩa và tưới nước sốt cà chua và tỏi lên trên. Cô miễn cưỡng nhìn Francesca.

Francesca nhìn lên trần nhà như thể trên đó có một mảnh giấy nhắc lời thoại cho cô vậy.

- Cháu không muốn bắt kỳ ai, đặc biệt là chú

Mike, nghĩ rằng cháu không muốn làm việc cho tổ chức, vì cháu rất yêu thích công việc của mình.

Francesca ám chỉ quỹ Vito Corleone.

- Cháu nên yêu thích nó.

Connie rõ ràng đã ghen tỵ khi nghe tin Francesca sẽ bay đến Los Angeles trong vài tuần để gặp vài người bạn của Johnny Fontane bàn về kế hoạch xây dựng một tổ chức của chính Johnny. Francesca nói:

- Cháu yêu công việc này mà. Đây là một công việc đầy hứa hẹn. Nhưng cũng chính vì vậy, nó cũng khiến cháu nghĩ rằng công việc này chỉ thích hợp với những phụ nữ đứng tuổi. Những công việc từ thiện và đại loại như thế.

Connie đặt chảo vào lò và đóng cửa lại. Cô không đặt hẹn giờ, điều này khiến Francesca không vừa lòng. Con người lúc nào cũng nghĩ rằng mình nhớ được mọi chuyện. Chính điều này là nguyên nhân dẫn đến những sai lầm. Chính bởi vì họ quá tự tin. Francesca nói:

- Cháu định nói là... khi cháu lớn lên, có ai đó nói với cháu rằng, khi đến tuổi hai mươi cháu sẽ là góa phụ, tương lai đen tối mờ mịt và chỉ có một đứa con.

- Làm gì có ai nói điều đó? Hãy quên nó đi. Cháu chỉ có thể làm được điều đó nếu cháu ở nhà thương điên. Đây là cuộc sống của cháu, không phải là cuốn phim. Cháu làm sao mà biết được sẽ có những thằng dở hơi nào thăm viếng cháu và cung cấp thông tin tương lai cho cháu. Muốn lời khuyên của cô hả? Mẹ kiếp, cháu suy nghĩ nhiều quá đấy!

Francesca mắt mở trừng trừng.

Cô Connie đỏ mặt. Cô ném cho Francesca chiếc khăn lau đĩa và quay lưng lại phía cô.

Francesca chưa bao giờ nghe cô - và bất kỳ người phụ nữ nào trong gia đình - nói đến từ đó. Đã một vài lần cô nghe những từ chửi thề bằng tiếng Ý, một vài từ nhẹ hơn bằng tiếng Mỹ, nhưng không phải là từ đó.

Đây không phải vì Johnny Fontane, Francesca nghĩ. Đây là vì Billie. Máu của Francesca như sôi lên. Cô Connie chắc hẳn cũng biết điều gì thực sự xảy ra cho Billie.

Connie uống cạn những gì còn lại trong tách cà phê.

Francesca cũng cạn ly rượu của mình.

Bên ngoài, Victor Rizzi đang ngồi và đẩy xe về phía buồng điện thoại. Sonny và Mike vẫn đang ném bóng. Victor là một thằng bé còi cọc. Hai đứa em của nó cũng không bé như vậy. Mike Rizzi, thằng bé chín tuổi, trông giống hệt người cha vùng Bắc Italia của mình. Nó có mái tóc vàng và đôi mắt xanh của Carlo, ngực rộng và cánh tay lực lưỡng. Sonny lại là bản sao của bố Francesca - chừng chạc hơn so với độ tuổi của nó, mái tóc xoắn thành từng lọn, cầm chẻ. Nó chẳng hiểu bằng cách nào đã nhét những chiếc vớ bên trong chiếc áo đồng phục của trường khiến chiếc áo trông chẳng khác gì có hai cầu vai ở hai bên. Victor một lần nữa tìm thấy những gì mà nó cần - ban nhạc Beatles. Nó hát theo, mấy thằng bé khác cũng nhập cuộc.

Hai người phụ nữ nhìn nhau. Rõ ràng rằng cả hai đang đợi đối phương nói ra quan điểm của mình.

Francesca cuối cùng cũng lên tiếng:

- Cô nói đúng. Được chưa? Cháu biết là cô đúng. Nhưng khi cháu nghĩ về những gì đã xảy ra với mình, nó thật là... kỳ lạ.

- Đừng nghĩ về nó!

Đây là một câu trách móc, không phải một lời gợi ý.

- Cô biết rằng điều đó là không thể mà. Ở trường cháu được học môn tâm lý. Có một thuật ngữ dành riêng cho điều này. Cái cách mà bộ não hoạt động. Nếu cô bảo không nghĩ về cái gì, thì ngay lập tức sẽ nghĩ về cái đó. - Cô giơ lên chiếc dao. Cô đừng nghĩ về con dao này.

Connie mĩa mai:

- Trường học? Giáo viên chẳng dạy bất kỳ điều gì về Sicily ở trường cả. Cô đảm bảo. - Connie quay mặt về chiếc lò - Cô chỉ đang nghĩ xem mình có làm đủ số lượng mì hay không? Thấy chưa, dễ mà, cô chẳng nghĩ về cái gì lúc này cả. Thêm nữa, điều gì khiến cháu nghĩ là cháu đặc biệt? Điều gì khiến cháu nghĩ rằng cháu khác biệt hoàn toàn với tất cả mọi người?

Francesca cố gắng để không bị mắc câu. Những người phụ nữ trong gia đình có lẽ đã nói câu này với con gái và những đứa cháu gái trong hàng thế kỷ. Francesca đã nghe hàng trăm lần câu này từ mẹ mình. Cô cũng nghe bà nội Carmela nói với cô Connie vài lần.

- Có lẽ vì mọi người đều khác so với những người còn lại.

- Sai rồi. Sai nghiêm trọng. Đó là những gì mà mọi người đều tin. Nhưng đó chỉ là một chi tiết nhỏ. Cô nghĩ rằng, có thể điều đó sẽ đúng nếu cháu là một người đàn ông. Nhưng vì cháu là một người đàn bà...

- Ôi cô Connie!

- Nhìn xem, cháu có thấy ai có được những gì mà họ mong muốn trong cuộc đời này không? Kể cả đàn ông. Cháu nghĩ là Bố già hay là... - Cô Connie dừng lại, nhặt chiếc khăn từ dưới đất lên - Không ai cả. Không ai đạt được tất cả mọi thứ mình muốn.

Francesca cãi lại:

- Đó không phải là thứ cháu thấy. Có thể nó không chính xác như những gì họ nghĩ, nhưng ít hoặc nhiều là có. Từ những gì cháu biết được, hầu hết mọi người đều như vậy.

- Như ai?

- Mẹ cháu chẳng hạn.

- Mẹ cháu ư? Mẹ cháu là quả phụ. Một bà góa chồng lúc trẻ như tầm tuổi cháu. Cháu nghĩ rằng bà ta mong đợi điều này? Hay là cháu cũng mong đợi điều này?

Francesca biểu lộ sự thừa nhận:

- Thôi được rồi, nhưng lẽ ra mẹ cháu phải nhận được theo một cách khác, ít hoặc nhiều những gì mà mẹ cháu từng mong muốn. Cũng giống như cô, khi nói về điều này.

Connie phá lên cười:

- Cô ư? Ôi chắc chắn rồi. Cháu nghĩ rằng cô mong đợi người chồng đầu tiên của cô ra ngoài mua bao thuốc và không bao giờ trở lại?

Francesca ngửa đầu lên đầy nghi ngờ.

Connie nhắm mắt và xua tay đuổi Francesca. Francesca nói:

- Cháu hiểu ý cô rồi. Thôi nào. Cháu xin lỗi.

Sự biến mất của Carlo vẫn là một câu chuyện, mặc dù vậy mọi người lớn trong gia đình Corleone đều biết về sự thật này. Việc giết chú Carlo không phải là điều mà cô Connie mong đợi.

- Cháu nghĩ rằng cô mong đợi lớn lên và được ly dị?

- Không, cô Connie, cháu không, nhưng...

- Ly dị! - Cô lẩm bẩm điều gì đó bằng tiếng Latin - Cô khó có thể tin được người đàn ông ngọt ngào, tội nghiệp đó... Ôi Chúa ơi!

Connie dừng lại và thở dài, như thể cô sẽ khóc, như cô đã làm điều này nhiều lần cho đến khi người chồng thứ hai xuất hiện. Nhưng tất nhiên cô không bao giờ rơi nước mắt.

Ed Federici cũng ở trong khu dân cư này, là nhân viên kế toán, là người đàn ông mà cha Connie nghĩ rằng cô nên cưới. Và sự thật là cô đã cưới. Không lâu sau khi Vito chết và ngay sau khi cuộc hôn nhân với Carlo mất hiệu lực. Ed là người đàn ông tử tế, kiếm tiền chân chính và không bao giờ cáu giận với vợ mình. Nhưng chính điều này làm cô Connie không thích. Quay trở lại với vài chiếc ly rượu trên tay, cô Connie định nói dương vật Ed chỉ bằng ngón tay cái của mình. Tồi tệ hơn, khi cô cảm thấy cái thứ đó có tồn tại thì chồng cô trở nên mềm oặt. Bây giờ, Ed Federici đang hạnh phúc trong vòng tay của một phụ nữ trẻ hơn, xinh đẹp hơn và họ đang sông của nhau ở Providence, Rhode Island.

- Cô làm cho mọi thứ có vẻ tồi tệ, nhưng thực tế không phải vậy, cháu yêu ạ. Hãy nhìn xung quanh xem. Ai cũng có vấn đề của mình, nhưng chúng ta rất may mắn. Khi cô còn là đứa bé lớn lên ở đại lộ Arthur, cháu có nghĩ rằng cô mong đợi sống trong căn hộ penthouse ở Manhattan? Cháu nghĩ rằng cô mong muốn được đi mua sắm ở những cửa hàng sành điệu, đắt giá nhất, ăn ở những quán ăn sang trọng nhất, có tài xế riêng chở cô đi dạo quanh thành phố. Cô đi những đôi giày xịn nhất, những đôi giày mà cả tháng trời sau mới xuất hiện đại trà trên đường, cô giống như công chúa trong những câu chuyện cổ tích? Ai có thể mong đợi điều này?

- Không, nhưng cháu cá rằng cô mong đợi sẽ chăm nom gia đình mình, và cháu cũng vậy. Đây là nhiệm vụ và cũng là điều may mắn, đây là điều mà cả cháu lẫn cô đều mong đợi. Cháu không biết có giống như bà không, một nữ Chúa thực sự.

- Một nữ Chúa? Cháu trông cô giống thế à, giống như bà sao? Cô mới có ba mươi bảy tuổi thôi.

Quả thực cô Connie bốn mươi một tuổi, Francesca nghĩ, “Ba mươi bảy không còn trẻ nữa”.

Nhưng ba mươi bảy thì cũng chưa già.

- Nếu ba mươi bảy tuổi chưa thành một nữ Chúa, thì cô nghĩ là bao nhiêu?

- Già hơn ba mươi bảy.

Có thể là bốn mươi một chăng? Nhưng Francesca không nói ra.

- Cháu nghĩ rằng chú Michael xem cô như một nữ Chúa.

- Cháu không biết Bố già nghĩ gì đâu. Sẽ không hay nếu cháu giả vờ rằng cháu biết mọi chuyện.

Francesca cầm chiếc muỗng trộn đều salad.

- Nhưng bây giờ, đặc biệt là khi Theresa không quay trở lại, chính cô là người đang gắn kết mọi người lại, giống như cách mà bà nội làm trong những ngày khó khăn trước đây. Điều này là điều tốt, ý cháu là một lời khen ngợi.

Connie lôi ra một chồng đĩa, nói:

- Michael xem cô là chị em đối với chú ấy, được không? Không phải mẹ hay nữ Chúa gì hết. Tin cô đi, cô Theresa sẽ quay trở lại. Tom không tham gia vào trò dơ bẩn ấy đâu. Tất cả chúng ta đều biết mà.

Francesca định nói gì đó, nhưng gặp ánh nhìn của cô nên lại thôi.

Cô hoàn thành đĩa salad, lấy đồ uống, giúp trang trí bàn ăn, tám chiếc đĩa tất cả. Chiếc bàn này có thể ngồi được hơn ba lần số đó, nhưng hầu hết trong số ghế đó đã bị lấy ra ngoài. Căn phòng không khác gì cái hang động.

Trong một thời gian dài, Francesca và Connie chạy qua chạy lại giữa các phòng, hoàn toàn im ắng, chỉ có tiếng va chạm của bát đĩa và đồ đạc, tiếng ngăn kéo mở, lấy mọi thứ từ chiếc bàn mà không phải suy nghĩ xem người kia đi hướng nào, như thể mọi hành động đã được lập trình sẵn và không phải chỉ là thực hành hàng ngàn lần.

Francesca lên tiếng:

- Thành thật mà nói, cô biết tận trong thâm tâm mình bác Tom đã ở cùng người phụ nữ đó nhiều năm trời. Đó là một việc dơ bẩn mà bác ấy đã nhúng tay vào. Cô biết mà.

Connie nhìn quanh như thể có ai đó đang nghe và hạ thấp giọng:

- Chúng ta không biết rằng bác ấy đã làm hoặc không làm gì. - Cô chỉ chiếc thìa gỗ về phía Francesca như một lời buộc tội - Cháu hiểu không? Nhưng cô sẽ nói cho cháu điều này. Nếu Tom nói rằng những bức ảnh đã bị làm giả, đây rất có thể là một vụ mưu hại, thì chắc chắn cô sẽ luôn tin bác ấy.

- Không, cô không tin. Cô không tin một chút nào hết.

- Cô không nói chuyện với cháu nữa.

- Cô không tin bác ấy. Cô Connie, cháu biết điều này mà.

- Tom luôn là một người đàn ông, đúng không? Chúng ta nên dừng ở đây.

- Là một người đàn ông? Đây là một lời bao biện đúng không?

- Không gì hết. Nhưng cháu là người tin rằng mọi người có cuộc sống mà họ nghĩ rằng họ sẽ có.

- Cháu chỉ nói là có một số người.

- Được rồi, cô chỉ nói rằng Tom và Theresa chính xác là người mà cháu đang đề cập đến.

- Cháu nghĩ cô vừa nói không có ai có được cuộc sống như mong đợi.

Connie phớt lờ cháu mình.

- Chú ý lời cô này. Tom và Theresa sẽ giải quyết mọi chuyện. Mọi người đều muốn như vậy. Theresa trước đây đã từng bỏ Tom đi, cháu biết đấy. Không thường xuyên, cũng không lâu lắm. Cháu biết không? Cô ấy là một nữ sinh, không có ý xúc phạm, nhưng rất nhiều nữ sinh thường làm như vậy. Họ chạy trốn khỏi những khó khăn.

- Đợi đã, ý cô đây là lỗi của Theresa? Lời thề của chồng cô ấy trước Chúa rồi bác ấy lại phá bỏ nó đi ư? Bác ấy phản bội cô, không chỉ vậy còn làm cô bẽ mặt. Sự phản bội của bác Tom viết lên tất cả các báo, xuất hiện trên tất cả các kênh truyền hình. Cô cũng như cháu đều biết rằng, nếu những người ở trong gia đình này, nếu họ phản bội lại nhau hoặc phản bội bạn kinh doanh của mình, có thể nói rằng đó là đỉnh điểm của sự tồi tệ.

- Cháu thôi đi. Đừng nói về những gì mà cháu không hiểu.

- Những lời thề đó có ý nghĩa, cháu nghĩ vậy. Nhưng nếu họ phá vỡ những lời thề với Chúa hoặc với vợ mình, thì nó có ý nghĩa không. Không có gì cả, phải không? Bởi vì chúng ta chẳng là gì hết.

- Rõ ràng là nó không ổn, được chưa? Nhưng cô ghét phải nói điều này. Chuyện này rõ ràng là không thể tránh khỏi.

- Cháu tưởng cô đang phản bác lại ý kiến của cháu?

- Cô không phản bác gì cả. Cũng chẳng tranh cãi gì hết. Cô đang làm bữa tối cho gia đình mình, chỉ vậy thôi. Được chưa?

Connie liếc nhìn đồng hồ và lấy ra đĩa mì ống. Trông có vẻ hơi chín quá nhưng cũng không đến nỗi tệ. Connie nói:

- Tất cả những gì cô có thể nói, cháu là một cô gái trẻ, cháu yêu ả. Vậy nên, cháu nghĩ rằng cuộc sống không như những gì cháu mong đợi, phải không? Nhưng quả thực là cuộc sống đi theo những gì mà nó phải đi, và điều tốt đẹp là gì? Điều tốt đẹp là sau khi kết thúc, mọi người đều có được thứ mà họ mong muốn.

Francesca lấy con dao làm bếp khỏi bồn rửa và giơ lên như thể cô là một gã tâm thần xuất hiện trong những cảnh phim man rợ trong bồn tắm.

Francesca thả con dao rơi xuống bàn nấu, nói:

- Đừng nghĩ về con dao.

- Cháu sao vậy? Đó là điều không thể.

- Đấy chắc chắn là điều không thể.

Francesca bước ra khỏi bếp, lúc lắc đầu, nói với mấy người đàn ông và lũ trẻ là đã đến giờ ăn tối. Khi cô ra đến sân, đưa con trai bé bỏng nhìn thấy mẹ và cười lên phấn khích.

Nó hét lên, vỗ mạnh vào chiếc cầu vai mà nó làm:

- Mẹ! Con là Frankie sát thủ! - Đó là biệt danh mà Frankie dùng khi chơi ở vị trí trung vệ tại trường Notre Dame - Con sẽ tiêu diệt mẹ!

Nó chạy tới chỗ mẹ nó.

Francesca cười nhăn nhó, nói:

- Con dám không?

Hóa ra, nó đối phó với mẹ bằng việc ôm một cái thật chặt.

Francesca nói:

- Mẹ thích cầu vai của con.

Câu nói này làm thằng bé cười toe toét.

Francesca bước lên một bậc và ngồi xuống chiếc ghế sắt. Mảnh lụa quấn quanh cô trông như một làn sóng. Nếu Francesca vĩnh viễn xa rời con mình, xa rời tiếng cười này, nếu bất kỳ lý do gì mà phải xa rời nó, chắc cô sẽ chết mất.

Nhưng không.

Cô không thể nghĩ về điều này. Cô nói:

- Đi rửa tay đi. Cả hai cháu nữa. - Francesca nói với Mike và Victor - Đi đi!

Cô đứng dậy, đi tới chỗ điện thoại ấn số nội bộ, nói:

- Đến giờ ăn tối rồi.

Michael trả lời:

- Xuống ngay đây. Francie này, hôm nay chúng ta ăn gì?

Cô nhìn Sonny chạy theo sau mấy anh em họ của nó, nói:

- Mì ống.

Francesca nghĩ về việc liệu họ có làm đủ mì cho mọi người hay không.

Khi Kathy trở về nhà đêm hôm đó - vẫn muộn như thường lệ - Francesca vẫn còn nằm trên chiếc ghế dài ở phòng khách đang đọc quyển Pylon của William Faulkner. Chương trình tivi cũng không còn. Kathy hỏi:

- Sao còn thức đến giờ này?

Thay cho câu trả lời, Francesca giơ quyển sách lên. Kathy nói:

- Ủ! Chúc ngủ ngon!

Kathy đã uống rượu và mồm thì y như cái gạt tàn thuốc lá.

- Chị rảnh một hai phút không?

Francesca không phải thức để đọc sách. Cô cũng không hiểu tại sao mình lại giơ quyển sách lên để trả lời. Kathy trả lời:

- Sao vậy? Nếu đó là tin xấu, chị không chắc mình có thể..

- Không. Cũng không hẳn. Có những thứ mà em đang lo lắng một chút. Những sự việc gần đây. Chị biết không?

Kathy gạt đầu:

- Chị biết.

Cô không lắc lư, không say rượu. Cô đi đến và hôn lên trán của Francesca, nói:

- Chúng ta sẽ nói vào ngày mai, được chứ? Chị cần phải đọc cả trăm trang tiểu thuyết và chị phải dạy vào mười giờ sáng mai.

Vậy khi nào thì nói chuyện được? Nhưng Francesca không nói ra.

Francesca nói:

- Tiểu thuyết ư? Đây là chủ đề thông thường số năm mươi mốt.

- Thực ra là của một người bạn. Chị không dạy môn này, chị chỉ đọc thôi, và đưa ra ý kiến cá nhân của mình. Hôm nay thật là một ngày dài.

Kathy quay người và bước đi:

- Thật ra mọi thứ đều dài.

Tại sao Kathy lại dành thời gian đọc tác phẩm chưa xuất bản của một gã trong khi chính bản thân cô cũng có thể tự viết một tác phẩm để đời của chính mình.

Francesca nói với Kathy khi vừa rẽ vào góc phòng:

- Đoán được gì không?

- Thật à? Francie. Chị mệt lắm rồi, để ngày mai nhé.

- Cô Connie nói... một từ.

- Cô làm sao cơ?

Mồm Francesca thể hiện chữ đ.m

- Ai khiến cô nói điều đấy?

- Em.

- Đó có phải là điều em định nói không?

- Cũng không hẳn.

- Thôi được rồi. Tại sao em lại khiến cô Connie nói vậy?

- Em sẽ nói với chị vào ngày mai.

- Hay lắm. Chúc em ngủ ngon!

Một giờ sau, Francesca đến giường kiểm tra Sonny. Nó vẫn đang ngủ ngon, tay ôm chặt con Gilaijoe mà anh nó tặng vào dịp sinh nhật. Đằng sau cánh cửa dẫn vào phòng Kathy, đèn vẫn sáng. Francesca gọi để nói với chị mình rằng cô sẽ quay trở lại ngay.

Kathy giọng hơi chếch choáng:

- Quay trở lại à? Em đi đâu thế?

Francesca nói:

- Em đi dạo. Em hơi khó ngủ.

- Cẩn thận đấy. Đi dạo trong sân thôi.

Lời nói này từ một phụ nữ lên giường với ai thì Chúa mới biết được, đi đâu và đến đâu chỉ Chúa mới biết được.

- Được rồi. Hẹn gặp lại chị.

Thật khó để đi lên và vượt qua được hàng rào bảo vệ nhưng đi xuống thì có nhiều cách. Francesca đi thang máy xuống một vài tầng lầu rồi bước ra ngoài, đi xuống phía cuối tòa nhà rồi đi cầu thang đằng sau. Không phải mọi cầu thang đều xây lên đến tận đỉnh và bảo vệ không chú ý đến điều này. Cô đi ra ngoài thông qua gara để xe, qua con hẻm hẹp đến con phố kế tiếp, sau đó đi về phía Tây tới đại lộ York. Đây cũng là con đường mà Tom Hagen thường đi. Đây là sự sắp đặt của một người, mãi cho đến khi những điều xấu xa bị phát giác.

Một điều mà Francesca học được trong thời gian ở Washington là khi chính quyền liên bang tham gia vào một vụ điều tra, thì vụ điều tra đó có thể trở nên rối bời. Ngày đầu tiên nó là táo, ngày thứ hai nó đã thành cam. Trong trường hợp cụ thể, Francesca chắc chắn, lý do mà Danny Shea chưa muôn ra tay, đó là do ông ta muốn trả thù cho nhân viên của mình Billy Van Arsdale, người đã cung cấp thông tin về gia đình của Francesca - một tài liệu mà Francesca đã phát hiện ra. Billy cũng nói với vợ mình rằng, hấn sự tương lai chính trị sẽ không bao giờ ngóc lên được nếu có cuộc hôn nhân liên quan tới Mafia.

Đôi lúc hấn rõ ràng định sẽ xử lý mọi chuyện. Cảm thấy bị phản bội, Francesca đã ra tay trả thù trước.

Lý do đơn giản, Francesca lùì vào góc tường và cô đã làm những gì mà người bị dồn vào thế bí phải làm. Cô tự mở đường máu cho mình. Cô ra tay. Cô sống sót. Và cô sẽ tiếp tục sống sót và tồn tại. Cô là một thành viên của gia đình Corleone. Điều này chảy trong huyết quản của cô. Khi cô gọi cho Tom và Michael, cô đã trở thành một người hoàn toàn khác. Một phần nhỏ cô trở thành một trong số những người bọn họ, phần còn lại của cuộc đời cô nguyện sẽ theo sát bước chân họ.

Cô đi đến căn hộ của Judith Buchanan.

Nó nằm ở phía bên kia của phố, ở đây cô sẽ quan sát được rõ hơn. Vào thời gian này, không có ai ngoài đường cả, ngoại trừ chiếc xe cảnh sát đậu ở vỉa hè. Vỉa hè lấp đầy hoa và rác. Nhìn từ bên ngoài, nơi này chẳng có gì nổi bật. Một căn nhà ba tầng bằng gạch đã nhuộm màu thời gian như hàng ngàn căn nhà khác trong thành phố. Cô cố gắng thay đổi những gì mình từng thấy trên tivi nhưng không có tác dụng gì.

Cô cố gắng tưởng tượng ra cảnh giết người trên cầu thang, điều này hóa ra dễ dàng hơn đối với cô.

Cô băng qua phố.

Khi cô nhìn thấy vài bức tranh cổ động trên đường, một người đàn ông Trung Quốc mặc bộ vest có vẻ xuất hiện từ giữa không trung với cái xô thiếc, phân nửa là hoa hồng héo. Cô hỏi:

- Bao nhiêu tiền?

Ông ta nói giá. Đây là cái giá thích hợp với những bông hoa đã héo rũ.

Cảnh sát kéo cửa kính xuống.

- Tôi nên nói gì đây, quý ông người Hoa?

Gã người Hoa lẩm bẩm điều gì đó mà cô không thể hiểu, rồi sau đó trao hết hoa cho cô.

- Miễn phí đấy. - Ông ta nói với giọng bức tức - Chúc cô vui vẻ. - Rồi ông ta đổ số nước trong xô và lê bước đi.

Cô lắc lắc mấy bông hoa trong tay. Mấy cánh hoa rơi rụng lả tả.

Cảnh sát cười, nói:

- Tôi đoán rằng đây là đêm may mắn của cô. Cô đến đây thường xuyên không?

Cô lắc đầu.

Cảnh sát cũng tầm tuổi cô. Hắn trông giống mấy cậu học sinh luôn mặc những chiếc áo len được thưởng vì thành tích học tập xuất sắc. Mặc dù vậy, nó không được cài cúc. Ai đã làm người đàn ông bán hoa tổn thương? Ông ta chỉ là một người ra ngoài phố và kiếm những khoản tiền lương thiện. Và viên cảnh sát đã chặn đứng ước mơ của ông ta vì trong tay hắn có quyền lực. Cảnh sát nói:

- Thật tệ! Ý tôi là chỗ này. Không phải là hoa. Hoa chỉ là thứ tô điểm cho cô. Như khi cô để nó lên đùi vậy.

Cô gơ hoa về phía cảnh sát, hỏi:

- Anh muốn hoa à?

- Tôi làm gì với đồng hoa này bây giờ? Nó dành cho những người như cô.
- Ý ông là gì? Người như tôi?
- Tôi không biết nên gọi là gì, những người than khóc.
- Hoa này có thể tặng ai đó, mẹ, vợ, bạn gái, bất kỳ ai.

Cảnh sát nói:

- Mẹ tôi đang ở Florida. Hai người kia thì tôi vẫn đang tìm kiếm. Cô nên giữ lấy nó.

Cô bước tới góc phố và vứt hết hoa vào sọt rác, nói với tay cảnh sát:

- Được rồi. Tôi chỉ ra ngoài đi dạo thôi. Tôi không phải là một người than khóc. Tôi không muốn dính dáng gì tới ả điểm đã chết đó cả.
- Vâng, tôi hiểu mà. Cô sẽ ổn chứ?
- Tôi sẽ ổn ư? Ai có thể dự đoán được tương lai chứ. Không phải là tôi, chắc chắn đấy- Tôi chỉ không muốn nghĩ quá nhiều mà thôi.
- Tôi biết những người mà cô nên gặp. Một số người cả cuộc đời chẳng nghĩ ngợi chút nào.

Cô ném cho hắn cái nhìn mà cô nghĩ là cái nhìn coi thường và bắt đầu đi về nhà. Những chiếc xe đổ rác xuất hiện đột ngột như gã đàn ông người Hoa, bây giờ đang xếp thành một hàng trên các tuyến phố. Cô huyết sáo chỉ để huyết sáo. Đầu óc cô đang bay bổng đâu đây. Cô đã nghe giai điệu này rất nhiều lần trước khi phát hiện ra nó trong một bài hát, một bài mà cô nghe trước đây nhưng không thể nhớ được tên. Thậm chí nếu có ai đó nhớ giai điệu bài Riding High của Cole Porter, cũng không thể biết được rằng vào lúc nào và ở đâu cô nghe được bài hát này. Dù nó đến từ đâu, giai điệu cũng đã ăn sâu vào tiềm thức của Francesca. Nó như một tiêu chuẩn, có thể đến từ bất kỳ đâu, radio hoặc một bản thu của Kathy, cũng không hẳn là bài hát thứ hai trong ba bài mà Johnny Fontane biểu diễn trong bộ vest kẻ sọc trong buổi ra mắt của Tổng thống Shea.

Chương 19

Hagen không thích cả Woltz và Fontane. Cả hai cũng không ưa gì nhau. Tom từng muốn được hả hê khi chứng kiến hai kẻ quá tự phụ này tỏ ra cao thượng.

Tuần lễ trước ngày bầu cử tại bang California, Tom và Theresa mỗi người bay đến West Coast trên chuyến bay riêng và cùng gặp nhau ở sân bay Los Angeles. Chiếc Limousine chở Tom tới điền trang của Thượng nghị sĩ Pat Geary, ngay bên ngoài Las Vegas. Theresa để con gái của mình ở chỗ chị dâu và đi đến Pan Am.

Cô đi ra khỏi sân bay và lúc đầu không nhận ra chiếc xe của chồng mình đỗ ở đó. Cô mặc bộ váy xanh lá cây mà Tom biết chắc rằng đó là bộ mới tinh, cổ cao và trông rất sang trọng. Tóc của cô được cắt ngắn - ngắn hơn so với những gì mà Tom thích hoặc hợp thời - tóc cũng trở nên đen hơn.

Tài xế đi ra và giơ lên tấm biển ghi tên cô trên đó, đủ an toàn để tránh khỏi những cặp mắt tò mò.

Theresa có vẻ bị sứt vài cân. Cô trông có vẻ xanh xao. Tài xế mở cửa. Tom nói:

- Em trông tuyệt lắm!

Theresa chạm tay vào mái tóc của mình, nói:

- Anh thích à?

- Dĩ nhiên rồi.

- Đồ nói dối! Đừng nhìn tôi như vậy. Tôi biết ý anh là gì. Lúc nào tôi cũng hiểu anh nghĩ gì.

Tom không biết nói gì vào lúc này. Có lẽ nên im lặng thì tốt hơn. Trong một khoảng thời gian, hấn nhẩn nhịn và cư xử như một người đàn ông đích thực.

Chiếc xe xuất phát. Tom cuối cùng cũng vươn người ra để ôm vợ. Theresa hơi lùi lại một chút. Sau khi thở dài và một chút tức giận, cuối cùng họ cũng ôm nhau.

Có lẽ Theresa tức giận với chính bản thân mình. Tom nghĩ vậy. Vì có mặt ở đây, để nhượng bộ và làm lành vì tương lai lũ trẻ, chắc chắn rồi. Nhưng cũng bởi vì... cô muốn đi xem bộ sưu tập của Jack Woltz.

Tom đã van xin cô và muốn cô quay trở lại New York hoặc ít nhất nhìn mình một lần, và

rồi cuối cùng cô cũng nhượng bộ và mời hắn đến Florida trong tuần lễ tưởng niệm, nhưng đó lại là khoảng thời gian không tốt đẹp chút nào. Tom phải đi công tác liên miên trong tuần đó. Cô hỏi hắn công việc gì, và thay vì im lặng kéo dài như thường lệ, hắn trả lời cô ngay lập tức. Hắn sẽ gặp Jack Woltz.

Hắn không cần phải nói ra cái tên đó, và hắn nhận ra rằng, không có bất kỳ bí mật nào hơn việc phải chân thật với vợ mình, ít nhất là trong hoàn cảnh này. Nhưng hắn cũng nhận ra, miếng mồi mà hắn quăng ra, Theresa đã bị mắc bẫy. Theresa hỏi:

- Nhà sản xuất phim Jack Woltz ư?

- Có Jack Woltz nào khác à?

- Em có biết một người quen với người quản lý bộ sưu tập của ông ta.

- Quản lý gì cơ? - Tom hỏi.

- Bộ sưu tập nghệ thuật của ông ấy. Ông ta vẫn còn một bộ sưu tập nữa chưa được công bố. Ông ta có lẽ có những thứ chưa từng lộ diện trước công chúng trong vòng hơn năm mươi năm.

Cô hỏi Tom liệu có thể đưa cô đến xem căn nhà đó được không. Tom nói rằng, có lẽ hắn không thể thay đổi được kế hoạch vì công việc. Hắn nói rằng hắn đã lên kế hoạch để gặp Woltz ở văn phòng của hắn về vấn đề sản xuất phim. Hắn không nói cho vợ mình biết rằng Woltz đã nói rằng ông ta và vợ mới sẽ tổ chức bữa tiệc với vài người bạn ở Palm Springs trong dịp cuối tuần và mời Tom và cả gia đình đến đó. Tuy nhiên, Tom nghĩ lời đề nghị đó là một sự mỉa mai. Hắn không muốn lãng phí một đêm ở trong căn nhà của kẻ thoái hóa biến chất như Jack Woltz và lũ bạn nghiện ma túy của cô vợ mới của ông ta. Nhưng Theresa đã làm khó hắn.

- Anh không thể thay đổi được kế hoạch ư?

Cô nói rằng cô hiểu thấu lòng chồng mình. Cô không phải là kẻ không biết gì. Anh có thể sắp đặt tất cả những gì anh muốn. Đừng giả vờ như là anh không thể. Hắn nói với cô rằng cô đánh giá hắn quá cao.

Và giờ đây họ đang đi đến căn nhà đó, căn nhà quái quỷ của Jack Woltz trong dịp cuối tuần.

Có những lúc một thằng đàn ông muốn tự tay cắt của quý của mình.

Thật ra cũng không hẳn.

Tom trao cho vợ mình nụ hôn nồng thắm. Theresa nói:

- Từ từ thôi.

Tài xế, vừa mới rẽ vào con đường dẫn vào tòa nhà, bỗng giảm tốc độ.

Theresa hướng về phía tài xế. Tom đóng tấm vách ngăn.

Họ có bữa tối lãng mạn trong quán rượu kiểu Pháp mà Tom đã nghe Fontane kể, một người biết làm thế nào để gây ấn tượng với các quý cô. Bất chấp lời cảnh báo, FBI vẫn theo họ tới tận đây. FBI theo chân họ tới mọi nơi. Khi Theresa vào nhà vệ sinh, Tom nói với một người hầu bàn ra chỗ chiếc xe của FBI và hỏi xem mấy đặc vụ muốn ăn gì không.

Hắn và Theresa đến Palm Springs vào chập tối.

Gần hai mươi năm trước Tom Hagen có thăm dinh cơ của Jack Woltz ở Palm Springs, nay nó đã thay đổi khá nhiều. Nó giống bản sao của căn nhà vùng nông thôn nước Anh - đúng tới từng chi tiết ở mỗi góc vườn, từng bức tranh được vẽ bởi một họa sĩ gạo cội, từng đường cong uốn lượn quanh căn nhà, càng nhấn mạnh hơn sự giả tạo của nó. Đó là sự quái dị kỳ cục. Woltz đã mua cả hai căn nhà cạnh dinh cơ của mình và phá bỏ chúng. Mấy tên bảo vệ đã được thay thế bằng mấy cựu quân nhân người Israel lúc nào cũng trùm mặt kín mít, súng ống trang bị tận răng. Xung quanh căn nhà bây giờ là những hàng rào bằng thép cao khoảng hai mươi feet và vót nhọn, sản xuất theo yêu cầu của Woltz bởi một thợ rèn mà khách hàng thường xuyên của ông ta là nhà tù. Camera được bố trí ở khắp mọi nơi.

Theresa thắc mắc:

- Những hàng rào sắt này ngăn người ta vào hay ra?

Woltz nổi tiếng là kẻ háo sắc. Sở thích của hắn dành cho những cô gái trẻ thì không phải ai cũng biết. Theresa biết điều này thông qua Tom. Tom nói:

- Có vẻ đây không phải là một ý kiến hay lắm.

Theresa hơi cúi đầu và nhìn chòng mình với cặp lông mày nhướn cao, như thể giáo viên nhìn đứa học sinh và nghĩ rằng, thằng học trò không thể nào dốt nát hơn như câu trả lời mà nó vừa buột miệng thốt ra vậy.

Đặc vụ FBI đã lái xe tới cạnh con đường cách tòa nhà khoảng hai trăm thước. Bọn bảo vệ vẫy chiếc xe của Hagen đi vào cổng. Sau đó cổng được đóng lại ngay lập tức. Tom nói:

- Được rồi. Nhưng em đừng nói với anh rằng điều này làm em khó chịu.

Theresa nhún vai, cô khó chịu bởi những điều bức mình khác, một hàng rào khổng lồ chẳng khác gì nhà tù và bọn tay sai luôn lăm le súng ống mới chỉ là sự khó chịu đầu tiên trong ngày hôm nay. Khi chiếc Limousine rẽ vào một con đường, Tom nhìn qua cửa kính, sự im lặng đáng sợ. Hắn đã nghe nói về sự thay đổi này từ Johnny, nhưng chính mắt chứng kiến khiến hắn

vẫn thấy sốc. Những sân tennis và chậu cây cảnh đã bị thay thế. Những dãy chuồng ngựa dài dằng dặc với mặt tiền theo kiểu Victoria và trang bị hiện đại bên trong cũng đã được thay đổi. Những bãi cỏ xanh mướt nơi mà những con ngựa thuần chủng nô đùa và những trùm phim ảnh nhai chóp chép điệu xì gà, khoe khoang với những vị khách của mình đã bị thay thế bởi những bãi cỏ tầm thường và một hồ cát. Một chiếc lều được tận dụng từ xưởng phim cũ cũng được đặt ở đây một cách bất hợp lý. Trên chiếc lều là tên của công ty sản xuất phim mà hiện tại công ty của Woltz đang tham gia đầu tư.

Dinh cơ bản thân nó cũng bị thay đổi kết cấu khá nhiều, do Woltz và người vợ mới thiết kế, nếu Tom không biết điều này, hẳn sẽ nghĩ rằng căn nhà cũ đã bị đập đi xây lại. Họ loại bỏ những vòng xoắn trang trí và mái vòm, bọc lại những bức tượng đá bằng một thứ gì đó màu be và láng mịn, thay thế những bức tường cũ kỹ bằng một dãy tường kính dài, nhọn góc.

Cạnh căn biệt thự, bị khuất tầm nhìn là một bể bơi mùa xuân vẫn còn ở đó. Những bức tượng xung quanh - trên bệ đá hoặc vòi phun nước - đã được nhân số lượng lên nhiều lần. Ít nhất có hai trăm bức tượng ở đó. Hầu hết đều là những bức tượng bán thân cổ điển, kích cỡ thật bằng kim loại, của những nhà chính trị hàng đầu mặc áo đuôi tôm hoặc những anh hùng trên lưng ngựa. Ông ta cũng có vài bức tượng cẩm thạch khỏa thân - thường là hai ba người phụ nữ mập mạp quấn quýt bên nhau, và vài bức tượng đương thời cũng được đặt ở đó. Những bức tượng nhồi nhét cạnh nhau, khó mà phân biệt được cái nào với cái nào.

Theresa cảm thấy nóng lòng, suy tư khi nhìn những bức tượng, đưa ra những cái tên mà Hagen không biết: Thorvaldsen, Carpeaux, Crocetti, Lehmbruck, Count Troubetsky, Lord Leighton. Tom yêu cô chính vì điểm này: sự thông thái và vui tính của cô khi ngắm nhìn tác phẩm nghệ thuật. Tom không chắc mình có thể biết được tên một nhà điêu khắc nào, ngoài Michelangelo, nhưng hẳn đánh giá cao văn hóa và hẳn vui sướng vì cưới được một người hiểu biết những giá trị văn hóa. Hơn nữa hẳn vui vì cưới một người vợ không giống bất kỳ người phụ nữ nào mà hẳn biết, người có những thú vui vượt quá khuôn khổ của những việc tầm thường như giặt giũ hay làm bữa tối. Theresa biết những tác phẩm nghệ thuật nổi tiếng được mang đến buổi đấu giá, và dường như phản ứng đầu tiên của cô với một bức tranh không phải là giá của nó bao nhiêu hoặc nên đánh giá nó cao thế nào, mà nó đẹp thế nào, họa sĩ nào sáng tạo nên, và nó làm cô cảm thấy ra sao. Điều này khiến Tom rất vui. Theresa hỏi chồng mình:

- Có phải những bức tượng này luôn được sắp xếp như vậy?

Tom trả lời:

- Không. Ở đây có nhiều tượng hơn. Anh không rõ. Có vẻ bố trí cũng hợp lý hơn.

- Ai làm điều này? Làm sao mà một người có thể mang đến quá nhiều bức tượng và làm nó không khác gì một buổi bán hàng thế này? Tại sao người ta lại làm như vậy?

- Vợ mới của ông ta không thích điêu khắc. Cô ta theo một tôn giáo và nghĩ rằng những tác phẩm điêu khắc về con người là sự đánh cắp linh hồn của người khác. - Tom lắc đầu - Đây là California, những ý tưởng lập dị có ở mọi nơi. Theo như anh biết, ngay khi cô ta chuyển đến đây, cô ta di dời tất cả bức tượng ra đây. Tôn giáo của cô ta rất khoáng đạt, nhưng nó lại có những qui định cấm đàn ông và phụ nữ dùng chung bể bơi. Vậy nên, trước đây Woltz thường bơi nửa đêm mỗi sáng, sau này bể bơi là một trong những nơi mà cô ta không bao giờ đến. Anh nghe nói, Woltz đã xây cho cô một cái bể khác ở đâu đó.

Theresa có vẻ định hỏi thêm vài câu về sự lập dị của cô vợ mới, nhưng khi họ đi vào ngõ rẽ cuối cùng, cô phá lên cười. Tom nói:

- Em cứ thoải mái đi.

- Em xin lỗi. Ôi, Chúa ôi! Em nghĩ là em nên mang theo máy ảnh.

Trên con đường hình oval dẫn vào phía trước tòa nhà, một nhóm công nhân đang tụ tập xung quanh bức tượng mang tên Nhà hiền triết của Rodin. Họ được yêu cầu di chuyển nó. Ở đằng xa, trên khoảng sân phẳng, có những chiếc xe tải đỗ ở đó, kế bên là những chiếc xe có lẽ của các vị khách khác (xe mui trần, xe công). Những chiếc xe này là thứ thêm vào cho bộ sưu tập - một bức tượng bằng đồng để Jack Woltz tự tôn vinh bản thân mình vào lần thứ năm mươi tham gia công việc kinh doanh - có kích cỡ khá lớn, tay dang rộng, ngón cái và ngón trỏ giơ ra như đang quay phim. Tom nói:

- Thật may rằng ông ta không mặc áo choàng La Mã cho bức tượng của mình.

- Theresa đã lấy lại được bình tĩnh:

- Hoặc khóa thân. Những bức tượng của Napoleon lúc nào cũng khóa thân.

- Có tượng Napoleon khóa thân à?

- Có một bức tượng của nhà điêu khắc Canova với cái tên Marte Pacificatore. Bức tượng gốc đang ở London, em thấy bức tượng đồng của nó ở Milan năm trước.

- Năm ngoái em ở Milan à?

- Tất cả chúng ta định tới Milan năm ngoái. Anh không nhớ à? Cả gia đình, trừ anh ra. Anh có công chuyên gì đó vào phút chót.

- Anh nhớ rồi. Anh tưởng em ở Riviera, Pháp chứ?

- Cả nhà cùng tới Riviera. Sau đó bay tới Milan, rồi bắt một chuyến tàu. Em cho anh xem ảnh rồi đấy thôi.

- Đúng rồi. Anh nhớ ra rồi.

- Anh thấy không? Anh là kẻ nói dối tài năng với bất kỳ ai, nhưng với em, anh còn kém lắm.

Cô đã nhầm. Hấn là kẻ nói dối thiên tài. Hấn sống ở cái thế giới mà mọi điều hấn thốt ra, chẳng có cái nào là thật. Và sự thật chỉ tồn tại trong những cái mà hấn không nói. Bố già Michael muốn gặp anh không phải là một lời nói dối, nhưng nó là một ý ngắn gọn hơn của câu Bố già Michael muốn gặp khi anh đã bị giết. Hoặc Bố già Michael muốn thấy anh trong chiếc xe chết tiệt đó và không bao giờ trở lại, thẳng phản bội. Rõ ràng, người duy nhất Tom Hagen nói dối là Theresa.

- Anh là kẻ nói dối tồi tệ. Chỉ đơn giản bởi vì ở bên anh, em cảm thấy khác với những người khác.

- Câu này không phải là lời nói dối vì nó đầy chỗ trống.

Tài xế mở cửa. Những người hầu trong nhà chạy ra xách vali. Một người từng phục vụ trong quân đội Israel đứng sẵn sàng ở cửa để hộ tống Hagen vào. Theresa vỗ lên đầu gối chồng mình:

- Thôi nào, đi kiếm niềm vui nào mới thôi.

Mấy gã với súng máy ở hai bên cổng không hoan nghênh sự có mặt của gia đình Hagen. Chúng trước đây từng được yêu cầu phải đứng yên bất động như tượng ở cung điện Buckingham.

Tom Hagen chưa bao giờ đứng sát những khẩu súng máy như vậy, và hấn có vẻ run sợ. Theresa bước lên vài bậc cầu thang và không hề có sự lo lắng nào cả.

Người quản gia mặc đồng phục mở cửa và một luồng hơi lạnh điều hòa phả ra - lại thêm một sự thay đổi mới - gần như làm họ choáng váng. Người quản gia là người Anh hoặc có vẻ bắt chước người Anh, trẻ tuổi, khoảng ba mươi lăm, với chiếc mũi dài và cong. Kiểu tóc của anh ta rõ ràng là sự bắt chước tổng thống Shea.

Từ đâu đó trong tòa nhà vang lên tiếng cười và âm thanh đàn ghita từ mấy bản nhạc rock and roll. Tiếng ghita thường đánh dấu đến bọn nghiện thuốc phiện. Tom đã quá quen với điều này vì đứa con lớn của Connie, Victor, lúc nào cũng chơi nó.

Quản gia dẫn họ qua một lối đi tối tăm và ồn ào. Có vẻ như họ đang đi xa dần nơi phát ra tiếng nhạc. Đồ vật trang trí vẫn y chang như trước: những tấm thảm dày, bàn được làm thủ công với ghế được chạm khắc những hình thù kỳ lạ, ghế bọc da và những chiếc ghế dài được thiết kế là nơi thật tuyệt để nghỉ ngơi. Những tấm rèm bằng nhung lớn đã được kéo sang một bên. Từ đây khó mà quan sát được mấy bức tượng, nhưng điều này cũng chẳng quan trọng lắm.

Mỗi một bức tường trong căn nhà đều có ít nhất một chiếc hốc và có ít nhất một bức tượng bên trong. Theresa vẫn đầy hứng thú, nhưng rõ ràng Tom nhận thấy vợ mình muốn dừng lại và nghiên cứu kỹ hơn.

Những tác phẩm đương đại là sở thích của cô. Đó cũng là những thứ mà Tom Hagen có thể mua được. Nhưng Theresa vẫn luôn hồi hộp với bất kỳ bộ sưu tập cá nhân nào. Cô đã nói với chồng mình trước đây, ở viện bảo tàng cô có cảm giác những tác phẩm nghệ thuật thuộc về cả thế giới. Nhưng ở một bộ sưu tập cá nhân, cô cảm thấy tính riêng biệt của chủ nhân. Điều này khiến những bộ sưu tập đơn lẻ làm cô thích thú. Chín mươi phần trăm xuất phát từ những tác phẩm, nhưng mười phần trăm còn lại mới là thứ khiến Theresa mải mê đi xung quanh nhìn ngắm. Một ai đó sở hữu những thứ này, cô nghĩ, và càng nghĩ nhiều về nó - khi mặt đối mặt với những chủ nhân tinh tế và hào nhoáng - cô càng cảm thấy khó khăn khi chấp nhận một điều rằng, chủ nhân không phải là cô.

Woltz đang đợi họ ở mái vòm tránh nắng, nơi mà ông ta gặp Hagen lần đầu tiên. Johnny Fontane và Francesca Corleone ngồi cùng nhau ở một chiếc ghế màu kem cạnh Woltz. Francesca đang khuấy ly Martini, Johnny thì vẫn là Whisky và một chút nước. Họ ăn mặc như thể gặp gỡ hội đồng, và đều nhể nhại mồ hôi. Căn phòng chẳng khác gì một cái lò.

Nhìn thấy Johnny và Francesca ở cùng nhau, Theresa giả vờ ngạc nhiên. Francesca thấy sợ hãi. Tom siết chặt tay Theresa, hẳn sẽ giải thích với vợ mình sau. Cô có vẻ hiểu ý chồng. Woltz nói:

- Hagen!

Tom nói:

- Gọi tôi là Tom thôi.

Khi có ai chào mình bằng cái tên đó, Tom cảm thấy bản thân như một thằng hề. Woltz nói:

- Rất tiếc khi phải nghe những vấn đề gần đây của anh. Tôi biết rằng không có gì tồi tệ hơn là bị buộc tội oan.

Đến lượt Theresa siết chặt cánh tay Tom, nhưng rõ ràng đó là một cú véo có chủ ý, Tom nói:

- Cảm ơn ông.

Gã đàn ông này không có vẻ gì là nóng nực cả. Như những người đàn ông khác, giờ đây tuổi già đang phá hoại cơ thể ông ta. Đầu Woltz gần như trọc lóc. Môi trên ông ta lệch hẳn sang một bên vì một cơn tai biến nhẹ vào năm ngoái. Ông ta vẫn ăn mặc như vậy: những đôi giày Ý đắt ngang một chiếc ô tô, bộ quần áo bằng vải lanh đã chùng, chiếc áo lụa màu xanh da trời

không cài cúc ở cổ, một nhúm lông bạc trắng như thể dính lên một con thú. Woltz nói:

- Anh không thay đổi mấy nhỉ? Chúng ta không gặp nhau bao lâu rồi?

Tom nói:

- Ngót hai mươi năm rồi.

Woltz nói, sự cay đắng hiện rõ trên mặt:

- Nhớ lại chuyên xưa. Anh biết mọi người mà, phải không? Có một vài khuôn mặt rất quen thuộc ở đây. Tất nhiên rồi. - Ông ta chỉ về phía Francesca nhưng lại nhìn Tom - Anh biết về quý Nino Valenti phải không? Quý Nino Valenti. Một ý tưởng táo bạo khi quan tâm tới những diễn viên gạo cội, ca sĩ già mà tiền không đủ sông. Rất nhân văn. Chuyển đi của anh thế nào? Đã ghé vào phòng nghỉ chưa? Đây chắc hẳn là bà Hagen?

Theresa nói:

- Vâng, thưa ông!

Johnny nói:

- Ông nên tha thứ cho anh ta. Vào cái thời mà máy hát vẫn còn thịnh hành, ngay sau khi Jack kiếm được một triệu đô đầu tiên, người vợ cả của anh ta đã phải dạy chồng cách nói năng và cử chỉ giao tiếp để che giấu thân phận thật của mình, nhưng có vẻ sau nhiều năm, những gì được dạy đã bị thui chột.

Woltz phớt lờ.

- Tôi nghe nói bà là chuyên gia trong lĩnh vực mỹ thuật, bà Hagen.

Theresa đang xem xét tỉ mỉ bức tranh trên tường đằng sau Woltz. Một bức tranh sơn dầu khổ lớn mô tả một cô gái trẻ khỏa thân tắm đằng sau chiếc hồ, đằng xa là một thán rừng đang đứng ở bên bờ sông nhớt nháp bùn. Tom nói:

- Vợ tôi giúp thành lập Bảo tàng Nghệ thuật đương đại ở Las Vegas. Cô ấy cũng tham gia vào hội đồng quản trị một vài bảo tàng khác. Cô ấy có vẻ còn am tường hơn các chuyên gia.

Theresa nói:

- Em nói được mà.

Thay vào đó cô không nói được gì mà chỉ đỏ mặt. Và cô cũng không thể nào rời mắt khỏi bức tranh tục tĩu trên tường kia. Cô đổ mồ hôi như tắm.

Cô hỏi Woltz về bức tranh. Giọng của cô có vẻ hơi lưỡng lự:

- Đây là... Bức tranh này, tôi nghĩ... Có thể tôi nhầm. Có phải bức tranh này bị mất từ hồi

Đức quốc xã...?

Woltz nói:

- Tôi không rõ nữa. Tôi không biết. Cô nên hỏi người quản lý của tôi về điều này. - Ông ta cười không chút ngại ngùng - Tôi chỉ biết những gì mà tôi thích. Cô muốn đi thăm một vòng không, tôi sẽ cử người đưa cô đi. - Ông ta ném cho Tom cái nhìn tử tế - Tôi có thể tự mình dẫn mọi người đi, ý tôi là đến thăm chuồng ngựa. Còn với vấn đề nghệ thuật, tôi cần người giúp, anh có muôn đi cùng không, Tom? Johnny và Jessica cũng đi rồi.

Francesca nói:

- Tên tôi là Francesca.

Tom vòng tay qua eo vợ, nói:

- Tôi rất thích được đi cùng.

Woltz gọi người quản gia.

Nhiều năm trước, khi Luca Brasi trả tiền để những nhân viên trong tổ chức đến bữa tiệc rượu hàng đêm của Woltz, Tom Hagen đã lên máy bay trở lại New York. Luca - Al Neri nhà Vito Corleone - đã chặt đầu con ngựa đua của Woltz và giấu nó trong tấm chăn của ông ta. Tom chưa nhìn thấy điều này, hẳn chỉ hả hê khi tự nghĩ ra hình ảnh man rợ ấy. Con ngựa tội nghiệp - Khartoum, hẳn vẫn nhớ được cái tên. Thực tế hẳn hiếm khi nghĩ về con ngựa ấy, nhưng khi nhớ đến, hẳn cảm thấy khó chịu. Đó là một sự tiếc nuối thực sự.

Francesca và Johnny đứng bên ngoài căn phòng, lau mồ hôi bằng chiếc khăn trắng. Francesca nói:

- Cha mẹ cháu cũng là người như vậy. Tức giận khi mọi người bình thường, bình thường khi mọi người tức giận. Cháu đoán mọi người già đều như thế.

Cô mới hai mươi bảy, bằng nửa tuổi chú mình. Cô già hơn Lisa, con gái Johnny.

- Nhưng chú nghĩ rằng ở đây cũng tốt.

Johnny không muốn nghĩ hiện tại mình già bao nhiêu tuổi. Hắn nhìn mái tóc ướt nhẹp của cô cháu gái và chiếc váy mùa hè sũng nước. Hắn thích nhìn phụ nữ khi họ ướt át. Ngay khi vừa tắm xong, ngay khi vừa từ dưới biển, bể bơi lên. Bị mắc mưa. Đổ mồ hôi. Tất cả những hình ảnh đó làm hắn thích thú. Nhưng không phải điên rồ tới mức hắn muốn quan hệ với cháu mình. Nhưng không thể phủ nhận cô là một sinh vật rất đáng yêu, đang dùng khăn lau mồ hôi, ngón tay vuốt dọc theo sợi tóc đen dài, trong nỗ lực bất thành để làm thẳng nó.

- Ông ta là kẻ keo kiệt, nhưng với sự tham gia vào quỹ Corleone - ông ta đã nhận được một lời đề nghị mà ông ta không thể chối từ.

Francesca nhăn mặt:

- Điều đó có nghĩa là gì ạ? .

Johnny nói:

- Không gì cả, cháu yêu. Chỉ là một câu nói thôi.

Francesca nhắc lại:

- Một câu nói?

- Ừ, chỉ là một câu nói.

Hắn định nói thêm không cần phải nghiêm trọng hóa vấn đề, nhưng hắn giữ được mình. Danny Shea đang ở California, đang tham gia vào chiến dịch tranh cử cuối cùng, và thực tế chỉ ở cách đây vài dặm, trong nhà của một ca sĩ có tuổi, sau này trở thành nhà sản xuất chương trình truyền hình. Căn nhà đó ở phía bên kia của sân golf mà Johnny làm chủ.

Francesca nói:

- Chú có muốn đi xem tiếng nhạc phát ra từ đâu không?

- Nhạc ư, chú chả nghe tiếng gì cả.

Francesca chỉ vào hướng phát ra âm thanh.

Đó là một bản nhạc đương đại, gồm một tay trống đang đập loạn xạ, một tay ghita bass không thể làm chủ nốt nhạc, một tay ghita khác bật lên bật xuống bộ khuếch đại âm thanh, một gã say với cổ họng đau rát, la hét những ngôn từ dung tục mà có lẽ micro để cách xa hắn cả dặm. Ngoài từ “Louie Louie”, Johnny chẳng nghe được từ nào khác.

Johnny nói:

- Chú nghe rồi. Nhưng chẳng có thứ gì liên quan tới âm nhạc cả.

Francesca khoác lấy tay chú mình và đi dọc xuống sảnh:

- Ôi thôi mà chú. Chú không đùa bao giờ à?

Johnny cho phép bản thân được dễ dãi một chút:

- Đùa ư? Cháu có biết tại sao chú được gọi là Johnny Funtaine không?

- Ý chú như kiểu người ta gọi ông Sinatra Frank thành Sin - atra?

- Chú chưa nghe ai gọi ông ấy như thế cả.

- Cháu chỉ đùa thôi mà.

Trong thoáng chốc, hấn chợt nghĩ cháu gái mình sẽ nói bắn vỡ “bi” chú ra.

Francesca mỉm cười:

- Cháu cũng chưa nghe ai gọi chú là Funtaine cả.

Họ đi xuống một tiền sảnh tối tăm dẫn vào một cánh cửa gỗ lớn, đủ để chiếc Buick đi lọt. Nó mở thông với một hồ bơi trong nhà, bên trong ngập tràn mùi khói thuốc lá và mùi clo. Có khoảng ba mươi khách mời ở đây, hầu hết đều là bạn của người vợ mới của Woltz, bà Vickie Adair. Những người đàn ông trong bộ quần áo tennis và những người đàn bà khoác lớp khăn bằng vải bông, hầu hết họ đều trạc tuổi Francesca, đang ngồi trên băng ghế dài bằng sắt. Lũ đàn ông để râu và tóc bờm xờm. Giữa những âm thanh inh ỏi và khói thuốc, phải mất một lúc mới nhận ra những phụ nữ ở bể bơi đều trần truồng. Đằng sau bức tường là quầy bar và nó trông giống một cửa thoát hiểm. Johnny cùng Francesca đi về phía đó. Không ai nhận ra Johnny, nhưng có vẻ họ đang thể hiện rằng mình vẫn bình tĩnh.

Hắn gọi đồ uống, và khi chờ đợi, Vickie Adair ra khỏi hồ bơi, trần như nhộng đi về phía họ. Ai đó ném cho cô cái khăn tắm, nhưng cô không dùng nó che người. Cô từng là một ngôi sao không gặp thời, một cô gái tóc vàng mang trong mình cơ thể của bà lão tám mươi, dù tuổi thật của cô chỉ là một nửa. Nếu cô không ướt át và trần trụi, Johnny chắc chắn không nhìn cô đến hai lần. Cô cạo sạch lông của mình, điều khiến Johnny không muốn nghĩ tới. Hắn không dòi mắt được, cả cô lẫn Francesca. Francesca bối rối. Họ giới thiệu bản thân như thể muốn hét lên vậy. Vickie nói cô và Johnny đã từng gặp nhau trước đây và hỏi xem hắn có nhớ không. Johnny ghét khi có người đưa ra câu hỏi này. Hắn gặp hàng ngàn người. Làm sao hắn có thể nhớ được chứ? Hắn muôn đi khỏi đây. Francesca thì vẫn không nói gì. Vickie nói rằng cô tham gia bộ phim Bang Up Job. Hắn cũng không nhớ. Hắn hiếm khi nào nhớ được những chuyện như vậy. Hắn ghé sát vào tai cô, để Francesca không nghe rõ:

- Giờ thì tôi nhớ rồi. Lúc đó tóc cô không phải màu này.

Hắn ném cho cô một cái nhìn vào chỗ lông nhẵn thín. Cô ném lại một tiếng cười chế giễu, rất vui vẻ và nói gì đó vào tai Francesca. Vickie bảo họ cứ tự nhiên như ở nhà, sau đó quay cặp mông xồ xề của mình đi về phía hồ bơi.

Johnny và Francesca lấy đồ uống rồi đi ra ngoài. Trời đã tối hẳn. Nhiệt độ ắt hẳn đã tụt hơn hai mươi độ. Có khoảng hơn hai mươi người ở bên ngoài cũng như bên trong, đang đi dạo trên những bãi cỏ, nhưng nói chung đây là nơi những người già tụ tập. Những tiếng rì rầm phát ra khi mọi người nhận ra sự có mặt của Johnny. Johnny, theo bản năng, xoay xở tránh khỏi cặp mắt của họ. Hắn và Francesca đi ra khỏi bãi cỏ, đủ xa để nói chuyện và cũng không quá xa để

tách biệt khỏi mọi người. Có một thứ trông như nấm mồ và cái ghế đá, họ cùng đi về phía đó.

- Chú rất tiếc về những gì vừa xảy ra.

- Không sao. Do cháu muốn ra đó mà. Chú nghĩ rằng cháu sốc à?

Johnny sờ tay lên họng, nói dối:

- Không. Mùi khói thuốc, mùi clo ở bể bơi không tốt cho giọng của chú. Nói thật với cháu, chú không biết là mình nghĩ gì nữa. Nếu cháu muốn quay lại...

- Đẹp thật. Ý cháu là ở ngoài này. Cháu nhìn thấy phụ nữ trần truồng trước đây rồi, cháu nghĩ là chú cũng từng nhìn thấy.

- Những người như vậy là lần đầu tiên. Một màn ra mắt thật ấn tượng.

Cô cười trước sự ngạc nhiên của ông chú:

- Cháu cũng từng hút cần sa hai ba lần rồi. Thôi nào chú John. Quỹ của cháu làm có rất nhiều nghệ sĩ và nhà giải trí ghé thăm. Chị của cháu là giáo sư đại học, một người theo chủ nghĩa Bohemian đích thực. Cháu cũng từng học đại học, từng sống ở New York.

- Cô liệt kê những thứ này bằng việc đếm ngón tay - Chú nghĩ là cháu ngây thơ à?

Johnny lắc đầu:

- Chú xin lỗi, chú không có ý xúc phạm cháu bằng việc không coi cháu là kẻ nghiện ma túy. Bà ấy nói gì với cháu vậy?

Cô đỏ mặt:

- Vickie ư? Đó là những lời đồn đại về chú. Những lời đồn đại sai sự thật.

- Đồn đại nào?

Hắn hỏi nhưng hắn thừa biết câu trả lời. Francesca lắc đầu:

- Chú thì sao? Chú nói gì với bà ấy?

- Vickie à? Chú cảm ơn vì sự hiếu khách của bà ta.

Nấm mồ bằng đá cẩm thạch đen có hình phù điêu một con ngựa. Francesca đọc tên khắc trên tấm đá:

- Khartoum. Nó có thật hả chú?

- Đúng vậy. Con ngựa là thật. Nó là một con ngựa đua.

Francesca chăm chú nhìn vào tấm bia mộ một lúc lâu, nói:

- Vâng. Ông ta ắt hẳn rất yêu quý con ngựa này.

- Tất nhiên roi.

Francesca nói:

- Còn ông bà Woltz thì sao? Chú giải thích đi.

- Ai mà biết được? Có tin đồn rằng ông ta dính líu tới một số vụ rùm beng, cách duy nhất để thoát khỏi là lấy vợ. Vụ rùm beng liên quan tới việc ông ta thích quan hệ với đứa bé mười hai tuổi và làm điều này nhiều năm liền.

- Vậy sao bà ta chịu cưới? Cháu chả hiểu nổi.

Francesca xoa hai tay vào nhau.

Johnny nói:

- Chú không nghĩ vậy. Chú nghe nói bà ta cũng có một khoản tiền nhất định. Ông nội bà ta là người phát minh ra núm xoay máy giặt. Mặc dù vậy, chú nghĩ rằng, khoản tiền đó cũng không nhiều nhận gì.

Francesca nhìn thẳng vào mắt Johnny. Johnny không hiểu ý cô là gì.

- Có thể bà ta có được thừa kế từ cha mình.

- Liệu tình yêu trong trường hợp này có hợp lý không?

Francesca nói không một chút lưỡng lự:

- Tình yêu? Cháu chưa bao giờ nghĩ đến điều đó.

Mặt họ bất giác càng lúc càng gần nhau. Theresa Hagen lên tiếng làm cả hai giật cả mình. Cô đã hoàn thành chuyến tham quan quanh dinh cơ của Woltz:

- Hai người đây rồi. Tôi xin lỗi!

- Có lẽ ai đó nên gấn cho cô một cái chuông. Johnny nói, mặc dù vậy, bây giờ hẳn cảm thấy khá yên tâm. Hẳn nghĩ đến việc sử dụng Theresa vào lúc cần thiết này để tự cứu mình. Dù sao thì hẳn cũng đã tốn quá nhiều thời gian rồi.

Francesca vuốt váy của mình, nói:

- Buổi đi chơi thế nào ạ?

Theresa nhìn trái nhìn phải, nói:

- Khó mà diễn tả thành lời được. Họ đang tìm anh đấy, Fontane.

- Hãy gọi tôi là Johnny.

- Tom, ông Woltz và một vài người khác mà anh từng gặp, Johnny. - Cô nhìn Francesca - Anh biết đấy, việc làm ăn ấy mà..

Johnny hôn lên tay Francesca và Theresa Hagen. Hắn đi nhanh về phía trước tòa nhà để không phải đi qua chỗ ác mộng kia lần nữa.

Mình phải nói cho Vickie Adair biết. Johnny nghĩ. Mình thật là thông minh. Tin đồn “của quý” của hắn rất to là có thật, nhưng đây là cái quái gì khi hắn định lập kỷ lục thế giới. Không gì cả. Johnny là một quý ông. Hắn sẽ không nói cho Francesca Van Asdale về “của quý” của mình. Hắn chắc chắn sẽ không cho cô xem. Hắn biết rằng bản thân sẽ không bao giờ làm điều như vậy. Hắn cũng biết mình không phiền lòng một chút nào nếu Francesca nghĩ rằng hắn có dương vật bé tí. Nói chung Johnny Fontane không cần phải chứng minh điều này.

Hắn sẽ không dây dưa gì với người phụ nữ này trong một khoảng thời gian.

Tất cả những gì tiếp theo cần làm là giúp xây dựng một tổ chức từ thiện. Đây xem như một cách hay để nối lại mối thân tình với nhà Corleone, để cùng nhau làm việc với lý do từ thiện, và để trông có vẻ không phải gặp nhau khi cần giúp đỡ. Điều này là dễ hiểu. Vito Corleone yêu mến người bạn Nino của Johnny, người từng là ca sĩ thành danh và diễn viên tài ba cho đến khi rượu và ma túy hạ gục ông ta. Ông ta sẽ chắc chắn ủng hộ quỹ để vinh danh người đàn ông này và giúp đỡ những người khác trong làng điện ảnh, giải trí như Nino, người từng sa ngã và muốn đứng dậy trên đôi chân của mình. Francie là đứa bé ngọt ngào, nhưng hắn không hứng thú với cô, ngoại trừ mấy ly Martini mà hắn uống cùng cô. Cô cũng không ưa gì chú mình. Hắn là gì, một kẻ hèn nhát. Cháu gái của Michael Corleone, con gái của Sonny Corleone. Lờn nguyên nào trong gia đình này đã giết chết người chồng đầu tiên của cô? Cả triệu năm nữa cũng không biết được.

Bộ phim khám phá châu mỹ bắt đầu khởi quay vào tuần tới, ở địa điểm nào đó xung quanh Genoa, và luật sư của Woltz, Ben Tamarkin huyền thoại, người Tom chưa từng gặp nhưng lúc nào cũng bị lôi ra so sánh - sẽ tham gia cùng Woltz để bàn bạc những vấn đề liên quan. Tamarkin là người đàn ông tóc hoa râm thích chưng diện, đôi mắt màu xanh lá cây và đeo cà vạt đỏ, ngồi im lặng và nghe mọi ý kiến xung quanh. Không có gì nguy hiểm trên trái đất này hơn một luật sư giỏi mà thích lắng nghe.

Hagen không thích cả Woltz và Fontane. Cả hai cũng không ưa gì nhau. Tom từng muốn được hả hê khi chứng kiến hai kẻ quá tự phụ này tỏ ra cao thượng, nhìn nỗi lo lắng dần dần toát ra từ chúng khi phải nói về cảm hứng liên quan tới bộ phim, về triển vọng tài chính, về những cánh cửa tương lai mà lợi nhuận mang đến. Tom ngạc nhiên khi biết nó thật sự đáng

buồn, mấy tên khốn này thật sự chẳng có ý tưởng gì thật sự sẽ liên quan tới chúng.

Tom nhận ra rằng mình hơi ép chúng thái quá, khiến chúng có thể biết được cái gì đang xảy đến. Mỗi ngày, lại có thêm những ngôi sao lớn ký tên tham gia vào vai quần chúng hoặc một vai diễn chớp nhoáng nào đó. Câu chuyện về việc xây dựng bản sao chính xác con tàu Nina Pinta, Santa Maria sẽ được đưa lên báo vào tháng tới trên tạp chí Life, về nhiệm vụ của mình, Hagen sử dụng những mối quan hệ cá nhân

- bao gồm công ty quan hệ công chúng mà Eddie Paradise quản lý, để dựng nên những câu chuyện ở các tạp chí và báo khác, thối phồng bộ phim đến mức lớn nhất có thể. Rất nhiều phóng viên chực sẵn ở mỗi câu để viết những câu chuyện liên quan đến vấn đề sản xuất. Điều buồn cười ở những phóng viên giải trí là không cần phải hỏi lộ chúng chút nào. Chúng sẽ viết những gì bạn bảo chỉ với một bữa ăn xoàng xĩnh. Đơn giản vì chúng có lý do để được gặp những ngôi sao nổi tiếng.

Bộ phim tiêu tốn này không chỉ dừng lại ở ba con tàu (Thực sự là bốn, vì có một chiếc Santa Maria thay thế, để phòng chiếc thứ nhất chìm, mà thực tế nó đã bị chìm). Họ sẽ xây dựng lại Madrid thế kỷ mười lăm ở ngoại ô Genoa, biến một tu viện ở đây thành thư viện của hoàng hậu Isabella (Deanna Dunn thủ vai), vua Ferdinand 0. Riêng bối cảnh cũng tốn kinh phí hơn toàn bộ bộ phim, và dĩ nhiên, những bộ phim như vậy cần kinh phí bom tấn. Bạn phải chi tiền để sản xuất nó. Khoản tiền đầu tư cho bộ phim có vẻ hợp lý với Woltz và Fontane vì vài lý do. Và giờ Hagen điếm qua nó. Điểm quan trọng nhất là những rạp phim mà nhà Corleone sở hữu hoặc có thể gây ảnh hưởng đều chắc chắn rằng kinh phí sản xuất chỉ là một phần nhỏ và số lượng màn ảnh mà nó trính chiếu đảm bảo sẽ nhiều nhất. Một nhân tố khác đó là đồng đô đang mạnh hơn rất nhiều so với đồng lira đang yếu thế. Hagen cũng giúp cứu những nghiệp đoàn ở đây và ở Ý. Michael cũng có “một người bạn ở Italia” (Họ chắc chắn không biết Cesare Idelicato là ai) thay ông ta giám sát đoàn phim, vậy nên không ai dám làm trộm chi phí làm phim, gây khó dễ cho quá trình bộ phim sản xuất cả. Hagen nói:

- Có một tin tốt lành nữa cho các quý ông đây. Chính phủ Italia cũng đồng ý thúc đẩy quá trình làm phim bằng khoản trợ cấp một triệu đô.

Tamarkin lần đầu tiên lên tiếng:

- Không tệ!

Johnny nói:

- Thây chưa, Jack. Tôi đã nói gì với anh về những người bạn của tôi ở đây, hả? Giữa việc tự tay kiếm tiền và đầu tư tiền cho một người không bao giờ biết thua lỗ, cái nào lợi hơn?

Woltz có vẻ cũng rất hài lòng, nhưng trong nụ cười của ông ta vẫn có chút gì đó cay đắng bởi vì chưa hẳn ông ta tin những gì tốt đẹp đang nghe là sự thật. Woltz kiếm được nhiều tiền

trong bộ phim cuối cùng ông ta làm với Johnny và sự trợ giúp của nhà Corleone. Không có lý do gì để nghĩ rằng bộ phim lần tới sẽ không tốt đẹp hơn. Nhân viên kế toán của ông ta - dưới sự giám sát của Tamarkin, thích ý kiến này bởi vì những khoản giảm giá khổng lồ, những khoản lợi nhuận đầu tư lớn.

Theo nghiên cứu của Tom, Woltz đang nắm đằng chuôi. Ông ta không lên tivi như những ông chú xưởng phim khác thường làm. Ông ta có được vị trí bây giờ bằng việc âm thầm bán đi những mảnh đất ở xa xưởng phim, xu thế mà nhà Corleone moiig muốn sẽ tăng trưởng trong nay mai. Ông ta cưới Vickie Adair không phải để dập tắt tin đồn về việc quan hệ với trẻ em mà vì tiền của cô ta - cô cũng đồng ý sẽ chi mạnh tay trong việc phục hưng, tin rằng Woltz giàu có đến mức tiền của cô chỉ là muối bỏ bể. Woltz cũng rất tự hào khi nói cho cô biết sự thật. Ông ta liên tục nghĩ rằng xưởng phim của mình chỉ cần một bộ phim bom tấn nữa là có thể thay đổi toàn bộ cục diện.

Về phần Johnny, lẽ ra hắn đã mất từng đồng một như đã từng mất trước đây, như kiểu hắn đang xài tiền chùa vậy. Sự nghiệp của Johnny có lẽ cũng sẽ phải chịu hậu quả khi bộ phim đang dở, nhưng sự nghiệp của hắn trước đây cũng đã từng bị thất bại nhiều lần, giống như một võ sĩ có ý chí mạnh mẽ, bị đánh bật rất nhiều lần trên sàn đấu và người hỗ trợ của anh ta ở góc khán đài đã giúp anh ta đứng dậy

Chương 20

Việc này hẳn rất giỏi. Điều đó làm cô cảm thấy hơi bối rối và khó hiểu. Khi cô không quan tâm về những gì hẳn làm.

Johnny đi khỏi và ba người đàn ông kia chuyển hướng về Danny và Jimmy Shea. Tom ngạc nhiên khi điều này khơi mào từ Woltz.

Woltz thì thầm:

- Đừng lo. Đầu óc người chỉnh máy chiếu có vấn đề đấy. Anh ta không biết nói, không hiểu những gì mình nhìn thấy, anh ta chỉ biết làm thế nào để chỉnh máy chiếu thôi.

Hagen mĩa mai:

- Có vẻ tìm được tay này khó đấy.

Tamarkin cười khẩy.

- Giá mà anh có thể tìm được một cô gái như vậy, Jack nhỉ? Không biết nói, không hiểu những gì cô ta thấy, chỉ là một người đơn giản để quan hệ hằng đêm.

Ngạc nhiên thay, Woltz lại không nói lời nào.

Hagen đã cung cấp bản sao bộ phim cho Woltz, nhưng hẳn cũng chưa từng xem trước đó, bây giờ hẳn

có thể xong việc mà không cần xem nó. Những bộ phim khiêu dâm làm hẳn bực bội, và điều này còn tệ hơn. Nó nhắc lại những ký ức đau buồn xảy ra với Judith Buchanan và những kỷ niệm đẹp hẳn có với cô.

Bộ phim bắt đầu, giá đỡ máy quay có hai mảng màu đen và trắng, chỉ có một chiếc máy quay duy nhất, cố định vị trí, không âm thanh, ánh sáng mờ nhạt. Một người phụ nữ tóc sẫm màu, bộ ngực đồ sộ - không có gì đáng chú ý, chỉ như một cuốn phim chạy liên tục - Cô ta đang nằm trên cái giường lớn trong bộ váy màu sẫm, nhìn về phía camera, chỉnh sửa tư thế. Cô kéo váy xuống và giờ bộ ngực trần trụi về phía camera, cười lớn.

Một lúc sau, trong khuôn hình xuất hiện Tổng thống Mỹ đương nhiệm, chỉ có phần dưới eo là không mặc gì. Ông ta nói gì đó làm người phụ nữ bật cười. Ông ta cũng phá lên cười. Thay

vì lên giường, thay vì cởi thêm quần áo, Jimmy Shea băng qua phòng và ngồi lên chiếc ghế lớn không tay dựa, như một ngai vàng. Máy quay được chỉnh hoàn hảo để bắt được góc độ đó. Ông ta có cái bụng hơi phệ. Cái đó của ông ta rõ ràng đã cương cứng, đầy phấn khích. Kích thích của nó thuộc dạng bình thường.

Người phụ nữ đến bên cạnh ông ta. Cô quỳ xuống và bắt đầu “làm việc”. Đó là một kiểu khẩu dân mãnh liệt - rõ ràng là hướng thẳng về phía camera.

Tom không thích cảnh này. Woltz ra hiệu cho hắn im lặng. Hagen thở dài nhưng không can thiệp. Bộ phim chỉ kéo dài vài phút, vẫn còn hàng ngàn cảnh phim nữa đang ở trước mắt. Nó sẽ kể về Rita Duvall, người bạn của Michael, người nói rằng anh em nhà Shea thích quay cảnh giường chiếu của họ. Rita thề không bao giờ làm vậy với bản thân mình, trong suốt thời gian cặp kè với Jimmy Shea - chính việc này có thể coi là dấu chấm hết cho sự nghiệp của ông ta. Sau một chút suy nghĩ, Hagen biết được người đầy tớ da màu của Johnny Fontane có bản sao của một vài bức ảnh trong căn nhà của Johnny ở Beverly Hills, trong thời gian nhà Shea và Johnny còn thân thiết.

Trên màn hình bây giờ, người phụ nữ đang quỳ, hơi nghiêng người ra khỏi Shea. Ông ta quỳ xuống và bắt đầu thủ dâm ngay trên bộ ngực đầy đặn của cô.

Tamarkin nói:

- Thôi đủ rồi.

Woltz nói:

- Ánh sáng.

Mấy người đàn ông ngồi im lặng một lúc lâu.

Tamarkin hỏi:

- Nó được quay ở đâu vậy?

Hagen nói hắn không biết.

- Vậy tại sao anh lại sở hữu những cuộn phim như thế này?

Hagen nói:

- Một dạng độc quyền giữa luật sư và khách hàng thôi.

Điều này là sự thật. Mặc dù hắn đã trả tiền cho người đầy tớ của nhà Fontane để mua cuộn phim.

Tamarkin nói:

- Tôi cần gọi điện.

Woltz nói:

- Có một quầy điện thoại ở hành lang. Một câu chuyện dài.

Tamarkin nói rồi bước đi:

- Tôi xin hai phút.

Hagen hỏi Woltz:

- Vậy điều này là đúng à? về cú điện thoại đó?

Jack Woltz cho tay lên mặt và không trả lời.

Có người gọi Tamarkin là hồn ma. Ông ta là người giải quyết cuối cùng mọi chuyện. Ông ta quan hệ với một nhóm người đầy thế lực mà rất ít người biết, bản thân ông ta là nhân vật của công chúng, nhưng cũng rất ít khi được nhìn thấy. Ông ta giúp mang đến những phép màu cho miền Nam California, bao gồm cả đội Brooklyn Dodgers, và một nguồn nước vô tận cho thành phố. Người ta nói rằng Ben Tamarkin có thể giải quyết mọi chuyện chỉ bằng một cú điện thoại duy nhất.

Hagen cũng đưa ra một số bằng chứng cho thấy quyền lực của Tamarkin xuất phát từ một trò chơi nguy hiểm: cung cấp thông tin cho FBI để đưa bản thân ra khỏi vòng lao lý. Thông tin đó không đủ để bỏ tù những người đàn ông quyền lực mà ông ta phục vụ và bảo vệ. Hagen không hề có được bằng chứng. Vì vậy để an toàn, hắn đành phải mặc định coi như những gì người ta đồn là đúng. Chính xác sau khi hai phút trôi qua, Tamarkin quay lại hàng ghế giữa và ngồi lại ghế của mình. Ông ta nói:

- Tôi xin lỗi. Các anh tiếp tục đi.

Hagen đứng đối diện với hai người kia, nói:

- Như tôi đã nói với ông Woltz, đoạn phim trái đạo đức này còn hơn cả một bộ phim. Một vài hình ảnh có liên quan tới em của Tổng thống, người đã quá sa đà vào nhiều hoạt động khác nhau. Cuộn phim mà chúng ta lấy bản sao từ ông Woltz rõ ràng là một ví dụ điển hình. Tôi sẽ không muốn biết nhiều hơn những gì tôi đã biết. Tôi cũng không muốn bất kỳ ai khác biết. Tôi đảm bảo chỉ có vài người xem được cuộn phim này. Và chắc chắn hy vọng của chúng ta trong tình huống này vẫn còn.

Tamarkin nhìn hắn, bất động. Mặc dù Woltz đã lên kế hoạch giới thiệu Tổng thống ở buổi gây quỹ vào ngày mai, Hagen nhận ra mọi thay đổi nhỏ nhất nhất đều phải được sự đồng ý của Tamarkin.

Tom nói:

- Các quý ông, chúng ta đều là ba người xuất phát từ những gia đình bình thường. Cả ba chúng ta đều phải lăn lộn kiếm sống từ khi chúng ta còn là những đứa trẻ. Quá dễ dàng với chúng ta để nhìn thấy những điều mà kẻ giàu sang như Danny Shea không nhìn thấy. Ví dụ, ông ta không thể biết được lãnh đạo hai liên đoàn mà ông ta cố tẩy chay đã làm được nhiều thứ tốt hơn cho những người đóng thuế, những công nhân làm việc cho ông ta. Chính trị công đoàn có thể là một nghề bẩn thỉu, và một người có thể làm mọi việc chắc chắn không thể nào thành ứng viên để trở thành người lãnh đạo.

Woltz vẫn úp tay vào mặt nhưng Hagen nhìn thấy ông ta vẫn thở. Tamarkin thì ngược lại, chăm chú nhìn Hagen với đôi mắt sắc lẹm.

Hagen tiếp tục:

- Cũng như vậy. Rất nhiều người kinh doanh cùng Bố già Michael Corleone là những đối thủ trung thành của tổ chức này. Dễ dàng để Bố già, người có xuất phát điểm giống Tổng thống, nhận ra được những vấn đề mà những kẻ tầm nhìn hạn hẹp, tầm mắt không vượt quá được những định kiến xã hội có thể nhìn thấy- Nền kinh tế mạnh, tỉ lệ việc làm, chương trình vũ trụ... một danh sách dài, và tôi nghĩ rằng tất cả chúng ta đều đồng ý.

Tamarkin khoanh tay trước ngực.

Hagen nói:

- Michael Corleone không phải là con quỷ mà Danny Shea đang cố gắng vẽ ra để cộng đồng nhìn thấy. Bố già tham gia vào chiến dịch tranh cử của Tổng thống ở vòng cuối cùng và là một nhân tố” quan trọng với những khoản thu nhập của Tổng thống. Nếu ông ta có được cơ hội đó lần nữa, chắc chắn cơ chế này sẽ không bao giờ đối xử với ông ta như một kẻ khù khờ.

Cuối cùng Woltz cũng nhồm cái đầu hói bóng loáng của mình lên, nói:

- Để tôi nói thẳng. Ông muốn chúng tôi đe dọa Tổng thống Mỹ ư?

Tamarkin ném cho lão già cái nhìn đầy khinh bỉ.

Hagen nói:

- Tất nhiên là không rồi. Làm sao mà chúng tôi có thể làm điều đó? Liệu báo chí có in nó không? Tivi có phát nó không? - Hắn im lặng một lúc - Bộ phim này không liên quan tới chính trị - Hắn chỉ tay vào màn hình - Mặc khác một người đàn ông đáng trân trọng giữ bí mật của bạn ông ta. Động cơ là gì khi cất giấu những bí mật có thể gây hại cho kẻ thù của mình? Có vẻ không cần thiết, nhất là lúc Tổng thống xem chúng ta là kẻ địch trong khi ông ta đã từng coi chúng ta là những người bạn, cho đến khi có những rắc rối nhỏ làm anh em ông ta nổi điên. Ông Woltz, ông Tamarkin, chúng tôi biết các ông có một mối thân tình với Tổng thống và một vài người liên quan. Chúng tôi không yêu cầu các ông phải chứng minh tình bạn tốt đẹp đó. Tôi

không yêu cầu các ông trở thành sứ giả của Bố già Corleone. Tôi không yêu cầu các ông bất kỳ thứ gì. Nhưng khi cân nhắc tình huống này, hãy cân nhắc một cách thấu đáo, hãy làm những gì các ông thấy cần thiết. - Hắn bước tới, đặt tay lên vai Tamarkin, cúi đầu xuống rồi nhìn Woltz - Tất cả những gì tôi gợi ý ở đây hãy để lương tâm của ông dẫn đường.

Tom không thích thú với ý kiến ở lại trong căn nhà ma quái này với những kẻ ồn ào, rắc rối, nhưng đây là cái giá mà hắn nên trả để bù đắp lại hàng trăm lần vui vẻ hắn có với Judith Buchanan. Một vợ một chồng ắt hẳn là sáng kiến của phụ nữ, những người sùng đạo và không thực tế, một sự vô lý - như việc họ nghĩ rằng họ có nhu cầu với những đôi giày vừa đắt vừa rẻ. Một vợ một chồng, Tom Hagen nghĩ, là sự áp đặt lên con đường mà người khác đáng lẽ ra nên đi.

Căn phòng mà họ ở có hai giường ngủ, ngoại trừ tấm ký họa Degas treo ở đầu giường, còn lại được trang trí rất đơn giản. Tom và Theresa Hagen khoác lên mình khăn tắm, kéo ghế ngồi sát cửa sổ, cùng nhâm nhi rượu vang đỏ và nhìn ra ngoài nơi đặt bức tượng của Jack Woltz.

Theresa hỏi:

- Woltz là người Do Thái, phải không?

- Chắc chắn là như vậy rồi. Nhưng sao?

- Em đảm bảo ông ta có khoảng hai mươi bức tranh trong căn nhà này bị đánh cắp khỏi Do Thái trong chiến tranh mà chưa được kiểm kê. Em sẽ xem xét cẩn thận hơn để chắc chắn. Nhưng em đặt cửa trên là nhiều hơn hai mươi.

- Sao em biết những thứ như vậy?

- Cửa trên cửa dưới ư?

Tom nói:

- Không. Những bức tranh kia.

- Em tham gia một nhóm ở Miami - bãi biển Miami, chủ yếu là người Do Thái. Họ đang tìm kiếm những tác phẩm bị mất tích từ chiến tranh Thế giới thứ hai và những chiến tranh khác, nhưng họ thiên về Thế chiến thứ hai. Có nhiều bức bị thất lạc hơn anh nghĩ đấy.

Tom tò mò:

- Điều gì xảy ra nếu họ tìm thấy chúng?

- Họ sẽ tìm ra chủ nhân đích thực hoặc người thừa kế và tòa án sẽ làm nốt phần việc còn lại. Hoặc có thể nói là nỗi sợ tòa án. Nỗi sợ bị cộng đồng vạch mặt như kẻ tàng trữ hàng hóa từ

thời Đức quốc xã đủ để khiến người ta nên nghe theo phần tôi tốt đẹp trong bản thân họ. Thậm chí những người chủ mới không biết nguồn gốc, nếu tất cả tội lỗi của ông ta chỉ là vô ý, trở thành kẻ tòng phạm với Đức quốc xã một cách vô ý khó thể coi là câu trả lời của một người trước phiên tòa. Mọi người nhìn thấy bằng chứng, họ nhờ tới luật sư và cuối cùng phải nhượng bộ.

Cô rót thêm rượu, nói:

- Anh không hề nghĩ về em một chút nào. Công việc của em trong nhóm này, những thứ hay ho trong dự án. Anh chỉ nghĩ làm thế nào để tận dụng những thông tin này và chống lại Woltz.

Theresa lúc nào cũng có vẻ đọc được suy nghĩ trong đầu chồng mình. Nhưng cô hiếm khi làm như vậy.

- Em đang nghĩ có gì khác biệt nếu ông ta là người Do Thái. Chỉ bởi vì ông ta là người Do Thái nên bắt buộc phải đi cứu giúp những đồng bào khác của mình ư? Nếu nghĩ như vậy thì bao giờ mới kết thúc?

- Anh là người thông minh, Tom Hagen, nhưng khi cần nhìn thế giới bằng con mắt của người khác, anh chỉ làm được khi anh muốn một thứ gì đó, anh không có sự cảm thông.

Cô không nói về Woltz. Tom nhận ra điều này. Theresa nói tiếp:

- Nó chẳng khác gì giết em. Đây chỉ là một ví dụ thôi, nhưng nó giết em vì anh nghĩ rằng em chỉ là cô vợ ngây thơ và chả biết gì về những gì chồng mình làm sau lưng cả.

Hắn nói dối:

- Anh không hiểu? Ý em là gì?

- Em biết, được chứ? Em tiếp xúc với giới nghệ sĩ cả ngày. Nghệ sĩ là những người sống ngoài vòng pháp luật. Họ nghĩ rằng pháp luật chỉ dành cho những kẻ khác. Anh nghĩ rằng qui định trong thế giới của anh là phải cực kỳ bí mật. Anh nghĩ rằng chúng là những qui định độc nhất, thật nực cười. Em không thể chịu được việc anh nghĩ rằng em chỉ là một cô gái thôn quê người Ý tội nghiệp chấp nhận lấy một quý ông để trở thành quý bà của ông ta. Hay đó là một gánh nặng được nhắc ra khỏi vai em. Một công việc em không thích hoặc không muốn làm như thuê một cô gái giúp em lau nhà.

- Theresa, không phải...

- Làm sao mà anh không hiểu rằng em cũng thích làm những việc anh từng làm. Em thích quan hệ. Nếu anh không nhận ra, cứ mỗi lần anh đi ra ngoài và tìm kiếm cô ả nào khác, em cũng muốn đi ra ngoài và kiếm cho mình một gã điển trai. Nhưng em không làm như vậy, sẽ không bao giờ như vậy. Anh có biết thứ gì làm em bực mình nhất không?

Hagen thọc tay vào túi áo và nắm chặt:

- Anh không biết.

- Anh sẽ chẳng bao giờ biết được.

- Cứ cho là như thế. Em nói rằng anh không thể nhìn thế giới bằng con mắt của người khác.

- Đừng giễu cợt em.

- Anh không hề có ý đó.

Họ ngồi im lặng một lúc. Theresa rót thêm rượu cho mình. Cô nói:

- Thứ làm em buồn nhất, đó là anh liên tục nói mọi thứ chẳng là gì cả. Rằng anh không yêu cô ta, nhưng Chúa ơi, Tom, hãy lắng nghe bản thân anh. Tại sao anh lại phá tan nát cái gia đình này vì những thứ không đâu vào đâu? Tại sao anh lại tự làm khổ mình để dính dáng tới vụ giết một ả điếm? Anh yêu cô ta, em có thể hiểu được. Em có thể hiểu được tại sao anh lại mạo hiểm đến vậy. Quan trọng hơn, nếu như là cô ta, em cũng thấy được một chút cảm hứng trong anh.

Tom nín nhịn, thả lỏng tay và hít .một hơi thật sâu. Nếu là người khác chắc hẳn đã đánh cho vợ mình một trận. Tom không bao giờ động tay với vợ hoặc bất kỳ ai - khi tức giận. Như những người khác, hẳn cũng biết nổi giận. Nhưng khi còn là cậu bé, Tom đã có khả năng kiểm soát cơn tức giận chẳng kém gì nhà tu hành khổ đạo. Tom nói:

- Thật nực cười. Anh có thể đảm bảo với em rằng em sẽ không thể nhìn mọi chuyện tốt đẹp hơn nếu anh nói rằng anh yêu cô ta. Anh nhắc lại, anh không yêu cô ta.

- Anh có một cuộc sống tuyệt vời, Tom. Anh làm được rất nhiều chuyện đại sự! Em từng nghe anh nói về bản thân mình hàng triệu lần như vậy, và em không phản đối. Nhưng anh không tìm thấy cảm hứng ở những chuyện anh làm. Em cảm thấy tiếc cho anh. Tất cả những tình cảm anh dành cho mọi người, những đam mê, tình yêu, chỉ là một sự đóng kịch.

- Đóng kịch? Em nghĩ rằng anh đóng kịch?

- Em không nói rằng anh không nhận ra điều này. Em không nghĩ rằng anh như vậy. Em chắc chắn hy vọng anh không phải như vậy. Có lẽ là đóng kịch - em không chắc có từ nào hay hơn từ đóng kịch, em không phải là một nhà tâm lý - nhưng rõ ràng có những thứ anh làm chỉ vì lợi ích bản thân anh. Nhưng những cảm xúc mà anh thể hiện rõ ràng là đóng kịch nhiều hơn là trải nghiệm.

Đột nhiên, Tom cảm thấy cơn đau nhói trong bụng. Hắn cố gắng nghĩ xem mình đã ăn gì, và bụng hắn rất khó chịu. Đó là một ngày dài và giờ đây cơn đau tăng dần. Hắn cố gắng nén cơn đau bằng việc hít một hơi nhưng có vẻ không có tác dụng.

- Em cứ nghĩ thế đi.

Tom vỗ lên vai cô và đi uống vài viên Beppo - bismol. Lại loét dạ dày rồi, hần nghĩ. Cuối cùng lại tái phát.

Hần nghĩ rằng Theresa sẽ tức giận vì hần đứng dậy trong lúc đang nói chuyện. Nhưng khi hần quay trở lại phía cửa sổ cùng một ly nước cho cô, ánh nhìn của cô dành cho hần đã trở nên quan tâm và day dứt hơn là cái nhìn hần học.

- Anh ổn chứ?

- Loét dạ dày thôi mà. Anh sẽ ổn thôi. Nhưng cơn đau lại tái phát.

Nếu hần biết sớm hơn, hần lẽ ra đã tận dụng cơ hội này để cho vợ mình thấy hần biết cảm thông thế nào. Nhưng cô lại quá chân thành, chân thành ở mọi lúc. Những gì mà hần cảm thấy với vợ mình bây giờ chỉ là tình yêu. Hần chắc chắn điều này. Hần cần cô mà thôi. Chỉ Theresa.

- Anh biết đó là câu trả lời sai, Theresa, nhưng anh yêu em.

Theresa lắc đầu:

- Lắng nghe bản thân mình, anh biết đó là câu trả lời sai. Em cũng yêu anh, Tom, được không? Em yêu suy nghĩ, nét quyến rũ, trí tuệ của anh. Em yêu việc cưới một người không bao giờ lo bị đe dọa vì vợ mình làm việc trong một lĩnh vực nhạy cảm như vậy. Em yêu vẻ đẹp trai của anh. Em yêu những gì chúng ta đã cùng nhau xây dựng, gia đình này, những nhiệm vụ chung mà chúng ta làm với vai trò vợ chồng. Nhưng quan trọng hơn, em không giải thích được tại sao em yêu anh. Tất cả những điều kể trên giải thích được nó, nhưng cuối cùng lại chẳng có điều nào giải thích được tại sao lại như vậy.

Tom gật đầu, hần không nói nên lời. Hần cảm thấy tức ngực và hơi run run. Hần có cảm giác điên rồ rằng bất cứ khi nào người ta nghĩ đến tình yêu thì sẽ có cảm giác như vậy.

- Anh có sở thích hay đam mê nào không, Tom? Kể một thứ đi.

- Em. Lũ trẻ. Gia đình chúng ta.

- Anh trả lời đúng rồi. Anh trả lời như vậy vì anh nghĩ rằng người khác cũng cho đây là câu trả lời đúng. Đây không phải là những điều anh cảm nhận, vì anh thực sự không có điều gì đam mê cả.

- Em nhầm rồi.

Cô quay mặt về phía hần. Cô nghiêng về phía trước và hôn lên trán hần một nụ hôn nhẹ nhàng.

- Em cũng hy vọng, cực kỳ hy vọng như vậy.

Khoảng một giờ sau, nằm cùng giường với vợ mình, cô đang say ngủ, Tom bỗng thức dậy với những suy nghĩ ban đầu về tình yêu. Thời gian này tình yêu thật đau đớn. Một cảm giác nặng nề đang xé nát Tom Hagen và những cơn run bất chợt.

Bác sĩ riêng của Woltz đi cùng Hagen tới bệnh viện ở Palm Springs, tiến hành vài xét nghiệm rồi chúc mừng hẳn:

- Khó có thể nói chính xác, nhưng ông vừa trải qua một cơn đau tim nhẹ. May mắn cho ông, cơn đau tim này không ảnh hưởng gì nhiều. Nhưng tin tôi đi, nếu ông không chú ý bản thân mình, mọi chuyện sẽ tồi tệ hơn đấy.

Tom thì thầm:

- Không bao giờ tôi tin ai nói câu Hãy tin tôi đi.

Bác sĩ coi lời thì thầm của hẳn là một câu chuyện đùa. Ông ta nói:

- Anh nghỉ ngơi đi.

Theresa đứng cạnh giường, mặt tái mét vì những giọt nước mắt lau vội và một đêm không ngủ. Bác sĩ vỗ vai động viên cô rồi ra ngoài.

Cô nắm chặt bàn tay Tom và hít một hơi thật sâu, nói:

- Ổn rồi. Điều kiện đầu tiên là chúng ta phải sống ở Florida, điều này không thương lượng gì hết. Mấy đứa con gái, em và anh. Mấy đứa con trai sẽ về sau. Hãy giữ lại chỗ ở New York nếu anh phải đến đó vì lý do làm ăn. Nhưng em sẽ không bao giờ quay lại đó nữa. Em sẽ giữ khoảng cách với những thứ như vậy. Em chỉ đến đó - Cô khịt mũi - vì lý do liên quan tới nghệ thuật. Nhưng nhà chúng ta bây giờ là ở Florida.

Tom gật đầu, hơi chóng mặt. Hẳn cảm nhận thấy tim mình bay bổng lên với những thứ như vậy.

- Anh đồng ý.

Cách đó vài dặm và cũng cùng lúc, Francesca Corleone cũng hít một hơi thật sâu và say rượu lần đầu tiên trong nhiều năm. Bắt gặp thân hình trần trụi của cô trong gương, trên cái giường cỡ bự của Johnny Fontane. Cờ không thể nào rời mắt khỏi bản thân. Cô thích nhìn ngắm mình trong gương. Những gì cô vừa làm không thể được coi là làm tình. Chiếc giường nhàn nhúm, chẳng có gì để nhìn ngoài những hành vi bản năng, khăn trải giường bằng satin ướt đầm mồ hôi, cùng tiếng nhạc và ánh đèn mà lẽ ra Francesca nên bảo Johnny tắt đi.

Bình thường, khi ở một mình, Francesca không nhìn ngắm bản thân trong gương khi cô khóa thân. Mẹ cô nói rằng, chỉ có những ả điểm mới làm như vậy - điều đó khiến cô nghĩ gì, cô xinh đẹp à? Cô không hề xinh đẹp. Cô chỉ là một cô gái bình thường, và nếu cô biết điều này sớm hơn, điều đó đã đi theo hướng khác. Những điều ác độc mà bà mẹ nói với con gái của mình sẽ đi theo cô ta đến tận cuối đời. Thậm chí nếu người mẹ không nói những điều tàn nhẫn, Francesca cũng không tưởng tượng ra rằng cô muốn ngắm bản thân mình trong điều kiện như vậy. Trước đây cô đã từng cùng Billie. Cô có thể nhìn sang chỗ khác hoặc leo lên bụng hoặc quỳ xuống hoặc nằm sấp. Cô thích điều này. Nhưng lần này cảm giác khác hẳn. Đó là Johnny.

Điều kỳ lạ về việc này chính là nó không kỳ lạ một chút nào - mọi chuyện đều rất tự nhiên. Rất lâu rồi cô chưa từng quan hệ và Johnny đã chớp lấy thời cơ. Đầu của hắn, thứ ở giữa hai chân hắn đều dài hơn Billie.

Cô cố gắng nhìn vào “nó”, nhìn Johnny, nhìn bộ mặt đó, đôi mắt đó. Nhưng cô không thể.

Cô cố gắng nhìn đi hướng khác. Mông của hắn nhún nhảy lên xuống, nhỏ và săn chắc, buồn cười và đáng ngưỡng mộ. Phía sau gáy, có một điểm trọc lóc khiến hắn bận tâm nhưng không làm cô bận tâm. Hắn ta như thế này làm mọi chuyện trở nên buồn cười, buồn rầu thậm chí là kém hiện thực. Điều kỳ lạ là được quan hệ. Bởi vì khi bạn nhìn nó, như thế này, nó không phải là làm tình. Nó như kiểu thú tính. Cô ghét từ đó, nhưng đó là từ duy nhất cô nghĩ ra lúc này. Đó chính xác là những gì cô đang nhìn thấy. “Yêu em đi, Johnny!” cô nghe bản thân mình tự nhủ.

Hắn đáp lại bằng việc tông mạnh vào cô. Lời đồn đại là đúng. Của hắn rất lớn, lớn nhất mà cô từng biết. Tuy đau nhưng hắn dịu dàng. Nó đau theo cái cách hoàn toàn mới mẻ. Hắn đưa vào, ngập tràn toàn bộ; mỗi lần kéo ra, hắn lại làm cô như thăng hoa.

“Như thế” Cô hét lên, nhưng không thành tiếng. Cô không thể nói rằng ý mình là Em thích như thế hoặc làm như thế đi.

Hắn cũng không quan tâm.

Việc này hắn rất giỏi. Điều đó làm cô cảm thấy hơi bối rối và khó hiểu. Khi cô không quan tâm về những gì hắn làm.

Cô lẽ ra nên nhìn vào mắt hắn, nhưng không thể. Muốn nhưng không thể.

Đôi mắt duy nhất mà Francesca có thể nhìn thẳng là đôi mắt của cô. Khi cô ngồi lên bụng hắn, nhìn xuống bản thân mình, ngắm nhìn thân thể đang lắc lư và bộ ngực mất cân đối. Cô trông sợ hãi hơn là hạnh phúc. Cô nhể nhại mồ hôi.

Âm nhạc mở đường cho những tiếng reo hoan. Một phát thanh viên giới thiệu Johnny Fontane, đó là buổi ca nhạc trực tiếp mang tên Fontane Blue. Johnny đang quan hệ với cô bằng chính thứ âm nhạc ngọt ngào của hắn. Đây không giống thứ mà Francesca từng tưởng tượng.

Hàng ngàn, thậm chí hàng triệu người mỗi ngày đều thỏa mãn trên giường khi nhạc của Johnny được bật lên.

“Đúng rồi” Francesca nói, giọng cô lạc đi Em yêu anh, cô nghĩ, nhưng không đủ sức nói ra. Cô ghét bản thân khi nghĩ điều này. Francesca muốn chạy qua thứ tình yêu như thế này “Yêu em đi”.

Cô cố gắng liếc nhìn hắn. Mắt hắn nhắm nghiền, nhắm nhỏ.

Rùng mình, cô luồn tay vào sau lưng Johnny và ôm chặt hắn để không nhìn thấy gì đang diễn ra.

Cuộc sống không đi theo những gì họ mong muốn phải không?

Giống như cô tưởng tượng, giấc mơ của cô cũng có mùi mồ hôi, mùi xà bông, mùi da thịt, thậm chí cả hương thơm từ da thịt cô. Một từ khác cô ghét mà cô thấy thích hợp vào lúc này. Cô cảm thấy sự co thắt, cô cảm giác như nó cũng có não. Cô run run. Cô nhận ra mình sắp lên đỉnh.

PHẦN IV

Chương 21

Tom tin điều này nhưng Michael thì không. Hoặc có thể mấy kẻ sâu bọ đó là người của Joe hoặc chính bản thân Joe.

Đã gần ba năm kể từ khi Nick Geraci biến mất. Ba năm không phải khoảng thời gian quá dài để có thể trả thù. Bất kỳ ai tham gia đường dây của Geraci đều không ngần ngại kể ra một số sự việc còn kéo dài hơn khoảng thời gian ba năm kia. Một ví dụ tiêu biểu nhất, đó là Bố già Vito Corleone phải đợi một phần tư thế kỷ để đâm con dao vào bụng BỐ” già Mafioso, kẻ phải chịu trách nhiệm về cái chết của người thân sinh ra Bố già, em trai Paolo, và người mẹ hết mực kính yêu của Vito. Vito đâm lưỡi dao vào bụng kẻ thù, kéo nó ngược lên trên, cắt đứt ruột, lên tới tận mạn sườn và kết thúc bằng một tiếng thụp khô khốc. Năm giây đầy ám ảnh, máu me be bết, cảm giác sung sướng khi ngửi mùi máu tươi thì một phần tư thế kỷ chờ đợi càng làm cho nó thêm ngọt ngào.

Nhưng có nhiều vấn đề khác khiến nhà Corleone luôn coi Geraci là trọng tâm - mặc dù với dư luận nó đã bị “chìm xuống” từ lâu.

Ba năm đủ để cho Nick Geraci biến mất khỏi những trang báo. Hẳn ta thực sự không còn là chủ đề hấp dẫn. Trong những phòng báo, người ta hay gán cái tên Nick Geraci cho những vụ lùm xùm để nói rằng không tìm được thủ phạm, kiểu như ma làm vậy. Công chúng cũng thay đổi khẩu vị của mình, tìm kiếm những thứ mới hấp dẫn và giật gân hơn. Vụ viết Judith Buchanan đã được kết thúc hoàn hảo, nhưng còn quá nhiều vụ án hấp dẫn khác đang đợi ngoài kia, mỗi ngày. Egad, Fireball Roberth chết trong một vụ đâm xe. Sự kiện Hội chợ toàn cầu đang diễn ra. Ôi Chúa ơi, hãy nhìn xem điều gì đang diễn ra ở miền Nam với lũ da đen! Hỏa hoạn! Giết người! Những xác chết được tìm thấy ở những con đập phía Đông! Nhưng đợi chút, nhìn kìa: mọi người cùng nói Yeah Yeah Yeah - những kẻ cuồng Beatles.

Tiếp nhận các thông tin, thưởng thức cái dạ dày đang đói.

Về lý thuyết Nick Geraci được coi là đã chết. Vợ hẳn ta cũng đã ký những tờ giấy xác nhận giả thuyết này là đúng. Chỉ có một nghi ngờ duy nhất là khi nào cái xác được tìm thấy. Một giả thuyết là xác của hẳn ta được chôn dưới sân vận động Shea. Người ta còn đồn rằng Nick Geraci được chôn ở chính sân nhà mình. Những người phát ngôn thính thoảng đùa về vụ này trên sóng truyền hình. Tin xấu là đội Mets không ghi được bàn thắng nào tối qua. Tin tốt Nick Geraci có thể yên nghỉ vĩnh viễn...

Với hầu hết những kẻ dính dáng tới Nick Geraci, điều này có chút khác biệt. Lại một lần nữa, việc hẫng biến mất trong vòng ba năm là điều ai cũng biết. Nhiều kẻ đã tổ chức những cuộc ăn mừng ở Sicily. Nhưng, vẫn có thể có một Boss già Mafia biến mất trong vòng hai mươi năm trước khi ông ta xuất hiện trở lại vẫn khỏe mạnh và sung sức, chưa từng rời khỏi hòn đảo quê hương mình hoặc từ bỏ ngai vàng mình cai trị.

Nếu Geraci chết, những kẻ trong cuộc ắt hẳn muốn ai đó lên tiếng nhận trách nhiệm. Họ sẽ được rất nhiều lời tán dương, ít nhất là từ phía nhà Corleone. Nếu nhà Corleone tự tay xử Nick Geraci, thì sẽ phải xuất hiện cái xác nào đó.

Nhưng có một mối băn khoăn khác.

Thậm chí ba năm kể từ khi Geraci biến mất, những đen đui trong tổ chức nhà Corleone vẫn được đổ lỗi cho hẫng ta - kể cả những thất bại tệ hại gần đây của đội New York Mets. Geraci được cho là đã gài một số tên người Sicily vào những cửa hiệu pizza ở khắp vùng Midwest. Tất cả bọn họ có cuộc sống lương thiện, sung túc, ở cách xa những nơi mà nếu cần họ sẽ được gọi đến để làm nhiệm vụ. Không ai biết tất cả những người này đang ở đâu, ngoại trừ Geraci, người được cho rằng nhớ tất cả mọi thứ trong đầu của mình.

Một vài người trong số họ cũng được những người khác biết đến. Thực tế, những kẻ có dính dáng tới tội phạm ở Sicily được giao nhiệm vụ ở New York bởi Nobillio hoặc Sacripante. Nhưng có nhiều kẻ ngoài kia mà không ai biết đến, cứ mỗi lần một tài xế xe tải giết một kẻ đến cướp xe của anh ta, hoặc một nhân viên thu ngân chiếm một phần trong số tài sản của nhà Corleone bị treo cổ hoặc bị bắt cóc thì chắc chắn rằng vụ việc đó đã được giải quyết bởi một tên nào đó, và hẫng ta đã quay trở lại cuộc sống bình yên với vai trò bếp trưởng trong xã hội trung lưu ở vùng Indiana. Một khi Geraci được tìm thấy, sẽ không cần phải tra tấn hẫng ta để có được những thông tin mà hẫng lưu giữ trong đầu. Một khi sợ của hẫng bị ba viên hai mươi hai li xuyên qua, bắn tung não hẫng, mọi chuyện sẽ không thành vấn đề nữa. Những kẻ tay chân kia, dù chúng ở đâu, cũng có thể đang sông yên ổn trong hòa bình, có thể trở thành trụ cột trong cộng đồng, không gây hại cho bất kỳ ai. Đây là điều mà hầu hết bọn chúng mong muốn.

Thậm chí, những độc giả thân mến, một kẻ trong số đó có thể là cha của bạn, một người mà bạn chưa từng biết đến; tên đệm ông ta trùng tên đệm của bạn, nhưng thật ra không phải là cha của bạn. Tên của hẫng ta không phải là tên mà mẹ hẫng đặt cho, như rất nhiều người khác, hẫng ta đi từng bước một, từ nhà hàng nhỏ lên nhà hàng lớn hơn, nổi tiếng vì biết nhiều ngôn ngữ, tự coi mình lúc là người Hy Lạp, lúc là người Tây Ban Nha, Á Rập, cũng như rất nhiều người Mỹ khác, không muốn nhắc đến quá khứ. Quá khứ là quá khứ, không có ảnh hưởng gì đến hiện tại. Vì hẫng ta là người Mỹ, con hẫng ta cũng là người Mỹ. Hẫng ta đã thoát khỏi những vấn đề rắc rối trong quá khứ, đơn giản bằng việc thề trung thành dưới ngọn cờ tổ quốc và với đội bóng địa phương, kiếm được tiền, lái chiếc xe láng bóng, có một mảnh vườn đẹp, trả thuế bằng cái tên hẫng ta tự nghĩ ra.

CIA cũng có một chương trình tương tự, được gọi là Những người bạn đặc biệt nhất. Trong vụ của CIA, những kẻ liên quan thường không phải đến từ Sicily mà từ Đại học Yale hoặc những trường đại học liên quan tới Yale. Họ hiếm khi được dùng làm sát thủ mà thường được dùng cho những mục đích đen tối khác. Họ được quản lý những công ty chính phủ, kiếm được tiền bất chấp họ không hề hứng thú hoặc có sự nhạy cảm cần thiết trong công việc. Họ được chuyển vào những công việc của công chúng hoặc làm việc ở nước ngoài khi những kẻ giật dây nói rằng đã đến lúc. Không ai được phép biến mất. Rất nhiều người tự xây dựng lại cuộc đời mình - những con người là niềm tự hào của tổ quốc, đóng góp vai trò lớn cho đất nước. Hàng triệu người ủng hộ họ, bản thân họ cũng tự hào về chính mình, ít nhất một hoặc có thể là ba Tổng thống Mỹ đã xuất phát từ chính chương trình này.

Cuốn sách Fausto's Bargain cuối cùng cũng đã được xuất bản, trong đó có cảnh Nick Geraci trao những ghi chú của hắn cho một nhân viên CIA bịt một rruút tên Ike Rosen, người bị nghi ngờ tổ chức các Tiểu ban tuyển quân vì mục đích ám sát và đảo chính. Ở thời điểm đó, phát ngôn viên của CIA khẳng định rằng không có chương trình bí mật và chỉ trích Geraci là kẻ mộng tưởng. Gần đây những tài liệu được giải mã đã chứng minh chương trình thật sự tồn tại. Mặc dù vậy cho đến hôm nay, chưa có bằng chứng nào được đưa ra ánh sáng về một người tên Ike Rosen.

Trong cuốn sách, Rosen giúp Geraci luôn đi trước những kẻ bám đuôi mình một bước. Rosen thật sự đang muốn ngăn cản Michael Corleone khỏi việc xây dựng một âm mưu - ám sát Nick.

Qua câu chuyện của Geraci, nếu Rosen thực sự tồn tại, ông ta chắc hẳn là kẻ vô cùng phức tạp.

Bởi vì Michael Corleone đã nhiều năm iền hứng thú với việc kinh doanh hợp pháp, và bây giờ chỉ những công việc hợp pháp thì Tom Hagen mới có thể tham gia đảm nhiệm. Những công ty này đang phát triển mạnh mẽ, đặc biệt sau khi những vấn đề nhà Corleone nảy sinh. Bỏ sang một bên Hội chợ toàn cầu năm 1964, một nguồn thu lớn và ổn định, tiền vẫn chảy đều từ những bãi đỗ xe, những nhà tang lễ, những chiếc xe đẩy, quán bar, nhà hàng, máy bán hàng tự động, khách sạn và casino, những công trình xây dựng, và quan trọng nhất, những dự án bất động sản - đặc biệt là một mỏ vàng lớn, những trung tâm thương mại ở vùng ven đô. Vì điều này, Michael phải cảm ơn hai đồng nghiệp của mình, cả hai đều có mối thân tình với Vito Corleone nhiều năm trước đây. Ray Clemenza, con của Pete, phát triển chuỗi các trung tâm thương mại trên khắp đất nước. Roger Cole (tên khai sinh là Ruggero Colombo) là một trong những nhà phát triển bất động sản thành công nhất ở New York. Công ty của ông ta, tập đoàn King, tên của con chó yêu quý mà Roger nuôi khi còn là cậu bé. Con chó này là nguyên nhân khiến Colombo bị buộc tội, nếu không nhờ Vito Corleone thương thuyết với người chủ nhà thì ắt hẳn mọi chuyện sẽ tồi tệ hơn nhiều. Không chỉ Michael có cổ phần lớn ở công ty của hai

người này, Bố già còn thuê một nhân viên kế toán giám sát hoạt động của các nhân viên kế toán khác, đảm bảo hoạt động của công ty diễn ra một cách trơn tru, không có bất kỳ điều mờ ám nào có thể xảy ra.

Nhưng công việc kinh doanh mà Nick Geraci đã từng rất gần bó đang gặp khó khăn, cổ phần của Gia đình trong đường dây buôn bán ma túy đã bị sụt giảm đáng kể. Tổ chức mà Geraci đã bí mật tập hợp, sử dụng những tàn dư của đế chế Sonny Corleon và hợp tác với những tên trùm khác ở Sicily, Cesare Indelicato, bây giờ trở thành đường dây làm ăn lớn với Indelicato và nhà Stracci ở New Jersey, nơi kiểm soát mọi cảng biển mà thuốc phiện được lấy xuống. Nhà Stracci kiểm soát sáu mươi phần trăm lợi nhuận trên toàn nước Mỹ. Lúc đầu họ chỉ chiếm mười phần trăm, đơn giản vì những tên trùm kiểm soát vùng hải cảng là những kẻ khôn ngoan.

Nghịệp đoàn chịu sự quản lý của nhà Corleone vẫn tồn tại, nhưng rất nhiều chủ nghiệp đoàn đó bắt đầu biến thành những người ra lệnh thay vì người nhận lệnh, vấn đề hiển hiện rõ thấy nhất là ủy ban công lý bây giờ cũng theo đuôi những ông chủ nghiệp đoàn, ủy ban này là một hình thức của công lý, nhưng không phải bất kỳ ai trong nhà Corleone cũng hài lòng với điều này.

Khoản thu lớn nhất của nhà Corleone chính là mạng lưới những người bị họ mua chuộc - những kẻ ăn thịt, họ thường được gọi như vậy - điều này vì thế cũng là cản trở lớn nhất. Geraci đã kiểm soát hệ thống chi trả tiền cho mạng lưới này mà không gặp bất kỳ rắc rối gì trong vòng bảy năm trước khi hắn biến mất. Về sau trách nhiệm này được giám sát bởi Tom Hagen và những thành viên cốt cán khác của Gia đình. Dù hệ thống vẫn còn nguyên nhưng bên trong đã bị phá hủy. Giờ Hagen sẽ không thể tham gia công việc này được nữa, chỉ còn lại những tên trùm khác, Nobileo và Paradise. Mặc dù những vấn đề càng ngày càng lớn hơn để có thể chỉ trích những tên quản lý vô trách nhiệm, đế chế của Eddie Paradise đang có một khoản thời gian cực kỳ khó khăn để dựng lại cơ nghiệp. Dần dần cảnh sát và những nhân vật của công chúng được mua chuộc và trả tiền không chịu đứng yên một chỗ. Họ tìm những khoản thu mới để kiếm được nhiều tiền và đòi hỏi ngày một nhiều hơn để tạo thế chân vạc giữa nhà Corleone và các đối thủ, để yêu cầu làm những việc mà họ muốn như một đặc ân mà không phải lúc nào cũng có trong hợp đồng.

Số tiền chảy ra từ lễ hội toàn cầu bằng nhiều hình thức khác nhau, một trong số đó được mọi người gọi là sự nổi loạn của Những kẻ ăn thịt. Như sự khởi đầu của sự phá hủy của binh đoàn mối. Điều này được biết đến từ lâu nhưng không dễ nhìn thấy, bởi vì nếu có ai đó biết phải nhìn ở đâu và nếu vấn đề này không được nói ra sớm, toàn bộ hệ thống sẽ trở thành một đồng mùn cưa, bị mối mọt gặm sạch.

Eddie Paradise vẫn tiếp tục công việc kinh doanh của mình, nhưng hẳn ta biết mọi người nghĩ gì. Họ nghĩ rằng hẳn chỉ là một kẻ lông bông, một tên béo có được vị trí hiện tại vì không còn sự lựa chọn nào khả dĩ hơn. Họ gọi hẳn bằng một hình tượng, mà nhiều lúc hẳn cảm thấy rất khó chịu. Đôi lúc hẳn được gọi bằng cái tên “Con Rùa”, chậm rãi nhưng chắc chắn để chiến thắng cuộc đua. Nó bắt đầu xuất hiện trên báo chí, thậm chí cả trong những câu chuyện mà tác giả là những kẻ đã được mua chuộc từ lâu. Rõ ràng mọi người bắt đầu gọi Eddie là Con Rùa đằng sau lưng hẳn, như thế đó là một sự xúc phạm. Eddie không thích dính dáng hay phải dành quá nhiều thời gian với những việc thế này, phản ứng quá thô bạo với những lời xúc phạm dù thật hay chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng. Quan trọng hơn, những lời xúc phạm đó là gì, con rùa đã thắng trong cuộc đua chết tiệt đó! Mọi người thường nói, bạn có thể tự hào vì điều này. Đôi lúc chính nước Mỹ đã trở thành cái nôi sản sinh ra những con thỏ chết tiệt kia. Được thôi! Một người đàn ông có thể làm gì? Thay đổi mọi thứ? Điều này là không thể. Một người đàn ông có thể giải quyết những vụ việc xảy ra ở bến cảng tại Red Hook. Một khi những chiếc tàu chở hàng cập cảng, họ có thể neo ở bất kỳ đâu họ muốn. Thậm chí ở những nơi không thuộc nghiệp đoàn, và dỡ hàng hóa xuống ở bất kỳ đâu. Đây là vấn đề mà Eddie cần phải giải quyết. Dù ít dù nhiều, nước Mỹ cũng đang tự thay đổi chính bản thân mình. Không phải chỉ Eddie nghĩ đến điều này. Trong không khí, mùi tự do nước Mỹ đang lan tỏa. Một ví dụ, Eddie sở hữu một phần hộp đêm ở làng Greenwich. Gần đây, khi hẳn đến đó để gặp vài người bạn công chuyện, hẳn nghe lỏm được hai ca sĩ nói chuyện trong phòng thay đồ. Một người vừa mới hát xong. Người còn lại là bạn cũ của hẳn ta. “Nước Mỹ đang thay đổi” - Một người nói. “Tôi có cảm giác vận mệnh mình đang đến. Và tôi là kẻ có trong tay mọi cơ hội”.

Nó ám ảnh Eddie khôn nguôi. Trước những rắc rối xung quanh và của bản thân, Eddie Paradise cũng có cảm giác về vận mệnh như vậy. Sứ mệnh của Eddie Paradise là thay đổi mọi thứ.

Hẳn không cảm thấy quá khó chịu, dù mọi người có nói gì. Dù sao thì rùa cũng biết bơi mà, phải không?

Mọi người nghĩ rằng, Momo Barone sẽ làm tốt công việc hơn và lý do duy nhất mà Michael không thay thế Eddie bằng Momo bởi vì Bố già không tỏ ra cương quyết. Mọi người nghĩ rằng Michael yêu cầu Eddie trao cho Momo thẩm quyền và trách nhiệm nhất định, đủ để trong mắt nhiều người, Trái Đất thực sự kiểm soát tổ chức. Dư luận đúng là vớ vẩn. Momo Barone là bạn của Eddie, họ chẳng khác gì anh em. Momo là kẻ cục cằn, đáng thương nhưng Eddie có thể nhìn thấu điều đó. Eddie hiểu rõ bạn mình. Nếu y đi ngược lại, Momo vẫn sẽ không quan tâm, Vậy thì mọi người muốn gì với Eddie Paradise, muốn hẳn ta chỉ trích người bạn lâu năm của mình chẳng? Một vài người coi đó là hành vi của sự yếu đuối, điều này khiến Eddie trở thành gã khờ. Không kẻ yếu đuối nào làm điều này cả. Một kẻ yếu đuối sẽ phải dựa hơi một người mạnh hơn. Chỉ có kẻ mạnh hơn làm cho những người dưới quyền mình phát huy được toàn bộ năng lực.

Tuy nhiên điều này là đúng. Có những nhân chứng nói rằng Michael tức giận ngay sau khi buổi họp Hội đồng bị những kẻ phá đám can thiệp, đã chỉ trích Eddie rằng hẳn ta nên quan tâm tới công việc được giao phó. Đó là xuất phát điểm cho rất nhiều lời đồn đoán sau này. Eddie không thích bị mắng nhiếc trước mặt mọi người, nhưng hẳn ta cư xử theo cách mà một kẻ trung thành thường làm, đặc biệt với một người mới, người mà lúc nào cũng có khả năng phải chịu chút ít đau đớn khi bước chân vào vị trí cao hơn, đặc biệt sau rất nhiều rắc rối đã xảy ra. Eddie đứng đó, chấp nhận sự trách móc như người đàn ông thực thụ.

Sau đó hẳn ta làm gì, giết Michael ư? Không. Nếu như vậy, ai sẽ là Bố già? Nhà Corleone đang dột từ nóc. Nếu ai đó giết Michael, sẽ không có phương án B. Phương án B sẽ nhanh chóng bị lãng quên. Thậm chí nếu có phương án B, chấp nhận phương án đó sẽ trái ngược với bản tính trung thành của Eddie.

Vì vậy những gì hẳn ta làm là gặp ông trùm ở phòng riêng khi cơn tức giận đã được nén xuống. Michael thậm chí còn rời khỏi tòa nhà của mình và đi đến Brooklyn để gặp Eddie ở câu lạc bộ săn bắn

Carroll. Điều này xảy ra trên lãnh địa của Eddie, lời xin lỗi không được nói ra.

Michael và Eddie đi lên gác thượng, giải quyết mọi chuyện như hai người đàn ông. Đó là một đêm lạnh giá, nhưng trên tầng áp mái là ý tưởng của Michael và Eddie cũng không quá kén chọn với việc nên ngồi đâu trong câu lạc bộ của mình. Momo cũng đến. Michael có lẽ nên mang theo một người nữa - cố vấn của mình - nếu như dạo này không thể kiếm được một cố vấn ưng ý. Nó không chỉ là sự phản bội của Geraci và vấn đề Tom Hagen đang gặp phải. Ví dụ như trường hợp của Rocco Lampone quá cố - người cưới em họ của Eddie - lẽ ra sẽ đến vào những lúc cần kíp như thế này, ngoại trừ một việc mà chả ai biết tại sao Bố già lại sử dụng hẳn ta để giết Hyman Roth. Tại sao lại cử ông trùm đi làm một việc như vậy?

Nhưng đó là chuyện của quá khứ. Bây giờ Eddie Paradise toàn quyền quyết định mọi thứ. Hẳn ta muốn Bố già phải rõ ràng về điều này. Eddie nói:

- Vì thế mấy tên cóm từ phòng hình sự và không phải là người của tôi. Cảnh sát của tôi không thể nào đến vào lúc đó, dù bất kỳ lý do gì. Những tên cảnh sát mà chúng ta thuê để canh gác không phải để ngăn chặn mấy tên cóm kia. Hoặc ít nhất có thể ngăn chặn được những thám tử, nhân viên, ô tô xông vào với còi hú inh ỏi. Điều đó không có nghĩa rằng bọn cóm sẽ dừng lại ở đây. Có thể, họ sẽ dừng lại, nhưng chỉ một thời gian ngắn thôi. Tôi muốn ngài hiểu điều này. Ý của tôi là, đôi lúc mọi thứ suôn sẻ, nhưng lúc khác lại đi chệch hướng.

Momo Barone thở dài, nhún vai tỏ vẻ thất vọng:

- Cuộc đời thật khốn nạn!

Michael đắm chiêu suy nghĩ và nhìn chăm chăm vào Eddie.

Ở trên này thật lạnh, nhưng không có ai run người cả. Eddie cảm giác như hắn ta đang bị nấu trong cái nồi chứa đầy sự tức giận của Bố già.

Michael nói:

- Anh có thể giải quyết vụ này, Eddie. Anh là người mới, và tôi sẽ kiên nhẫn với anh trong khi anh học hỏi kinh nghiệm. Nhưng có điều này tôi phải nói, thời gian kiên nhẫn chỉ có giới hạn. Tôi không hài lòng với những việc xảy ra ở cuộc họp hôm trước. Những tên cảnh sát xông vào và lôi Tom đi với chiếc còng số tám. Tôi cũng không thích nhắc lại những gì đã xảy ra. Tôi chỉ quan tâm mọi chuyện chắc chắn sẽ đi đúng hướng kể từ bây giờ.

Eddie gật đầu. Đó là lý do vì sao Michael cần hắn. Những tên khác xung quanh Bố già thường sống ở thì quá khứ. Michael thì khác, là một nhà hoạch định, quan tâm tới những chuyện từ nay về sau.

Eddie nói:

- Cảm ơn ngài.

- Tôi sẽ không chỉ cho anh biết làm thế nào để xây dựng nền tảng cho công việc của mình, Eddie ạ. Nếu tôi nghĩ rằng anh cần những sự giúp đỡ như vậy, chắc hắn anh sẽ không nhận được công việc này. Tôi sẽ không bao giờ tiến cử anh.

Eddie nghĩ, hắn biết về việc xây dựng nền tảng một ông trùm là từ cha của mình hoặc từ Tom Hagen, cả hai đều chưa bao giờ có cơ hội trở thành một ông trùm thực sự.

Eddie nói:

- Ngài phải thừa nhận rằng chúng ta đang kiếm được khá nhiều tiền. Mọi rắc rối xảy ra với chúng ta, ngài biết đấy, những vụ lùm xùm từ cơ quan liên bang, và những con số biết nói, trong hầu hết những khu vực kinh doanh của chúng ta, mọi chuyện đang diễn biến tốt đẹp.

Michael đáp lời bình thản:

- Để tôi nghĩ xem.

Eddie coi đó là sự chế nhạo nhưng không gay gắt lắm.

Michael nói:

- Theo tôi có dấu hiệu cho thấy một vấn đề khác chuẩn bị xảy ra, một dấu hiệu chuẩn bị xảy ra ngày hôm nay.

Eddie và Momo nhìn nhau. Dấu hiệu. Mẹ kiếp, thằng sinh viên đại học này! Eddie hỏi:

- Vấn đề gì vậy?

- Sự hấp dẫn của tiền bạc. Những hạt giống tham lam được gieo vào lòng đất. Tôi biết điều này là kim chỉ nam để Gia đình hành động. Nhưng làm ơn hãy hiểu cho, Eddie, đó không phải là thứ cha tôi xây dựng nên, đây không phải là truyền thống của Gia đình ta. Eddie, và đây không phải là thứ mà tôi mong muốn Gia đình sẽ đi theo. Cha tôi tin rằng Mỹ là vùng đất của những cơ hội. Ông cũng nhìn thấy những kẻ đạo đức giả và những kẻ hoài nghi ở trong bóng tối, ngay đằng sau những câu khẩu hiệu yêu nước. Anh là một người thực tế, Eddie. Một người có tầm nhìn hiện đại. Cha tôi ắt hẳn sẽ đánh giá cao điều này ở anh. Ông sẽ trọng dụng anh.

Eddie cười khi liếc nhìn Momo và cảm thấy sự không tin tưởng trong đôi mắt của Trâu Đất.

Bố già tiếp lời:

- Những gì mà cha tôi xây dựng nên, những gì mà ông ấy thành công, một tổ chức thực dụng xây dựng trên nền tảng những giá trị chung, cung cấp cho mọi người những dịch vụ, yêu cầu mà họ muốn và hưởng lợi từ những điều này. Tiền là sản phẩm phụ của công việc kinh doanh, không phải là thứ mà chúng ta phải hướng đến. Không ai bắt mọi người tìm đến những kẻ cá độ hay cho vay nặng lãi. Họ đến đó với cảm giác tự nguyện, họ biết ơn vì những dịch vụ đó. Đây là mấu chốt. Lợi nhuận là điều không thể tránh khỏi. Lợi nhuận là sản phẩm phụ bên cạnh những sản phẩm tốt, danh tiếng tốt được lan ra bởi những lời truyền miệng và khiến mọi người tìm đến sử dụng dịch vụ của chúng ta. Quy tắc tương tự này áp dụng với những kẻ nắm trong tay quyền lực. Không ai yêu cầu mọi người tìm đến chúng ta và đòi hỏi sự giúp đỡ trong những tình thế khó khăn. Chúng ta giúp mọi người làm mọi chuyện, nhưng đây là sự tự nguyện, là sự lựa chọn của họ. Các anh có hiểu ý tôi không?

Eddie khoanh tay.

- Tôi hiểu những gì ngài đang nói, nhưng tôi có một chút băn khoăn tại sao lại như vậy?

Michael đứng dậy. Bố già cao hơn Eddie khá nhiều, nhưng thực chất cũng không phải là một người cao to. Nhưng ông trùu biết cách đứng lên trong cuộc nói chuyện, khiến ông ta biến thành người khổng lồ. Ông ta đang điều khiển toàn bộ buổi hội nghị, còn bây giờ, trên tầng áp mái, Bố già như đang điều khiển toàn bộ màn đêm. Michael nói:

- Tiền bạc làm mọi thứ rẻ rúm đi. Khi các anh cho rằng công việc truyền thống của Gia đình chỉ là tiền, các anh đã biến chúng ta trở thành những tên tội phạm tầm thường. Đây là điều tối kỵ. Tiền là sản phẩm phụ của công việc kinh doanh, và một khi kiếm được, nó là công cụ để kiếm thêm, là thứ để mở rộng công việc kinh doanh hoặc chỉ là công cụ để thỏa mãn anh, vợ anh hoặc các con của anh - như chiếc áo lông chồn của vợ anh hoặc một chiếc thuyền mới neo đậu ở cảng Sheepshead.

Một cảm giác sợ hãi lan tỏa khắp người Eddie, dù chỉ thoáng qua nhưng cuối cùng hẳn

vẫn đứng vững. Đó là công việc mà một ông trùm phải biết, hoặc có thể biết. Eddie nghĩ rằng mình phải học hỏi điều này, và Michael Corleone chính là người thầy lý tưởng.

- Những người muốn chúng ta bảo vệ sẽ trả tiền cho sự bảo vệ của chúng ta - điều này dễ hiểu thôi, trả tiền để có được dịch vụ - nhưng nguy hiểm là nếu động lực đầu tiên của các anh là tiền, các anh sẽ mất đi những thứ khác đáng giá hơn tiền hoặc kiếm được nhiều tiền hơn. Có những lúc, khi giúp đỡ không công cho ai đó, lợi nhuận kiếm được còn hơn rất nhiều lần. Đó là sự công bằng và phải mất một thời gian các anh mới hiểu được. Mọi chuyện không xảy ra với bất kỳ ai một cách tự nhiên cả.

Eddie gật đầu. Momo xoa tay lên miệng mình. Eddie và Momo trước đây từng là những người lính, như Nick Geraci ở nơi mà Eddie đang đứng bây giờ. Eddie nghi ngờ Vito hoặc Michael Corleone cũng ngồi cùng Nick Geraci và nói về những chuyện như vậy. Và Eddie biết Momo cũng nghĩ điều tương tự.

Michael nói tiếp:

- Anh cũng vậy, làm cho chúng ta khốn đốn bằng cách này hay cách khác. Khi các anh - Bố già nhìn vào Eddie - và những người mà anh quản lý - Vỗ lên mái tóc cứng đờ, vuốt ngược ra đằng sau của Momo - Khi có ai đó trong tổ chức đến và nói chuyện với những người mà chúng ta mua chuộc, yêu cầu họ chú tâm vào nhiệm vụ của mình, các anh phải hiểu rằng, những việc mà anh làm có vẻ không liên quan tới tiền, nhưng thực ra là có. Không một ai tham gia vào tổ chức của chúng ta mà không biết về điều này. Bất kỳ khi nào những mối quan hệ này dính dáng tới tiền, bất kỳ khi nào anh đưa một khoản hối lộ thay vì một khoản trợ cấp, những gì mà anh phát hiện ra đó là những người anh nghĩ có thể tin tưởng sẽ bán mình khi được giá cao hơn.

Eddie nói:

- Nếu họ làm như vậy, chúng ta sẽ giải quyết thấu đáo, tôi hứa với ngài.

Michael nói:

- Anh thấy chưa? Anh lại quên mất những gì tôi vừa nói. Tôi không muốn anh giải quyết nó. Tôi không muốn mọi chuyện diễn ra như vậy. Khi làm như vậy, anh tự mình gây rắc rối, anh phải hành động. Nhưng mọi hành động của anh đều có thể làm chúng ta nguy ngập. Eddie, anh là người thực tế, phải hiểu rằng không có tương lai cho chúng ta nếu để lại sau lưng những chủ nghiệp đoàn bị tấn công bằng súng hoặc những chính trị gia bị đập vỡ đầu gối.

Lại là tương lai, Eddie nghĩ. Eddie nói:

- Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ chú ý.

Họ thảo luận thêm vài vấn đề cụ thể - bao gồm cách thức mà Eddie nên sử dụng công ty quan hệ công chúng mà trong đó hẳn đóng vai trò là người cộng tác. Eddie lo sợ khi phải nói về

điều này, nhưng hắn còn sợ hơn nếu Bố già không biết tới chuyện này. Trái với sự lo lắng của Eddie, Bố già chấp nhận. Họ bàn bạc thêm vài thông tin khác để làm thế nào tận dụng tốt nhất điều này.

Khi Bố già đi khỏi, điều duy nhất mà Eddie Paradise có thể nói là hắn và Bố già đang có một quan hệ tốt đẹp.

Điều khiến Eddie thích thú khi sử dụng người trong công ty quan hệ công chúng của mình để lấy những ý kiến về tầm quan trọng của cuộc họp Hội đồng hôm trước. Hơn hai mươi người trong tay Eddie và tất cả những người dưới trướng Michael đang hiểu chuyện gì đang xảy ra. Nhưng sau cùng không ai nói về chuyện này. Tất cả có vẻ chỉ là tin đồn, hoặc lời bông đùa về việc tại sao Eddie lại dẫn Momo đi cùng, ngụ ý rằng Eddie quá sợ hãi khi phải gặp Bố già một mình. Không thể nào nếu Eddie không nhìn một cách cảnh giác về phía Trâu Đất và làm ra vẻ hắn ta không ba hoa về việc Bố già tự đến tìm mình. Dù không vui vẻ gì, nhưng Eddie vẫn làm ngơ và vẫn chấp nhận.

Hắn quyết định rằng, đã đến lúc phải làm điều gì đó để mọi người biết rằng hắn có trong tay sức mạnh và niềm tự hào. Hắn bắt đầu kiểm tra từng bước một, âm thầm để mọi người biết rằng hắn đang tìm kiếm một con sư tử. Hắn tìm sách trong thư viện về cách nuôi dạy và chăm sóc. Hắn thậm chí còn thuê một người từ vườn thú Bronx để xem xét chiếc lồng dưới tầng hầm. Một kẻ ăn thịt thực sự dưới tầng hầm câu lạc bộ. Một con sư tử. Corleone: Bố già có trái tim sư tử. Eddie có linh cảm tốt về mọi chuyện trong tương lai. Hắn hoàn toàn có thể trở thành một huyền thoại.

Hắn phải làm việc để xây dựng lại mối quan hệ với những “kẻ ăn thịt” dưới quyền chỉ đạo của hắn, “chăm sóc” càng nhiều kẻ càng tốt. Có nhiều chuyện nhỏ nhặt xảy ra không như ý, và hắn bắt đầu có cảm giác có những con chuột đang ở đâu đó xung quanh mình. Mặt khác hắn sợ rằng mình đang hoang tưởng. Yêu cầu cần những tờ báo mới, đôi vớ mới, xà bông mới. Hắn biết mọi người nói gì, và hắn sẽ không cho họ cơ hội để nói gì thêm. Kể cả là hoang tưởng hay không, rõ ràng đó là một bước đi đúng đắn để hắn thuê người huấn luyện lại người của mình, để họ ra ngoài kia, và kiếm thật nhiều tiền.

Michael đã xây dựng niềm tin tưởng trong Eddie, khiến hắn cảm thấy thoải mái khi dùng chính lời lẽ của Bố già: “Để tôi nói với cậu điều này, được chứ?” Hắn nói với cậu trai trẻ mà Momo đã tìm giúp, một thằng bé Sicily to khỏe, cứng cáp, chưa bao giờ nghĩ đến việc ngồi với bất kỳ ai và giải thích những qui tắc Mỹ trong cư xử. Eddie nói:

- Việc làm ăn này là của chúng ta. Nó có vẻ liên quan tới tiền bạc. Cậu làm việc, cậu giải quyết những kẻ ngáng đường mình, giết những kẻ ở hai bên, vân vân, và những kẻ đứng đầu giải quyết mọi chuyện để cảnh sát làm cho thời hạn bắt giữ và tạm giam ở mức tối thiểu. Đơn

giảm, phải không? Đôi lúc mọi người chỉ nói về tiền, vậy cậu nên quên đi nếu cậu nghĩ rằng đấy mới là điểm mấu chốt. Đây không phải là điều mà tôi quan tâm. Điều tôi quan tâm là những đặc ân. Có lẽ tôi đã nghe ở đâu đó, chẳng khác gì trò đùa. Một thằng bé và một đứa con gái ngồi trong chiếc bồn tắm, đứa bé gái nhìn vào “của quý” của cậu bé và hỏi liệu nó có thể chạm vào không. Trời đất ơi, không. Thằng bé nói. Cậu bị làm sao vậy! Thì sao? Đứa bé gái nói, chỉ tay vào chỗ kín của mình: Mẹ tớ bảo rằng, chỉ cần một cái này, tớ có thể có được bao nhiêu cái của cậu cũng được. Hiểu không, ở thế giới này, tiền chỉ là “của quý”. Còn đặc ân - cậu có thể gọi đặc ân là tất cả mọi thứ khác. Đặc ân chính là vùng kín.

Ban đầu có thông tin về việc Nick Geraci đang ở Taormina - giống như rất nhiều lời chỉ dẫn khác.

Charlotte Geraci đang trên chuyến tàu hỏa đi từ New York đến Montreal. Cô ta được nhìn thấy đã xuống ga ở Saratoga spring. Cô được nhìn thấy xuất hiện ở khách sạn Adelphi, gọi một chiếc taxi từ đó đến trường Cao đẳng Skidmore để dự lễ tốt nghiệp của con gái Barb. Sau buổi lễ, cô ta đã xuất hiện ở nhà hàng trên phố Caroline, mang theo hai hộp quà lớn (hóa ra trong đó là một bộ tóc giả màu đen và quần áo để thay). Sau đó cô ta đi vào phòng tổ chức tiệc cá nhân. Barb Geraci, cha mẹ Charlotte, vài người bạn của Barb, cũng đang ở đó.

Hai người đàn ông ngồi cạnh cửa sổ trong quán bar không nhìn thấy dấu hiệu nào của Nick Geraci. Họ là những người địa phương, dính dáng tới đường dây và làm việc cho một casino dưới sự quản lý của Corleone, trước đây từng là tài sản của Hyman Roth.

Khi buổi tiệc kết thúc, cũng không có dấu hiệu nào của Charlotte. Họ đã mất dấu cô ta. Họ hỏi xung quanh nhưng không tìm được manh mối nào khả quan. Cô ta vẫn còn lưu trú ở khách sạn Adelphi, nhưng cô để lại chìa khóa trong phòng và đã đặt trước tiền. Dù cô ta đi đâu cũng không thể đi bằng xe lửa. Họ có những người bạn ở ga Saratoga với những con mắt luôn đề phòng. Một người trẻ hơn và đẹp trai hơn tiến về phía Barb Geraci ở quầy bar. Barb đang nói chuyện với những người bạn, không để ý gì cả, và nói rằng cô nghĩ mẹ cô đang về nhà. Nhưng ở đó cũng không có dấu hiệu của Charlotte.

Một tuần sau, Tom Neri nhận được một lá thư nặc danh, nó được gửi từ Taormina. Bên trong là bản viết bằng tiếng Ý nói rằng Charlotte đã xuất hiện ở khách sạn, ở rìa đông của Sicily. Khách sạn nổi tiếng về sự an toàn và kín mật. Bên trong có ba bức ảnh: Charlotte ngồi ở quán cà phê Wunderbar, một tấm khác chụp cô ta ở phế tích của một nhà hát Hy Lạp, đứng cạnh nơi trước đây từng là chuồng sư tử, và một tấm mờ nhạt hình Nick và cô đang đi lại trong khách sạn, có lẽ được chụp bằng một ống tele. Nick Geraci để râu dài. Một cảnh sát mà Tommy mua chuộc sau đó cũng không tìm được gì hơn.

Ngay liền sau đó, một bài quảng cáo trên tờ Daily News ngầm nói rằng Geraci đang ở

Taormina. Tommy Scootch không biết Joe Lucadello là ai, ngoại trừ “nguồn tin của chúng tôi”, đó là tên mà Ritchie Nobile gọi hắn ta. Nhưng theo một nguồn tin trước đây Lucadello cung cấp, nhà Corleone đã gửi Tommy hoặc những người Tommy chịu trách nhiệm tới Taxco, Mexico city, Veracruz, Guatemala và Panama. Mỗi nơi họ tìm thấy một bằng chứng cho thấy Geraci đang ở những địa điểm này, nhưng không bao giờ tìm thấy hắn. Tommy bị chỉ trích về điều này, vì hắn không làm theo đúng chỉ thị. Có lẽ có ai đó ở dưới trướng của hắn đang chỉ điểm cho Geraci. Tommy thực sự hứng thú hơn với những thông tin ở Taormina trước khi bức thư nặc danh kia được chứng thực. Theo lời khuyên của người chú Al (lúc đầu hắn nghĩ đó là lệnh của Bố già Michael Corleone, vì hắn nhận lệnh thông qua Al mà không thông qua Ritchie), mấy kẻ tay chân mà Tommy Scootch gửi đến Taormina không liên quan tới Cesare Indelicato, bạn của Michael nhưng có lẽ (không ai chắc chắn về điều này) còn là bạn của Geraci. Theo như gợi ý của một trong những người trong đường dây của Nobile, Tommy thuê hai người hành nghề tự do từ Calabria. Hai tên này chuyển lời tới Tommy rằng không có ai tên Geraci ở khách sạn cả. Điều này không có gì ngạc nhiên, vì chẳng ai nghĩ rằng Geraci sẽ sử dụng tên cúng cơm cả. Một nhân viên pha chế rượu cho rằng anh ta chắc chắn đã nhìn thấy một người để râu đi cùng người phụ nữ trong bức ảnh. Một cô hầu phòng nói rằng họ ở trên lầu ba nhưng đã trả tiền phòng và rời khỏi khách sạn. Một vài tiểu thương và phục vụ cà phê trong thị trấn nhớ rằng đã nhìn thấy người Mỹ này. Ông ta đang tìm mua hoặc thuê một căn hộ ở ngoại ô, càng cách biệt càng tốt. Trước đây ông ta chưa từng xuất hiện ở thị trấn, vậy nên có lẽ ông ta đã tìm được một căn nhà rồi.

Đó là tất cả những gì người ta nghe được từ hai người Calabria. Khi Tommy đến Sicily, hai người này đã biến mất. Vài ngày trước, họ thuê chiếc Fiat và được phát hiện trong khu rừng cây trồng chanh đã bị bỏ hoang từ lâu bên ngoài Savoca, có máu ở ghế sau và thùng sau nhưng không thấy dấu hiệu hai người này. Tommy Scootch lại một lần nữa tay trắng. Một chiếc thùng nhỏ dành cho hắn ở câu lạc bộ. Nó được gửi từ Messina, cách không xa Savoca, mặc dù vậy, địa chỉ gửi có lẽ là trò đùa của ai đó - lại chính là địa chỉ căn hộ của Michael Corleone, bọc trong giấy bóng và nhét xung quanh lá khô là chiếc đầu lâu bị đánh đập thâm tím của hai người Calabria. Bên trong còn có tay chân của họ và một chiếc bưu thiếp từ Etna. Ở mặt sau - sử dụng chiếc máy đánh chữ Olivetti còn khá mới, trùng thương hiệu được dùng để viết bức thư, cùng kiểu cách - ai đó đã viết bằng tiếng Anh: “Chúc anh có một khoảng thời gian tốt đẹp. Ước gì anh ở đây”.

Có lẽ những điều không may đã xảy đến với Charlotte Geraci. Nhưng chắc chắn hơn, có thể cô ta đã đến gặp chồng mình, dù hắn đang ở đâu. Con gái họ có lẽ không biết, nhưng chúng không có vẻ gì .muộn phiền về chuyện này như mọi người nghĩ.

Rõ ràng, có kẻ nào đó đã chỉ điểm cho Geraci.

Hắn có được đầy đủ thông tin, hắn đùa giỡn với Tommy Scootch thay vì giết y. Nếu

Indelicato đứng về phía Geraci, Michael Corleone sẽ biết, chuyện tồi tệ nhất này sẽ xảy đến. Nhưng một dự đoán khác tốt đẹp hơn, đó là có những kẻ sâu bọ đang theo dõi Tommy hoặc có được thông tin từ chuyến đi của anh ta. Những chuyến đi này được tiến hành bởi các thư ký của công ty Corleone - được gọi là những công ty quản lý du lịch, sử dụng những cái tên khác nhau ở mỗi thời điểm khác nhau. Để an toàn, cần phải suy xét từng người trong đường dây của Tommy, đặc biệt là những kẻ từng ở dưới trướng của Nobile, một kẻ rất có khả năng đã bán đứng Bố già, nhưng chưa có thông tin nào được tìm thấy. Việc kiểm soát tỉ mỉ khiến mọi người tức giận, càng làm cho vấn đề tìm kiếm Geraci trở nên khẩn cấp hơn so với trước đây.

Chỉ có Michael và Tom Hagen liên lạc trực tiếp Lucadello. Về lý thuyết, rõ ràng rằng Joe đang giởn mặt họ. Tom tin điều này nhưng Michael thì không. Hoặc có thể mấy kẻ sâu bọ đó là người của Joe hoặc chính bản thân Joe.

Chương 22

Vài phút nữa, cùng với rất nhiều người khác, gia đình họ cũng đoàn tụ, có một người phụ nữ mà Bố già nghĩ rằng đó là tình yêu đích thực.

Hội chợ toàn cầu năm 1964 ở New York kỷ niệm ba trăm năm ngày Công tước York chiếm lại được thành phố từ tay những người Hà Lan, những kẻ đã cướp thành phố từ bộ tộc Algonquin, để lại vài đồ trang sức giả và những chiếc chăn chứa đầy đậu mùa đã giết chết họ - là sự khởi đầu cho lịch sử của năm Gia đình ở New York. Cũng có thể do chính sách tàn sát của chính phủ đối với những Gia đình khiến tất cả ông trùm đều tham gia vào cuộc chia đều lợi nhuận một cách công bằng và giảm thiểu thương vong nhất. Hội chợ lần này bao gồm hơn một trăm gian hàng mới, hầu hết là do những doanh nghiệp nhưng cũng có những gian hàng dành cho các cơ quan chính phủ hoặc những nước khác. Tất cả được xây dựng ở cùng vị trí hội chợ năm 1939, trên một hố rác đã được san phẳng ở Flushing Meadows. Robert Moses phải huy động rất nhiều tiền của để điều hành hội chợ (lương của ông ta chỉ có bốn mươi ngàn đô), với điều kiện ông ta từ bỏ tất cả những vị trí khác của mình. Tuy nhiên ông ta không làm như thế. Ông ta có cổ phần ở các công ty đầy hấp dẫn và có thể kiếm được ít nhất một triệu đô tiền lương. Tất cả đều hợp pháp, và điều này khiến Michael Corleone không khỏi băn khoăn suy nghĩ. Hầu hết những dự án lớn của Moses, sự lý tưởng hóa của cộng đồng và lòng tham của ông ta là đặc điểm dễ nhận thấy trong toàn bộ quá trình xây dựng. Những công trình bị phá hủy và được xây dựng đầy rẫy trong thành phố, bao gồm cả những nghiệp đoàn, trong đó có những người không lúc nào hơn lúc này cần một cái cớ để ghi vào bảng hoàn thuế thu nhập của họ một cột “nghề nghiệp”. Khi những công trình xây dựng bị đổ sập, những kẻ này xuất hiện ngày càng nhiều, với danh nghĩa là thợ làm vườn, công nhân sửa chữa, bảo vệ... Những hợp đồng có vẻ từ trên trời rơi xuống: di chuyển những đồng gạch đá và rác rưởi; cung cấp thức ăn và đồ uống, thuốc lá và đồ lưu niệm; xây dựng những bãi đỗ xe rồi lát lại khi những công ty đấu thầu trước đó hoàn thành một cách dở dang. Sau đó là quản lý tài sản, những giấy tờ liên quan tới sự hợp tác của họ vượt quá sự qui định của luật pháp Mỹ. Những hộp đêm và nhà thổ gần đó mọc lên như nấm - nhờ vào ý tưởng của Moses về ngành công nghiệp giải trí. Những show diễn nổi tiếng năm 1939 như show diễn khỏa thân Little Egypt đã bị thay thế bởi những dòng tiền lớn từ những chương trình như Ice - Stravaganza và Is a small world ride của Walt Disney; để trả tiền cho việc thiết kế gian hàng của Pepsi (một hình thức chiếm đoạt của những tên gangster nhưng được một huyền thoại người Mỹ tiến hành và nó trở nên hợp pháp bằng cách

nào đó kiếm được những người trả tiền xây nên chính công viên giải trí của bạn, tất cả những gì bạn cần làm là cho họ sử dụng trong hai năm, trong thời gian đó, bạn vẫn nhận được một khoản lợi tức). Hội chợ lần này có lẽ là sự đồng ý của hội đồng thành phố trước đây, nhưng nó cũng là để kỷ niệm kỷ nguyên của vũ trụ, những cơ hội đưa ra dành cho những người như Bố già, để tạo nên danh tiếng giữa những gian hàng “vô tận như trí tưởng tượng”.

Một trong những người bạn của Michael - một người bạn hải quân lâu năm - thực sự là người trong hội đồng điều hành các doanh nghiệp lần này. Năm ngoái, một chi nhánh của công ty nhận được một hợp đồng từ Bộ quốc phòng yêu cầu tiến hành những công việc bí mật ở Việt Nam và Iran; lợi nhuận thu được ở đó khiến cả năm Gia đình đứng ngồi không yên. Bộ trưởng Quốc phòng trước đây là CEO của công ty, cổ phần của ông ta giờ đây vẫn là một ẩn số. Tất cả đều hợp pháp. Khi xem xét những điều này, giấc mơ trở thành một doanh nhân chân chính, hợp pháp của Michael càng trở nên rõ ràng hơn.

Hội chợ tạo ra rất nhiều cơ hội làm ăn. Hiếm có chỗ nào tốt hơn để thoát khỏi những ánh mắt tò mò, để tiến hành những thương vụ mà không phải lo sợ bị trả thù. Một vài địa điểm khác thường được dùng cho mục đích này - những viện bảo tàng lớn, thảo cầm viên Brooklyn, hành lang bên ngoài một rạp hát, một phần của Công viên Trung tâm, những dãy ghế dài của cửa hàng tạp hóa. Hội chợ có sự hấp dẫn đặc biệt mà những nhà hàng sang trọng, thời trang có thể có nhưng không thể an toàn bằng. Hội chợ có diện tích hơn bảy trăm mẫu Anh, ở đây người ta có thể vừa đi vừa nói chuyện. Khung cảnh xung quanh lúc nào cũng ồn ã - tô điểm bởi tiếng gào thét động cơ từ sân bay La Guardia và tiếng ô tô từ cao tốc Bob Moses bao quanh khu vực này. Những người tin tưởng ở đây được làm nhân viên an ninh. Quan trọng hơn, ở đây họ thương thuyết với chính những người bạn thân nhất của mình để làm ăn.

Đó cũng chính là lý do Michael Corleone quyết định gặp Joe Lucadello ở hội chợ này. Michael đi cùng Francesca, Connie và mấy đứa con của cô ta, cũng như Rita Duvall. Rita đội cái khăn trên đầu và đeo chiếc kính râm lớn (Sự nổi tiếng của bà ta rõ ràng chỉ là muối bỏ bể, kể cả bà ta bị nhận ra ở New York này, cũng chẳng ai bận tâm làm phiền bà ta cả). Để đề phòng, Michael dẫn theo hai vệ sĩ, đứng đủ xa để không ai khác nhìn thấy. Tom Hagen không thể theo cùng được, Al Neri thì không cần thiết đến mức đấy vì an ninh ở hội chợ khá an toàn. Nhưng những lời đồn đoán rằng Nick Geraci có thể xuất hiện giữa những khung cảnh náo nhiệt đủ khiến cho Michael phải mang theo người để phòng thân.

Michael gặp Joe, như dự tính, ở gian hàng của bang Louisiana. Khiếu hài hước của Joe vẫn không thay đổi sau nhiều năm.

Nhưng ngoại hình Joe thì ngược lại, trông rất khác. Lần cuối Michael gặp ông ta là hơn ba năm trước ở Las Vegas, khi cả hai cùng tham gia vào vụ ám sát ở Cuba. Không chỉ bởi Joe không đeo tấm băng bó mắt đen hoặc đội đầu tóc giả, lần này ông ta mặc chiếc áo tennis màu đỏ, chiếc quần rằn ri, đôi giày cao su, làm ông ta trông giống thành viên của câu lạc bộ thuyền

buồm. Ông ta đang đứng cứng đờ một chỗ. Joe là kẻ tự phụ nhưng rất thông minh, luôn tự tin, luôn thể hiện thứ ngôn ngữ cơ thể mà bất kỳ người đàn ông nào cũng nên sở hữu. Bây giờ ông ta ở giữa những mô hình thu nhỏ của phố Bourbon, gần giao lộ, giữa Grand Central Parkway và cao tốc Long Island, đứng nhìn chăm chú. Một đoàn diễu hành Mardi Gras đang đi, với những tên da đen thổi kèn đồng và những sinh vật xác ướp đội những mặt nạ bằng giấy bồi to tướng. Đứng bên cạnh Joe là những họa sĩ đang vẽ những bức biếm họa bằng than chì khi được du khách vêu cầu. Ngoài ra còn có những bức tranh khắc họa những nhân vật nổi tiếng khác, bao gồm Jimmy Shea và dĩ nhiên, kể cả Louis Armstrong và ban nhạc Beatles.

Joe và Michael giả vờ là những người bạn thời chiến (cũng gần như vậy) tình cờ gặp nhau. Michael ôm lấy Joe. Điều này giúp Bố già có cơ hội giải tỏa nỗi lo lắng của mình, dù không chắc chắn lắm, cử chỉ bất thường của người bạn cũ có lẽ là mang súng hoặc một thiết bị nghe lén nào đó. Joe giới thiệu mình với Rita và gia đình Michael bằng cái tên tiếng Ý còn dài hơn cả tên Lucadello.

Rita hỏi:

- Anh đang tham gia vào công việc gì, Joe?

Cô ta nghe một cái tên Italia, và có lẽ đã rút ra được điều gì đó. Michael không can thiệp vào. Rita có vẻ đang ám chỉ điều gì đó, nhưng cặp kính đen đã khiến việc đoán trở nên khó khăn.

Joe nói:

- Tôi buôn bán. Cô thì sao?

Cô nói bằng giọng điệu nhạo báng:

- Câu hỏi hay đấy. Để tôi nghĩ xem, tôi không biết nữa. Có lẽ tôi sẽ trở thành một ẩn sĩ bình thường.

Chủ định trêu đùa của Rita đành phải cắt ngang. Thậm chí, nếu Joe có ý chế giễu lại cô, Rita cũng coi đấy là bình thường. Joe nói:

- Sẽ rất tuyệt nếu cô là một ẩn sĩ.

Michael vòng tay qua người Rita.

Sonny, đứa con sáu tuổi của Francesca chen ngang:

- Mắt ông nhìn buồn cười thế, ông Joe.

Francesca nói:

- Sonny. Không được nói như vậy!

Joe cúi thấp người xuống và xoa đầu cậu bé, nói:

- Không sao. Nó làm bằng thủy tinh. Những người thợ thủ công ở Đức làm đây cháu ạ.

Sonny hỏi:

- Tại sao ông lại bị như vậy? Bọn phát xít bắn ông à?

Francesca lườm con trai mình. Joe nói:

- Không sao đâu. Đó là thời kỳ chiến tranh, không phải bây giờ. Ông ngồi ở một quán rượu ở London khi một quả bom ném xuống. Lúc đó cửa kính bị vỡ, và ông ngồi bên cạnh cửa sổ.

Sonny nói:

- Ông có thể lấy nó ra được không?

Francesca hét lớn:

- Sonny!

Victor, đứa con trai cả của Connie lên tiếng:

- Bác ơi, bên trong nó có camera không? Cháu từng đọc mấy quyển truyện tranh có nói như vậy.

- Ôi cháu ơi, ước gì nó gắn được camera. Bác trước đây đeo tấm băng đen lên mắt. Đôi mắt mà họ làm ở Mỹ là bằng nhựa, giống như tất cả những đôi mắt khác, nhưng ở Đức thì cháu có thể tìm được những người thợ lành nghề...

Sonny hứng thú nói:

- Bịt mắt đen giống như cướp biển?

Mẹ nó lại quắc mắt nhìn nó lần nữa. Hai thằng bé phá lên cười. Joe nói:

- Ừ, đúng rồi. Ngài Joe, đồng hương của cướp biển.

Sonny nói:

- Cháu thấy rồi! Thế ông có con vẹt không?

Rita cười tíu tít, hôn lên má Michael. Cô lấy đi hứng thú của lũ trẻ. Cô cũng là người có khiếm khuyết trên cơ thể, và chính điều này khiến Michael cảm thấy Rita hấp dẫn.

Joe nói:

- Trước đây, ông cũng muốn một con vẹt, nhưng mẹ ông không cho. Một người bạn của

ông nuôi một con. Nó không chỉ rất hôi mà còn cắn đứt ngón tay cái của cậu ấy.

Michael nói:

- Joe và tôi sẽ hàn huyên những chuyện trong quá khứ ở một quán cà phê, những câu chuyện thời chiến cũ rích, đại loại như vậy.

Bố già đưa tiền cho em gái mình và sắp xếp để lát nữa gặp lại họ ở gian hàng của Vatican, sau đó sẽ cùng xem tác phẩm điêu khắc Pieta của Michelangelo, bức tượng trước đây chưa từng rời khỏi Vatican một giây nào. Giờ đây, nhờ một số trao đổi nhất định, bức tượng đã đi những bước xa nhất trong cuộc đời mình để có mặt ở hội chợ này.

Joe nói:

- Gia đình hạnh phúc thật. Anh nên đưa họ tới căn nhà dưới lòng đất.

Michael nói:

- Nghe thú vị đấy.

Họ cùng ngồi xuống trong quán cà phê ngoài trời. Joe nói:

- Thực sự đó là ngôi nhà xây dựng ở dưới đất, cơ sở vật chất tốt. Thậm chí, nếu Nga mà đánh bom thì đó là một chỗ trú không tồi.

Michael nói:

- Tôi biết rồi, về những thứ xây ở dưới mặt đất.

Một vài người của Bố già đã giúp xây dựng nên ngôi nhà đó, điều mà Joe cảm thấy rất hứng thú.

- Không phải anh nói với tôi sẽ mang theo mây đũa trẻ sao? Tôi đã rất mong gặp chúng.

- Anthony tham gia vào một trận đấu bóng chày. Mary cũng có việc riêng. Chúng đành phải khất lần sau vậy.

Một lời nói dối. Ở phút cuối, Anthony quyết định không đến. Kay không đồng ý cho Mary đi tàu một mình, và Michael thì không đủ thời gian để đến đón con gái.

- Chúng vẫn ổn chứ?

- Chúng ổn.

Michael có cảm giác có gì đó trong Joe khiến ông ta đứng như trời trồng ở hội chợ. Ông ta hỏi về gia đình Joe, nhưng không có gì trong những lời đáp cho thấy sự bất thường ở Joe cả. Joe hỏi:

- Còn Rita? Cô ấy vẫn ổn chứ?

Michael mỉm cười:

- Tôi là một người may mắn.

- Rõ ràng rồi. Lũ trẻ lớn lên rồi sẽ như anh. Lũ con gái sẽ bầu xung quanh nó.

Michael đẩy ly cà phê ra xa, nói:

- Cái gì đây?

- Rau diếp dấy mà.

- Có phải loại rau mà anh thường cho vào salad?

- Nó ngon mà.

- Anh lấy nó đi. Thôi chúng ta đi!

Bố già đứng dậy và đi dọc theo mô hình phố Bourbon.

Joe đuổi theo, nói:

- Câu chuyện về con vẹt là có thật đấy. Trước đây bạn của tôi là Silvio Passonno. Sau đó cậu ta trải qua toàn bộ cuộc đời mình với cái tên Thăng ngốc chín ngón.

- Thăng ngốc chín ngón? Làm sao mà lại có chuyện như vậy được?

Michael cười lớn. Nó giống tên một vị tướng người An Độ. Đại tướng ngốc nghếch chín ngón.

Nụ cười ngấm ngấm, sự thỏa mãn mà ông ta thể hiện làm những người bạn ngạc nhiên, kể cả khi có thứ gì đó làm ông ta phiền lòng. Mặc dù vậy ông ta vẫn không tỏ ra thoải mái hoàn toàn.

- Điều khó tin thường xảy ra với những câu chuyện có thật. Thật ngớ ngẩn. Sẽ tốt hơn nếu mắt của tôi bị hỏng bởi một tên phát xít. Hoặc tôi đâm máy bay xuống sau lưng quân địch thay vì khi tôi đang say xỉn ở quán rượu, đứng quá gần cửa sổ trong đợt không kích, đang hôn một người phụ nữ mà đến bây giờ cả tên cô ta lẫn tên quán bar tôi còn không nhớ nổi. Kiếp sau tôi sẽ nói dối về mọi thứ, từ lúc sinh ra đến lúc nằm trong quan tài.

Họ qua một cửa hàng bán kẹo hạt dẻ và đi về phía gian hàng của bang New York, hướng đến quả cầu Unisphere. Michael nói:

- Kể cho tôi câu chuyện khác đi.

- Về cái gì? New Orleans hay những cuộn phim cấp ba, hay tên phản bội của anh?

- Chuyên nào trước cũng được.

- Tôi biết mọi người thời đại này toàn là những kẻ chỉ biết phê bình, nhưng xét đoán mọi thứ từ cuộn phim mà anh gửi cho tôi, một cuộn phim lò mò và kịch bản tẻ ngắt. Mặc dù vậy, tôi đoán là mình phải tiến hành công việc để làm cho cái kịch bản đó thú vị hơn một chút.

Michael nói:

- Thì làm cho nó thú vị hơn đi.

- Chẳng ai làm được cả. Tôi rất thích cái kết, nhưng cách thức sản xuất thì không thể thay thế dễ dàng thế được.

- Đó là một trong những người bạn của anh mà tôi đọc được trên báo cách đây vài tuần, phải không?

Bô" già ám chỉ tới sự cố gần đây nhất mà chính quyền Shea gây ra ở Cuba, trong đó một điệp viên CIA đã bị buộc tội. Joe nói:

- Tôi không thể nói chúng tôi là bạn hay đã từng là bạn. Mặc dù ý anh là gì? Tôi có thể nói với anh rằng, ông ấy là người tốt. Một phần thông tin tiết lộ ra công chúng, những thông tin tiêu cực, đó là việc ông ta gọi Danny Shea là kẻ nói dối trắng trợn. Điều này được chiếu trên tivi, ngay trước sự quan sát của đông đảo quần chúng. Điều này là sai, nhưng rõ ràng không phải là không có lý. Bộ trưởng Tư pháp buộc tội ông ta tổ chức một đợt tấn công bằng tàu ngầm. Nhưng chúng tôi là ai? Hải quân chắc. Chúng tôi không có tàu ngầm. Hiển nhiên không có kế hoạch nào có thể cử hàng chục người cùng một lúc mà không bị chính quyền dòm ngó. Nó không thể nào làm theo cách của kẻ dám tự quyết định thường làm. Nhưng những gì đã xảy ra không có gì là không thể.

Danny khiến ông ta tự há miệng mắc quai, và báo chí chỉ chờ thế để nhảy xổ vào.

- Mọi chuyện vẫn chưa kết thúc đâu.

- Đúng vậy, chưa kết thúc, và chúng ta phải vượt qua nó. Tôi rất muốn thấy họ ra khỏi văn phòng cùng nhau, nhưng tôi không tìm được bất kỳ cách nào, bất kỳ ai có thể giúp đỡ cho chương trình, kế hoạch của anh. Đôi lúc tôi ắt hẳn nên trở thành quý ông biết tuốt. Có nhiều người buộc phải nghỉ hưu hoặc tụt hạng hơn, anh không tin được đâu, những người bạn bằng tuổi tôi, những người cùng tham gia chiến đấu trong chiến tranh, có được khởi điểm như vậy. Có rất nhiều người giống như chúng ta - chúng ta thường nhìn họ bằng con mắt khác. Một điệp viên giỏi nhất mà tôi từng biết, anh có biết ông ta bị đẩy đi đâu không? Ông ta là phó khoa của một học viện âm nhạc. Ông ta đáng lẽ ra sẽ được tuyển mộ, một người chơi đàn fagot với tài năng thiên bẩm lại trở thành đặc vụ. Tôi sẽ không bao giờ đánh mất cơ hội dù nhỏ nhất để kết thúc chuyện này. Vậy nên tôi nghĩ rằng, anh có nhiều người giỏi hơn tôi trong vụ này. Những người bạn của anh trong nghiệp đoàn, những chính trị gia, tôi không biết nữa, tôi không nên

nói anh cần làm việc này như thế nào. Tôi xin lỗi.

Michael liếc nhìn. Joe nói tiếp:

- Chúng vẫn ở đây.

- Chúng?

- Chúng là người của anh, những kẻ đó. Một tên gầy và một tên béo. Mặc dù vậy chúng cũng thuộc quân của tôi mà.

- Vậy là anh đã biết.

Joe nói:

- Chắc chắn rồi. Dù sao tôi chỉ đùa với anh thôi.

- Được rồi. Còn New Orleans và tên phản bội kia thì sao?

Joe thở một hơi dài, nói:

- New Orleans, người mẹ của Chúa trời. New Orleans thật quá phức tạp.

- Anh nói rõ hơn đi.

Joe nghĩ về điều này một lúc.

Gần đây nhà Tramonti bắt đầu tuân thủ theo những qui định của Hội đồng, nhưng Michael Corleone không muốn có một bất trắc nào xảy ra. Bố già, dĩ nhiên không nói với Lucadello bất kỳ điều gì về lời đề nghị của Carlo Tramonti, nhưng biết rằng nhà Tramonti đã làm việc với CIA về kế hoạch ám sát. Bố già đã hỏi Joe liệu nhà Tramonti có mối quan hệ nào với những người mà Joe thường làm việc cùng hay không.

Joe cuối cùng cũng lên tiếng:

- New Orleans không phải là nước Mỹ. New York cũng vậy. Chỉ có nơi như Philly mới là nước Mỹ.

Joe lớn lên ở miền Nam Philly, nhưng sau đó ông ta dời đi - một sự phản ứng mà Michael nghĩ là điều tất yếu xảy ra khi xung quanh ông ta là những người tốt nghiệp Đại học Yale.

- Cleveland, Detroit, Chicago, thậm chí cả Los Angeles, những địa điểm đấy, anh biết không? Nóng bỏng, chân thực tới mức dù anh là ai, anh có thể thấy chính bản thân mình phản chiếu trong đó.

Joe chỉ về phía lễ hội toàn cầu, những kiến trúc trong tương lai trên một khoảnh đất được lát gạch, bao quanh là những đường cao tốc và giao lộ, có bán vé vào cửa. Joe nói tiếp:

- Đó mới là nước Mỹ. Nhưng phần còn lại của New York chỉ là New York. Đó là bản chất riêng của nó. New Orleans là New Orleans, và Miami đang cố gắng trở thành Miami đích thực.

Joe sống ở Miami. Theo những gì Michael biết, Joe là một đặc vụ chịu trách nhiệm tại đó. Michael lắc đầu:

- New York chính là bản chất của nó ư? Joe, tôi không hiểu.

Có một số khách du lịch chụp hình quả cầu Unisphere bằng máy Brownies và Instamatics, bây giờ đang chụp Michael Corleone và một người đầu tóc bờm xờm ở phía góc khung ảnh. Michael sẽ không ngạc nhiên nếu biết rằng những người khách du lịch này là nhiếp ảnh gia làm việc cho FBI, mặc quần soóc, hai bên là những diễn viên được thuê để giả vờ làm gia đình của mình. Joe nói:

- Tôi không có ý như vậy. Ý tôi là New York chỉ là một trường hợp riêng. Mọi người nghĩ rằng, phần còn lại của thế giới chẳng khác gì sân nhà của người ta. New Orleans không phải nằm trên một hòn đảo. Ở đây những tập tục cũng không quá khắc nghiệt...

Michael lên tiếng:

- Tôi quen anh hơn nửa đời mình, Joe. Anh là người bạn tốt. Tôi chịu đựng được những thứ từ anh mà tôi không chắc tôi chịu được những thứ đó từ gia đình mình. Những việc thường ngày của anh trong việc tìm kiếm kẻ kia là những gì anh được trả tiền, nhưng làm ơn cắt ngắn nó đi. Tôi không có tâm trạng để nghe.

Joe ném cho Michael một cái nhìn. Michael lườm lại và gật đầu miễn cưỡng. Joe mới là người đang giúp Bố già. Joe nói:

- Có lẽ có một cách hay hơn để tiếp cận điều này. Anh có nhớ khi cháu trai anh chơi ở đội bóng của trường đại học, và anh thấy những người đang đứng với tập hồ sơ và đồng hồ bấm giờ trong tay. Anh biết rằng vài người trong số họ đang tìm kiếm những tài năng trẻ cho đội tuyển quốc gia; vài người khác đến đây theo kế hoạch đã định, có rất nhiều người khác là họa sĩ nghiệp dư. Vài kẻ, Chúa mới biết được, chẳng khác gì đang ở bên bờ vực của cái chết. Vài kẻ thì điên rồ tự thuyết phục bản thân mình rằng họ có mối liên hệ với đội tuyển quốc gia. Họ gửi những bản báo cáo chi tiết mỗi tuần cho ai đó ở đội Eagle hoặc Giant hoặc cái gì đó, người không bao giờ có thời gian để gọi lại và thông báo những kẻ đó nên dừng lại. Thậm chí nếu anh tìm hiểu mấy gã đứng đó, vài kẻ suy nghĩ rất đơn giản, rất dễ để nhìn thấu, nhưng anh không bao giờ có thể đoán được hoàn toàn. Có những tuyển trạch viên làm việc để tìm kiếm tài năng trẻ, ví dụ thế. Cũng có những kẻ nói dối siêu hạng và chính anh cũng không biết bọn chúng nói dối hay không. Anh hiểu ý tôi chứ, Mike? Đó là những gì tôi định nói với anh về New Orleans.

- Không có ai trong công ty anh đang làm việc với những người bạn của tôi ở đó, phải không?

- Ôi Chúa ơi, ngài nghe con nói không? New Orleans là thành phố nhiều sắc màu, nhưng theo tôi nó chỉ toàn màu xám mà thôi.

Michael nắm chặt tay đằng sau lưng khi đi bộ. Bố già có khả năng kỳ lạ để biết được kẻ nói dối dày dạn đang nói dối hay không và ông ta cảm giác Joe đang nói thật, bởi vì bản chất của nơi này và công việc kinh doanh hiện tại, Joe quả thực không biết được điều gì đang xảy ra.

Joe nói:

- Đôi lúc trong cuộc đời mình một người đàn ông phải chấp nhận rằng khả năng và kinh nghiệm chỉ là những thứ vứt đi. Đôi lúc, vấn đề chỉ là họ là họ, anh là anh, và chỉ thế thôi. Tôi không cần phải nói với anh. Anh đi học với mấy thằng khốn trong nhóm Ivy League.

Joe nói khá lớn tiếng khiến vài người khách đi qua chăm chú nhìn hắn, trong đó có người phụ nữ Puerto Rico đang áp chặt tay mình lên tai đưa con gái đi cùng.

Đó là thứ khiến mọi người chú ý.

Michael gõ lên khuỷu tay của Joe và rẽ xuống quầy trưng bày của Kodak, trông giống như một hình oval dài năm trăm foot lượn sóng, làm bằng xi-măng và trông như đang bay khỏi mặt đất vài feet. Ở phía trên là một hình ngũ giác đang quay, mỗi mặt của nó có ảnh kể một câu chuyện khác nhau, năm tấm hình màu lớn nhất thế giới. Tấm hình đối diện họ là một chiến binh Nhật Bản. Joe nói:

- Thời thế đã đổi thay. Tôi không ở trong đường dây này nữa để gửi một bản kế hoạch sáu mươi lăm trang chi tiết bất cứ khi nào tôi cần sửa chữa đường ống nước. Kế hoạch mà trước đây chúng ta thường làm cùng nhau, người của anh và của tôi, xuất phát từ những kẻ khác thông minh hơn, đó là cách mà chúng nghĩ. Những lao động dưới lý thuyết của những kẻ vĩ đại, bởi vì chúng được học tập ở Yale và cái cách mà chúng tự nhìn bản thân mình. Mỗi kẻ - một tên vĩ đại, không thể thay thế.

Michael nói:

- Kế hoạch cũng có danh tiếng của mình.

Điều này cũng không phải là điều nói dối hoàn toàn. Kế hoạch bản thân nó là một điều điên rồ. Michael từng hy vọng nó thất bại. Từ thất bại đó, Bố- già hy vọng một cái gì tốt có thể kiếm được để chỉ điểm Geraci. Rồi tiền bạc. Mặc dù vậy, bất chấp những điều kỳ quặc, nó vẫn được tiến hành. Và điều không tưởng là nhà Corleone vẫn lấy lại được những casino của mình. Michael nói tiếp:

- Sau cùng người ta hay nói, nếu anh muốn giết một con rắn, hãy chặt đứt đầu nó đừng cắt đuôi.

- Tôi chưa từng nghe câu này. Tôi là đứa trẻ thành phố như anh. Tôi chẳng biết cái mẹ gì về rắn cả. Nhưng có vẻ như chặt một nửa người cũng có tác dụng đấy chứ. Tại sao chúng ta lại chỉ tập trung vào con rắn? Đấy là ý của tôi. Luôn có những con khác ngoài kia. Tại sao không hút cạn cả khu đầm lầy, diệt sạch toàn bộ hệ sinh thái?

- Những sinh vật khác cũng sử dụng môi trường đó, phải không?

Một chú hề ngồi đối diện họ, nhìn chăm chú.

Họ cùng đi thang máy để lên tầng cao nhất của cái tháp. Joe thì thào vào tai Michael:

- Tất cả những gì chúng ta cần làm là tiến hành cuộc chiến thanh trừng lẫn nhau, trên toàn bộ hòn đảo này. Nếu chúng ta có được những người từ tổ chức, lý do đơn giản là bởi vì, khả năng bắn súng và đặt bom của họ. Đốt sạch ruộng mía, cánh đồng thuốc lá, làm nổ những quặng đồng, rồi tung lên tivi cảnh đốt phá và những người Cuba lưu vong tức giận đang hướng mặt về phía camera. Thế giới sẽ không thể nào chịu được điều này. Họ nghĩ rằng cuộc đảo chính lớn hơn thực tế khi nó xuất hiện trên tivi, và rất nhanh chóng, mọi chuyện kết thúc. Các anh sẽ quay trở lại công việc kinh doanh, và tôi phiêu lưu tìm cuộc mạo hiểm tiếp theo. Mọi người đều vui vẻ.

Bề mặt tháp là một đồng hồ lớn của những vòi phun, những lối đi nằm ngang, những mảnh vườn trên tháp mái, và một sân khấu để chụp ảnh. Tấm biển có dòng chữ: NƠI CHỤP ẢNH. Tháp có đỉnh nhọn được mài nhẵn, màu trắng và cao hai mươi foot bằng xi-măng, giống như đang xuyên thủng mặt trăng. Họ cùng đi về phía có cảnh mặt trăng.

- Tất cả những điều này có liên quan gì tới New Orleans?

Joe cau mày:

- New Orleans ư? Mọi thứ đều liên quan với nhau, Mike ạ. Mẹ kiếp!

Joe dừng lại để châm điếu thuốc và mời Michael một điếu nhưng Bố già từ chối. Michael nói:

- Được rồi. Thế còn thằng phản bội kia thì sao?

Joe cắt điếu thuốc và bật lửa. Họ tiếp tục đi.

- Tôi đã trả lời rồi đấy thôi.

- Anh nói rồi ư? Tôi không nhớ.

Joe hít một hơi thật sâu. Lucadello nói, hàm răng cắn chặt và mặt đỏ bừng:

- Tôi không biết nên nói với anh điều gì. Đơn giản vì tôi chưa nói gì cả.

Michael khoác vai người bạn lâu năm của mình và bắt đầu đi xuyên qua sân khấu được

trang trí hình cung trăng. Michael nói:

- Tôi già rồi. Cuộc rượt đuổi này nên kết thúc thôi.

- Tôi cũng đã già. Nhưng anh không nghe tôi nói. Anh lại lơ mất ý chính rồi. Tôi không chắc mình có thể nói một cách cụ thể hơn được nữa.

- Thử lại đi.

Từ chỗ đang đứng, Bố' già có thể thấy được khu vườn thảo dược bên dưới, và ngay phía trên nó là đường cao tốc Van Wyck. Mấy người bảo vệ của Bố' già đang đứng đối diện bên kia.

- Câu trả lời đơn giản là chúng tôi không biết. Câu trả lời chỉ là tôi không biết, hoặc theo như hiểu biết của tôi, có những đặc vụ khác nhìn thấy người của anh khi hấn ta chân ướt chân ráo đến Sicily, đó là sự thật. Nhưng điều này có nghĩa lý gì nếu hấn ta đã chết. Tự tử, do bệnh tật, hay lý do gì đó. Theo ý kiến của tôi, có thể hấn ta đã tìm được một chỗ tốt để nướng nấu trên hòn đảo, vì thế việc phỏng đoán hấn đang ở đâu đối với anh sẽ dễ dàng hơn tôi. Nguồn tin và những mối liên hệ của anh ở đó rộng rãi hơn tôi. Chưa kể anh hiểu biết hơn về văn hóa, địa lý ở đó. Trong lịch sử, người ta biết được Sicily là một chốn tuyệt vời để nướng nấu. Liệu vợ hấn ta có đi cùng không. Chúng tôi không biết. Có vài nguồn tin là có nhưng chúng tôi không biết được chắc chắn liệu cô ta có đi theo hay không. Đây có phải là điều mà anh hỏi tôi khi muôn tôi thẳng thắn?

Điều khiến Michael ngạc nhiên chính là Joe Lucadello, một người tìm hiểu mọi việc để kiếm sống, có lẽ chẳng biết gì hơn ngoài việc hấn ta đã bị chính đất nước của mình lợi dụng như con tốt thí. Michael nói:

- Anh có ý kiến gì? Bất cứ ý kiến gì cũng được. Những thông tin rò rỉ này ở đâu mà ra?

Joe dừng lại, cúi người, lắc đầu:

- Tôi cảm thấy tiếc về thông tin những kẻ bị giết ở Calabria. Tôi không biết nữa. Nhưng nếu tôi biết, anh biết rằng tôi sẽ nói không mà. Để tôi nói điều này, nếu có sự rò rỉ, chắc chắn một điều là nó xuất phát từ nhà anh mà không phải từ nhà tôi. Đây là một điều đơn giản, mọi người hay nói như vậy. Nhưng tôi cũng nói rồi, thế giới này phức tạp lắm.

- Ý anh là khâu cuối cùng trong đường dây.

- Khâu cuối cùng trong toàn bộ quy trình. Đường dây không bao giờ kết thúc. Đó là điều then chốt làm nên một đường dây.

- Nhưng đường dây của một hệ thống thì kết thúc.

- Đúng là chúng kết thúc. Mẹ kiếp, chắc chắn là chúng được kết thúc.

Điều này không nghi ngờ gì, đến từ mấy kẻ ở công ty tàu hỏa, nhưng Michael không có lý

do gì để nói ra. Bố già cảm ơn Joe, hai người ôm nhau.

Joe lùi vài bước, rồi quay lưng chậm chậm lại thành một vòng tròn, nói:

- Nhìn này. Tương lai chẳng khác gì một hóa đơn thanh toán. Những thằng ngu sẽ làm gì khi tương lai đến gần, chúng không thể nào bay đi làm bằng phi cơ riêng. Chúng cũng không có điện miễn phí trong nhà từ một thiết bị điện hạt nhân, và nước Mỹ cũng chưa từng đặt một cái chân khôn kiếp nào lên mặt trăng. Chưa bao giờ trong lịch sử loài người mà văn hóa, nơi sự lạc quan và nghi ngờ tồn tại song hành, ở Rome cổ đại cũng chưa từng xuất hiện.

Michael hỏi:

- Ý anh là New York hay toàn bộ nước Mỹ?

Joe nháy mắt, mặt của hắn ta không biểu lộ nét gì là đang đùa cả:

- Hay lắm!

Michael chỉ tay:

- Nói thật với tôi đi, trong mắt anh có camera không đấy?

- Nếu có, chắc chắn tôi sẽ nói là không. Mẹ kiếp. Anh không đùa đấy chứ?

Chỉ có lần này thì nụ cười trên môi của Joe có vẻ là thực. Nhưng chỉ một lúc sau, nụ cười đó lại nhạt dần.

Rõ ràng là Michael đang đùa, Bố già nghĩ, nhưng trước khi Michael nói được điều gì, Joe cúi người và lấy ra một bên mắt. Nó gây ra một tiếng động kỳ cục. Sau đó nhanh như cắt, hắn nhét vào trong túi áo của Bố già.

- Tự anh kiểm tra đi.

Joe không có ý định che lấp đi hốc mắt trống rỗng của mình. Nó có màu hồng, méo mó, nhưng trông khá đẹp. Michael không do dự nhìn chăm chăm vào nó. Khi Joe cho tay vào túi áo, hai tên bảo vệ chạy thực mạng tới, nhưng những gì Joe lôi ra chỉ là cặp kính râm màu xanh đậm. Mấy tên bảo vệ đứng lại. Việc chúng đột ngột chạy đã thu hút cái nhìn tò mò của mọi người.

Joe vỗ lên má Bố già, và vỗ lên chiếc túi đựng mắt giả:

- Cho tôi biết nếu anh tìm thấy điều gì, bạn tôi ạ. Có lẽ gửi cho tôi một tấm ảnh cũng là một ý hay.

Joe quay người và đi về phía thang máy, sự cứng nhắc trong điệu bộ của hắn ta đã biến mất, Michael băn khoăn đó có phải là sự cố tình hay không.

Michael phớt lờ cái nhìn chăm chăm của người đi đường và chờ cho người bạn lâu năm đi mất - người bạn thực sự của ông ta. Bố già không lôi con mắt ra, nhưng ông ta cảm thấy sức nặng của nó trong túi. Tai Bố già nóng bừng. Nhét vào tay một con mắt giả là cử chỉ kỳ lạ thể hiện một sự không tôn trọng. Tê hơn đó là đôi mắt của quý dữ. Bố già siết chặt tay quanh con mắt, đáng lẽ ra, Bố già đã nhét thứ này vào hòng Joe Lucadello hoặc nhét ngược từ hậu môn.

Bố già ra hiệu cho mấy tên bảo vệ. Họ không nói gì về con mắt kia cả. Với những người tham gia bảo vệ một ông trùm, tốt nhất chỉ nói khi Bố già cho phép. Họ dừng lại ở phòng vệ sinh nam trên đường tới khu triển lãm dành cho thành phố Vatican. Michael nói với người của mình đứng ở cửa và nói nhà vệ sinh bị hỏng. Bố già vào trong và hỏi mượn một khẩu súng.

Michael đứng trước bồn rửa. Với chiếc khăn tay, Bố già lôi con mắt giả từ trong túi ra. Thật là kinh tởm. Nhưng chi tiết thì thật sắc sảo. Ai có thể làm ra được thứ này bằng tay chắc hẳn phải là một phép màu. Nó có hình dáng một quả trứng hơn là quả bóng.

Bố già cuộn khăn tay xung quanh con mắt và để nó trên bồn rửa, lôi súng ra và chốt khóa an toàn. Với tay trái giữ chặt mép khăn, tay phải Bố già cầm chặt báng súng, giơ quá đầu, dùng hết sức bình sinh nện thẳng xuống. Michael đập con mắt giả nhiều lần và đến khi dừng lại, Bố già nhể nhại mồ hôi và gần như không thở được.

Ông ta mở khăn, rõ ràng bên trong không có .amera nào hết. Nó chỉ giống như một đôi mắt tí hon. Những mảnh vỡ và phần nhỏ của những mảnh thủy tinh bị vỡ, dày và tròn hơn so với cái Michael từng nghĩ.

Sau cùng Bố già nhét vào túi áo miếng thủy tinh lớn nhất.

Bố già rửa mặt, chải lại tóc rồi rời khỏi nhà vệ sinh. Mái tóc đã điểm hoa râu làm Bố già cảm thấy mình không thân thuộc trong gương nữa. Michael nhìn xuống đồng thủy tinh vỡ và chợt nhận ra những chữ cái đầu của chiếc khăn mùi xoa không phải là của ông ta. Nó là của Fredo.

Vài phút nữa, cùng với rất nhiều người khác, gia đình họ cũng đoàn tụ, có một người phụ nữ mà Bố già nghĩ rằng đó là tình yêu đích thực.

Michael đi lên một trong ba chiếc thang máy đến khu triển lãm Pieta và đi chậm rãi qua tượng Chúa bị đóng đinh. Khả năng diễn tả vẻ đẹp này một cách chân thực nhất, như Michelangelo đã làm, vượt quá sự hiểu biết của con người. Mang nó tới Mỹ cũng là câu chuyện không đơn giản, vì nó liên quan tới cả thánh trời thương lượng và hàng tá những yêu cầu phải đáp ứng, những khoản tiền không nhỏ lót tay. Michael tự bảo với mình đây quả là phi vụ để đời.

Trong hội chợ năm nay và năm sau nữa, Michael Corleone hiếm khi đặt chân tới những chỗ khác của lễ hội - nhà nguyên trên căn gác lửng, khu triển lãm giải thích về bí tích Cơ đốc

giáo, tác phẩm là bản sao của những gì khai quật được bên dưới nhà thờ St. Peter's Basilica (bên dưới nhà thờ này, theo như Michael biết, chỉ toàn rác rưởi). Nhưng Michael đã quay trở lại khu triển lãm Pieta hàng trăm lần, trước và sau giờ mở cửa đón khách, một mình hoặc cùng nhiều người khác, trên sân khấu hoặc đi chậm rãi xung quanh bức tượng. Bất cứ khi nào Bố già thấy quá nhiều đồ ăn thức uống - những thứ làm ô uế nơi này - Michael sẽ chọn một thứ và ném nó vào thùng rác. Bên trên bức tượng là tám mươi hai ngọn đèn được đặt như một vòng hào quang, và Bố” già thỉnh thoảng làm những người khách du lịch ngỡ ngàng khi nhận thấy ánh sáng chẳng khác gì xuất phát từ bên trong bức tượng đá - một tảng đá lớn được đào ở Italia, dưới bàn tay của nghệ nhân đã trở thành một vẻ đẹp không diễn tả được bằng ngôn từ. Michael không cầu nguyện nữa, Bố già đã không xưng tội mười lăm năm qua. Ông ta nghi ngờ mình có nên làm tiếp hay không, nhưng chỉ có bức tượng Pieta là không bao giờ làm ông ta chán ngán. Như thường lệ Michael Corleone lại khóc.

Chương 23

Họ có bữa tối tuyệt vời ở nhà hàng Galatoire và quay trở lại khách sạn với một chai rượu vang đỏ.

Charlotte Geraci bước xuống chiếc xe thuê tại sân bay và gọi taxi xuôi theo cao tốc 61 về New Orleans, đó là lúc giữa sáng. Cô đã lái xe liên tục gần hai ngày liền. Cô mệt mỏi vì đường xa và trên đầu vẫn đội mái tóc giả, vẫn nhìn về phía sau liên tục, như khi cô bắt đầu đi từ Saratoga. Tài xế taxi hỏi cô Ổn không, đề nghị giúp cô lấy một ly nước hoặc vài viên aspirine. Charlotte từ chối:

- Tôi ổn. Tôi chỉ hơi mệt.

Khi tài xế hỏi có phải lần đầu tiên cô tới New Orleans không, cô nói dối là không. Có vẻ câu trả lời này làm tài xế không muốn hỏi thêm nữa.

Nick đang đợi cô ở một khách sạn bình dân trên đường Poidras. Cô đến nơi, mệt mỏi và đói khát - quá SỢ hãi để dừng lại, ngoại trừ việc mua một chút snack và pepsi. Cô cũng không mang theo hành lý, ngoại trừ bộ tóc giả, làm cô trông chá khác gì một ả điếm. Cô vào phòng vệ sinh đánh răng rửa mặt.

Charlotte đi thang máy lên phòng.

Nick bắt chước giọng điệu John Wayne:

- Xin lỗi, thưa quý cô. Cô là một quý cô rất xinh đẹp, nhưng người vợ của tôi với mái tóc vàng đang chuẩn bị đến đây.

Đó là căn phòng bình thường, không phải phòng hạng sang.

Charlotte bông đùa:

- Tôi đang tìm chồng mình. Có thể anh đã nhìn thấy anh ta. Anh ấy không có râu.

Nick đã để râu gần ba năm. Charlotte chưa từng thấy chồng mình như thế này trước đây. Nick gửi cho cô những đoạn băng ghi âm - rất nhiều - nhưng hẳn chưa từng gửi cho cô tấm ảnh nào.

Họ đứng ở cửa ra vào đùa nhau về mái tóc giả và bộ râu. Hai vợ chồng vẫn có vẻ bối rối khi đứng trước mặt nhau sau khoảng thời gian quá lâu xa cách.

Cô chọc tay vào người hắn như thể tay cô có thể xuyên qua một cách dễ dàng:

- Anh là thật hay là ma?

Điều này đã phát huy tác dụng. Họ ôm nhau, quấn lấy nhau rồi cánh cửa đóng sầm lại sau lưng.

Giày và quần áo rất nhanh bị cởi ra. Họ quan hệ nhưng có vẻ không tới đẹp lắm. Cô tỏ ra mệt mỏi và đáng lẽ ra nên tắm, vậy mà họ lại quấn lấy nhau. Họ quan hệ bởi vì rất lâu rồi mới được nhìn thấy nhau.

Mọi chuyện diễn ra không như ý khiến Nick tức giận ném cái ly nước vào tường. Charlotte thì đi vào phòng tắm với tấm trải giường quấn quanh người.

Trên bàn có hai ly rót đầy Champagne đỏ. Bây giờ mới tảng sáng mà họ đã uống hết nửa chai Champagne. Nick đưa cho vợ chiếc hộp gỗ được trang trí tinh xảo chứa đầy đồ trang sức từ Mexico. Cô rất thích và một gói quà nữa là album Chet của Chet Baker. Điều này làm cô bối rối - cô từng nghe cái tên này nhưng không biết tí nào về nhạc của ông ta. Geraci nói:

- Em sẽ thích nó thôi. Đó là một tác phẩm thực sự rất tuyệt vời, như em vậy. Em nhìn vào bìa đĩa mà xem.

Đó là hình ảnh Baker trong chiếc áo len màu be tuyệt mỹ nhìn thẳng vào camera, một người phụ nữ tóc vàng trong chiếc áo len màu đen đứng sau ông ta, mắt nhắm nghiền, mặt đang rúc vào sau cổ Baker, tỏa ra nỗi buồn khó diễn tả, như thể cô biết mình không bao giờ có khả năng thuần hóa con quỷ dữ trong người đàn ông đẹp trai này. Geraci nói tiếp:

- Giống em đấy - Charlotte đã quá mệt vì chuyến đi xa và nỗi sợ hãi bị bám đuôi, rồi lần quan hệ chớp nhoáng vừa qua, và ly Champagne bắt đầu làm cô thấy choáng váng. Phải mất một lúc cô mới nhận ra ý của chồng mình là cô trông giống người phụ nữ kia. Charlotte nói:

- Ôi anh yêu. Cô ta chẳng giống em tí nào cả.

- Bởi vì em đẹp hơn nhiều.

Charlotte lúc lắc đầu:

- Chắc chắn rồi. Đó là điểm khác biệt.

Charlotte ngủ một giấc dài và khi tỉnh dậy, cô đi vào nhà tắm.

Nick nhìn vào kích cỡ bộ quần áo và gọi điện đến địa chỉ mà Augie Tramonti đã gợi ý trước đây. Nick miêu tả ngoại hình vợ mình qua điện thoại:

- Bốn mươi bốn tuổi nhưng vẫn còn trẻ, sang trọng quý phái nhưng không quá màu mè, giống sự kết hợp hoàn hảo của Audrey Hepburn và Đệ nhất phu nhân, chỉ khác là mái tóc vàng

ông.

Charlotte nghi ngờ:

- Anh nói chuyện với ai đấy?
- Không ai cả.
- Bờ nhí đấy à?
- Đừng bao giờ đùa những chuyện như vậy.

Cô nhún vai. Hai mươi phút sau, một phụ nữ từ cửa hàng quần áo xuất hiện với chiếc xe đủ loại trang phục theo hình dáng mà Geraci miêu tả Charlotte đến New Orleans với chỉ độc một chiếc túi mùa hè loại lớn. Cô rất cảm động. Cô chọn vài thứ khá đẹp, khác xa với những gì ở New York, điều mà Nick nghĩ có vẻ hơi “vung tay quá trán”. Charlotte hỏi hần có đủ tiền trả cho số áo quần này không và Nick nói với cô rằng không phải lo lắng.

Augie thực ra đã chi tiền cho toàn bộ số quần áo. Điều này thì Nick không nói cho vợ biết.

Họ mặc quần áo và đi bộ ở khu phố Pháp. Charlotte hỏi Nick làm sao hần có thể di bộ một cách thoải mái, tự tại như vậy ở một thành phố rộng lớn thế này. Hần nói với cô đây là một câu chuyện dài, nhưng quan trọng hơn, Nick không liên hệ với bất kỳ ai ở đây, không ai dính dáng gì tới Nick ở New Orleans này. Không phải dễ dàng gì cho bất kỳ ai đặt chân tới Louisiana mà không được sự cho phép từ một người bạn của Nick. Hần không nhắc tới Carlo Tramonti. Charlotte cũng không hỏi gì thêm. Đó là điều mà hần thích ở vợ mình.

Họ có bữa tối tuyệt vời ở nhà hàng Galatoire và quay trở lại khách sạn với một chai rượu vang đỏ. Nick cạo râu vì vợ mình, không cần để cô phải nhắc. Charlotte có vẻ hài lòng vì điều này. Họ nói chuyện tới tận đêm khuya, nhắc lại mọi chuyện trong vòng ba năm, rồi sau đó lại quần lầy nhau, quan hệ tận hai lần liền. Kết quả lần này tốt đẹp hơn lần trước.

Sáng hôm sau Charlotte ngồi trên giường chơi trò ô chữ. Xuyên qua một lỗ hổng trên tấm rèm khách sạn, tia nắng đầu tiên chiếu xuống giường. Cạnh cô, bên cạnh chiếc áo lót màu trắng và bộ pijama bằng lụa màu xanh, Nick đang ngủ. Charlotte không mặc quần áo. Nick vẫn mặc quần áo và đang nằm dưới chăn. Cô bị cháy nắng, mặc dù vậy tóc cô vàng tự nhiên và chỉ vài ngày trước khi rời khỏi New York, cô đã đến tắm nắng bên bể bơi ở một khu nghỉ dưỡng tuyệt đẹp. Cô đã bốn mươi bốn tuổi, những vết cháy nắng là do bộ bikini gây ra. Mặc dù Nick là người Sicily, tóc của hần vẫn màu vàng, đủ để khiến người ta tưởng nhầm hần là người Ailen hoặc người Anh. Hần trông có vẻ xanh xao hơn lần cuối cùng cô gặp. Mặc dù hần chui lủi hai năm trời tại vùng nhiệt đới, phần cằm của hần lại trắng ra. Nếu không có râu, hần trông giống chính bản thân mình hơn, mặc dù vậy, bản chất này chỉ hiện lên thoáng qua mà thôi. Những cơ trên mặt của hần bị tác động bởi căn bệnh Parkinson. Hần so với vợ mình không chỉ là già hơn ba tuổi.

Nick tỉnh dậy. Hắn với tay và khẽ chạm nhẹ vào bộ ngực của vợ mình. Đó là dấu hiệu cho thấy, hắn sợ sẽ không bao giờ nhìn thấy cô lần nữa. Kể cả bộ ngực của cô. Nhưng nghĩ mà xem, cô đang điên trò chơi ô chữ. Cô chỉ chơi trò này khi có gì đó làm cô phật ý. Đó là một dấu hiệu tinh tế của hôn nhân, biết được vợ hoặc chồng mình đến mức này, chịu đựng đủ lâu với những lời giễu cợt hoặc những thói quen kỳ lạ làm người ta phát điên rồi cuối cùng lại thoải mái như chẳng có điều gì xảy ra một cách đáng ngạc nhiên. Nick có thể cảm thấy sự ấm áp của những tia nắng mặt trời len lỏi qua khung cửa.

Charlotte không thèm nhìn chồng, nói:

- Em ghét anh!

Nick ôm cô vào lòng:

- Chào buổi sáng em yêu.

Đây là buổi sáng đầu tiên họ bên nhau sau gần ba năm liền.

- Em biết nên trách người gây ra nông nổi này. Nhưng thật khó khăn, em không biết rõ tường tận mọi chuyện. Thật không công bằng nếu chỉ trách anh với những gì anh đã gây ra cho gia đình.

- Chúng ta sẽ vượt qua mà. Gia đình mình rồi sẽ ổn thôi. Mấy đứa con gái của chúng ta đều mạnh mẽ. Em đã làm những điều tuyệt vời. Anh, em và bọn trẻ đều ổn. Anh sẽ bù đắp cho em, cho con cái chúng ta nữa. Anh đang tìm cách quay trở lại vị trí của mình, em yêu ạ. Em phải tin điều này.

Cô ném quyển trò chơi ô chữ sang một bên rồi thoát khỏi vòng tay chồng:

- Hai lần rồi, Nick ạ. Anh biến mất đã hai lần. Anh nghĩ rằng vài cuộc điện thoại ít ỏi và một đêm dài ở thành phố là đủ sao? Một vài cuộn băng mà anh nói về nhạc jazz, những sự kiện trên đời và quyển sách anh viết là đủ sao? Chúng ta chưa bao giờ giải quyết xong xuôi chuyện này, thậm chí một nửa chuyện này cũng chưa vượt qua nổi. Mới chỉ một phần trăm mà thôi. Em yêu anh, thực sự rất yêu anh.

Nhưng anh phải hiểu điều này. Đừng nhìn em như vậy, em không nghĩ rằng anh nhận ra điều gì đã xảy đến với em.

Mặc dù Nick ném cho cô cái nhìn thất vọng, nhưng cô nghĩ rằng đó là do tác động của căn bệnh Parkinson. Hắn vẫn sờ soạng ngực cô, xem xét những dấu cháy nắng, tự ngẫm xem mình là người đàn ông may mắn thế nào. Thật tốt biết bao nếu chuyện này qua đi. Hắn lo lắng cô mặc bộ bikini vì có người đàn ông khác. Nhưng tất nhiên hắn không tin, cô không dám và có thể cũng không muôn. Hắn đưa tay ra:

- Anh đang nghe đây. Em nói đi.

- Em sợ hãi, em thấy cô đơn. Em có cảm giác không kiểm soát được cuộc đời mình. Em có cảm giác em chỉ là một phần nhỏ trong bức tranh của cuộc đời anh, Nick ạ. Em phải làm mọi thứ, phần việc của cả anh nữa. Anh nghĩ rằng con cái chúng ta đều ổn, nhưng không phải. Chúng cần cha. Barb vẫn còn giận anh lắm. Em nghĩ rằng anh biết điều này. Em biết anh sẽ quay trở lại sớm thôi và chúng ta sẽ đoàn tụ. Nhưng em ghét phải nghĩ đến cảnh con gái cô đơn trong nhà đợi em trở về, đợi cả anh và cứ đằng đẳng như vậy. Còn Bev, nó tôn thờ anh - không bao giờ chửi thề - lúc nào cũng bảo vệ anh như thể cuộc đời nó phụ thuộc tất cả vào anh vậy. Bev là đứa duy nhất mà em lo lắng. Có lẽ anh đã đi quá lâu để hiểu được những chuyện đang xảy ra ở California những ngày này, đặc biệt là ở trường đại học. Thật kinh khủng! Tại sao nó lại rơi vào những chuyện như vậy. Nó ở với ông nội trong mùa hè, ơn Chúa. Nhưng sau đó nó quay trở lại với bọn hippie, mấy thằng lang thang và bọn buôn bán ma túy. Em không muốn trách anh vì bất kỳ điều gì, nhưng tại sao không phải là một điều tốt đẹp hơn cho con gái mình? Ở tuổi của nó, cần có cha bên cạnh trong cuộc sống thường ngày.

- Cho anh một phút.

Nick vào nhà vệ sinh tiểu và đánh răng.

Lần này không giống với Charlotte của lúc trước. Cô để mọi chuyện trong lòng. Đêm hôm qua họ nói chuyện trong bữa tối và tới tận đêm khuya. Nhưng những gì mà họ nói chỉ là tin tức mới, cập nhật mọi chuyện, kể cả chuyện đi của Charlotte. Cô bước ra cánh cửa sau của nhà hàng trong bộ tóc giả màu đen, đi qua thị trấn để lấy xe của mình, lo sợ mỗi lần quay lại nhìn. Khi vào đến xe, cô tiếp tục nhìn lại sau lưng, cực kỳ sợ hãi, cứ như vậy suốt một nghìn dặm liền. Cô sợ phải dừng lại, nỗi sợ lớn đến nỗi, thứ duy nhất cô cần là pepsi và xăng. Nhưng cái cách mà Charlotte nói chuyện bây giờ thì khác hẳn. Theo Nick quan sát, mọi chuyện đã ổn. Cô đã nguôi ngoai, nhưng không giống như cô trước đây. Mẹ Nick là người nói nhiều, lúc nào cũng cần nhắc cha về những vấn đề linh tinh, tâm sự với Nick như thể hắn là một người lớn, một bạn gái thay vì coi hắn là con trai. Nick ủng hộ mẹ mình từ đầu đến cuối, vì hắn nghĩ rằng bà là một người rất tốt bụng. Hắn đã nhìn thấy mẹ mình thẳng thắn như thế nào trước công luận, khiến cho sự nghiệp của cha bị ảnh hưởng ở nhà Forlenza tại Cleveland. Bà làm cho đứa con của Fausto chống lại cha nó, trong chính ngôi nhà của ông ta. Bà ta không có ý như vậy, Nick biết điều này. Mẹ hắn là một người nhân hậu. Mẹ và cha đã có một cuộc hôn nhân không êm ấm. Tuy nhiên Nick vẫn mong muốn cưới một phụ nữ nhân hậu như mẹ mình, nhưng phải thông minh hơn, và phải kiểm soát được những gì cô ta định nói và nói ở đâu. Hắn đã thành công. Charlotte chính là người như vậy. Hơn nữa cô lo sợ, điều này là dễ hiểu. Họ đang cố gắng để quay trở lại chính bản thân mình. Họ đã xa nhau quá lâu rồi. Phải cần thời gian mới thích nghi được.

Nick nói khi quay trở lại:

- Em nói đúng về con cái chúng ta. Anh biết. Nhưng em biết đấy, anh nói chuyện với Bev

có lẽ nhiều hơn em nghĩ đấy. Nó là đứa duy nhất có thể gửi cho anh những cuộn băng. Anh cũng gửi chúng cho nó. Có vẻ em đang say, anh biết mà. Nó thì không say, luôn tỉnh táo với học hành, mọi chuyện đều vậy. Nó được nuôi dạy tốt, đó đều nhờ công sức của em. Dù một người mạnh mẽ cũng không thể nào tức khắc thích nghi với những gì mà môi trường gây ra với nó. Những lâu đài được bao quanh bởi hào nước, nhưng không có nghĩa là công chúa sẽ chết đuối ở hào nước đấy.

Charlotte bắn khoản một lúc và phá lên cười. Nick cũng cười:

- Được rồi tất cả những gì anh định nói với em là anh không mất liên lạc như em nghĩ đâu.

- Có lẽ vậy. Em không biết nữa. - Charlotte khoanh tay trước ngực - Sự thật là Bev cần anh hơn anh tưởng. Em không thể nào giải quyết được mọi việc như anh làm với nó. Đó chính là vấn đề. Trong vòng ba năm qua, em với nó lúc nào cũng xung đột với nhau. Em ghét anh vì điều này, em phải thú nhận. Em ghét chính bản thân em vì cảm thấy như vậy, nhưng em có thể nói với ai? Thậm chí cả Cha Ditrilio để thú tội. Em không thể thú nhận điều này với cha. Em biết nhưng em không thể. Em sẽ không làm như vậy. Em sẽ tiếp tục như thế này cho đến khi anh chết. Em phải làm mọi chuyện, tất cả mọi chuyện. Em phải giết một con nhện, không có anh, một mình em. Barb và Bev mang bạn trai về nhà, em phải kéo chúng ra và nói ra mục tiêu của chúng là gì. Bởi vì không có anh, em phải đến đám tang một mình. Chưa kể đồng hóa đơn. Tiền rất hạn hẹp. Anh có biết em phải cắt cổ một mình, chính em làm. Đừng nhìn em như vậy, em nói rồi đấy.

Một lần nữa, hấn lại nhìn vào những vết rám nắng trên người vợ, đặc biệt là ở phần hông. Kể cả hông của cô và đám lông lún phún cũng có vẻ thừa thớt hơn theo những gì hấn nhớ. Hấn lắc đầu buồn bã.

Cô hiểu nhầm điều này là sự buồn bực của chồng về việc cô phàn nàn vấn đề tiền nong.

- Em biết anh đang nghĩ gì.

- Anh có nghĩ gì đâu. Anh nghe đây, anh sẽ tập trung.

Chẳng lẽ hấn thú nhận hấn sợ đám lông của cô sẽ bị rụng sạch ư? Điều này có xảy ra với phụ nữ không?

Charlotte ngồi dậy, dựa vào chồng mình.

- Em biết những gì anh nghĩ, rằng em quá quan trọng vật chất, rằng tiền là thứ mà em lúc nào cũng quan tâm, nhưng không phải như vậy. Em đã ở đây hai mươi tư giờ, và đây là lần đầu tiên em nói đến tiền. Anh nhớ xem, mỗi lần chúng ta nói chuyện qua điện thoại, không phải anh là người đầu tiên nhắc đến chuyện này đó sao? Em chưa từng đòi hỏi, chưa từng một lần. Nhưng em có tin cho anh đây, chúng ta đã phá sản. Khoản tiết kiệm của chúng ta đã cạn sạch. Em phải vay tiền từ cha mình. Em biết rằng mọi người đang theo dõi em và gửi tiền về nhà với

một phong bì dày cộm mỗi tuần là không thể...

Nick nói:

- Anh không tìm được ai có thể gửi tiền cả. Chưa kể cũng không có nhiều để nhét vào những chiếc phong bì đó. Anh nghĩ mọi chuyện sẽ khá hơn nếu dùng bảo hiểm nhân thọ. - Ý Nick là tuyên bố mình đã chết để lấy được một số tiền. Nếu hắn bị phát giác xuất hiện ngoài đường, sẽ phải trả lại tiền. Đây sẽ là khoản vay không lãi suất lớn nhất từ hiệp hội xe tải - Nhưng có những thứ khác anh có thể làm được. Anh nắm trong tay một số cổ phiếu, anh có thể bán, hoặc con gái có thể bán hộ anh. Anh có thể nói cho chúng biết nên làm thế nào. Hơn thế nữa, cha em có thể gửi tiền cho đám trẻ.

- Anh làm thế chẳng khác gì tát vào mặt em. - Charlotte túm lấy tấm trải giường kéo lên tận cổ, che toàn bộ người mình - Nhìn anh là em biết anh định nói gì.

- Đã bao giờ anh quan tâm về tiền chưa?

- Hàng ngàn lần.

- Thực sự mà nói, anh nghĩ chưa có lần nào.

- Làm ơn đi!

- Có lẽ là vài lần thôi. Nhưng không đến con số hàng ngàn. Nhưng nhìn này, để anh nói cho em hiểu. Anh không hề biến mất. Cả hai lần anh đi, em đều biết anh đến đâu, nhưng nếu em không biết chính xác, đó là vì sự an toàn của em. Anh biết điều này là bất công với em, nhưng anh đã nói hàng triệu lần rồi, anh biết em không lạ gì. Không có gì về cuộc đời anh mà em không biết sau khi chúng ta lấy nhau. Anh sẽ không bao giờ trở thành kẻ đạo đức giả, trở thành một kẻ mà bản thân không phải. Anh không thể biến mình trở thành Paul Getty hoặc Rockefeller hoặc ai đó đại loại thế. Em cưới một người lính. Anh biết rõ em, Charlotte ạ. Anh biết em thà cưới một người lính còn hơn cưới những thằng mặc áo vest sang trọng. Em có biết rằng sẽ có nhiều thời điểm một người lính phải đi xa nhà.

- Đó là cách anh gọi những gì anh trải qua ư? Nó còn hơn cả sự xa nhà. Anh đã chính thức chết hoặc nếu không, người của Michael Corleone sẽ làm tê liệt mọi chuyện.

Nick hỏi luật sư của vợ đã nói gì, để xem hắn đã bỏ sót điều gì không.

- Hắn không thể tìm ra bất kỳ ai. Như đã nói, không có gì về cuộc đời anh mà em không biết.

Nick đứng dậy và gọi hầu phòng. Hắn đặt vài quả trứng benedict mà không hỏi ý kiến vợ. Đó là những gì mà cô gọi trong buổi sáng đầu tiên trong tuần trăng mật của họ. Hắn cho rằng điều này sẽ làm cô nhớ lại - rằng hắn cũng có trách nhiệm, cũng nhớ về quá khứ. Nó rõ ràng hơn khi hắn đứng dậy, cô cũng đứng lên và hôn hắn.

Cô hỏi đầy ẩn ý:

- Điều gì xảy ra nếu anh nghỉ hưu? Keywest, anh đã nói rồi đấy thôi. Có thể là Miami, không phải New Orleans, em không rõ, nhưng người lính thì cần nghỉ hưu phải không?

- Anh mới bốn mươi bảy tuổi. Em muốn anh nghỉ hưu và làm gì bây giờ? Quanh quẩn quanh nhà à? Cha em làm việc đến bao nhiêu tuổi? Chín mươi phải không?

- Bảy mươi mốt, ông là thợ mộc tài năng, phải không? Rất nhiều người trong số họ chẳng bao giờ nghỉ hưu.

- Cũng giống như anh thôi. Câu hỏi là, em không biết gì về New Orleans phải không? Tại sao em lại loại New Orleans nhanh đến vậy. Em mới ở đây chưa được một ngày. Em phải tin anh. Nơi này sẽ làm em thấy thoải mái hơn về lâu về dài.

- Cái gì cơ? Ở đây quá ẩm ướt, chỗ nào cũng ẩm ướt. Anh không nói thật khi nghĩ sẽ ở lại đây chứ? Mãi mãi.

- Đây là mùa mưa. Keywest cũng ẩm ướt, em biết mà. Anh thích nơi này hơn Key west, anh có thể nói với em điều đó.

- Keywest ẩm theo kiểu khác. New Orleans là một nơi tuyệt vời để du lịch mà thôi.

Hắn cười:

- Trái ngược với ở nhà, phải không?

Charlotte thường đùa rằng, East Islip là một nơi thật tuyệt để sống, nhưng bạn sẽ không muôn du lịch ở đó.

- Chính xác, trái ngược hoàn toàn với ở nhà.

- Em mặc quần áo đi. Anh có thứ muốn cho em xem.

Nick gặp vợ ở khách sạn, nhưng hắn lại đang ở trong ngôi nhà Carlo Tramonti cho mượn. Mặt cô sáng bừng lên:

- Thật chứ? Em đọc nó được không?

- Đọc gì cơ?

- Sách của anh.

- Sách nào?

- Sách anh đang viết.

Tâm trí của hắn lẩn quẩn về ngôi nhà, và liệu vợ mình có thích nó hay không. Cho nên

hắn không hiểu vợ mình đang nói về cái gì. Giờ thì hắn đã hiểu ra. Trong một phút yếu lòng tối hôm qua, với mùi bia rượu nồng nặc, hắn đã thú nhận với vợ mình là đang viết một quyển sách. Hắn không nhớ tại sao lại viết sách. Có lẽ bởi vì, khi họ lần đầu hẹn hò với nhau, cô là thư ký của một công ty xuất bản. Nick quen cô không phải trực tiếp mà qua sếp của cô, người có vấn đề về tài chính. Charlotte chuyển đến New Orleans từ miền Tây Pennsylvania để trở thành một nhà văn, nhưng điều trớ trêu thay, không như chồng mình, cô hiếm khi đọc sách. Điều này rõ ràng khi một phụ nữ và một người đàn ông tái hợp hoặc đang có vấn đề, họ sẽ quay trở lại tìm những gì mà trước đây họ làm khi còn đang yêu. Có lẽ Nick đang cố lấy lại cảm tình từ vợ mình, mặc dù cô đang ở đây với hắn.

Hơn nữa, một điều rõ ràng rằng hắn nên dừng uống rượu.

Charlotte hỏi lại:

- Thế nào?

- Em có thể đọc khi anh viết xong. Sẽ nhanh thôi.

Chỉ vài tuần trước, Nick bay đến Sicily, nhưng hắn không ở lại đó lâu. Charlotte cũng đã đến Sicily, nhưng đã khá lâu rồi. Nick chắc chắn rằng Lucadello biết hắn ở đó, vậy nên theo những yêu cầu từ ông trùm, Lucadello cảm thấy trách nhiệm phải cung cấp thông tin này cho nhà Corleone.

Hai bức ảnh Charlotte được chụp trong kỳ nghỉ của gia đình ba năm trước, trong những năm Nick trốn chui trốn nhủi, trở thành những kỷ vật vô giá với hắn. Hắn để hai bức ảnh ở riêng một chỗ. Nick sẵn sàng làm tất cả để tái hợp với vợ mình. Bức ảnh thứ ba mới chụp gần đây. Người phụ nữ với bộ tóc giả màu vàng trông giống Charlotte, tên cô là Gabriella, cô gặp Nick ở quán cà phê tại Taormina, và cùng đi đến khách sạn với nhau. Nhiếp ảnh gia đang đợi họ ở đó. Cô hơi nghiêng mặt so với ống kính camera chĩa vào. Họ cùng đi đến cửa hai ba lần để chắc chắn rằng nhiếp ảnh gia có được những gì anh ta muốn. Người chụp là một anh em họ hàng xa bên nội nhà Nick, gia đình mà Fausto đã gặp khi lần cuối cùng ông ta ghé thăm hòn đảo, nơi đã cho Nick chỗ ẩn náu lần đầu tiên trốn chạy. Gabriella là vợ nhiếp ảnh gia này. Có vẻ như không ai quan sát họ. Cô chui vào chiếc ô tô và thay tóc giả. Cô và chồng mình, Sebastiano D'Andrea, đang ở một khách sạn cách không xa thành phố".

Nick làm thủ tục vào khách sạn và trả trước phòng một tuần liền bằng tiền mặt. Hắn thưởng hậu cho người khuân vác hành lý lên phòng mình. Trong vài ngày Nick đi tham quan xung quanh thành phố, nói chuyện với người phục vụ quầy bar và người bán hàng. Hắn nói rằng hắn là một doanh nhân Mỹ đang tìm mua một căn hộ biệt lập, và hắn muốn xem vài ngôi nhà. Điều này làm cho mọi chuyện được sắp đặt hoàn hảo hơn.

Sebastiano tự rửa ảnh trong phòng tắm. Nick chọn tắm mà hẩn thây ưng ý nhất. Sebastiano liên hệ với người phục vụ rượu và người phụ trách lao công ở khách sạn của Nick. Rồi sau đó tất cả cùng quay trở về Palermo. Ngày hôm sau Nick bay đến Mỹ.

Sau đó, khi Nick ra hiệu, Sebastiano gửi bức thư. Trong thời gian ngắn, cả người phục vụ rượu và người quản lý lao công miêu tả cho Sebastiano hình dáng của người đàn ông đến hỏi về một người Mỹ có râu và người vợ tóc vàng của ông ta, cũng đưa ra bức ảnh Nick và Gabriella đi vào khách sạn mà Sebastiano đã cho họ xem rồi. Hai người từ Calabria không phải là khách ở đây.

Hai người Calabria được giới thiệu công việc bởi một tên trong đường dây của Nobile. Điều mà Tommy Neri không biết đó là vài năm trước, cũng chính những người Calabria này đã giết chú của một tên trong đường dây. Theo như Momo Barone, cơ hội để tên này trả thù quan trọng với hẩn ta hơn là lòng trung thành với Michael Corleone.

Cha của tên này, anh của người đã chết, thích thú khi theo dõi cuộc vây bắt và gửi từng phần thi thể về Mỹ.

Nick đưa Charlotte đi thăm ngôi nhà, có vẻ đối với hẩn đây là nơi dành cho một cặp uyên ương mới cưới - một ngôi nhà nho nhỏ trên đường Dauphine, mới được sơn lại và có mái hiên, có điều hòa, cách khu phố Pháp vài dãy nhà về phía Đông. Charlotte tâm trạng rất phấn khởi, nói:

- Em phải thừa nhận có vẻ như đây là định nghĩa đích thực của một nơi tĩnh lặng, cách xa mọi bụi bặm đường phố, và ít nhất cũng cách xa được rắc rối của anh.

Trong khoảng thời gian ngắn ngủi, cô đã thích nghi được với nơi này. Rất nhanh cô và Nick quay trở lại tính cách mình ngày xưa.

Anh em Tramonti sở hữu cả tòa nhà này và căn bên cạnh. Mọi người trong căn nhà đều quen biết lẫn nhau. Lúc đầu Charlotte không biết và khi cô bắt đầu làm quen với vài người vợ trong khu tập thể, khi cô bắt đầu tùm năm tùm ba nói chuyện, cô đã quay trở lại là chính mình trước đây. Cô không hé môi về những gì mình biết. Cô giữ cho căn nhà luôn sạch sẽ. Cô có sở thích kỳ lạ trong việc lau chùi sạch sẽ, cũng như đuổi lũ sâu bọ trong nhà: những con ếch, thằn lằn, tổ ong, ruồi, muỗi, và rất nhiều cóc nhái khác; có những con bọ không thể nào xua đuổi được từ mấy cành cọ cảnh; còn có lũ bọ bám trên những quyển sách phúc âm, những cái áo sơ mi ngắn tay màu trắng. Đó là công việc giúp cô khỏi bận tâm lo nghĩ.

Cô và Nick thường cãi nhau vì những chuyện không đâu nhưng họ chẳng bao giờ tức giận vì bất kỳ điều gì. Cô khuyến khích Nick viết sách và bảo với hẩn rằng cô muốn nghe trong căn nhà tiếng gõ lạch cạch của máy đánh chữ mặc dù điều đó là rất hẩn hữu. Hẩn giữ những trang

viết của mình, tập giấy than trong cái rương mua trong tiệm đồ cổ ở Canal. Hắn mang về cho vợ chiếc tủ gỗ và một tivi mười chín inch mới cóng - loại lớn nhất trên thị trường lúc bấy giờ. Cô biết hắn ghét tivi thế nào, và rất vui với hành động ý nghĩa như vậy. Cô mua cho chồng mình những quyển sách dạy cách viết một tác phẩm. Trong thời gian rảnh - mặc dù điều này là không thường xuyên - cô thường lấy ra những cuộn băng, ngồi lên ghế sofa với chiếc quạt điện quay về phía mình. Cô nhắm mắt, nhập những ngụm trà bỏ chút đường, dừng cảm nói vào máy ghi âm với mấy đứa con gái của mình về những chuyện không đâu cho đến khi cuộn băng chuyển sang mặt kia. Cô gửi những cuốn băng đó cho người lạ, những người này sau đó đã gửi chúng cho hai đứa con của cô.

Hành trình của Nick Geraci đến New Orleans được sắp xếp bởi Spratling, một ông trùm buôn trang sức Mexico, người đã cử ra vài do thám, trong đó có gã bịt băng đen một mắt được biết đến với cái tên Ike Rosen.

Điệp vụ CIA đã xuất hiện ở Taxco.

Geraci đang ăn trưa một mình với bánh ngô cuộn thịt và một chai bia lạnh, trên tầng cao nhất của quán cà phê nhìn ra thánh đường, và đọc tờ Thời báo New York. Tay đặc vụ nói:

- Anh thử món cự đà bao giờ chưa? Tôi nghe nói nó bổ thận tráng dương.

Geraci đặt tờ báo xuống. Phải mất một lúc để nhận ra người đàn ông với tấm băng bịt mắt kia. Lần cuối cùng họ gặp nhau là bên ngoài nhà của Geraci ở East Islip. Cuộc gặp hôm đó giúp Nick có được chỗ trốn ở địa điểm đầu tiên. Tay đặc vụ nói tiếp:

- Vị giống như thịt gà. Anh cứ thoải mái đi, tại sao không? Râu của anh để đẹp đấy.

Nick nói:

- Mắt anh cũng đẹp vậy. Anh muốn gì?

Lucadello nói:

- Anh nghĩ rằng không ai theo dõi anh sao? Anh nghĩ rằng anh có thể đi bất kỳ đâu mà không bị người khác theo sát?

Geraci rõ ràng không biết điều này. Hắn đã biết mấy tên quan chức tầm thường lúc nào cũng nghĩ chữ I trong từ CIA chỉ là một trò đùa. Rồi sau đó bằng cách nào đó, Lucadello tìm được hắn ở đây. Khi phục vụ bàn tới, Lucadello, bằng tiếng Italia trôi chảy của mình, miêu tả kỹ càng món cự đà được nấu và chuẩn bị ra sao, kể cả nước sốt rồi sau đó gọi món đó. Geraci nói:

- Tôi hỏi anh, anh muốn gì?

- Anh có đường dây điện ở trong hang của mình. Thậm chí có cả tivi. Rồi những phiếu thu

tiền điện. Tôi ghét phải phá đổ những gì anh nghĩ về vụ lẩn trốn dũng cảm của mình, bởi vì thề với Chúa, nó rất tuyệt. - Lucadello nháy mắt - Nhưng chúng tôi luôn theo dõi anh cả ngày. Anh trốn ở dưới căn nhà mà Bố già của anh trước đây sở hữu. Khi anh ra ngoài, anh đến thị trấn nơi anh lớn lên, gọi cho cha mình, rồi ông ta đưa anh đến Mexico. Để hiểu rằng, điều này làm cho mấy kẻ đang tìm anh vào tròng, nhưng làm ơn hiểu cho, tôi đến gặp anh vì tôi làm việc vì tiền.

Geraci nói:

- Chúc mừng. Mẹ anh hẳn phải rất tự hào. Thế thì sao?

- Bố già nói rằng có thể anh đã tự kết liễu đời mình. Anh tin được không? Đó là lý do vì sao tôi ở đây. Anh phù hợp với hồ sơ. Tất cả những thông tin đều phù hợp.

- Hồ sơ ư?

- Đừng tức giận. Tôi cũng có hồ sơ của mình. Những người sống mắc kẹt trong những quy tắc luật lệ chung, những người hiểu rằng không có cách nào thoát khỏi cuộc sống thường nhật trước đây của họ, 70% tự sát. Có 87% người tự sát đã thành công. Nhưng tôi đã nói với ông ta - Bố già - rằng anh sẽ không làm điều đó. Theo tôi, anh ở trong số 30% còn lại. Anh quá tự cao. Anh là người nhìn thẳng vào vấn đề, kể cả vấn đề không thể giải quyết, và nghĩ rằng mình có thể lo liệu được. Bố già không đồng ý với tôi điều này. Họ cử tôi đến đây để cho anh một tia hy vọng, để anh có thể nhìn thấy gia đình mình lần nữa, quay trở lại cuộc sống bình thường. Vậy nên tôi đến đây để giúp anh.

- Anh theo dõi tôi từ liên bang, vậy mà anh đến đây để giúp tôi? Thú vị thật!

Lucadello nói:

- Tôi đã nghĩ đến việc giết anh nhưng tôi lại chọn điều này. Cũng có thể coi là sự an ủi.

- Có vẻ anh là người cử thẳng nhóc đó đến tìm tôi.

- Thằng nhóc nào? Có phải cái thằng bị giết trong tấm chăn không?

Vậy là mỗi người đều đã giết một Bocchicchio của mình, Nick nghĩ. CIA bắt Carmine ở Cuba nên Carmine không thể mở mồm ra được nữa. Nick chắc chắn điều này. Nick sẽ không bao giờ nói được về bất kỳ điều gì.

- Tấm chăn nào?

Lucadello nói:

- Thôi hãy để tôi thẳng thắn với anh. Bố già muốn anh phải chết. Sẽ không tốt nếu anh tự sát. Anh biết đấy, tôi không biết nên nói như thế nào... Bố già của anh muốn anh chết. Ông ta muốn trả thù. Ông ta sẽ chẳng khác gì bị tát vào mặt nếu có ai đó làm hộ ông ta điều này. Ở ngay nơi chúng ta đang đứng, ông Corleone thuê người giết anh, rồi sau đó thông báo cho ông ta.

Bằng cách đó khi anh bị tiêu diệt, ông Corleone sẽ làm việc với bạn của tôi ở FBI, những món quà, những lời đề nghị hòa bình, những ân huệ, kể cả để giải quyết những rắc rối mà những trại tập trung tôi và anh đã cùng nhau đập tan trước đây. Vì lý do cá nhân, tôi không đi sâu vào chi tiết. Tôi không thích điều này xảy ra. Ở đây cũng không được và ở đó cũng không. Tôi là người tuân theo mệnh lệnh, nhưng trong trường hợp này, có lẽ anh cũng giống tôi. Yêu cầu của tôi là phải tìm ra anh. Tôi đã tìm ra, anh đang ở đây. Sau đó tôi sẽ nói với ngài Corleone chính xác anh đang ở đâu. Tôi cũng sẽ làm việc này. Tha thứ cho tôi nếu tôi nói ra. Tôi nghĩ rằng tôi có thể quay trở lại Mexico City vào ngày sáng mai và rồi dành một ngày để nghĩ xem mình nên bắt chuyến bay nào ngày hôm sau. Anh không có ý kiến gì chứ? Rồi ngày hôm sau nữa sẽ đi du lịch. Có lẽ một hoặc hai ngày đến gặp quý ngài bạn rợn Corleone. Khi tôi nói với ông ta, 100% những gì tôi nói là chuẩn xác. Theo những gì tôi biết, anh đang ở địa điểm tuyệt vời này, Taxco, rồi sau đó tôi tưởng tượng rằng sẽ mất hai hoặc ba ngày nữa để công việc được phân công cho một số người đến đây. Thế nào nhỉ? Một tuần hay hơn một tuần. Tôi sẽ không nói cho anh bất kỳ cái gì mà anh không hiểu. Tôi không nói cho anh những thông tin nào quá cụ thể. Năm đến mười ngày, ai mà biết được, có lẽ hơn. Tôi không biết những chuyện đó xảy ra như thế nào, bắn súng, trả thù... Tôi chỉ đang nghĩ như tôi nói thôi. Theo mệnh lệnh tôi nhận được, tôi rất vui để nói với anh rằng, anh có cơ hội gặp lại gia đình một lần nữa. Cơ hội mong manh mà chúng tôi trao cho anh để anh không tự bắn nát sọ mình. Dùng súng bắn vào đầu là khả năng tốt nhất để tự tử, nhưng tôi nghĩ đó là hành động vô nghĩa.

Geraci gõ tờ Thời báo New York đã được gấp lên bàn, nói:

- Anh có nhiều thông tin thật lý thú. Nếu tôi và anh qua lại với nhau thường xuyên hơn, có lẽ tôi chẳng cần phải đọc báo nữa.

- Tôi nghĩ điều đó có khả năng xảy ra. Một hoặc một vài bữa ăn như thế này là ổn rồi.

Món cự đà được đem tới. Lucadello thích nước sốt. nhưng mất kiên nhẫn vì có quá nhiều xương rằm.

- Hơn nữa... - Lucadello bỏ hơn một nửa bữa ăn sang một bên - Nếu không vì lý do cụ thể nào anh rời khỏi đây và đi đâu đó, chúng tôi sẽ lại biết được điều đó, và một lần nữa, tôi sẽ làm theo nhiệm vụ được giao. Tôi có thể chắc chắn anh đang ở đâu, mặc dù vậy có thể một đồng nghiệp của tôi sẽ phải liên lạc với anh để nhận được sự khẳng định. Rồi sau đó, địa điểm nơi anh đang lẩn trốn sẽ được gửi ngay lập tức tới quý ông Corleone.

- Những gì anh nói là anh không muốn Michael Corleone giết tôi?

- Tôi nói là tôi đang làm theo mệnh lệnh.

- Đó là việc anh không giết tôi, hay là phải giết tôi?

- Ai mà đoán được tương lai chứ?

- Anh bắt tôi phải chạy trốn, rồi anh ngăn không cho bọn chúng đuổi theo tôi. Đó là những gì anh nói, phải không? Trò rượt bắt này bao giờ kết thúc?

Lucadello cũng đặt tờ báo lên bàn:

- Một lời khuyên, nếu anh vẫn muốn có tương lai, có lẽ anh nên mua một tờ báo khác. Một tờ có mục chiêm tinh. Tôi có thể hỏi anh những câu tương tự như thế, anh biết không? Tôi có thể hỏi anh định ngồi đây bao lâu để nghe những bản ghi âm của mình và lựa chọn mấy cô gái trẻ trung. Tôi có thể hỏi anh phải mất bao lâu để lập ra kế hoạch giải quyết những vấn đề không thể giải quyết của mình. Tôi cũng có thể hỏi anh đoán thế nào nếu như cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới sẽ xảy ra và sếp của anh coi anh là mục tiêu cao đến đâu. Chỉ là vấn đề thời gian mà thôi. Tôi cũng có thể hỏi anh bao nhiêu lâu một đặc vụ làm nhiệm vụ của mình cho đến khi sếp của anh ta bảo rằng không phải làm nữa. Nhưng tôi không hỏi anh điều đó bởi tôi ở đây không phải để nói về tương lai. - Lucadello gõ lên con mắt bằng thủy tinh của mình bằng ngón tay trỏ - Đây không phải là con mắt bằng pha lê.

Geraci chỉ vào món cự đà, và cau mày:

- Sao anh không ăn nốt đi?

Lucadello đẩy chiếc đĩa sang Nick.

Geraci kéo ra từ miệng mình chiếc đốt sông của con cự đà. Tay hắn hơi run một chút, nói:

- Tôi có hai câu hỏi nữa. Chẳng có bên mắt nào cần anh phải sử dụng một nhãn cầu bằng pha lê cả. Câu hỏi đầu tiên, tại sao anh không giết tôi và làm như nó trông giống một vụ tự sát, hoặc cử ai đó làm việc này rồi biến mất cho xong chuyện. Tôi sẽ ngạc nhiên nếu anh thiếu chuyên nghiệp như vậy. Và câu hỏi thứ hai...

- Là tại sao tôi lại nói những điều này, phải không?

Nick nhún vai, với tay lấy chiếc bánh ngô.

Lucadello dựa lưng vào ghế, nói:

- Tôi cần anh tin tôi. Và theo như tôi biết, anh không tin tôi. Anh sẽ là một tên ngốc nếu làm như vậy. Chúng ta đã làm việc cùng nhau khi huấn luyện mấy thằng nhóc ở New Jersey. Nhưng anh thậm chí còn không biết tên tôi. Anh không biết liệu tôi có tham gia vào tổ chức nữa hay không. Tất cả những gì anh biết là tôi chỉ là thằng lính đánh thuê chột mắt. Dĩ nhiên tôi không phải người như vậy, đôi mắt tôi cũng thế. Tôi thật thà với anh vì sự chân thật làm tăng sự tin tưởng. Không phải vì lý do gì khác. Nếu có thể xây dựng một chút lòng tin ỷ của tôi là theo thời gian nó sẽ tăng lên nhanh chóng. Anh có thông tin mà tôi mách bảo, anh thấy đó là sự thật và anh sẽ làm được điều đúng đắn. Càng nhiều thông tin mà anh nhận được, hành động của anh sẽ càng dễ đoán trong tương lai. Đó là những gì tôi muốn. Hơn nữa tôi không có lý do

gì để không chân thật với anh cả. Trong đôi mắt của những người quan trọng, anh là một người chết hoặc chắc chắn sẽ phải chết về lâu về dài bởi chính bàn tay anh hoặc do ai khác. Không có gì trong hồ sơ cho thấy anh liên lạc với FBI hoặc đưa ra những lời buộc tội vô căn cứ với những nhân viên đặc vụ. - Lucadello một lần nữa đập tờ báo lên bàn.

Geraci nhổ vài chiếc xương cụt đà vào chiếc khăn ăn và ra hiệu cho tên bồi bàn mang đến mấy chai bia. Lucadello nói tiếp:

- Câu hỏi của anh làm tôi thấy hứng thú. Thật ra một cái nhìn, dù chỉ thoáng qua thôi với những gì anh nghĩ. Bởi vì đó chính là điểm chúng ta khác nhau, giữa anh và tôi. Chúng ta đều có những qui tắc của riêng mình và những qui tắc của tôi được viết thành văn. Luật của tôi là ở mảnh đất này, tôi sẽ không bao giờ kết thúc công việc liên quan tới anh mà không có luật pháp đằng sau. Điều đó là vi phạm phát luật. Tôi không phải là kẻ lách luật. Thật ngạc nhiên nếu anh không hiểu điều này, Nick ạ. Anh không thấy ư, tôi là một người tốt. Tôi là người mang mũ trắng. Chúng ta cạo râu, chúng ta yêu Chúa, chúng ta ngủ ngon mỗi đêm và cuối cùng, chúng ta có một cô gái của riêng mình. - Lucadello cười lớn - Điều may mắn là, tôi nghĩ trong trường hợp này, mấy con cụt đà này đúng là món tráng dương đích thực.

Geraci nói:

- Chúc anh may mắn. Có rất nhiều cô gái trẻ đẹp trong thành phố. Tôi không chắc họ sẵn sàng quan hệ với một gã chột mắt mặc bộ vest rẻ tiền hay không. Thời gian sẽ nói điều này.

Lucadello vút tiền lên bàn ngăn Geraci thanh toán hóa đơn, và đứng dậy, nghiêng người phía tay Geraci, nói:

- Đừng vui mừng vội, lừa tôi một lần, anh sẽ thấy hối tiếc. Lừa tôi hai lần, anh biết gì rồi đấy.

- Tôi biết, đồng hương ạ.

Không lâu sau khi đến New Orleans, Nick gặp Carlo Tramonti Cá Voi lần đầu tiên và là lần duy nhất, trong khu săn bắn lớn của ông trùm ở vùng đầm lầy phía Tây New Orleans. Augie Người Lùn là người liên lạc với Nick ở đây. Họ đi trong chiếc Cadillac màu vàng, với phanh và chân ga được điều chỉnh để vừa với chân của Augie.

Augie và Nick ngồi bên ngoài một biệt thự đã cũ có từ thời nội chiến, trên những chiếc ghế bằng kim loại, trông giống những con lợn cỏ mà Carlo Tramonti đã tự tay bắn chết bằng súng máy đang quay xung quanh cái xiên thịt. Carlo bắn được nhiều tới nỗi ông ta cần phải cột chặt chúng lại, nếu không những tiêu bản sẽ rơi xuống. Bản thân căn biệt thự là nỗi ác mộng của nhà máy chế biến đường và gỗ trước đây, không ai ở trong nhiều năm liền cho đến khi Carlo mua nó. Carlo chịu trách nhiệm nướng lợn. Augie tiếp chuyện Geraci. Anh em nhà Joe có

một giá vẽ và đang vẽ tranh phong cảnh - những con lợn ở mặt tiền, khu nhà đằng sau, không có người/ một cơn bão đang ùn ùn kéo đến. Carlo liên tục cúi xuống để đổ mỡ lên con lợn hoặc tiêm vào dưới da nó bằng một mũi tiêm khổng lồ, nước ướp thịt và gia vị mà ông ta nói là đồ bí truyền.

Khu vực này chỉ thích hợp cho việc săn bắn. Augie nói:

- Đây là mục đích của việc luyện tập.

Geraci hỏi:

- Khẩu súng này có bắn được không?

- Chúng tôi có khu tập bắn riêng, nó cách đây khá xa, đừng lo về điều đó. Cà phê không?

- Đây có phải là loại có rau diếp không?

Carlo phá lên cười.

Augie giải thích:

- Cà phê có những gia vị bí mật của gia đình. Đó là sự pha trộn của riêng chúng tôi. Chúng tôi là những nhà nhập khẩu. Nó được rang ở một nhà kho không cách xa nơi anh ở.

Nick giờ cái cốc lên:

- Vì điều này mà anh có được sự biết ơn chân thành và sâu sắc của tôi. Cả căn nhà và món cà phê tuyệt vời này nữa.

Joe nhìn qua giá vẽ của mình, nói:

- Cảm ơn anh.

Nick gần đây luôn tự giải quyết những công việc đơn giản một mình, máy bán hàng tự động hay máy hát bị hỏng. Geraci nói:

- Tôi rất vui vì được làm việc.

Mấy gã đàn ông đều châm thuốc lá. Joe và Carlo tạm dừng công việc mình đang làm. Họ ngồi xuống cùng nhau. Augie nói:

- Chúng tôi muốn sòng phẳng vì điều này. Để sau này không có sự hiểu lầm. Điều quan trọng nhất là sự tôn nghiêm. Tôi có thể hứa với anh rằng trong thời gian anh ở đây, chúng tôi sẽ không thông báo thông tin nào với bất kỳ ai. Có nghĩa là, không có người bạn của anh từ New York hoặc bất kỳ đâu xuất hiện ở đây mà không được báo trước, hoặc nếu xuất hiện họ sẽ phải cho thấy lòng tôn trọng cần thiết của mình, về vấn đề người liên lạc của anh, anh trai tôi và tôi đã thảo luận kỹ, chúng tôi có thể giúp anh.

Geraci nói:

- Rất cảm ơn các anh.

Momo Barone và Renzo Sacripante đã tìm được những người mà họ tin tưởng để làm việc này. Augie nói:

- Những gì anh cần làm là cực kỳ cần trọng trong vòng ba ngày. Cả tôi lẫn Joe đều đã cử người theo sát mấy kẻ ở đây, có nghĩa là đừng bao giờ đi khỏi tầm mắt của họ, đừng bao giờ. Nếu chúng phải đi tiểu, sẽ có người lo cho chúng. Anh có những bí mật của riêng mình, sẽ thật không may nếu chúng nghe được. Chúng là những kẻ đáng tin, nên đừng lo lắng quá. Sẽ không giống những gì anh thấy như một tình huống lý tưởng, nhưng trong tình huống này thì

nên như thế. Hãy hỏi nếu anh có thắc mắc gì.

Nick lắc đầu.

Carlo Tramonti nhào người và đặt một tay lên vai Nick, siết chặt nó như thể một người ông kiểm tra cơ bắp của cháu mình. Ông ta nói:

- Anh có vẻ lực lưỡng đấy- Có lẽ chúng ta sẽ trở thành bạn trong thời gian tới. Bây giờ thì vẫn chưa phải. Chúng ta bây giờ là những người cùng chung chí hướng. Chúng tôi phải giải quyết sự thiếu tôn trọng mà Michael Corleone đã tạo ra. Tình huống mà tôi có với chính phủ lẽ ra đã không bao giờ xảy ra nếu Bud Payton là Tổng thống. Chúng tôi chấp nhận điều này. Mỗi bất hòa của chúng tôi với Corleone cũng không phải là điều mà anh cần quan tâm. Chúng tôi sẽ không hỏi anh bất kỳ điều gì liên quan. Lời khuyên của tôi là, anh càng ít tò mò càng tốt. Chúng tôi cũng muốn anh hiểu, tôi làm việc với Vito Corleone, làm ăn với ông ta trong vài vụ và tôi nhìn thấy anh, Nick, cũng là một trong những kẻ tham gia đường dây đó. Tôi rất vui có thể làm việc với anh. Tôi đánh giá rất cao sự giúp đỡ của anh dành cho chúng tôi để lật đổ ông trùm của cả Gia đình - nếu, Chúa tha thứ, nếu có điều gì xảy ra với Corleone. Nếu có gì đó xảy ra, ai có thể đảm nhiệm tất cả? Chúng tôi đã nghĩ đến vài người nhưng câu trả lời là không ai cả. Anh băng qua những con phố ở Brooklyn như một anh hùng đến để cứu thế. Chúng tôi có hai điều kiện. Một là anh không được nói bất kỳ lời nào về những gì anh thấy ở Louisiana ở bên ngoài Louisiana. Hai là anh phải làm việc cho chúng tôi khi anh ở đây. Những điều đơn giản, những điều mang lại những thứ khác tốt đẹp hơn, dù nhiều hay ít cho đường dây làm ăn của anh em chúng tôi. Điều này không là gì cả với một người tài năng như anh.

Nick chấp nhận mọi thứ. Hắn và ba anh em nhà Tramonti ôm nhau. Họ xẻ ra từng miếng thịt lợn nướng và bắt đầu ăn. Máu vẫn chảy ra từ con lợn xuống đồng than hồng phía dưới, cái xiên thịt tiếp tục quay đều đều.

Sau đó Augie và Nick lên một trong những chiếc thuyền lớn gắn quạt gió ở phía sau. Họ gọi chúng là những chiếc thuyền vượt đầm lầy. Hai người này quả là một cặp kỳ lạ, ngồi bên

nhau trên thuyền, mặc áo vest, đại diện cho sự khác biệt rõ ràng giữa một người Italia - Mỹ bình thường và một người lùn tịt.

Nick đã phải lẩn trốn quá lâu, có linh cảm không tốt vì điều này - nói chung, hắn lúc nào cũng có cảm giác như vậy. Hắn luôn cảnh giác, sợ rằng mình sẽ bị bắn vào đầu hoặc bị đá văng xuống đầm lầy, bị cá sấu hoặc con gì đó dưới kia ăn thịt. Có lẽ là con quái vật từ hồ nước đen. Điều này chẳng khác gì một bộ phim: những cây sồi lớn và những cây tùng gào thét; những đám rêu Tây Ban Nha và huệ tây màu xanh nằm len lỏi dưới những cây thông; ở dưới mạn thuyền là những lớp bùn đặc sệt bám chặt. Tramonti biết vùng đầm lầy này rõ như lòng bàn tay, và một người đàn ông sẽ không bao giờ sử dụng cái xẻng hoặc suy nghĩ lần thứ hai về việc vứt bỏ những thứ mình không cần thiết. Nick vòng tay qua Augie và mỉm cười. Augie vỗ tay lên đùi mình.

Tiếng gào rú của động cơ làm cuộc nói chuyện khó khăn. Nick không thể nghe tiếng súng trường nữa.

Nick có cảm giác kỳ dị về kích thích của Augie. Nhưng đây là một gã nhỏ thó mà lúc nào cũng phải dè chừng. Giữa việc để Michael Corleone quỳ lạy và để cho Tramonti làm những gì chúng muốn và việc chỉ điểm Nick Geraci cho Bố già, điều nào tốt hơn?

Thay vào đó, điều gì xảy ra với Geraci, như Augie đã hứa, hắn có được chuyển đi vòng quanh khu đầm lầy và những khu vực lân cận. Những dàn khoan. Những bể chứa ngập đầy dầu. Một nhà thổ được dựng tạm bợ bên đường. Một casino được xây tạm, chỉ cách cao tốc 61 hai dặm. Đi đến đó phải qua một con đường xi-măng được kiểm soát chặt chẽ. Casino này xây trên những chiếc cột cao và nhận được khoản trợ cấp từ chính quyền liên bang. Nhìn thấy những điều này, cộng với việc xa nhà quá lâu đã gọi lại trong Nick những gì hắn tin tưởng khi hắn lần đầu tới New York, rằng người New York thiếu trí tưởng tượng về thế giới. Điều này đối với họ là một sự khinh miệt. Moe Green rời khỏi New York để nghĩ tới những điều khác thú vị hơn ở Vegas. Cuba làm cho mọi người sáng tạo hơn khi ở đó. Geraci nghĩ, Mexico có tiềm năng trở thành thiên đường cho những tên gangster. Tại sao nhiều kẻ lại đổ dồn tới Cuba, một hòn đảo nhỏ chẳng có gì ngoài việc cách xa Florida cả trăm dặm. Trong khi đó có đất nước tuyệt vời hơn ngay sát biên giới, nơi chấp nhận hối lộ, nơi chỉ cần xẻ mặt đất ra là có thể thấy được thuốc phiện, nơi mà hàng ngàn con người luôn tìm cách sống ẩn dật và càng ít sự chú ý càng tốt. Hyman Roth và nhà Kosher Nostra, những người Nga gốc Do Thái ở California điều hành công ty xổ số Mexico nhiều năm liền. Geraci không thể hiểu được điều gì ngăn cản một người liều lĩnh như hắn ta khỏi việc tiến lên và chiếm toàn bộ đất nước. Có lẽ đó là lý do-liên quan tới vùng đất Sicily nơi hắn sinh sông. Cuba cũng là một hòn đảo như Sicily. New York đơn giản chỉ là nơi có nhiều đảo mà thôi. Mexico thì khác. Mexico chẳng khác gì một phiên bản phóng to của Louisiana.

Đầm lầy làm Nick nhớ lại ý tưởng của Fredo Corleone - thay đổi lại khu vực để khiến cho

việc chôn người ở trong năm khu vực thuộc New York là bất hợp pháp, rồi sẽ kiếm được hàng triệu đô từ Jersey đến những khu đầm lầy khi những nơi này biến thành chỗ an táng. Tại sao không? Chưa có điều gì làm Nick thấy điên rồ đến vậy. Mưu đồ này đã từng được khơi ra bởi những kẻ ở San Francisco, đó là nơi Fredo nghĩ ra ý tưởng. Nick giúp Fredo với dự án này trong một thời gian - những dự án buôn bán trên đầm lầy, thương lượng với những công ty khoan cắt đá - cho đến khi Michael quyết định rằng điều này là không được. Khi suy nghĩ về vấn đề này trên con thuyền mà Augie Tramonti đang lái, Geraci không thể nhớ được điều gì mà Michael và Tom Hagen nghĩ rằng đó là một ý tưởng điên rồ - ngoại trừ việc Fredo nghĩ ra nó.

Nếu Geraci lại nắm trong tay quyền lực, hắn thề sẽ biến ý tưởng của Fredo thành hiện thực.

Geraci và Augie quơ một đường trên mặt nước. Augie đi đến một cầu cảng, qua khu đầm lầy từ một ngọn đồi nhỏ gần đó. Trên ngọn đồi có một nhà thờ được phủ giấy dầu nhưng cửa sổ thì không có kính. Mấy đứa nhóc trông bẩn thỉu đang chơi đùa xung quanh. Augie hét lớn:

- Bị lộ rồi!

Hắn nhún ga. Hai người đàn ông mặc đồ bảo vệ màu đỏ đuổi theo họ. Augie phóng nhanh qua cầu cảng, phi lên bờ và cười sung sướng như một thằng bé. Nick lại nghe tiếng súng. Khu tập bắn ở đằng sau nhà thờ. Khi trèo lên đỉnh ngọn đồi, họ nhìn thấy rất nhiều người đang ở đó, và ít nhất cũng phải chừng đó người tụ tập xung quanh. Ở giữa khu đầm lầy, điểm tập bắn là nơi lý tưởng vì đã được xây dựng khá tốt, có thể tổ chức sự kiện Olympic cũng không biết chừng. Hầu hết những tay thiện xạ nhắm bắn mục tiêu quen thuộc: những lon cà chua đặt trên những thùng thư, thứ quả đã thối rữa - chảy ra khi bị đạn xuyên qua.

Augie đi vào ngôi nhà màu trắng. Đó là ngôi nhà duy nhất trong khu vực này. Những chữ màu đen khắc lên cửa CHỈ DÀNH CHO NHÀ WHITE.

Nick chờ đợi. Augie nói:

- Muốn bắn thử không? Chúng tôi có mấy tay thiện xạ mà anh có thể học hỏi hoặc thi đấu cùng, thậm chí nếu anh muốn cá cược cũng được. Nếu cần cocktail, tôi sẽ lấy cho anh một ly. Trong nhà thờ này có một quầy bar với đầy đủ mọi thứ.

Nick hỏi:

- Những kẻ đó là ai? Bạn của anh à?

- Vài người thôi. Chúng tôi còn có bọn lính hải quân, những viên FBI nghỉ hưu. Tin được không? Bọn chúng đến từ đây hoặc vài nơi khác ở Florida, vài tên Cuba mà tôi không nói chuyện nhiều lắm. Một phi công lái máy bay. Chúng tôi thậm chí còn có một thằng nhóc vùng nông thôn có thể bắn chết con muỗi trên mông một con ếch cách xa hàng trăm thước. Thật không tin nổi. Anh phải xem mới biết được.

Nick chưa bao giờ dành nhiều thời gian ở miền Nam đến vậy - mặc dù mọi người thường nói với hắn rằng New Orleans không phải là miền Nam, đó chỉ là New Orleans mà thôi. Hắn chỉ đi bộ có vài giờ mà đã ngạc nhiên với những gì mình nhìn thấy. Đó không chỉ là sức nóng và sự uể oải trong ngôn từ cũng như hành động, hoặc là sự cách biệt cũng như quần áo mà một thời trang đó thịnh hành ít nhất hai năm trước. Miền Nam có những con gián to bằng nắm tay. Miền Nam có những kẻ thích chạy lúc nào cũng mang trên tay một con gà, trên đó là vài lá bài để con gà chọn. Miền Nam cũng sản sinh ra điều kỳ lạ: những kẻ lập dị ở trong đầm lầy bắn những lon cà chua và tranh cãi bằng chất giọng nặng chịch. Đâu đó lại vang lên vài giọng lơ lớ nước ngoài.

Augie nói:

- Tổ chức của chúng tôi đã lớn mạnh hơn nhiều. Hình như anh giải tán đội của mình rồi?

- Đội nào cơ?

- Đội sát thủ. Những kẻ mà anh huấn luyện ở đầm lầy của mình ở New Jersey, với mấy người bạn của chúng tôi ở bên chính phủ.

- Làm sao anh biết được?

- Có lẽ anh chọn điều này sau khi mấy thằng ở Cuba gây rắc rối, phải không?

- Làm sao anh biết?

Augie đặt tay lên vai Nick:

- Ôi thôi nào, người anh em. Chúng tôi biết hết mọi chuyện.

Nick không thể nào hạnh phúc hơn việc có thể bước đi tự do trên đường. Ở New Orleans, hắn là người hoàn toàn xa lạ. Hắn không giống người Ý, không có giọng New York, hắn hơi lê bước một chút khi bước đi, thỉnh thoảng tay lại run run. Hắn lúc nào cũng bị coi là không biết chữ và bị đánh giá thấp. Mặc dù vậy hắn không nhớ được lần cuối cùng mình có những niềm vui thế này là khi nào.

Đầu tiên hầu hết những công việc mà Nick được giao là nhỏ - những khoản tiền nhỏ là nền tảng để xây dựng và làm cho công việc kinh doanh phát triển. Nick được trả một khoản lương ít hơn số hắn nhận được trước đây. Lừa bản thân mình trong ngắn hạn là động lực tốt về dài hạn. Nó giúp xây dựng lòng tin, đặt hắn vào tình thế an toàn, kéo hắn tới những công việc lớn hơn và nhiều tiền hơn. Rõ ràng trong thời gian ngắn, nhà Tramonti yêu cầu Nick làm công việc liên quan tới giải quyết rắc rối. Hắn thương thuyết với những công ty đánh bạc để đổi lấy một. trạm radio và một chiếc tivi mười chúi inch. Hắn giải quyết những vấn đề gặp phải với doanh nghiệp lớn thứ ba của bang về xây dựng cầu đường. Hắn hoạch định chiến lược về một hệ thống chia sẻ lợi nhuận mới với một tên buôn bán ma túy trẻ tuổi ở khu da đen, sau đó thì

đánh cho tên này như tử. Hắn làm nổ tung chiếc Corvette ở Gretna Parish - không ai bị thương, chỉ là lời cảnh báo với một người xa lạ. Mặc dù Nick giúp giải quyết mọi việc, hắn cũng đích thân mình đòi thu lao. Sau đó vì quá phân khích, mỗi lần như vậy tay hắn lại run lên bần bật.

Những gì mà Nick biết được không có cách nào giúp cho triệu chứng đó thuyên giảm hoặc biến mất. Mặc dù khi từ bỏ boxing, hắn đã tự hứa với bản thân (hoặc đúng hơn là với Charlotte) là sẽ không bao giờ đặt chân đến sàn đấu nữa. Nhưng hắn lại tìm được khu thi đấu nhỏ ở North Robertson và đến đó ba lần một tuần. Quay trở lại Cleveland, khi Nick là một đứa trẻ, phòng đấu quyền Anh với toàn lũ Italia và Ireland, vài tên Do Thái, nhưng ở đây thì toàn lũ da đen, vài thằng da trắng xăm trổ, mấy đứa Cuba. Geraci biết kha khá tiếng Tây Ban Nha, nhưng giọng của chúng thì nghe rất lạ, và chúng thường giả vờ không hiểu hắn nói gì. Một lần hắn lên sàn đấu. Hắn có thể đánh bại một tên trong chớp nhoáng, nhưng ở sàn đấu này, lũ trẻ khá giỏi, và hắn để mặc cho chúng đánh đấm. Đây là thể thao. Hắn không bao giờ nói với Charlotte về điều này. Cô nhận thấy chồng mình sút cần, cơ bắp ở tay và chân cứng hơn. Hắn nói với cô về những lần đi bộ mà hắn đang tập luyện. Khi cô bắn khoả, hắn nói rằng quan hệ cũng giúp hắn khỏe mạnh hơn.

Geraci nhớ đầy đủ chi tiết về hệ thống do nhà Corleone điều hành mà hắn có thể liên lạc trong tình trạng khẩn cấp từ xa. Chủ yếu là từ Momo Barone.

Trâu Đất nói rằng Eddie Paradise quan sát hắn rất cẩn thận để chắc chắn rằng ở bất kỳ quầy điện thoại nào, Nick cũng có thể bị phát hiện. Vậy nên Trâu Đất lập riêng một đường dây tại nhà mẹ hắn ở khu vịnh Ridge. Vì hắn trước đây thường thăm mẹ mình hằng ngày, điều này không làm ai nghi ngờ cả. Thứ gần đây nhất làm hắn há hê xảy ra ở khu nghĩa địa mà Vito Corleone được chôn. Trong khu lăng mộ gần đó, trên cửa có tấm biển ghi chữ DANTE (rương ở đó ngập đầy tiền). Đó là tiền riêng của Michael Corleone. Có hai tên - một tên trong số đó dùng tên giả, là bảo vệ ban đêm - đánh sập bức tường tòa nhà bằng máy xúc lấy từ nghĩa trang và trốn đi cùng toàn bộ số tiền. Tên này sau đó quay trở lại Agrigento làm việc trong xưởng rượu của Gia đình. Tên còn lại quay lại bán pizza ở Cleveland, nhưng hắn tiêu pha quá nhiều. Sau đó theo như Geraci biết, hắn đã tự tử.

Trong nhiều năm liền, thời còn ở East Islip, Charlotte đã cố gắng để chia sẻ sở thích nghe nhạc jazz với chồng mình. Nhưng bây giờ họ đang ở New Orleans, và cô nói rằng cô là tín đồ của When in Rome. Bây giờ họ đi các show diễn cùng nhau hai hoặc ba lần một tuần và điều đó khiến Nick cảm thấy thích thú khi nhìn vợ mình hơi run run khi phải tiếp chuyện với mấy người hầu bàn, nhận những ly rượu miễn phí mà những người lạ mặt gửi đến không nói một lời. Điều này làm hắn nhớ lại những kỷ niệm khi họ lần đầu hẹn hò. Nick nghĩ vợ mình hơi quá lo lắng về việc “bỏ rơi những đứa con”. Nhưng dù sao chúng vẫn vui vẻ. Những đứa con vẫn an toàn. Chúng sẽ tự lập sớm thôi.

Một ngày, sau khi Nick và Charlotte ở New Orleans được vài tuần, họ đến hồ

Pontchartrain trên chiếc thuyền mượn. Chiếc thuyền trùng tên với album nổi tiếng của một nghệ sĩ piano nghiện ma túy. Bây giờ nó thuộc về một người anh em của Carlo Tramonti. Charlotte cởi bikini và tắm nắng ở mạn trước của con thuyền. Áo của cô được cởi ra khi Nick cứ đi vòng vòng xung quanh và dò hỏi vợ mình cho phép cởi nó. Nick cũng hỏi vợ mình, trong thời gian hẵn đi xa, cô có thành thật với hẵn không.

“Có chứ”, cô trả lời chồng mình như thể đó không phải là câu trả lời quan trọng. Hẵn không chắc mình có thể tin cô, nhưng hẵn không thể chứng minh điều ngược lại. Phải đi thêm ít nhất một dặm nữa trước khi cô nhắc người lên, khiến hẵn nhìn thấy bộ ngực đồ sộ của cô, rồi cô hỏi hẵn câu hỏi tương tự. Hẵn có chung thủy không?

Hẵn trả lời có.

Điều này là đúng. Nick bản khoản không biết điều gì khiến hẵn, vợ mình và những người khác phải hỏi câu hỏi này, khi mà vấn đề không phải câu trả lời là gì. Vì câu trả lời duy nhất xuất hiện trong đầu mọi người lúc này là Có.

Mọi người chế giễu Geraci vì không tìm đến mấy ả điểm hoặc có một cô em út, nhưng không phải lúc nào trong cuộc đời cũng phải giống những người khác. Đó là câu mà hẵn luôn nói với mấy thằng bạn. Hẵn yêu vợ mình. Nhìn cô xem, cô thực sự là một liều thuốc mê hoặc. Một giấc mơ. Cô thật sự quá đủ đối với hẵn. Hầu hết thời gian hẵn đều chung thủy. Bạn bè trách hẵn vì không giống những người đàn ông khác, điều này có thể đúng. Nhưng làm sao mà hẵn biết được? Làm gì có ai có cơ hội để biến thành người khác.

- Không bao giờ ư?

Hẵn neo thuyền và nói rằng hẵn yêu cô.

- Đi xuống khoang tàu thôi.

Cô túm lấy quần hẵn và lôi xềnh xệch xuống. Tổ chức của chúng tôi ngày một lớn mạnh, hẵn nghĩ.

Chương 24

Tommy có những phẩm chất tốt - trung thành, cứng rắn, một giọng hát tuyệt vời, thương yêu mẹ mình, nấu ăn tốt nhưng thông minh có vẻ không phải là thứ mà nó sở hữu.

Chiếc máy bay hai động cơ chở Al Neri và cháu của mình đậu xuống một sân bay tư nhân ở vùng sa mạc Arizona vào buổi sáng. Sân bay là nơi những xưởng phim thường sử dụng khi đến Old Tucson để quay phim về miền Tây. Chiếc máy bay được thuê ở Las Vegas và phi công có vẻ nghĩ rằng họ bay đến đây để quay phim. Họ không nói gì, phủ nhận hay khẳng định điều này cả. Họ ăn mặc theo gợi ý của Al, đội mũ beret, áo gió, đi giày như những tay golf đang chuẩn bị bước vào cuộc đấu. Bộ áo chùng và không sơ-vin của Tommy - gần đây hẳn ta đã giảm vài kí - được phủ lên cây súng giấu trong quần. Trên quãng đường từ Las Vegas, phi công liên tục kể về những ngôi sao điện ảnh anh ta đã chở trên chiếc máy bay này. Al và Tommy cứ để anh ta nói. Phi công nói khi họ xuống máy bay:

- Chúc các anh diễn tốt. Hay lần này chỉ là diễn cho nhà hát?

Al nói:

- Cảm ơn anh. Chúc một chuyến bay tốt đẹp.

Tommy nói:

- Ở khu của tôi, chúng tôi gọi đó là In Culo Alla Balena.

Al ném cho cháu mình một cái nhìn.

- Tôi chưa từng nghe câu này. Nó nghĩa là gì?

Tommy bắt gặp cái nhìn của chú mình:

- Ngập đến tận hông cá voi. Chỉ có nghĩa là chúc một diễn viên diễn tốt mà thôi. Ít hoặc nhiều thì ý nghĩa nó là vậy.

Người phi công hỏi:

- Đây là tiếng gì?

Al khoát tay ra hiệu Tommy ra ngoài, nói:

- Chúng tôi sẽ gặp anh lúc sáu giờ.

Họ đi xuống vỉa hè rải nhựa từ sân bay tới chiếc xe thuê cách đó vài trăm thước. Al lẩm bẩm:

- Mà nói ít thôi, mọi người sẽ không chú ý đến mày. Quá im lặng, mọi người sẽ không nhớ mày. Dạy người ta những câu tiếng lóng, mày chẳng khác gì đưa cho họ ảnh căn cước và hồ sơ tội phạm làm vật kỷ niệm cả.

Tommy nói:

- Ảnh căn cước ư? Cháu không nghĩ rằng chú gọi thứ mà cháu có là ảnh căn cước. Thứ duy nhất dính dáng giữa cháu với mấy vụ lùm xùm ở Breno, nhưng vì thời gian hạn hẹp nên không giải quyết được.

- Đó không phải là điều tao định nói.

Tommy có những phẩm chất tốt - trung thành, cứng rắn, một giọng hát tuyệt vời, thương yêu mẹ mình, nấu ăn tốt - nhưng thông minh có vẻ không phải là thứ mà nó sở hữu.

Người Mexico ở bãi cho thuê xe hỏi họ muốn dùng hiệu xe gì và đưa ra hai cái tên gợi ý. Và Neri không trả lời. Người Mexico kia khẳng định anh ta không làm việc cho đại lý bán xe. Cuối cùng Al Neri nói:

- Đây có vẻ là chuyến làm ăn hời với tôi.

Người Mexico hỏi:

- Tôi từng nhìn thấy ông trước đây trong một bộ phim phải không nhỉ? Một gã toàn đóng vai cảnh sát, cũng có một nữ diễn viên nữa, tôi không nhớ mặt cô ta. Cô gái có bộ ngực lớn. Tôi chỉ nhớ mỗi vậy.

Al đưa cho người này một khoản tiền, nói:

- Có lẽ anh nhớ nhầm người rồi.

Tommy lái xe, tăng mức điều hòa nhiệt độ và rẽ vào con đường dẫn đến Tucson. Ở phía bên phải, theo những gì họ thấy, là hàng trăm chiếc máy bay bỏ hoang, phần lớn trong số đó là máy bay từ Thế chiến thứ hai. Tommy xoa xoa mắt, nói:

- Chú nhìn thấy đồng sắt vụn này không?

Al nói:

- Mày có lái được không?

- Tại sao không?

- Mày xoa mắt, mồ hôi đổ như tắm. Tao chỉ muốn chắc mày không sao.

Tommy vươn người và mở loa hết công suất:

- Cháu ổn mà. Chúng ta đang ở sa mạc khôn kiếp, chú Al ạ. Nhiệt độ làm người ta chảy mồ hôi như tắm. Cháu còn dị ứng với mấy loài cây ở đây nữa. Nếu chú nhớ, hồi chúng ta còn sống ở Nevada, ở trên Tahoe, cháu vẫn ổn, nhưng khi xuống Vegas, cháu bắt đầu hắt hơi, sổ mũi, đại loại vậy.

Tommy không chỉ lau mồ hôi và ngứa mắt, nó bị sứt cân và việc đầu tiên nó làm vào mỗi buổi sáng là uống một chai bia. Al biết những dấu hiệu này. Al nói:

- Dị ứng hả? Mày không biết uống rượu sao?

- Chúng ta đi khỏi đây thôi.

- Nhìn thẳng vào mắt tao và nói cho tao biết mày không sử dụng ma túy.

- Cháu không sử dụng ma túy. Cháu thề với Chúa!

- Mẹ kiếp! Thề với tao đây này.

- Cháu thề với chú, chú Al. Cháu sẽ không nói dối chú, cháu có sử dụng một ít gần đây. Nhưng không có nghĩa là cháu đang sử dụng. Chú cứ hỏi mẹ cháu nếu chú không tin rằng cháu bị dị ứng.

Ở bãi phế liệu của sân bay có một hàng dài những chiếc máy bay ném bom B29, động cơ và cửa sổ của chúng được phủ bằng vải dầu. Al khoanh tay và xem xét cháu mình. Quả thực không có điều gì trong hành vi hoặc cử chỉ của Tommy cho thấy nó đang nghiện thuốc. Cũng không cần phải cư xử thái quá như vậy. Tất cả lũ trẻ đều thích sử dụng thứ đó. Bản thân Al cũng không phải là thằng nhóc thánh thiện trong dàn nhạc của nhà thờ, trước đây cũng đã từng sử dụng. Al nói:

- Đừng nói dối tao, nhóc ạ. Mày chỉ cần nói cho tao biết lần cuối cùng mày sử dụng là khi nào?

Tommy hít một hơi dài:

- Hai hôm trước.

- Tốt hơn hết là mày đừng có nói dối.

Tommy khẳng định, lần này nói to hơn lần trước:

- Hai hôm trước thật mà. Còn trước đấy là cả tháng trời, thậm chí có thể là gần một năm.

- Có thể hả? Có thể gần hơn thì sao?

- Chú muốn cử ai làm việc này thì làm, tự làm cũng được, chú biết không? Tất cả những gì chú làm là muốn cháu chứng minh cháu không nghiện ma túy. Chú nói đi, cháu sẽ chứng minh.

Al im lặng một lúc, có lẽ hẳn ta đã hiểu ra. Al thực sự không muốn làm công việc này, nhưng có lẽ chuyện của thằng cháu khiến hẳn suy nghĩ không sáng suốt. Hẳn nói:

- Cứ lái đi.

Tommy bật radio lên. Ai sẽ nhảy lên, Buck Owens hát, khi bạn nói bạn là một con ếch, Tommy lặp lại những giai điệu du dương. Al nói:

- Mày thôi cái giọng chim gõ kiến đấy đi! Tommy cười khẩy, nhưng nó cũng không hát nữa. Al hỏi:

- Có gì vui vậy?

- Không có gì.

- Tao hỏi mày một câu. Mày cười cái gì?

- Thằng cha trong bài hát hát rằng Ai sẽ nhảy lên, khi bạn nói bạn là một con ếch, rồi chú bảo cháu tắt radio đi.

- Nhưng nó liên quan mẹ gì tới con ếch?

- Không có gì.

- Nếu mày muốn nghe radio thì cứ nghe đi, hát theo cũng được, nhưng đừng hát bằng cái giọng chim gõ kiến chó chết đó.

- Thôi quên đi.

Al nhìn con đường bụi bặm qua cửa kính.

- Ở ngoài kia, chú nghĩ có gì không?

Đây là chuyến đi thứ ba của Tommy Neri đến Tucson để nói chuyện với Fausto Geraci. Al nói:

- Mày nói với tao như vậy tức mày thích việc này?

Tommy vô thức sờ tay vào khẩu súng ở hông, nói:

- Cháu bật radio lên để nghe ca nhạc.

Al biết rằng đó cũng là cử chỉ không định trước.

Có nhiều gã làm như vậy. Có những cảnh sát cứ ba mươi giây lại chạm vào khẩu súng của mình trong vòng ba mươi năm. Al không mang theo khẩu súng nào. Chiếc đèn pin bằng sắt

nặng chình chình của hắn để đằng sau trong chiếc vali nhỏ.

Lại một lần nữa, Tommy sờ khẩu súng. Đó là khẩu Walther chín li còn mới - một kiệt tác, Al nghĩ. Một thứ vũ khí mà người sáng suốt sẽ không sử dụng một lần rồi vứt đi. Nếu đó là Al, hắn sẽ mang theo khẩu súng thích hợp cho việc giáp lá cà, nhưng Al cố gắng để không suy đoán về từng hành vi của thằng cháu mình. Đó là điều mà cha của Al đã làm với hắn ta - đánh hắn như tử, rất nhiều lần, vì không nghe lời của ông già. Với chị gái lớn của Al, mẹ của Tommy, ông ta còn dă mạn hơn khi nói với đứa con gái rằng nó đang làm sai rồi ngắt quãng lời cô bằng một cú dấm. Mẹ kiếp. Thứ làm Al băn khoăn đó là khẩu súng của Tommy rất sạch sẽ và không một dấu vết. Nếu công việc hôm nay trôi chảy, Tom sẽ không cần đến thứ đó và cũng không cần phải vứt nó đi. Nếu phải bắn thì chắc chắn phải vứt. Đó chỉ là một khẩu súng khốn kiếp. Bọn người Đức chỉ mong sản xuất được nhiều khẩu Walther hơn mà thôi.

Chiếc máy bay ma mà họ đang đi qua được trang trí bởi nhiều bức tranh của những phụ nữ có bộ ngực vĩ đại, đi vớ hoặc đang tắm.

Al hỏi:

- Mà biết đang đi đâu không đấy?
- Chú bình tĩnh nào.
- Mà rẽ vào sân bay cho tao!
- Chúng ta vừa đi qua đó thôi.
- Không phải là đường băng. Sân bay. Đó là...
- Cháu biết sân bay ở đâu.
- Được rồi.

Al lôi ra một tấm bản đồ và xem xét.

Đó là việc mà ông ta thường làm mỗi sáng. Fausto Geraci quay trở lại nhà sau khi đưa vợ mình, Conchita, đến nơi làm việc trong xưởng đồ hộp ở phía bên kia thị trấn. Sau khi về nhà, ông ta mặc cái áo choàng tắm cũ rách, ngồi xuống chiếc ghế đặt trên thảm cỏ được cắt xén gọn gàng ở sân sau, hút mấy điếu thuốc Chesterfield Kings và nhìn ra ngoài bể bơi. Al nói:

- Tại sao ông ta không mua cho vợ một chiếc xe? Bà ta không biết lái à?

Hắn và Tommy đậu xe cách đó vài dãy phố, ngồi ở nơi mà họ có thể nhìn thấy khoảng sân sau của nhà Fausto.

Tommy nói:

- Bà ta biết lái. Nhưng ông ta thích đưa vợ mình đi. Cháu nói với chú rồi đây, ông ta thích lái xe.

Cứ mỗi chủ nhật, Fausto Geraci lại lôi chiếc xe của mình chạy lượn lờ rồi mở ga hết tốc lực, thường hơn một trăm kilomet. Đó là một trong những điều mà Al định hỏi ông ta. Al nói:

- Tại sao người vợ Mexico của ông ta không nghỉ việc? Bà ta kết hôn rồi. Bà ta đang ngồi lên đông tiền mà. Tao không tưởng tượng được bà ta cần gì nữa.

- Có lẽ bà ta thích làm việc, làm sao cháu biết được. Bà ta là người Mexico, làm sao biết được họ nghĩ gì?

Al lôi ra chiếc ống nhòm. Tommy nói:

- Cháu nói gì bây giờ? Trong suốt cuộc đời chú đã bao giờ nhìn thấy một thằng ất ơ trông giống như xác chết chưa?

- Nói thật với mày, lão ta đúng là giống thế thật. Nhưng mặc kệ ông ta. Tao nhớ mày nói rằng ông già luôn để bể bơi cạn nước.

Ông già dù sao cũng mới cưới vợ. Ông ta đang tận hưởng sự biến mất dài ngày của thằng con.

- Đúng là ông ta làm như vậy.

- Bây giờ thì đầy rồi.

Al đã tính đến việc còng tay Fausto Geraci và vứt xuống nước. Hắn biết điều đó sẽ rất hữu dụng. Hắn có vài chiếc còng ở trong túi áo gió. Al trước đây chưa từng làm điều gì tương tự. Hàng xóm xung quanh có thể nghe tiếng hét của ông ta. Và làm cho ông già hét lên, Al nghĩ, là cách duy nhất để có được thông tin mà họ muốn, nhưng thứ Al thích là làm công việc này - không chỉ đâm dáo hoặc sử dụng cơ bắp mà là nghĩ ra một vài lựa chọn trong đầu, rồi sau đó thu gọn lại và đưa ra cái đúng đắn nhất. Như một vận động viên bóng chày chặn quả bóng khỏi sân đấu, như một người chuyên nhạc jazz chơi bản nhạc mà ai cũng biết, hoặc một kẻ cướp có súng chạy vào thành phố, nơi ông ta có thể cướp được nhiều tiền.

Tommy nói:

- Có lẽ điều này xảy ra với những ông già mà thời tiết bên ngoài còn nóng hơn nước tiểu ông ta thải buổi sáng. Chú nghĩ xem, bây giờ mà được tắm thì tuyệt biết bao.

Al giương ống nhòm lên, nói:

- Có thể. Hoặc có thể đó là ý kiến của bà vợ Mexico.

Tommy nói dù biết Fausto đã cưới Conchita được hơn một năm:

- Có thể.

Câu chuyện về bể bơi - Nick Geraci đã từng kể - Fausto và người vợ đầu tiên chuyển đến đây từ Cleveland sau khi bà ta được phát hiện mắc bệnh Big c. Bùn bèo của bà ta đến từ Milazzo, những người đánh cá và những người thợ lặn, rất thích chơi đùa dưới nước. Cuối cùng họ cũng có một cái bể bơi, và sử dụng nó bất kỳ lúc nào có thể. Bà ta bơi trong khi tim yếu dần rồi quy hẩn. Fausto tìm thấy vợ mình dưới nước và kéo bà lên. Trước khi bà được kéo lên mặt đất, ông ta đã rút hết nước và không bao giờ lấp đầy nó nữa. Có lẽ rất đau đớn, bởi vì ông ta chỉ là một lão khùng - ai mà biết được. Nick lấp đầy bể bơi mỗi khi về nhà, nhưng sau đó ông già lại rút sạch nước khi thằng con đi khỏi.

Đột nhiên cánh cửa kim loại đóng sầm lại. Fausto Geraci ngồi trên bãi cỏ, cười to. Al đưa cho Tommy chiếc ống nhòm, nói:

- Rất có thể ông già là người thích nhạc pop. Ông ta đang hát cho cô cháu nghe.

Có tiếng nước quấy và đằng xa là tiếng cười của cô gái. Thông tin mà họ có được rất tốt. Bev Geraci, con gái út của Nick, đã kết thúc chương trình học năm hai ở trường Cao đẳng Berkeley và đến chơi suốt mùa hè với ông nội mình. Từ tiếng nước quấy Al Neri có thể đoán, con bé là một đứa đầy đặn.

Al và Tommy Neri lái vòng quanh khu nhà và đỗ chiếc xe thuê bên cạnh căn hộ của Fausto Geraci, phủ lên một tấm vải bạt. Chiếc Olds Starfire đang ở trong gara. Ông già có vẻ là người ham mê lái xe và tự hào về điều đó. Có rất ít cơ hội để ông già có thể chạy đến chỗ chiếc xe - hoặc cháu của ông ta đi một quãng đường xa đến vậy - nhưng Al Neri vẫn muốn chắc chắn bằng cách khóa nó lại. Khi hấn còn trẻ và đang làm nhiệm vụ trong quân đội, hấn muốn chết trẻ trong tư thế vinh quang như một anh hùng bí mật ở miền Tây mà hấn rất ưa thích. Hấn thậm chí còn tìm cách để đạt được ước mơ của một thằng nhóc ngu ngốc. Nhưng mọi sự đã đổi thay, hấn vẫn yêu miền Tây (những bộ phim, truyền hình, thậm chí cả sách) và hấn vẫn nghĩ bản thân mình là một người trẻ (năm sau hấn sẽ chính thức bước sang tuổi bốn mươi) vẫn có thể coi là anh trai của đứa cháu mặc dù tóc đã điểm hoa râm. Hấn bị ám ảnh với việc mình ngày càng già đi. Và - như một người hâm mộ miền Tây - hấn sẽ phải chú ý đến những chi tiết nhỏ nhất nhất có thể gây ra sai lầm.

Họ bước ra ngoài, đóng cửa xe. Gara ô tô đang mở cửa. Họ chạy vào bên trong nhưng không quá vội vàng để không ai nghĩ rằng họ đang làm điều đen tối nào đó. Gara đầy mùi dầu mỡ và nhựa thông. Cửa của nó đã được sơn lại. Đường ống, dây nhợ, những dụng cụ sửa chữa treo trên giá. Al lấy cuộn băng keo và cuộn dây phơi quần áo. Họ lén vào sân trong nhà Fausto.

Nhìn xuyên qua những tấm cửa kính, Al có thể thấy con bé vẫn đang bơi và Fausto đang hút thuốc, chăm chú nhìn đứa cháu. Tiếng kêu re ré của người đàn ông với cây đàn ghita chắc chắn phát ra từ chiếc radio rẻ tiền của cô gái kia. Thứ âm nhạc hippy, Al nghĩ. Có gã nào đó hát

về tên hề đang khóc trong một cái ngõ nhỏ. Al phì cười. Trưởng thành hơn đi, cháu gái ạ. Nhìn xung quanh xem. Chúc cháu may mắn tìm được cái ngõ mà không có một thằng hề nào trong đó, đang khóc về việc gì đó.

Al ra dấu đi vào bên trong căn nhà, sau đó họ sẽ bắt Fausto và đưa con gái vào bên trong để thẩm vấn. Tommy gật đầu đồng ý. Al để cuộn dây và băng dính xuống, giơ hai ngón tay lên, rồi kéo hai ngón tay ra hiệu rằng phải để họ trong hai căn phòng khác nhau. Tommy lại gật đầu. Tommy nhét chiếc mũ vào áo, và lôi súng ra. Cái nhìn của nó vẫn rất bình thản.

Al đập vào vai nó và lắc đầu. Chưa phải lúc cần dùng đến súng. Đây chỉ là một ông già và một đứa con gái. Giết người lúc này là quá thừa thãi. Al đã để lại chiếc đèn pin ở trong xe. Hẳn vui vì đã mang nó theo. Với hắn, chiếc đèn pin là một thứ trang trí, vật may mắn hơn là vũ khí.

Con sẽ làm gì, con trai mắt xanh của ta. Con sẽ làm gì, đứa con yêu quý của ta?

Al ra dấu bằng hai bàn tay để Tommy đi chậm lại, hãy thật bình tĩnh. Tommy đặt khẩu súng sang một bên. Al nhặt dây và cuộn băng dính, đếm đến ba và họ chạy ra phía cửa.

Fausto nói như thể ông đang chờ đợi họ. Mặc dù vậy ông không đứng lên:

- Các quý ông, tôi có thể lấy cho các ông cà phê hoặc bánh trái gì không? Giống như một cử chỉ thân thiện vậy, các ông có nghĩ thế không?

Tommy nói:

- Chúng ta cần nói chuyện.

Bev đang bơi, đầu cô đội một chiếc mũ bơi màu trắng. Mấy nút cao su bịt chặt ở tai.

Fausto chỉ ngón tay cái về phía Al:

- Như tôi đã nói trước đây, cuộc đời quá ngắn ngủi, những người quan trọng như ông đi một chặng đường xa đến để gặp tôi, chả lẽ các ông lại muốn phí thời gian với những cử chỉ rườm rà? Anh bạn xấu xí đội chiếc nón kỳ quặc kia là ai? - Ông ta hỏi Tommy - Có vẻ anh bạn này là một cảnh sát giả trang.

Al cố gắng để kìm cơn tức giận, thay vì dấm gậy rằng ông già, nói:

- Đứng lên. Tôi nói rồi, đứng dậy!

Fausto Geraci từ từ đứng dậy. Ông ta không giơ tay ra. Fausto chỉ về cuộn dây thừng và cuộn băng dính nói bằng giọng Ý thay vì giọng Mỹ:

- Nay, các anh biết không, trong gara của tôi cũng có một cuộn dây như vậy, cuộn băng dính mới của tôi cũng thế. Với tất cả những gì giống nhau như vậy, tôi nghĩ rằng chúng ta nên tìm cách để thành bạn của nhau.

Bev hẳn đã nhìn thấy điều gì, cô ngừng bơi, gọi ông mình. Chiếc mắt kính của cô đang để trên chiếc bàn bên cạnh ông nội.

- Không sao cả, cháu gái.

Tommy Neri bước đến cạnh rìa bể bơi, nói:

- Chúng tôi là bạn của ông cô, được chứ?

Trong chốc lát, mắt cô gái mở to, rồi cô ta lặn nhanh xuống nước và bơi sang bờ bên kia.

Tommy chạy sang phía bờ bên kia của bể bơi. Nó không phải là thằng nhanh nhẹn.

Fausto rút tay vào áo choàng tắm.

Lập tức cùi chỏ bên tay phải của Al Neri đập mạnh vào xương sườn ông ta.

Khẩu súng của ông già bay lên. Ông ta ngã bổ xuống thảm cỏ, lảo lộn. Đôi dép ở chân bị trượt đi cả chục thước.

Bev sang đến bờ bên kia nhưng nhìn thấy Tommy đang đến. Trước khi Tommy có thể tóm được cô, cô lại lặn xuống nước và bơi về hướng ngược lại. Tommy mệt lử, chửi thề và chạy ngược lại chỗ nó vừa đứng.

Fausto lẩm bẩm, rồi chuyển sang một câu chửi bằng giọng Sicily:

- Nó không biết gì cả.

Al chạy vội đến nhặt khẩu súng ở bụi trúc đào. Đó là khẩu Smith & Wesson ba mươi tám li, tuy cũ nhưng vẫn tốt. Hắn nhét súng vào túi mình. Ông già đang hít thở một chút không khí nhưng vẫn rên rỉ. Al có thể cảm thấy bộ ngực ướt đầm của ông ta, hẳn biết chắc rằng có vài chiếc xương sườn đã gãy. Xương sườn gãy là điều tốt. Rất đau, nhưng không nghiêm trọng lắm. Một người phải chịu đựng những cơn đau như vậy thì không thể nào ngất đi hoặc chết dễ dàng được.

Bev Geraci lặn xuống nước rồi bơi về phía ngược lại.

Tommy nói:

- Cháu cần sự giúp đỡ của chú.

Al dồn Fausto vào chiếc ghế gần đó:

- Tao đang bận. Mày nháy xuống và bắt nó đi.

- Cháu không biết bơi.

- Cái gì cơ?

Al nhặt cuộn băng dính, dùng răng để không phải tháo găng tay, kéo một đoạn băng dài. Fausto lưỡng lự. Chỉ cần nghe tiếng xé băng keo đã đủ khiến người ta sởn gai ốc. Tommy nói:

- Cháu chỉ biết bơi một ít, nhưng không phải ở đây. Mẹ kiếp con này. Nó tên là gì nhỉ? - Hắn lại chạy vòng quanh bể bơi, tay lăm le khẩu súng - Lẽ ra cháu nên mang theo ống giảm thanh.

Al Neri đập cuộn băng dính vào mặt ông già và cuốn nó thật chặt quanh đầu ông ta. Tay ông ta giơ lên để chống cự, nhưng Al đã đi trước một bước. Hắn đẩy ông già vào góc căn nhà, đầu gối đè lên lưng ông ta, túm chặt lấy tay và trói bằng cuộn dây phơi.

- Mà y hãy bắt nó vào trong trước khi phải dùng đến súng.

Al nói, nhưng đó là một câu nói đùa. Điều cuối cùng trên thế giới này mà Al muốn làm là bắn một đứa con gái.

Al băn khoăn đến việc trói hay là dùng băng dính để ép Fausto vào ghế, nhưng việc cần là đưa cả hai vào bên trong, mà hắn thì không muốn công hay bế lão ta. Nếu Al dẫn ông ta vào trong, trói chặt, hắn tin rằng Tommy sẽ không bắn đứa con gái. Hắn phải tin chắc rằng Tommy không bắn đứa con gái hoặc để nó chạy thoát. Tommy mặt đỏ bừng vì phải chạy quanh hồ. Nếu Bev thoát ra bây giờ nó sẽ chạy nhanh hơn Tommy. Chắc chắn thằng nhóc sẽ bắn con bé.

Al nói:

- Đứng dậy, nhanh lên. Mà y trông chừng lão ta, đừng để lão chạy thoát.

Rất bình tĩnh, cảm thấy nhẹ nhõm, Tommy làm theo những gì chú mình bảo. Al chạy lại và túm lấy cái cào lá trên thảm cỏ. Chiếc gậy dài tầm tám feet. Hắn dùng hết sức bình sinh đập mạnh vào đầu Bev.

Mạnh hơn hắn nghĩ. Hắn đã tính toán sai, có lẽ vì Bev bơi nhanh quá.

Bev chìm ngấm.

Al Neri chửi thề và vớt cái cào cỏ sang một bên. Mẹ kiếp thằng Scootch. Al đã cố gắng đi một chặng đường dài đến vậy không phải để đánh phụ nữ. Ngay khi được yêu cầu giết người trong nhà chứa mà Fredo làm chủ, ở sa mạc ngoài Vegas, hắn cũng giao công việc đó cho một tên trẻ hơn mình.

Con bé đang ở dưới đáy bể bơi và có vẻ không chuyển động. Nếu cô chưa chết, hắn nghĩ, cô sẽ phải nổi lên. Hắn đợi một lúc.

Cô gái đột nhiên nổi lên trên mặt nước, trôi nổi giữa hồ bơi, máu từ thái dương chảy ra nhưng không quá nghiêm trọng. Cô lờm hẩn, bơi đứng và đầy sợ hãi, cô lại lặn xuống và một lần nữa bơi ra góc xa nhất của hồ bơi. Tommy nói:

- Có lẽ chú nên nhảy xuống và bắt nó.

Al chạy qua phía bờ bên kia. Hắn chạy ba dặm một ngày nên không quá mệt mỏi trước khi cô gái tội nghiệp kiệt sức. Hắn sẽ giải quyết với sự bất kính của thằng cháu sau. Tommy Neri là một tên Mafia kỳ cựu, điều đó có nghĩa là nếu chú nó không giúp một tay, thì cũng có rất nhiều việc tự nó làm được. Bev Geraci trèo lên thành hồ và ra khỏi làn nước nhưng khá chậm chạp. Cô chạy về phía sau sân, la hét chẳng khác gì một con điên. Có hàng rào ở đó. Al Neri bắt được Bev trước khi cô kịp nhảy qua.

Bev rõ ràng là một đứa con gái rất khỏe. Hắn xoay xở để tóm chặt cô, giữ lấy tay, kéo cô qua cái bể bơi, đi qua ông nội đang rên rỉ, vào trong căn nhà thông qua cánh cửa sân sau. Trong phòng ngủ đầu tiên, hắn ném cô lên giường.

Tất cả những lần đi xa, tất cả những lần hắn chăm chỉ tập luyện trong phòng tập thể hình trong nhà mình, mọi người thường đùa về điều đó. Nhưng trong một công việc đòi hỏi thể lực thể này, điều đó thực sự là cần thiết đấy chứ.

Một trong những chiếc dây áo tắm của Bev Geraci bị đứt. Al liếc nhìn ngực cô, nhưng quay mặt đi và tìm cho cô cái khăn. Trên tường có bức tranh xếp hình dài ba foot Bữa ăn cuối cùng, đã được sắp xếp ngay ngắn, dán hồ đóng khung. Cánh cửa phòng tắm ở ngay trong phòng và hắn không muốn xao nhãng cô dù chỉ một lúc. Hắn cũng bị ướt đầm. Chiếc áo của hắn đầy máu. Hắn lấy chiếc áo choàng tắm màu hồng từ móc treo đằng sau cửa phòng ngủ và tự lau người.

Bev ngồi dậy, kéo dây áo bị đứt, thốn thức, máu và nước mắt chảy xuống trên khuôn mặt ướt đầm của cô.

Al ném cho cô chiếc áo choàng tắm, nói:

- Chúng tôi không muốn làm hại cô. Tôi thề trên mộ mẹ mình, tất cả những gì chúng tôi muốn chỉ là thông tin.

Bev ném chiếc áo xuống sàn. Cô tháo chiếc mũ cao su đội đầu và để mái tóc rối bù xõa xuống. Cô ngược nhìn hắn, vo tròn cái mũ cao su và giơ lên trước mặt, tránh ánh nhìn của Neri. Al nghĩ đến cặp kính của cô đang nằm chổng chơ trên chiếc bàn ngoài sân. Nó làm hắn đau nhói trong tim. Hắn không muốn có mặt ở đây. Hắn muốn ra ngoài, đưa cho cô cái kính và nói với cô rằng tất cả chỉ là sự hiểu nhầm. Al vẫn nhớ hình ảnh hai cô gái ở Halem mà tên ma cô Wax Bains đã cắt cổ bằng con dao cạo, ngay trước khi Al đập lõm sọ tên này bằng chiếc đèn pin. Điều đó làm hắn bị đuổi ra khỏi ngành. Hắn cũng nghĩ đến ả điếm trong nhà chứa của Fredo, cuộn mình trong đồng ga trải giường đầm máu, khi Thượng nghị sĩ Geary ngồi ở bên giường, cô ta thốn thức và sợ hãi, như cô gái tội nghiệp này bây giờ. Al nói:

- Tôi xin lỗi về chiếc gậy. Tôi không muốn làm đau cô. Tôi không muốn làm như vậy, nhưng sự thực tôi đã làm cô đau. Nghe tôi này cô bé, hãy làm theo những gì chúng tôi bảo, và

cô sẽ yên ổn. Cô hiểu chứ?

Hắn ném cho cô chiếc khăn mùi xoa để lau máu.

Vẫn thẫn thức, cô ngược nhìn hắn rồi gật đầu.

Al nói:

- Ông của cô, thật không may là không thể bắt ông ta hứa một điều như vậy.

Cô lấy tay xoa đầu và vẫn khóc. Máu loang lổ khắp nơi, nhưng vết thương không nghiêm trọng lắm. Với đầu bị thương như vậy, chắc hẳn nó cũng không thể đi được quá xa. Bev nói với hắn:

- Ông tôi già rồi, làm ơn...

Al nói:

- Ông ta đã làm những điều xấu xa. Điều này thật không may,

Bev Geraci lại rên rỉ.

Al nói, mặc dù vậy đó chỉ là sự diễn kịch:

- Thằng cháu tôi là một con thú. Nó không kiên nhẫn được như tôi, và mặc dù không phải lúc nào tôi cũng kiên nhẫn, đó là điều đáng tiếc mà cô nhìn thấy.

Cô bé nói:

- Tôi không biết bất kỳ thông tin gì có lợi cho ông cả. Tôi gọi điện từ bộ điện thoại, tôi không biết nó được phát từ đâu. Tôi chỉ...

Al nói:

- Thời gian hết rồi. Cô hãy kể chuyện đó cho bạn tôi, được chứ?

Bev nói:

- Tôi sẽ kể. Tôi chỉ muốn ông biết, tôi sẽ không bao giờ tìm đến cảnh sát cho đến khi nào bắt buộc phải đến.

Al đóng cửa sổ phòng tắm, mặc dù cô bé không còn la hét nữa. Hắn mỉm cười:

- Tôi biết, cô bé ạ.

Đứa bé này định sẽ làm gì? Đưa ra những thông tin về cha nó, rồi sau đó chạy đến đồn cảnh sát? Không đời nào. Nói dối hắn và Tommy, rồi nói dối cảnh sát? Có thể, nhưng điều đó sẽ gây cho cô nhiều rắc rối hơn là giải quyết được vụ việc. Cách dễ nhất là nghe ông nội cô la hét rồi nói những gì cô biết để cứu ông ta. Sau đó, nếu cô nói với cảnh sát, cô sẽ phải tiết lộ những

chi tiết về cha mình. Kể cả cô đến đồn cảnh sát hay không cũng không phải là vấn đề. Không có gì có thể chứng minh hắn và Tommy có mặt ở đây. Al gọi cháu mình:

- Được rồi, Tommy. Mang ông già vào đây.

Tommy làm theo lệnh, súng rút ra, dẫn Fausto vào trong nhà, chĩa súng vào người ông ta.

Khi Al để Tommy ở cùng đứa con gái, hắn cúi người vào tai đứa cháu thì thầm:

- Mày mà chạm vào nó, tao giết mày!

Tommy Neri cười khẩy. Dù Al vừa đánh vào đầu con bé bằng chiếc gậy, nhưng hắn vẫn không chấp nhận bất kỳ một thái độ nào quá đáng với con bé.

Tommy đưa cho chú mình chiếc mũ mà hắn để ở sân sau.

Một người bị những cuộn băng dính cuộn chặt quanh đầu, anh ta nói Mẹ kiếp liên tục và liên tục, cũng là điều dễ hiểu. Al đẩy Fausto Geraci xuống chiếc ghế ở phòng khách, trói ông ta bằng cuộn băng dính. Hắn dùng phần còn lại của cuộn dây trói tay Fausto vào hai bên hông. Ông ta đang cắn răng chịu đựng, có lẽ là sự tức giận và cả cơn đau từ những chiếc xương sườn bị gãy. Tường phòng ngủ dán đầy ảnh của Bev và Barb và vài người Mexico. Không có hình nào của Nick, vợ của Nick, hoặc chị của Nick. Bà ta hiện giờ là giáo viên thể dục đồng tính đang sống ở Phoenix. Một vài bức tranh xếp hình khác được treo trên đầu giường, có bức Chúa Jesus ngồi trên một con lừa mệt mỏi.

Tiếng đứa con gái thốn thức từ phòng bên vang lên.

Cánh cửa vào phòng tắm đã được khép lại. Mục đích là để cả hai nghe được tiếng la hét và khóc lóc của nhau, buộc họ phải nói ra những điều họ biết. Đứa con gái sẽ dễ dàng sợ hãi đến nỗi phải la hét lên. Nhưng điều này cũng không ảnh hưởng gì lắm. Đối với Fausto Geraci thì phải cần những cách khác.

Al lấy ra con dao bấm, món quà giáng sinh của Tommy.

Al giơ con dao trước mặt ông già đủ lâu để khiến ông ta tức giận, rồi hắn dán cuộn băng dính lên má của Fausto, dùng dao rạch qua cuộn băng dính vào lớp da xám xịt nham nhở râu của ông già. Sau đó Al cầm đầu kia cuộn băng giật mạnh về phía sau, kèm theo vài sợi tóc ướt máu đằng sau đầu ông già. Ông ta hét to làm tai Al bùng nổ một lúc.

Bev Geraci sau đó cũng la hét, gọi tên ông nội mình.

Fausto nhắm nghiền mắt, chống lại những cơn đau.

- Ông vẫn ổn.

Fausto biết rằng đứa cháu gái vẫn có thể nghe mình nên ông không chửi bới nữa. Ông ta thay mặt cháu van xin, thề rằng nó không biết gì cả. Al nói:

- Thế còn ông thì sao? Ông nói cho tôi biết con ông đang ở đâu, rồi chúng tôi sẽ để ông yên. Chúng tôi biết ông đã nói chuyện với hắn.

- Tôi chưa bao giờ nói chuyện với nó cả. Nó không gọi điện, không viết thư. Đó là điều những thằng con trai thường làm khi ông già nó cưới người vợ khác. Nó không thích tôi lấy vợ. Điều đó thật khó khăn với bất kỳ đứa trẻ nào. Tôi có thể làm gì được.

Al đâm vào mặt Fausto - ngay phần má chưa bị dao rạch - sau đó là vài cú thụi vào mạn sườn. Fausto rên rỉ, nghe còn đau đớn hơn cả khi ông ta la hét.

Lại một lần nữa, Bev Geraci gọi ông mình.

Ông ta trả lời cháu gái rằng mình vẫn ổn. Mặt ông ta nhể nhại mồ hôi. Ông ta chẳng khác gì vừa mới từ bể bơi lên.

Con bé òa khóc. Al không nghe bất cứ âm thanh gì cho thấy Tommy đánh nó. Al nói:

- Con ông là con quái vật. Tôi rất tiếc vì điều này. Nhưng nó lại là con ông. Hắn là kẻ mà tôi phải giải quyết bây giờ. Vấn đề là, con trai ông sẽ chết dù cách này hay cách khác. Sớm hay muộn chúng tôi cũng sẽ tìm ra hắn. Hắn cũng từng nói, nếu lịch sử dạy cho chúng ta điều gì, đó là chúng ta sẽ tìm được thứ mình cần. Nhưng cháu gái ông, nó vô tội. Ông có thể cứu được nó. Ông chỉ cần đưa thông tin cho chúng tôi, rồi chúng tôi sẽ đi. Năm phút nữa mọi chuyện sẽ kết thúc. Chúng tôi sẽ đi khỏi, và mọi chuyện chỉ có vậy.

Ông già lắc đầu:

- À, anh ở Napoli, phải không? Chúng tôi sắp chết rồi. Anh sẽ phải nghĩ về điều này. Chúng tôi biết mặt anh.

Xương sườn gãy làm cho ông ta rất khó khăn khi nói. Al nói:

- Thật ra thì ông không biết đâu. Chúng tôi không ở đây. Không có bằng chứng nào về điều đó. Chúng tôi chẳng khác gì ma quỷ. Danh tính của tôi và thằng cháu tôi không có ở đây. Và những người mà chúng tôi gặp gỡ ở nơi khác sẽ chắc chắn điều này. Những kẻ chân thành, chất phác, chẳng có lý do gì để nói dối, sẽ nhớ rằng đã nhìn thấy chúng tôi. Tôi nói với ông điều này để ông có thể thấy thoải mái, sau đó chúng tôi sẽ giải quyết mọi việc và thanh toán tính mạng của ông cũng như cháu ông. Hút thuốc lá không?

Fausto gật đầu.

Al đi ra chiếc bàn để lấy thuốc. Hắn quay trở lại và tra tấn Fausto bằng cách hút thuốc trước mặt lão ta.

Điều này thật buồn, Al nghĩ, về thái độ của những người đàn ông khi chống lại những cơn đau. Cũng đúng thôi, đau đớn chẳng chữa bất kỳ ai. Ba cơn đau lớn nhất bây giờ - gãy xương sườn, bị đốt, đá vào dương vật - có thể làm cho bất kỳ thằng đàn ông nào phải suy nghĩ. Nếu không sẽ phải chết. Hoặc có cách khác, đó là nói ra sự thật. Vấn đề là, những kẻ nói nhiều nhất thường là những kẻ nói dối. Nhưng từ những gì Fausto và đứa cháu gái nói, hấn và Tommy sẽ phải rút ra điều quan trọng. Al nói:

- Tôi không hứng thú chút nào việc này. Ông là một ông già, vậy hãy giúp tôi, được chứ? Hấn đang ở đâu?

- Tôi không biết. Có thể anh biết. Tôi thừa nhận đã giúp nó. Đưa nó đến Mexico, nhưng sau đó nó không nói với tôi về bất cứ điều gì - không gì cả. Đừng đấm tôi nữa. Không đùa đâu. Đó là cách mà mấy thằng con thường làm với cha chúng. Cậu có con trai chứ?

Al đặt miếng thuốc lên môi Fausto và châm. Fausto hít một hơi và nó làm ông ta tỉnh cả người. Ông ta nhắm nghiền mắt, tận hưởng hơi thuốc. Al ngưỡng mộ Fausto vì lão không chửi thề để cháu mình nghe thấy, nhưng không biết gì cả là như thế nào? Mẹ kiếp thằng nhà quê Cleveland này! Al lại châm miếng thuốc nữa cho mình.

- Tôi hỏi lại, hấn đang ở đâu?

- Chúng tôi thu xếp để nói chuyện qua điện thoại. Nhưng làm sao mà tôi biết được nó gọi điện ở đâu? Điều đó là không thể. Làm sao anh biết được những chuyện như vậy?

Al châm miếng thuốc và chọc nó vào cánh tay của Fausto. Tiếng la hét của ông nội làm đứa cháu gái nức nở không dứt.

Al lại châm thuốc và một lần nữa chọc vào bàn tay của ông ta.

Ý chí của Fausto Geraci có thể nhìn thấy rõ trên khuôn mặt. Ông ta đang thu nốt chút sức tàn, gọi cháu mình và nói rằng ông ta sẽ nói cho chúng biết mọi chuyện. Al nhặt lấy miếng thuốc của Fausto trên sàn và đặt nó lên môi ông già. Fausto sau đó nói ra một loạt địa điểm: đâu đó ngoài Cleveland, Taxco, vài thị trấn nhỏ gần Acapulco, rồi Mexico City, Vera Cruz, rồi vài nơi ngoài Guatemala, rồi Panama. Kể cả nó ở nơi nào ở Panama hoặc Florida, ông ta cũng không biết. Danh sách này trùng với danh sách mà nhà Corleone nhận được từ Joe Lucadello. Ngoại trừ vài thị trấn gần Acapulco, đó là tin tức mới, khả năng rằng, mặc dù còn mơ hồ, Nick Geraci có thể đang ẩn trốn trong những khu rừng ở phía Tây Bắc Florida. Nếu hấn ta thực sự đến những nơi này, đây quả là cuộc hành trình đầy ấn tượng với một người không biết bay.

Xương sườn gãy của Fausto khiến ông ta rất khó khăn khi nói, nhưng ông ta có vẻ quyết tâm nói. Một dấu hiệu cho thấy ông ta muốn nói sự thật. Ông ta thề không biết Nick ở đâu, rằng nếu họ muốn có thể đến buồng điện thoại bên ngoài nhà hàng Painted Pony vào chiều mai, hoặc có thể đợi cho đến hồi chuông thứ năm rồi tự mình hỏi Nick đang ở đâu. Đây có thể là lời

nói dối, Al biết, một cái bẫy, nhưng nó cũng là cách để biết được những điều cần biết.

Fausto nói, hơi thở của ông ta khò khè:

- Tôi có một tấm thiệp sinh nhật. Trên tivi. Giữa những đồng giấy. Trong chiếc phong bì.

Như thể Nick Geraci đang chỉ ra nơi ở của mình một cách liều lĩnh. Al chạy như bay đến lấy tấm thiệp.

Hắn tìm thấy một thứ trông giống phong bì. Nó được đánh máy, địa chỉ nhận trên phong bì là William Shakespeare, London, Anh. Bên trong có bức thư cũng được viết bằng tiếng nước ngoài hoặc ký hiệu gì đó, được đánh máy cẩn thận, dài độ bốn hoặc năm dòng. Thứ duy nhất không được đánh máy là một chữ N viết hoa ở cuối dòng. Dấu bưu điện là ở New York. Al nhét nó vào túi.

Ở phòng bên cạnh, có tiếng súng nổ. Bev Geraci hét lớn. Fausto gọi cháu mình. Tiếng súng lại vang lên hai lần nữa.

Al chạy sang.

Tommy cau mày với chú mình. Bev đang ngồi trên giường. Rõ ràng cô đang cực kỳ sợ hãi, nhưng đỡ hơn lúc Al rời khỏi phòng. Al hỏi:

- Cái quái gì vậy?

Tommy nói:

- Cái quái gì là cái gì? Nó vẫn trong tầm kiểm soát chú ạ.

- Mày bắn cái gì thế?

- Không gì cả. Chúa ơi!

Hắn nhướn lông mày. Al nhận ra Tommy vừa bắn mấy phát để dọa đứa con gái và cả Fausto nữa.

Al vẫn bình tĩnh chỉ vào lỗ đạn mới trên bức tranh ghép hình, nói:

- Không chúa chiếc gì cả! Tao tưởng bức tranh này là Judas.

- Thật nực cười.

Al nói:

- Đúng lúc thật đấy. Ở yên đây. - Al nói với Bev Geraci - Còn mày - Hắn nói với Tommy - Để tao cho mày biết điều này.

Hắn dẫn Tommy ra ngoài và đóng cửa lại. Sau đó hắn đập vào phía sau đầu thẳng cháu

rồi chỉ ra cửa dẫn về phía gara. Al đặt một ngón tay lên môi, và yên lặng như khi họ đến, lên ra ngoài.

Al không muốn tỏ vẻ vội vã, nhưng họ phải cuốn gói khỏi đây càng sớm càng tốt. Chắc hẳn những người hàng xóm đã nghe tiếng súng nổ và gọi cảnh sát địa phương.

Tommy nói khi đang lái xe:

- Chú nghĩ sao?

Al nói:

- Đi đi, đừng nhanh quá, nhưng đi đi.

Hắn đã thắt dây an toàn, nhìn ngó xung quanh xem có ai đang theo dõi không.

- Nếu mày bị phạt tốc độ, tao sẽ giết mày.

Tommy rẽ vào góc đường. Al nói:

- Đi tìm một khách sạn nào đó đi. Seminice, Howard Johnson, Holiday Inn, cái quái gì cũng được.

Bất kỳ chỗ nào lúc này cũng là chỗ trốn cần thiết. Mặc dù vậy Tommy sẽ phải đi vào phòng đăng ký. Al có máu của cha Nick Geraci trên người, và cả cháu gái của hắn ta nữa. Al tự nguyện rửa bản thân mình vì không mang theo đèn pin. Làm sao mà một thứ mang lại may mắn cho hắn lại để trong chiếc xe thuê này chứ? Tom nhắc lại:

- Thế chú nghĩ thế nào?

- Nghĩ về cái gì?

Tommy ngắt lời:

- Chúng ta đã làm tốt công việc chứ?

Al nhìn cháu mình, hắn không hẳn là con nghiện ma túy, nhưng không nghi ngờ gì, nó đã sử dụng chúng. Al đập vào đầu cháu mình:

- Lái xe đi!

Tên Mexico ở chỗ thuê xe hắn đã kết thúc ca làm của mình. Đằng sau tấm cửa kính là một người đàn ông da trắng, mặc chiếc áo trắng với hàng khóa phեcmotuya thay vì cúc bấm. Ông ta nhìn Al và Tommy, sau đó nhìn vào giấy tờ với tên giả của họ trên đó, nói:

- Một chuyến đi ngắn ngủi nhỉ.

Al nói:

- Chuyển đi rất tuyệt.

Người đàn ông trả lời:

- Amen!

Ông ta gần như quên họ ngay khi họ ra đến cửa.

Họ đã đi ngược lại vỉa hè lát nhựa đường để vào đường băng.

Al Neri đã thay quần áo ở khách sạn, nhưng vẫn đội mũ, mặc dù vậy hắn không mang theo chiếc áo gió sơ cua. Hắn đã cạo sạch những vết máu bắn khỏi da bằng cục đá bọt mà hắn mang theo. Trong nhiều năm ở Nevada, hắn biết rằng những lều cắm trại ven đường thường có lò đốt rác và rất nhiều thị trấn ở vùng núi có trại nghỉ qua đêm. Chiếc lò đốt rác đầu tiên được tìm thấy, hắn nhét chiếc vali chứa những đôi găng tay đầy máu, quần áo và bằng lái xe. Ở chiếc lò thứ hai, Tommy ném vào khẩu Walther. Họ lái được một lúc và không tìm thấy chiếc lò thứ ba, vậy nên Al đi vào nhà vệ sinh ở một trạm xăng. Thùng rác khá đầy. Hắn lau sạch sẽ khẩu ba mươi tám li của Fausto Geraci, gói nó trong giấy ăn, nhét vào thùng rác, rửa tay, rồi đi khỏi. Quay trở lại khách sạn, Al và Tommy ngồi so sánh những thông tin mà họ có được, cố gắng giải mã những dòng chữ trên tấm thiệp và cố gắng nghĩ xem có thể nhờ được ai đến nhà hàng Painted Pony vào chiều mai, trả lời điện thoại hoặc đỗ xe gần đó để xem ai sẽ nhắc máy. Họ không nghĩ ra ai cả. Quá nguy hiểm, nhất là vào lúc này.

Sau đó họ biết rằng, họ đã làm đúng trong trường hợp này. Fausto Geraci không xuất hiện để nghe điện. Bev thay ông nội nhắc máy. Đầu của cô băng bó, và cô nghe sau hồi chuông thứ năm. Sở cảnh sát bang Arizona đã yêu cầu cô đến đây. Cảnh sát đã biết được mọi chuyện.

Fausto Geraci bị ngắt trong phòng khách. Khi Bev Geraci tìm thấy ông mình, ông ta vẫn còn sống. Cô gọi xe cứu thương. Vài giờ sau, với Bev và Conchita bên cạnh, tìm ông ta ngừng đập, cũng đúng lúc Al và Tommy bước lên máy bay. Phi công đã sẵn sàng. Động cơ đã khởi động. Anh ta nhăn nhó cười khi đóng cửa lại:

- Mọi chuyện thế nào?

Tommy nhìn Al. Al nhún vai:

- Cái gì thế nào?

Phi công thắt dây an toàn:

- Cái việc ngập đến hông cá voi thế nào rồi?

Al trả lời:

- Cũng bình thường thôi. Cảm ơn anh.

Chương 25

Tom đi thang máy xuống. Hắn nhìn vào gương, vào khuôn mặt của một tên ngốc đang hạnh phúc tột độ mỉm cười với hắn.

Cái nóng quá thật là khó chịu. Tháng tám ở miền Nam Florida. Mặc bộ trang phục mùa hè nặng chịch, Tom Hagen ngồi trong bóng râm của cây mộc lan ở sân sau nhà hắn tại Florida, hút xì-gà, quan sát một con cá sấu đang sượt nắng bên bờ kênh, cách chừng bốn mươi feet. Con gái Christina của hắn, mười một tuổi, ngồi dưới cái ô bên cạnh bể bơi có hàng rào che chắn, đang đọc Cuốn theo chiều gió. Gianna sáu tuổi, ở trong nhà cùng với Theresa và dì Sandra, giúp chuẩn bị bữa tối. Máy điều hòa nhiệt độ đã bị hỏng, thế nên tất cả các cửa sổ đều được mở toang. Tom có thể nghe chiếc tivi đang phát những cuộc vận động bầu cử trên khắp các nẻo đường. Nhưng trên hết, hắn có thể nghe Gianna đang hát trong lúc giúp sắp xếp bàn ăn một cách ngăn nắp và đúng thứ tự. Con chó giống Collie, Elvis, sủa lên từng chập mỗi khi cô bày biện xong một thứ. Tom mỉm cười. Hắn là một người hạnh phúc. Dù sao trong lúc này, hắn vẫn đang hạnh phúc.

Hắn nhìn đồng hồ. Đã gần sáu giờ. Máy bay của Tổng thống chuẩn bị hạ cánh.

Frankie Corleone đang nướng xúc xích trong khi cô bạn gái mới của cậu ta nằm trên chiếc ghế, mặc váy mùa hè ngắn cũn cỡn, chăm chú nhìn bạn trai mình bằng ánh mắt tôn thờ, ngưỡng mộ. Frankie có nhà riêng của mình - cậu ta được giao quản lý một cửa hàng bia, một phi vụ làm ăn với người chồng Stan Kogut của dì Sandra - nhưng nó vẫn thường ăn tối ở nhà mẹ mình hoặc ở đây, mặc dù vậy, không giống như Stan (không nghi ngờ gì ông ta đang xem tivi trong nhà), nó thường giúp đỡ việc bếp núc. Frankie nói:

- Bác quen với việc này rồi nhỉ?

- Quen cái gì cơ? - Tom liếc nhìn ánh chiều tà xa xa.

- Mấy con cá sấu này. Đảm bảo với bác rằng mấy con cá sấu nhỏ này còn sợ bác hơn cả bác sợ chúng.

Cô bạn gái lên tiếng:

- Đúng như vậy.

Cô ta có mái tóc màu đen mà tên của cô bé ấy Tom vừa biết xong lại quên mất. Tất cả những gì mà hắn nhớ là cô từng tham gia cuộc thi hoa hậu của bang Florida.

- Loài cá sâu này có bản năng chiến đấu mãnh liệt. Tuy nhiên khi sợ hãi chúng sẽ nằm im.

Tom nói:

- Cái con nhỏ đằng kia hả? Nó dài ít nhất là hai mươi feet.

Frankie ngửa đầu lên, trong thoáng chốc, có vẻ ngạc nhiên trước khi cậu ta phá lên cười, giống y hệt cái cách mà cha cậu từng làm.

- Rồi bác sẽ nhìn thấy một con to hơn.

Cậu bé là bản sao của Sonny Corleone ở cùng độ tuổi. Vậy nên, nhiều lúc Hagen có cảm giác mình đã nhìn thấy một bóng ma. Nhưng dù sao thằng bé có vẻ hào hoa hơn với phụ nữ.

Một con muỗi chọt đốt Tom. Hắn đập nó chết tươi. Hắn tỏ ý chán ghét:

- Florida!

Cô bé tóc đen không có ý giễu cợt, nói:

- Là thiên đường bên bờ biển.

Frankie giải thích:

- Bác của anh vẫn đang cố thích nghi.

Frankie còn là thằng bé khi cha mình bị giết và dì Sandra đã đưa mấy đứa trẻ về đây. Nó nghĩ mình là người Florida. Nó gọi với ra Tom:

- Bác phải đợi đến mùa đông đầu tiên. ít nhất bác sẽ không phải tránh cái nóng, phải không?

Tom kéo mạnh cái áo thấm đẫm mồ hôi khỏi người mình:

- Cháu chắc không? Chắc là như vậy thôi.

Nhưng Tom mỉm cười khi nói. Không có gì có thể làm hắn thất vọng ngày hôm nay cả, chưa kể sự chán ghét với nơi mà hắn chính thức gọi là nhà. Hắn dựa điều xì-gà vào gốc cây, băng qua đám cỏ rậm rịt để tới chỗ Theresa nói rằng hắn phải đi.

Từ trong nhà, có tiếng ồn lớn phát ra, rồi tiếng la, những câu ba hoa của một phóng viên da trắng đang rất hào hứng tường thuật. Đám đông ở sân bay đã có được cái nhìn đầu tiên với Tổng thống Shea. Có những yêu cầu di dời buổi hội nghị đến một thành phố mà không gọi lại thất bại của Jimmy Shea trong chính sách với Cuba và nó cũng phải đảm bảo tính mạng cho ông ta nữa. Nhưng Miami lại là quê hương của Phó tổng thống Payton (chính xác là Coral Gables), và Florida là một bang rất thích hợp cho buổi tổng tuyển cử sau cùng. Vậy nên buổi họp vẫn được giữ nguyên địa điểm ở Miami. Những âm thanh phát ra từ tivi là tiếng của hàng

ngàn người đang vẫy tay chúc mừng, chịu cái nắng suốt chặng đường dài từ sân bay đến khách sạn Fontainebleau, đó hẳn là sự lựa chọn đúng đắn. Tom cũng tin đây là sự lựa chọn hoàn hảo.

Tom nói khi đi qua mấy cái xúc xích được nướng phả mùi thơm phức:

- Ước gì mình được ở đó.

Frankie nháy mắt với bạn gái của mình:

- Em lỡ mất cơ hội rồi. Không gì ngon bằng xúc xích của anh đâu.

Thằng bé thừa hưởng trí thông minh hóm hỉnh của Sonny. Tom liếc nhìn Christina, nhưng cô bé có vẻ quá chăm chú vào quyển sách.

Cô gái hỏi Tom:

- Bác đi đâu vậy ạ?

Frankie đùa:

- Bác ấy đi gặp Tổng thống. Đúng không bác? Tom nói nửa đùa nửa thật:

- Bác gặp ông ta rồi.

Cô gái tóc đen ngạc nhiên:

- Thật chứ ạ? Tổng thống Shea ư?

Frankie nói:

- Em sao vậy, ngốc thế? Dĩ nhiên là bác ấy đùa rồi.

Tom nói:

- Cũng chẳng có gì đáng làm vui cả, bác nghĩ vậy. Chỉ là công việc làm ăn mà thôi.

Cô bạn gái xẵng giọng với Frankie:

- Anh biết là em không ngốc!

- Vậy thì đừng nói những điều ngu ngốc.

Cô khoanh tay trước ngực, nói:

- Những điều ngu ngốc? Em đang nghe anh nói đây.

- Câu này làm cháu chột dạ à?

Theresa nói, bước ra khoảng sân, trên tay là cái muỗng gỗ và chỉ về phía cặp tình nhân trẻ tuổi. Cô đang cười thích thú. Tóc của cô được búi lên nhưng lại bị xõa xuống một ít. Cô mặc chiếc quần short kiểu Bermuda và cái áo blouse màu da cam thắm đẫm mồ hôi. Tom ôm vợ và

hôn một cái thắm thiết. Hắn vòng tay ôm eo vợ. Cô có mùi giống mùi tiền: mùi hương của bản thân cô trộn lẫn với mùi quế, mùi hành áp chảo, mùi nước hoa Channel 5.

Tom nói với Frankie:

- Bác cháu nói đúng đấy. Nếu có điều gì đó mà cháu nên học trong cuộc đời này. - Tom khẽ véo nhẹ một cái vào hông Theresa - Đó là không gì tốt đẹp hơn khi một phụ nữ đứng lên và nói cho người mà cô ấy yêu thương biết rằng anh ta vừa nói một điều ngu ngốc.

Frankie nói:

- Vậy à. Cháu nghĩ rằng tất cả phụ nữ đều làm như vậy.

Cô bé quay mặt hướng về Tom và Theresa, nói:

- Lẽ ra anh ấy nên biết sớm hơn. Những cầu thủ bóng đá và những thí sinh dự thi hoa hậu có một điểm chung, đó là thường bị người khác nghĩ rằng họ ngu ngốc. Cháu là sinh viên đạt toàn điểm A ở trường Florida.

Frankie gạt lời nói của bạn gái mình bằng việc khua khua cái kẹp thịt:

- Một người thông minh sẽ không cần phải nói đi nói lại điều đó cả trăm lần.

Theresa và cô bé tóc đen nhìn nhau. Ý định trêu bạn gái của Frankie xem ra tan tành mây khói. Tom nói:

- Anh phải đi đây. Nhớ bảo bọn trẻ tránh xa mấy con cá sấu.

Tom chỉ về phía đằng xa. Dù sao thì bọn cá sấu cũng chẳng nhúc nhích đến một inch.

- Ai, Luca à?

- Em đặt tên cho nó à?

- Anh còn nhớ cái gã làm việc cho Vito không? Cái gã thô bạo ấy? Luca Brasi ấy.

- Anh nhớ.

- Con cá sấu này chẳng giống hẳn ta sao? Cũng y hệt kiểu lông mày. Cũng cái nhìn đầy chết chóc.

- Con cá sấu nào chẳng vậy. Dù sao nhớ bảo bọn trẻ tránh xa ra. Anh xin lỗi không thể về nhà vào bữa tối.

Tiếng tivi từ trong nhà phát ra cho biết đoàn xe hộ tống Tổng thống đã bắt đầu chuyển bánh. Ông ta sẽ đi thẳng từ sân bay đến khách sạn Fontainebleau. Vài con đường đã bị cấm vì lý do an ninh, nhưng không có tuyến đường nào có thể gây khó khăn cho Tom. Sân bay nằm ở phía Tây khách sạn và Tom sẽ đến từ phía Bắc. Hắn và Theresa hôn nhau lần nữa. Hắn đi ra

chiếc xe của mình, chiếc xe mới nhãn hiệu Buick màu xanh da trời.

Theresa gọi với ra:

- Em sẽ để phần cho anh trong tủ lạnh.

Tom nói:

- Anh không biết lúc nào sẽ về.

Cô lấy tay hất lộn tóc trên mặt, nói:

- Lúc nào cũng được. Món ăn sẽ để sẵn trong tủ lạnh.

Christina ngẩng mặt lên khỏi cuốn sách, hét lớn:

- Con chào ba.

Từ cự li đó thì khó mà biết được con gái của hắn đang khóc hay là đổ mồ hôi nữa. Nếu đó là nước mắt, Tom chắc chắn là vì cuốn sách.

Tom nói, tiếp tục đi thẳng:

- Tạm biệt con yêu.

Khi Tom nhìn thấy chiếc Chevy Biscaynes màu đen từ gương chiếu hậu, hắn dừng lại rồi bước tới gần. Chiếc Chevy cũng dừng lại cách đó một trăm thước. Mặc dù việc theo đuôi là không cần thiết và đôi lúc hơi hợt, điệp viên FBI vẫn theo Tom Hagen sát nách. Tom cũng biết được tên của vài đặc vụ thường xuyên có mặt và hắn lúc nào cũng tỏ ra lịch sự với họ. Dù sao thì hắn cũng đặc biệt cảm thấy an tâm khi gặp họ mỗi ngày. Có một điệp viên FBI sau lưng thì tốt hơn có một tên bảo vệ thông thường. Tom vẩy chiếc xe lại gần hơn nhưng nó không tiến đến. Hắn đành phải cuốc bộ ra chỗ chiếc xe. Tom nói:

- Đặc vụ Bianchi.

- Ông Hagen.

- Tôi sẽ đến khách sạn Deauville.

Đặc vụ hỏi:

- Đó không phải là nơi mà nhóm Beatles biểu diễn sao? Mấy đứa con của tôi cũng sẽ đến đó. Có phải là ở hội trường Napoleon không?

- Tôi không biết.

- Vậy thì có gì ở Deauville?

Tom nói:

- Tôi chỉ muốn anh biết rằng tôi sẽ không đến khách sạn Fontainebleau. Khách sạn Deauville cách khách sạn Fontainebleau về phía Bắc một chút. Tôi hiểu là như vậy. Tuy nhiên tôi không biết có con đường nào ngắn hơn để đến đó không, khi đi cùng tuyến đường tới khách sạn Fontainebleau. Có con đường nào tiện hơn không? Tôi chỉ e rằng, khi chúng ta đến gần khách sạn Fontainebleau, ông ở đây và sẽ bắn khẩu liệu có nên dừng xe tôi lại không, rồi sau đó lại phải gọi tới một người nào đây ở trong Sở tình báo, vân vân. Tôi đoán rằng sẽ có một vụ lộn xộn ở đó, vì mọi người muốn nhìn thấy Tổng thống cơ mà. Tôi ghét phải chịu trách nhiệm khi làm cho mọi thứ trở nên rối bời. Thôi dù sao cũng cứ làm những gì mà ông cho là tốt nhất. Nhưng tôi đã bao giờ nói sai gì chưa?

Đặc vụ thở dài:

- Thôi ông vào xe đi. Hãy làm những gì ông cảm thấy Gần thiết.

- Chắc chắn rồi. Tôi cần bơm xăng trên đường tới Deauville.

Tom vỗ lên thùng xe như thợ cơ khí ra hiệu rằng việc sửa máy đã kết thúc.

Tom dừng lại ở trạm xăng không xa cao tốc 79. Hắn vào buồng điện thoại trả tiền để gọi cho Michael Corleone. Michael đã tự mình cùng Rita bay đến Maine, gặp những đứa con và nghỉ ngơi trong một thời gian. Bố già cũng đang đợi bên thùng điện thoại ở hành lang nhà trọ mà họ đang ngụ. Michael nói:

- Có vẻ là bảy tên.

Ý Michael chỉ số tay chân của Gia đình trong thời gian Geraci biến mất, kết thúc án tù và có chuyến đi nghỉ của mình ở Acapulco. Vấn đề bây giờ là Geraci đã liên lạc với ai trong số đó. Gia đình cũng đã cử đi một số thành viên, nhưng có lẽ chỉ vài tên có đủ dũng khí và quyền lực để trở thành tay trong của Geraci.

- Có cái tên nào mà anh nghĩ ra không?

Michael nói:

- Nói thật nhé, không có. - Đấy cũng là điều tự nhiên khi Bố già không liệt kê những cái tên qua điện thoại - Năm trên bảy tên là những tay chân thân tín. Nhưng Nobileo chưa sẵn sàng loại trừ bất kỳ tên nào, kể cả hai tên còn lại.

- Al nghĩ gì?

- Cũng giống như Ritchie.

Bố già coi hai tên này là hai kẻ thân cận nhất của mình. Nobileo, người đảm nhiệm rất nhiều chuyên, làm Hagen cảm thấy tin tưởng. Hắn thích Al và coi trọng người này, nhưng hắn

ta là con người hành động, không phải một nhà chiến lược. Tom nói:

- Còn anh thì sao? Anh nghĩ thế nào?

Michael nói:

- Thực ra chúng đều là những cái tên mà tôi không biết rõ lắm.

Tom bây giờ mới nhận ra là Michael đã đẩy mình ra xa khỏi những tên trộm cắp, côn đồ trên đường phố tới mức nào. Việc cách ly đó là điều cần thiết, nhất là vào lúc này.

- Không đến những chỗ khác để kiểm tra ư?

Ý Tom là thành phố Panama, Florida, một vài địa điểm khác mà Fausto Geraci đã đề cập. Tommy Scootch đã lên đường đi tìm đầu mối được một tuần.

Michael nói:

- Không có. Anh biết đây, mặc dù mọi chuyện xảy ra, vấn đề này không phải là điều tôi quan tâm nhất lúc này.

- Dù sao mọi chuyện cũng không khác gì cả mà.

Tom bất giác nghe mình buột miệng nói ra câu bông đùa của Johnny Fontane rồi lắc đầu. Hắn không biết Ben Tamarkin đã làm gì, làm việc với những người nào ở Hollywood mà sự giả tạo vẫn không thoát khỏi người ông ta.

- Gọi cho tôi khi nào xong việc. Gọi vào số này cũng được. Máy người ở quán trọ sẽ báo cho tôi biết.

- Xong rồi. Tất cả đã được sắp đặt. Nhưng tôi sẽ gọi điện. Kay và bọn trẻ thế nào?

- Rita và tôi vừa mới đến. Chỉ vài giờ trước. Chúng tôi sẽ đón Anthony và Mary vào sáng mai.

- Hay lắm, gửi tới chúng lời hỏi thăm của tôi. Bố già ghét phải nghĩ về việc đã bao lâu rồi kể từ khi Michael có cơ hội gặp những đứa con của mình. Chỉ là một vài cuộc viếng thăm bị hủy vào phút chót. Đôi lúc vì Michael, nhưng thường xuyên bởi Kay và bọn trẻ. Rita chưa từng gặp Anthony và Mary, đó là một bước tiến lớn. Nhưng nếu cô và Michael thực sự nghiêm túc về chuyện hôn nhân, điều đó phải xảy ra. Tom hỏi:

- Rita thế nào? Có lo lắng gì không?

- Cô ấy tốt lắm. Một vài viên thuốc và thế là cô ấy ổn.

Tom không hỏi về việc Rita thế nào trên chuyến bay.

- Được rồi, tôi sẽ gọi điện ở nơi nào mà tôi kiếm được gì đó để uống. Chúng ta sẽ nâng cốc

chúc mừng nhau sau.

- Anh biết đấy, Tom, Bố già đã từng...

- Thôi đừng nói. Tôi sẽ gọi điện sau.

Cũng nhiều như Tom tôn thờ Bố già Vito, việc Michael thường xuyên nhắc lại hình ảnh Bố già bắt đầu làm Tom cảm thấy khó chịu.

Trên đường trở lại xe, Tom mua hai lon pepsi từ máy bán hàng, đưa một lon cho đặc vụ Bianchi.

Tom Hagen dừng xe ở trước khách sạn Deauville và đưa chìa khóa cho người hầu phòng cùng một trăm đô. Người hầu phòng gật đầu và chỉ cần như vậy sẽ có ba chiếc xe khác chắn lối vào của Bianchi.

Đó là việc làm như một sự đề phòng. Tom không bao giờ làm việc gì phi pháp. Bianchi hầu như là đặc vụ duy nhất được cắt cử để theo dõi Tom. Và bất cứ ý định nào của Tom đều sẽ bị đập tan từ trong trứng nước. Bên trong hành lang, Tom không nhận ra bất cứ đặc vụ nào, nhưng để an toàn, hắn vẫn đi thẳng tới chỗ cầu thang. Hắn leo đến tầng ba thì nghe tiếng nói râm ran ở cầu thang. Hagen không biết là ai, nhưng có vẻ giống một người đàn ông đang lên bước, một người không có vẻ gì là vội vã cả. Hít một hơi thật sâu, Tom mở cửa vào tầng ba và đi xuống lối đi vào sảnh mạ vàng ở phía cuối tòa nhà. Không ai theo sát hắn cả. Tim hắn đập mạnh. Hắn lại hít một hơi thật sâu. Hắn nghĩ, mình cần phải quay trở lại chơi tennis như trước đây. Trời thật nóng, nhưng hắn và Theresa có thể tham gia câu lạc bộ trong nhà ở đâu đó và chơi cùng nhau. Họ từng chơi cùng nhau trước đây. Khi nào nhỉ? Có lẽ khi họ vừa cưới nhau.

Hắn nên cai cả xì-gà nữa, nhưng hắn biết mình sẽ không bao giờ làm được.

Hắn lên cầu thang một tầng nữa. Khi tự tin không có ai theo đuôi, Tom vào thang máy và đi lên phòng.

Tom gõ cửa. Pat Geary mở cửa, như thể hắn là người hầu của Ben Tamarkin, không giống một thành viên có chức sắc trong ủy ban Tư pháp Thượng viện. Đèn trong căn phòng sáng đến nỗi làm Tom khi mới bước vào cảm thấy choáng váng. Căn phòng tô điểm bằng đồ da, đồ sứ, gỗ màu vàng bóng cùng với một bức tường kính là quầy bar. Âm thanh phát ra từ tivi về buổi hội nghị - ở phòng bên cạnh. Tamarkin, mặc chiếc áo sơ mi ngắn tay màu đen và quần màu trắng, ngồi chễm chệ trên ghế da ở một góc đằng xa.

Geary dẫn lối cho Tom vào, nói:

- Anh lúc nào cũng là sự hân hạnh của chúng tôi.

Geary đã có rất nhiều năm gặp gỡ và làm ăn với Tom. Đó là mối quan hệ được gây dựng bởi một tay Fredo. Fredo và Geary có mối quan hệ tốt đẹp, nó giúp nhà Corleone có được vô số thứ từ Geary với ít chi phí phát sinh nhất.

- Tôi nghĩ rằng, anh và ông Tamarkin biết nhau.

Tamarkin đứng dậy bắt tay Tom. Tamarkin vẫn không bỏ cặp kính đen của mình ra. Tom nói:

- Đã từng làm ăn rất tốt với nhau.

Tamarkin nói:

- Đúng vậy.

- Mọi thứ đã được sắp đặt ổn thỏa cả chứ?

Tamarkin nói:

- Ông ấy sẽ tới đây. Ông ấy đến từ khách sạn Fontainebleau. Tôi và anh có thể có nhiều chuyện để nói, nhưng để sau thì hơn.

Ý Tamarkin nói đến Chủ tịch chiến dịch vận động cho Tổng thống, người trước đây vận động hành lang cho studio Walt Disney, người mà thông qua đó, Tamarkin có được những hợp đồng làm ăn béo bở. Hagen chưa từng gặp người này trước đây. Tamarkin lại ngồi xuống.

Tom hỏi:

- Còn chuyện gì nữa à?

Như hần biết, Khám phá Châu Mỹ đang thất thoát tiền của, chiếc thuyền Santa Maria đầu tiên đã bị chìm. Diễn viên đóng vai nữ hoàng Isabella đã tái nghiện. Khoản tiền mà chính phủ Italia đồng ý tài trợ đã bị hủy bỏ. Và đó mới chỉ là những điểm khởi đầu.

Tamarkin nói:

- Hãy để chuyện đó bàn sau.

Tom gật đầu và quay về phía Geary:

- Nghe này, trước khi tôi quên, Thượng nghị sĩ, ông có bài phát biểu tuyệt vời tối hôm qua. Tôi thích những gì ông nói, chân thành đấy.

Geary đi đến quầy bar và pha đồ uống, nói:

- Dù sao cũng cảm ơn anh. Tôi cũng nghĩ rằng mọi chuyện sẽ suôn sẻ.

Tom nói:

- Đó là một thắng lợi thực sự. Những người Scotland tuyệt vời.

Geary nói:

- Tôi nhớ rồi.

Tamarkin nói:

- Cho tôi một ly Mojito.

Geary nhăn nhó. Ông ta có vẻ bối rối thực sự:

- Một con muỗi ư?

Tamarkin trả lời:

- Thôi quên nó đi. Tôi chỉ đùa thôi. Tôi không uống gì cả.

Geary nhìn Tamarkin vài giây, ông ta biết ý của Tamarkin, và quay trở lại nhìn Hagen:

- Thắng lợi là điều chắc chắn. Nhưng quan trọng hơn, có cơ hội để nói trước nhiều người mà họ chưa từng có cơ hội để nghe anh nói.

Ben Tamarkin khoanh tay, rõ ràng thích thú bởi từ Có cơ hội. Geary là người bài Do Thái có tiếng, và Tamarkin không thể nào từ chối được giúp đỡ người đàn ông này bất kỳ yêu cầu gì.

Tom nói:

- về những vấn đề của anh, tôi là một trong những người có liên quan. Những tên tội phạm thường, lũ trấn lột, những kẻ vũ phu, bọn hiếp dâm, những tên gạ gẫm trẻ em và đại loại thế - chúng ta phải giữ cho đường phố trong sạch với những lũ như vậy.

Giống rất nhiều người ở vị trí của mình, Tom đặc biệt căm thù tội phạm đường phố. Thứ tội phạm mà hẳn lúc nào cũng bị gán ghép. Tuy nhiên, hẳn coi mình là vô tội với những thứ bị buộc tội (đánh bạc, cho vay nặng lãi, ma túy) hoặc chống lại những kẻ ban đầu tham gia, đồng ý những luật lệ riêng rồi sau đó thất hứa.

Geary đưa cho Tom ly rượu, nói:

- Nghe thấy chưa?

- Tôi nói rồi đấy, chúng ta cần phải tái khẳng định sự trong sạch và chuẩn mực cho đường phố của những người Mỹ. Có vẻ như anh sẽ có cơ hội của mình sớm thôi. Anh chính là người cần thiết cho việc này.

Họ cụng ly.

Pat Geary quả thực là người thích hợp cho công việc khi ông ta tỏ ra hứng thú tốt độ với

những cuộc tranh cãi nảy lửa dưới thời Danny Shea còn là Bộ trưởng Tư pháp. Nhưng Pat Geary không biết rõ ràng những con đường của người Mỹ chúng ta từ quan điểm của một tín đồ Tin Lành như ông ta. Geary là con của một điền chủ giàu có. Ông ta chưa bao giờ sông ở trên phố, giống như Tom đã sống trước đây. Ông ta chưa bao giờ phải đánh nhau mỗi ngày để kiếm cái ăn khi còn là đứa trẻ. Mặc dù vậy Tom không bao giờ cảm thấy tương tự như những gì Geary nghĩ. Hắn là một sinh vật biến dạng, và giờ hắn nhận ra mình là người đàn ông ti tiện, bẩn thỉu, không bao giờ khóc thậm chí không rên rỉ trước cái chết của cha mẹ mình, nghĩ về họ hay cuộc sông mà hắn đã từng có. Tom đã thắng những kẻ bắt nạt thường ngày trên đường phố, và những kẻ trấn lột tiền hay một mẫu bánh mì từ một thằng bé mồ côi mười một tuổi, chưa kể những tên đồng tính chuyên trấn lột trẻ em - Tom Hagen đã trụ vững, và đã thoát khỏi điều tồi tệ này.

Tom đi ra phía ban công và nhìn ra đại dương đằng xa trong khi đang suy nghĩ. Đó đang là buổi chạng vạng. Khung cảnh thật đẹp. Hắn nhìn thấy những bờ cát trắng và biển Ấn Độ Dương xanh trong, những tàu chở dầu ở phía chân trời, thuyền của lực lượng bảo vệ bờ biển gần bãi cát. Hình ảnh của những tòa nhà với nội thất hiện đại ở phía Bắc, những khách sạn lộng lẫy ở phía Nam. Ở đây hắn không thể nhìn thấy khách sạn Fontainebleau, và hắn chắc chắn không thể nhìn thấy trung tâm hội nghị ở bãi biển Miami, nơi mà Phó tổng thống sẽ phát biểu. Hắn cũng không thể nhìn thấy Cuba, nhưng hắn cảm thấy được. Hắn không thể nghe bất kỳ âm thanh gì trên đường tới đây, nhưng hắn lại cảm nhận được. Tom Hagen không phải dùng những từ hoa mỹ đại loại như cảm hứng bất tận trong không khí, nhưng hắn phải thừa nhận, những gì hắn cảm nhận còn hơn những gì hắn nhìn thấy, còn hơn cả bản thân hắn.

Nâng cốc chúc mừng, hắn giơ ly rượu về phía nền trời đen kịt đằng xa, dù nó là gì đi chăng nữa.

Người đàn ông chịu trách nhiệm cho cuộc tranh cử của Tổng thống nói:

- Chúng ta có sự đảm bảo gì, nếu chúng ta đồng ý với những điều này, những cuộn phim này sẽ không lộ diện ở một nơi nào đó mà chúng ta ít mong đợi nhất?

Ông ta là người đàn ông hồng hào nhưng bị hói đầu, lông mày gần như mất tích và đôi mắt thể hiện rõ là người thường xuyên mất ngủ. Thân hình ông ta chỉ toàn đường cong mà không có góc cạnh nào hết.

Tom nói:

- Tôi có thể nói không?

Tamarkin nhún vai:

- Anh cứ tự nhiên.

Tom nói:

- Không thể nào, để chứng minh rằng ai đó không có phẩm chất gì mà thực ra người đó có. Hơn nữa, ai biết được có bao nhiêu cuốn phim ngoài kia, được chiếu ở đâu? Tôi chắc chắn rằng ông đã bàn bạc những điều này với Tổng thống và em trai ông ta. Tôi cũng chắc chắn rằng, họ cũng mong muốn thấy bộ phim được trình chiếu thường xuyên. Chúng ta còn phải nhấn mạnh điều gì trong mỗi bộ phim đưa ra công chúng. Có thể ông không tin chúng tôi, nhưng ngoài kia, những cuộn phim kiểu này nhan nhản. Thật không may, thưa các ngài, tôi không thể đảm bảo bất kỳ điều gì. Theo như những gì các ông nói, tôi có thể đảm bảo rằng đây là một thương vụ béo bở hơn cả việc cá tiền rằng mặt trời ngày mai sẽ lại mọc.

Geary nói:

- Tôi có thể tự đảm bảo với anh rằng điều này là đúng. Nếu anh không phiền, tôi đặt cửa cho mặt trời và sẽ đưa ra quan điểm của mình.

Ben Tamarkin bông đùa:

- Ông là ai vậy, mây tay cá cược à? Hy vọng không phải như vậy.

Tom nói:

- Những gì ông nói, là vì sao phải tin chúng tôi ư? Các ông được gì trong phi vụ này? Tất cả những câu hỏi đó đều hợp lý cả. Bộ phim là thứ khiến chúng ta quan tâm và đưa chúng ta đến bàn đàm phán. Tôi không biết bất kỳ ai in những poster quảng cáo này và đưa ra với công chúng, trong khi nó có thể là một sự sai lầm nếu nó rơi vào tay của hoặc đệ nhất phu nhân, hoặc người vợ yêu quý của Bộ trưởng Tư pháp. Theo những gì chúng ta biết, những người phụ nữ này từ lâu đã ngả theo thiên hướng chính trị của chồng mình.

Tom liếc nhìn Geary. Thượng nghị sĩ ngay lập tức ưỡn người ra đằng sau và lại nhìn lên trần nhà.

- Quên bộ phim đi. Phi vụ này có lợi cho nhà Shea hơn bất kỳ ai. Tôi đã nhìn thấy phản hồi mà Thượng nghị sĩ Geary thông báo tối hôm qua. Nếu ông ta tranh cử độc lập, tôi có thể đảm bảo với các ông rằng chúng ta có thể gây quỹ cho ông ta để làm việc này. Ông ta sẽ không thắng, nếu ông ta chắc chắn sẽ làm vài lá phiếu rời khỏi Tổng thống. Có những cử tri bảo thủ chòng lại đạo Thiên Chúa, tôn giáo, và những người da màu có thể khiến họ bầu cho những kẻ khác vào tháng mười một. Thượng nghị sĩ Geary có thể vừa làm việc cho các ông, một tiếng nói trung lập làm những lá phiếu đó bị rút lại, hoặc ông ta có thể lấy những lá phiếu đó về bên mình.

- Anh chuẩn bị điều này chưa, Pat? Để phản bội lại đảng của mình, nơi mà anh coi là nhà trong cả cuộc đời?

Geary nói:

- Bỏ qua phần rườm rà đi, nếu phải như vậy, chính đảng đã phản bội tôi.

Tom nói:

- Nhưng nếu các ông cử người bạn của chúng tôi ở đây làm Bộ trưởng Tư pháp, mọi người sẽ đều chiến thắng, tất cả mọi người. Thượng nghị sĩ Geary sẽ có cơ hội để diễn đạt và thi hành những chính sách của mình.

Geary gật đầu đồng ý.

- Các anh có được thành viên danh dự của ủy ban Tư pháp Thượng viện làm Bộ trưởng Tư pháp, cùng tất cả quyền lực và kinh nghiệm đi kèm. Như là một sự thay thế - nếu các anh thứ lỗi cho tôi - thằng nhóc Danny Shea, thứ duy nhất giúp hắn được nhận chức vụ này là hắn là em trai Tổng thống. Hắn chẳng có gì để chứng minh cho kế hoạch đầy tham vọng nhưng lỗ bịch và ngớ ngẩn của mình. Thứ mà hắn gọi là cuộc chiến chống lại cái gọi là Mafia - đã dẫn đến bao nhiêu lời buộc tội sai trái.

- Chín mươi mốt cả thấy.

Tamarkin và Geary đều cười.

- Tôi không nói về những tên buôn ma túy và những kẻ ma cô. Ý tôi là những tên găngtơ của thời đại mà các ông nhìn thấy trên tivi. Bao nhiêu kẻ như vậy mà Danny Shea đã đưa vào tù?

- Câu trả lời, theo như họ biết, là con số không tròn trĩnh.

- Tôi hiểu ý anh rồi.

Tom nói:

- Danniell Brendan Shea đang ở trong tình thế khó khăn và tôi chắc chắn với các anh rằng Tổng thống cũng đồng ý với chúng tôi về điều này, khá tế nhị nếu phải nói ra, nhưng nếu ông ta bước xuống và nhượng bộ, thông báo rằng sẽ tranh cử vào Thượng viện trong năm 1966, mọi người sẽ đều hiểu lý do tại sao.

Người đàn ông hói đầu nói:

- Bởi vì nó giống như ông ta đang đánh cược tất cả thành công của mình vào những thứ khác. Tôi cũng hiểu.

Tamarkin nói, đôi lông mày rậm của ông ta cong lên:

- Đánh cược ư? Tôi không quan tâm những gì ông nói, ông chỉ là một tay cá cược.

Hagen nói:

- Bình thường chúng tôi không thể cho các anh bất cứ sự đảm bảo nào là Danny Shea sẽ thắng, nhưng chúng tôi hứa là sẽ không chống lại ông ta. Ông ta sẽ có một sân chơi bình đẳng và công bằng. Đó là thứ mà ai cũng đòi hỏi, phải không?

- Bây giờ tôi nghĩ rằng anh nên bỏ qua những thứ vớ vẩn đó đi, quý ông Hagen ạ.

- Hãy gọi tôi là Tom.

Người đàn ông hỏi đầu nói:

- Nếu nó chẳng khác gì với anh, tôi sẽ không gọi bằng cái tên khác.

Người đàn ông hỏi đầu có khuôn mặt xứng đáng nhận vài cú đấm!

Hagen hít một hơi thật sâu, nó làm hắn ho sù sụ. Geary đứng dậy và đưa cho Tom ly nước. Tom nói:

- Tôi xin lỗi. Có lẽ tôi nên đổi loại thuốc lá khác.

Geary lắc đầu tỏ vẻ không đồng ý:

- Tôi nghĩ rằng anh là kiểu quý ông sẵn sàng chiến đấu thay vì từ bỏ chứ.

Đấy thực ra là câu nói của các hãng quảng cáo thường dùng. Hagen không phản ứng lại, mỉm cười nói:

- Trong tháng mười một này, những lá phiếu của liên đoàn sẽ rất nhiều, nhưng chúng tôi đảm bảo rằng chúng tôi có thể chiếm được đa số. Sẽ không có một ứng cử viên nào của bên thứ ba cần phải lo lắng, không có những tên âm mưu đứng đằng sau lưng Tổng thống. Những gì điều chỉnh bây giờ trong cuộc bầu cử vào tháng mười một sắp tới có thể trở thành sự thất bại - một cơ hội lớn cho Tổng thống, ông ta sẽ là người có cơ hội thắng nhất trong lần này. Nói chung đó là một cơ hội mà các anh không thể chối từ.

Người đàn ông hỏi đầu đi đi lại lại. Sự từ chối và tức giận đã xuất hiện trước khi ông ta đến. Ông ta đã than khóc một cách đầy tội nghiệp, từ việc thương lượng, mặc cả cho đến thất vọng và cuối cùng là cúi đầu chấp nhận.

Ben Tamarkin lôi ra chiếc vali đầy những cọc tiền một nghìn đô được bọc ngăn nắp cùng một danh sách tên và địa chỉ những người được nhận. Tamarkin gõ lên then cửa:

- Là bạn chứ?

Geary và người quản lý cuộc bầu cử chạy nhanh đến trung tâm hội nghị để nghe bài phát

biểu của Phó tổng thống Payton. Tamarkin cùng Tom Hagen đứng ở trên ban công và thưởng thức xì-gà Cuba. Như cha của mình, Michael Corleone thích nghe những tin xấu trước. Còn tin tốt, như ly rượu vang đỏ thơm phức, cần có thời gian để hít hà trước khi thật sự thưởng thức nó.

Phó tổng thống Payton đọc xong bài phát biểu của mình.

Ông ta tưởng tượng một người cảm thấy như thế nào sau khi được chọn làm Tổng thống. Nhưng trước hết, ông ta đã xuất hiện từ trong vỏ bọc của mình để chia sẻ những tâm tư với cả thế giới.

Tamarkin, người đã chi mạnh tay cho những chiến dịch vận động bầu cử, đổ thêm hai ly rượu nữa và cùng nâng cốc với Tom.

Trời đã tối om. Bên ngoài nhiệt độ xuống khá thấp.

Tom nói:

- Đây dành cho những người lính đánh thuê. Vì những người lính, vì sự sắp đặt của số phận, vì những khẩu súng được thuê, vì những luật sư Mỹ xuất hiện trên tòa án.

Tamarkin không hiểu. Tom không phải là tên lính đánh thuê. Nó thật quá lằng nhằng để giải thích. Nhưng khi nâng cốc, cơn choáng váng ập đến như một làn sóng làm Tom ngồi sụp xuống ghế.

Tamarkin hỏi:

- Ông ổn chứ?

Tom lắc đầu:

- Tôi ổn.

Tamarkin nhướn mắt lên nghi ngờ:

- Tôi có nên gọi bác sĩ?

- Đây không phải là vấn đề gì to tát cả, được chứ? Không cần đâu, tôi ổn. Tôi chỉ... Tôi chỉ như một ngọn nến đốt cả hai đầu mà thôi, mệt quá.

Hạnh phúc ư? Hắn vuốt những ngón tay qua bộ tóc mỏng manh của mình. Hắn gặp Joe Lucadello ở nhà nguyện của khách sạn Fontanebleau. Ở đó Tom Hagen đã bắt đầu tham gia vào công việc. Hắn vượt qua những thời điểm khó khăn nhất, nhưng chưa có lúc nào như lúc này. Với Michael đang bị suy yếu về địa vị, với chính phủ của một đất nước hùng mạnh nhất thế giới trong tay mình, Tom đã xuất hiện ở một chỗ khác, rất quan trọng, chứa đầy nguy hiểm nhưng hóa ra lại bình an vô sự. Chưa từng có điều nào tương tự xảy ra làm Tom bất ngờ cả - đó

là điều mà hắn cảm thấy thích, và dĩ nhiên, hắn sẽ làm việc chăm chỉ để những thứ như vậy diễn ra - đó là điều khác biệt giữa mong đợi cái kết có hậu và tận hưởng nó.

Tamarkin nói:

- Có lẽ anh nên nghỉ ngơi. Đi du lịch một chuyến, vì Chúa. Nghĩa trang đã quá đông những người nghĩ rằng họ quá bận để có một kỳ nghỉ ngơi rồi.

- Tôi ổn mà.

Và thật sự là Tom ổn. Hắn đứng dậy. Hắn đã đứng vững trên chân của mình. Ly rượu thứ hai để trên bàn chưa được động đến. Điều xì-gà đã tắt ngúm. Ly cocktail chứa đầy sự phấn chấn và choáng váng chạy dọc người hắn đã được kiểm soát toàn bộ. Hắn gọi cho Bố già Michael. Tom muốn về nhà, ở bên gia đình mình.

- Nhưng tôi nghĩ rằng tôi nên nghỉ ngơi.

Tamarkin vỗ nhẹ lên lưng Tom:

- Nên làm như vậy. Gọi điện cho tôi vào sáng mai và chúng ta sẽ cùng ôn lại những thất bại đau đớn của đất nước tồi tệ này trong quá khứ.

Hagen chợt quên mất một điều: Việc nhà Corleone chiếm công ty Woltz là một sự bất ngờ, tuy nhiên nó lại đi theo những gì đã được sắp đặt sẵn.

Tôi sẽ gọi.

Tom đi thang máy xuống. Hắn nhìn vào gương, vào khuôn mặt của một tên ngốc đang hạnh phúc tột độ mỉm cười với hắn.

Chương 26

Hắn lại liếc nhìn vào gương một lần nữa. Có một chiếc xe tải lớn ngay đằng sau. Có lẽ Nick đang nói dối. Có thể đặc vụ Bianchi đang ngồi trong chiếc xe tải kia.

Hagen cảm thấy một nòng súng lạnh buốt đang dí đằng sau gáy mình và gần như cơn lạnh chạy dọc suốt lưng. Nhìn qua gương chiếu hậu, đó chính là Nick Geraci.

Geraci đút cho mấy tên ở bãi trông xe một trăm đô. Hắn cười lớn:

- Trò đó hay lắm. Nhưng mày không nghĩ rằng hai trăm đô còn làm được nhiều hơn thế à?

Tom định dừng xe lại. Nick nói:

- Dừng, dừng, dừng. Cứ lái đi.

Có lẽ Geraci chính là kẻ ở trong cầu thang, Tom nghĩ. Gã đàn ông với những bước đi khó nhọc. Đó chính là Geraci. Tom hỏi:

- Thế mày đã theo dõi tao bao lâu rồi?

Geraci nói:

- Rẽ trái ở đây.

Dù hắn ở đâu trong suốt thời gian qua, lần này hắn quay trở lại với làn da rám nắng và cơ bắp săn chắc.

Tom nói:

- Mày đang phạm phải sai lầm lớn đấy, Nick ạ. Có nhiều lý do lắm.

- Mày đừng nói câu mày sẽ không bao giờ thoát khỏi chuyện này được không?

- Mày không biết là tao có FBI theo đuôi bất cứ ở đâu à?

Hagen lại nhìn một lần nữa qua gương chiếu hậu, cố gắng lách đầu để nhìn qua cái đầu to lớn, vuông vức của Nick, nhưng rõ ràng chẳng có dấu hiệu nào về chiếc Chevy màu đen của đặc vụ Bianchi cả.

Nick nói:

- Chúa ơi, nực cười. Tao chẳng nhìn thấy thằng nào cả. Tao đoán rằng, có lẽ nó đang kẹt lại ở bãi đỗ xe nhưng nhúc của khách sạn. Mà chắc hẳn đã nhìn thấy cách mà chúng nó điều khiển xe ở đó. Tao sẽ chẳng lấy làm ngạc nhiên nếu có ngày chúng nó va quệt lẫn nhau. - Geraci bóp chặt vai Hagen, cách mà một người bạn thường làm - Mà có muốn biết một nghìn đô làm được gì không, thằng Ailen rẻ tiền kia?

Tom không thể tin rằng điều này xảy ra với hắn. Hắn sờ tay lên cổ. Mạch máu, thật đáng ngạc nhiên nó vẫn đập bình thường. Hắn coi đây là một dấu hiệu tốt. Tom đánh chính:

- Người Đức gốc Alien.

Nick Geraci nói:

- Tao xin lỗi. Thằng Đức gốc Ailen giẻ rách.

Tom nói, nhưng vẫn không dừng xe lại:

- Tao dừng xe đây.

Hắn lại liếc nhìn vào gương một lần nữa. Có một chiếc xe tải lớn ngay đằng sau. Có lẽ Nick đang nói dối. Có thể đặc vụ Bianchi đang ngồi trong chiếc xe tải kia. Tom nói:

- Thế thì mày lái đi.

- Mày làm tốt hơn tao.

- Tao sẽ không lái xe đến bất kỳ nơi nào mày bảo đâu.

Geraci hỏi:

- Đi đâu được bây giờ?

- Mày là thằng khôn ngoan cơ mà. Nhưng tao chưa bao giờ ngạc nhiên về điều đó. Thôi giả bộ đi, được chứ?

Tom tiếp tục lái xe. Hắn nghĩ ra vài cách để thoát khỏi mớ bòng bong này. Nếu hắn có thể tìm ra cách để thoát khỏi mấy tên ở ủy ban công lý, hẳn chắc chắn sẽ tìm ra một kế nào đó để đâm gậy mũi tên ngồi đằng sau xe. Hắn còn phải tè lên trên mộ của Geraci cơ mà. Có lẽ sẽ sớm thôi.

Geraci mĩa mai:

- Được rồi, để xem. Mày nghĩ rằng có thể tìm một khẩu súng nào đó, phải không? Nhưng mày hãy nhớ rằng, mày chỉ là một thằng gà mờ so với tao, nên tốt nhất là đừng điên rồ liều lĩnh.

Tom nhìn thẳng về phía trước. Họ vừa băng qua một khu lều trại, và những khách sạn

nhỏ bé ven đường sơn màu lòe loẹt.

Geraci nói:

- Vậy có thể mà mày đang nghĩ rằng tao sẽ phải thương thuyết với thằng nông dân ngu ngốc để quên đi hận thù, quên đi mọi thứ. Khi nào thì điều này mới kết thúc? Vòng xoáy sự trả thù này? Mọi người trừ tao, mày và Mike, đều là lũ ngốc. Hãy cùng nhau tạo nên những bản nhạc tuyệt vời. Đáng buồn thay, đó chỉ là một mớ âm thanh hỗn độn, thậm chí một thằng ngu như mày cũng không thể nào dừng dừng làm ngơ được.

Tom nói, lạnh lùng nhất có thể:

- Mày thì giỏi rồi. Đáng ngạc nhiên đấy.

- Đúng vậy, tao đã trốn chạy trên những chiếc xe tải, làm việc vất vả và phát hiện ra rằng mình có khả năng đọc được suy nghĩ người khác. Quả là món quà trời ban.

Tom vô thức lắc đầu trước khiếu hài hước dở tệ của Geraci. Vài giây sau, khi Nick dí nòng súng mạnh hơn vào sau cổ Tom, Tom mới bừng tỉnh. Nick nói:

- Rẽ phải. Ngay chỗ này.

Tom nghe lời. Chiếc xe tải cũng rẽ phải theo. Nó khiến Tom nhìn thấy những gì đằng sau tay lái: có một chiếc mũ trần màu vàng, một cô gái mặc bikini đằng sau vô lăng và một cậu trai trẻ cởi trần bên cạnh cô ta, chắc chắn không phải đặc vụ FBI.

Geraci nói:

- Bây giờ chắc tâm trí mày đang hỗn loạn lắm. Bởi vì mày là Tom Hagen cơ mà! Xem nào... Mày sẽ nói mày phải đi tè, hoặc nếu tao không bảo mày dừng lại, chắc mày cũng sẽ cố tìm hoặc moi ra một cái gì đó từ nhà vệ sinh. Hoặc có thể chúng ta sẽ đi qua một đồn cảnh sát và sẽ đâm sầm vào đó. Điều đó có vẻ hữu hiệu đây. Có lẽ mày muốn tao bị bọn cớm ở Sở cảnh sát chú ý đến?

Không, hần nghĩ đơn giản thôi. Hần muốn dừng lại ở một nơi nào đó sáng đèn, càng nhiều người càng tốt. Chỉ cần như vậy thôi.

- Tao nghĩ rằng đó là lý do vì sao mà chúng tao không thể tìm ra mày. Bởi vì mày là một thằng có khả năng đọc suy nghĩ của người khác cơ mà.

Geraci nói:

- Không phải. Mày đã không bao giờ tìm được tao bởi vì thằng CIA chó chết mày và Mike thuê thực ra đang chơi cả mày lẫn tao. Mày không bao giờ tìm được tao bởi vì nó lại đang bảo vệ cho chúng mày. Nếu giết tao, bọn FBI sẽ bỏ tù chúng mày vì tội giết người. Nó được ra lệnh để nói cho chúng mày biết tao đang ở đâu, và nó làm theo đúng như vậy. Tuy nhiên, nó lại báo

cho tao biết ngay trước khi chúng mày đến. Không phải vì lợi ích của tao mà là vì lợi ích của chúng mày. Đó chính là vì những đồng tiền mà chúng mày bỏ ra đấy, Tom. Có những người nghĩ rằng chúng nó là người tốt.

Đó hẳn có thể là một cuộc thương thảo mà hẳn có thể bàn bạc với Geraci. Nhưng đầu óc Hagen đang trống rỗng. Geraci nói:

- Dừng lại, nếu mày muốn. Tốt nhất chỗ nào đó sáng trưng và lắm người. Chúng ta sẽ đi qua trường đua chó sớm thôi. Mày có muốn vào mua vé không?

Tom phải chống lại cảm giác lo lắng - bất kỳ cảm giác nào lúc này. Geraci kéo khẩu súng về đằng sau một chút, rồi gõ nhẹ nhẹ lên đầu Tom, chỉ đơn giản là gây sự chú ý của ai đó mà thôi. Geraci nói:

- Mày nghĩ rằng mày đã giải quyết xong mọi chuyện, phải không?

Hagen nhìn qua gương. Trả lời có hay không đều sai vào lúc này. Khuôn mặt của Nick trông uể oải và khó đoán. Có lẽ là triệu chứng do căn bệnh Parkinson gây ra, cộng thêm ánh đèn xanh nhòe nhòe bên đường. Tom hỏi:

- Sao tay mày run run thế? Đó có phải là do căn bệnh mày mắc phải không?

Geraci nói:

- Cảm ơn đã quan tâm, nó đến và đi nhanh thôi. Tao tin rằng điều này giúp tao trở nên nhanh nhẹn hơn. Tao đi đến phòng tập một chút. Mày biết đấy, trên đường đến đây, nghĩ đến việc đấm những bao cát và những thằng khốn nạn như mày. Những cơn run rẩy - bùm... Chúng biến mất. Thật kỳ diệu. Mày biết tính tao mà. Rẽ trái ở đây, ngay lập tức, chỗ cột đèn ấy.

Con đường trở nên sáng và đông đúc hơn. Hai bên đường là những cửa hàng bán lẻ và mặt tiền những văn phòng. Tuy nhiên tất cả đều đóng kín. Mới chỉ mười giờ hơn. Mẹ kiếp cái đất Florida này. Tom hỏi:

- Tính cách của mày?

- Tao nghe về việc mày bị đau tim. Thế nào rồi?

- Mày nghe ở đâu đây?

- Mày là một người quan trọng. Bọn nó hay nói về những người quan trọng bất kể giờ giấc.

Khi Tom đi sang làn bên trái, cột đèn tín hiệu chuyển sang màu đỏ. Theo như thói quen, hẳn dừng lại, nhưng không có vấn đề gì cả. Nếu hẳn nhấn ga, cũng chẳng có cảnh sát nào yêu cầu hẳn dừng xe. Tom nói:

- Chẳng ai ngoài gia đình tao biết điều này hết. Bác sĩ của tao cũng nói ông ta không biết đó có phải là một cơn đau tim hay không.

- Thế thì tốt, tin tốt lành đây. Nhưng tao đã theo dõi mày lâu rồi. Một người nên chăm sóc sức khỏe một cách cẩn thận. Ăn uống tốt hơn, bỏ thuốc lá hay những gì đại loại thế.

- Cảm ơn, bác sĩ Geraci.

Nick nói:

- Cứ mĩa mai nếu mày muôn. Nhưng mày biết đấy, cha tao chết vì một cơn đau tim.

Geraci kéo khẩu súng ra xa và Hagen liếc nhìn qua gương, vừa kịp nhìn thấy chiếc xe tải đằng sau họ và bóng súng lao lên đằng trước.

Rồi mọi thứ chuyển sang một màn tối tăm đen kịt.

Khi Tom tỉnh dậy, đầu hắn vẫn đau buốt, những vết thương làm hắn mở mắt khó khăn. Hắn bị trói lại. Có vấn đề gì trong tai hắn nữa, như thể đang ở dưới một hang động bên ngoài là thác nước đổ xuống ào ào. Nhưng hắn vẫn ở trong chiếc xe Buick của mình, hắn nhận ra như vậy, vẫn ở ghế trước, nhưng bị trói chặt. Hắn hầu như không nhìn thấy gì. Có ánh sáng màu vàng từ đèn pha nhưng không còn ánh sáng nào khác mà hắn nhìn thấy. Hắn cố gắng lắc đầu để xua tan cơn chóng mặt. Hóa ra nó còn làm cho cơn đau đầu trở nên tồi tệ hơn. Chính cơn đau đầu và sự choáng váng làm hắn ngay lập tức cảm thấy nước chảy bên mình.

Hắn không phải đang dưới một ngọn thác. Hắn đang ở trong nước, hơi thổi và có màu nâu, đang tuôn ào ào vào trong xe. Hắn đang ở dưới nước. Bốn cửa đều đã mở toang. Hắn không thể ở đây quá lâu. Và hắn cũng không có quá nhiều thời gian. Hắn không bị trói bằng thừng, chỉ bằng băng dính mà thôi. Hắn bị trói từ hông đến vai, đầu gối và khớp chân cũng bị trói lại.

Tom cảm thấy lớp xe mình bắt đầu chìm xuống dưới đồng rác rưởi. Nước còn ấm hơn cả máu của hắn.

Hắn bắt đầu la lên và cọ sát với những cuộn băng dính, điều này làm cho cơn đau trong đầu càng trở nên tồi tệ. Mực nước đã lên đến tận rốn, ngập tới ngực.

Hắn phải thoát ra khỏi chỗ này. Nước sẽ làm cho cuộn băng dính mất đi độ liên kết. Hắn tiếp tục vùng vẫy. Hắn nghĩ rằng đoạn băng dính quanh cổ chân đã trở nên lỏng hơn.

Hệ thống điện chiếc xe cũng đang kêu réo. Khi ngọn đèn pha tắt ngúm, một con rắn màu đen trườn vào kính chắn gió, nhưng Tom Hagen mặc kệ điều này.

Nếu bạn muốn giết một con rắn, đừng chặt đuôi nó, hắn nghĩ. Nó làm Tom có một cảm

giác rằng Geraci tìm đến hắn để thỏa thuê trước khi giết Michael làm vui.

Hắn tiếp tục vùng vẫy. Hắn rõ ràng cảm thấy cuộn băng dính đang lỏng đi ở mọi nơi.

Nước đã ngập đến cằm.

Hắn nghiêng đầu vào phía nóc xe và hít một hơi thật sâu để thở. Hắn phải làm điều này, đó chỉ là vấn đề ý chí mà thôi. Ai có được ý chí hơn hắn lúc này?

Chân của hắn giờ đã tự do, đầu gối cũng vậy. Bên tay phải cũng bắt đầu cảm nhận sự nói lỏng của băng dính. Vài giây nữa thôi, tay hắn sẽ được nói lỏng.

Gáy của hắn đang ngập trong nước. Đây là lúc để thở.

Ngay lúc này, hắn bắt đầu chậm chạp, từ từ, hít hơi ngập tràn hai lá phổi.

Đột nhiên có một chút gợn trong cổ họng, trong ngực, đầu hắn giật mạnh, hắn ho lên.

Hắn hít lấy hơi, tiếc rằng không còn hơi nào để mà hít. Hắn đã ngập sâu dưới mực nước, tất cả những gì có thể hít thở được bây giờ đang ở quá xa đầu hắn.

Hắn nghe nói rằng, chết đuối là cách yên bình nhất để chết.

Tuy nhiên, chẳng có gì trong cơ thể của Tom Hagen cho thấy đó là điều yên bình cả. Hắn cố gắng ngừng ho, cố gắng không nuốt nước vào bụng. Tuy nhiên cơ thể hắn phản bội lại chính hắn.

Đầu óc hắn, hắn nghĩ, sẽ không bao giờ phản bội lại mình. Hắn phải tập trung.

Hắn phải nghĩ ra cách để ra khỏi đây. Nhưng không, hắn không thể, hắn phải chấp nhận sự thật này.

Hắn buông xuôi, bởi vì chẳng còn cách nào khác để làm những gì hắn muốn. Trong đầu, hình ảnh gia đình hiện ra, vào thời khắc kinh khủng này, hắn nhìn thấy khuôn mặt của Theresa, của lũ trẻ, Frank luật sư và Andrew, người sẽ trở thành linh mục. Con gái của hắn, Christina, là một thiếu nữ xinh đẹp và Gianna cũng sẽ trở thành một mỹ nhân.

Rồi sau đó hắn mất kiểm soát mọi thứ. Cũng giống như hệ thống điện trên chiếc xe Buick đã tắt ngúm từ lâu.

Mạng sống của Tom Hagen chập chờn như đèn trước bão. Nhưng những gì hắn nghĩ bây giờ không phải là cuộc đời mình mà là Sonny.

Sonny Corleone, người đã chết, người bị bắn đến chết.

Nhưng hắn nhìn thấy Sonny khi còn là một cậu bé, trong ngõ nhỏ đó.

Tom chưa từng là bạn với Sonny Corleone, ít nhất không phải là người đầu tiên chủ động.

Có một lời nói dối mà Sonny và hắn cùng bịa ra, người này nói với người kia, thậm chí với chính bản thân mình. Đó là thứ đã khiến Sonny quyết định mang Tom về sống cùng với mình, trong cái ngày lạnh lẽo ở khu Hell's Kitchen. Nhưng những gì thực sự xảy ra là Sonny và hai thằng bé lớn hơn khác đang lang thang trong khu phố dành riêng cho người Ailen, một nơi tồi tệ, một nơi mà Tom biết chỗ để trốn và chỗ nào có thể ngủ, chỗ nào có thể giữ ấm, thậm chí thùng rác và nơi có thùng thức ăn tốt nhất. Tuyết đang rơi, đó là một trận mưa tuyết lớn. Có một người đàn ông ngồi trong góc đang bán dao bấm. Hắn ta là tên ma cô, mắt phải bị hỏng, và mấy đứa trẻ hỏi mua mấy điều cần sa nhưng hắn bảo không bán cho trẻ con. Chúng không phải là lũ trẻ, chúng cãi lại và hắn cười như thể hết lên và nói chỉ những thằng bé mới nói rằng chúng không phải là lũ nhóc. Tom Hagen cũng định nói nó không phải là thằng bé, nhưng nó lại không muốn dính dáng gì tới tên ma cô, kẻ hỏng một mắt. Hơn nữa nó đang trốn và nó không muốn nói gì hết. Tên ma cô nói với lũ trẻ rằng hắn cũng không muốn bán cho mấy tên người Ý. Và khi chúng cảm thấy bức mình về điều sỉ nhục này, hắn rút ra con dao và túm lấy Sonny, kề dao vào cổ họng. Hai thằng lớn hơn bỏ chạy thực mạng. Tên bán dao bấm, ngoài tên ma cô còn là một kẻ xấu xa nữa. Tom biết điều này. Tom đã nhìn thấy hắn cắt cổ một cô gái. Tuy nhiên hắn ta không muốn lên giường với bất kỳ cô ả nào. Gã bán dao bấm, mắt phải bị hỏng, thích làm tĩnh với những thằng bé để đổi lại một nửa chiếc sandwich, tuy nhiên hắn lúc nào cũng rút dao ra đe dọa và chẳng có một nửa chiếc sandwich nào cả. Tom Hagen lúc nào cũng tránh xa gã ta. Nó không bao giờ làm bất cứ điều gì ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của mình. Mặc dù có những lúc, trong cơn mê sảng vì quá đói, nó nhận ra rằng mình không còn là chính mình nữa, và nó biết rằng nó cảm thấy thế nào khi nhìn thấy gã vào ngày hôm đó, tên ma cô này, kẻ đang giữ con dao bấm trong tay. Nhưng giờ đây, gã ta đang kéo Sonny xềnh xệch theo con ngõ. Và Tom không muốn nghĩ gì hết, nó hành động như một sinh vật kỳ dị từ thuở sinh ra. Nó gào lên như con mãnh thú từ dưới đất chui lên, thoát ra khỏi cái góc nhỏ bên dưới một chậu nước mà Tom quá lớn để có thể che được người nó. Nó tóm lấy một tấm ván bị sút và đập mạnh vào đằng sau đầu gã kia. Có thể đó là may mắn của bất kỳ ai - có lẽ cũng là của Sonny nữa, chắc chắn là vậy, Hagen còn may mắn hơn, thậm chí với loài người còn là một điều may mắn - tấm ván kia có một cái đinh, và cái đinh đã đâm thủng gáy của gã chuyên bán phụ nữ và dao bấm. Một dòng máu tươi phun ra như trận mưa tuyết. Nó cũng là điều may mắn của gã ma cô này, bởi vì cuộc đời tàn độc và đáng thương của gã giờ đây đã kết thúc. Cuộc đời Tom cũng gần như kết thúc, tại sao những gì trải qua trong cuộc đời lại không tái hiện trước mặt Tom? Tại sao hắn lại nhìn thấy những hình ảnh này? Những gì hắn nhìn thấy: hắn và Sonny đấm đá liên tục vào gã hỏng mắt kia, và khi nó cảm thấy gã ma cô không cử động, trong một thoáng giây hoặc gần như là cả thế kỷ - giống khoảnh khắc mà hắn đang trải qua lúc này, Tom nghĩ, ở dưới nước, đầu hắn ngẩng sang một bên - rồi Tom và Sormy dừng lại, thở hổn hển. Chúng nhìn xung quanh và thấy vài người đang nhìn chúng, cả người lớn, đàn ông và phụ nữ - những người cha và những người mẹ - mặc những bộ quần áo ấm, không ai có vẻ tiếc thương người đàn ông chột mắt và họ từng người một quay lưng lại với gã ta, vừa đi vừa lầm bầm điều gì đó. Tom và

Sonny nhìn nhau, và chúng biết rằng chúng có thể làm được nhiều điều khác trong tương lai hơn là việc tự giải cứu lẫn nhau. Chỉ việc cười, phá tan mọi đau buồn xảy ra với bản thân mình, chỉ thế mà thôi. Nhưng cười vào lúc này cũng trở nên đau đớn vì không khí rét buốt và chúng đang thấm mệt. Chúng có vẻ muốn khóc, nhưng không đứa nào rơi nước mắt cả. Tom đã khóc khi mẹ nó chết, khi cha nó chết, nhưng giờ nó không khóc, và không bao giờ nó khóc nữa, không thêm một lần nào nữa, trong suốt cuộc đời mình - những gì đang hiện ra trước mặt hắn bây giờ, đó là một địa điểm nào đó ở Everglades. Sonny cũng không khóc, nhưng nó lại là thằng mau nước mắt trước những đám cưới, đám tang hay những bộ phim tình cảm suốt mướt. Đặc biệt, khi hắn đứng ở bệnh viện và nhìn thấy hình ảnh đầu tiên của hai đứa con gái song sinh đáng yêu của mình, rồi những đứa con khác của hắn nữa. Tom cũng ở đó, cả ba lần. Mike và Fredo cũng ở bên khi vợ Sonny sinh hai đứa con gái. Tom hạnh phúc, gần như rớt nước mắt khi nhìn thấy con mình đằng sau khung cửa sổ của bệnh viện, nhưng rồi một cơn đau làm hắn choáng váng, điều đó đáng nhẽ không nên xảy ra. Khi nào thì mình sẽ chết? Tom sẵn sàng đánh đổi bất cứ thứ gì để lại một lần nữa cảm nhận những ngón tay vợ vuốt ve lên làn da mình - bất kỳ thứ gì, bất kỳ thứ gì - nhưng hắn lại hồi tưởng đến Sonny, người đã chết, đứng ở trong trận bão tuyết bên cạnh gã ma cô. Tom nhìn thẳng vào mắt Sonny và nói với nó - cách mà một người lớn, một người cha thường nói với con mình - rằng có những thứ mà bạn phải làm, làm xong rồi thì không bao giờ nhắc đến nữa. Bạn không cần cố gắng để đánh giá những việc đã làm, vì chúng không thể đánh giá được, chỉ làm mà thôi. Rồi bạn quên nó. Tên tôi là Santino Corleone, Sonny nói, tay nó mở rộng. Tom Hagen, Tom nói, và chúng bắt tay nhau. Rồi chúng cùng đi. Sonny vòng tay qua cổ Tom, Tom cũng làm như vậy. Sonny hỏi Tom sống ở đâu và Tom lắc đầu. Sonny hỏi mắt Tom làm sao vậy, và Tom trả lời rằng đó là do nhiễm trùng, nó cũng không biết nữa. Mẹ nó cũng bị như vậy, rồi bà chết. Sonny hỏi Tom về cha nó, và Tom cũng không thể nói ra rằng cha nó quá đau buồn vì cái chết của mẹ, rồi vài tháng sau, ông đã thành công trong việc tự sát bằng rượu. Thôi không sao, Sonny nói, cậu và tôi, chúng ta là anh em. Ý nghĩa cuối cùng về sự sống của Tom Hagen là đĩa spaghetti nóng của Mama Corleone, người bây giờ đã chết, đặt trước mặt hắn ngày hôm đó, mùi thơm của nước sốt cà chua béo ngậy, âm thanh lạnh lạnh của bà, yêu cầu hắn ngồi ăn cho bằng hết...

Chương 27

Đôi lúc thật khó khăn để những người mẹ chấp nhận rằng những đứa con của mình đã trưởng thành.

Đi ngủ đi. Rita Duvall, trong bộ áo ngủ cùng chiếc túi ngủ bó chặt bộ tóc đỏ rối bù, bước nhẹ vào hành lang tối om của nhà trọ. Michael vẫn nằm ườn trên ghế, cạnh buồng điện thoại trả tiền.

- Ngày mai... ba giờ sáng, em nghĩ rằng đã sang ngày hôm sau rồi, đó là lý do anh nên đi ngủ, anh yêu ạ. Nghỉ chút đi.

Michael nói:

- Anh không ngủ được.

Rita nói:

- Cứ lên giường đi.

- Anh nghĩ lên giường cũng không thể.

- Em không bảo anh làm điều gì cả ngoại trừ nghỉ ngơi. Thôi nào, hãy để em chăm sóc cho anh, em có thể làm được mà, anh biết đây.

- Nhưng anh không thể.

- Em hết lời với anh rồi.

Michael lắc đầu.

- Anh đã gọi lại cho Theresa chưa?

Bố già nói:

- Vẫn chưa.

Thật bất bình thường khi Tom không gọi lại khi lần trước hắn gọi cho Michael và nói sẽ thông báo sau. Vậy nên Bố già đã gọi điện cho Theresa để nói rằng đáng lẽ ra Tom phải gọi điện từ một giờ trước. Liên quan đến vấn đề của Tom và Theresa gần đây, cô ta chắc hẳn sẽ nảy ngay đến suy nghĩ là chồng mình đang dấn dúi với cô ả nào đó. Michael bảo với cô rằng hy vọng có người phụ nữ nào khác thì họ sẽ bớt phải lo lắng. Điều đó làm Theresa nổi trận lôi

đình. Bố già đành phải gác máy.

- Anh nghĩ rằng ít nhất phải đợi đến bình minh.

Tốt hơn hết Bố già nên để AL Neri gọi cho Theresa. AL đang trên đường đến đây.

- Mặt trời sẽ mọc một giờ nữa anh yêu.

- Ừ, làm sao em biết?

- Em là người Pháp mà.

- Người Pháp thì có liên quan gì?

Ngón tay của cô đan vào nhau.

- Người Pháp tự hào và say đắm mặt trời cũng như bình minh. Hứa hẹn một ngày mới, phải không? Và nhiều niềm vui để hưởng thụ.

- Đúng rồi.

- Nói về ngày mới, anh đã kiểm tra lượng đường trong máu chưa? Bởi vì anh sẽ không cảm thấy khỏe nếu như...

- Anh ổn.

Bố già biết kiểm soát lượng đường của mình. Đã lâu lắm rồi ông ta chưa gặp phải bất kỳ vấn đề nào.

Giọng của Rita xen lẫn một chút sợ hãi:

- Anh không nghĩ rằng chúng ta nên quay trở lại New York. Phải không anh?

Đúng vậy, Bố già nghĩ. Không đời nào. Ông ta không thể. Ông ta nói:

- Dĩ nhiên chúng ta sẽ không quay trở lại.

Mặt Rita sáng bừng lên.

Rita muốn kết hôn thật nhanh, nhưng Michael sẽ không suy nghĩ đến điều đó cho đến khi cô và bọn trẻ có mối quan hệ tốt đẹp hơn. Quan trọng hơn, Michael đã hủy vài cuộc gặp với Mary và Anthony vào phút cuối, vì Bố già nghĩ rằng đi một chặng đường dài đến vậy, để rồi không gặp được chúng thì thật tồi tệ. Vì vậy Bố già chuẩn bị quà mang theo, những món quà mà ông ta nghĩ rằng sẽ làm mọi chuyện êm đẹp hơn. Bố già phải giải quyết cho xong chuyện này. Michael nói:

- Có vài lý do khiến Tom không gọi điện. Có vẻ anh lo thái quá. Chẳng có chuyện gì đâu.

Rita lên tiếng:

- Nếu thật sự không có chuyện gì, vậy thì anh nên đi ngủ thôi.

Michael nhìn vào điện thoại, như thể Bố già dùng ý chí để bắt nó đổ chuông.

Một lúc sau, ông ta nằm trên giường, mắt nhìn trần trần lên trần nhà. Trong vòng khoảng hai phút, Rita xoa tay lên ngực ông ta an ủi, rồi ngủ thiếp đi.

Michael vẫn nằm im lặng và thức cho đến khi mặt trời mọc, ra khỏi giường, tắm rửa, mặc quần áo, rồi đi đến bên buồng điện thoại.

Michael nói:

- Cậu lấy cơ sở ở đâu mà nói như vậy.

Al Neri nói với người hầu bàn:

- Cho tôi ba quả trứng cùng với xúc xích.

Michael không để ý đến cô hầu bàn, Bố già không đói. Nhưng Bố già cũng gọi món tương tự.

Họ uống cà phê ở quán nhỏ ven đường bên nhà trọ. Rita đã quay trở lại phòng. Al trông có vẻ rất thoải mái. Hắn ta đã nhờ người nào đó lái xe đến đây, còn hắn thì ngủ trong xe. Mắt Michael thâm quầng và mái tóc trắng của ông ta thì rối bù. Neri nói:

- Tôi nghĩ rằng Tom đang bị cảnh sát chăm sóc.

- Chúng ta đã có thông tin gì từ Sid Klein chưa?

- Ông gọi cho Sid Klein chưa?

- Tôi gọi rồi. Nhưng ông ấy cũng chưa nói chuyện với Tom cả tuần nay.

- Tôi không cần thiết phải nói rằng họ giữ cậu ấy vì những chuyện đã xảy ra. - Ý nói đến chuyện Judy Buchanan - Tôi có linh cảm sâu rằng bọn liên bang dính líu đến chuyện này. Tom nói rằng mình có vài cái đuôi FBI khi cậu ấy nói chuyện với ngài, phải không? Vậy nên, mọi người đều có thể loại trừ ra khỏi danh sách dính dáng đến Tom trừ mấy tên cóm. Hơn nữa chúng ta biết rằng FBI có được thông tin từ cô ả ở Arizona. - Ý nói Bev Geraci - Đó là linh cảm của tôi.

- Chỉ linh cảm thôi ư?

Neri nhún vai, thì thầm:

- Có lẽ còn hơn vậy. Tom đi thương thảo hợp đồng và bùm, anh ta biến mất. Dù nó liên quan tới hối lộ hay thứ quỷ sứ gì đó khác, tôi không biết. Những gì tôi đang làm là trả lời câu

hỏi của ông. Ông hỏi tôi nghĩ gì. Nói thật tôi sẽ thanh thản hơn nếu đó không phải là sự bắt giam.

Michael thắc mắc:

- Thanh thản ư? Thanh thản như thế nào?

- Ông nhìn xem, Tom chẳng khác gì một người anh đối với ông và tôi. Nhưng có một sự thật rằng ông ấy không phải là người Sicily, người Ý cũng không phải. Tôi biết những tay gangster người Ailen bán đứng bạn bè mình.

- Tom là một trong những người của tổ chức.

- Ý tôi không phải vậy. Nhưng nếu cậu ấy đang muốn tìm một án tù nào đó dài hơi để trốn tránh pháp luật thì tôi sẽ lo lắng. Tom có lòng trung thành tuyệt đối, nhưng lại không có lương tâm. Ngài biết điều này hơn bất kỳ ai. Chả có gì ông ấy làm mà không đem lại lợi ích lớn hơn cho bản thân cả. Trung thành với ông và gia đình tốt cho ông ấy, nhưng nếu thời gian thay đổi...
- Al uống một ngụm cà phê - Hy vọng chúng ta không phải đối mặt với khoảnh khắc đó.

Michael gõ con dao lên chiếc bàn bằng nhựa formica, nói:

- Tom là anh em với tôi. Tôi sẽ không để ý những gì anh vừa nói.

- Ngài nói đúng, tôi hơi quá đà. Cảm ơn Bố già.

Đồ ăn đến, và Michael thử một ít. Al đã ăn gần hết khi Michael mới bắt đầu chuyển sang món trứng. Michael nói:

- Vậy chúng ta biết chắc chắn rằng Tom đã có được bản hợp đồng kia?

- Tôi nói chuyện trực tiếp với Geary và Tamarkin. Cả hai đều nói rằng hợp đồng đã xong xuôi. Ben Tamarkin thề rằng Tom đã rời khỏi khách sạn vào khoảng chín giờ tôi. Tất cả đã được kiểm tra.

- Thế còn số' tiền được chuyển đi thì sao?

- Tiền đã được chuyển. Tôi tin chắc rằng hợp đồng đã xong. Tôi thậm chí còn nói chuyện với vài người mà chúng ta quen ở New Jersey. - Hấn ve vẩy chiếc khăn đen để nhấn mạnh rằng mình đang nói đến Black Tony Stracci - Quả bóng đã lăn rồi. vấn đề liên quan đến Thượng viện vào năm 1966, chỉ vậy mà thôi.

- Quên New Jersey đi. Cậu nói chuyện với ai ở Miami? Đó là ai?

Neri lắc đầu vô vọng.

- Điều đó nghĩa là gì?

Al nói:

- Ngoài Tom ra, chúng ta còn có ai dính dáng tới mấy thương vụ ở đó nữa? Ritchie Nobileo bận tối mắt tối mũi với việc kinh doanh ở New York, còn mấy kẻ mà cậu ấy thuê để quản lý Fort Lauderdale chỉ là những tên cấp thấp. Đó là tất cả những gì mà chúng ta có thông tin ở đó. Không có ai nắm quyền lực dưới đó cả.

- Cậu chắc chứ? Không ai?

Al phải mất vài phút khó nhọc để nhận ra rằng Michael đang ám chỉ đến Nick Geraci. Hoặc có thể Al bị ám ảnh bởi mấy phát cắn cuối cùng vào cái xúc xích của mình. Al nói:

- Tôi không nghĩ vậy. Chúng ta không thể loại trừ tất cả, nhưng nếu hắn ở khu vực này, tôi không hiểu làm sao mà hắn tóm được Tom. Như kiểu bọn FBI loại trừ Nick một cách vô cớ vậy.

- Chúng ta không moi được thông tin gì từ bọn cớm à?

- Có vẻ ngài đang thiếu ngủ. Làm thế nào mà chúng ta moi được.

Michael thở dài:

- Khó khăn đấy. Nhưng không phải là không thể.

- Được rồi, nếu ngài muốn tôi tham gia vụ này, cho tôi chi tiết. Trong thời gian rảnh, tôi sẽ gọi điện tới vài người bạn ở Miami. - Al ra dấu cho cô bồi bàn mang thêm cà phê - Có những kẻ rất được việc ở đó, vậy nên ngài đừng quá lo lắng. Hơn nữa để đề phòng, Tommy cũng đang lái xe tới Panama như chúng ta yêu cầu. Tommy có thể sẽ là người quản lý Miami, nếu thật sự có vấn đề gì ở đó.

Michael nói:

- Tommy, cậu cử Tommy?

- Cậu ấy đang ở Florida rồi.

- Cậu có biết Florida lớn thế nào không? Phải mất mười, mười hai tiếng lái xe. Bất kỳ ai bay từ New York tới đây còn nhanh hơn.

- Nếu ngài muốn tôi cắt cử ai, hãy cho tôi một cái tên. Tôi sẽ không cảm thấy xúc phạm đâu nếu ngài không có đủ niềm tin ở Tommy.

- Tôi chẳng có tí niềm tin nào với Tommy cả. Tất cả những gì tôi biết, Tommy là kẻ phản bội. Đó là lý do vì sao những con chuột mà nó bám theo chẳng bao giờ cắn nó lấy một cái.

Al nói:

- Tommy không phải kẻ phản bội. Hoặc giả sử nó là kẻ phản bội, tôi sẽ là người đầu tiên

thanh toán nó.

- Cậu nói như thế cậu có nhiều lựa chọn khác nữa về việc này.

- Tôi thực sự không muốn sự lựa chọn nào trong vấn đề này cả. Nếu mọi chuyện bắt buộc như vậy.

Michael gật đầu. Al vẫn là một người trung thành. Dù xấu dù tốt, cả hai sẽ phải cộng tác với nhau đến hết đời.

- Tommy cũng được. Ít nhất là trong thời điểm này.

Bố già đẩy đĩa sang một bên. Có lẽ ông ta đã ăn hết nửa khẩu phần của mình. Bố già nói:

- Nhưng hãy nói cho tôi biết. Geary là kẻ làm ăn lâu với chúng ta rồi, nhưng tại sao chúng ta nên tin tưởng Ben Tamarkin.

- Ngài đừng hiểu sai. Tôi đang lo lắng về ngài đấy. Ben Tamarkin sẽ được lợi gì nếu làm hại Tom.

Bố già uống một hơi dài cà phê.

- Tôi không biết. Nhưng ngay lúc này chúng ta không nên coi thường điều gì.

- Tôi đã bao giờ như vậy chưa?

Michael nhào người ra và vỗ lên vai Al.

Trong trường hợp của Hagen, Al và lái xe của mình - Donnie Bags, người chứng minh lòng trung thành vài tháng trước khi bám theo Tommy - quyết định ở lại Maine đến khi Bố già rời khỏi đây. Khi phải đón lũ trẻ, họ sẽ lấy xe của Al, một chiếc Coupe De Ville màu đen - vì nó khá lớn. Donnie Bags sẽ ở lại quán trọ. Al là người lái xe. Rita nói huyền thuyên trên cả đường đi về việc không biết làm thế nào cư xử cho phải với lũ trẻ. Bố già định nói với cô là tất cả những gì cô cần là việc sinh cho mình một đứa con, nhưng Bố già để cho cô tự nói. Đôi lúc với phụ nữ, phải biết lúc nào nên để cho họ tự nói một mình.

Cuối cùng thì họ đã đến con đường đầy gió, với hàng cây hai bên dẫn vào học viện Trask. Không xa ở đằng sau là chiếc xe van và hai chiếc xe tải khác, kéo theo một chiếc thuyền, chiếc khác kéo theo một căn lều. Kay dạy trong trường trung học ở đây. Cô và lũ trẻ sống bên một cái hồ, trong căn nhà bằng đá. Mỗi lần Bố già viếng thăm chỗ này, Michael Corleone không thể kìm được cảm giác mình đang về nhà. Kay và lũ trẻ chính là gia đình mà Mike đã từng mơ ước trước đây, ngoại trừ việc Mike nhận ra mình là kẻ ngoài cuộc. Bố già hiểu điều gì khiến nó xảy ra. Nhưng giải thích nó là một điều không thể.

Khi ở trường đại học, ông ta từng hy vọng có ngày sẽ được dạy toán ở trường đại học hoặc một trường như thế này. Khi Michael trở thành nhân viên bảo vệ cho một công ty - rồi sau đó ông ta sống ở vùng nông thôn Sicily bên ngoài thị trấn Corleone - Bố già thề rằng mình sẽ nuôi lũ trẻ sau này trong một bầu không khí trong lành, tránh xa những bụi bặm, xô bồ của thành phố. Kay đến từ New Hampshire, sau khoảng thời gian đầu vui vẻ sống ở New York, cô đã chán ngấy với nó và cũng cùng chung giấc mơ với Bố già, và rồi họ sống cùng nhau. Căn nhà bên hồ Tahoe là một giấc mơ ngày càng đến gần hơn. Có những lần đến hồ Tahoe, Bố già đi xung quanh và nghĩ rằng, dù gặp bất kỳ khó khăn nào ông ta cũng sẽ khắc phục được. Ông ta chắc chắn sẽ làm được. Nhưng có một khoảng thời gian khó khăn khác, khó khăn nhất trong cuộc đời. Những khẩu súng máy xả đạn xối xả về phía Bố già và gia đình ông ta. Fredo đã phải hứng chịu tất cả. Những cơn ác mộng đẫm máu đằng sau khiến mọi chuyện thêm tồi tệ.

Nơi này vẫn là một chôn bình yên. Bình thường Michael ghét phải suy nghĩ về một quyết định nào đó hai lần, cá nhân hay kinh doanh. Trong thế giới của ông ta, chỉ cần một sai sót cũng có thể làm cho một người bị giết. Nhưng học viện Trask là nơi thích hợp để tập trung tất cả những mơ ước viễn vông của Bố già. Nó nằm trên một ngọn đồi rộng lớn, thoải, xung quanh là những khu rừng rậm rạp và chỉ cách một giờ ra tới bãi biển, có cả một đội bóng chất lượng tốt và cơ hội để lớn lên cùng lũ con trai và con gái thuộc tầng lớp thượng lưu Mỹ.

Ông ta đến đây với tư cách một vị khách, cố gắng làm thân với bọn trẻ, giới thiệu với chúng người phụ nữ ông ta đang hẹn hò, người mà lúc nào trong đầu cũng nghĩ rằng một ngày nào đó ông ta sẽ cưới cô. Bất chấp thời gian trước đây từng làm trong ngành giải trí, Rita là một phụ nữ đáng yêu ở mọi phương diện. Bố già rất tự hào về cô. Bố già cũng quen sống với cô. Cô là người dễ tính. Ai cũng yêu mến cô. Việc Bố già yêu cô cũng không phải một ngoại lệ.

Nhưng khi nhìn thấy Kay bên cạnh ngôi nhà đá của cô, Michael biết rằng mình sẽ không bao giờ cưới một người nào khác ngoài Kay.

Như rất nhiều phụ nữ thông minh khác, Kay càng trở nên mặn mà hơn khi có tuổi. Tóc của cô được cuốn lên, bị những cơn gió từ hồ thổi nghiêng sang một bên. Tay của cô để trần, rám nắng nhưng vẫn nhạt hơn màu chiếc áo đang mặc. Chiếc quần màu kem có đường viền theo kiểu mốt những năm 1940 làm Bố già không thể không nhớ lại lần đầu gặp nhau, nhưng bây giờ với cô, mọi chuyện đã thay đổi khá nhiều. Hông nở rộng hơn, đôi bàn tay đã chuyển màu do bơi lội và chơi tennis, tính tình con gái thuở nào đã bị thay thế bởi sự bình yên, dịu dàng kỳ lạ. Nhưng quan trọng hơn, bên cạnh cô là những đứa trẻ, vòng tay cô ôm lấy chúng, nhưng không phải là sở hữu thực sự, thực tế có vẻ như cô đang muốn tách con mình xa khỏi cha chúng. Mary, đứng bên trái, là một cô bé đầy sức sống, mười một tuổi trong chiếc váy màu hè, mái tóc đen được tết tỉ mỉ. Anthony đứng bên phải, hơi rụt rè, tuy nhiên lại mang bộ mặt sung xía và xấc láo của thằng bé mười ba tuổi đang lớn. Mặc dù trận đấu của nó còn vài giờ nữa mới bắt đầu, nhưng thằng bé đã mặc bộ quần áo bóng chày trên người - với chữ Wolves màu

đỏ to tướng trên ngực. Trong vài phút choáng váng, Michael bắn khoăn không biết làm cách nào có thể mang Kay trở lại, để hàn gắn lại gia đình đổ vỡ của mình.

- Anh nghĩ gì thế?

Rita nắm lấy tay Bố già làm ông ta giật mình. Ông ta gần như quên mất là mình đang ở đây. Michael nói:

- Không có gì đâu. Em sẵn sàng chưa?

Cô gật đầu.

Rita, so sánh với Kay, trông có vẻ gầy hơn và không đẹp bằng. Một con hồng hạc so với tính cách mạnh mẽ của Kay.

Michael nói:

- Em sẽ làm tốt thôi.

Họ ra khỏi xe. Mary chạy nhanh qua bãi cỏ để ôm lấy cha mình. Anthony, mang theo vali, thủng thính đi bộ.

Michael mở đầu bằng màn giới thiệu. Điều này không làm ai bất ngờ cả. Tất cả đã biết về nhau và nhìn thấy những tấm ảnh. Mọi việc đều bình thường. Kay có vẻ hơi đứng lì lại phía sau nhưng Michael kéo cô lại. Tuy nhiên điều làm Bố già cảm thấy hơi khó chịu chính là cái nhìn đầy cảnh giác trong mắt Kay khi cô nói. Với nét mặt không thể hiện một chút nào là sự mỉa mai:

- Anh trông vẫn tốt lắm, Michael ạ. Anh giảm cân đấy à?

- Kay. Đây là Margurite Duvall.

Kay nói:

- Rất hân hạnh. Tôi đã xem chị biểu diễn ở Broadway trong vở Cattle Call .

- Hãy gọi tôi là Rita.

Dưới góc nhìn của Bố già, hai người phụ nữ bắt tay trông có vẻ gì đó không bình thường lắm. Anthony hét lớn:

- Đúng vậy. Cháu thích cảnh nhà chứa và bài hát nói về Dallas. Chúng cháu thường nói về vở kịch đó trong câu lạc bộ kịch nói.

Rita cảm ơn thằng bé.

Michael kéo Anthony lại bên mình. Thằng bé có vẻ hơi do dự, nhưng chỉ trong thoáng chốc. Michael nói:

- Ba nghĩ rằng chúng ta sẽ đi ăn trưa trước trận đấu.

Anthony nói:

- Con hơi lo lắng. Con sẽ không ăn trước khi kết thúc trận đấu.

- Thế cũng được. Chúng ta chỉ ăn cái gì đó nhẹ thôi.

- Ba không phải đến trận đấu đâu.

- Con đùa đấy à? Ba sẽ không để lỡ vì bất kỳ lý do gì.

Anthony trông có vẻ hồ nghi. Kay nói:

- Sẽ tốt hơn nếu anh, Mary và cô Duvall đi cùng nhau đến đó. Hôm nay em hơi bận.

Michael liếc nhìn Kay và cô ném cho ông ta cái nhìn để thể hiện rằng ông ta sẽ phải đi một mình.

- Em không muốn anh ở đây à?

- Không, thưa ngài.

Michael sẽ phải thích thú với từ ngài. Nó vừa thể hiện sự tôn trọng, lại như một sự châm chọc. Nó là thứ mà ông ta sẽ tự hào khi còn trẻ, trước khi lớn lên và hiểu được sự vĩ đại của Bố già Vito.

Đến lúc này, chiếc van và hai chiếc xe tải cũng đã đến nơi. Chúng đậu đằng sau khách sạn Coupe De Ville, và Al Neri ra khỏi xe để giúp. Một chiếc xe kéo cũng chạy đến để trợ giúp.

Kay nói:

- Ôi Chúa ơi! Đây là trò đùa phải không? Anh bảo Al đến đây ư?

Hơi xâu hổ, Al vẫy tay và đến nói chuyện với người đàn ông trên chiếc xe kéo.

Anthony hơi lùi lại và đứng nép phía sau mẹ mình. Đột nhiên nó trông giống một thằng bé hơn một người đàn ông trưởng thành. Có gì đó thể hiện sự sợ hãi trong đôi mắt nó. Kay nói:

- Michael, nếu anh nghĩ rằng anh cần sự bảo vệ của Al Neri thì hãy giải thích cho em anh đang làm gì ở đây? Anh đang làm gì cạnh những đứa con của em?

Anthony, mắt không rời khỏi Al, lùi lại vài bước.

- Con của chúng ta, Kay ạ. Không phải như những gì em nghĩ đâu. Cậu ta đến đây để gửi anh một thông điệp.

- Tại sao anh ta lại không gọi điện.

- Cậu ấy cũng đến đây giúp anh một chuyện. Đây là một lời nói dối vô hại. Kay hỏi:

- Việc gì vậy?

Sau đó cửa sau của căn lều mở ra. Mary hét lên:

- Một con ngựa! Ôi ba ơi! Thật tuyệt.

Cô bé quàng tay ôm lấy cha mình rồi chạy ra chỗ con ngựa. Michael nói với Kay:

- Cô Connie cũng có một con.

Kay nói:

- Đợi đã, anh đến đây để thăm bọn trẻ và mang theo...

Michael nói:

- Anh đã gọi điện cho hiệu trưởng. Ông ta nói rằng có thể để nó ở đây.

- Anh gọi cho hiệu trưởng mà không phải cho em?

- Còn chiếc thuyền cá này cho con, Anthony ạ. Người đàn ông bên chiếc xe kéo đang kéo một chiếc thuyền đằng sau.

Anthony giận dữ giơ một thằng bé mới lớn:

- Con không bao giờ câu cá cả!

Rita nói:

- Cháu sẽ thích thôi. Câu cá rất thú vị, khi cô còn là một cô bé, cha cô...

Rita bắt gặp cái nhìn của Kay và Anthony, giọng của cô lạc dần.

Kay có vẻ nói không thành tiếng vì giận dữ:

- Anh cho nó một cái thuyền ư, em...

Michael nói với Anthony:

- Dĩ nhiên là con sẽ câu cá. Con thường câu với... - Bố già đột nhiên dừng lại - Chúng ta có thể đi câu cá cùng nhau, tuần này, chỉ có ba và con.

Anthony nói:

- Ba cần phải có giấy chứng nhận. Đây là luật.

- Chúng ta sẽ có giấy chứng nhận.

- Nhưng nếu không có giấy chứng nhận, đó sẽ là câu trộm.

Michael nói và Anthony lùi thêm vài bước nữa:

- Ba vừa nói gì nhỉ?

Mặt đỏ bừng, Kay chỉ tay vào chiếc xe van.

- Làm ơn hãy nói với em rằng bất kỳ thứ gì đằng sau cái cửa sổ ba kia... không phải cho em.

Michael bối rối:

- Cánh cửa sổ ba nào?

Rita nói, người đã xuất hiện trong một vài gameshow gần đây:

- Nó xuất phát từ một chương trình truyền hình. Mặc dù vậy đây không phải trò chơi ô cửa sổ ba.

Hai người phụ nữ lườm nhau. Kay nói:

- Cảm ơn cô, Rita.

Rita trả lời:

- Tôi rất hân hạnh.

Mary vẫn đang quanh quẩn bên con ngựa, vui thú đi cùng người giữ ngựa vào chuồng. Gần như tất cả những đứa con gái ở trường - kể cả ở khoa khác nữa - đều đến và quanh quẩn bên con ngựa. Nhưng chỉ có con gái. Có vẻ như con ngựa nhỏ này phát ra những tiếng hí mà chỉ những đứa con gái mới nghe được.

Michael nói:

- Đó là một bàn bi-a. Đó là sự đóng góp của anh cho trường. Mặc dù vậy anh cũng hy vọng rằng lũ trẻ và anh có thể chơi vài ván. Con chơi không, Anthony?

- Cũng không hẳn.

- Ba sẽ dạy con.

Anthony để vali lên xe, nói:

- Con nghĩ vậy.

Michael nói với Kay:

- Anh cũng nói với hiệu trưởng về chuyện này. Ông ta nói rằng trường học đang làm lại phòng giải trí.

- Quả là một tin mới với em.

- Đó là ý của ông ấy, Kay ạ. Anh hỏi ông ta trường cần gì và một bàn bi-a xuất hiện trong câu trả lời của ông ấy. Khi ba bằng tuổi con, Anthony. - Michael nói với con mình - Bác Fredo và ba thường đến thành phố và chơi bi-a. Cả hai chơi khá tốt, kiếm được một ít tiền ở đó.

Michael bắt gặp một cái nhìn của Kay.

- Em nghỉ ngơi chút đi, Kay. Từ khi nào em đã trở thành một... - Michael không thốt nên lời - Nó mới mười ba tuổi. Nhưng nó đã là một người đàn ông.

Anthony đập mạnh thùng xe và nhìn vào cha mình, biết ơn vì sự ghi nhận của cha là nó đã là một người đàn ông. Đó là điều mà Michael mong đợi. Kay đồng ý:

- Nó là một người đàn ông. Nhưng nó sẽ không bao giờ là một người đàn ông...

- Thôi đừng nói chuyện này nữa, Kay. Được chứ, nếu em và anh cần nói chuyện riêng, cũng được thôi. Nhưng nếu không, đừng nói ở đây.

Kay hít một hơi dài:

- Thôi quên nó đi.

- Anh sẽ cố quên.

Cô đưa cho Michael một danh sách những điều cần làm và nên tránh được đánh máy cẩn thận - giống như một bài học - cô đùa, nhưng cô nói thật. Nó liệt kê một loạt hành động lũ trẻ sẽ làm trong tuần này, chi tiết như thể Bố già chưa từng quan tâm con mình trước đây bao giờ. Cô bảo với ông ta rằng có một bản sao nếu chẳng may làm mất bản chính.

Tất cả những gì Bố già đang cố làm là giữ bình tĩnh. Xung quanh mọi người, con cái và vợ mình, ông ta phải thật hoàn hảo. Vợ củ của ông ta cũng thế. Thật đáng thương khi nhìn thấy cô trong hoàn cảnh này.

Đã bao lâu rồi Bố già mong muốn được quay trở lại bên người vợ thân yêu.

Ý tưởng này điên rồ làm sao!

Kay nói rằng Michael đang giở trò đạo đức giả khi sử dụng tiền và ảnh hưởng của mình để giúp đỡ cho trường và làm chuyển viếng thăm này trở nên tốt đẹp - Bố già nghĩ như vậy, dù chỉ là thoáng chốc. Kay không cần phải đi dạy, dĩ nhiên, nhưng cô lại muôn làm một cô giáo. Michael không muốn tranh cãi về điều này. Cô cảm ơn chồng mình vì đức tính này. Ở học viện Trask, thực tế là công việc mơ ước của cô, một nơi mà cô thường nói đến khi cô vẫn đang ở trường đại học, khi họ vẫn đang hẹn hò. Theo những gì Michael biết, Kay tin rằng cô cố được công việc này là do chính năng lực mình, không phải nhờ bất kỳ sự đóng góp vô danh nào từ quỹ Vito Corleone. Cô ắt hẳn cũng có những nghi ngờ của riêng mình. Kinh nghiệm trước đây

của cô - cô dạy thời gian rất ngắn ở quê nhà, New Hampshire, rồi sau đó không dạy gì trong suốt mười hai năm, gần như không thể thành ứng viên của ngôi trường có lẽ tốt nhất của cả nước.

Khi họ đi đến chỗ ngồi, Michael nghe những lời xì xào từ những bậc phụ huynh, nhưng không ai đủ dũng cảm đến và tự giới thiệu mình với Bố già. Al Neri vẫn ở trong chiếc xe Cadillac, theo dõi trận đấu giữa Yankee và Red Sox trên radio. Chiếc xe đậu cạnh một buồng điện thoại.

Họ ngồi ở khán đài đằng sau sân nhà, ngay cạnh cửa hàng bán đồ ăn nhanh. Michael đi mua vài chiếc hot-dog và soda.

Mary nói với Rita:

- Cháu đã xem vở Cattle Call. Mẹ cháu nói rằng cô diễn vở đó thật tuyệt, nhưng không có ý nói rằng cô là một ả điếm đâu nhé. Cô thấy vui không?

Rita nói:

- Ừ. Vui lắm.

Michael nói:

- Đôi lúc thật khó khăn để những người mẹ chấp nhận rằng những đứa con của mình đã trưởng thành.

Mary không phản ứng gì với câu nói này của cha mình. Cô bé hỏi Rita:

- Cô có thích bóng chày không?

Rita nói:

- Cô không hiểu nó lắm.

- Cháu cũng không hiểu tại sao người ta lại thích nó. Cháu chỉ thích xem anh cháu chơi mà thôi. Thỉnh thoảng anh ấy chơi khá hay.

Anthony thực ra không phải là một cầu thủ xuất sắc, nhưng nó chơi cũng khá. Thằng bé chơi ở chốt gôn ba và Michael ngạc nhiên khi con mình bước lên sân thi đấu và ném bằng tay trái. Nó là người thuận tay phải, cả ba người chốt gôn khác đều ném bằng tay phải.

Bố già hỏi Mary tại sao Anthony ném bằng tay trái. Michael nói:

- Hay nó thuận cả hai tay? Bởi vì người bắt bóng là cầu thủ thuận tay phải cơ mà.

Mary nói:

- Con không chắc.

Một vài phụ huynh giương đôi mắt nhìn Bố già, lăm lăm đưa ra những lời nhận xét. Không nghi ngờ gì, một người cha không biết được con mình ném bằng tay nào! Đây quả thực là một câu ám chỉ.

Mary vui mừng cổ vũ cho đội Wolves, nhưng thỉnh thoảng cô lại nhìn ra đằng xa. Rita nói:

- Cháu muốn gặp lại con ngựa phải không?

Mary nói:

- Không sao ạ. Cháu ổn.

Cô bé dựa người vào Michael và hôn lên má cha mình.

- Ba không cần phải mua con ngựa cho con đâu. Nhưng con cảm ơn ba.

Michael hôn con gái mình và nháy mắt với cô bé.

Trận đấu đang diễn ra những phút cuối, đội khách Senator có đồng phục và trang thiết bị đẹp hơn, nhưng đội của Anthony - đội Wolves đang làm chủ trận đấu. Đội Wolves có vài cầu thủ khá hay - cầu thủ chạy ngắn, cầu thủ bắt bóng - một hệ thống hỗ trợ nhau rất đặc lực, và trong thời gian ngắn đã dẫn trước đội khách mười điểm. Với trận đấu như thế này, người ta có xu hướng ra về sớm, ngoại trừ hầu hết những người ở đây đều đón con mình.

Ở lượt chơi cuối cùng, huấn luyện viên cho Anthony ra sân đấu. Mary, Michael, Rita cùng đứng dậy vỗ tay, và không biết vì lý do gì, Michael hiểu rằng, vài người nhìn ông ta bằng con mắt khinh bỉ. Anthony ngược nhìn lên khán đài. Michael vẫy tay - và bất chấp mấy người khán giả khó chịu - thằng bé vẫn nhăn nhó cười với cha và vẫy lại. Michael ngồi xuống. "Con tôi đấy." Bố già chẳng nói với ai cụ thể cả. Ông ta cũng không hét lên, nó đơn giản chỉ là một lời khẳng định đầy tự hào về con trai mình.

Anthony chạy ba vòng đằng sau sân nhưng nó ném không mạnh lắm.

Một vài tiếng hú hét vang lên từ những bậc phụ huynh ở hàng ghế khán giả. Lần này âm thanh còn lớn hơn khi Michael bước vào chỗ ngồi. Có thể đây là do tâm trí của ông ta tự tưởng tượng ra. Theo như phản xạ, Bố già nhìn quanh, và chắc chắn rằng, Al Neri đã ra khỏi xe và đang bước về phía họ. Al dừng lại, ra dấu cho Michael. Michael lắc đầu. Ông ta không thể đi lúc này, khi Anthony đang ở trên sân đấu. Al cau mày và tiếp tục đi về phía họ. Mary hỏi:

- Chuyện gì vậy ba?

Michael không biết. Chẳng có gì liên quan đến Al cả - chẳng ai đang nhìn về phía đó. Thông tin của Al, Bố già nghĩ, chắc liên quan đến Tom Hagen, và dĩ nhiên điều đó không dính dáng tới ai ở đây. Đó có thể là về Anthony, nhưng thật khó hiểu. Làm sao một cầu thủ chạy

cánh trong trận đấu không cân sức lại gây ra bất kỳ điều gì, dù cho cha nó có tầm cỡ đến mức nào? Có một vài lo lắng trên khuôn mặt khán giả, người khác thì cảm thấy tức giận. Một huấn luyện viên kéo trọng tài sang một bên. Trọng tài cũng chỉ là một thằng bé, có lẽ là một thằng bé đang học đại học ở nhà trong dịp mùa hè. Michael nghe nó hỏi huấn luyện viên rằng ông ta có chắc không. Huấn luyện viên gật đầu. Khuôn mặt trọng tài tái nhợt đi. Nó đi lên sân đấu rồi quay mặt về phía hàng ghế khán giả. Đằng sau nó, Anthony đang đứng chết trân.

Rita và Michael nhìn nhau, nhưng Bố già lắc đầu. Bố già không biết điều gì đang xảy ra. Trọng tài lên tiếng:

- Thưa quý ông và quý bà. Xin tất cả chú ý. Có một tin... Chúng tôi phải dừng trận đấu...

Anthony đi về phía trọng tài.

Al Neri, lúc này đã ở bên cạnh Michael, cúi người và chụp tay để ngăn Bố già nghe thông tin mà trọng tài chuẩn bị thông báo, như thể ông ta sẽ nghe một điều gì đó vẫn còn là một bí mật, như thể ông ta chưa nghe bất kỳ thông tin gì trên radio vậy. Al nói:

- Có người vừa ám sát Tổng thống. Chúng bắn ông ta. Ông ta chết rồi!

Chương 28

Al hiếm khi nào nghĩ rằng quá khứ của mình đã cô đơn như thế nào, mặc dù vậy lúc đó hẳn lại nghĩ tới.

Trong suốt cuộc đời mình, Francesca lúc nào cũng sẽ phải nhớ đến việc mình đang ở đâu và đang làm gì khi cô nghe tin Tổng thống James Kavanaugh Shea, người từng hôn tay cô một lần trong đoàn người ủng hộ, bị ám sát.

Cô dành hầu hết buổi tối đợi Johnny trong phòng thay đồ của hắn, một cái lều gần bờ biển, không xa so với cầu tàu dựng tạm nơi đoàn quay phim và con thuyền bản sao được neo đậu. Cô không đeo đồng hồ. Johnny thường đùa rằng đó là một điều đen đủi khi có đồng hồ trong phòng thay đồ bởi vì “Những bộ phim nên bắt diệt cùng thời gian”. Nhưng khi cô rời khỏi căn lều, đã quá nửa đêm.

Trong vài tuần đã qua, cô và Johnny và bọn trẻ của hắn, vợ cũ của Johnny, Ginny, vài diễn viên khác đã cùng sống trong căn biệt thự rộng lớn ở vùng ngoại ô, không xa so với tu viện, đã được chuyển thành khung cảnh ở Madrid. Francesca và Johnny bây giờ đã chính thức thành một cặp. Trong tình thế đó, dĩ nhiên họ không thể sống tự do hoặc ngủ cùng phòng, không giống như Lisa Fontane và người chồng chưa cưới của cô, một thám tử ở New York, tên Steve Vaccarello. Cả hai đã ở bên nhau trong một tuần, trong chuyến đi nghỉ riêng. Francesca không để ý gì tới việc sắp xếp này, vì cô đã quá yêu Johnny và hắn cũng đã hứa với cô rằng Ginny và mây đứa con gái của hắn cũng sẽ yêu quý cô, cả Sonny bé bỏng cũng thế. Francesca ngạc nhiên khi thấy mọi chuyện diễn ra đúng như vậy.

Nhưng nếu Francesca và Johnny muốn có những khoảng thời gian riêng tư thì điều đó bắt buộc phải diễn ra ở phòng thay đồ của Johnny hoặc ít nhất ở đâu đó xa khỏi căn biệt thự. Một lần họ đã chui vào tu viện và làm tình trên ghế của vua Ferdinand.

Cô đã đợi ít nhất hai tiếng, có lẽ là ba tiếng. Cô gần như hết kiên nhẫn và hết cả rượu. Cô ra ngoài để xem Johnny có đang đến hay không. Cô hơi say một chút.

Vài trăm mét về phía biển Địa Trung Hải xanh thẳm, con thuyền Santa Maria và hai con thuyền hiện đại khác đang neo đậu thành vòng tròn. Mặc dù ở cự li xa thế này, cô cũng có thể nghe tiếng đạo diễn đang hét lên. Bộ phim đã khởi quay được một tháng và đây là đạo diễn thứ

ba. Theo như Johnny, họ đang làm việc với người viết kịch bản thứ bảy và chưa tìm được kịch bản nào đáng để quay.

Cô băng qua bãi biển và nhìn thấy Johnny trong bộ trang phục diễn đang trèo lên tàu. Đạo diễn hét cắt và nói gì đó với Johnny. Johnny vò chiếc mũ như thể đang rất giận dữ và ném nó đi. Ai đó trong đoàn làm phim phải lên nhặt nó lại.

Điều này làm Francesca cảm thấy vui.

Trên chiếc thuyền, họ đã biết thông tin Tổng thống bị bắn chết nhưng Francesca sau đó mới biết. Johnny phản ứng bằng việc ném chiếc mũ và bây giờ đang ngồi trên boong tàu, im lặng tuyệt đối.

Francesca ngồi trên bãi cát.

Có vẻ cô đã say.

Khi nhìn thấy Lisa Fontane và chồng chưa cưới của mình nắm tay nhau đi dạo trên bờ biển, Francesca nghĩ rằng có thể đó là ảo giác nhưng Lisa đã vẫy tay với cô đầy vui vẻ và họ đi đến nơi Francesca ngồi. Lisa nói:

- Steve sẽ phải bắt chuyến bay sớm về nhà.

Rõ ràng, điều đó giải thích tại sao họ đang đi dạo trên bờ biển cùng nhau. Francesca nói:

- Tốt lắm.

Lisa nói:

- Cô có phiền không nếu chúng tôi ngồi đây.

Francesca hỏi:

- Cô muốn ở lại phải không?

- Trong vài tuần nữa cho đến khi lớp học bắt đầu.

Họ ngồi cùng nhau trong một sự yên lặng kỳ lạ, nhìn chăm chăm về phía con thuyền. Tiếng la hét đã chấm dứt. Động cơ đã dừng, và ba con thuyền trôi tự do. Lisa hít một hơi thật sâu, nói:

- Ba tôi và cô là một đôi tuyệt vời.

- Cảm ơn.

Rõ ràng hẳn khiến cô phải chịu đựng điều này nhưng nó cũng thực sự ngọt ngào. Lisa rất tử tế với cô. Lisa nói:

- Lúc đầu tôi có ác cảm với cô khi thấy ba mình hẹn hò với ai đó chỉ hơn mình có bảy tuổi.

Francesca nói:

- Điều đó không có gì là lạ cả. Tuổi tôi cộng thêm bảy tuổi nữa mới là ba mươi tư.

Cha của Francesca chết khi ông ba mươi bảy tuổi. Thực ra mẹ cô ba mươi tư tuổi khi cha cô chết, nhưng sau đó Francesca mới nhận ra cô đã làm tính sai. Cô đã say quá rồi. Francesca nói:

- Dĩ nhiên rồi.

- Dù sao tôi cũng không nên nói điều này nhưng tôi hy vọng rằng mọi chuyện đều êm đẹp. Tôi rất mong cha tôi hạnh phúc. Cha và mẹ có vẻ giống chị em khi họ cưới nhau. Nhưng cô và ba tôi thì... - Cô gái đỏ mặt và nhìn Steve - Thực ra tôi biết tình yêu là gì mà.

Francesca gật đầu:

- Tôi cũng chúc phúc cho hai người.

Rồi sau đó, trong bộ trang phục Isabella, Deanna Dunn - diễn viên được giải Oscar, người đã cưới một cách chóng vánh Fredo Corleone rồi sau đó trở thành cô của Francesca - đi lại nghiêng ngó trên bờ biển, đá những đụn cát, và rõ ràng, cô ta đang rất say. Cô là người nghiên ma túy, vì thế cũng khó mà trách được. Ba người đứng lên. Lúc đầu cô Dunn có vẻ nói bằng lưỡi, lú lú nha lú lú, nhưng khi cô đến gần hơn thì Francesca đã hiểu cô ta đang nói gì.

- Máy thẳng Cuba chết tiệt đã giết chết Tổng thống.

Điều đó không phải là sự thật.

Thật ra có một người Cuba tham gia vào vụ này. Nhưng có phải là rất nhiều người Cuba không? Hay là những người Cuba ở nước ngoài tức giận vì sự phản bội của Tổng thống với nỗ lực tái thiết đất nước của họ. Tất cả đều có thể nhưng không có gì chắc chắn. Thông tin mới chỉ dừng lại ở mức phỏng đoán.

Ở khách sạn Fontainebleau, chỉ một vài giờ trước khi buổi lễ tôn vinh chức vụ Tổng thống của nước Mỹ bắt đầu, Jimmy Shea - bao quanh là những cận vệ - đi ra bể bơi để thỏa mãn thói quen bơi một dặm mỗi ngày và một vài lần nhảy cầu. Bể bơi ở Nhà Trắng không có cầu nhảy ba mét hoặc mười mét, ông ta rất thích thú cảm giác hồi hộp, sợ hãi khi leo lên đây, nhưng khách sạn Fontainebleau thì có cả hai, thậm chí nó còn có hai cầu nhảy một mét. Chính việc khách sạn Fontainebleau đáp ứng được điều này khiến nó trở thành khách sạn mà Tổng thống thường xuyên lui tới ở Miami.

Một dãy phòng thay đồ xa xỉ chia cách bể bơi khỏi bãi biển. Nó đã được bảo vệ nghiêm

ngặt. Có những người ở trên gác mái phòng thay đồ. Một vài người khác ở ban công khách sạn. Tất cả mọi người đến khách sạn trong một tuần được kiểm tra kỹ lưỡng. Không ai được phép vào bể bơi khi Tổng thống sử dụng nó. Điểm gần nhất mà công chúng có thể gặp gỡ Tổng thống Shea là một khe hở nhỏ giữa phòng thay đồ - mà thông qua đó, khách thường đi từ bể bơi ra bãi biển. Ở đây chặt cứng người mang theo những tấm biển ủng hộ, được giữ an toàn đằng sau hàng rào chắn. Đội bảo vệ đã kiểm tra đám đông, loại bỏ bất kỳ ai trông giống người Cuba để chắc chắn ở đó chỉ tồn tại những người tuân thủ pháp luật mà thôi. Những đặc vụ lại để lọt lưới Juan Carlos Santiago - người đàn ông da trắng, nói tiếng Anh hoàn hảo và mang theo một bằng lái xe ở Florida, dưới cái tên Belford Williams. Hắn ta cũng mang theo một bằng lái xe thật nhưng đặc vụ lại không kiểm tra điều này.

Một phóng viên của tạp chí Life - một phụ nữ - đang đợi ở bể bơi, đây là một ngoại lệ. Nhà Trắng lúc nào cũng tạo cơ hội để chụp ảnh, nhưng nó phải chắc chắn rằng tuần sau xuất hiện trên trang bìa. Những khách mời thường xuyên của cuộc họp báo - bao gồm cả cánh báo chí và truyền hình - đã ở trung tâm hội nghị ở Miami.

Tổng thống xuất hiện trong chiếc áo choàng màu xanh nước biển với phù hiệu Tổng thống trên ngực. Ông ta cười và vẫy tay với đám đông, làm điệu bộ ra vẻ trời quá nóng và cởi áo ra. Mọi người nín thở. Ông ta gần đây đã tập thể hình và đã giảm được gần hai mươi pound. Phóng viên của tạp chí Life chụp lia lịa - với chiếc máy ảnh rẻ tiền và góc chụp cũng như ánh sáng không tốt - một vài người trong đám đông cũng làm như vậy.

Tổng thống Shea mặc chiếc quần soóc màu xanh dài độ chừng một phần ba đùi ông ta. Nó cũng giống loại mà ông ta mặc ở trường đại học nhưng lớn hơn một size.

Ông ta bơi vòng đầu tiên. Dù ông ta có bơi hết kế hoạch của ngày hôm nay, thì đó cũng không phải vấn đề gì to tát lắm.

Tổng thống ra khỏi bể bơi, nhảy cầu thêm hai lần nữa từ bậc nhảy một mét và nói với người chụp ảnh rằng ông ta đã sẵn sàng rồi leo lên cầu nhảy ba mét.

Tay nhiếp ảnh ở bên thành bể bơi và sử dụng một ống télé. Cô hứa với biên tập của mình rằng cô sẽ quay trở về với bức ảnh chụp anh hùng xóa mờ tất cả những anh hùng khác trong lịch sử - một Tổng thống Mỹ trẻ tuổi, bay lên không trung như một vị thánh được tạc tượng. Bầu trời xanh thăm thẳm làm nền.

Sau một vài lần nhảy, có vẻ đã thấm mệt, tuy nhiên Tổng thống vẫn cố gắng duy trì sự dẻo dai của mình bằng việc trèo lên cầu nhảy mười mét. Đám đông cười lớn. Mọi người thích điều này. Mọi người yêu quý Tổng thống cũng vì điều này. Đã lâu lắm rồi Tổng thống không nhảy từ bậc mười mét, ông ta không bao giờ làm những gì ngoài tầm với. Lần đầu tiên ông ta lưỡng lự và nhìn xuống, tỏ vẻ sợ hãi. Đó là điều làm đám đông thích thú.

Cú nhảy đầu tiên - giống như hai cú nhảy sau đó - giống như một con chim thiên nga lao xuống nước - lưng của Tổng thống cong hoàn mỹ, cú tiếp nước tuy không ấn tượng, nhưng cũng không gây chân thương gì. Mỗi lần ra khỏi bể bơi, ông ta lại vẩy tay với đám đông. Sau cú nhảy thứ ba, tay phóng viên tỏ ý hài lòng, và một người trợ tá chạy đến bên Tổng thống đưa cho ông ta cặp kính râm.

Tuy nhiên Tổng thống gửi trả lại.

Ông ta nhìn thẳng vào mắt mọi người. Những người ủng hộ, những người ở nông thôn, những người đang mỉm cười rạng rỡ với thân hình mới của Tổng thống. Ông ta xỏ tay qua chiếc áo, siết chặt đai và vuốt tóc. Trông có vẻ lạ, đặc biệt ở những nơi như thế này. Ông ta có mái tóc rất đẹp được cắt tỉa cẩn thận. Ông ta đi về phía đám đông. Nhân viên đặc vụ được đặt vào tình trạng cảnh giác cao độ. Những vị trí mới được tiếp quản, chi tiết thông báo liên tục cho tổng cục.

Đặc vụ rất ghét phải phản ứng tức thì khi một người nổi tiếng làm gì đó. Tổng thống Jimmy Shea thích tiếp xúc với mọi người, đi vào đám đông như những tên say rượu đi vào quán bar, cái cách mà những con bạc khát nước kết thúc một ngày bằng việc đánh một dãy số vào những tờ tiền cuối cùng của mình. Jimmy Shea đi hết hàng dài những người đang ủng hộ mình, và có vẻ ông ta định đi thêm một lần nữa.

Những người nổi tiếng, giống như trẻ em, thường cho rằng cái chết không bao giờ xảy ra với mình mà chỉ xảy đến với người khác.

Santiago, một người đàn ông gầy gò với mái tóc thưa thớt, nụ cười gượng gạo, bị ép chặt đằng sau hai người cao to hơn. Có vẻ không ai nhận thấy hắn ta rút ra khẩu súng loại Berretta chín li.

Khi Tổng thống tiến lại gần, Santiago len lỏi giữa những người khác mà không gặp chút khó khăn gì. Dường như tất cả đứng tránh ra cho hắn đi qua, đứng trước tầm nhìn của Tổng thống như một đứa trẻ chạy ngang qua đường giữa hai chiếc xe hơi đang đậu.

Hắn nghiêng rằng, dí nòng súng vào phù hiệu Tổng thống và bóp cò. Cánh tay của Jimmy Shea như bay về phía sau, vượt qua đầu ông ta.

Giống như điệu bộ của người đã dành chiến thắng, một vài người nói.

Giống như một giáo sĩ cơ đốc bị bay ngược về đằng sau như Chúa thánh linh, vài người khác bình luận.

Một vài giây sau, Santiago bắn phát thứ hai sượt qua cổ Tổng thống Shea. Tổng thống lùi lại phía sau, mắt mở to, hoảng hốt, sợ hãi, đau đớn. Máu nhỏ giọt từ cổ. Một vài người nói rằng máu phun ra chứ không phải nhỏ giọt.

Giống hình một đường cung, vài người khác nói. Một dải ruy băng bay phất phơ.

Hai đội đặc vụ lao vào hành động - công việc của họ là lao mình vào mục tiêu, những người khác được yêu cầu triệt hạ đối tượng càng nhanh càng tốt.

Người ta la hét, sợ hãi chạy loạn khắp nơi.

Một đặc vụ len vào giữa Santiago và Tổng thống nhưng phát súng thứ ba trượt khỏi vai anh ta và trúng vào vai Tổng thống. Điều này làm Santiago bị đẩy ra xa, tránh được cú nhảy bổ vào của tên đặc vụ thứ hai định tóm hắn ta.

Tổng thống của nước Mỹ đổ sập xuống hồ bơi.

Ba đặc vụ khác nhảy vào phía sau hung thủ.

Hai đặc vụ rút súng ra - khẩu Colt bán tự động từ những năm 45 và bắn vào tên sát thủ.

Đó là qui tắc. Không có lý do nào khác được phép bắn trượt mục tiêu. Họ là những tay thiện xạ trên thế giới. Những viên đạn của họ đảm bảo sự an toàn cho đám đông xung quanh.

Mỗi người bắn hai viên.

Santiago trong giây lát ngã về phía trước như thể bị bắn từ đằng sau; rồi bốn viên đạn khác nổ trên ngực hắn và hắn lại ngã ra đằng sau, đập đầu xuống đất.

Vụ lộn xộn có lẽ đã kết thúc.

Connie Corleone đang nhổ cỏ dại trong khu vườn mô phỏng khu vườn của cha cô, và nghe tin Tổng thống bị bắn. Một đài radio đã được chuyển đến kênh Top 40. Cô cũng chẳng bận tâm tìm kiếm thứ gì đó hay hơn để nghe. Dù sao đó cũng là thứ để cô cập nhật thời sự. Mùa hè mọi thứ đều phát triển tốt. Những quả cà chua lớn hơn và ngon hơn những gì cô trồng trước đây. Hạt tiêu thì nở hoa rồi lên đĩa chỉ sau có một đêm. cỏ dại thì dày hơn. Khi lập kế hoạch dựng khu vườn này, cô nghĩ - thật phi lý giờ đây cô mới nhận ra - cỏ dại có thể mọc ở đây. Những đứa con của cô đang dán mắt vào tivi - trong mùa hè chúng cũng lớn nhanh như thổi.

Bài hát mới của Johnny Fontane xuất hiện trên radio. Điên tiết, Connie đổi đài. Đó là bài "Hello, Dolly" của Louis Armstrong. Nó đã làm cho đĩa của Beatles đứng nhất trên bảng xếp hạng mấy tuần liên tiếp phải dừng lại, và giờ đây Johnny Fontane cũng ở trong tình cảnh tương tự. Sự trả thù của những ông già, Connie nghĩ. Bài hát của Johnny - một phiên bản của "Let's do it (Let's fall in love)" cùng với một vài bài mới khác mà chẳng biết sinh vật nào đã nghĩ ra - có vẻ như là một vật trang trí hài hước cho những bản thu tuyệt vời của hắn trong vài năm trước đây.

Connie chuyển đài.

Đài đầu tiên mà cô lắng nghe lại xuất hiện một bản tin khiến những thánh giả phải tò mò vì đột nhiên có một chương trình xuất hiện không theo khung nhất định. Khi lắng nghe, cô kéo chiếc ghế lại, và ngồi xuống. Cô ghét phải nghĩ rằng liệu anh trai mình có liên quan hay dính dáng gì tới chuyện này hay không. Rồi cô nghĩ, giống như mọi người đáng được biết, tâm trí cô có cảm giác chán ghét chính bản thân mình.

Nick geraci can một đêm ngủ ngon và tắm nóng, nhưng hấn lại điên tiết với những vết muỗi đốt, đôi giày thì gần như tan nát, nhưng khi tiến về thị trấn I - 95, một thị trấn phía Nam Jacksonville, lái chiếc xe tải mười năm tuổi với chiếc radio bị hỏng, động cơ rung lên bần bật khi hấn cố gắng vượt quá ngưỡng sáu mươi, hấn vẫn còn là một người đàn ông hạnh phúc. Không lâu nữa, hấn sẽ được tái hợp với gia đình mình, có thể là một tháng hoặc lâu hơn để cơ hội này ngày càng đến gần.

Theo kế hoạch, hấn sẽ dừng lại ở cửa hàng trang sức của Lou Zook ở trung tâm thành phố Jacksonville, lấy chiếc xe khác, mua quà cho vợ và con gái mình, rồi cảm ơn Lou về mọi thứ.

Lou - người từ lâu đã che giấu tên thật của mình, Louigi Zucchini - lớn lên ở Cleveland trong khu phố Little Italy, giữa đường MayField và nghĩa trang LakeView, già hơn Nick Geraci mười tuổi. Họ là bạn của nhau - chủ yếu từ những lần chơi bóng rổ ở Alta House. Họ cùng tầm thước với nhau và thường che chở lẫn nhau. Lou tiến hành công việc kinh doanh của mình ở Cleveland, với tư cách kẻ cho vay nặng lãi nho nhỏ. Khi tiếp quản phần còn lại trong đường dây của Sonny Corleone, trách nhiệm của Nick là thiết lập đường dây buôn bán ma túy của Gia đình, nhưng hấn lại là kẻ gà mờ trong chuyện này, vậy nên hấn phải lôi kéo vài người bạn cũ từ Cleveland. Lou chính là tay sai đắc lực trong việc thiết lập những tiền tiêu ở Jacksonville. Tên này giúp giải quyết vấn đề ở các bến cảng và giúp kiểm soát những chiếc ô tô, xe tải, tài xế để chuyên chở hàng hóa tới bến cảng khi cần thiết. Y cũng là kẻ đa năng khi phải khuân vác những thứ đến một chỗ khác để trưng bày trong cuộc triển lãm nào đó. Trong vòng nhiều năm - hơn cả Momo Barone, kẻ ở New York không biết Lou thực ra chính là Zucchini - y là một trong những người mà Geraci tin tưởng nhất khi tìm cách quay trở lại quyền lực của mình. Thậm chí những luật sư ở Philadelphia xem xét hồ sơ của Nick cũng đánh giá rằng chẳng ai có thể buộc tội hấn hay gán cho hấn bất kỳ tội gì. Hấn cũng chỉ là một quý ông như ngài Lou Zook đây mà thôi. Chỗ của Zook không nhìn từ ngoài thì khó mà phát hiện ra, chỉ là một cửa hàng có mặt trước bằng kim loại trong khu tập thể không phải dành cho người da trắng hay da đen. Những thương hiệu đồng hồ mà Lou được ủy quyền được liệt kê ở ngoài đề can trên tấm cửa sổ bằng kính, rất nhiều trong số đó đã bị bong tróc.

Lou nhìn lên từ quầy thanh toán khi Nick tiến vào. Y cười với chiếc xe tải của Nick:

- Một chiếc xe tải à?

Nick băng qua quầy. Hai gã ôm nhau thăm thiết.

- Anh biết đấy, ông già tôi lái một trong những chiếc xe thể này khi tôi còn nhỏ.
- Rất tiếc phải nghe tin về cha anh. Tôi đã gửi hoa cho bà quả phụ rồi.
- Cảm ơn bạn tôi.
- Vậy anh lấy chiếc xe đó vì lý do cá nhân hay gì khác?

Nick nói:

- Đại loại thế. Thực ra tôi cho rằng anh sẽ cảm ơn tôi. Một chiếc xe tải nội địa chở hàng thì càng tốt. Ai đó đang sử dụng nó đi đâu đó, trên xe có gì đó. Một vài thùng bánh mì để đề phòng là tốt nhất.

Zook ngạc nhiên:

- Ô, đó là cách mà chúng ta làm việc ư?

Phần lớn công việc của y là đảm bảo rằng những người kiểm soát y, Nick chẳng hạn, không biết chính xác những gì y đang làm.

Nick nói:

- Thông minh lắm. Quên những gì tôi vừa nói đi.
- Anh vừa nói gì à, tôi nghe không rõ lắm.
- Vậy anh có gì cho tôi nào?

Y chỉ ra bãi đậu xe ở đằng sau, Nick bước qua cửa:

- Anh tự kiểm tra đi.
- Một chiếc Dodge đời năm mươi lăm à?

Lou nói:

- Phù hợp với yêu cầu của anh. Nói thế nào nhỉ, chiếc xe đã qua sử dụng, trông vẫn còn mới, máu mót ngon, chẳng có gì được sửa lại ngoài kính chắn đạn.

Y chỉ cho Nick ba chiếc đồng hồ khảm kim cương hiệu Cartier, ám chỉ đây là quà làm lành với Charlotte, Barb, và Bev. Nick nói:

- Tuyệt lắm. Gói nó lại cho tôi. Tôi nợ anh gì không?
- Chẳng gì cả.
- Nghe này, với tất cả những gì anh làm cho tôi, tôi nên mua cho anh một món quà để cảm

tạ. Tôi nợ anh quá nhiều.

- Tôi bảo rồi, Nick. Chúng ta thắng thần mà. Tôi gần bước sang tuổi sáu mươi, tôi có căn nhà ngoài bãi biển và có đủ tiền tiêu xài trong ngân hàng, thậm chí thằng con ả hại nhất của tôi cũng không cần phải làm việc. Không có anh thì tôi cũng chỉ là một ông già vô dụng ở Cleveland, tôi phải giải quyết với những thằng choai choai tìm cách xen vào công việc của công ty đóng chai Avon và Tupperware.

Nick không biết những thứ đó là gì nhưng hẳn cũng mừng tượng ra đôi chút. Hắn vỗ vai Lou:

- Nếu không có anh...

Lou vẫy tay, nói:

- Thôi quên nó đi. Bao giờ thì chuyện này kết thúc? Nghe này tôi không muốn tò mò đâu. Nhưng hy vọng không có một ông chủ tiệm bánh nào muốn chiếc xe tải này được tìm thấy ở khu vực lân cận.

Nick lắc đầu. Việc cai quản những chiếc xe tải ở New Orleans đã bị Carlo Cá Voi thu tóm toàn bộ. Những chiếc xe tải đó đã không còn xuất hiện trong sổ sách. Số seri của nó cũng đã mất. Tất cả những biển số ở Florida đều đến từ căn phòng ngập tràn biển số - đủ các bang, hành khách cũng như thương mại, thậm chí cả lái buôn - cạnh phòng tài vụ, trong phòng đánh bạc bên ngoài thành phố Bossier. Nick nói:

- Một người bạn giao chiếc xe này cho tôi.

Ngay sau đó, người cắt tóc ở cửa tiệm kế bên xông vào, nói:

- Rõ ràng không phải là tôi.

Zook hét to:

- Cái gì không phải là anh, Harlan?

- Tôi không phải là thằng bắn Tổng thống.

- Ai bảo là anh bắn?

- Không ai bảo là tôi bắn cả, nhưng có ai đó làm chuyện này rồi.

Geraci tò mò:

- Ai đó bắn ông ta ư?

- Ở Miami, chúng đã ra tay rồi, thưa ngài. Trên tivi còn đang chiếu...

Zook nói:

- Chắc hẳn anh đang đùa tôi phải không?

- Tôi từng nói rằng tôi muốn một thằng da đen bắn nhưng bây giờ có thằng bắn ông ta thật. Rõ ràng tôi chẳng thích thú gì với điều này, chắc chắn vậy. Tôi ở kế bên cửa hàng anh trong thời gian xảy ra vụ việc. Tôi có nhân chứng mà.

Zook nói:

- Đừng đùa với những chuyện như vậy, Harlan. Hẳn ta chết chưa?

- Làm sao tôi biết được. Tôi không ở đó. Tôi không biết chuyện gì xảy ra với hung thủ.

Zook nói:

- Không phải hẳn, Tổng thống cơ.

- Ông ta có lẽ đã chết rồi.

Geraci hỏi:

- Ai bắn ông ta?

Y đập mạnh cửa đằng sau lưng:

- Tôi thề trên một chồng quyển kinh thánh, tôi không biết và không thể đoán được.

Zook lẩm bẩm:

- Thằng ngu này...

Y có chiếc radio trên quầy nhưng đang kêu rè rè vào lúc này.

Geraci không nhìn thấy bức ảnh chụp Juan Carlos Santiago mãi đến ngày hôm sau, khi những tờ báo đăng bức ảnh Santiago bị bắt giữ năm 1961 ở quầy bar vì cãi lộn và đánh nhau. Nick nhận ra hẳn tức thì, là một trong những người dưới trướng nhà Tramonti.

Nó mau chóng trở thành một trong những trang đen tối trong lịch sử Mỹ, khi Daniel Brendan Shea vẫn đang ẩn náu trong một văn phòng nhỏ của trung tâm hội nghị ở Miami, đang mặc áo ba lỗ và quần đùi trắng, khó nhọc với bài giới thiệu mà anh trai ông ta sẽ phát biểu vào tối nay. Căn phòng ngập những giấy tờ ngổn ngang và ly cà phê bị nứt.

Sáng sớm hôm đó, Bộ trưởng Tư pháp nói với những người thân cận của mình là ông ta sẽ tranh cử Thượng nghị sĩ Mỹ năm 1966 và chắc chắn đó không phải là một phần trong chiến dịch tranh cử của anh trai ông ta. Ông ta đã làm điều này với những nỗ lực thực sự và những giọt nước mắt chân thành. Rõ ràng rằng, sự nghiệp của Thượng nghị sĩ sẽ được thăng hoa từ những sân khấu, trên đài truyền hình thông qua bài phát biểu này. Nhưng Danny Shea không

nói tới điều này trong bài phát biểu. Ông ta chỉ khẳng định chắc chắn rằng ông ta thật vinh dự có được cơ hội này để nói với toàn thể nhân dân và thế giới - trực tiếp, chân thành và vô cùng đặc biệt rằng anh trai ông ta là người hoàn hảo thế nào.

Mặc dù Jimmy Shea là một diễn giả tài năng, nhưng hầu hết những gì ông ta viết (bao gồm cả sách và luận văn) đều được viết bởi những nhà văn chuyên nghiệp. Danny Shea, ngược lại, là một người viết bẩm sinh và quan trọng hơn, một người sẵn sàng đầu tư thời gian để viết. Ông ta cũng có những người viết chuyên nghiệp cho mình, bao gồm hai tiểu thuyết gia người Mỹ. Nhưng dù họ được thuê, ông ta vẫn viết đi viết lại cho đến khi đạt được mức mình mong muốn. Thật ấn tượng, những nhà văn đó thường nghĩ rằng Danny Shea chính là người cải thiện phần lớn chất lượng của những bài viết.

Danny, giống như rất nhiều nhà văn khác, tin rằng mình sẽ viết tốt hơn khi chỉ mặc độc bộ quần áo lót trên người.

Khi có tiếng gõ cửa, ông ta nghĩ rằng ông ta đã gần xong công việc - mặc dù ông ta đã nói điều đó cả giờ trước đây. Đó là tổng quản lý nhân viên của anh trai ông ta:

- Thưa ngài, không phải là về chuyện viết lách. Tôi có thể vào được không?

Bộ trưởng Tư pháp đứng lên và tiến về phía cửa. Người tổng quản lý nhân viên không ngạc nhiên khi Danny Shea đứng trước mặt ông ta trong tình trạng quần áo như thế. Danny, ngược lại có vẻ bối rối vì nét mặt của người này. Người đàn ông nói:

- Đó là anh trai ông!

Danny như đóng băng, rồi ông ta nghe những gì đã xảy ra, bắt đầu thở gấp - nhưng không phải là những hơi thở dài để cố gắng giữ bình tĩnh.

Đột nhiên ông ta cuống cuồng mặc quần áo như thể thoát ra khỏi căn phòng này và chạy đến chỗ anh trai ông ta và có thể thay đổi tình thế ngay lập tức. Ông ta nói:

- Tôi là một thằng ngốc!

- Thưa ngài?

Danny Shea nói:

- Đây là lỗi của tôi.

Tổng quản lý nhân viên trả lời:

- Tôi sẽ không đi cùng ngài đâu, thưa ngài.

Khi Eddie Paradise nghe được tin này, hắn đang định đi xuống cầu thang ở câu lạc bộ săn

bắn và chỉ cho Ritchie Nobileo xem con sư tử. Eddie Paradise đã có cơ hội tốt để mua con sư tử này từ rạp xiếc ế ẩm chuẩn bị phá sản.

Ritchie đã gặp Paradise trong bữa ăn trưa muộn ở ngoài phố Court, mang theo món quà, một chiếc hộp gồm hai mươi tư đôi vớ - đúng thương hiệu Eddie thích - và một chiếc poster. Đó là một chiếc poster về Thế chiến thứ hai để dành cho bộ sưu tập. Trong bức hình đó, một người đàn ông cô đơn đang chèo lái giữa đại dương mênh mông. Cánh tay ông ta đang rộng, bàn tay ông ta to lớn, chỉ thẳng vào người xem. Lời tựa là AI ĐÓ ĐANG NÓI!

Eddie cảm ơn mấy lần liền vì hai món quà ý nghĩa. Eddie nói:

- Anh dạo này thế nào? vẫn ổn chứ?

Mắt Ritchie tròn tròn đầy thích thú:

- Chẳng có gì phải phàn nàn, tôi vẫn làm việc tốt. Anh thì sao?

Eddie nói:

- Cũng không có tên trong đĩa hát bán chạy nhất. Mặc dù vậy ai là người trong bức hình này vậy?

Ritchie trả lời:

- Một gã nào đó, tôi đoán thế.

- Ừ, nhưng cũng không kéo dài được lâu đâu.

Bên cạnh một bài hát lúc nào cũng kèm theo một viên đạn.

Họ gọi món ăn.

Eddie nói khi người hầu bàn đi khỏi:

- Nghe này. Anh đưa thứ này cho tôi nghĩa là gì? Bởi vì tôi nghĩ rằng anh định nói với tôi điều gì đó, không phải về việc đi vớ một lần, có lẽ có liên quan tới tên phản bội kia nữa. Hoặc nếu không phải là tôi, một kẻ dưới trướng tôi, một người đang nói ư? Hay thật, tôi phải thừa nhận đấy.

Ritchie làm mặt phớt lờ:

- Anh biết là anh hơi hâm không?

Eddie lờm chằm chằm rồi phá lên cười:

- Anh nói đúng. - Eddie gõ tay trên chiếc hộp đầy vớ - Rất ý nghĩa, một lần nữa cảm ơn anh. Chỉ là mọi thứ vẫn đang...

Ritchie gật đầu đồng ý:

- Tôi vẫn đang cố gắng.

- Chính xác.

Ritchie Hai Súng nâng cốc:

- Chúc mừng.

Họ cùng uống.

Họ bàn bạc về những lời đồn đại ở Acapulco rằng đường dây của Geraci đã được triển khai thông qua một người nào đó mà hẳn liên lạc ở Acapulco. Cả hai đều có những người thân cận, và đều hy vọng rằng Geraci không liên lạc với những người đó. Họ nói về thời điểm khi nào sẽ đến đó, và cuối cùng chưa thống nhất được.

- Làm thế nào chúng ta giải quyết được?

Eddie nói:

- Tôi nghĩ là nên theo sát. Chúng ta theo sát những gì chúng ta đang làm, sớm hay muộn, thế nào cũng có manh mối. Con rùa đã nói gì nhỉ? Chậm và chắc sẽ thắng mà.

- Đó là con thỏ, Eddie ạ. Con rùa và con thỏ.

- Chẳng khác gì.

Ritchie mỉm cười:

- Không phải chỉ có con rùa mới đúng đâu. Nhưng nguyên tắc này trường hợp nào cũng đúng, tôi nghĩ vậy. Dĩ nhiên anh đúng. Nếu chúng ta làm quá vội vàng, nếu chúng ta làm như thể chúng ta quá lo lắng, những kẻ dưới trướng chúng ta sẽ lo lắng theo. Điều này là không cần thiết. Nhưng nếu chúng ta quá chậm chạp, Geraci sẽ lại bắt thóp chúng ta và chúng ta chẳng khác gì bị đẩy ra khỏi bảng xếp hạng âm nhạc.

Eddie hơi rụt rè khi Nobile nói đến tên Geraci. Không ai nói tên của hắn ta to đến vậy. Nobile nói:

- Những gì tôi nói là chúng ta nên sử dụng một chút liệu pháp tâm lý, giám sát những kẻ dưới trướng. Tôi là kẻ thông minh, anh biết đấy. Giữa chúng ta, chỉ cần vài giờ là có thể xong xuôi mọi chuyện.

Eddie nghĩ rằng thoải mái vào thời điểm này là tốt nhất. Eddie nói:

- Liệu pháp tâm lý hả? Tôi là cử nhân trường kinh tế Brooklyn. Hầu hết những khóa học chúng tôi có, rốt cuộc cũng chỉ là tâm lý mà thôi.

Họ vừa ăn vừa nói về chuyện này và vài công việc kinh doanh khác. Họ đồng ý phải giữ liên lạc với nhau thường xuyên. Nếu nhà Corleone vẫn tồn tại, chính những người như Eddie và Nobile sẽ là con át chủ bài.

Eddie nói, ý chỉ Geraci:

- Khi mọi chuyện giữa Bố già và sếp cũ của tôi xong xuôi thì một trong số chúng ta sẽ không thể làm ông trùm được. Mặc dù vậy, Chúa tha thứ, cũng sẽ đến lúc đó thôi.

- Trong Gia đình này ư, chẳng bao giờ xảy ra. Anh bắt buộc phải có họ Corleone.

Eddie nói:

- Sẽ có những người ngoài nhà Corleone thôi.

Ritchie nói:

- Có thể. Nhưng Sonny có hai thằng con trai, phải không? Michael có một đứa, Connie có hai đứa.

- Tôi chẳng thấy đứa nào có ý định tham gia vào hoạt động của Gia đình cả.

- Trước kia người ta cũng nói điều tương tự về Bố già Michael, anh nhớ không? Và Fredo cũng nói một trong những câu như thế.

- Fredo? Fredo chẳng có con cơ mà.

- Fredo đã “thịt” hơn nửa số gái nhảy ở Las Vegas. Anh không nghĩ rằng có tai nạn xảy ra à?

- Anh biết ai à? Làm sao anh biết?

- Tôi không nên nói.

- Mike có biết chuyện này không?

Ritchie nói:

- Đổi chủ đề thôi, được chứ? Anh đã có con sư tử rồi, phải không?

Eddie trầm trồ:

- Một con vật tuyệt đẹp.

- Thật ngạc nhiên rằng anh lại thích nó.

Hắn nhận ra Ritchie không mong đợi một lời cảm ơn hay một lời mời đến thăm con sư tử. Lời cảm ơn thì thật vô lý. Eddie đã gửi lời cảm ơn về bốn chiếc vé xem đội Mets thi đấu, ngay đằng sau sân nhà, điều đó là quá nhiều so với gợi ý mà Eddie nhận được về rạp xiếc và

làm thế nào để liên lạc với kẻ đang nợ nần chồng chất sở hữu con sư tử kia. Nhưng chưa hết. Phải tìm cách để vận chuyển, sửa sang lại chiếc lồng ở dưới tầng để nó thành một nơi thoải mái cho con sư tử, tập luyện và biết nó ăn gì, làm thế nào để dọn chuồng sạch sẽ, rồi bắt một hai tên ngu ngốc xuống đó dọn vệ sinh. Tuy nhiên Eddie phân nửa thời gian đều tự mình làm. Hắn không bận tâm, vì Ronald là một con vật tuyệt đẹp mà cũng có cảm tình với Eddie. Tuy nhiên, phân sư tử thì vẫn là phân sư tử.

Vậy nên Ritchie không cần một lời cảm ơn suông nữa. Nếu hắn muốn, hắn vẫn có thể đến gặp và thăm Ronald.

- Anh muốn đi thăm nó không? Chúng ta có thể đi bộ. Ở ngay gần đây thôi, trong câu lạc bộ.

Ritchie nói:

- Tôi biết nó ở đó mà.

- Vậy đi thôi, anh nên đến xem. Đi nào!

Họ cùng đi. Eddie kẹp chặt hộp quà đầy vớ dưới cánh tay, tay kia thì giữ chiếc poster như cây quyền trượng. Eddie nói trên đường đi:

- Khi đứng cạnh một con vật ở rừng như Ronald, cảm giác rất tuyệt vời.

Họ cố gắng để đi song song với nhau. Điều đó trông có vẻ hơi kỳ cục ở một nơi như thế này, khi mà lề đường thì khá hẹp, nhưng Eddie thì cứ đi thẳng, khiến cho Nobilio như con chó nhỏ chạy theo, phải tránh những cái cây và vòi nước máy ven đường. Cả hai đều có vệ sĩ bám theo, tuy nhiên ở một khoảng cách đủ xa để không làm phiền. Nobilio nói:

- Ronald? Anh đặt tên cho nó đấy à?

- Sư tử phải có tên chứ. Ronald là tên nó.

- Tại sao lại là Ronald?

- Anh thấy không? Anh lại làm tôi điên rồi. Làm sao mà tôi biết được tại sao là Ronald. Đó là cái tên mà nó có từ khi sinh ra.

- Tại sao anh không gọi nó bằng cái tên anh muốn?

- Tại tôi muốn gọi nó bằng cái tên mà nó đã được đặt. Điều bình thường thôi, cũng là phép lịch sự.

- Anh còn mở rộng phép lịch sự với một con sư tử ư?

Eddie nói:

- Anh cứ thử thất lễ với nó xem. Hãy xem điều gì xảy ra với anh.

Ritchie nói:

- Một con sư tử ở Brooklyn chết tiệt. Tôi ngưỡng mộ anh, bạn của tôi. Nó làm tôi sợ đến chết mất, có một con sư tử trong câu lạc bộ.

- Nó cũng giống như người khác thôi. Đối xử tử tế với nó thì chẳng có gì phải sợ cả.

Eddie nhìn sang Ritchie. Ritchie nói:

- Điều tôi sợ là sẽ có người nói rằng con sư tử là một con mèo đối với một kẻ có dương vật bé.

Mẹ kiếp người ta, mẹ kiếp những gì họ nói.

Eddie nói:

- Có thể. Tuy nhiên tôi không có mối bận tâm như anh đang phải lo trong khu căn hộ đó.

Ritchie nói, nhưng không tỏ ra giận dữ chút nào:

- Khốn nạn! Trừ phi - ý nói đến rạp xiếc - anh có một rạp xiếc ở dưới đó, anh mới phải lo lắng. Chỉ có vài gã cảm thấy không thoải mái thú nhận với tôi về điều đó.

Họ vào nhà. Bên trong, hai thằng ăn hại đang xem tivi. Eddie nói:

- Anh làm tôi bực mình chết được, Rich.

Ritchie vỗ lên lưng Eddie:

- Ai biết tôi cũng đều yêu quý tôi, anh bạn ạ.

Eddie không thích bị chạm vào người, nhưng hắn cũng mặc kệ.

Họ bước vào bên trong khi máy tay phóng viên tivi nói rằng tên sát thủ đã được nhận dạng là Belford Williams, theo bản tin gần nhất, thay vì tên Juan Carlos Santiago.

- Sát thủ nào?

Eddie hỏi, và người của hắn ta ra hiệu im lặng. Momo Barone đang ở giữa bọn chúng. Đáng lẽ ra Trâu Đất phải đứng lên và nói cho mấy tên đó biết rằng chúng đang vi phạm điều lệ.

Juan Carlos Santiago, tay phóng viên nói, được biết là người em trẻ tuổi cùng cha khác mẹ của một nhân viên chức vụ cao trong chính quyền Batista, một người đã bị giết trong một cuộc bạo động. Santiago cũng tham gia vài cuộc tấn công bất thành một năm trước đây. Vài người miêu tả hắn ta là một gã “cô đơn”, “một tên trẻ tuổi rắc rối”. Hắn ta đã nhiều lần vào viện tâm thần khi còn nhỏ, cả ở Mỹ lẫn Cuba.

Ritchie Hai Súng kéo chiếc ghế và ngồi xuống. Eddie hỏi:

- Thằng chó nào bị giết vậy?

Kathy Corleone không quên được khuôn mặt của người đàn ông đó. Cô đang ngồi ở phòng làm việc trong thư viện công cộng ở thành phố New York, chăm chú đọc sách. Cô chưa từng nhìn thấy người này trước đây, nhưng ông ta trông giống phân nửa đồng nghiệp nam của cô: béo lùn, để râu, chỉ chăm chú vào ba hay bốn thú vui nào đó, bị mẹ quản lý, vẫn còn trinh hoặc là một tên khùng hoặc là người có tâm hồn nhạy cảm, hay buồn hoặc là sự kết hợp của tất cả.

Khi ông ta báo với cô tin dữ, ông ta nói bằng cái giọng véo von và với một tâm trạng hỗn loạn, nhưng ông ta lại phản bội chính mình bằng một nụ cười man trá. Điều này không có nghĩa là ông ta hạnh phúc với những gì xảy ra ở Miami. Ông ta hạnh phúc vì là người đầu tiên kể với cô về vụ này, như thế ông ta có thể quay trở về làng mình với chiến công lẫy lừng.

Ngay lập tức những người trong thư viện đi nhanh về phía màn hình tivi.

Trước những màn hình lớn trong thư viện đặc kín người như thể được triệu tập.

Xuất hiện một người đàn ông da trắng, đeo cặp kính đen dày trông có vẻ rất mệt mỏi, điều này hiếm khi xuất hiện trên tivi. Không ai có thể đoán được điều gì đã xảy ra.

Người đàn ông đó lại xuất hiện phía sau Kathy. Ông ta nói:

- Tôi biết cô là ai.

Cô bảo ông ta im lặng.

Ông ta nói, đủ to cho mọi người nghe:

- Cô là cháu gái của tên găngxtơ đó, là bạn tình của Johnny Fontane.

Mọi người nhìn về phía Kathy, nhưng họ có điều bận tâm khác trong đầu. Kathy nói:

- Đúng rồi. Và ông chính là tên rắc rối khiến tôi trở nên ngớ ngẩn.

Cô về nhà và nhận điện của em gái mình. Cô vừa biết tin xong. Điện thoại rung lên khi cô vừa bước vào cửa.

Phó tổng thống Ambrose Bud Payton đang ngủ ở nhà mình tại Coral Gables. Ông hy vọng có thể ngủ được một giấc dài, mặc dù vậy ông ta chỉ có được giấc ngủ ngắn. Bất kỳ khi nào có thể, ông ta đều cố gắng chợp mắt. Ông và bà Payton có hai mươi con mèo ở Coral Gables và

mười bốn con khác ở thủ đô Washington. Khi ngủ, ông thường ôm một con mèo ưa thích của mình, một con mèo béo tên Osceola.

Vợ ông đã nói với đặc vụ rằng bà sẽ chuyển thông tin đến chồng mình. Run rẩy, bà đánh thức ông bằng việc gọi ông tổng thống.

Bud Payton ngồi dậy, hỏi xem liệu người Nga có đứng sau vụ này hay không. Bà vợ không biết nên trả lời thế nào. Bà bảo với ông rằng sân vườn đang chật cứng cánh phóng viên. Sân vườn rất nhiều ô tô của các thành viên trong chính phủ và ngày càng nhiều. Bà ta có tật nói lắp khi gặp phải tình thế khó khăn. Họ đã cưới nhau trong một thời gian rất dài, và ông Phó tổng thống biết không nên ép buộc vợ mình.

Ông hôn bà và đứng dậy, hít một hơi thật sâu, lẩm bẩm:

- Tôi là một con chiên đang hành hương.

Một lời hát mà người mẹ quá cố của ông thường hát khi ông còn là đứa bé, lớn lên ở trang trại đầy nắng ở ngoại vi thành phố Plant. Ông ta đi theo phía hành lang, xuống đại sảnh, và phải đối mặt để giải thích với toàn thế giới điều gì đã thực sự xảy ra.

Theresa Hagen đang ngồi trong bếp với chiếc điện thoại trước mặt, lo sợ điều tồi tệ nhất.

Chuông điện thoại reo. Đó là một người bạn của cô, chủ sở hữu một gallery tranh ở bên ngoài South Beach, giọng của anh ta run lên với tin xấu phải nói ra.

Lạ thay, cô cảm thấy thoải mái khi nghe tin đó. Đó là tin xấu, nhưng không phải tin về chồng cô. Nó thật tồi tệ, nhưng không phải là tận cùng thế giới.

Tommy Neri đang ở Miami vào thời điểm đó, tuy nhiên hắn lại vẫn đang ở thành phố Panama. Nó dính dáng tới một người phụ nữ khác, chẳng có gì đặc biệt cả, chỉ là những câu chuyện bông đùa liên quan tới những đảng phái, nhưng nó lại khiến Tommy khó bước ra đi. Những điều đó làm hắn thoát khỏi những stress mà hắn phải chịu. Hắn cũng nghiện heroin, nhưng trong thời gian này hắn không sử dụng quá nhiều. Một ngày sau khi Tổng thống bị giết, hắn mới nhận ra những điều mà người tình của hắn đã nói ngày hôm qua. Mẹ kiếp cái ngày hôm qua ấy.

Chiều hôm đó Carlo Tramonti, như dự tính, đã thoát khỏi tất cả những cáo buộc trốn thuế chống lại ông ta, kể cả lời cáo buộc mà những nhân viên liên bang đưa ra nhằm đánh sập đế chế của ông ta. Không ai, kể cả bên nguyên - người không xuất hiện trong phiên tòa - có thể

mong đợi một phán quyết nào hơn. Rõ ràng nó đã tổn của Cá Voi tiền của và thời gian để trả cho luật sư của mình. Tramonti rời khỏi tòa với một nụ cười thoải mái và vô tư lự trên khuôn mặt. Ông ta nói với cánh báo giới tập trung bên ngoài:

- Điều này đã được xác minh.

Ở thời điểm vụ ám sát xảy ra, ông ta đang vui mừng trước việc trắng án ở một bữa tiệc trong nhà hàng Nicastro, một nhà hàng gần văn phòng của ông ta, với người em, một vài nhân viên liên bang có chức sắc, và Paul Drago, người em trẻ tuổi của ông trùm Salvatore “Silent Sam” Drago ở vùng Tampa. Không có đài hay tivi ở phòng khách, và dĩ nhiên, chẳng ai biết gì về việc xảy ra ở Miami cho đến khi tiệc tàn.

Al Neri chắc hẳn sẽ nhớ vào thời điểm đó đội Yankee đang thua. Hẳn sẽ nhớ rằng bảng hiệu trên chiếc radio của mình như thế nào, giống hệt thiết bị từ một chiếc phi thuyền. Chiếc xe Coupe De Ville là chiếc xe Cadillac đầu tiên của hẳn, chưa có gì hẳn mua và sở hữu làm hẳn thoải mái đến vậy. Mùi xe vẫn còn mới. Hẳn vẫn còn nhớ mình nhìn chăm chăm vào hộp số như thể chiếc tivi màn ảnh lớn. Hẳn sẽ nhớ việc nhìn lên trên bảng đồng hồ và thấy một phụ nữ đang lái chiếc xe tải méo mó băng qua. Cô độ ba mươi tuổi, tóc cô buộc bởi một cái khăn, cửa sổ mở xuống và radio của cô bật hết cỡ. “Tôi sẽ không tin bất kỳ ai.” Cô hát theo, hạnh phúc. “Thứ duy nhất tôi tin là ngón tay của tôi.”

Al giờ ngón tay lên và nhìn chúng.

Cô rẽ. Hẳn không nghe tiếng nhạc nữa. Cô đi thêm chừng hai dãy nhà và dừng lại. Đài radio của cô chắc hẳn đã bị thứ gì đó cắt ngang lịch phát thường lệ.

Al hiếm khi nào nghĩ rằng quá khứ của mình đã cô đơn như thế nào, mặc dù vậy lúc đó hẳn lại nghĩ tới. Con đường đầy tội lỗi, không nhân nhượng mà hẳn chọn. Hẳn muốn đi theo cô, người phụ nữ có chiếc khăn cuốn quanh đầu, để xem cô có phải người mình cần hay không.

Dĩ nhiên, thay vào đó, hẳn dập tắt ý tưởng điên rồ kia. Hẳn đi ra khỏi xe và thông báo cho Bố già Michael Corleone biết tin tức.

Chương 29

Khi trở lại New York, Michael được chào đón bằng một núi công việc chưa giải quyết và một chồng thứ chưa mở.

Michael Corleone dự định ở lại Maine cả tuần nhưng đó không thể coi là một kỳ nghỉ. Khi Al Neri và Donnie Bags chuẩn bị phòng trong khách sạn, làm việc trên điện thoại về vấn đề của Tom Hagen và cố gắng tìm ra cách xác minh những nghi ngờ của Michael về Carlo Tramonti. Al đã làm xong một hợp đồng với chủ khách sạn và trong thời gian ngắn nhất, tám phòng sẽ được bỏ trống hoặc được gia đình Bố già Michael sử dụng.

Chiếc tivi ở hành lang lúc nào cũng bật, nhưng tiếng lại tắt, với hình ảnh chớp nháy của Jimmy Shea và những lời xu nịnh mà ông ta nhận được ở cuộc hội nghị mà giờ đây phải tạm hoãn. Còn có rất nhiều bức ảnh khác bên lề hội nghị ở khách sạn Fontainebleau, và những lời tuyên thệ của Tổng thống Payton - điều đó người dân cũng phải quen dần - Tổng thống Ambrose Bud Payton - lặp đi lặp lại liên tục trên màn hình, như thể chỉ còn duy nhất một đoạn phim để chiếu vậy.

Hầu hết thời gian Rita ở trong khách sạn, bám dính lấy cái tivi, mặc dù vậy, cô có ra ngoài ăn uống và tham gia vài trò chơi để cố gắng gần gũi hơn với Anthony và Mary. Bình thường những nỗ lực này sẽ trở nên thất bại, nhưng đáng nhớ nhất chính là lúc cô bị ngã ngựa và thời gian cô bị say sóng trên thuyền câu cá, và Michael và Anthony thì tranh cãi về việc ai sẽ là người phải dọn dẹp chỗ nôn mửa.

Bàn bi-a được đặt ở phòng giải trí của học viện Trask và ngay lập tức, khả năng điều khiển những viên bi và xem xét những góc cạnh đã quay trở lại với Bố già. Ông ta cố gắng dạy cho con mình cách chơi nhưng ông ta bị cuốn theo những ván bi-a một cách quá mức. Ông ta xoay xở để truyền đạt lại bí quyết thành công cho hai người mà ông ta yêu quý nhất trên đời. Nhưng chúng có vẻ không mặn mà gì lắm với trò chơi chán ngắt này.

Bằng cách nào đó, những tờ báo ở New York có được thông tin Tom Hagen đang mất tích và chạy những dòng tít, tất cả đều không có tên tác giả. Những câu chuyện còn xuất hiện ở ga tàu điện ngầm. Tuy nhiên hẳn ta chỉ là tin tức của ngày hôm qua. Tin tức của ngày hôm nay chính là Jimmy Shea.

Một tờ báo không đứng đắn viết về những lời đồn đại Tom Hagen đang bị chăm sóc bởi FBI. Khi nói về điều này, Al Neri bảo rằng Bố già không cần lo lắng, nhưng điều đó càng làm ông

ta thêm lo mà thôi. Ngày diễn ra đám tang Tổng thống, trời mưa nặng hạt, tất cả ở nhà và xem tivi cùng nhau. Kay cũng tới. Ngày hôm đó quá buồn để có thể tranh cãi bất cứ điều gì. Những đứa con nhà Shea, một trai một gái, còn bé hơn những đứa con nhà Michael. Điều đó làm mọi người xúc động. Có vẻ như chẳng ai có thể nói được điều gì làm cho mọi chuyện nhẹ nhàng hơn.

Khi buổi tang lễ bắt đầu, Kay ôm những đứa trẻ của mình vào lòng, thì thầm với Michael rằng hãy gọi cho cô bất cứ khi nào có tin tức gì về Tom và bỏ đi.

Đêm hôm đó, Michael và Rita cùng bọn trẻ ra ngoài ăn tôm hùm. Mary không ăn bởi vì cô nhìn thấy một con vằn còn sống ở trong cái bể, và Anthony thì không ăn bởi vì bị dị ứng với tôm. Sau đó tất cả cùng đến rạp chiếu phim để xem bộ phim của Marlon Brando được khởi quay ở Riviera. Brando và David Niven đang cố gắng lừa một phụ nữ lên giường. Điều đó có vẻ thú vị. Bố già Michael lại cảm thấy nhột nhèo và khi nhân vật Brando đang cố gắng giả vờ làm một người thiếu năng với điệu bộ của Napoleon. Bố già đứng dậy dẫn Rita và bọn trẻ ra ngoài.

Rita nói cô nghĩ rằng nó thú vị và muốn ở lại. Anthony nói:

- Con cũng muốn ở lại, được không? Con nghĩ rằng nó cũng vui.

Michael nói với con trai nhưng lại nhìn Rita:

- Không được.

Rita nói:

- Em sẽ ở lại.

- Thôi tùy em.

Michael đưa lũ trẻ ra ngoài.

Rita trở lại khách sạn sau bốn giờ, say bí tỉ. Từ đó Rita ngủ ở một căn phòng khác.

Michael hiếm khi nào ngủ.

Những đêm cuối cùng ở Marne, Michael có Donny Bags làm tài xế và bảo vệ để Michael vào trong phòng giải trí của học viện Trask, trong khi Bags ngủ trong chiếc xe Cadillac của Neri. Michael chơi bi-a một mình cho đến tận nửa đêm.

Khi trở lại New York, Michael được chào đón bằng một núi công việc chưa giải quyết và một chồng thư chưa mở. Michael đi vào văn phòng của mình, giải quyết những công việc tồn đọng. Al Neri thì đi vào bếp, mở và phân loại thư. Bếp nằm ở phòng cuối cùng của tầng áp mái. Al Neri hét lên, có vẻ hấn ta bị một con ong bắp cày đốt hoặc bị vấp ngón chân gây giật mình nhưng cũng chẳng có gì quan trọng. Michael đứng dậy để xem điều gì xảy ra, chỉ để đề phòng.

Khi Michael đi vào bếp, ngửi thấy mùi gì đó hôi thối. Al Neri đang mở một chiếc hộp, cầm trong tay chiếc áo jacket bọc quanh một tờ báo.

Tờ báo ở Miami.

Trong đó là một con cá sấu còn non đã chết.

Cả hai đều sửng sốt vì trong túi áo khoác là bóp của Tom Hagen.

Khi James Shea được chôn và nhiều người vẫn đang đau buồn với sự kiện tang tóc này. Một cuộc triệu tập những đại biểu được tiến hành với những nghi thức tối giản nhất. Theo sau đó là bài phát biểu của Thượng nghị sĩ Patrick Geary của bang Nevada, họ chọn Tổng thống Payton làm ứng cử viên cho đợt tranh cử Tổng thống mùa thu này.

Tạp chí Life không bao giờ cho đăng những bức ảnh ở bể bơi vì nghĩ rằng điều đó sẽ gây dư luận không tốt. Trong nhiều năm liền, tay nhiếp ảnh kiện tụng để hy vọng những bức ảnh được trả về tay cô. Vài năm sau cô đã chiến thắng. Cô kiếm được hàng triệu đô, không chỉ từ việc trưng bày những bức ảnh mà cả việc bán những quyển sách với những tư liệu quý giá (với những bài viết của những nhà văn nổi tiếng nhất trong giới học thuật Mỹ) và những vật dụng linh tinh khác (áo phong, lịch để bàn, vân vân).

Thay vì lan truyền những bức ảnh, tạp chí Life cho in đoạn giới thiệu mà Daniel Brandel Shea chưa bao giờ gửi cho anh mình và bài phát biểu chấp nhận sự đề cử của James Kavanaugh Shea (chính Danny Shea là người viết, sau đó mới được tiết lộ bởi báo giới). Những bài viết này không có một hình minh họa nào. Bìa ngoài chỉ là một màu trắng trơn. Ở trung tâm viết dòng chữ in đậm JAMES KAVANAUGH SHEA/1919 - 1964. Đó là số báo bán chạy nhất trong lịch sử tạp chí này.

Vậy thì, rốt cuộc Juan Carlos Santiago là ai?

Không có bằng chứng nào cho thấy y có liên quan tới chính phủ Cuba hiện tại. Thực tế y là một phần tử cực đoan. Y trước đây là một ngư dân giàu kinh nghiệm, nhưng từ khi rời khỏi quê hương và trong những cơn quá khích, y là thành viên quan trọng trong những băng đảng ở Nam Florida. Gần đây nhất là ở New Orleans. Y có vẻ là một tên chẳng ra gì trong gia đình có nền tảng tốt. Một tên lúc nào cũng muốn trở thành nhà yêu nước, cố gắng trả thù cho cái chết của anh trai mình bằng việc tham gia vào những chiến dịch bất thành và cố gắng trả thù cho những tội nhục mà y phải chịu khi giết Tổng thống, nhưng bất thành. Vụ án khép lại.

Để trấn an dư luận, Tổng thống Ambrose Payton tiến hành một cuộc điều tra. Ông ta yêu cầu ứng viên đầu tiên là Danny Shea, người dễ hiểu tại sao lại từ chối (đối với nhiều người thì không dễ hiểu, họ có vẻ không thích thú lắm với việc rốt cuộc điều gì đã xảy ra; những người thân cận nhất của Danny thì nói rằng hình như ông ta đã biết kẻ đứng sau là ai). Đề cử thứ hai

của Payton đã được chấp nhận: phát ngôn viên nghỉ hưu của Hạ viện, một người đàn ông ở bang Iowa và là chính trị gia được yêu mến. Những kẻ được chọn để giúp ông ta đều là những người có vai vế và tên tuổi. Quần chúng thì đánh giá cao sự cẩn trọng này, nhưng chỉ có một số - những chi tiết thứ yếu, nhất là trong một quốc gia ghét những gì thứ yếu - bị chấn động bởi cuộc thăm sát nhưng lại cảm thấy yên tâm khi lá cờ Hoa Kỳ vẫn được tung bay, chính phủ vẫn được bảo vệ và hiểu rằng quyền con người vẫn được bảo đảm và chắc chắn không bị vi phạm.

Tuy nhiên, vụ điều tra chỉ đang theo đuổi những thứ có vẻ kỳ bí cho một vụ án - những danh sách càng ngày càng dài ra, bởi vì có quá nhiều những yếu tố thứ yếu chen vào.

Không có một đoạn phim nào gây chú ý trong thời gian này ư? Thế còn hai người đàn ông mà Santiago đã băng ngang qua? Họ có vẻ đã nhìn thấy hắn trong những giây trước khi tên này nã đạn. Họ ăn mặc cùng kiểu, hình dáng cũng giống nhau. Họ xuất hiện trong rất nhiều những bức hình mờ mờ ảo ảo, được chụp bởi du khách và tay phóng viên của tạp chí Life. Nhưng nỗ lực để chứng minh họ là ai đều không mang lại kết quả.

Bằng lái xe của Santiago cũng không phải bằng giả. Nó không được cấp ở Miami, nơi Santiago sống, hoặc Ở Nam Florida, mà là Ở Pensacola. Giấy khai sinh sử dụng để có bằng lái xe là một bản sao hợp pháp. Mặc dù vậy, Belford Williams thực sự đã chết trong một trận lũ lụt ở Louisiana khi mới ba tuổi. Không ai ở Pensacola nhớ đã nhìn thấy Juan Carlos Santiago một lần. Người phụ nữ tiến hành những công việc chụp ảnh thừa nhận rằng có bằng chứng khoa học chứng minh những người da đen và người da trắng không khác gì nhau khi bà ta gặp họ lần đầu.

Santiago có lẽ bị bắn năm phát, nhưng những đặc vụ lao vào hắn, từ phía trước, rõ ràng chỉ bắn bốn phát. Có rất nhiều lời giải thích cho viên đạn cuối cùng bắn từ phía sau, nhưng chưa có gì được kết luận cả. Cũng có những kết luận đầy tranh cãi rằng có hay không Santiago đã bị đẩy ra xa khi hắn bị bắn. Nếu bị đẩy như thế, phần nào giải thích được cú bắn từ sau lưng (nhưng dù sao thì đó cũng chỉ là tin đồn, vì kết quả khám nghiệm tử thi luôn được giữ vô cùng bí mật).

Việc khám nghiệm đầu đạn cũng chẳng chứng minh được điều gì. Những viên đạn bị vỡ thành từng mảnh và chẳng thể nào tìm được chính xác khẩu súng đã bắn ra, 'Tất cả những gì có thể nói chắc chắn với công chúng là: tất cả những viên đạn được bắn vào Juan Carlo Santiago là cùng lúc, cùng một khẩu súng. Thậm chí những công dân với trí thông minh bình thường nhất cũng phải nghi vấn tại sao một tên sát thủ điên cuồng - chẳng là gì hết - có thể đến gần Tổng thống nước Mỹ với một khẩu súng nạp đầy đạn. Vận may ư? Nó đã diễn ra ít nhất ba lần trong thế kỷ XX, nhưng chưa có kẻ nào liều lĩnh như Santiago. Mỗi lần những sự kiện thế này xảy ra, chẳng ai tin cả. Nhưng nó lại xảy ra, một sự thật hiển hiện.

Gọi nó là vận may, là may mắn, hay bất thứ gì mà bạn muốn. Nhưng nó chẳng khác gì một

trong một triệu cơ hội nhỏ nhoi. Liệu lời giải thích đó có đủ không? Hàng tỉ người bước đi vào thời gian đó. Hàng triệu người mong Tổng thống chết và chỉ có ba người (theo chúng ta biết) tiến đến gần Tổng thống nhất.

Và một sự thật khó tin nhất theo như thống kê thì lại thành công!

Chương 30

Ngoài việc không nhuộm mái tóc xám của mình, Nunziato có vẻ rất giống Stracci hai mươi năm về trước.

Metropolitan Heating & Cooling là tòa nhà hai tầng màu xám vuông vức, làm bằng gạch sỏi, ở vùng Kenil Worth, bang New Jersey. Black Tony Stracci đặt văn phòng của mình ở tầng cao nhất. Nick Geraci đến đây sau trận mưa lớn. Hẳn lúc nào cũng là người đúng giờ. Hẳn đậu xe ở phía sau tòa nhà. Stracci là người bạn cũ, ngồi ở bên cửa sổ và nhìn thấy Nick, vẫy tay chào đón.

Vụ ám sát Tổng thống Shea đã làm trì hoãn kế hoạch của Nick Geraci. Vợ hắn đã trở về nhà ở East Islip và con gái cũng quay trở lại trường (Barb đang học tại đại học Jones Hopkins để lấy bằng thạc sĩ giáo dục). Nhưng Nick cần một phiên họp Hội đồng xảy ra trước khi xuất hiện, Một phiên họp theo dự tính diễn ra vào cuối tháng tám đã bị hoãn lại. Danny Shea sẽ bước xuống vũ đài chính trị với điều kiện ông ta từ bỏ cuộc chiến chống Mafia. Có một nỗi sợ hãi rằng cuộc điều tra mà người phát ngôn của Hạ viện trước đây đang tiến hành sẽ xóa tan mọi thế lực ngầm, nhưng hóa ra nó không thể làm được đến mức đấy. Buộc tội duy nhất mà Carlo Tramonti phải đối mặt vẫn được giữ bí mật và được truyền tai nhau. Nhưng, dù cần thiết hay không, phiên họp Hội đồng này cũng đã được lùi lại, và có lời đồn đoán rằng Tramonti có liên quan tới vụ giết Tổng thống. Điều này có thể khiến Geraci gặp nhiều nguy hiểm hơn khi phải phụ thuộc vào ông ta để có được những lá phiếu ủng hộ từ Hội đồng lật đổ ông trùm Michael. Thời điểm này, Carlo Tramonti có thể cam kết rằng Silent Sam Drago sẽ bỏ phiếu cho Nick, chỉ vậy mà thôi. Nhưng Nick cần thêm ba lá phiếu nữa.

Buổi họp mặt - trên đảo Staten như dự định, giữa cơ ngơi của nhà Barzini và quê hương của Paulie Fortunato, trùm mới của nhà Barzini. Chỉ còn một tuần nữa là diễn ra. Bây giờ là lúc để Geraci thương lượng với Black Tony, làm những gì cần thiết để có được sự giúp đỡ.

Người đàn ông già nua đứng lên vẫy tay:

- Nick Geraci! Để tôi nhìn anh xem nào.

Những sợi tóc còn lại trên đầu Stracci trở nên đen nhánh một cách bất thường. Căn phòng được sắp xếp tỉ mỉ và cẩn thận như phòng mổ. Đâu đó vẫn còn phảng phất mùi thuốc sát trùng.

Họ ôm nhau thăm thiết và khá lâu.

Họ đã cùng nhau kiếm bộn tiền trong một khoảng thời gian dài và cực kỳ ăn ý. Stracci và Sally Tessio là bạn của nhau, và Nick xem Black Tony như một người chú kính mến mà mình không thường xuyên gặp dù hẳn rất yêu mến ông ta.

Cổ vấn của Stracci, Elio Nunziato, đứng ở cửa, mang theo một túi bánh lớn. Hắn xin lỗi vì đã đến muộn (mặc dù vẫn còn sớm). Hắn bật cái điều hòa cũ rích có tiếng kêu ầm ầm như thác, đủ lớn để ngăn cản bất kỳ ai có ý định ghi âm cuộc trò chuyện.

Ngoài việc không nhuộm mái tóc xám của mình, Nunziato có vẻ rất giống Stracci hai mươi năm về trước. Một vài người nói rằng, Black Tony chính là cha của Elio. Nhưng Nick tin rằng hai người đó làm việc với nhau quá lâu đến nỗi trông họ rất giống nhau, giống như người chủ và con chó của mình vậy.

Black Tony ngạc nhiên nói lớn:

- Fausto Dominic Geraci trở về từ cõi chết. - Ông ta chỉ chỗ cho Nick ngồi xuống - Nhìn anh xem. Đây là một vinh dự cho tôi khi được gặp anh.

Nick cảm ơn ông ta. Hắn nói rằng đôi lúc cũng nghi ngờ rằng mình vẫn còn tồn tại.

Họ hỏi nhau về tình hình gia đình. Elio đưa bánh ngọt, lấy cà phê cho hai người từ chiếc bình để trên cái bàn cổ. Nick hỏi:

- Công việc làm ăn thì sao?

Black Tony nói:

- Làm ăn vẫn tốt. Nói chung là như vậy.

Nick nói, ý chỉ căn phòng của Stracci:

- Thật tốt khi thấy mọi chuyện không mấy đổi thay.

- Anh biết gì không? Tôi không giống rất nhiều gã khác, những tên sếp liên tục thay đổi văn phòng của mình. Đây không phải là nơi mà tôi muốn thay đổi. Chỗ này chính là nơi đầu tiên tôi khởi nghiệp. Tôi và anh trai Mario, có lẽ bây giờ anh ấy đã ngủ yên trên thiên đàng. Tôi vẫn phải ra ngoài để gọi điện đấy, anh biết không?

- Vậy sao?

Elio buộc miệng với cảm giác tự hào xen lẫn trong câu nói:

- Đúng vậy. Chính xác là tối hôm qua.

Stracci nói:

- À, tối hôm qua, không có gì đâu, tối hôm qua là chuyên gia đình. Khi nghĩ rằng cháu của tôi ngủ trong cái nóng bức như thế này, tôi làm điều mà người ở tình cảnh của tôi thường làm. Trận mưa này chẳng khác gì một món quà để thoát khỏi cái nóng như ở Ấn Độ này.

Elio chen vào:

- Chúng tôi cần mưa.

Stracci nói:

- Nhưng nói chung những ngày này, tôi chỉ gọi điện cho những sở thích cá nhân thôi. Tôi tập thể dục, hít thở không khí, gặp vài người bạn và thăm viếng những người bạn cũ, dùng đôi bàn tay và bị dính bẩn. Tôi thích sửa chữa mọi thứ mà, tôi rất thích điều đó.

- Tôi cũng cảm thấy như vậy. Rất nhiều công việc của bản thân cũng tạo cho tôi những điều kiện tương tự.

Stracci lại có vẻ ngạc nhiên:

- Nick Geraci. Tôi phải thú nhận, nếu anh không ở đây, ngay trước mắt tôi, tôi không thể tin đây là sự thật.

Nunziato gật đầu đồng ý.

Stracci hỏi:

- Anh không phiền nếu tôi hỏi anh đã ở đâu chứ? Được không?

- Đó là một câu chuyện dài.

- Có lẽ anh nên đưa cho tôi hân một số báo Reader's Digest. - Stracci có vẻ thích thú với cách chơi chữ vừa rồi - Đó là câu chuyện buồn khi tôi đang ngồi ở đây. Tôi chắc rằng anh cũng ở trong tình cảnh tương tự lúc này hay lúc khác. Việc vì lý do nào đó không thể làm hòa với những người bạn trước đây của mình làm anh đau lòng, phải không? Nhưng khi tôi già đi, như một sự thật, có lẽ lý do tốt khi tôi già đến mức này là tôi có thể kiểm soát những công việc không dính dáng gì tới công việc làm ăn của tôi.

Geraci hỏi:

- Ông nghĩ rằng nó không dính dáng gì tới công việc làm ăn? Đường dây nhập khẩu ma túy mà chúng ta từng làm chung, ông trùm Don Stracci. Chỉ có ông và tôi.

Stracci nhún vai. Ông ta bây giờ sở hữu một phần lớn hơn trong công việc kinh doanh khi Nick vắng mặt, hơn trước đây khi Nick cùng ông ta kề vai sát cánh. Stracci nói:

- Michael đang truy lùng anh. Tôi vẫn làm việc cùng Michael, phải thừa nhận là như vậy.

- Nhưng tôi biết những chuyện mà ông sẽ không kể với Bố già.

Stracci khoanh tay trước ngực, nói:

- Đó là vinh dự của tôi.

Geraci nói:

- Thứ lỗi cho tôi nếu hỏi điều này.

Stracci nói:

- Nếu anh có thắc mắc cứ hỏi đi. Ở đây chỉ có những người bạn nói chuyện với nhau mà thôi.

Ông ta vẫn khoanh tay.

Nick không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc tiếp tục nói:

- Được rồi. Tôi hiểu quan điểm của ông. Tôi tôn trọng những ai thông minh để luồn lách dưới trướng kẻ khác. Nhưng tôi thực sự nghĩ rằng, đó là công việc kinh doanh của ông, ông trùm Stracci ạ. Ông không nghĩ rằng chính công việc kinh doanh của ông mà Michael Corleone - dù cho ông ta có tốt ở việc giải quyết những sự cố như thế nào - lúc nào cũng coi đó là công việc nội bộ? Lúc nào cũng là những vấn đề trong đường dây mà ông ta kiểm soát ư? Chính sự không ổn định đó - chúng ta đã biết từ lâu, không tốt cho bất kỳ ai. Thêm nữa, ông còn phải báo tin cho ông ta bất kỳ lúc nào mà khả năng điều hành của ông ta có vấn đề khiến lỗi lầm xảy ra. Tôi nghĩ không nên đi vào chi tiết vì nó quá dài để kể.

Stracci nói:

- À, Nicky. Hãy đợi đến khi nào anh là một ông trùm, anh sẽ hiểu. Bởi vì những gì đã và sẽ xảy ra, khi là một ông trùm, anh sẽ phải giải quyết rất nhiều thứ linh tinh như vậy.

Geraci nói tiếp:

- Với tất cả sự tôn trọng. Thứ mà tôi đang nói không phải là những chuyên lật vật thường ngày của ông mà những người điều hành việc kinh doanh phải chấp nhận khi nhân viên của mình làm sai. Michael là một doanh nhân thông minh, sáng tạo, liều lĩnh. Điều đó không có gì phải nghi ngờ. Nhưng ông ta không bao giờ muốn tham gia vào đường dây này ngay từ đầu. Ông ta lúc nào cũng đi ngược lại những điều mà mọi người thề và tôn theo. Ông ta coi thường những luật lệ.

Stracci nói:

- Coi thường ư?

Ông ta thôi không khoanh tay trước ngực nữa.

Ông ta nhấp một ngụm cà phê.

- Coi thường, đúng vậy. Thứ duy nhất đưa ông ta từ một thằng sinh viên đại học đến vị thế bây giờ, trở thành tai ương của tôi chính là việc ông ta bắn một tên cảnh sát, sau đó bị phạt, tuy nhiên lại thoát khỏi mọi án mà tòa đã phán. Michael có phải là một cố vấn hay một ông trùm của một chi nhánh nào không? Ông ta có bao giờ phải thăng tòng cấp một hay phải đánh nhau? Không. Những thứ đó không áp dụng đối với ông ta. Michael chưa bao giờ chứng minh mình là người biết kiếm tiền. Ông ta cũng chẳng bao giờ đi qua từng nấc trong bảng cấp bậc, như tôi và các ông, và điều cuối cùng mà tôi biết - dù khó chấp nhận, ở New Jersey này - ông ta là ông trùm của Gia đình đơn giản vì ông ta ở New York. Kết thúc mọi chuyện, tôi đoán rằng ông sẽ gọi ông ta bằng tên gọi cũ, Bố già. Một thứ gì đó như là sếp của các ông vậy.

Stracci có vẻ hơi ngạc nhiên:

- Còn phức tạp hơn thế. Nhưng dù sao thì... Anh tiếp tục đi.

Geraci biết ông già đã mắc câu. Hắn chắc chắn điều này, bây giờ chỉ cần lôi kéo ông ta.

- Michael chuyển căn cứ chính của mình đến Nevada một thời gian trước đây, khi Las Vegas và Tahoe trở thành lãnh địa của những tên khác. Tôi biết chắc chắn rằng ông ta tự quyết định mà không được.

Hội đồng thông qua. Khi ông ta ly dị, điều đó cho thấy những lời thề độc có ý nghĩa thế nào. Chẳng có ý nghĩa gì với ông ta cả. Rồi ông ta tìm cách giết tôi, Stracci ạ. Bạn của ông và đối tác kinh doanh, tay sai tốt nhất của ông ta. Ông ta hy sinh tôi để những kẻ khác phải phục tùng mệnh lệnh - không cần sự đồng ý của Hội đồng, nếu tôi không nhầm - Điều này sẽ khiến kẻ khác tưởng lầm rằng, mọi chuyện xảy ra không phải do một mình ông ta quyết định.

Elio nhấn mạnh:

- Cố gắng trừ khử anh.

- Đúng rồi, may mắn cho tôi. Khi ông ta cố tìm ra tôi, ông ta thuê một kẻ giết người tra tấn những thành viên trong gia đình tôi, ông biết không?

Từ phản ứng và cái nhìn mà Stracci và Elio trao đổi, rõ ràng rằng ông ta không biết gì.

- Tra tấn?

- Ông ta tra tấn con gái tôi, cha tôi thì bị giết? Ông không biết à?

- Tôi đã hỏi về gia đình anh và anh chẳng nói chi tiết nào liên quan đến chuyện đó cả.

- Thật khó để nói gia đình của tôi hiện tại đang như thế nào. Con gái tôi dù sao cũng đã khỏe. Tuy nhiên đó không phải là vấn đề. Vấn đề đó là hành động ghê tởm, một điều phản bội lại những gì chúng ta tin tưởng.

Elio Nunziato hỏi:

- Thật không, cha anh không phải chết vì bệnh? Tôi nghĩ rằng ông ta bị đau tim.

- Cha tôi là người quanh quẩn thị trấn ở Cleveland, ông ta nghỉ hưu đã một thời gian dài, rồi sau đó bị giết.

Elio nói:

- Nghĩ mà xem, tôi nghe về chuyện này rất nhiều rồi. Và tin tôi nghe được là ông ấy chết vì đau tim.

Geraci cương quyết:

- Chẳng có đau tim nào hết!

Geraci lấy chiếc bánh Doughnut cắn một miếng rồi để lên khăn ăn. Hiệu bánh Presti, ở bang Cleveland, cách một dãy nhà với nơi hắn sinh ra, là một địa điểm diệu kỳ mà bất kỳ ai ăn Doughnut ở đó một lần đều phải nhớ suốt cuộc đời.

- Rồi sau đó là vấn đề liên quan tới cố vấn của ông ta, Tom Hagen, nhớ không? Những gì tôi nghe được, scandal lớn năm trước đã khiến cho cả Hội đồng phải đặt ra câu hỏi. Nếu nó là sự thật, rõ ràng có dính dáng tới công việc kinh doanh của ông, ông trùm Stracci. Trên hết, bây giờ hắn ta đã mất tích hai tháng nay. Tôi biết một điều đơn giản rằng hắn đã trốn khỏi đất nước bởi vì hắn sợ sẽ bị xử tử vì đã giết con điểm của mình. Nhưng - có thể ông biết điều này, tôi không biết nữa - có một lời đồn đoán rằng hắn ta đang bị FBI chăm sóc và đã chỉ điểm tất cả chúng ta.

Stracci nhìn thẳng vào Elio và Elio gật đầu xác nhận. Điều đó có thể đọc được trên những tờ báo lá cải. Đó là những tin đồn mà Michael phải rất mất công để dập tắt. Đặc biệt khi nó không có tác giả cụ thể. Nick đã xong việc của mình: hồ nước bắn ở Everglades mà Hagen và chiếc Buick bây giờ đang yên nghỉ sẽ không ai có thể tìm thấy được. Chẳng ai nghĩ cần đến một nơi bắn thủ như vậy để tìm Tom Hagen cả.

Stracci vẫy tay không đồng ý:

- Những lời đồn. Tôi sẽ phải làm gì, tôi đúng hay sai?

Geraci nói:

- Có thể ông đúng. Nhưng mặt khác, Hagen, hắn ta không phải là người Ý, không phải là người trong đường dây, dĩ nhiên là như vậy. Hắn ta chẳng bao giờ thề hay đại loại gì như thế, và hắn ta đơn giản chỉ là cố vấn của Bố già Mike. Đôi lúc hắn ta thậm chí còn cư xử như một ông trùm, điều đó tôi không chắc ông có biết hay không. Tom Hagen ở bên Michael mà đáng lẽ phải là một người Sicily thứ thiệt mới được cái quyền như vậy, và giờ đây hắn đang làm giống

như một thằng Ailen chỉ điểm khốn nạn... Tôi sẽ nhắc đến một câu nói ở vùng New Jersey có từ rất lâu, đó là chúng ta đang ở trong con sông rắc rối, cao sáu feet và nước càng ngày càng dâng cao.

Stracci nói:

- Nhưng đó mới chỉ là giả thuyết.

Nhưng Geraci cảm thấy mình đã thuyết phục được Stracci.

- Nguồn tin của tôi nói rằng Sid Klein - ông biết ông ta chứ?

- Tôi biết.

- Sid Klein đã được giao tất cả những công việc trước đây Tom Hagen quản lý, khi Michael tìm cách kiểm soát Hagen đối với những vấn đề kinh doanh cụ thể của Gia đình. Và người mà Michael mang đến Hội đồng với tư cách cố vấn, đoán mà xem, tôi đoán rằng đó là Sid Klein.

Stracci lắc đầu. Geraci nói:

- Ông phải thừa nhận điều này. Những điều quái gở lại xảy ra.

Stracci uống nốt ly cà phê và đưa chiếc ly không cho cố vấn của mình. Elio nhanh chóng rót đầy nó. Người đàn ông già cả nói:

- Tôi hiểu nổi tức giận của anh, Nicky. Nhưng những gì anh yêu cầu tôi làm, tôi nghĩ rằng không thể.

Geraci nói:

- Đó mới là phần hay nhất. Tất cả những gì tôi yêu cầu ông đó là hãy cho Michael Corleone những gì ông ta thực sự muốn.

Stracci nhìn chằm chằm vào Geraci:

- Anh nói tiếp đi.

- Michael không muốn dây dưa vào công việc của chúng ta ngay từ lúc đầu. Vậy thì được rồi, nếu ông ta muốn thoát ly, chúng ta sẽ để cho ông ta dứt áo ra đi. Ông ta muốn trở thành một doanh nhân chính thống - ông đã nghe điều đó bao nhiêu lần rồi? Đủ nhiều để khiến ông phát chán, tôi cá như vậy. Ở Hội đồng, chúng ta sẽ cho ông ta những gì ông ta muốn. Chỉ như vậy và không có điều kiện nào hết.

Stracci hỏi:

- Điều đó là như thế nào?

- Chúng ta cho ông ta về vườn. - Geraci dừng lại để cho người đàn ông già cả đắm chiêu suy nghĩ

- Hoặc, nếu Hội đồng đồng ý, tôi sẽ làm ông trùm, và tôi có thể chắc chắn với ông rằng, tôi đã chuẩn bị kỹ càng. Ông đã làm việc với tôi trong gần hai mươi năm, ông biết tôi là kẻ mà những người đường phố rất tin tưởng. Khi lật đổ được ông trùm, tôi có những điều kiện chắc chắn. Tôi sẽ thề với Hội đồng rằng Michael Corleone sẽ bước đi khỏi tổ chức chúng ta với tư cách là một người giàu có, kiểm soát những hoạt động hợp pháp, đủ tiền bạc dư dả để cung cấp cho gia đình ông ta cả thập kỷ chẳng cần làm mà cũng có ăn, nếu ông ta đi mà không đòi hỏi quyền lợi dính dáng tới những gì trên chiếc đĩa bạc mà cha ông ta đã giao cho, Bố già Vito giờ đây hẳn đang yên nghỉ nơi thiên đàng.

Stracci giờ chiếc bánh ngọt lên cao đồng ý.

- Nếu Michael Corleone đồng ý với điều này và ra đi thanh thản, sẽ không có bất kỳ sự trả thù nào từ tôi và thuộc hạ của tôi. Tôi có thể đảm bảo.

Stracci hỏi:

- Và anh muốn tôi đề nghị điều này thay mặt anh.

Geraci gật đầu.

Stracci giả vờ như đang suy nghĩ, nhưng Geraci chắc chắn ông ta đã đồng ý, vậy nên tiếp tục để cho lưỡi câu mắc vào miệng con cá thêm một lúc nữa.

- Nhưng tôi sẽ làm gì khi đưa ra đề nghị này? Nếu những người khác không đồng ý thì sao?

Geraci nói:

- Nếu ông làm, ông trùm Stracci, những người khác sẽ đồng ý, chắc chắn như vậy. Không tính Michael, sẽ vẫn còn chín người nữa có quyền bỏ phiếu. Cuộc bỏ phiếu cần năm lá - để an toàn - thì cần một người có quyền lực đủ mạnh. Nếu ông là quyền lực đó, ông trùm Stracci, chắc chắn chúng ta sẽ có sáu phiếu.

Geraci phân tích - chỉ ba phiếu - chắc chắn sẽ trung thành mù quáng với Michael. Đó là Ozzie Altobello và Leo Cuneo, cộng thêm Joe Zaluchi từ Detroit. Nick có thể khẳng định sự ủng hộ của Tramonti và Drago, cộng thêm Jones Villone từ Chicago, người mà Geraci biết khi còn ở Cleveland. Geraci đã gặp trực tiếp Villone, vẫn là một tay mới đối với Hội đồng, nhìn thấy điểm sáng trong kế hoạch này, nhưng dĩ nhiên hẳn ta không muốn là người tiên phong. Hẳn ta hứa sẽ giữ yên lặng và sẽ bỏ phiếu để Bố già Michael về vườn, miễn kế hoạch này chắc chắn thành công. Hẳn và Nick đồng ý rằng Bố già Stracci phải là lá phiếu chủ chốt. Không chỉ ông ta bỏ lá phiếu thứ tư cho Geraci, sự ủng hộ của ông ta cũng sẽ làm Frank Greco ngả theo. Greco cũng là

một tay mới trong Hội đồng, mặc dù hẳn có ít lợi ích ở New York, nhưng với tư cách là ông trùm của vùng Philly South Jersey, hẳn đều phải dính dáng tới nhà Stracci mỗi ngày. Frank có động lực để chuyển những cơ sở đã già nua của mình về phía Bắc. Nick nói:

- Thế là năm so với ba. Đó là chưa kể nhà Barzini.

Geraci thích thú khi nhìn thấy Nunziato và Stracci có nét chuyển biến trên khuôn mặt.

Đã rất lâu rồi mà chả ai nhớ nổi, hòa bình giữa nhà Barzini và nhà Corleone rất mong manh, ít nhất đã có ba cuộc chiến đã xảy ra. Khi Paulie Fortunato, ông trùm của nhà Barzini bây giờ, không tuân theo mệnh lệnh. Thật khó tưởng tượng được ông ta sẽ đồng ý thế nào khi cho Bố già Corleone nghỉ hưu. Ông ta chắc chắn sẽ không cân nhắc gì đến lợi ích bản thân, bỏ phiếu ngay trên lãnh địa của mình ở đảo Staten, điều đó sẽ làm cho ba tên trung thành với Bố già Michael hiểu được chuyện gì đã xảy ra và rất có thể sẽ chấp thuận và đồng ý với những điều không tưởng mà Geraci đã vạch ra.

Geraci ắt hẳn đã nhìn thấy tia sáng trong mắt của Black Tony Stracci.

Stracci nói, một âm thanh nho nhỏ vang lên từ cổ họng ông ta:

- Có thể mọi người đều đồng ý.

- Đúng như vậy. Hoàn toàn có khả năng xảy ra.

- Và tất cả những gì tôi làm là nói với anh bạn Michael khi ông ta ngồi đó, và chúng ta sẽ bàn bạc về chuyện này, chỉ vậy thôi à?

Geraci mỉm cười:

- Ông ta sẽ hiểu thôi.

Stracci gật đầu, có vẻ tin tưởng hơn về ý kiến táo bạo này. Nunziato đến bên và Stracci thì thầm điều gì đó. Tên cổ vẫn gật đầu rồi cũng nói thầm trở lại. Stracci nói:

- Tôi sẽ nói chuyên trực tiếp với Frank Greco. Trong bốn mươi tám giờ nữa, anh sẽ có được câu trả lời

Black Tony Stracci đứng dậy. Hai người ôm nhau. Khi tiễn khách đến cửa, Nunziato đưa cho Nick một chiếc bánh Doughnut. Nick lấy một cái để không tỏ ra thất lễ.

- Nếu anh đồng ý với kế hoạch này - Stracci nói, Nick dừng lại ở cửa và quay đầu lại - Tôi chỉ có thể đảm bảo hai điều. Một là anh là thế hệ mới, không phải dính dáng tới những vụ trả thù mà chúng tôi đã từng trải qua, tôi chúc mừng anh. Và thứ hai, anh chắc chắn liên quan tới những gì xảy ra với Tom Hagen.

Geraci nhần nhó:

- Điều gì xảy ra với Tom Hagen? Có tin tức gì sao?

Stracci vẫy ngón tay xương xẩu của mình, nói:

- Sẽ có thôi, anh bạn trẻ. Tôi sẽ chú ý đến tin tức.

Nick nói:

- Bốn mươi tám giờ. Ông có thể kéo dài thời gian hơn nếu muốn. Và thực sự cảm ơn ông, ông trùm Stracci.

- Rất hân hạnh.

Nick lùi lại, nói:

- Nhân tiện đây, lần sau khi chúng ta nói chuyện, hãy nhắc tôi về một vụ đầu tư ở nghĩa trang. Một phi vụ lớn đấy.

- Mừng về nhà, Nicky.

Chương 31

Michael nhắm mắt, trút một hơi thở dài, có vẻ như định nói nhưng lại thôi. Thay vào đó, Bố già nhìn về phía Neri.

Câu trả lời đã được chuyển tới vào ngày hôm sau thông qua người trung gian và dĩ nhiên là có.

Stracci gửi lời rằng Frank Greco rất muốn gặp Geraci trong một tiệc rượu và nói chuyện riêng. Geraci cũng nhắn lại rằng hắn mong đợi điều đó. Buổi nói chuyện sẽ tùy thuộc vào Greco.

Nick sống liên tục nhiều ngày liền trên con tàu của Momo Barone. Trâu Đất mua lại nó từ Eddie Paradise khi Eddie mua con thuyền mới. Nó được buộc ở một bến cảng nhỏ thuộc vịnh Nicoll - rất gần và cũng đủ xa ngôi nhà của Nick ở East Islip - ít ra không phải là vịnh Sheepshead hoặc Canarsie, nơi mà Nick biết hầu hết tay chân của Bố già đều có thuyền ở đó. Nó đã chứng minh được đây là địa điểm để ẩn náu lý tưởng, đủ gần trung tâm thành phố để hắn có thể gặp gỡ vài người mà hắn cần trao đổi (bao gồm vài cuộc gặp kín với Charlotte) và cũng đủ xa để hắn không may gặp phải bất kỳ tên nào có dính dáng tới mình. Những người hắn muốn tránh mặt là những người sống không vượt quá sân bay của thành phố New York về phía Đông. Khoang ở trong thuyền thật sự thoải mái, hắn thậm chí còn để một chiếc máy đánh chữ trên bàn poker và cố gắng hoàn thành quyển sách của mình - chỉ còn chương cuối cùng thôi, hắn có cảm giác mình phải sống và trải nghiệm trước khi có thể viết xong nó. Hắn cũng ghi vài ghi chép nhỏ.

Momo hỏi Geraci:

- Công việc thế nào rồi? Bố già sẽ gặp gỡ mà không biết kế hoạch thực sự là gì phải không?

Đó là đêm trước buổi họp Hội đồng. Cả hai đang ở trên thuyền giả vờ câu cá.

Geraci lắc đầu:

- Ông ta sẽ đến đó, nghĩ rằng đó là một trò gì khác. Bọn nó từ xưa đến nay có đủ các trò vớ vẩn để bàn luận với nhau, nghe đâu Michael sẽ yêu cầu Hội đồng xử phạt một lũ đến từ New Orleans.

Momo hiểu ra:

- Bọn ở New Orleans. Phải làm gì với chúng nó?

Nick nói:

- Ông ta chỉ muốn một sự bảo đảm. Trong trường hợp vụ điều tra của cơ quan chính phủ về việc ám sát Tổng thống Jimmy Shea bắt đầu lúng lúng đến đó, gây rắc rối cho những người bạn của ông ta. Nhìn xem, Trâu Đất, vấn đề này khá rắc rối, nhưng cũng chẳng thành vấn đề. Michael sẽ đi đến đó, ông ta sẽ nghe những lý do thực tế để ông ta nghỉ hưu. Chỉ vậy là đủ.

- Sau đó thì sao?

- Mà đừng cầm đèn chạy trước ô tô được không?

- Vậy tức là ông sẽ đi đến buổi gặp mặt đó và dùng một cái sẽ lên làm ông trùm?

- Đại loại thế. Mà lo lắng cái gì?

- Chúa ơi, Nick, ông biết tôi bao lâu rồi? Tôi chẳng lo lắng cái gì bao giờ cả.

Geraci cười. Đó là thứ duy nhất hẳn có thể làm vào lúc này bên cạnh việc làm rối bù mái tóc rễ tre của Trâu Đất.

- Tại sao mà lại làm như vậy? Lúc nào tao cũng định hỏi.

- Làm gì cơ?

- Tóc của mày ấy.

- Tóc tôi làm sao?

- Không sao cả.

- Thôi nào. Tóc tôi làm sao?

- Tóc mày chẳng sao cả. Thôi quên nó đi.

- Được rồi, tôi chỉ muốn nêu ra một ví dụ vào thời điểm này. Tôi chỉ lo lắng rằng liệu tóc mình có rối tung lên khi câu cá ở đây không, nơi toàn gió và sóng nước? - Trâu Đất chỉ hai bàn tay vào mái tóc.

- Không, chắc không cần phải lo. Dù sao tóc cũng đã theo nếp rồi.

- Chỉ là một ví dụ vì sao tôi lại chọn kiểu tóc này. Nhưng ông biết đấy, khi liên quan tới thời trang, ai mà biết được. Tại sao lại có những gã bắt thợ may của mình cho xem hết loại cổ tay áo này cho tới cổ tay áo khác để chọn lựa.

Nick nói:

- Mày có vẻ nghĩ về điều này khá nhiều.

Momo nói:

- Ông biết không, chân thành mà nói, đây chẳng khác gì một thương hiệu của cá nhân tôi.

- Để trả lời câu hỏi của mày, sa thải một kẻ có quyền lực lớn như thế, chông lại ý chí của ông ta, chưa từng làm kể từ thời Charlie Lucky bị đẩy ra rùng rú, cũng khá lâu rồi, chính vì thế không có nhiều tư liệu để chúng ta tham khảo. Đêm buổi gặp gỡ, mày cứ đến câu lạc bộ, ngồi lì ở đó thì tao sẽ biết tìm mày ở đâu, nhưng tao chắc rằng sẽ chẳng có vấn đề gì đâu. Nếu nhìn theo cách của Bố già Michael nó cũng chẳng khác gì một hội đồng công ty sa thải tổng giám đốc cả.

Trâu Đất nói:

- Có thể, nhưng đến thời điểm này, gia đình ông ta chính là công ty đó. Vậy nên nó chẳng khác gì hội đồng của công ty Getty Oil với giám đốc là tay Paul Getty.

Geraci cau mày.

Momo nói:

- Ông biết đấy, chỉ vì tôi không được phép chạm vào mấy tờ báo lá cải của thằng Eddie trước khi hắn đọc không có nghĩa là tôi không biết đọc báo. Nếu tôi muốn trở thành một cố vấn giỏi, tôi...

Nick ra hiệu cho Momo im lặng:

- Không cần phải khiêm tốn. Mày đã có công việc đó rồi, được chứ?

Trâu Đất gật đầu:

- Tôi hiểu rồi.

- Đứa nào sẽ chịu trách nhiệm vấn đề an ninh?

- Không chắc, Ritchie Hai Súng sẽ lo vụ này.

- Mà tao vẫn chưa biết thằng nào sẽ đóng vai cố vấn của Bố già Michael.

- Chẳng có ai cả.

- Chắc chắn đó phải là Ritchie hoặc Eddie. Điều đó có nghĩa là chúng sẽ ở trong phòng khi những ông trùm khác đưa ra bản đề nghị. Cả hai thằng này đều làm tao có cảm giác chúng là những kẻ thực dụng. Ngược lại, Ritchie còn là thằng cơ hội, tao coi đó là một lời khen, còn Eddie thì là...

- Sống ở thì hiện tại đi, tôi biết rồi. Ông không hiểu được đã bao nhiêu lần tôi phải nghe

ông ta cần nhẫn và nói về việc mình không thích quá khứ và tương lai như thế nào.

- Nhưng nếu Bố già Michael không bị gây áp lực bởi vấn đề này - thứ mà mày đã nói với tao và từ những gì tao nghe được, vẫn còn phương án khác...

- Chính nó.

- Nhưng nếu ông ta không bị bối rối, kể cả trong tình huống xấu nhất, làm thế nào mà Bố già Michael có thể tập trung đủ lực lượng để chống lại quyết định của Hội đồng? Điều đó là không thể. Nếu ông ta làm thế chẳng khác gì tự sát.

Trâu Đất suy nghĩ về điều này và đồng ý.

- Nếu tôi là kẻ ham mê cờ bạc. Tôi đánh cá rằng ngay khi nghe quyết định của Hội đồng, kẻ duy nhất mà Bố già Michael có trong tay đủ mạnh chỉ có thể là Al hoặc Tommy Neri.

Geraci nói:

- Thăng cự cảnh sát đam mê sách báo khiêu dâm. Cháu trai của nó, thằng Skippy, nghiện ma túy nặng. Thằng này chúng ta có thể lo được.

Geraci dừng lại một lúc để cho cảm giác từ có thể lo được đạt đủ chiều sâu ý nghĩa của nó.

Momo hỏi:

- Sách báo khiêu dâm?

- Mày còn nhớ cái chỗ tao ở một thời gian không? Neri là khách quen của nó. Lần sau mày nhìn thấy nó, nhìn vào mắt nó và nói với tao rằng nó không phải là thằng thủ dâm thần thánh của thế kỷ này. Và dù sao... nếu mày không tìm ra được một phương thuốc hữu hiệu để chữa trị thú vui truy lạc bệnh hoạn của mày, mày sẽ tự giết mày thôi.

Momo nói:

- Tôi đang cai. Nhưng tôi chưa bao giờ có vấn đề với chuyện đó cả.

- Tao không nói rằng mày có vấn đề gì hết. Đừng nhạy cảm như vậy.

Trâu Đất gật đầu đồng ý.

Nick nói:

- Được rồi. Tao rất muốn ở đây cả ngày, với chiếc cần câu không mồi của tao, ngắm những con tàu tuyệt đẹp đi ngang qua, nhưng tao lại có công việc cần giải quyết ở thành phố'. Vậy thì rất nhanh thôi, hai việc chúng ta cần giải quyết bây giờ. Đầu tiên, tao muốn chắc chắn rằng mày không nói với ai về kế hoạch này?

- về việc ông đã quay lại? Vâng, tôi...

- Không, về việc sử dụng thành viên Hội đồng để giải tán thằng già ấy.

- Ô, không. Chẳng ai cả. Renzo cũng không, thậm chí thằng cháu Luddy cũng không. Không ai cả.

- Mà chắc không? Nghĩ một phút xem nào.

Geraci không mong muốn một cái tên nào xuất hiện - hẳn chỉ muốn mọi thứ chắc chắn. Trâu Đất, ơn Chúa là kẻ phục tùng mệnh lệnh một cách tuyệt đối.

Hầu hết mọi người sẽ cho rằng một phút được hiểu là một vài tích tắc, nhưng Momo suy nghĩ đủ sáu mươi giây mới thôi. Hắn nói:

- Không ai cả. Tôi chắc chắn.

Geraci nói:

- Tốt lắm. Vậy thì chúng ta sẽ tiến hành kế hoạch như đã định. Dĩ nhiên, bất kỳ ai cũng có thể bắn khoản về kế hoạch mà tao đứng đằng sau, nhưng hãy cứ để bọn chúng nghi ngờ. Tao không muốn bất kỳ ai, kể cả những người chúng ta đã nói chuyện có thể phát hiện kế hoạch này là của tao, thay vì là ý kiến của những ông trùm khác đưa ra.

- Ông sẽ đến đó mà không cần bảo vệ?

- Tao sẽ không đến đó. Tao sẽ đợi tín hiệu rồi mới ra tay.

Momo đằng hắng một tiếng.

- Nếu ông muốn tôi đi cùng, hoặc là... Máy thẳng làm việc dưới trướng của tôi, hoặc nếu ông muốn một ai mà ông biết, tất cả đều là vinh dự cho tôi.

Nick cố gắng không mỉm cười, sợ Momo nghĩ đó là một sự chiếu cố, nhưng thực sự Geraci cảm thấy vui trước tâm huyết của Trâu Đất.

- Tao rất cảm ơn. Nhưng tao vẫn sẽ phải giữ mày tránh xa khỏi những điểm nóng cho đến khi Michael cuốn gói khỏi nơi này. Chỉ cần bọn nó phát hiện ra mày làm việc cho tao, mày sẽ bị bắn chết tươi.

Vai của Momo run lên một chút, hẳn gật đầu.

- Được rồi, hãy mang theo một thằng bảo vệ, vì chẳng ai biết trước được điều gì sẽ xảy ra.

Nick suy nghĩ về điều này khá kỹ.

Ở con kênh mà tàu thuyền neo đậu, có một con thuyền chở hàng màu trắng và nâu, treo cờ Liberia, rất giống hàng ngàn những con thuyền khác thường dùng để vận chuyển ma túy và đồ dùng xa xỉ đến Mỹ. Tất cả những gì hắn biết, một trong những con thuyền này chịu sự quản

lý của Stracci.

Nick cuối cùng cũng lên tiếng:

- Tìm cho tao một thằng gốc Sicily. Càng ngây thơ càng tốt. Đừng nói với nó điều gì cho đến phút chót. Bảo nó đến gặp tao ở con đường giao với nhà hàng. Nói cho nó một ít thông tin tối thiểu. Và... đưa cho nó một khẩu Berretta M12. Nếu có điều gì xảy ra, khẩu súng cũng giúp ích được rất nhiều.

Khẩu M12 là khẩu súng máy bắn được mười viên đạn một phút và chính xác trong vòng hai trăm yard.

Momo nói:

- Tôi nhớ rồi, còn điều thứ hai?

- Thằng Frank người Hy Lạp. Chúng ta biết gì về hắn ta?

- Hắn là người tốt. Từ những gì mà tôi biết được, hắn rất thích những đồ trang sức óng ánh và nước hoa Cologne nhưng khi dính dáng tới điều gì quan trọng, hắn chỉ giỏi chém gió. Ông đã nhận xét đúng về hắn ta và Black Tony. Tất cả những phi vụ mà chúng làm ăn với nhau, Greco đều theo sự chỉ đạo của Bô" già. Hắn vẫn còn quá gà mờ trong Hội đồng để nghĩ được phát kiến gì thông minh, đó là suy nghĩ của riêng tôi. Thêm nữa, chẳng có ai lại lập kế hoạch trong phạm vi cửa hàng Jerry cả. Nhưng tôi nghe nói, kế hoạch đó của hắn có mục đích tốt, dính dáng gì đó tới thực phẩm thì phải. Nhưng dù sao, tôi nghĩ rằng hắn muốn gặp ông vì hắn muốn mọi người nghĩ rằng mình không phải cái đuôi của Black Tony.

Momo cũng chính là cái đuôi của Geraci vậy. Hắn nói điều này mà không xấu hổ chút nào.

- Cảm ơn, bạn của tôi. Một công việc hoàn thành thật xuất sắc.

Chúng kéo cần câu, và Momo khởi động động cơ đi về phía bờ. Hắn nói to:

- Một câu hỏi nữa. Michael đã giết cha của ông, cố giết ông, vân vân, nhưng ông vẫn chưa có được sự trả thù. Ông dễ dàng để Bô" già ra đi ư?

Geraci vòng tay qua cổ Momo Barone:

- Những gì tao hứa, đó là nếu ông ta ra đi trong hòa bình, tao sẽ không làm gì ông ta, cả người của tao cũng vậy.

- Đúng rồi, tôi cũng nói như vậy.

Geraci lắc đầu:

- Nhưng đó cũng chỉ là một chữ nếu to dùng.

Đó mới chỉ là sự bắt đầu.

Trâu Đất hiểu ra:

- Có rất nhiều kẻ trong cuộc đời này không thực sự làm việc cho ông.

Geraci chỉ ra:

- Và từ quan điểm của bộ môn thống kê, vài người chính là những kẻ mang đến tai họa cho bản thân chúng ta - nguy hiểm cho chính bản thân chúng và những người khác nữa.

Momo ngắt lời bằng tiếng cười sảng khoái và vút cao mà Nick chưa từng nghe trước đây. Trâu Đất hỏi:

- Giờ này ngày mai, phải không?

- Đừng lo lắng quá. - Geraci nói.

Một phần tư thế kỷ là người New York mà Nick Geraci chưa từng đặt chân đến đảo Staten. Hắn không đủ kiên nhẫn để ngồi trên chiếc phà cũ kỹ, chật ních những người lao động chân tay. Nếu thực sự hắn không phải làm như vậy, cách duy nhất chỉ là bay đến New Jersey, quay ngược trở lại, rồi lại đi ngược lên. Một chiếc cầu hai ngăn mới - loại cầu treo lớn nhất trên thế giới vào thời điểm đó, nối vịnh Ridge ở Brooklyn với đảo Staten, có vẻ đã hoàn thành, nhưng nó sẽ không được thông xe cho đến tháng sau. Vậy nên Nick cảm thấy tự do khi có được con thuyền của Momo Barone trong tay. Và nếu có điều gì không may xảy ra, nó chẳng khác gì một phương tiện tuyệt vời để thoát khỏi những rắc rối, hơn là phải ngồi xe đi trên cái cầu ở Jersey hoặc cái phà chậm chạp và dễ bị phát hiện đó.

Khó khăn để xác định hướng đi hơn Nick tưởng. Ở trên mặt nước, quang cảnh của New York khác xa hoàn toàn với một người nhìn New York khi đi bộ hay lái xe quanh thành phố. Nick đi thuyền dọc theo bờ biển, nhìn về phía mặt trời và cố gắng hình dung ra bản đồ của New York trong đầu. Sau đó hắn đã thấy được tháp của chiếc cầu treo. Hắn đi về phía chiếc cầu treo, được dự định có tên là Verrazano Narrows. Đó là tên của nhà thám hiểm người Ý, người da trắng đầu tiên đã bơi thuyền qua đây và nhìn thấy cầu cảng New York. Bây giờ Nick Geraci trở thành nhà thám hiểm người Ý mới nhất tìm hiểu cầu cảng. Hắn trầm trồ trước vẻ đẹp của nó - bao gồm tượng Nữ thần Tự Do, như thể mẹ và cha của hắn đã nhìn thấy bức tượng này khi họ bơi thuyền đến đảo Ellis. Hắn nhanh chóng neo thuyền ở bến cảng Stapleton.

Trời nhá nhem tối. Nhà hàng ở đâu đó không xa so với bờ biển phía Đông Bắc. Nick hỏi một phụ nữ khá đẹp, dáng cao gầy, tóc màu nâu nhạt nhưng chắc chắn là người Ý, độ khoảng ba mươi tuổi.

Cô ta hỏi, như thể cô hy vọng câu trả lời liên quan tới một hành tinh nào đó ngoài trái

đất:

- Anh từ đâu đến?
- Cleveland.
- Anh làm gì ở đó, Cleveland?

Cô ta có một đôi mắt không to cũng không nhỏ. Đảo Staten thực sự đã làm hấn cảm thấy sợ hãi. Có một bãi rác ở ngoài kia, thậm chí nhìn thấy được từ trên trạm vũ trụ, giống như Vạn lý trường thành của Trung Quốc. Bãi rác vĩ đại của đảo Staten.

Nick nói:

- Đó là tuần lễ mở cửa biên giới, ngay- ở nước Mỹ. Báo chí có nói mà, thưa cô.

Cô ta hỏi:

- Thật chứ?
- Mà cô có biết đường biên giới của nước Mỹ ở đâu không đấy?
- Có gì khác biệt chứ? Dù sao họ cũng sẽ kết thúc lễ hội này vào ngày thứ hai. Này, tay anh bị làm sao vậy?

Nick không nhận thấy tay mình run bần bật.

- Nhìn xem, tôi đáng lẽ ra phải gặp vợ mình lâu rồi.

Một lời nói dối, nhưng hấn đề cập tới người vợ sẽ khiến bất kỳ phụ nữ nào nghĩ rằng hấn đang tán tỉnh đều biết mình đã sai lầm.

- Vợ tôi đã đưa bản đồ chỉ dẫn, nhưng tôi lại để mất. Và giờ tôi đang hỏi một quý cô xinh đẹp và gọi cảm để giúp đỡ, nhưng...

Cô ta nói:

- Cảm động thật, Cleveland.

Hấn nghĩ rằng ý của cô ta là từ tuyệt thật.

Nhưng cuối cùng cô cũng chỉ đường cho hấn - và hấn đã tới được điểm hẹn sớm hơn một giờ.

Cánh cửa dẫn vào nhà hàng Jerry đã bị khóa. Nhưng vì hôm nay là thứ hai, hấn đến quá sớm.

Hấn cảm thấy hơi sợ trên hòn đảo cô độc này. Geraci không muốn gây chú ý, cũng không muốn đi dạo xung quanh những tòa nhà hoặc tệ hơn, lãng vãng bên ngoài nhà hàng. Vị trí này

rất giống những nơi khiến bạn bất chợt bị cảnh sát ập đến thăm hỏi, bắt giam rồi tống vào tù. Có một quán bar đối diện, nhưng mặt tiền của nó lại bằng gạch và kính nguyên khối, và hẳn không thể biết được bên trong có gì, không biết được liệu Frank Greco hoặc tên bảo vệ người Sicily có ở đó hay không. Có một hiệu sách nhỏ khác nhưng hẳn thường quên mất thời gian và cả không gian khi ở trong hiệu sách.

Geraci đi xuống dãy phố để tìm buồng điện thoại và đốt thời gian theo cách này. Hắn đã xa gia đình khá lâu. Hắn lúc nào cũng mang theo rất nhiều tiền lẻ, đựng trong cái bao da nhỏ mà hắn mua ở Taxco.

Hắn nghe tiếng chuông réo rất vang lên. Charlotte nhắc máy. Geraci nói:

- Anh xin lỗi.
- Chuyện gì vậy?
- Anh xin lỗi về tất cả mọi chuyện, về tất cả những gì đã xảy ra cho gia đình chúng ta.
- Có chuyện gì nữa sao?

Tiếng tivi đang phát ra ở phía bên kia đầu dây. Có vẻ như là tin tức hay một trận đấu bowling. Hắn chưa từng đặt chân về nhà mình, kể từ khi... Hắn không muốn nghĩ tới nữa. Hắn không muốn nghĩ bao giờ mình mới có thể quay trở lại nơi thân yêu đó nữa.

- Không. Không có gì cả đâu. Vẫn ổn.

Geraci sợ phái nói điều gì đó lạc quan. Hắn chưa từng tiến gần tới cơ hội được quay trở về nhà mình như lúc này. Hắn dựa trán vào cửa kính và nhắm nghiền mắt lại.

Vợ hắn nói:

- Em tự hào về anh. Em yêu anh!
- Anh không cần em khen, nhưng tự hào ư?

Đầu dây bên kia không có tiếng trả lời. Có tiếng nhạc phát ra từ tivi, một quảng cáo thuốc lá.

Charlotte cuối cùng cũng lên tiếng:

- Em không định khen anh.

Cô cũng bảo rằng liệu khi nào thì hắn có thể cho cô đọc bản thảo của cuốn Fausto's Bargain.

- Đừng xin lỗi em, được chứ. Làm việc của anh rồi sau đó về nhà. Mọi thứ đang rối tung lên, gia đình đang tìm cách giải quyết. Em vẫn ổn. Con gái vẫn ổn. Gia đình ta đã quen với điều

này rồi. Gia đình chúng ta có những khó khăn, đó là vấn đề tiền nong, vấn đề tài chính. Nhưng sẽ qua ngay thôi. Không phải người ta vẫn hay lạc quan nói như thế sao?

- Đó là thứ mà người ta hay nói. Nhưng trong hầu hết tình thế khó khăn trong đời, đó không phải là điều mà người ta thường làm.

- Gia đình chúng ta không giống như mọi người. Chúng ta là chúng ta mà thôi.

Hắn thở dài:

- Công lý.

- Đó là gì?

- Anh cũng yêu em. Anh phải đi đây, nhưng hãy nhớ sưởi ấm phần giường của anh, được chứ?

Hắn gác máy, nhìn chăm chăm vào tủ điện thoại. Những gì hắn muốn làm bây giờ là tìm một phòng tập, đâm một người nào đó, đâm những thằng nhóc tự kiêu, ngạo mạn, có thể là bất kỳ ai dám cười trước một ông già có vẻ run rẩy như hắn, hoặc hơn hết, đâm một tên nào đó làm Nick nhớ lại thời trai trẻ của mình. Nick không muốn nghĩ về người cha đã chết của mình và làm sao mà ông chết. Hắn thậm chí còn không dám xuất hiện trong đám tang cha mình. Nhưng hắn không thể quên được.

Hắn tìm thấy một cửa hàng Woolworth. Hắn đi vòng quanh những dãy ghế, vài phút sau đã đi ra ngoài, nhìn xuống con phố, và khi không thấy những vị khách mình cần gặp, hắn lại đi vào bên trong. Mỗi lần như vậy, hắn lại ngoái cổ nhìn xuống cửa hàng Jerry, cửa vẫn khóa im ỉm. Khu phố này đông đúc nhộn nhịp tới nỗi chẳng ai đoái hoài một cái nhìn tới hắn.

Người đầu tiên đến là tên vệ sĩ. Hắn và Nick trao đổi ám hiệu bằng tay đã được qui định sẵn để chắc chắn rằng người kia là người mình cần tìm. Sau đó Nick ra hiệu cho tên kia ở lại, ngay lúc này. Tên vệ sĩ, giống như Nick, có làn da sáng, tóc kiểu Sicily sáng màu. Hắn mặc bộ vest thời trang và đôi bốt từ Cuba. Mặc dù trời đã tối Nick vẫn nhìn thấy được cặp kính râm gọng vàng của tên vệ sĩ. Một khẩu súng máy để trong bao khó mà nhìn thấy vì cái áo khoác thể thao dày của tên này đã che kín. Nick cá rằng cậu ta đang bắt chước giống phong cách của vài diễn viên điện ảnh, nhưng hắn không nhớ được là bộ phim nào. Đã hàng năm rồi hắn chưa từng bước đến một rạp chiếu phim nào cả.

Frank Greco đến sau đó ít lâu, cũng vừa lúc Nick kéo cửa để vào cửa hàng Jerry. Greco nói:

- Cửa khóa.

Hắn cùng với cố vấn và tên vệ sĩ đứng bên ngoài cửa hàng.

- Anh chắc hắn đã được Chúa ban cho khả năng quan sát tuyệt vời, bạn của tôi ạ.

Họ giới thiệu bản thân. Trâu Đất đã đứng về mùi nước hoa Cologne của Greco. Greco nói:

- Đáng nhẽ nó phải được mở. Cậu đã gọi điện và kiểm tra, phải không?

Greco lăm bằm với Nick:

- Anh muốn trở thành một Bố già? Chào mừng đến với thế giới hoàn mỹ của những ông trùm.

Greco khoanh tay, hít một hơi thật sâu, gật đầu ra hiệu về phía quán bar ở bên kia đường, một quán chỉ toàn thủy tinh nguyên khối bao phủ ở ngoài, rồi cả bọn cùng đi theo chỉ dẫn của ông ta.

Bên trong quán nhỏ hơn so với nhìn từ bên ngoài. Một quầy bar bằng gỗ sồi được chạm khắc theo kiểu cổ xưa, dọc suốt chiều dài của bức tường. Chỗ ngồi còn lại chỉ gồm hai chiếc bàn rẻ tiền, hình tròn bằng gỗ ép, đối diện với cửa, cạnh chiếc máy hát tự động đang bật bài 'Can I get a witness?' của Marvin Gaye. Tên pha rượu, một người đàn ông mập mạp đội chiếc mũ có dòng chữ Yankees, là người duy nhất trong quán.

Tên vệ sĩ dừng lại ngay phía cửa. Frank hỏi:

- Anh có phòng riêng hoặc cái gì đó đại loại thế không?

Tên pha rượu ra dấu về phía những chiếc bàn và ghế trống:

- Hôm nay là thứ hai. Ngồi đâu chả được.

Vệ sĩ của Greco lên tiếng:

- Cẩn thận cái mồm mày, thằng chó!

Tên vệ sĩ người Sicily của Geraci nhìn qua cặp kính râm, Geraci lắc đầu. Không cần phải manh động. Cũng chẳng cần phải hành động gì hết. Chỉ là tên pha chế rượu, một công dân lương thiện.

Người cố vấn nói rằng anh ta sẽ đi gọi điện để hỏi về vụ khóa cửa. Greco hỏi:

- Vậy là không có phòng nào hết?

Người pha chế nhún vai, nói:

- Chúng tôi chỉ có nhà vệ sinh.

Geraci nói:

- Vậy khi cửa hàng Jerry mở, hãy đem mấy ly cocktail sang bên đấy.

Người pha chế rượu lên tiếng:

- Jerry. Các anh từ đâu đến vậy? Jerry không mở cửa vào thứ hai.

Geraci nói:

- Mày ngậm mồm đi. Tao không nói chuyện với mày.

Greco trông có vẻ hơi hoảng hốt, gọi một ly scotch với soda.

Geraci gọi rượu đỏ, ngồi cạnh chiếc máy hát. Greco ngồi cùng bàn.

Bài hát “Having a party” của Sam Cooke đang được bật. Nó không phải là gu của cả hai người đàn ông này, nhưng họ đang bận tâm đến những vấn đề khác quan trọng hơn. Nó cũng giúp việc nghe lén trở nên khó khăn hơn. Greco nâng ly lên:

- Chúc mừng.

Geraci cũng lên tiếng:

- Chúc mừng.

Greco nói:

- Nick Geraci, một người đàn ông mẫu mực, một huyền thoại đang ngồi cùng bàn với tôi.

Mấy tên vệ sĩ cũng đã ngồi, có vẻ thoải mái hơn. Momo khá thông minh khi ép Nick phải mang một vệ sĩ theo bên mình. Và khẩu súng M12 tạo thêm cơ hội để giải quyết bất kỳ khó khăn nào ngáng đường bọn họ khi đang ngồi uống rượu.

Greco lắc đầu, chỉ vào hình phản chiếu của mình trong gương ở trên tường:

- Tôi, mặt khác... Nhìn ông già đó xem. Khi tôi còn trẻ, tôi chẳng khác gì một vị thần Hy Lạp. - Ông ta nhấp một ngụm rượu - Còn giờ, tôi chỉ là một thằng Hy Lạp khốn nạn.

Geraci cười lịch sự. Hấn và Frank Greco trạc tuổi nhau. Greco nói:

- Tất cả những lần tôi đến New York, tôi chẳng bao giờ đến đảo Staten.

- Chẳng có ai đến đó cả.

- Họ sẽ thông xe ở cái cầu treo sớm thôi, phải không?

Greco chỉ tay về phía chiếc cầu tưởng tượng ở phía xa. Ở đây cũng có thể nhìn thấy được cái tháp của cầu treo, nếu như mặt trước của nó được phủ bằng kính tẩm thay vì thủy tinh nguyên khối. Geraci nói:

- Tôi sẽ chẳng lấy làm ngạc nhiên.

Bài tiếp theo máy hát phát ra là “Walking the dog” của Rufus Thomas.

Greco lắc đầu:

- Đúng rồi. Anh không biết đâu. Nói cho anh biết, hầu hết lịch sử của chúng ta ở đây, những người Ý, Meucci phát minh ra điện thoại. Ở trường, người ta lại bảo là Alexander Graham Bell, nhưng...

Nick nói:

- Tôi biết chuyện này.

Greco ngạc nhiên:

- Anh là ai, một người ham tìm hiểu à?

Nick hít một hơi thật sâu, cố gắng không mất bình tĩnh:

- Tôi chỉ là đã đọc qua câu chuyện này thôi.

Greco gật đầu:

- Anh có biết Meucci và Gary Baldi sống cùng nhau? Không phải giống bọn đồng tính nam đâu. Meucci đã kết hôn, và Gary Baldi thực sự giông mấy tên đĩ đực khi hắn ta ở đó. Nhưng Gary Baldi phải giải quyết một số chuyện hoặc đại loại thế nên đến đó vì lý do riêng. Có lẽ vì bạn ông ta ở đó, tôi nghĩ vậy.

- Thật ngạc nhiên. - Giọng của Nick bình bình đủ để che giấu sự mỉa mai. Hắn đã đọc tất cả những gì có được về hai người đàn ông vĩ đại đó, nhưng họ không phải là chủ đề của ngày hôm nay - Thôi, hãy để tôi kết thúc chuyện này ở đây. Anh muốn tôi tìm hiểu về ý định của Bố già Stracci?

Greco nói:

- Đúng vậy, nhưng tôi đã làm rồi. - Ông ta cau mày, như thể bị vấp phải một cái gai ở chân vậy.

Nick hỏi:

- Ông ổn chứ?

Frank đứng dậy, túm chặt đũng quần.

- Tôi phải vào nhà vệ sinh một chút.

Ông ta nói rồi đi nhanh về phía hành lang tối tăm đằng sau lưng. Nick liếc nhìn, phát hiện ra người pha chế rượu cũng đã bỏ ra ngoài.

Mọi chuyện xảy ra quá nhanh rồi lại xảy ra quá chậm.

Vệ sĩ người Sicily của Geraci đứng dậy. Những tên vệ sĩ khác cũng đứng dậy.

Bài hát tiếp theo là “Night Train” của James Brown và nhóm Famous Flames.

Nick nghe tiếng cười sặc sụa của Greco. Có một chút ánh sáng le loi ở phía hành lang tối tăm đằng sau, và Nick bắt gặp hình ảnh Greco không đi vào nhà vệ sinh nam mà đi ra một ngõ nhỏ khác.

Miami, Florida, James Brown hét lên.

Một thoáng sau, tiếng saxophone kêu lên, Geraci thấy cửa trước mở toang ra. Hắn bật dậy và khi còn đang xoay một vòng, hắn nhìn thấy tên vệ sĩ người

Sicily, người đang gác ở cửa, rút ra khẩu M12. Những tên vệ sĩ khác chỉ có khẩu ba mươi tám li cũ kỹ trong tay. Nick có cảm giác không tin tưởng ống giảm thanh được gắn trên những khẩu súng. Chính vệ sĩ của Nick Geraci hét lên, bắt hắn phải đứng yên. Và hắn đứng yên như tượng.

Xin Chúa đừng làm con chết ở Staten. Đừng bắt con kết thúc trong cái đồng rác chết tiệt ở hòn đảo chó chết này. - Nick nghĩ.

Momo Barone lắc lè đi qua cửa, Al Neri cầm súng dí sau lưng. Đằng sau là Eddie Paradise/ người đã chốt cửa lại.

Những bước chân lại vang lên từ phía hành lang đằng sau. Michael Corleone xuất hiện từ phía ánh đèn mờ ảo. Tay Bố già vỗ lên từng chập.

Philadelphia! James Brown lại hét tướng lên, New York City, take me home!

Michael lên tiếng. Bô” già là người duy nhất còn sống dám gọi Nick bằng tên cúng cơm của hắn:

- Xin chào, Fausto.

- Xin chào, ông trùm Corleone.

And do not forget New Orleans, the home of the blues.

Michael đi về phía chiếc máy hát và rút dây điện. Sau đó Bố già quay về phía Nick mỉm cười.

- Ngồi xuống đi, Fausto.

Nick Geraci liếc nhìn khẩu M12 và thái độ cương quyết của tên vệ sĩ đang chĩa súng về phía hắn. Điều đó làm việc chạy trốn là không thể. Đầu óc Geraci chạy đua tìm một giải pháp thoát thân. Bất kỳ hoàn cảnh nào, hắn cũng sẽ không bao giờ cam chịu hoặc tỏ ra yếu hèn.

Nick nén một tiếng thở dài và ngồi xuống.

Eddie Paradise đứng dựa vào tường, giữa những tên vệ sĩ và quầy bar. Hắn khoanh tay trông rất mệt mỏi, như một người đàn ông bị vợ của mình lôi đi cả buổi chiều chỉ để mua sắm quần áo.

Michael lại vỗ tay sau lưng hắn và bước chậm đến bàn Geraci đang ngồi. Bố già đã bị đâm vào mặt nhiều năm trước đây bởi tên cảnh sát trưởng và những cuộc phẫu thuật thẩm mỹ để sửa má và hàm có vẻ không thành công lắm. Geraci cao lớn hơn Bố già một foot nhưng khi ngồi, hắn trông có vẻ không cao lắm. Tuy nhiên Nick có thể tóm lấy Bố già, đè ông ta xuống, đâm cho một trận. Bọn vệ sĩ sẽ không thể nổ súng. Chúng sẽ không chắc sẽ bắn trúng Nick hay là Michael.

Michael nói, giọng chỉ hơn tiếng thì thầm một chút:

- Suýt nữa thì thành công, Fausto nhỉ. Ý tôi là anh suýt nữa đã làm được. Nhiều năm liền sống trong hang hốc và những nơi tối tăm, phải chạy trốn rồi phải chống lại những người bạn cũ của tôi, anh gần như đã thành công. Tôi cá anh đang thưởng thức dư vị ngọt ngào mà chiến thắng sẽ mang lại chỉ vài giờ nữa thôi.

Bố già đi đi lại lại trước mặt Geraci, nhưng Nick không dám nhảy vào tóm ông ta. Điều đó sẽ được lợi gì? Hắn có thể đâm ông ta vài cái, nhưng khi cả hai bị tách ra, lúc đó sẽ là thời khắc cuối cùng của cuộc đời hắn. Trong những tình thế như thế này, không có cách nào có thể thoát được.

Michael thôi đi lại và nhìn thẳng vào mặt Geraci, nói:

- Tôi cũng có thể hình dung ra điều này sẽ đau đớn với anh thế nào, Fausto ạ. Thật đáng thương, có thể đạt được mọi thứ mà anh đã mất, sau đó có được mọi thứ mà anh muốn. Rồi lại tan tành ra thế này đây.

Momo vẫn không dám nhìn lên. Hắn được mang đến đây để chứng minh lòng trung thành của mình bằng việc giết Nick - như Nick đã phải giết Tessio, nhưng Trâu Đất trông không có vẻ gì giống kẻ đang phạm tội. Hắn đã tự trút bỏ cơ hội cuối cùng của mình để chứng minh lòng trung thành của bản thân. Neri đang thở gấp, có vẻ sẵn sàng cho cuộc tàn sát.

Eddie nhìn đồng hồ.

Những tên vệ sĩ khác cũng có vẻ đã sẵn sàng. Nick nói:

- Những khác biệt của chúng ta, Bố già Michael.

Tôi đánh giá ông cao hơn về những chuyện này. Ông làm việc bằng cảm xúc chứ không phải bằng lý trí. Những gì mà tôi thương lượng với bạn bè trong Hội đồng sẽ cho ông chính xác những gì ông muốn. Nó cũng sẽ là lời hứa đảm bảo từ tôi cũng như những Bố già khác sẽ không

gây hại gì cho ông và gia đình. Nó làm tôi phát bệnh khi từ bỏ ý định trả thù ông, nhưng tôi làm như vậy, bởi vì đó là điều tốt nhất cho mọi người. Không ai phải chết, không ai phải giải quyết với những vụ giết người đẫm máu mà kẻ đứng sau chắc chắn sẽ là ông hoặc những người bạn của chúng ta. Tôi không phải là kẻ khát máu điên cuồng, Michael ạ, giống như ông vậy. Chúng ta là những người hiện đại, những doanh nhân hiện đại. Ông sẽ rời khỏi tổ chức với tư cách một tỉ phú, Michael, một tỉ phú chân chính người Mỹ. Và khi mọi chuyện xong xuôi, tôi sẽ tự tay mình chuyển một triệu đô vào quỹ từ thiện mang tên Bố già Vito quá cố.

Michael vẫn đứng trước mặt Nick Geraci, im lặng nhìn kẻ tài năng nhất mà ông ta từng có dưới trướng của mình - rõ ràng hẳn là kẻ tài năng nhất mà Bố già từng sở hữu.

Nick nói:

- Nếu ông giết tôi, hóa ra tất cả những gì ông muốn chỉ là một sự dối trá. Ông trả thù thay vì tìm kiếm những gì mình mong mỏi. Mặc dù ông đứng ở đây, tôi biết là mình đã nói đúng. Nếu ông không chọn con đường mà tôi đã sắp xếp sẵn cho ông thì từ ngày hôm nay, mỗi lần ông nghĩ rằng ông đã thực sự an toàn, ông sẽ nghe giọng nói của tôi trong đầu mình, nói rằng ông đã hoàn toàn dối trá. Giết tôi đi, và trong thâm tâm, ông là thằng nói dối, thằng đạo đức giả. Nếu bất kỳ ai ngoài phòng này biết chuyện này cũng chẳng thành vấn đề/ bởi vì chính ông sẽ biết được điều đó. Chỉ cần một khẩu súng sắc mùi khói, cả cuộc đời của ông sẽ trở thành một lời nói dối chó chết.

Michael lắc đầu, trông có vẻ hoài nghi, nói:

- Anh không hiểu rồi.

Geraci im lặng hồi lâu rồi nói:

- Đúng vậy. Chỉ cho tôi thấy đi.

Michael nói:

- Bạn của anh ở New Orleans chỉ coi anh là con tốt thí. Anh sẽ phải chịu trách nhiệm cho âm mưu ám sát Tổng thống Shea của ông ta. Có rất nhiều bức ảnh của anh và Juan Carlos Santiago ở New Orleans, những bằng chứng cho thấy anh ở Louisiana và Miami trong thời gian phạm tội và địa điểm phạm tội. Tôi không biết chi tiết, nhưng tôi biết điều này. Toàn bộ vụ việc chắc chắn sẽ dẫn đến thủ phạm là anh mà thôi.

Điều này với Geraci chắc chắn là một lời nói dối.

- Vậy thì tôi sẽ thoát ra khỏi vụ này dễ lắm. Vì chẳng có thông tin nào là đúng sự thật cả.

Michael nói:

- Tôi đánh giá cao anh hơn chuyện này. Anh có bằng cử nhân luật. Sự thật anh phải biết

rằng, những gì bị uốn cong trước chính phủ đều có thể chứng minh được điều ngược lại trước vành móng ngựa.

Momo Barone lắc lư trên chiếc ghế đầu và Al Neri đắm vào mặt hần. Trâu Đất lại phải ngồi im.

Eddie chăm chú nhìn như một người mẹ đang đánh vào mông đứa con ngỗ ngược của mình.

Mấy tên vệ sĩ đứng tựa từ chân này sang chân kia, nhưng súng thì vẫn chĩa vào ngực Nick Geraci.

Geraci nói:

- Hãy tin những gì ông muốn. Ông vừa nói rằng nếu những chuyện ở đây lộ ra ngoài, ông sẽ vẫn giữ được danh dự và vị thế của mình. Giống như kiểu ông không còn lựa chọn nào khác.
- Nick rặn ra một nụ cười gượng gạo - Được thôi. Vì trong tim ông lúc nào cũng biết câu trả lời là điều ngược lại.

Michael nhắm mắt, trút một hơi thở dài, có vẻ như định nói nhưng lại thôi. Thay vào đó, Bố già nhìn về phía Neri. Neri đưa khẩu súng cho Momo Trâu Đất, sau đó lôi ra chiếc đèn pin bằng thép và dùng nó để đẩy Momo về phía trước bàn. Momo, máu đang chảy ra từ khoe miệng, chĩa khẩu bôn mươi bốn li vào đầu Nick.

Michael nói:

- Vĩnh biệt, Fausto! Nhân tiện anh có muốn đoán tên của cậu ấy là gì không?

Nick hỏi:

- Ai cơ?

Michael đi về phía cửa, chỉ vào vệ sĩ người Sicily với khẩu M12 trong tay.

- Chàng trai trung thành này làm việc cho tôi, người đã được cử đến theo yêu cầu của anh
- Bố già liếc nhìn về phía Momo - Đúng ra là anh và người bạn của anh yêu cầu.

Nick nói:

- Tôi không biết ông đang nói về cái gì.

Michael mở cánh cửa, lắc đầu, dang rộng cánh tay ra hiệu cho tên vệ sĩ người Sicily bước vào. Hần nói:

- Tên tôi là Italo Bocchicchio.

Geraci tự nhủ rằng cơn run rẩy khắp người mình là không có thực, hần nhanh chóng lấy

lại được bình tĩnh. Geraci nói:

- Rất vui được biết cậu. Hãy gọi tôi là Nick, mọi người thường gọi như vậy. - Hắn mỉm cười - Mọi người ngoại trừ thằng giết anh trai cậu mà cậu chọn để trở thành đầy tớ dưới trướng của nó.

Bố già Michael sập mạnh cánh cửa sau lưng.

Những tên vệ sĩ khác - có lẽ không phải là người của Greco mà là người trong đường dây nhà Corleone, lại một lần nữa chốt cửa lại.

Al Neri nói:

- Bắn vào giữa mặt nó.

Mồ hôi đổ ra từ tóc của Momo. Mắt của hắn đầy sự sợ hãi và hối hận, tay run lẩy bẩy.

Trong tình huống này, Sally Tessio đã quỳ sụp xuống và gọi Nick là thằng chó chết - muốn việc nổ súng diễn ra càng nhanh càng tốt. Nhưng Trâu Đất đang thực sự hoảng loạn. Hắn cho thấy sự yếu hèn, và như vậy càng chứng minh được hắn là kẻ phản bội. Tất cả những gì Nick biết, hắn cũng đang hối hận. Với một sự sáng suốt bất ngờ, Nick nghĩ ra cách có thể thoát khỏi tình thế hiểm nguy này. Neri nói:

- Quỳ xuống.

Nick vâng lời.

Trâu Đất dí khẩu súng vào trán Geraci.

Nick nhìn lên nòng súng giữa hai mắt mình, và nhìn vào khuôn mặt đang chảy máu đầm đìa của Momo Barone, thì thầm:

- Trâu Đất, đưa tao khẩu súng, mau lên.

Momo giật mình ngạc nhiên, nhưng cũng đủ thời gian cho Nick tung một quả đấm tay trái vào bụng Trâu Đất. Trâu Đất thở hỗn hển, gập người lại. Nick tóm chặt khẩu bốn mươi bốn li bằng tay phải, dò dẫm và bắt đầu bóp cò theo hướng của hai tên vệ sĩ. Xung quanh vang lên những âm thanh của những viên đạn được lắp giảm thanh, có tiếng đạn xuyên qua chân và hông của Nick. Hắn cảm thấy hơi ấm của máu mình rỉ ra từ da.

Hắn cố gắng đứng dậy.

Khi Al Neri cố gắng sờ soạn để bật chiếc đèn pin. Geraci bắn vào ngực Neri và tên cựu cảnh sát ngã ngửa về phía sau như thể bị một khẩu thần công bắn.

Nick quay về phía mấy tên vệ sĩ. Tên có khẩu ba mươi tám li trong tay đã bị bắn vào hông, chưa chết nhưng đã gục. Vệ sĩ người Sicily đã bị bắn nhưng lại đứng dậy, xoay khẩu súng

về phía Nick. Hắn bắn một loạt đạn, nhưng viên đạn bốn mươi bốn li ghim vào họng, và hắn ta rôi đời. Nick Geraci lồm cồm bò trên sàn, mất phương hướng và cơn đau dữ dội nổi lên. Mắt hắn nhòe đi, sàn nhà lạnh buốt. Hắn cố gắng giữ mình thật tỉnh táo để chống chọi lại màn đêm. Hắn cố gắng đứng dậy bằng chân phải, nhưng chân phải chẳng có cảm giác gì. Hắn đã bị bắn trọng thương. Mảnh vỡ của xương đùi khi hắn cố đứng dậy, chọc vào thịt đau chẳng khác gì rót nước sôi lên người.

Geraci nghe Eddie Paradise hét to:

- Tại sao lại là tao? Tại sao mấy thứ chó đẻ này lúc nào cũng xảy ra với tao?

Ai đó - ắt hẳn là Eddie - bước ra từ phía quầy bar, và Nick nghe tiếng Trâu Đất khóc lóc. Eddie thở dài:

- Mẹ kiếp!

Eddie nổ súng.

Không còn ai khóc nữa.

Geraci hít một hơi thật sâu, nghiến chặt răng, cố gắng nhìn xuyên qua màn đêm tối lờ mờ, cố gắng dùng một tay để chống người đứng dậy. Mắt hắn không thể tập trung vào bất cứ điểm gì.

Eddie nói:

- Không có gì riêng tư cả, bạn tôi ạ.

Nick nói:

- Bọn nó sẽ cho mày một thời gian nghỉ ngơi thôi.

Eddie hỏi:

- Những thứ đó không phải để nói với một thằng thất bại như mày sao?

Cơn đau quá lớn. Nick nhắm tịt mắt, thở hỗn hển và cam chịu. Hắn có thể cảm thấy màn đêm và cái giá lạnh đang bao phủ toàn thân, như có một chiếc mũ mềm đang dần dần trùm lấy đầu hắn. Nick nói, đổ sập về phía sau ngã xuống sàn:

- Ý tao là, Eddie. Với chúng nó, mày lúc nào cũng chỉ là...

Eddie quát:

- Thôi mày im đi!

Tiếng súng chát chúa vang lên.

ĐOẠN KẾT

Chương 32

Trước khi được khánh thành vào tháng sau, chiếc cầu treo đã chính thức được đặt tên là Giovanni Da Verrazano.

Mười ba năm trước, khi dự án vẫn còn là bản thiết kế, Viện Lịch sử Hoa Kỳ chuyên nghiên cứu về Italy đã nghĩ đến phương án nối cầu Triborough và hầm Authority bằng chiếc cầu vinh danh nhà thám hiểm này - không chỉ vì ông ta là người đầu tiên đi thuyền qua đây mà bởi chiếc cầu đã nối hai phần tách biệt của Mỹ và Ý, giữa vịnh Ridge và đảo Staten. Nó là cách để phản ứng và chống lại những người có ý định coi cây cầu này như một nhịp cầu của bọn gangster. Robert Moses, người kiểm soát vùng Triborough, không thích và tìm cách chống lại cái tên Verrazano mọi lúc mọi nơi. Ông ta chưa từng nghe đến cái tên Verrazano. Ông ta lúc nào cũng nhắc đi nhắc lại điều này. Cái tên quá dài, quá Tây. Thậm chí sau khi thị trưởng thành phố New York bị thuyết phục và ra sắc lệnh sẽ đặt tên cây cầu theo tên nhà thám hiểm, Moses vẫn tìm cách chống lại. Gần đây nhất, ông ta ủng hộ một dự thảo cho phép đặt tên cây cầu là James Shea và nhấn mạnh tầm quan trọng của việc vinh danh ‘ý chí con người’.

Những thành viên của Hội đồng nói chung và Paulie Fortunato nói riêng đều rất vui khi Michael Corleone thông báo với mọi người rằng ngày mai, trước khi Daniel Brendan Shea từ chức, Bộ trưởng Tư pháp sẽ đưa ra bài phát biểu nhấn mạnh sự biết ơn của ông ta về những kỳ tích mà nhà thám hiểm người Ý vĩ đại và mong ước lớn lao của Danny muốn xây dựng cây cầu. Ông ta cũng mong muốn cây cầu đó được đặt tên là Verrazano chứ không phải tên anh trai mình. Michael cảm ơn Bộ” già Stracci và Greco vì đã giúp đỡ. LỜI đề nghị trở thành Thượng nghị sĩ đại diện cho bang New Jersey năm 1966 là một yêu cầu mà Danny Shea không thể chối từ.

Không chỉ vậy, Michael thông báo bản thân Moses cũng đã gần như bị vô hiệu hóa. Thị trưởng thành phố New York sợ hãi với viễn cảnh mình trở thành một người có được danh dự vì đã đẩy những tên bạo chúa khác trong thành phố ra ngoài.

Trong hoàn cảnh của những vấn đề dài và phức tạp, những thành viên Hội đồng thích thú với sự an ủi nhỏ nhoi này. Họ cười sảng khoái khi biết rằng họ sẽ vẫn yên vị trên ngai vàng quyền lực của mình sau khi người đàn ông được cho là có quyền lực tối cao nhất thành phố New York sụp đổ, và dự án công cộng cuối cùng của ông ta lại được vinh danh bởi tên một người Italia.

Thân xác bị đạn bắn thủng của Nick Geraci được tìm thấy trên một con thuyền trôi dạt ngoài cảng New York, chân của hắn bị bắn rời ra được gói trong báo, và được ném lên khoang thuyền. Những nhà chức trách sớm biết rằng con thuyền đó thuộc về tên lính của nhà Corleone, Cosimo Barone, kẻ đang mất tích (xác của hắn sẽ không bao giờ được tìm thấy). Tin tức nhạy cảm này hầu như ngay lập tức được lan truyền từ nhà Corleone. Cuộc điều tra của hai đảng về cái chết của Tổng thống đã phát hiện ra rằng, Geraci ở Miami cùng thời điểm của vụ ám sát, và điều này đã chỉ ra hắn là tên đáng ngờ nhất cần phải điều tra đặc biệt. Người ta cũng phát hiện ra rằng Geraci đã dành nhiều tháng trời ở New Orleans, dưới trướng của tên trùm trong thế giới ngầm Carlo Cá Voi Tramonti - một cái tên khác cần lưu ý trong cuộc điều tra này. Thêm nữa, những bức ảnh và nhân chứng cho thấy Momo Barone đã gặp Carlo Tramonti và Agostino khi đến New York vào năm trước. Trong cả những phương tiện truyền thông và thông báo của tòa án, Geraci và Barone được miêu tả là những kẻ phản bội với Tramonti - thậm chí những kẻ tay chân của Tramonti cũng trở thành trò đùa của hai tên này. Có một âm mưu ám sát Tổng thống, dĩ nhiên mọi người đều hiểu và đồng ý rằng Nick Geraci chính là tâm điểm chú ý.

(Hầu hết mọi người không biết rằng sự tham gia của Geraci trong vụ Carmine Marino, và những nỗ lực bất thành để ám sát nhà lãnh đạo Cuba).

Cuộc điều tra của hai đảng kéo dài cả tháng trời, thông báo cuối cùng dài hơn bốn nghìn trang và kết luận rằng Juan Carlos Santiago hành động một mình.

Tuy nhiên, vẫn rất nhiều người tin rằng thủ phạm đã được đưa đến khách sạn Fontainebleau bởi chính CIA hoặc FBI hoặc tay Phó tổng thống hoặc do chính phủ Cuba cử đến. Hoặc bọn Mafia (nếu có cái gọi là Mafia). Hoặc là sự kết hợp của tất cả thế lực trên.

Bí mật khủng khiếp này chắc chắn sẽ bị chôn vùi, và không ai biết đích xác nguyên nhân và lý do tại sao nó lại xảy ra.

Không có bằng chứng thuyết phục nào được đưa ra ánh sáng cho thấy vụ điều tra là sự che đậy, một âm mưu hoặc được tiến hành một cách thiếu cẩn trọng. Không có bằng chứng nào của bất kỳ một âm mưu nào được phơi bày - kể cả việc giết Tổng thống lẫn việc che đậy đằng sau vụ ám sát. Tuy nhiên những nghi ngờ vẫn tồn tại trong dân chúng - những người sẽ không bao giờ hoặc mãi mãi không bao giờ biết được toàn bộ câu chuyện. Đó có thể là một ý kiến hoang tưởng - từ lúc bắt đầu, hàng loạt những sự kiện kỳ dị nối tiếp nhau, khiến nhiều mạng người mất đi hoặc có liên quan - trực tiếp hoặc gián tiếp, với thảm kịch tồi tệ nhất trong lịch sử đất nước. Đáng nghi ngờ hơn, có rất nhiều người liên quan đến vụ án đột ngột chết sau đó, chỉ cách nhau vài giờ, trước khi có thể xác minh được những gì họ biết.

Ví dụ, đặc vụ CIA là Joseph Lucadello chết trong một khách sạn ở Arlington bang Virginia, hai ngày trước khi ông ta có cuộc họp kín với những thành viên đảm trách cuộc điều tra. Cái

chết được cho là do tự sát, nhưng nhiều người sẽ không thể tin một người đàn ông chột mắt lại tự giết chính mình bằng cách dùng một viên đá lạnh đâm xuyên qua mắt còn lại.

Nhưng ví dụ nổi tiếng nhất phải kể đến Carlo Tramonti. Một tuần sau khi ông ta được yêu cầu hầu tòa và một tuần trước khi ông ta bị đề nghị bay tới Washington Carlo Cá Voi bị phát hiện chết ở giữa đường cao tốc 61 ở New Orleans, bị ném từ một chiếc xe đang di chuyển ngay bên ngoài cửa hàng sửa chữa Pelican. Nguyên nhân của cái chết là hai phát bắn vào sau đầu, một vụ thanh toán xã hội đen điển hình. Ông ta chết không phải vì con dao chặt thịt ghim vào tim, nó được cắm vào sau hai phát bắn, nhưng lý do vì sao thì nhà chức trách không thể giải thích nổi.

Một vụ việc ít được biết đến hơn là em trai của Carlo, Agostino - Augie Người Lùn, người đảm nhiệm toàn bộ quyền lực mà anh trai để lại. Hắn không được yêu cầu xác minh trước những cuộc điều tra, nhưng một vài năm sau, một luật sư không thuộc đảng phái chính trị nào ở New Orleans muốn mở lại vụ án. Đêm trước khi Augie Tramonti được yêu cầu xuất hiện ở tòa án, hắn chết tại nhà mình - một căn hộ được sửa sang lại từ thời nội chiến, một phần của xưởng sản xuất đường và gỗ ở miền Tây New Orleans. Nhân viên điều tra cái chết bất thường khẳng định cái chết đó là do “nguyên nhân tự nhiên” và không có gì ngoài lý do này hết. Cảnh sát thông báo rằng tìm thấy một bản ghi chú về việc tự sát. Tuy nhiên không ai thông báo bản ghi chú đó có nội dung cụ thể là gì. Bản ghi chú cùng với một vài bằng chứng khác liên quan tới vụ án cũng đã biến mất khỏi phòng tang chứng. Nó đã bị đánh cắp. Có thể nó bị để lẫn lộn chỗ nào đó, hoặc không, nó đã thực sự biến mất không một dấu vết.

Một vài tháng sau khi chôn chồng mình, Charlotte Geraci đóng hộp những bản thảo của Nick và đến Manhattan để gặp ông sếp của cô ở nhà xuất bản, nơi cô từng làm việc trước khi cô và Nick cưới nhau. Tuy nhiên, vẫn có tranh cãi về số tiền mà cô nhận được khi viết lại quyển sách này. Cô khẳng định Nick đã đưa cho cô để đánh máy lại trước khi bị giết. Con gái của cô cũng đến để giúp mẹ mình. Charlotte khẳng định rằng đã để bản gốc trong một hộp bảo đảm và những trang mà Nick đưa cho cô là một bản hoàn toàn khác. Đến ngày hôm nay, Charlotte và con gái của cô (Barbara Kennedy, một luật sư ở bang Maryland và Moon Flower, một nghệ sĩ ở San Francisco) đã xuất bản được một cuốn sách và vài lần trích lại từ nguyên gốc của Nick Geraci.

Nhà xuất bản, lúc đầu còn nghi ngờ, cuối cùng cũng đồng ý đọc bản thảo. Nhà biên tập thực sự ngạc nhiên bởi bút lực của bản thảo, tuy nhiên lại khó chịu bởi phong cách viết văn bố bã của tác giả. Tuy nhiên ông ta nghĩ rằng có thể sửa chữa được.

Ông ta gọi điện và yêu cầu một tiểu thuyết gia đến ăn trưa. Sergio Lupo sau đó được biết đến nhiều nhất với tác phẩm Câu chuyện của một người nhập cư, dựa trên cuộc đời mẹ ông. Nó xuất hiện trong những quyển sách đáng chú ý của thời báo New York Times. Nó bán được hơn một nghìn bản. Cuốn tiểu thuyết thứ hai của Lupo là cuốn tự truyện Trimalchio Rex. Từ đó ông

ta cố gắng thử mình trong vai trò diễn viên ở Hollywood, nhưng chỉ có chút thành công nho nhỏ. Sau đó ông ta trở lại New York; thăm gia đình mình. Ông ta không dễ dàng gì từ chối một bữa trưa miễn phí.

Nhưng có lẽ ông ta không thể từ chối yêu cầu viết lại cuốn truyện Fausto's Bargain.

Lời đề nghị thật hấp dẫn, nó chẳng khác gì một tác phẩm nằm trong tầm tay của ông ta. Ông ta nói:

- Chắc chắn sẽ bán hết.

Người của nhà xuất bản nói:

- Tôi nói điều này với tư cách một người bạn. Nhưng ông có nghĩ rằng đã đến lúc nên trưởng thành hơn một chút không.

Lupo đã bốn mươi một tuổi. Ông ta nói:

- Điên rồi!

Người của nhà xuất bản nói:

- Nó chỉ bán hết sạch sành sanh, nếu ông viết nó thực sự hấp dẫn.

Lupo nghĩ một lúc rồi sau đó nhún vai.

Người của nhà xuất bản nói:

- Làm cho tôi hai điều. Một - đọc cuốn truyện này. - Ông ta ném bản thảo lên bàn - Hai - để tôi đọc cho anh câu này.

Ông ta lôi ra một bản của cuốn tự truyện Trimalchio Rex và giở đến trang cuối, đọc to:

- Tôi mong muốn trở thành ác quỷ, để cướp ngân hàng, để giết người, mọi người sẽ sợ tôi bởi vì tôi là một con quỷ khát máu. Tôi sẽ không chung thủy với vợ mình, sẽ bắn chết những đàn kangaroo. Nhưng tôi không thể, biết tại sao không, bởi vì tôi nhút nhát, tôi sợ hãi, mọi người sẽ không vui với những gì tôi làm.

Lupo nói:

- Đó là một cuốn tiểu thuyết ngớ ngẩn. Đó chỉ là một nhân vật hư cấu đang nói chuyện mà thôi.

Người của nhà xuất bản gõ gõ ngón tay lên tập bản thảo:

- Rõ ràng rồi. Cứ đọc nó đi, được -chứ?

Hai năm sau, việc viết lại tác phẩm của Lupo đã hoàn tất. Cuốn Fausto's Bargain nằm

trong top những cuốn sách bán chạy trong tuần đầu tiên và liên tục giữ vị trí đó trong ba năm liền. Nó bán được hai mươi triệu bản trên toàn cầu. Ba bộ phim được gây cảm hứng từ cuốn truyện, thậm chí còn sử dụng từ “Mafia” hoặc đề cập đến những nhân vật có thật trong nhà Corleone bằng tên cúng cơm, ngoại trừ Michael Corleone. Bộ phim đầu tiên giúp Johnny Fontane có được danh hiệu thứ hai của Viện hàn lâm. Bộ phim thứ hai - đã giúp hãng phim Woltz có được lợi nhuận đầu tiên kể từ sau thất bại của bộ phim Khám phá Châu Mỹ. Tất cả đều được coi là tác phẩm kinh điển.

Đám cưới của Johnny Fontane và Francesca Corleone Van Arsdale là một đám cưới yên bình, ít được biết đến, tổ chức ngay bên bờ biển ở đảo Bahamas, dưới những tán cây cọ được dựng tạm. Bộ phim Khám phá Châu Mỹ được chiếu một tuần trước đó, và họ vẫn ở trên đảo Bahamas, chuẩn bị kế hoạch cho những lễ hội, tiến hành những kế hoạch riêng để giữ chân cánh báo chí càng lâu càng tốt, và đợi những người thân nhất trong gia đình đến chia vui.

Johnny Fontane mặc bộ vest màu trắng. Francesca mặc chiếc váy hồng, thêu hoa văn kiểu Batik. Thời tiết quá lý tưởng: trời trong xanh không mây, gió thổi nhẹ nhàng.

Khi Michael Corleone đi cùng cháu gái mình trên lối đi bên cạnh những hàng ghế, Bố già không cảm thấy xấu hổ hay ngượng ngùng khi phát hiện mắt mình đắm lệ.

Ông ta và Johnny nhìn nhau.

Johnny nháy mắt.

Michael cố gắng mỉm cười. Bố già thực sự hạnh phúc cho cả hai.

Sau buổi lễ, Michael Corleone và em gái Connie đi dạo trên bờ biển.

Connie vươn tay ra, Bố già nắm chặt lấy tay em gái mình. Họ chưa từng đi như thế này kể từ khi còn là những đứa trẻ, khi Bố già đưa em mình tới trường.

Connie nói:

- Thật là một cặp đôi tuyệt vời. - Gió thổi bay những lọn tóc của cô, rũ vào khuôn mặt. Cô giống như một phụ nữ trong bức tranh miêu tả những anh hùng - Anh có thể chưa mừng tượng ra nổi, nhưng hãy nhìn những thành công mà quý Nino Valenti đang có, rõ ràng rằng quý đang làm việc tốt. Điều đó là quan trọng nhất. Hãy nhìn cặp đôi hạnh phúc này xem. Những đứa con riêng của họ đã thân quen với nhau. Mọi thứ đều... - Connie lắc đầu - Thật là một cặp trời sinh. - Cô lặp lại nhiều lần, tuy nhiên lần này thì nhẹ nhàng hơn.

Michael nói:

- Anh biết điều này khó khăn cho em.

Connie hỏi:

- Khó khăn? Tại sao lại khó khăn?

Michael siết chặt tay em gái mình. Họ lại tiếp tục đi.

Cuối cùng Connie cũng khẽ cười:

- Anh tin em đi. Em quen rồi. Em yêu ông ta, nhưng chắc chắn có hàng triệu cô gái khác cũng vậy. Em là một phụ nữ đã trưởng thành, em biết tình yêu đáng giá thế nào. Em hạnh phúc cho họ.

Michael gật đầu.

- Nói về tình yêu, em rất tiếc khi nghe về chuyện của anh và Kay.

Michael nói:

- Em không cần phải lo. Anh cũng đã vượt qua được rồi.

Họ đi bộ trong một thời gian dài im lặng.

Ở một khách sạn trên bờ biển, họ dừng lại ở quầy bar để gọi đồ uống. Connie gọi ly Pina colada và Michael thì gọi ly nước lọc đá. Cả hai cùng ngồi dưới chiếc ô cạnh bể bơi. Những đứa trẻ đang bơi đùa dưới bể. Connie nói:

- Vậy cô ấy đã bao giờ nói với anh?

- Ai nói với anh cái gì cơ?

Connie nói:

- Rằng Rita đã có một đứa bé. Một thằng con trai. Nhưng nó là của Fredo. Khi cô ấy còn là vũ công ở Las Vegas. Cô đã phải gửi đứa trẻ cho một nữ tu ở California. Fredo trả mọi chi phí. Bình thường, những phụ nữ mà anh ấy gây rắc rối đều phải tự một thân một mình lo liệu, nhưng Rita... Rita không phải như vậy. Cô không thể gánh vác được. Cô phải cho nó đi làm con nuôi. Em đã rất cố gắng để tìm ra được thằng bé đó, nhưng cũng chẳng có hy vọng gì nhiều. Em cứ nghĩ rằng cô ấy đã nói với anh rồi, em rất tiếc.

- Cô ấy nói với em tất cả những chuyện đó à?

Connie lắc đầu:

- Fredo nói với em.

- Khi nào?

Connie nói:

- Cũng lâu rồi. Anh biết không, em cũng có thể giữ lời hứa như những người đàn ông trong gia đình này. - Cô nhìn thẳng vào mặt anh trai mình - Anh ổn chứ? Có lẽ anh nên ăn một cái gì đó.

- Anh ổn.

- Có vẻ như anh... Em không biết. Anh trông hơi xanh xao.

- Anh khỏe.

Michael trả lời. Đường huyết trong máu của Bố già vẫn ổn, ông ta chắc chắn như vậy. Ông ta đi về phía quầy bar và gọi cái gì đó để uống.

Ông ta lại ngồi xuống bên cạnh em gái.

Họ nhìn ra ngoài phía bể bơi dành cho trẻ con, và đằng xa, bờ cát trắng, đại dương xanh.

Connie vươn tay và ôm lấy anh mình, nói:

- Chắc nó phải tầm tám tuổi rồi. Thằng bé đang ở ngoài kia, đâu đó ngoài kia. Nghĩ thế sẽ làm mọi chuyện thanh thản hơn.

Rõ ràng phải cảm ơn Michael Corleone mà Carlo Tramonti đã không - Michael từng khẳng định với những thành viên Hội đồng - phá hủy mọi thứ. Tổng thống Payton cũng dừng lại kế hoạch tấn công vào cái gọi là Mafia. Giám đốc FBI cũng chuyển hầu hết những đặc vụ của mình vào những điệp vụ khác. Sau khi được bầu vào Thượng nghị viện năm 1966, Daniel Brendan Shea theo đuổi những vấn đề phức tạp hơn.

Trong thời gian dài, thực sự đã có những tổn thất không nhỏ. Những đặc vụ trẻ tuổi của FBI tham gia vụ án không quên được những gì họ đã trải qua. Những luật sư trẻ tuổi được chuyển tới những vụ án khác hoặc được bầu vào những cơ quan khác cũng không quên được những gì mà họ học hỏi được.

Tổng thống Shea đã cho thấy mình bị giết thực sự là quá dễ dàng. Dư luận nghi ngờ rằng Mafia đã nhúng tay vào vụ ám sát Tổng thống. Tất cả những ý kiến này đã tạo tiền đề để xây dựng bộ khung pháp lý cho đạo luật RICO, cho phép thẩm phán được quyền đẩy những tên gangster vào tù. Chắc phải mười năm nữa, trước khi bộ luật phức tạp này có thể đưa một tên trùm Mafia xộ khám, những nguy hiểm ngày càng lộ rõ, và chưa từng có tiền lệ trong lịch sử. Năm 1980, cả Michael Corleone và gia đình nhà Corleone có vẻ đã quay trở lại thời kỳ hoàng kim trước đây.

Sự ra đi đột ngột của Tom Hagen, Jimmy Shea, Nick Geraci đã khiến cho Michael Corleone và gia đình trải qua một quãng thời gian ít ỏi hiếm hoi trong cuộc đời mà Michael

Corleone nghĩ rằng mình đang thực sự hạnh phúc.

Trong những năm đó, ông ta rất muốn quay trở lại đảo Staten, cũng như nuôi dưỡng ý định quay trở lại quê nhà.

Michael và Ritchie Nobile đi ra khỏi cửa hàng Jerry trong một trận mưa tầm tã. Mấy tên vệ sĩ đưa cho họ cây dù, và họ chạy nhanh vào bên trong chiếc xe Lincoln màu đen đang đợi sẵn. Mấy tên vệ sĩ ngồi đằng trước, Michael gật đầu với lái xe Donnie Bags, chiếc xe phóng đi vun vút.

Bây giờ, những vụ lùm xùm ở trên phố đã được giải quyết triệt để. Paulie Fortunato đã kiểm soát quán bar và đổi lại là những yêu cầu khác từ Bố già Michael. Hắn sẽ coi đây là một địa điểm an toàn để kiếm những đồng tiền tuy nhỏ nhưng chắc chắn, tuy ít nhưng đảm bảo. Al Neri và Cato Tomaselli, tên dưới trướng nhà Corleone được coi như vệ sĩ của Greco, đang được một bác sĩ rất giỏi ở đảo Staten chăm sóc, một người mà Fortunato đã phải đến để cầu viện sự giúp đỡ. Vết thương của Tomaselli thì không có vấn đề gì. Về phần Neri, viên đạn đã xuyên qua hắn, suýt qua và đâm thủng phổi nhưng không có gì nghiêm trọng. Phục hồi sẽ mất kha khá thời gian nhưng chắc chắn là sẽ khỏe hoàn toàn. Eddie Paradise thì kiểm soát việc di dời những xác chết. Xác của Geraci được để trên chiếc thuyền mà Eddie đã bán cho Momo. Thi thể của Cosimo Barone và Italo Bocchicchio được chôn ở một bãi rác, một phần quà bất ngờ mà Robert Moses dành cho những kẻ ngạo mạn ở đảo Staten. Một ngọn đồi khác cao hơn cạnh bãi rác, nơi mà Fortunato và Barzini sinh sống, được gọi là đồi Todt, trong tiếng Hà Lan có nghĩa là cái chết. Đảo Staten thực sự làm Michael Corleone sợ đến phát sốt.

Michael Corleone và người của mình lái vài dặm trong đêm tối, băng qua những khu dân cư trải đầy lá cây cho đến khi Donnie rẽ phải đi về phía cầu cảng. Họ đi vào một cửa hàng để xăng đã đóng cửa, bên cạnh chiếc xe tải nhỏ với dòng chữ FLATBUSH NOVELTIES ở bên hông. Trong màn mưa, chiếc tháp được dựng ở chiếc cầu treo ẩn hiện đằng xa. Mấy tên vệ sĩ ra khỏi chiếc Lincoln. Eddie Paradise đi ra khỏi chiếc xe tải nhỏ. Bộ vest của tên này trông có vẻ sờn và bẩn thỉu. Eddie đi dưới mưa, không vội vã mà cũng chẳng ô dù gì. Hắn ngồi vào ghế trước, và đóng cửa lại. Eddie vuốt mái tóc ẩm ướt của mình, nói:

- Bữa tối thế nào? Tôi nghe nói đồ ăn của cửa hàng Jerry rất ngon. Nhất là món thịt.

Sự cay đắng trong giọng của hắn không thể lẫn đi đâu được, cũng dễ hiểu và dễ tha thứ được. Đêm nay là đêm mà bất kỳ ai cũng cảm thấy nặng nề. Barone là bạn tốt nhất của Eddie, Geraci biết được điều này, và Eddie phải giải quyết toàn bộ vụ việc.

Michael vỗ vào vai của tên chiến tướng đặc lực đang ủ dột của mình:

- Anh đã nhận được sự tin tưởng của tôi, Eddie ạ. Tôi thật sự biết ơn anh.

Eddie Paradise lẩm bẩm lời cảm ơn. Michael ra dấu cho Donnie Bags tiếp tục đi. Chiếc

Lincoln và chiếc xe tải nhỏ rẽ vào hai hướng khác nhau.

Ritchie Hai Súng lắc đầu:

- Tôi ngả mũ kính phục anh.

Đêm hôm đó, người mà hẳn quyết định dùng làm phó tướng, Renzo Sacripante, người đã hoàn thành xuất sắc việc kiểm soát và cai quản băng nhóm ở đại lộ Knicker Bocker - đã bị treo cổ trong một căn phòng khách sạn trên đường Mott và bây giờ đang chôn vùi trên chiếc xà-lan trong một bãi rác ở Yorkville, thuộc sở hữu của một công ty vệ sinh thành phố. Họ làm điều đó như là sự trả ơn dành cho Bố già Michael Corleone.

Eddie nói:

- Nhưng anh làm gì có mũ mà kính phục tôi.

Nobilio cũng vỗ vào vai Eddie, nói:

- Nhưng tôi thực sự kính phục anh rồi.

Michael được biết rằng Eddie cũng điên tiết lên - khi nhà Corleone đã sắp xếp xong mọi chuyện kinh doanh ổn thỏa - hai tên phản bội đã bị làm mồi cho con sư tử yêu quý của hắn ở câu lạc bộ săn bắn Carroll. Eddie nói rằng hẳn nghe nói một khi sư tử ăn thịt người, nó sẽ không bao giờ thích ăn thịt của những loài động vật có vú bốn chân khác. Al Neri khẳng định rằng đó chỉ là một lời đồn đại, nhưng Al Neri thì biết gì về sư tử? Al Neri cũng thông báo với Michael rằng Eddie cũng phàn nàn ít nhiều về vụ việc đó.

Eddie thở dài, bật radio, đó là đài dành riêng cho nhạc rock and roll. Hắn ngả người, gần như kiệt sức, vì sự kính trọng cũng chẳng ai yêu cầu hắn phải thay đổi tác phong của mình.

Tất cả những người có mặt trên xe không ai nói gì. Donnie Bags - một người dưới trướng Geraci đã chứng minh được lòng trung thành của mình với Gia đình, là một tay lái lả lướt quanh những phương tiện giao thông khác, đối phó với đường trơn trượt mà không gặp bất kỳ vấn đề gì. Rất nhanh họ đã đi qua cầu Bayonne để tiến vào bang New Jersey. Nobilio đang ngủ. Eddie gõ một chiếc nhẫn màu hồng vào cửa kính, trùng với nhạc điệu của bài hát.

Rất lâu rồi Michael Corleone không đánh giá cao kỹ năng của những người như Donnie Bags, Ritchie Hai Súng và Eddie Paradise. Chỉ sau khi Michael ngồi xuống với Eddie, bài học về truyền thống của Gia đình mà cha của Michael đã xây dựng, những cơn ác mộng - hoặc là gì đi nữa - mới chấm dứt. Bác sĩ của Michael cho rằng việc đường huyết ổn định suốt một thời gian dài là do chế độ ăn kiêng và ít căng thẳng. Nhưng Michael biết, đó là bởi vì Bố già đã hiểu được cảnh báo mà Fredo dành cho mình: phải kết nối với những giá trị cũ, những giá trị truyền thống, phải nhớ rằng nguồn lực của sự vĩ đại mà cha Bố già xây dựng chính là những mối quan hệ giữa người với người, mối quan hệ trong đó tiền và quyền lực chỉ là sản phẩm phụ của sự sợ

hãi và tình yêu.

Chiếc xe chở Michael Corleone đi vào đường hầm tối tăm Holland. Chiếc radio trở nên yên lặng. Điều đó làm Nobileo sực tỉnh giấc.

Eddie Paradise nói:

- Đừng lo. Chúng ta đang đi ngầm mà.

Hết

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>